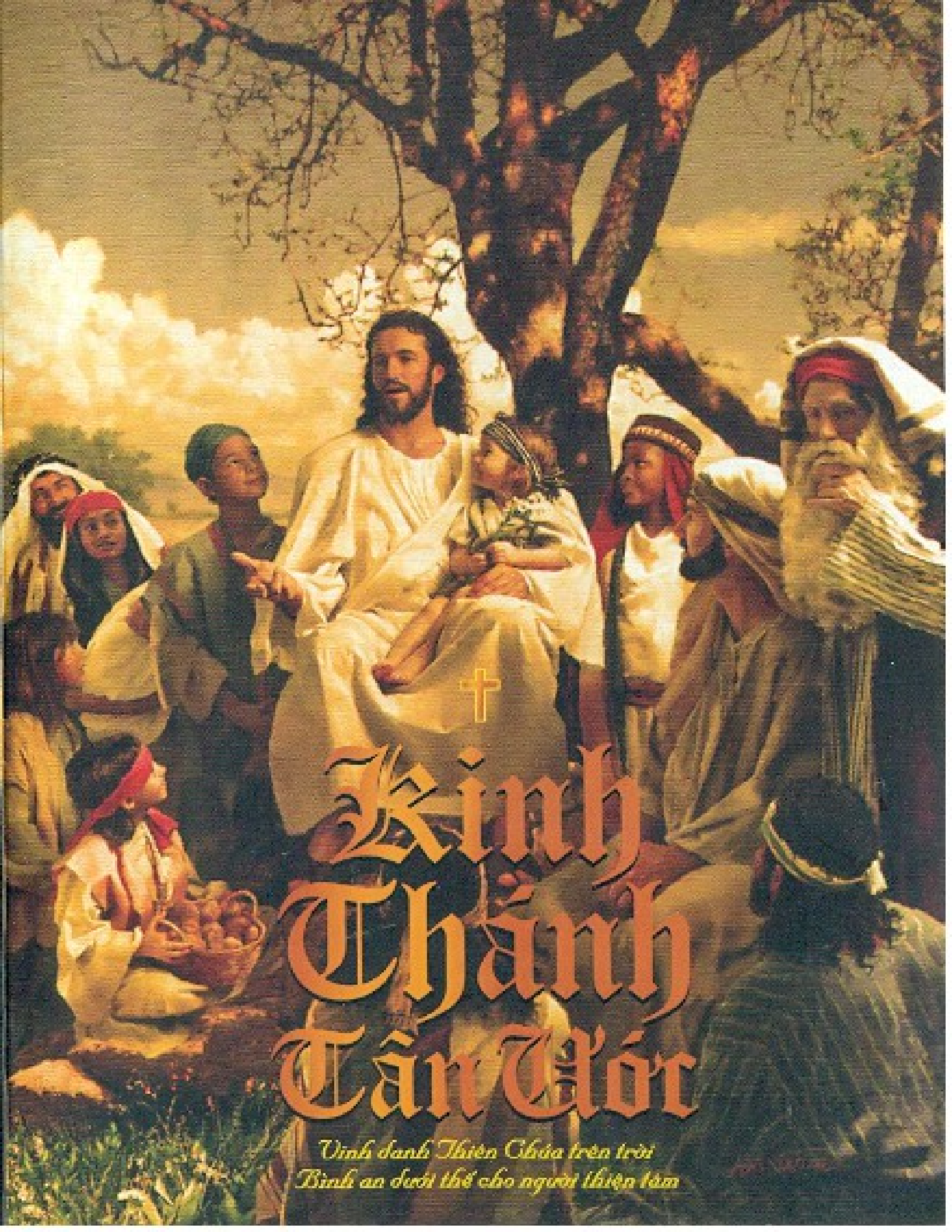

Kinh Thánh Tân Ước

Vinh danh Thiên Chúa trên trời
Bình an dưới thế cho người thiện tâm

MỤC LỤC SÁCH THÁNH

Mátthêu
Máccô
Luca
Gioan
Tông Đồ Công Vụ
Thư Rôma
Thư Côrintô 1
Thư Côrintô 2
Thư Galát
Thư Êphêsô
Thư Philípphê
Thư Côlôxê
Thư Thêxalônica 1
Thư Thêxalônica 2
Thư Timôthê 1
Thư Timôthê 2
Thư Titô
Thư Philêmon
Thư Do Thái

Thư Giacôbê
Thư Phêrô 1
Thư Phêrô 2
Thư Gioan 1
Thư Gioan 2
Thư Gioan 3
Thư Giuđa
Khải Huyền

MỤC LỤC SÁCH THÁNH 2

DẪN NHẬP TỔNG QUÁT 45

Lời Giới Thiệu 45

MẠC KHẢI VÀ SÁCH THÁNH 46

1. Đâu là nguồn gốc của Sách Thánh? 46

Thiên Chúa đã nói với loài người khi nào, qua ai? 46

Thiên Chúa đã nói cách đây hàng mấy chục thế kỷ, làm sao tôi có thể nghe được hôm nay? 46

2. Làm sao biết được đây là Sách Thánh? 46

3. Sách Thánh trong đời sống của Ki-tô hữu 47

4. Làm thế nào để hiểu Sách Thánh? 48

5. Làm thế nào để được Lời Chúa nuôi dưỡng như lương thực? 49

a. Đọc 49

b. Suy niệm 50

c. Chiêm ngắm 50

Mátthêu 51

I. GIÁNG SINH VÀ THỜI THƠ ẤU CỦA ĐỨC GIÊ-SU 51

Gia phả Đức Giê-su Ki-tô (Lc 3:23-38) 51

Chương 1 51

Truyền tin cho ông Giu-se (Lc 2:1-7) 51

Các nhà chiêm tinh đến bái lạy Đức Giê-su Hài Nhi 52

Chương 2 52

Đức Giê-su trốn sang Ai-cập và các anh hài bị giết 52

Từ Ai-cập về đất Ít-ra-en 53

II. CÔNG BỐ NƯỚC TRỜI 53

1. PHẦN KÝ THUẬT 53

Ông Gio-an Tẩy Giả rao giảng (Mc 1:1-8; Lc 3:1-18; Gi 1:19-28) 53

Chương 3 53

Đức Giê-su chịu phép rửa (Mc 1:9-11; Lc 3:21 -22) 53

Đức Giê-su chịu cám dỗ (Mc 1:12-13; Lc 4:1-13) 54

Chương 4 54

Đức Giê-su lánh qua miền Ga-li-lê (Mc 1:14-15; Lc 4:14-15) 54

Đức Giê-su kêu gọi bốn môn đệ đầu tiên (Mc 1:16 -20; Lc 5:1-11) 54

Đức Giê-su giảng dạy và chữa bệnh (Lc 6:17-19) 55

2. BÀI GIẢNG TRÊN NÚI 55

Tám mối Phúc (Lc 6:20-23) 55

Chương 5 55

Muối cho đời và ánh sáng cho trần gian (Mc 9:50; Lc 14:34-35) 56

Đức Giê-su kiện toàn Luật Mô-sê 56

Đức công chính của người môn đệ 56

Đừng giận ghét (Lc 12:57-59) 56

Chớ ngoại tình 57
Đừng ly dị (Mt 19:9; Mc 10:11-12; Lc 16:18) 57
Đừng thề thốt 57
Chớ trả thù (Lc 62:9-30) 57
Phải yêu kẻ thù (Lc 6:27-28,32-36) 57
Bố thí cách kín đáo 58

Chương 6 58

Cầu nguyện nơi kín đáo 58
Kinh "Lạy Cha" (Lc 11:2-4) 58
Ăn chay cách kín đáo 59
Của cải trên trời (Lc 12:33-34) 59
Đèn của thân thể (Lc 11:34-36) 59
Không thể vừa làm tôi Thiên Chúa vừa làm tôi Tiền Của (Lc 16,13) 59
Tin tưởng vào Chúa quan phòng (Lc 12:22-31) 59
Đừng xét đoán (Lc 6:37-38,41-42) 60

Chương 7 60

Đừng quăng của thánh cho chó 60
Cứ xin thì sẽ được (Lc 11:9-13) 60
Khuôn vàng thước ngọc (Lc 6:31) 60
Hai con đường (Lc 13: 24) 60
Cây nào trái ấy (Lc 6:43-44) 60
Môn đệ chân chính (Lc 6:47-49; 13:25-27) 61
Cách giảng dạy của Đức Giê-su 61

III. RAO GIẢNG NƯỚC TRỜI 61

1. PHẦN KỸ THUẬT 61

Đức Giê-su chữa người bị phong hủi (Mc 1:40 -45; Lc 5:12 -14) 61

Chương 8 61

Đức Giê-su chữa đầy tớ của một đại đội trưởng (Lc 7:1-10) 61

Đức Giê-su chữa bà mẹ vợ ông Phê-rô (Mc 1:29 -31; Lc 4:38 -39) 62
Đức Giê-su chữa lành mọi kẻ ốm đau (Mc 1:32 -34; Lc 4:40 -41) 62
Người môn đệ phải bỏ mọi sự (Lc 9:57 -62) 62
Đức Giê-su dẹp yên biển động (Mc 4:35 -41; Lc 8:22 -25) 62
Hai người bị quỷ ám (Mc 5:1-20; Lc 8:26 -39) 62
Đức Giê-su chữa người bại liệt (Mc 2:1-12; Lc 5:17 -26) 63

Chương 9 63

Đức Giê-su kêu gọi ông Mát-thêu (Mc 2:13 -14; Lc 5:27 -28) 63
Đức Giê-su dùng bữa với những người tội lỗi (Mc 2:15 -17; Lc 5:29 -32) 63
Tranh luận về việc ăn chay (Mc 2:18 -22; Lc 5:33 -39) 63
Đức Giê-su chữa người đàn bà bị băng huyết và cho con gái một vị thủ lãnh sống lại (Mc 5:21 -43; Lc 8:40 -56) 64
Đức Giê-su chữa hai người mù 64
Đức Giê-su chữa người câm bị quỷ ám 64
Đức Giê-su thương dân chúng lầm than 64

2. BÀI GIẢNG VỀ SỨ MỆNH TRUYỀN GIÁO 64

Đức Giê-su sai mười hai Tông Đồ đi giảng (Mc 3:13 -19; 6:7-13; Lc 6:12 -16; 9:1-6) 65

Chương 10 65

Đức Giê-su tiên báo những cuộc bách hại (Mc 13: 9-13; Lc 21: 12 -19). 65
Hãy nói giữa ban ngày, đừng có sợ (Lc 12: 2-9) 66
Đức Giê-su đến để gây chia rẽ (Lc 12: 51 -53) 66
Từ bỏ mình để theo Đức Giê-su (Lc 14: 26 -27) 66

Ai đón tiếp anh em là đón tiếp Thầy (Mc 9,41) 66

IV. MẦU NHIỆM NƯỚC TRỜI 67

1. PHẦN KÝ THUẬT 67

Nhập đề 67

Chương 11 67

Câu hỏi của ông Gio-an Tẩy Giả và câu trả lời của Đức Giê-su (Lc 7,18-28) 67

Đức Giê-su phán đoán về thế hệ của Người (Lc 7:31 -35) 67

Khốn cho những thành đã chứng kiến các phép lạ mà không sám hối (Lc 10,13-15) 68

Chúa Cha và người Con (Lc 10: 21 -22) 68

Hãy mang lấy ách của tôi 68

Môn đệ bứt lúa ăn ngày sa-bát (Mc 2:23 -28; Lc 6:1-5) 69

Chương 12 69

Đức Giê-su chữa người bị bại tay trong ngày sa-bát (Mc 3:1-6; Lc 6:6-11) 69

Đức Giê-su, người Tôi Trung của Thiên Chúa 69

Đức Giê-su và quỷ vương Bê-en-dê-bun (Mc 3:20 -30; Lc 11: 14 -23) 69

Lòng có đầy, miệng mới nói ra (Lc 6:43 -45) 70

Dấu lạ ngôn sứ Giô-na (Mc 8:11 -12; Lc 11: 29 -32) 70

Quỷ phản công (Lc 11: 24 -26) 70

Ai thuộc gia đình của Đức Giê-su? (Mc 3:31 -35; Lc 8:19 -21) 71

2. BÀI GIẢNG BẰNG DỤ NGÔN 71

Nhập đề (Mc 4:1-2; Lc 8:4) 71

Chương 13 71

Dụ ngôn người gieo giống (Mc 4:3-9; Lc 8:5-8) 71

Tại sao Đức Giê-su dùng dụ ngôn mà nói? (Mc 4:10 -12; Lc 8,9-10) 71
Giải nghĩa dụ ngôn người gieo giống (Mc 4:13 -20; Lc 8:11 -15) 72
Dụ ngôn cỏ lùng 72
Dụ ngôn hạt cải (Mc 4:30 -32; Lc 13: 18 -19) 72
Dụ ngôn men trong bột (Lc 13: 20 -21) 72
Tại sao Đức Giê-su dùng dụ ngôn mà nói? (Mc 4:33 -34) 72
Giải nghĩa dụ ngôn cỏ lùng 72
Dụ ngôn kho báu và ngọc quý 73
Dụ ngôn chiếc lưới 73
Kết thúc 73
V. GIÁO HỘI, BƯỚC ĐẦU CỦA NƯỚC TRỜI 73
1. PHẦN KỸ THUẬT 73
Đức Giê-su về thăm Na-da-rét (Mc 6:1-6; Lc 4:16 -30) 73
Vua Hê-rô-đê và Đức Giê-su (Mc 6:14 -16; Lc 9:7-9) 74
Chương 14 74
Ông Gio-an Tẩy Giả bị chém đầu (Mc 6: 17 -29) 74
Đức Giê-su hoá bánh ra nhiều lần thứ nhất (Mc 6:30 -44; Lc 9:10 -17; Ga 6:1-14) 74
Đức Giê-su đi trên mặt nước (Mc 6:45 -52; Ga 6:16 -21) 75
Đức Giê-su chữa nhiều người đau ốm tại Ghen-nê-xa-rét (Mc 6:53 -56) 75
Tranh luận về truyền thống (Mc 7:1-13) 75
Chương 15 75
Cái gì làm cho con người ra ô uế? (Mc 7:14 -23) 75
Đức Giê-su chữa con gái người đàn bà Ca-na-an (Mc 7:24 -30) 76

Đức Giê-su chữa nhiều bệnh nhân tại ven Biển Hồ Ga-li-lê 76
Đức Giê-su hoá bánh ra nhiều lần thứ hai (Mc 8:1-10) 76
Người Do-thái đòi dấu lạ từ trời (Mc 8:11 -13; Lc 12: 54 -56) 77

Chương 16 77

Men Pha-ri-sêu và Xa-đốc (Mc 8:14 -21) 77
Ông Phê-rô tuyên xưng Đức Giê-su là Con Thiên Chúa (Mc 8:27 -30; Lc 9:18 -21) 77
Đức Giê-su tiên báo cuộc Thương Khó lần thứ nhất (Mc 8:31 -33; Lc 9:22) 78
Điều kiện phải có để theo Đức Giê-su (Mc 8:34 - 9:1; Lc 9:23 -27) 78
Đức Giê-su hiển dung (Mc 9:2-8; Lc 9:28 -36) 78

Chương 17 78

Câu hỏi về ngôn sứ Ê-li-a (Mc 9:9-13) 78
Đức Giê-su chữa đứa trẻ bị kinh phong (Mc 9:14 -29; Lc 9:37 -43 a) 79
Đức Giê-su tiên báo cuộc Thương Khó lần thứ hai (Mc 9:30 -32; Lc 9:43 b-45) 79
Đức Giê-su và ông Phê-rô nộp thuế 79

2. BÀI GIẢNG VỀ GIÁO HỘI 79

Ai là người lớn nhất trong Nước Trời? (Mc 9:33 -37; Lc 9:46 -48) 80

Chương 18 80

Đừng làm cớ cho người ta sa ngã (Mc 9:42 -48; Lc 17: 1-2) 80
Con chiên lạc (Lc 15: 4-7) 80
Sửa lỗi anh em 80
Hiệp lời cầu nguyện 81
Anh em tha thứ cho nhau (Lc 17: 3b-4) 81

Dụ ngôn tên mắc nợ không biết thương xót 81

VI. NƯỚC TRỜI: TRIỀU ĐẠI THIÊN CHÚA ĐÃ ĐẾN GẦN 81

1. PHẦN KỸ THUẬT 81

Câu hỏi về việc ly dị (Mc 10: 1-12) 81

Chương 19 81

Tự nguyện sống khiết tịnh 82

Đức Giê-su và trẻ em (Mc 10: 13 -16; Lc 18: 15 -17) 82

Người thanh niên có nhiều của cải (Mc 10,17 -22; Lc 18: 18 -23) 82

Người giàu có khó vào Nước Trời (Mc 10: 23 -27; Lc 18: 24 -27) 82

Phần thưởng dành cho ai bỏ mọi sự mà theo Đức Giê-su (Mc 10: 28 -31; Lc 18: 28 -30) 83

Dụ ngôn thợ làm vườn nho 83

Chương 20 83

Đức Giê-su tiên báo cuộc Thương Khó lần thứ ba (Mc 10: 32 -34; Lc 18: 31 -34) 84

Bà mẹ của hai người con ông Dê-bê-đê (Mc 10: 35 -40) 84

Ai làm lớn phải phục vụ (Mc 10: 40 -45) 84

Đức Giê-su chữa hai người mù tại Giê-ri-khô (Mc 10: 46 -52; Lc 18: 35 -43) 84

Đức Giê-su vào Giê-ru-sa-lem với tư cách là Đấng Mê-si-a (Mc 11: 1-11; Lc 19: 28 -38; Ga 12: 12 -16) 85

Chương 21 85

Đức Giê-su đuổi những người đang mua bán trong Đền Thờ (Mc 11: 15 -19; Lc 19: 45 -48; Ga 2:13 -22) 85

Cây vả không ra trái (Mc 11: 12 -14, 20 -24) 85

Câu hỏi về quyền bính của Đức Giê-su (Mc 11: 27 -33; Lc 20: 1-8) 86

Dụ ngôn hai người con 86
Dụ ngôn những tá điền sát nhân (Mc 12: 1-12; Lc 20: 9-19) 86
Dụ ngôn tiệc cưới (Lc 14: 15 -24) 87

Chương 22 87

Nộp thuế cho Xê-da (Mc 12: 13 -17; Lc 20: 20 -26) 87
Kẻ chết sống lại (Mc 12: 18 -27; Lc 20: 27 -40) 88
Điều răn trọng nhất (Mc 12: 28 -34; Lc 10: 25 -28) 88
Đức Ki-tô là Con và cũng là Chúa của vua Đa-vít (Mc 12: 35 -37; Lc 20: 41 -44) 88
Các kinh sư và người Pha-ri-sêu giả hình (Mc 12: 38 -40; Lc 11: 43 -46; 20: 45 -47) 89

Chương 23 89

Đức Giê-su khiển trách các kinh sư và người Pha-ri-sêu (Mc 12: 40; Lc 11: 39 -48; 20: 47) 89
Tội ác và hình phạt (Lc 11: 49 -51) 90
Đức Giê-su thương tiếc thành Giê-ru-sa-lem (Lc 13: 34 -35) 90

2. BÀI GIẢNG VỀ THỜI CÁNH CHUNG 90

Nhập đề (Mc 13: 1-4; Lc 21: 5-7) 91

Chương 24 91

Những cơn đau đớn khởi đầu (Mc 13: 5-13; Lc 21: 8-19) 91
Cơn gian nan khốn khổ tại Giê-ru-sa-lem (Mc 13: 14 -23; Lc 21: 20 -24) 91
Cuộc quang lâm của Con Người (Lc 17: 23 -24) 92
Hiện tượng của ngày Quang Lâm (Mc 13: 24 -27; Lc 21: 25 -28) 92
Thí dụ cây vả (Mc 13: 28 -32; Lc 21: 29 -33) 92
Phải canh thức và sẵn sàng (Mc 13: 32 -37; Lc 17: 26 -30, 35 -36) 92
Dụ ngôn người đầy tớ trung tín (Lc 12: 42 -46) 93

Dụ ngôn mười trinh nữ 93

Chương 25 93

Dụ ngôn những yến bạc (Lc 19: 12 -27) 93

Cuộc Phán Xét chung 94

VII. THƯƠNG KHÓ VÀ PHỤC SINH 94

Âm mưu hại Đức Giê-su (Mc 14: 1-2; Lc 22: 1-2; Ga 11: 45 -53) 95

Chương 26 95

Đức Giê-su được xức dầu thơm tại Bê-ta-ni-a (Mc 14: 3-9; Ga 12: 1-8) 95

Giu-đa nộp Đức Giê-su (Mc 14: 10 -11; Lc 22: 3-6) 95

Chuẩn bị ăn lễ Vượt Qua (Mc 14: 12 -16; Lc 22: 7-13) 95

Đức Giê-su tiên báo Giu-đa sẽ nộp Thầy (Mc 14: 17 -21; Lc 22: 21 -23; Ga 13: 21 -30) 95

Đức Giê-su lập bí tích Thánh Thể (Mc 14: 22 -25; Lc 22 19 -20; ICo 11: 23 -25) 96

Đức Giê-su tiên báo thánh Phê-rô sẽ chối Thầy (Mc 14: 26 -31; Lc 22: 31 -34; Ga 13: 36 -38) 96

Đức Giê-su cầu nguyện tại vườn Ghết-sê-ma-ni (Mc 14: 32 -42; Lc 22: 39 -46) 96

Đức Giê-su bị bắt (Mc 14: 43 -50; Lc 22: 47 -53; Ga 18: 3-11) 97

Đức Giê-su ra trước Thượng Hội Đồng (Mc 14: 53 -65; Lc 22: 54 -55, 63 -71; Ga 18: 13 -14, 19 -24) 97

Thánh Phêrô chối Thầy 98

Đức Giê-su bị giải đến tổng trấn Phi-la-tô (Mc 15: 1; Lc 23, 1; Ga 18: 28) 98

Chương 27 98

Giu-đa đi thắt cổ (Cv 1:18 -19) 98

Đức Giê-su ra trước toà tổng trấn Phi-la-tô (Mc 15: 2-15; Lc 23: 3-5,13 -25; Ga 18: 33 -9:16) 98

Đức Giê-su phải đội vòng gai (Mc 15: 16 -20; Ga 19: 1-3) 99

Đức Giê-su chịu đóng đinh vào thập giá (Mc 15: 21 -28; Lc 23: 26. 33 -34. 36 -38; Ga 19: 17 -24) 99

Đức Giê-su bị nhục mạ (Mc 15: 29 -32; Lc 23: 35) 100

Đức Giê-su trút linh hồn (Mc 15: 33 -41; Lc 23: 44 -49; Ga 19: 28 -30) 100

Mai táng Đức Giê-su (Mc 15: 42 -47; Lc 23: 50 -55; Ga 19: 38 -42) 100

Lính canh mồ 101

Ngôi mộ trống (Mc 16: 1-8; Lc 24: 1-10; Ga 20: 1-10) 101

Chương 28 101

Đức Giê-su hiện ra với các phụ nữ 101

Các thượng tế lừa đảo 101

Đức Giê-su hiện ra tại Ga-li-lê, và sai môn đệ đi đến với muôn dân (Mc 16: 14 -18; Lc 24: 36 -49; Ga 20: 19 -23; Cv 1:6-8) 102

Máccô 102

I. GIAI ĐOẠN DỌN ĐƯỜNG CHO SỨ VỤ CỦA ĐỨC GIÊ-SU 102

Ông Gio-an Tẩy Giả rao giảng (Mt 3:1-12; Lc 3:1-18; Ga 1:19 -28) 102

Chương 1 102

Đức Giê-su chịu phép rửa (Mt 3:13 -17; Lc 3:21 -22) 102

Đức Giê-su chịu cám dỗ trong sa mạc (Mt 4:1-11; Lc 4:1-13) 102

II. SỨ VỤ CỦA ĐỨC GIÊ-SU TẠI GA-LI-LÊ 103

Đức Giê-su khai mạc công việc rao giảng (Mt 4:12 -17; Lc 4:14 -15) 103

Đức Giê-su kêu gọi bốn môn đệ đầu tiên (Mt 4:18 -22; Lc 5:1-11) 103
Đức Giê-su giảng dạy tại Ca-phác-na-um và chữa lành một người bị quỷ ám (Lc 4:31 -37) 103
Đức Giê-su chữa nhạc mẫu ông Si-môn (Mt 8:14 -15; Lc 4:38 -39) 103
Đức Giê-su chữa cho nhiều người (Mt 8:16 -17; Lc 4:40 -41) 104
Đức Giê-su âm thầm rời Ca-phác-na-um và đi khắp miền Ga-li-lê (Lc 4:42 -44) 104
Đức Giê-su chữa người bị phong hủi (Mt 8:1-4; Lc 5:12 -16) 104
Đức Giê-su chữa người bại liệt (Mt 9:1-8; Lc 5:17 -26) 104

Chương 2 104

Đức Giê-su kêu gọi ông Lê-vi (Mt 9:9; Lc 5:27 -28) 105
Đức Giê-su dùng bữa với những người tội lỗi (Mt 9:10 -13; Lc 5:29 -32) 105
Tranh luận về việc ăn chay (Mt 9:14 -17; Lc 5:33 -39) 105
Các môn đệ bứt lúa (Mt 12: 1-8; Lc 6:1-5) 105
Đức Giê-su chữa người bị bại tay (Mt 12: 9-14; Lc 6:6-11) 106

Chương 3 106

Dân chúng đi theo Đức Giê-su 106
Đức Giê-su thành lập Nhóm Mười Hai (Mt 10: 1-4; Lc 6:12 -16) 106
Trình thuật: 106

a) Các thân nhân coi Đức Giê-su là mất trí 106

b) Các kinh sư coi Đức Giê-su là người bị quỷ ám 106

c) Đức Giê-su trả lời 107

Ai mới thật là thân nhân của Đức Giê-su? (Mt 12: 46 -50; Lc 8:19-21) 107
Dụ ngôn người gieo giống (Mt 13: 1-9; Lc 8:4-8) 107

Chương 4 107

Tại sao Đức Giê-su dùng dụ ngôn? (Mt 13: 10 -15; Lc 8:9-10) 107
Cắt nghĩa dụ ngôn người gieo giống (Mt 13: 18 -23; Lc 8:11 -15) 108
Dụ ngôn cái đèn, đấu đong (Lc 8:16 -18) 108
Dụ ngôn hạt giống tự mọc lên 108
Dụ ngôn hạt cải (Mt 13: 31 -32; Lc 13: 18 -19) 108
Kết luận về các dụ ngôn (Mt 13: 34) 108
Đức Giê-su dẹp sóng gió (Mt 8:23 -27; Lc 8:22 -25) 109
Người bị quỷ ám ở Ghê-ra-sa (Mt 8:28 -34; Lc 8:26 -39) 109

Chương 5 109

Đức Giê-su chữa một người bị băng huyết và cho con gái ông Gia-ia sống lại (Mt 9:18 -26; Lc 8:40 -56) 110
Đức Giê-su về thăm Na-da-rét (Mt 13: 53 -58; Lc 4:16 -30) 110

Chương 6 110

Đức Giê-su sai Nhóm Mười Hai đi giảng (Mt 10: 5-15; Lc 9:1-6) 111
Vua Hê-rô-đê và Đức Giê-su (Mt 14: 1-2; Lc 9:7-9) 111
Ông Gio-an Tẩy Giả bị trảm quyết (Mt 14: 3-12) 111
Đức Giê-su làm cho bánh hoá nhiều lần thứ nhất (Mt 14: 13 -21; Lc 9:10 -17; Ga 6:1-13) 112
Đức Giê-su đi trên mặt biển hồ (Mt 14: 22 -33; Ga 6:16 -21) 112
Đức Giê-su chữa nhiều người ở Ghen-nê-xa-rét (Mt 14: 34 -36) 113

Tranh luận về những truyền thống người Pha-ri-sêu (Mt 15: 1-9) 113

Chương 7 113

Cái gì làm cho con người ra ô uế? (Mt 15: 10 -20) 113

III. NHỮNG CUỘC HÀNH TRÌNH CỦA ĐỨC GIÊ-SU Ở NGOÀI MIỀN GA-LI-LÊ 114

Đức Giê-su chữa con gái một bà gốc Phê-ni-xi xứ Xy-ri (Mt 15: 21 -28) 114

Đức Giê-su chữa người vừa điếc vừa ngọng 114

Đức Giê-su làm cho bánh hoá nhiều lần thứ hai (Mt 15: 32 -39) 114

Chương 8 114

Người Pha-ri-sêu xin một dấu trên trời (Mt 16: 1-4) 115

Men Pha-ri-sêu và men Hê-rô-đê (Mt 16: 5-12) 115

Đức Giê-su chữa người mù ở Bết-xai-đa 115

Ông Phê-rô tuyên xưng đức tin (Mt 16: 13 -20; Lc 9:18 -21) 115

Đức Giê-su loan báo lần thứ nhất cuộc Thương Khó và Phục Sinh (Mt 16: 21 -23; Lc 9:22) 116

Những điều kiện để theo Đức Giê-su (Mt 16: 24 -28; Lc 9:23 -27) 116

Chương 9 116

Đức Giê-su biến đổi hình dạng (Mt 17: 1-8; Lc 9:28 -36) 116

Câu hỏi về ông Ê-li-a (Mt 17: 9-12) 117

Đức Giê-su chữa người bị quỷ ám mắc bệnh động kinh (Mt 17: 14 -21; Lc 9:37 -43 a) 117

Đức Giê-su loan báo lần thứ hai cuộc Thương Khó và Phục Sinh (Mt 17: 22 -23; Lc 9:43 b-45) 117

Ai là người lớn hơn hết? (Mt 18: 1-5; Lc 9:46 -48) 118

Ai không chống lại chúng ta là ủng hộ chúng ta (Lc 9:49 -50) 118

Bác ái đối với môn đệ 118
Đừng làm cớ cho người khác và cho mình sa ngã (Mt 18: 6-9; Lc 17: 1-2) 118
Vấn đề ly dị (Mt 19: 1-9; Lc 16: 18) 118

Chương 10 118

Đức Giê-su và các trẻ em (Mt 19: 13 -15; Lc 18: 15 -17) 119
Người giàu có muốn theo Đức Giê-su (Mt 19: 16 -22; Lc 18: 18 -23) 119
Người giàu có khó vào Nước Thiên Chúa (Mt 19: 23 -26; Lc 18: 24 -27) 119
Đức Giê-su hứa ban phần thưởng cho người biết từ bỏ (Mt 19: 27 -30; Lc 18: 28 -30) 120
Đức Giê-su loan báo lần thứ ba cuộc Thương Khó và Phục Sinh (Mt 20: 17 -19; Lc 18: 31 -34) 120
Lời xin của hai người con ông Dê-bê-đê (Mt 20: 20 -23) 120
Người làm đầu phải hầu hạ (Mt 20: 24 -28) 120
Người mù ở Giê-ri-khô (Mt 20: 29 -34; Lc 18: 35 -43) 121

IV. SỨ VỤ CỦA ĐỨC GIÊ-SU TẠI GIÊ-RU-SA-LEM 121

Đức Giê-su vào Giê-ru-sa-lem với tư cách là Đấng Mê-si-a (Mt 21: 1-11; Lc 19: 28 -40; Ga 12, 12 -19) 121

Chương 11 121

Cây vả không sinh trái (Mt 21: 18 -19) 121
Đức Giê-su xua đuổi những người buôn bán ra khỏi Đền Thờ (Mt 21: 12 -17; Lc 19: 45 -48; Ga 2:13 -22) 122
Cây vả bị khô héo. Đức tin và cầu nguyện (Mt 21: 20 -22) 122
Người Do-thái chất vấn Đức Giê-su về thẩm quyền của Người (Mt 21: 23 -27; Lc 20: 1-8) 122

Dụ ngôn những người làm vườn nho sát nhân (Mt 21: 33 -46; Lc 20: 9-19) 123

Chương 12 123

Vấn đề nộp thuế cho hoàng đế Xê-da (Mt 22: 15 -22; Lc 20: 20 -26) 123

Vấn đề người chết sống lại (Mt 22: 23 -33; Lc 20: 27 -40) 123

Điều răn đứng hàng đầu (Mt 23: 34 -40; Lc 10: 25 -28) 124

Đấng Ki-tô là Con và là Chúa của vua Đa-vít (Mt 22: 41-46; Lc 20: 41 -44) 124

Đức Giê-su lên án các kinh sư (Mt 23: 1-36; Lc 20: 45 -47) 124

Tiền dâng cúng của bà goá nghèo (Lc 21: 1-4) 125

Bài giảng cánh chung: Nhập đề (Mt 24: 1-3; Lc 21: 5-6) 125

Chương 13 125

Khởi đầu các cơn đau đớn (Mt 24: 4-13; Lc 21: 8-19) 125

Những ngày gian nan tại Giê-ru-sa-lem (Mt 24: 15 -28; Lc 21: 20 -24) 126

Con Người quang lâm (Mt 24: 29 -31; Lc 21: 25 -28) 126

Dụ ngôn cây vả (Mt 24: 32 -36; Lc 21: 29 -33) 126

Phải tỉnh thức và sẵn sàng (Mt 24: 36 -44) 126

V. CUỘC THƯƠNG KHÓ VÀ PHỤC SINH CỦA ĐỨC GIÊ-SU 127

Người Do-thái âm mưu hại Đức Giê-su (Mt 26: 1-5; Lc 22: 1-2; Ga 11: 45 -53) 127

Chương 14 127

Xức dầu tại Bê-ta-ni-a (Mt 26: 6-13; Ga 12: 1-8) 127

Giu-đa phản bội (Mt 26: 14 -16; Lc 22: 3-6) 127

Chuẩn bị ăn lễ Vượt Qua (Mt 26: 17 -19; Lc 22: 7-13) 127
Đức Giê-su báo Giu-đa sẽ phản bội (Mt 26: 20 -25; Lc 22: 21 -23; Ga 13: 21 -30) 128
Đức Giê-su lập bí tích Thánh Thể (Mt 26: 26 -29; Lc 22: 14 -20; ICo 11: 23 -25) 128
Đức Giê-su tiên báo ông Phê-rô sẽ chối Người (Mt 26: 30 -35; Lc 22: 31 -34; Ga 13: 36 -38) 128
Tại vườn Ghết-sê-ma-ni (Mt 26: 36 -46; Lc 22: 39 -46) 128
Đức Giê-su bị bắt (Mt 26: 47 -56; Lc 22: 47 -53; Ga 18: 3-11) 129
Đức Giê-su ra trước Thượng Hội Đồng (Mt 26: 57 -68; Lc 22: 54 -55, 63 -71; Ga 18: 13 -14, 19 -24) 129
Đức Giê-su ra trước tổng trấn Phi-la-tô (Mt 27: 1-2.11 -26; Lc 23: 1-5,13 -25; Ga 18: 28 - 19: 16) 130

Chương 15 130

Đức Giê-su đội vòng gai (Mt 27: 27 -31; Ga 19: 2-3) 130
Đường lên Gôn-gô-tha (Mt 27: 32 -33; Lc 23: 26. 33; Ga 19: 16 b-17) 131
Đức Giê-su chịu đóng đinh vào thập giá (Mt 27: 34 -38; Lc 23: 33 -34. 38; Ga 19: 18 -24) 131
Đức Giê-su ở trên thập giá bị sỉ vả nhạo cười (Mt 27: 39 -44; Lc 23: 35 -37) 131
Đức Giê-su chết trên thập giá (Mt 27: 45 -54; Lc 23: 44 -48; Ga 19: 28 -30) 131
Các phụ nữ đạo đức trên Gôn-gô-tha (Mt 27: 55 -56; Lc 23: 49) 132
Đức Giê-su được mai táng (Mt 27: 57 -61; Lc 23: 50 -56; Ga 19: 38 -42) 132
Ngôi mộ trống. Thiên thần báo tin (Mt 28: 1-8; Lc 24: 1-12; Ga 20: 1-10) 132

Chương 16 132

Đức Giê-su phục sinh hiện ra (Mt 28: 9-20; Lc 24: 13 -53; Ga 20: 11 -23; Cv 1:6-11) 132

Luca 133

Lời tựa 133

Chương 1 133

I. THỜI THƠ ẤU: ÔNG GIO-AN TẨY GIẢ VÀ ĐỨC GIÊ-SU SINH RA VÀ SỐNG ẨN DẬT 133

Truyền tin cho ông Da-ca-ri-a 133

Truyền tin cho Đức Ma-ri-a 134

Đức Ma-ri-a viếng thăm bà Ê-li-sa-bét 135

Bài ca "Ngợi Khen" (Magnificat) 135

Ông Gio-an Tẩy Giả ra đời, láng giềng chia vui 136

Ông Gio-an Tẩy Giả chịu phép cắt bì 136

Bài ca "Chúc Tụng" (Benedictus) 136

Ông Gio-an Tẩy Giả sống ẩn dật 137

Đức Giê-su ra đời. Những người chăn chiên đến viếng thăm (Mt 1:18 -25) 137

Chương 2 137

Đức Giê-su chịu phép cắt bì 138

Tiến dâng Đức Giê-su cho Thiên Chúa 138

Bài ca "An Bình Ra Đi" (Nunc dimittis) 138

Ông Si-mê-ôn nói tiên tri 139

Bà An-na nói tiên tri 139

Đức Giê-su tiếp tục sống ẩn dật tại Na-da-rét 139

Đức Giê-su ngồi giữa các bậc thầy Do-thái 139

Đức Giê-su còn sống ẩn dật tại Na-da-rét 140

II. ĐỨC GIÊ-SU CHUẨN BỊ THI HÀNH SỨ MỆNH 140

Ông Gio-an Tẩy Giả rao giảng (Mt 3:1-12; Mc 1:2-6; Ga 1:19 -28) 140

Chương 3 140

Ông Gio-an Tẩy Giả bị bỏ tù 141

Đức Giê-su chịu phép rửa (Mt 3:13 -17; Mc 1:9-11) 141

Gia phả Đức Giê-su Ki-tô (Mt 1:1-17) 141

Đức Giê-su chịu cám dỗ (Mt 4:1-11; Mc 1:12 -13) 142

Chương 4 142

III. ĐỨC GIÊ-SU RAO GIẢNG TẠI MIỀN GA-LI-LÊ 142

Đức Giê-su bắt đầu rao giảng (Mt 4:12 -17; Mc 1:14 -15) 142

Đức Giê-su tại Na-da-rét (Mt 13: 53 -58; Mc 6:1-6) 142

Đức Giê-su giảng dạy tại Ca-phác-na-um và chữa lành một người bị quỷ ám (Mc 1:21 -28) 143

Đức Giê-su chữa bà mẹ vợ ông Si-môn (Mt 8:14 -15; Mc 1:29 -31) 143

Đức Giê-su chữa lành nhiều người đau yếu (Mt 8:16 -17; Mc 1:32 -34) 143

Đức Giê-su rao giảng tại miền Giu-đê (Mc 1:35 -39) 144

Đức Giê-su kêu gọi bốn môn đệ đầu tiên (Mt 4:18 -22; Mc 1:16 -20) 144

Chương 5 144

Đức Giê-su chữa người bị phong hủi (Mt 8:1-4; Mc 1:40 -45) 144

Đức Giê-su chữa người bại liệt (Mt 9:1-8; Mc 2:1-12) 144

Đức Giê-su kêu gọi ông Lê-vi (Mt 9:9; Mc 2:13 -14) 145

Đức Giê–su dùng bữa với những người tội lỗi tại nhà ông Lê–vi (Mt 9,10-13; Mc 2:15 -17) 145

Tranh luận về việc ăn chay (Mt 9:14 -17; Mc 2:18 -22) 145

Môn đệ bứt lúa ăn ngày sa-bát (Mt 12: 1-8; Mc 2:23 -28) 146

Chương 6 146

Đức Giê-su chữa người bại tay ngày sa-bát (Mt 12: 9-14; Mc 3:1-6) 146

Đức Giê-su tuyển chọn mười hai Tông Đồ (Mt 10: 1-4; Mc 3:13 -19) 146

Dân chúng kéo đến cùng Đức Giê-su (Mt 4:23 -25) 146

Bài giảng khai mạc. Các mối phúc thật (Mt 5:1-12) 147

Các mối hoạ 147

Yêu thương kẻ thù (Mt 5:38 -48; 7:12 a) 147

Phải có lòng nhân từ (Mt 7:1-2) 148

Mù mà lại dắt mù. Cái rác và cái xà (Mt 7:3-5) 148

Cây nào trái ấy (Mt 7:15 -20; 12: 33 -35) 148

Phải thực hành lời Đức Giê-su dạy (Mt 7:24 -27) 148

Đức Giê-su chữa người nô lệ của một đại đội trưởng (Mt 8:5-13) 148

Chương 7 148

Đức Giê-su cho con trai một bà goá thành Na-in sống lại 149

Câu hỏi của ông Gio-an Tẩy Giả và câu trả lời của Đức Giê-su (Mt 11: 2-15) 149

Đức Giê-su phán đoán về thế hệ của Người (Mt 11,16 -19) 150

Người phụ nữ tội lỗi đã được tha thứ và đã yêu mến Chúa nhiều 150

Những người phụ nữ đi theo Đức Giê-su 151

Chương 8 151

Dụ ngôn người gieo giống (Mt 13: 1-9; Mc 4:1-9) 151

Tại sao Đức Giê-su dùng dụ ngôn mà nói (Mt 13: 10 -17; Mc 4:10 -12) 151

Giải nghĩa dụ ngôn người gieo giống (Mt 13: 18 -23; Mc 4:13 -20) 151

Lãnh nhận và truyền bá giáo huấn của Đức Giê-su thế nào (Mc 4:21 -25) 152

Những ai thật sự thuộc gia đình của Đức Giê-su (Mt 12: 46 -50; Mc 3:31 -35) 152

Đức Giê-su dẹp yên biển động (Mt 8:23 -27; Mc 4:35 -41) 152

Đức Giê-su chữa người bị quỷ ám tại Ghê-ra-xa (Mt 8:28 -34; Mc 5:1-20) 152

Đức Giê-su chữa người đàn bà bị băng huyết và cho con gái ông Gia-ia sống lại (Mt 9:18 -26; Mc 5:21 -43) 153

Đức Giê-su sai mười hai Tông Đồ đi giảng (Mt 10: 1.5-14; Mc 6:7-13) 154

Chương 9 154

Vua Hê-rô-đê và Đức Giê-su (Mt 14: 1-2; Mc 6:14 -29) 154

Các Tông Đồ trở về. Đức Giê-su hoá bánh ra nhiều (Mt 14: 13 -21; Mc 6:30 -44; Ga 6:1-13) 154

Ông Phê-rô tuyên xưng Đức Giê-su là Đấng Ki-tô của Thiên Chúa (Mt 16: 13 -20; Mc 8:27 -30). 155

Đức Giê-su tiên báo cuộc Thương Khó lần thứ nhất (Mt 16: 21; Mc 8:31) 155

Điều kiện phải có để theo Đức Giê-su (Mt 16: 24 -27; Mc 8:34 -38) 155

Triều đại Thiên Chúa đã gần đến (Mt 16: 28; Mc 9:1) 155

Đức Giê-su hiển dung (Mt 17: 1-8; Mc 9:2-8) 155

Đức Giê-su chữa đứa trẻ bị kinh phong (Mt 17: 14 -18; Mc 9:14 -27) 156

Đức Giê-su tiên báo cuộc Thương Khó lần thứ hai (Mt 18: 22 -23; Mc 9:30 -32) 156

Ai là người lớn nhất trong các môn đệ (Mt 18: 1-5; Mc 9:33 -37) 156

Nhân danh Đức Giê-su mà trừ quỷ (Mc 9:38 -40) 156

IV. ĐỨC GIÊ-SU LÊN GIÊ-RU-SA-LEM 156

Một làng miền Sa-ma-ri không đón tiếp Đức Giê-su 156
Đức Giê-su đòi hỏi môn đệ phải bỏ mọi sự (Mt 8:19 -22) 157
Đức Giê-su sai bảy mươi hai môn đệ đi giảng (Mt 11: 20 -24) 157

Chương 10 157

"Hãy mừng vì tên anh em được ghi trên trời" 158
Chúa Cha mặc khải cho những người bé mọn (Mt 11: 25 -26) 158
Chúa Cha và Chúa Con (Mt 11: 27) 158
Đặc ân các môn đệ (Mt 13: 16 -17) 158
Điều răn lớn 158
Dụ ngôn người Sa-ma-ri tốt lành 159
Hai chị em Mác-ta và Ma-ri-a 159
"Kinh "Lạy Cha" (Mt 6:9-13) 159

Chương 11 159

Người bạn quấy rầy 160
Cứ xin thì sẽ được (Mt 7:7-11) 160
Đức Giê-su và quỷ vương Bê-en-dê-bun (Mt 12: 22 -29; Mc 3:22 -27) 160
Không theo Đức Giê-su là chống lại Người (Mt 12: 30) 160
Quỷ phản công (Mt 12: 43 -45) 160
Thế nào là hạnh phúc thật 161
Dấu lạ ngôn sứ Giô-na (Mt 12: 38 -42) 161
Hai lời nói về đèn (Mt 5:15; 6:22 -23) 161
Đức Giê-su khiển trách các người Pha-ri-sêu và các nhà thông luật (Mt 23: 1-36; Mc 12: 38 -40) 161
Hãy nói công khai và đừng sợ (Mt 10: 26 -33; 12: 32; 10: 17 -20) 162

Chương 12 162

Đừng thu tích của cải cho mình 163

Tin tưởng vào Thiên Chúa quan phòng (Mt 6:25 -34) 163
Bán của cải đi mà bố thí (Mt 6:19 -21) 164
Phải sẵn sàng chờ Chủ trở về (Mt 24: 43 -51) 164
Thái độ của Đức Giê-su trước cuộc Thương Khó 164
Thầy đến để gây chia rẽ (Mt 10,34 -36) 165
Nhận xét thời đại (Mt 16: 2-3; 5:25 -26) 165
Nếu không sám hối, thì sẽ chết hết 165

Chương 13 165

Dụ ngôn cây vả không ra trái 165
Đức Giê-su chữa một phụ nữ còng lưng ngày sa-bát 166
Dụ ngôn hạt cải (Mt 13: 31 -32; Mc 4:30 -32) 166
Dụ ngôn nắm men trong bột (Mt 13: 33) 166
Cửa hẹp. Thiên Chúa ruồng bỏ người Do-thái bất trung và kêu mời dân ngoại (Mt 7:13 -14: 1-23) 166
Con cáo già Hê-rô-đê 167
Đức Giê-su than trách thành Giê-ru-sa-lem (Mt 23: 37 -39) 167
Ngày sa-bát Đức Giê-su chữa người mắc bệnh phù thũng 167

Chương 14 167

"Hãy ngồi chỗ cuối" 167
"Khi đãi khách, hãy mời những người nghèo khó" 167
Dụ ngôn khách được mời xin kiếu (Mt 22: 1-10) 168
Vác thập giá mình mà đi theo Đức Giê-su (Mt 10: 37 -38) 168
Từ bỏ hết những gì mình có 168
Muối mà nhạt đi. .. (Mt 5:13; Mc 9:50) 168
Ba dụ ngôn về lòng thương xót của Thiên Chúa 169

Chương 15 169

Dụ ngôn con chiên bị mất (Mt 18: 12 -14) 169

Dụ ngôn đồng bạc bị đánh mất 169
Dụ ngôn người cha nhân hậu 169
Dụ ngôn người quản gia bất lương 170

Chương 16 170

Trung tín trong việc sử dụng Tiền Của 170
Đức Giê-su khiển trách người Pha-ri-sêu ham tiền 171
Dùng sức mạnh mà vào Nước Thiên Chúa (Mt 11: 12 -13) 171
Lề Luật sẽ không bao giờ ra vô hiệu (Mt 5:18) 171
Vấn đề ly dị (Mt 5:31 -32; Mc 10: 11 -12) 171
Dụ ngôn ông nhà giàu và anh La-da-rô nghèo khó 171
Cớ vấp ngã (Mt 18: 6-7; Mc 9:42) 172

Chương 17 172

Sửa lỗi anh em (Mt 18: 15, 21 -22) 172
Sức mạnh của lòng tin 172
Phục vụ cách khiêm tốn 172
Mười người phong hủi 172
Ngày của Con Người (Mt 24: 23 -28, 37 -41) 173
Dụ ngôn quan toà bất chính và bà goá quấy rầy 173

Chương 18 173

Dụ ngôn người Pha-ri-sêu và người thu thuế 174
Đức Giê-su và các trẻ em (Mt 19: 13 -15; Mc 10: 13 -16) 174
Người thủ lãnh giàu có (Mt 19: 16 -22; Mc 10: 17 -22) 174
Người giàu có khó vào Nước Thiên Chúa (Mt 19: 23 -26; Mc 10: 23 -27) 175
Phần thưởng dành cho ai bỏ mọi sự mà theo Đức Giê-su (Mt 19: 27 -29; Mc 10: 28 -30) 175
Đức Giê-su tiên báo cuộc Thương Khó lần thứ ba (Mt 20: 17 -19; Mc 10: 32 -34) 175

Đức Giê-su chữa người mù tại Giê-ri-khô (Mt 20: 29 -34; Mc 10: 46 -52) 175
Ông Da-kêu 176

Chương 19 176

Dụ ngôn mười nén bạc (Mt 25: 14 -30) 176

V. ĐỨC GIÊ-SU RAO GIẢNG TẠI GIÊ-RU-SA-LEM 177

Đức Giê-su vào Giê-ru-sa-lem với tư cách là Mê-si-a (Mt 21: 1-11; Mc 11: 1-10; Ga 12: 12 -19) 177
Đức Giê-su tán thành việc các môn đệ hoan hô Người (Mt 21: 15 -16) 177
Đức Giê-su thương tiếc thành Giê-ru-sa-lem 177
Đức Giê-su đuổi những người đang buôn bán trong Đền Thờ (Mt 21: 12 -14; Mc 11: 15 -19; Ga 2:13 -16) 177
Đức Giê-su giảng dạy tại Đền Thờ (Mc 11: 18) 178
Câu hỏi về quyền bính của Đức Giê-su (Mt 21: 23 -27; Mc 11: 27 -33) 178

Chương 20 178

Dụ ngôn những tá điền sát nhân (Mt 21: 33 -46; Mc 12: 1-12) 178
Nộp thuế cho Xê-da (Mt 22: 15 -22; Mc 12: 13 -17) 179
Kẻ chết sống lại (Mt 22: 23 -33; Mc 12: 18 -27) 179
Đức Ki-tô là Con và cũng là Chúa của vua Đa-vít (Mt 22: 41 -46; Mc 12: 35 -37) 180
Đức Giê-su khiển trách các kinh sư (Mt 23: 1-36; Mc 12: 38 -40) 180
Hai đồng tiền nhỏ của bà goá (Mc 12: 41 -44) 180

Chương 21 180

Bài giảng về sự sụp đổ của thành Giê-ru-sa-lem. Nhập đề (Mt 24:1-3; Mc 13: 1-4) 180
Những điềm báo trước (Mt 24: 4-13; Mc 13: 5-13) 180
Giê-ru-sa-lem bị vây hãm (Mt 24: 15 -19; Mc 13: 14 -17) 181

Cơn khốn khổ. Thời của dân ngoại 181
Những điềm lạ. Con Người quang lâm. (Mt 24,29 -31; Mc 13: 24 -27) 181
Dụ ngôn cây vả (Mt 24: 32 -35; Mc 13: 28 -31) 181
Phải tỉnh thức và cầu nguyện 182
Những ngày sau hết của Đức Giê-su 182

VI. CUỘC THƯƠNG KHÓ 182

Âm mưu hại Đức Giê-su. Giu-đa tìm cách nộp Thầy (Mt 26: 1-5,14 -16; Mc 14: 1-2,10 -11; Ga 11: 45 -53) 182

Chương 22 182

Chuẩn bị ăn lễ Vượt Qua (Mt 26: 17 -25; Mc 14: 12 -21; Ga 13: 21 -30) 182
Ăn tiệc Vượt Qua (Mt 26: 20. 29; Mc 14: 17 -25) 183
Đức Giê-su lập phép Thánh Thể (Mt 26: 26 -28; Mc 14: 22 -24; ICo 11: 23 -25) 183
Đức Giê-su tiên báo Giu-đa sẽ nộp Thầy (Mt 26: 21 -25; Mc 14: 17 -21) 183
Kẻ làm đầu phải hầu thiên hạ 183
Phần thưởng dành cho các Tông Đồ 183
Đức Giê-su tiên báo: ông Phê-rô sẽ chối Thầy, nhưng sẽ trở lại (Mt 26: 30 -35; Mc 14: 26 -31; Ga 13: 36 -38) 183
Giờ chiến đấu quyết liệt 184
Tại núi Ô-liu (Mt 26: 36 -46; Mc 14: 32 -42) 184
Đức Giê-su bị bắt (Mt 26: 47 -55; Mc 14: 43 -49; Ga 18: 3-11) 184
Ông Phê-rô chối Thầy (Mt 26: 57, 69 -75; Mc 14: 53 -54, 66 -72; Ga 18: 12 -18, 25 -27) 185
Đức Giê-su bị đánh đập (Mt 26: 67 -68; Mc 14: 65) 185
Đức Giê-su ra trước Thượng Hội Đồng (Mt 26: 59 -66; Mc 14: 55 -64; Ga 18: 19 -24) 185

Chương 23 185

Đức Giê-su ra trước toà tổng trấn Phi-la-tô (Mt 27: 11 -14; Mc 15: 2-5; Ga 18: 28 -38) 185

Đức Giê-su ra trước mặt vua Hê-rô-đê 186

Đức Giê-su lại ra trước toà tổng trấn Phi-la-tô (Mt 27: 15 -26; Mc 15: 6-15; Ga 18: 39 -19: 16) 186

Trên đường lên núi Sọ (Mt 27: 32; Mc 15: 21) 186

Đức Giê-su chịu đóng đinh vào thập giá (Mt 27: 33 -35; Mc 15: 22 -24; Ga 19: 17 -18, 23 -24) 187

Đức Giê-su bị nhục mạ (Mt 27: 37 -44; Mc 15: 26 -32) 187

Người gian phi sám hối 187

Đức Giê-su trút hơi thở cuối cùng (Mt 27: 45 -51; Mc 15: 33 -38; Ga 19: 28 -30) 187

Sau khi Đức Giê-su tắt thở (Mt 27: 54 -56; Mc 15: 39 -41) 187

Mai táng Đức Giê-su (Mt 27: 57 -61; Mc 15: 42 -47; Ga 19: 38 -42) 188

VII. SAU PHỤC SINH 188

Ngôi mộ trống (Mt 28: 1-7; Mc 16: 1-7) 188

Chương 24 188

Các Tông Đồ không tin lời các phụ nữ (Mt 28: 8) 188

Ông Phê-rô ra mộ (Ga 20: 3-10) 188

Đức Giê-su hiện ra với hai môn đệ trên đường Em-mau (Mc 16: 12 -13) 189

Đức Giê-su hiện ra với các Tông Đồ (Ga 20: 19 -20) 190

Những lời chỉ bảo sau hết cho các Tông Đồ (Mt 28: 16 -20; Mc 16: 14 -18; Ga 20: 21 -23; Cv 1:6-8) 190

Đức Giê-su được rước lên trời (Mc 16: 19 -20; Cv 1:9-11) 190

I. LỜI TỰA 190

Chương 1 190

II. SỨ VỤ CỦA ĐỨC GIÊ-SU 192

1. LOAN BÁO NHIỆM CỤC MỚI 192

A. TUẦN LỄ KHAI MẠC 192

Lời chứng của ông Gio-an (Mt 3:1-12; Mc 1:1-8; Lc 3:1-18) 192

Các môn đệ đầu tiên 193

Tiệc cưới Ca-na 193

Chương 2 193

B. LỄ VƯỢT QUA THỨ NHẤT 194

Đức Giê-su tẩy uế Đền Thờ (Mt 21: 12 -13; Mc 11: 15 -17; Lc 19: 45 -46) 194

Đức Giê-su ở tại Giê-ru-sa-lem 194

Cuộc đối thoại với ông Ni-cô-đê-mô 194

Chương 3 194

Sứ vụ của Đức Giê-su tại Giu-đê. Lời chứng cuối cùng của ông Gio-an 195

Đức Giê-su tại Sa-ma-ri 196

Chương 4 196

Đức Giê-su ở Ga-li-lê 197

Dấu lạ thứ hai ở Ca-na: Đức Giê-su chữa con của một sĩ quan cận vệ của nhà vua 198

2. LỄ THỨ HAI TẠI GIÊ-RU-SA-LEM 198

Đức Giê-su chữa một người đau ốm ở hồ nước tại Bết-da-tha 198

Chương 5 198

Hôm đó lại là ngày sa-bát. 198

Diễn từ về công việc của Chúa Con 199

3. LỄ VƯỢT QUA - DIỄN TỪ VỀ BÁNH TRƯỜNG SINH 200

Đức Giê-su hoá bánh ra nhiều (Mt 14: 13 -21; Mc 6:30 -44; Lc 9:10 -17) 200

Chương 6 200

Đức Giê-su đi trên mặt Biển Hồ mà đến với các môn đệ (Mt 14: 22 -33; Mc 6:45 -52) 201

Diễn từ trong hội đường Ca-phác-na-um 201

Ông Phê-rô tuyên xưng lòng tin 202

4. LỄ LỀU 203

Đức Giê-su lên Giê-ru-sa-lem dự lễ và giảng dạy 203

Chương 7 203

Dân chúng tranh luận về nguồn gốc của Đấng Ki-tô 204

Đức Giê-su loan báo Người sắp ra đi 204

Lời hứa ban nước hằng sống 204

Dân chúng lại tranh luận về nguồn gốc của Đấng Ki-tô 204

Chương 8 205

Người phụ nữ ngoại tình 205

Đức Giê-su, ánh sáng cho trần gian 205

Tranh luận về lời chứng của Đức Giê-su liên quan đến bản thân Người 205

Đức Giê-su và ông Áp-ra-ham 206

Đức Giê-su chữa một người mù từ thuở mới sinh 207

Chương 9 207

Vị Mục Tử nhân lành 209

Chương 10 209

5. LỄ CUNG HIẾN ĐỀN THỜ 210

Đức Giê-su xưng mình là Con Thiên Chúa 210

Đức Giê-su rút lui sang bên kia sông Gio-đan 210

Anh La-da-rô sống lại 211

Chương 11 211

Các thủ lãnh Do-thái quyết định giết Đức Giê-su (Mt 26: 1-5; Mc 14: 1-2; Lc 22: 1-2) 212

6. SỨ VỤ CÔNG KHAI CỦA ĐỨC GIÊ-SU KẾT THÚC 212

Lễ Vượt Qua gần đến 213

Xức dầu thơm tại Bê-ta-ni-a (Mt 26: 6-13; Mc 14: 3-9) 213

Chương 12 213

Đức Giê-su vào Giê-ru-sa-lem với tư cách là Đấng Mê-si-a (Mt 21: 1-11; Mc 11: 1-10; Lc 19: 28 -38) 213

Đức Giê-su loan báo Người sẽ được tôn vinh nhờ cái chết của Người 214

Kết luận: Người Do-thái cứng lòng không chịu tin 214

III. GIỜ CỦA ĐỨC GIÊ-SULỄ VƯỢT QUA CỦA CHIÊN THIÊN CHÚA 215

1. BỮA ĂN CUỐI CÙNG CỦA ĐỨC GIÊ-SU VÀ CÁC MÔN ĐỆ 215

Đức Giê-su rửa chân cho các môn đệ 215

Chương 13 215

Đức Giê-su loan báo Giu-đa sẽ phản bội (Mt 26: 20 -25; Mc 14: 17 -21; Lc 22: 21 -23) 216

Những lời cáo biệt 216

Chương 14 217

Cây nho thật 218

Chương 15 218

Các môn đệ và thế gian 219

Chương 16 219

Đấng Bảo Trợ sẽ đến 219

Đức Giê-su loan báo Người sẽ mau trở lại 220
Lời cầu nguyện của Đức Giê-su 221

Chương 17 221

2. CUỘC THƯƠNG KHÓ 222

Đức Giê-su bị bắt giữ (Mt 26: 47 -56; Mc 14: 43 -50; Lc 22: 47 -53) 222

Chương 18 222

Đức Giê-su bị điệu ra trước các ông Kha-nan và Cai-pha.Ông Phê-rô chối Thầy (Mt 26: 57 -58, 69 -75; Mc 14: 53 -54, 66 -72; Lc 22: 54 -62) 222

Đức Giê-su bị điệu ra trước tổng trấn Phi-la-tô (Mt 27: 1-2,11 -30; Mc 15: 1-19; Lc 23: 1-5,13 -23) 223

Chương 19 224

Đức Giê-su bị kết án tử hình 224

Đức Giê-su chịu đóng đinh vào thập giá (Mt 27: 33 -38; Mc 15: 22 -26; Lc 23: 33 -38) 224

Lính tráng chia nhau áo xống của Đức Giê-su (Mt 27: 35; Mc 15: 24; Lc 23: 34 b) 225

Đức Giê-su bị lưỡi đòng đâm thâu 225

Đức Giê-su được mai táng (Mt 27: 57 -60; Mc 15: 42 -46; Lc 23: 50 -54) 225

3. NGÀY PHỤC SINH 226

Ngôi mộ trống (Mt 28: 1-8; Mc 16: 1-8; Lc 24: 1-11) 226

Chương 20 226

Đức Giê-su hiện ra với bà Ma-ri-a Mác-đa-la (Mt 28: 9-10; Mc 16: 9-11) 226

Đức Giê-su hiện ra với các môn đệ (Mt 28: 16 -20; Mc 16: 14 -18; Lc 24: 36 -49) 227

4. KẾT LUẬN THỨ NHẤT 227

IV. ĐOẠN CUỐI 227

Đức Giê-su hiện ra ở Biển Hồ Ti-bê-ri-a 227

Chương 21 227

Kết luận 228

Tông Đồ Công Vụ 229

Lời tựa 229

Chương 1 229

Thăng thiên 229

I. HỘI THÁNH TẠI GIÊ-RU-SA-LEM 229

Nhóm các Tông Đồ 229

Chọn ông Mát-thi-a thay thế ông Giu-đa 230

Ngày lễ Ngũ Tuần 230

Chương 2 230

Ông Phê-rô giảng cho dân chúng 231

Những người trở lại đầu tiên 232

Cộng đoàn tín hữu đầu tiên 232

Ông Phê-rô chữa một người què 232

Chương 3 232

Ông Phê-rô giảng cho dân chúng 233

Ông Phê-rô và ông Gio-an ra trước Thượng Hội Đồng 234

Chương 4 234

Các Tông Đồ cầu nguyện trong cơn bách hại 235

Cộng đoàn tín hữu đầu tiên 235

Lòng rộng rãi của ông Ba-na-ba 235

Kha-na-ni-a và Xa-phi-ra gian lận 235

Chương 5 235

Các Tông Đồ làm phép lạ 236

Các Tông Đồ bị bắt và được giải thoát 236

Các Tông Đồ ra trước Thượng Hội Đồng 236
Ông Ga-ma-li-ên lên tiếng 237

II. NHỮNG BƯỚC ĐẦU CỦA CÔNG CUỘC TRUYỀN GIÁO 237

Lập nhóm Bảy người 237

Chương 6 237

Ông Tê-pha-nô bị bắt 238
Diễn từ của ông Tê-pha-nô 238

Chương 7 238

Ông Tê-pha-nô bị ném đá. Ông Sao-lô bắt đạo 241

Chương 8 241

Ông Phi-líp-phê đến Sa-ma-ri 241
Thầy phù thủy Si-môn 241
Ông Phi-líp-phê làm phép rửa cho một viên thái giám 242
Ông Sao-lô được kêu gọi làm Tông Đồ (Cv 22: 5-16; 26: 9-18) 243

Chương 9 243

Ông Sao-lô rao giảng tại Đa-mát 243
Ông Sao-lô tới thăm Giê-ru-sa-lem 244
Thời kỳ yên ổn 244
Ông Phê-rô chữa một người tê bại ở Lốt 244
Ông Phê-rô làm cho một người chết sống lại 244
Ông Phê-rô tới nhà một viên đại đội trưởng người Rô-ma 245

Chương 10 245

Ông Phê-rô giảng tại nhà ông Co-nê-li-ô 246
Ông Phê-rô làm phép rửa cho những người ngoại đầu tiên 246
Ông Phê-rô tự biện minh ở Giê-ru-sa-lem 247

Chương 11 247
Thành lập Hội Thánh An-ti-ô-khi-a 247
Ông Ba-na-ba và ông Sao-lô được cử đi Giê-ru-sa-lem 248
Ông Phê-rô bị bắt và được cứu cách lạ lùng 248

Chương 12 248
Cái chết của vua Hê-rô-đê 249
Ông Ba-na-ba và ông Sao-lô trở về An-ti-ô-khi-a 249

III. CUỘC HÀNH TRÌNH TRUYỀN GIÁO CỦA ÔNG BA-NA-BA VÀ ÔNG SAO-LÔ.CÔNG ĐỒNG GIÊ-RU-SA-LEM 249

Ông Ba-na-ba và ông Sao-lô được cử đi truyền giáo 249

Chương 13 249
Thầy phù thủy Ê-ly-ma tại đảo Síp 250
Hai ông đến An-ti-ô-khi-a miền Pi-xi-đi-a 250
Ông Phao-lô giảng cho người Do-thái 250
Ông Phao-lô và ông Ba-na-ba hướng về dân ngoại 252
Loan báo Tin Mừng tại I-cô-ni-ô 252

Chương 14 252
Ông Phao-lô chữa một người bại chân 252
Cuộc tranh luận tại An-ti-ô-khi-a 253

Chương 15 253
Cuộc tranh luận tại Giê-ru-sa-lem 254
Diễn từ của ông Phê-rô 254
Diễn từ của ông Gia-cô-bê 254
Thư của các Tông Đồ 254
Các đại biểu đến An-ti-ô-khi-a 255

IV. NHỮNG CUỘC HÀNH TRÌNH TRUYỀN GIÁO CỦA ÔNG PHAO-LÔ 255

Ông Phao-lô và ông Ba-na-ba chia tay. Ông Phao-lô chọn ông Xi-la làm cộng tác viên 255
Ông Phao-lô chọn thêm ông Ti-mô-thê 255
Cuộc tranh luận tại An-ti-ô-khi-a 256

Chương 15 256

Cuộc tranh luận tại Giê-ru-sa-lem 256
Diễn từ của ông Phê-rô 256
Diễn từ của ông Gia-cô-bê 256
Thư của các Tông Đồ 257
Các đại biểu đến An-ti-ô-khi-a 257

IV. NHỮNG CUỘC HÀNH TRÌNH TRUYỀN GIÁO CỦA ÔNG PHAO-LÔ 257

Ông Phao-lô và ông Ba-na-ba chia tay. Ông Phao-lô chọn ông Xi-la làm cộng tác viên 257
Ông Phao-lô chọn thêm ông Ti-mô-thê 258

Chương 16 258

Đi qua miền A-xi-a 258
Đến Phi-líp-phê 258
Ông Phao-lô và ông Xi-la bị bắt giam 259
Các nhà truyền giáo được giải thoát cách lạ lùng 259
Ông Phao-lô gặp khó khăn với người Do-thái tại Thê-xa-lô-ni-ca 260

Chương 17 260

Lại gặp khó khăn ở Bê-roi-a 260
Ông Phao-lô giảng ở A-thê-na 260
Diễn từ của ông Phao-lô trước Hội đồng A-rê-ô-pa-gô 261
Thành lập Hội Thánh Cô-rin-tô 262

Chương 18 262

Người Do-thái đưa ông Phao-lô ra toà 262

Ông Phao-lô trở về An-ti-ô-khi-a và bắt đầu cuộc hành trình thứ ba 262
Ông A-pô-lô 263
Môn đệ của ông Gio-an Tẩy Giả tại Ê-phê-xô 263

Chương 19 263

Thành lập Hội Thánh Ê-phê-xô 263
Những người Do-thái làm nghề trừ quỷ 263

V. KẾT THÚC NHỮNG CUỘC HÀNH TRÌNH TRUYỀN GIÁO.ÔNG PHAO-LÔ, NGƯỜI TÙ CỦA ĐỨC KI-TÔ 264

Các dự định của ông Phao-lô 264
Thợ bạc Ê-phê-xô gây rối loạn 264
Ông Phao-lô rời Ê-phê-xô 265

Chương 20 265

Ở Trô-a, ông Phao-lô làm cho một người chết sống lại 265
Từ Trô-a đến Mi-lê-tô 266
Ông Phao-lô lên Giê-ru-sa-lem 267

Chương 21 267

Ông Phao-lô tới Giê-ru-sa-lem 267
Ông Phao-lô bị bắt 268
Ông Phao-lô nói với người Do-thái ở Giê-ru-sa-lem (Cv 9:1-19; 26: 12 -18) 269

Chương 22 269

Ông Phao-lô, công dân Rô-ma 270
Ông Phao-lô ra trước Thượng Hội Đồng 270

Chương 23 270

Người Do-thái âm mưu giết ông Phao-lô 271
Ông Phao-lô bị giải đi Xê-da-rê 271
Tổng trấn Phê-lích xử vụ kiện ông Phao-lô 272

Chương 24 272

Ông Phao-lô tự biện hộ trước tổng trấn Rô-ma 272

Ông Phao-lô bị giam ở Xê-da-rê 273

Ông Phao-lô kháng cáo lên hoàng đế Xê-da 273

Chương 25 273

Ông Phao-lô ra trình diện vua Ác-ríp-pa 274

Diễn từ của ông Phao-lô trước mặt vua Ác-ríp-pa (Cv 9:1-19; 22: 6-16) 274

Chương 26 274

Phản ứng của cử toạ 276

Ông Phao-lô khởi hành đi Rô-ma 276

Chương 27 276

Ông Phao-lô gặp bão và bị đắm tàu 276

Ông Phao-lô tại đảo Man-ta 278

Chương 28 278

Từ Man-ta tới Rô-ma 278

Ông Phao-lô tiếp xúc với kiều bào Do-thái ở Rô-ma 279

Ông Phao-lô tuyên bố với kiều bào Do-thái ở Rô-ma 279

Thư Rôma 280

Chương 1 280

Lời mở đầu 280

Tạ ơn và cầu xin 280

CON NGƯỜI ĐƯỢC CỨU ĐỘ NHỜ ĐỨC TIN 280

1. THIÊN CHÚA LÀM CHO CON NGƯỜI NÊN CÔNG CHÍNH 280

Đề tài bức thư 281

A. NGƯỜI NGOẠI PHẢI CHỊU CƠN THỊNH NỘ CỦA THIÊN CHÚA 281

Người Do-thái cũng phải chịu cơn thịnh nộ của Thiên Chúa 282

Chương 2 282

Mặc dầu có Luật Mô-sê 282

Mặc dầu có phép cắt bì 283

Mặc dầu có lời hứa của Thiên Chúa 283

Chương 3 283

Mọi người đều bị tội lỗi thống trị 283

B. CON NGƯỜI ĐƯỢC NÊN CÔNG CHÍNH NHỜ ĐỨC TIN 284

Thiên Chúa cho thấy Người là Đấng Công Chính 284

Vai trò của đức tin 284

C. GƯƠNG TỔ PHỤ ÁP-RA-HAM 285

Ông Áp-ra-ham được nên công chính vì đã tin 285

Chương 4 285

Không phải vì chịu phép cắt bì 285

Không phải vì giữ Lề Luật 285

Lòng tin của ông Áp-ra-ham và lòng tin của chúng ta 286

2. THIÊN CHÚA CỨU ĐỘ CON NGƯỜI 286

Một khi nên công chính, con người được bảo đảm ơn cứu độ 286

Chương 5 286

A. CHÚNG TA ĐƯỢC GIẢI THOÁT KHỎI TỘI LỖI, SỰ CHẾT VÀ LỀ LUẬT 287

A-đam và Đức Ki-tô Giê-su 287

Phép rửa 287

Chương 6 287

Phục vụ tội lỗi và phục vụ sự công chính 288

Người tín hữu được giải thoát khỏi tội lỗi 288
Kết quả của tội lỗi và kết quả của sự công chính 288
Người tín hữu được giải thoát khỏi Lề Luật 289

Chương 7 289

Vai trò của Lề Luật 289
Cuộc chiến đấu nội tâm 289

B. NGƯỜI TÍN HỮU SỐNG THEO THẦN KHÍ 290

Sống theo Thần Khí 290

Chương 8 290

Nhờ Thần Khí, chúng ta được làm con Thiên Chúa 291
Vinh quang dành cho ta 291
Ý định cứu độ của Thiên Chúa 291
Ca tụng tình yêu của Thiên Chúa 292

C. VẤN ĐỀ ÍT-RA-EN KHÔNG TIN 292

Các đặc ân dành cho Ít-ra-en 292

Chương 9 292

Thiên Chúa không thất tín 293
Thiên Chúa không bất công 293
Cựu Ước thấy trước Ít-ra-en sẽ thất trung và dân ngoại sẽ được kêu gọi 293
Ít-ra-en không nhận biết rằngThiên Chúa làm cho con người nên công chính 294

Chương 10 294

Ông Mô-sê báo trước con người được nên công chính nhờ đức tin 294
Ít-ra-en không tự bào chữa 294
Phần còn sót lại của Ít-ra-en 295

Chương 11 295

Thiên Chúa sẽ khôi phục Ít-ra-en 296
Cây ô-liu dại và cây ô-liu tốt 296

Ít-ra-en sẽ trở lại 296

KHUYÊN NHỦ 297

Cách thức xứng hợp để thờ phượng Thiên Chúa 297

Chương 12 297

Sống khiêm nhường và bác ái trong cộng đoàn 297
Bác ái đối với mọi người, kể cả thù địch 298
Phục tùng chính quyền 298

Chương 13 298

Yêu thương là chu toàn Lề Luật 298
Người tín hữu là con cái ánh sáng 298
Bác ái đối với người yếu tin 299

Chương 14 299

Chương 15 300

KẾT 300

Công việc phục vụ của thánh Phao-lô 300
Dự định mấy chuyến đi 301
Giới thiệu và chào thăm 301

Chương 16 301

Tái bút lần thứ nhất: khuyên nhủ coi chừng 302
Tái bút lần thứ hai: chào thăm lần cuối 302
Vinh tụng ca 302

Thư Côrintô 1 303

Lời chào thăm. Lời cảm tạ 303

Chương 1 303

I. CHIA RẼ VÀ GƯƠNG XẤU 303

1. CÁC PHE PHÁI TRONG GIÁO ĐOÀN CÔ-RIN-TÔ 303

Các tín hữu chia rẽ nhau 303
Sự khôn ngoan của thế gian và sự khôn ngoan theo Ki-tô giáo 304

Chương 2 304

Chương 3 305

Vai trò thực sự của người rao giảng 306
Kết luận 306

Chương 4 306

Lời khiển trách 307

2. TRƯỜNG HỢP LOẠN LUÂN 307

Chương 5 308

3. KIỆN NHAU Ở TOÀ ĐỜI 308

Chương 6 308

4. TỘI TÀ DÂM 309

II. GIẢI QUYẾT MỘT SỐ VẤN ĐỀ 309

1. HÔN NHÂN VÀ ĐỘC THÂN 309

Chương 7 309

2. VẤN ĐỀ THỊT CÚNG 311

Nguyên tắc 311

Chương 8 311

Xét theo đức ái 312
Gương của ông Phao-lô 312

Chương 9 312

Xét theo sự thận trọng - Bài học của quá khứ Ít-ra-en 313

Chương 10 313

Tiệc cúng. Không thoả hiệp với việc thờ ngẫu tượng 314

Vấn đề ăn thịt cúng. Cách giải quyết 314
Kết luận 314

Chương 11 315

3. TRẬT TỰ TRONG CỘNG ĐOÀN 315

Trang phục của phụ nữ 315
Bữa tiệc của Chúa (Mt 26: 26 -29; Mc 14: 22 -25; Lc 22: 14 -20) 315
Ân huệ của Thần Khí hay đặc sủng 316

Chương 12 316

Đặc sủng tuy nhiều, nhưng chung một gốc 316
So sánh với thân thể 317
Thứ bậc các đặc sủng. Bài ca đức mến 317

Chương 13 318

Thứ bậc các đặc sủng để mưu cầu ích chung 318

Chương 14 318

Các đặc sủng. Quy luật thực tiễn 319

III. KẺ CHẾT SỐNG LẠI 320

Sự kiện Phục Sinh 320

Chương 15 320

Cách thức kẻ chết sống lại 321
Khải hoàn ca 322

KẾT LUẬN 322

Những lời dặn dò, thăm hỏi và lời cầu chúc cuối cùng 322

Chương 16 322

Thư Côrintô 2 323

Lời chào thăm. Lời cảm tạ 323

Chương 1 323

I. NHẮC LẠI NHỮNG SỰ VIỆC ĐÃ XẢY RA 324

Lý do khiến ông Phao-lô thay đổi lộ trình 324

Chương 2 325

Từ Trô-a đến Ma-kê-đô-ni-a. Viết ra ngoài đề: về sứ vụ tông đồ 325

Chương 3 326

Chương 4 326

Gian truân và hy vọng trong công việc tông đồ 327

Chương 5 327

Thi hành sứ vụ tông đồ 328

Chương 6 328

Ông Phao-lô thố lộ tâm tình và cảnh cáo 329

Chương 7 329

Ông Phao-lô gặp lại ông Ti-tô ở Ma-kê-đô-ni-a 330

II. TỔ CHỨC LẠC QUYÊN 330

Những lý do chứng tỏ lòng quảng đại 330

Chương 8 330

Gửi gắm ông Ti-tô và các bạn đồng hành 331

Chương 9 331

Ích lợi của cuộc lạc quyên 332

III. ÔNG PHAO-LÔ TỰ BIỆN HỘ 332

Ông Phao-lô trả lời những kẻ trách ông nhu nhược 332

Chương 10 332

Ông Phao-lô trả lời những kẻ trách ông đầy tham vọng 333

Ông Phao-lô bắt buộc phải tự khen mình 333

Chương 11 333

Chương 12 335
Nỗi lo âu của ông Phao-lô 335
Chương 13 336
KẾT LUẬN 336
Những lời dặn dò, thăm hỏi và lời cầu chúc cuối cùng 336
Thư Galát 337
Lời mở đầu 337
Chương 1 337
Lời cảnh cáo 337
I. LỜI THANH MINH 337
Ơn gọi của thánh Phao-lô 337
Đại hội ở Giê-ru-sa-lem 338
Chương 2 338
Thánh Phê-rô và thánh Phao-lô tại An-ti-ô-khi-a 338
Tin Mừng của thánh Phao-lô 339
II. PHẦN GIÁO THUYẾT 339
Kinh nghiệm của người tín hữu 339
Chương 3 339
Kinh Thánh làm chứng: đức tin và Lề Luật 339
Lề Luật không huỷ bỏ lời hứa 340
Vai trò của Lề Luật 340
Thời của đức tin đã đến 340
Chúng ta được làm con cái Thiên Chúa 341
Chương 4 341
Nhắc lại quá khứ 341
Hai giao ước: Ha-ga và Xa-ra 341
III. PHẦN KHUYÊN NHỦ 342

Tự do của người tín hữu 342

Chương 5 342

Tự do và bác ái 343

Đôi lời khuyên nhủ sống bác ái và nhiệt thành 343

Chương 6 343

Lời cuối thư 344

Thư Êphêsô 344

Lời mở đầu 344

Chương 1 344

I. MẦU NHIỆM CỨU ĐỘ: ĐỨC KI-TÔ VÀ HỘI THÁNH 344

Kế hoạch cứu độ của Thiên Chúa 344

Đức Ki-tô được siêu tôn 346

Chính do ân sủng mà chúng ta được cứu độ 346

Chương 2 346

Người Do-thái và người ngoại được hoà giải với nhau và với Thiên Chúa 347

Chương 3 347

Thánh Phao-lô là người phục vụ mầu nhiệm Đức Ki-tô 347

Lời cầu xin của thánh Phao-lô 348

II. KHUYÊN NHỦ 348

Kêu gọi hiệp nhất 348

Chương 4 348

Đời sống mới trong Đức Ki-tô 349

Chương 5 349

Gia đình sống đạo 350

Chương 6 351
Cuộc chiến đấu thiêng liêng 351
Tin tức. Lời chào cuối thư 352

Thư Philípphê 352

Lời chào thăm 352

Chương 1 352
Tạ ơn và cầu nguyện 352
Hoàn cảnh của thánh Phao-lô 352
Chiến đấu cho đức tin 353
Duy trì sự hợp nhất trong tinh thần khiêm nhường 353

Chương 2 353
Lo sao cho được ơn cứu độ 354
Sứ mạng của ông Ti-mô-thê và ông Ê-páp-rô-đi-tô 355
Con đường cứu độ 355

Chương 3 355

Chương 4 356
Lời khuyên cuối cùng 356
Cám ơn vì được cứu trợ 357
Những lời thăm hỏi và cầu chúc cuối cùng 357

Thư Côlôxê 357

Lời mở đầu 357

Chương 1 357
Tạ ơn và cầu xin 357

I. PHẦN GIÁO THUYẾT 358

Đức Ki-tô đứng hàng đầu 358
Người Cô-lô-xê được chung hưởng ơn cứu độ 359

Ông Phao-lô lo lắng cho đức tin của người Cô-lô-xê 359

Chương 2 359

II. ĐỀ PHÒNG GIÁO LÝ SAI LẠC 360

Sống theo đức tin chân chính chứ không theo những tư tưởng sai lạc 360

Đức Ki-tô, Thủ Lãnh duy nhất của thiên thần và loài người 360

Nguyên lý của đời sống mới: kết hợp với Đức Ki-tô phục sinh 361

Chương 3 361

III. PHẦN KHUYÊN NHỦ 361

Chỉ thị chung cho các tín hữu 361

Chỉ thị riêng cho đời sống gia đình 362

Chương 4 362

Tinh thần tông đồ 362

Tin tức 362

Lời chào và lời chúc cuối thư 363

Thư Thêxalônica 1 363

Lời mở đầu 363

Chương 1 363

Tạ ơn Thiên Chúa và khen ngợi cộng đoàn 363

Thái độ của ông Phao-lô khi ở Thê-xa-lô-ni-ca 364

Chương 2 364

Đức tin và lòng kiên nhẫn của người Thê-xa-lô-ni-ca 365

Ông Phao-lô lo lắng về cộng đoàn 365

Chương 3 365

Phái ông Ti-mô-thê đi Thê-xa-lô-ni-ca 365
Tạ ơn Chúa vì các tin tức nhận được 365
Khuyên cộng đoàn sống thánh thiện và bác ái 366

Chương 4 366
Người sống và kẻ chết trong ngày Chúa quang lâm 367

Chương 5 367
Tỉnh thức chờ ngày Chúa quang lâm 367
Một vài đòi hỏi của đời sống cộng đoàn 367
Lời cầu nguyện và lời chào cuối thư 368

Thư Thêxalônica 2 368

Lời mở đầu 368

Chương 1 368
Tạ ơn và khuyến khích. Thiên Chúa thưởng phạt ngày sau hết 368

Chương 2 369
Ngày Chúa quang lâm và những gì xảy ra trước đó 369
Khuyên nhủ kiên trì 369

Chương 3 370
Đề phòng lối sống vô kỷ luật: cơn sốt quang lâm! 370
Lời cầu nguyện và lời chào cuối thư 370

Thư Timôthê 1 371

Lời mở đầu 371

Chương 1 371
Đề phòng giáo lý sai lạc 371
Vai trò của Lề Luật 371
Ông Phao-lô suy nghĩ về ơn gọi của mình 371
Trách nhiệm của ông Ti-mô-thê 372

Lời kinh phụng vụ 372

Chương 2 372

Khi họp cộng đoàn, người phụ nữ phải như thế nào? 372

Các giám quản 373

Chương 3 373

Các trợ tá 373

Mầu nhiệm của đạo thánh 373

Các người dạy giáo lý sai lạc 373

Chương 4 373

Cách cư xử với các hạng người tín hữu nói chung 374

Chương 5 374

Các bà goá 374

Các kỳ mục 375

Hãy giữ mình trong sạch. 375

Các nô lệ 375

Chương 6 375

Người dạy giáo lý: ai chân chính, ai không 375

Lời khuyên nhủ thiết tha 376

Lời khuyên người giàu 376

Lời nhắn nhủ cuối cùng 376

Thư Timôthê 2 377

Lời mở đầu và tạ ơn 377

Chương 1 377

Những ơn ông Ti-mô-thê đã nhận được 377

Ý nghĩa các đau khổ của người tông đồ 378

Chương 2 378

Chống lại những người dạy giáo lý sai lạc 378

Đề phòng các nguy hiểm của những thời cuối cùng 379

Chương 3 379

Lời khuyên nhủ thiết tha 380

Chương 4 380

Ông Phao-lô vào cuối đời 380

Lời chào và lời chúc cuối thư 381

Thư Titô 381

Lời mở đầu và lời chào 381

Chương 1 381

Đặt các kỳ mục 381

Chống lại những người dạy giáo lý sai lạc 381

Bổn phận của các hạng tín hữu 382

Chương 2 382

Nền tảng thần học của những đòi hỏi trên 382

Chương 3 383

Bổn phận chung của các tín hữu 383

Khuyên riêng ông Ti-tô 383

Dặn dò. Lời chào và lời chúc cuối thư 383

Thư Philêmon 384

Chương 1 384

Lời chào thăm 384

Tạ ơn và cầu nguyện 384

Can thiệp cho Ô-nê-xi-mô 384

Những lời dặn dò, thăm hỏi 385

Thư Do thái 385

LỜI TỰA 385

Địa vị cao trọng của Con Thiên Chúa làm người 385

Chương 1 385

I. CON THIÊN CHÚA CAO TRỌNG HƠN CÁC THIÊN THẦN 385

Bằng chứng Kinh Thánh 385

Lời khuyên nhủ 386

Chương 2 386

Đức Ki-tô thực hiện công trình cứu chuộc, chứ không phải các thiên thần 386

II. ĐỨC GIÊ-SU,VỊ THƯỢNG TẾ TRUNG THÀNH VÀ BIẾT CẢM THƯƠNG 387

Đức Ki-tô cao trọng hơn ông Mô-sê 387

Chương 3 387

Đức tin dẫn vào chốn yên nghỉ của Thiên Chúa 387

Chương 4 388

Đức Giê-su, vị Thượng Tế biết cảm thương 388

Chương 5 389

III. ĐỨC GIÊ-SU KI-TÔ, VỊ THƯỢNG TẾ ĐÍCH THỰC 389

Đời sống Ki-tô hữu và vấn đề đạo lý 389

Ý định của tác giả 389

Chương 6 389

Lời mang lại hy vọng và khích lệ 390

1. ĐỨC KI-TÔ CAO TRỌNG HƠN CÁC TƯ TẾ LÊ-VI 390

Ông Men-ki-xê-đê 390

Chương 7 390

Ông Men-ki-xê-đê nhận một phần mười chiến lợi phẩm của ông Áp-ra-ham 391
Từ chức tư tế Lê-vi đến chức tư tế theo phẩm trật Men-ki-xê-đê 391
Bãi bỏ Lề Luật cũ 391
Đức Ki-tô là Thượng Tế đời đời 391
Vị Thượng Tế thập toàn 392
2. PHỤNG TỰ, THÁNH ĐIỆN VÀ ĐỊA VỊ TRUNG GIAN CỦA ĐỨC KI-TÔ CAO TRỌNG HƠN 392
Chức tư tế mới và thánh điện mới 392
Chương 8 392
Đức Ki-tô, trung gian của một giao ước tốt đẹp hơn 392
Đức Ki-tô tiến vào thánh điện trên trời 393
Chương 9 393
Đức Ki-tô lấy máu mình lập Giao Ước Mới 394
TÓM LƯỢC: HY LỄ CỦA ĐỨC KI-TÔ CAO TRỌNG HƠN HY LỄ THEO LuẬT MÔ-SÊ 394
Hy lễ theo luật cũ thì vô hiệu 394
Chương 10 394
Hy lễ của Đức Ki-tô thì hữu hiệu 395
IV. ĐỨC TIN KIÊN TRÌ 395
Chuyển tiếp 395
Nguy cơ chối đạo 396
Lý do để kiên trì 396
Đức tin gương mẫu của các tổ phụ 396
Chương 11 396
Gương sáng của Đức Ki-tô 398
Chương 12 398
Thiên Chúa lấy tình cha mà giáo dục 398

Trừng phạt tội bất trung 399
Hai giao ước 399
DẶN BẢO THÊM 400
Lời nhắn nhủ cuối cùng 400

Chương 13 400
Về lòng trung thành 400
Vâng phục các vị lãnh đạo tinh thần 400
Tin tức. Lời chào cuối thư 401

Thư Giacôbê 401

Lời chào thăm 401

Chương 1 401
Ích lợi của thử thách 401
Cầu xin với lòng tin 401
Số phận người giàu 401
Thử thách 402
Lãnh nhận và thực hành Lời Chúa 402
Phải kính trọng người nghèo 402

Chương 2 402
Đức tin và hành động 403
Kiềm chế miệng lưỡi 404

Chương 3 404
Khôn ngoan thật và khôn ngoan giả 404
Tránh những mối bất hoà 405

Chương 4 405
Cảnh cáo người giàu 405

Chương 5 405
Ngày Chúa quang lâm 406
Những lời khuyên cuối cùng 406

Thư Phêrô 1 407

Lời mở đầu và lời chào 407

Chương 1 407

Nhập đề. Gia tài Thiên Chúa ban 407

Tình thương và lòng trung tín đối với Đức Ki-tô 407

Thần Khí dùng ngôn sứ mà mặc khải 407

Những đòi hỏi của đời sống mới. Sự thánh thiện của người tân tòng 408

Anh em được tái sinh nhờ Lời Chúa 408

Chương 2 408

Hàng tư tế mới 408

Nhiệm vụ của tín hữu Chúa Ki-tô. Cách đối xử với dân ngoại 409

Bổn phận đối với các nhà hữu trách 409

Bổn phận đối với chủ 409

Bổn phận trong đời sống hôn nhân 410

Chương 3 410

Bổn phận của anh em đối với nhau 410

Bổn phận của các tín hữu trong cơn bách hại 410

Đức Ki-tô sống lại và xuống âm phủ 410

Đoạn tuyệt với tội lỗi 411

Chương 4 411

Đợi chờ ngày Đức Ki-tô quang lâm 411

Phúc thay ai cùng chịu đau khổ với Đức Ki-tô 411

Những lời khuyên nhủ bậc kỳ mục 412

Chương 5 412

Những lời khuyên nhủ các tín hữu 412

Lời khuyên cuối cùng. Lời chào 412

Thư Phêrô 2 413

Lời mở đầu 413

Chương 1 413

Lòng rộng rãi của Thiên Chúa 413

Lời chứng của các Tông Đồ 413

Lời ngôn sứ 414

Các thầy dạy giả hiệu 414

Chương 2 414

Bài học của quá khứ 414

Hình phạt tương lai 415

Ngày của Chúa: các ngôn sứ và Tông Đồ 415

Chương 3 415

Các thầy dạy giả hiệu 415

Lời kêu gọi sống thánh thiện. Vinh tụng ca 416

Thư Gioan 1 416

LỜI DẪN NHẬP 416

Ngôi Lời nhập thể và sự hiệp thông với Chúa Cha và Chúa Con 416

Chương 1 416

I. BƯỚC ĐI TRONG ÁNH SÁNG 417

Điều kiện thứ nhất: đoạn tuyệt với tội lỗi 417

Chương 2 418

Điều kiện thứ hai: tuân giữ các điều răn, nhất là điều răn bác ái 418

Điều kiện thứ ba: coi chừng thế gian 419

Điều kiện thứ bốn: đề phòng những kẻ Phản Ki-tô 419

II. SỐNG XỨNG ĐÁNG LÀ CON CÁI THIÊN CHÚA 421

Chương 3 421

Điều kiện thứ nhất: đoạn tuyệt với tội lỗi 421

Điều kiện thứ hai: tuân giữ các điều răn, nhất là điều răn bác ái 422
Điều kiện thứ ba: đề phòng thế gian và những ngôn sứ giả 424

Chương 4 424

III. NGUỒN MẠCH ĐỨC ÁI VÀ ĐỨC TIN 424

Nguồn mạch đức ái 424

Chương 5 426

Nguồn mạch đức tin 426

BỔ TÚC 427

Cầu nguyện cho người tội lỗi 427
Tóm lược bức thư 428

Thư Gioan 2 428

Lời chào 428

Chương 1 428

Điều răn yêu thương 428
Những kẻ phản Ki-tô 429
Kết luận 429

Thư Gioan 3 429

Lời chào 429

Chương 1 429

Ca tụng ông Gai-ô 429
Hành vi của ông Đi-ốt-rê-phét 430
Làm chứng cho ông Đê-mết-ri-ô 430
Lời kết thúc 430

Thư Giuđa 430

Lời mở đầu 430

Chương 1 430
Lý do viết thư 430
Các thầy dạy giả hiệu. Hình phạt dành cho họ 430
Họ nói lộng ngôn 431
Họ là những kẻ gian tà 431
Lời khuyên nhủ các tín hữu. Giáo huấn của các Tông Đồ 431
Nhiệm vụ của đức bác ái 431
Vinh tụng ca 432

Khải Huyền 432

Lời tựa 432

Chương 1 432

I. THƯ GỬI CÁC HỘI THÁNH A-XI-A 432

Lời mở đầu 432
Thị kiến mở đầu 432
1. Ê-phê-xô 433

Chương 2 433

2. Xi-miếc-na 433
3. Péc-ga-mô 434
4. Thy-a-ti-ra 434
5. Xác-đê 434

Chương 3 435

6. Phi-la-đen-phi-a 435
7. Lao-đi-ki-a 435

II. CÁC THỊ KIẾN 436

1. CHUẨN BỊ "NGÀY LỚN LAO" CỦA THIÊN CHÚA 436

Thiên Chúa trao vận mệnh thế giới cho Con Chiên 436

Chương 4 436

Chương 5 437

Con Chiên mở ấn 437

Chương 6 437

Các tôi tớ Thiên Chúa sẽ được bảo vệ 438

Chương 7 438

Cuộc khải hoàn trên thiên quốc 439

Mở ấn thứ bảy 439

Chương 8 439

Lời cầu nguyện của dân thánh 439

Bốn tiếng kèn đầu tiên 440

Tiếng kèn thứ năm 440

Chương 9 440

Tiếng kèn thứ sáu 441

Hình phạt cuối cùng đang tới 441

Chương 10 441

Nuốt cuốn sách nhỏ 441

Hai chứng nhân 442

Chương 11 442

Tiếng kèn thứ bảy 442

Người Phụ Nữ và Con Mãng Xà 443

Chương 12 443

Con Mãng Xà ban quyền cho Con Thú 444

Chương 13 444

Ngôn sứ giả phục vụ Con Thú 445

Các người tháp tùng Con Chiên 445

Chương 14 445

Ba thiên thần báo giờ phán xét 445

Mùa gặt cánh chung 446
Bài ca của ông Mô-sê và của Con Chiên 446

Chương 15 446
Bảy chén tai ương 447

Chương 16 447
2. BA-BY-LON BỊ TRỪNG PHẠT 448
Con Điếm khét tiếng 448

Chương 17 448
Ý nghĩa tượng trưng của Con Thú và Con Điếm 448
Thiên thần báo tin Ba-by-lon sụp đổ 449

Chương 18 449
Dân Thiên Chúa phải lánh đi 449
Than khóc Ba-by-lon 449
Khải hoàn ca trên thiên quốc 451

Chương 19 451
3. CÁC DÂN NGOẠI BỊ TIÊU DIỆT 452
Cuộc chiến cánh chung thứ nhất 452
Triều đại một ngàn năm 452

Chương 20 452
Cuộc chiến cánh chung thứ hai 453
Các dân bị xét xử 453
4. GIÊ-RU-SA-LEM TƯƠNG LAI 453
Trời mới đất mới 453

Chương 21 453
Giê-ru-sa-lem mới 454

Chương 22 455
KẾT 455

DẪN NHẬP TỔNG QUÁT

Lời Giới Thiệu

của ĐTGM J.B. Phạm Minh Mẫn

Phải mở rộng lối vào Kinh Thánh cho các Kitô hữu (Vatican II, Mặc Khải. 22)

Đó là trách nhiệm Hội Thánh tự đặt cho mình như Công Đồng Vaticanô II đã khẳng định. Tuy nhiên, nếu đây là trách nhiệm chung cho hết mọi thành phần trong Hội Thánh, thì trước hết là trách nhiệm của các mục tử. Chính vì vậy mà cách đây năm năm, Đức cố Tổng Giám Mục Phaolô Nguyễn Văn Bình, vị tiền nhiệm của tôi, khi giới thiệu cuốn Tân Ước do Nhóm Phiên Dịch CÁC GIỜ KINH PHỤNG VỤ thực hiện, đã bày tỏ niềm mong ước của mình là sớm thấy bản dịch Cựu Ước được hoàn tất. Mong ước đó nay đã thành hiện thực. Và chỉ hơn một tháng sau ngày nhận trách nhiệm tại Tổng Giáo Phận Thành Phố Saigon, tôi hân hạnh giới thiệu trọn bộ Kinh Thánh do Nhóm Phiên Dịch CÁC GIỜ KINH PHỤNG VỤ thực hiện. Và đây là một niềm vui không nhỏ đối với tôi.

Thiết tưởng không cần lặp lại những gì Đức cố Tổng Giám Mục đã nói, nhất là sau 28 năm hiện diện và hoạt động, đặc biệt trong lãnh vực Kinh Thánh và Phụng Vụ, Nhóm Phiên Dịch CÁC GIỜ KINH PHỤNG VỤ không còn xa lạ gì đối với giới Công Giáo Việt Nam. Không những thế, tính nghiêm túc của các công trình do Nhóm thực hiện cũng đã gây được sự chú ý và thiện cảm của các giới chuyên môn, bằng chứng là từ năm 1995 Nhóm đã được nhận vào Hiệp Hội Kinh Thánh Công Giáo Thế Giới.

Vào giai đoạn đất nước đang chuyển mình, khi mọi người công dân đang phấn đấu làm việc sao cho dân giàu nước mạnh, và xây dựng một xã hội văn minh, người Kitô hữu Việt Nam chúng ta chỉ có thể góp phần độc đáo của mình nếu mỗi người cố gắng hơn để gần gũi với Lời Chúa, thấm nhuần Lời Chúa, để cho Lời Chúa nên sức mạnh và ánh sáng giúp chúng ta sống và hoạt động. Và làm cho Lời Chúa trở nên gần gũi với anh chị em tín hữu Việt Nam qua những bản dịch vừa trung thành với nội dung mặc khải, vừa trong sáng, dễ hiểu, phù hợp với cách diễn tả của người Việt Nam hôm nay, đó là mục tiêu mà tập thể Nhóm Phiên Dịch không ngừng đeo đuổi từ bao nhiêu năm qua. Tôi chân thành cầu mong cho công trình tập thể đầu tiên thuộc loại này được phổ biến rộng rãi.

Trong tư cách một người mục tử, tôi xin được bày tỏ lòng biết ơn đối với các anh chị em đã dày công thực hiện công trình phiên dịch này, với tất cả những người trực tiếp hay gián tiếp đã cộng tác vào việc thực hiện, cũng như với các cơ quan đã tận tình giúp đỡ, đặc biệt với Liên Hiệp Thánh Kinh Hội.

Nguyện xin Chúa ban phúc lành cho tất cả những ai đã ra sức làm việc cho dân Chúa có lương thực thường tồn.

Thành Phố Sàigòn, ngày 5 tháng 5 năm 1998
Gioan Baotixita Phạm Minh Mẫn
Tổng Giám Mục
Giáo Phận Thành Phố Sàigòn

MẠC KHẢI VÀ SÁCH THÁNH

Để giúp độc giả, dù tin vào Thiên Chúa hay không, biết mình đang cầm cuốn sách nào trong tay và biết cách đọc và hiểu cuốn Sách Thánh, chúng tôi xin tóm tắt giáo huấn của Công Đồng Va-ti-ca-nô II về Mặc Khải và Sách Thánh (Kinh Thánh), sau đó chúng tôi giới thiệu đại cương từng phần của Sách Thánh.

1. Đâu là nguồn gốc của Sách Thánh?

"Thiên Chúa nhân lành và khôn ngoan đã muốn mặc khải chính mình và tỏ cho mọi người biết mầu nhiệm thánh ý Người (x. Ep 1,9). Nhờ đó, loài người có thể đến cùng Chúa Cha, nhờ Chúa Ki-tô, Ngôi Lời Nhập Thể, trong Chúa Thánh Thần, và được thông phần bản tính của Thiên Chúa (x. Ep 2,18; 2Pr 1,4). Trong việc mặc khải này, với tình thương chan chứa của Người, Thiên Chúa vô hình (x. Xh 33,11; Ga 15,14-15) ngỏ lời với loài người như với bạn hữu. Người đối thoại với họ (x. Br 3,38) để mời gọi và đón nhận họ hiệp nhất với Người" (MK 2).

Thiên Chúa đã nói với loài người khi nào, qua ai?

"Thuở xưa, nhiều lần nhiều cách, Thiên Chúa đã phán dạy cha ông chúng ta qua các ngôn sứ; nhưng vào thời sau hết này, Thiên Chúa đã phán dạy chúng ta qua Thánh Tử (Giê-su)" (Dt 1,1-2).

Thiên Chúa đã nói cách đây hàng mấy chục thế kỷ, làm sao tôi có thể nghe được hôm nay?

"Thuở xưa" Lời Chúa phán dạy đã tạo thành một dân tộc được tuyển chọn để nghe và giữ lời Thiên Chúa. Lời ấy đã được lưu giữ trong giáo huấn, đời sống và phụng tự của Dân Thiên Chúa trong thời Cựu Ước và đã được ghi chép thành Sách Thánh, tức là sách Cựu Ước.

Còn lời Thiên Chúa đã phán qua Thánh Tử Giê-su đã được truyền lại cho chúng ta nhờ sứ vụ của các Tông Đồ: "Hoặc qua lời giảng dạy, gương lành và các thể chế, các ngài đã truyền lại những gì đã nhận lãnh từ miệng Chúa Ki-tô, khi chung sống với Người và thấy Người hành động, hoặc đã học biết được nhờ Chúa Thánh Thần soi sáng; một phần do chính các ngài và

những người phụ tá các ngài đã viết lại Tin Mừng cứu rỗi dưới sự linh hứng của cùng một Chúa Thánh thần" (MK 7). Đó là sách Tân Ước.

2. Làm sao biết được đây là Sách Thánh?

Hàng ngày trong khi cử hành phụng vụ, sau khi đọc Sách Thánh, người đọc hô lên: "Đó là Lời Chúa", và toàn thể cộng đoàn đáp lại: "Tạ ơn Chúa." Đó là một lời tuyên xưng đức tin. "Sách Thánh là Lời Chúa nói. Vì được ghi chép lại dưới sự linh hứng của Chúa Thánh Thần" (MK 9). Như vậy thì chỉ có Thánh Thần mới có thể làm cho Hội Thánh nhận ra "đó là Lời Chúa".

Trong Hội Thánh, Chúa Giê-su đã trao cho các Tông Đồ và các đấng kế vị quyền giáo huấn để "dạy người ta tuân giữ mọi điều Chúa đã truyền" (x.Mt 28,20), và đã ban Thánh Thần cho các vị này để thi hành sứ mạng (x.Ga 20,21-22). Thánh Thần đã dùng các vị này để giúp cộng đoàn Hội Thánh dần dần xác định những sách nào là Sách Thánh. Vào thế kỷ IV Hội Thánh Công Giáo đã có những bản kê khai các sách được nhìn nhận là Sách Thánh: đó là quy điển, tức là những sách được Thánh Thần linh hứng và có giá trị để Hội Thánh quy chiếu vào đó mà biết những gì phải tin và những gì phải thực hành trong đời sống. Ngày nay Hội Thánh Công Giáo vẫn trân trọng tôn kính, giữ gìn và tuyên đọc Lời Chúa trong bộ Sách Thánh gồm phần Cựu Ước (46 cuốn) và Tân Ước (27 cuốn).

3. Sách Thánh trong đời sống của Ki-tô hữu

"Hội Thánh luôn tôn kính Sách Thánh như chính Thân Thể Chúa. Nhất là trong Phụng Vụ Thánh, Hội Thánh không ngừng lấy bánh ban sự sống từ bàn tiệc Lời Chúa cũng như từ bàn tiệc Mình Chúa Ki-tô để ban phát cho các tín hữu" (MK 21).

Lời Chúa và bí tích Thánh Thể là hai cách hiện diện của Chúa Ki-tô Phục Sinh. Tin Mừng theo thánh Lu-ca gợi cho chúng ta điều ấy trong câu chuyện hai môn đệ trên đường Em-mau: Họ thấy lòng mình bừng cháy khi Chúa Giê-su nói với họ và giải nghĩa Sách Thánh cho họ trên đường, và họ nhận ra Người khi Người "cầm lấy bánh, dâng lời chúc tụng và bẻ ra trao cho họ" (x. Lc 24,13-32).

Lời Chúa và bí tích Thánh Thể là của ăn thông ban và nuôi dưỡng sự sống đời đời nơi chúng ta. Trong Cựu Ước, khi dẫn dân Chúa đi trong hoang địa, Thiên Chúa nuôi họ bằng man-na và Lời Chúa: "Người đã bắt anh em phải

cùng cực, phải đói, rồi đã cho anh em ăn man-na là của ăn anh em chưa từng biết và cha ông anh em cũng chưa từng biết, ngõ hầu làm cho anh em nhận biết rằng người ta sống không chỉ nhờ cơm bánh, nhưng còn sống nhờ mọi lời miệng Thiên Chúa phán ra" (Đnl 8,3). Trong thời của Giao Ước Mới này, Chúa Ki-tô Phục Sinh đồng hành với dân mới. Người nuôi chúng ta bằng Lời Chúa và bằng Mình Máu Thánh Người. - "Ai tuân giữ lời tôi, thì sẽ không bao giờ phải chết" (Ga 8,51) - "Tôi là bánh hằng sống từ trời xuống. Ai ăn bánh này, sẽ được sống muôn đời. Và bánh tôi sẽ ban tặng, chính là thịt tôi đây, để cho thế gian được sống" (Ga 6,51).

"Hội Thánh luôn công bố Lời Chúa khi cử hành các bí tích và các giờ kinh phụng vụ, vì Sách Thánh phân phát cách bất di bất dịch Lời của chính Thiên Chúa và làm vang dội tiếng nói của Chúa Thánh Thần qua các ngôn sứ cùng các Tôn g Đồ. Bởi vậy, mọi lời giảng dạy trong Hội Thánh cũng như chính đạo thánh Chúa Ki-tô phải được Sách Thánh nuôi dưỡng và hướng dẫn. Thực tế, trong các Sách Thánh, Cha trên trời đến gặp gỡ con cái mình và ngỏ lời với họ bằng tất cả lòng trìu mến" (Mk 21).

Công Đồng Va-ti-ca-nô II đã nhắc lại lời thánh Giê-rô-ni-mô: "Không biết Sách Thánh là không biết Chúa Ki-tô" rồi khuyến khích các tu sĩ "hăng hái tiếp xúc với chính bản văn Sách Thánh" và khẳng định: "Các giám mục có phận sự dạy dỗ cách thích hợp cho các tín hữu đã được trao cho mình biết sử dụng đúng đắn Sách Thánh, nhất là Tân Ước và trước tiên là các sách Tin Mừng, nhờ các bản dịch. Các bản dịch này phải được kèm theo những lời giải thích cần thiết và đầy đủ, để con cái Hội Thánh có thể sử dụng Sách Thánh cách bảo đảm và ích lợi, và được thấm nhuần tinh thần Sách Thánh" (MK 25).

Hội Thánh muốn trao Sách Thánh vào tay mỗi người tín hữu và cả những người ngoài Ki-tô giáo, bởi vì "cũng như đời sống Hội Thánh được tăng triển nhờ năng lãnh nhận bí tích Thánh Thể thì cũng có thể hy vọng đời sống thiêng liêng sẽ có một đà tiến mới nhờ gia tăng lòng sùng kính Lời Chúa", là lời "hằng tồn tại muôn đời" (x. MK 25-26).

4. Làm thế nào để hiểu Sách Thánh?

Sách Thánh là Lời Chúa đã thành lời người, cũng như Đức Ki-tô là Lời Chúa đã thành người phàm và cư ngụ giữa chúng ta. Cả hai là công trình của Thánh Thần: Lời Chúa thành lời người do Thánh Thần linh hứng cho

các tác giả viết ra; Lời Chúa thành người phàm do Thánh Thần tạo dựng tác động trong lòng Trinh Nữ Ma-ri-a. Công Đồng khẳng định: "Lời của Chúa diễn tả qua ngôn ngữ của loài người, được đồng hoá với tiếng nói loài người, cũng như xưa Lời của Chúa Cha hằng hữu đã trở nên giống loài người, sau khi nhận lấy sự yếu đuối của xác phàm" (MK 13).

Tính cách "nhập thể" này khiến người ta phải nhờ đến các phương pháp nghiên cứu lịch sử, ngôn ngữ, xã hội, các phương pháp phân tích văn chương để "tìm hiểu điều các tác giả Sách Thánh thực sự có ý trình bày và điều Thiên Chúa muốn diễn tả qua lời lẽ của họ" (x.MK12). Công việc này Công Đồng kêu gọi các nhà chuyên môn thực hiện để giúp những người có nhiệm vụ rao giảng Lời Chúa "truyền đạt kho tàng bao la của Lời Chúa cho các tín hữu". Còn chính "những người có bổn phận phục vụ Lời Chúa? phải gắn bó với Sách Thánh nhờ chăm đọc và ân cần học hỏi? để khỏi trở thành kẻ huênh hoang rao giảng Lời Thiên Chúa ngoài môi miệng bởi không lắng nghe Lời Thiên Chúa trong lòng" (x. MK 23-26).

"Nhưng Sách Thánh đã được viết ra bởi Chúa Thánh Thần, nên cũng phải được đọc và chú giải trong Chúa Thánh Thần." Muốn thế, phải tôn trọng toàn thể hoạt động của Thánh Thần, nghĩa là "phải ân cần lưu ý đến nội dung, và sự thống nhất toàn bộ Kinh Thánh, dựa trên truyền thống sống động của toàn Hội Thánh và trên sự tương hợp toàn bộ đức tin" (MK 12).

Vậy phải chăng người Ki-tô hữu giáo dân (không phải là giáo sĩ, tu sĩ, nhà nghiên cứu?) đành chỉ chờ nghe giảng dạy chứ không được cầm Sách Thánh trong tay mà đọc? Công Đồng Va-ti-ca-nô II đã ra lệnh: "Phải mở rộng lối vào Kinh Thánh cho các Ki-tô hữu" (MK 22). Trách nhiệm của các giám mục là "dạy các Ki-tô hữu biết sử dụng đúng đắn Sách Thánh? nhờ các bản dịch" (MK 25). Như vậy Công Đồng khuyến khích mọi Ki-tô hữu trực tiếp tiếp xúc với Sách Thánh.

5. Làm thế nào để được Lời Chúa nuôi dưỡng như lương thực?

Công việc của các nhà nghiên cứu và các người rao giảng là giúp người Ki-tô hữu hiểu Lời Chúa trong Sách Thánh. Nhưng sự hiểu biết đó không sinh ích gì nếu mỗi người không trở thành mảnh đất tốt đón nhận hạt giống Lời Chúa, nghĩa là "những kẻ nghe Lời Chúa với tấm lòng cao thượng và quảng đại, rồi nắm giữ và nhờ kiên trì mà sinh hoa kết quả" (Lc 8,15).

Thánh Phê-rô tuyên xưng: "Thầy mới có những lời đem lại sự sống đời đời" sau khi Chúa Giê-su tuyên bố: "Thần Khí mới làm cho sống, chứ xác thịt chẳng có ích gì. Lời Thầy nói với anh em là Thần Khí và là sự sống" (Ga 6,63.68). Chính vì "tất cả những gì viết trong Sách Thánh đều do Thiên Chúa linh hứng" (2 Tm 3,16) và "chính nhờ có Thánh Thần thúc đẩy mà có những người nói theo lệnh của Thiên Chúa" (2Pr 1,21), nên Lời Thiên Chúa có sức thông ban Thần Khí cho chúng ta tương tự như các bí tích, nhất là bí tích Thánh Thể. Do đó điều trước tiên là chúng ta phải cung kính đọc hoặc nghe với đức tin cũng như khi lãnh nhận các bí tích.

Khung cảnh thuận lợi nhất để đón nhận Lời Chúa là khi cử hành các giờ kinh phụng vụ và các bí tích, vì những lúc ấy tâm hồn chúng ta được chuẩn bị, và phụng vụ nâng đỡ chúng ta.

Ngoài khung cảnh phụng vụ, chúng ta có thể đọc và suy niệm chiêm ngắm Lời Chúa. Đây là hình thức đón nghe Lời Chúa trong cầu nguyện đã có từ thời Dân Chúa bị lưu đày ở Ba-by-lon (thế kỷ VI trước CN). Khi không còn phụng vụ tế tự tại đền thờ Giê-ru-sa-lem, Dân Chúa mới chú ý đến lời ông Mô-sê và các ngôn sứ. Họ tụ họp nhau trong Hội đường (ngày sa-bát) để nghe lại Lời Chúa đã phán dạy qua ông Mô-sê và các ngôn sứ. Họ lắng nghe và nghiền ngẫm, đối chiếu với những gì họ đang sống. Nhờ đó họ hiểu được nguyên nhân cuộc sống hiện tại là do tội lỗi của họ gây ra, đồng thời họ tìm được niềm hy vọng vì khi các ngôn sứ răn đe thì cũng công bố lời hứa cứu độ. Như thế Lời Chúa dạy cho họ biết hoán cải và hy vọng. Từ đó họ ăn năn thống hối, cầu xin ơn tha tội, ơn giải phóng, ơn cứu độ?

Trong các văn kiện gần đây, Đức Gio-an Phao-lô II đã đề cao việc suy niệm chiêm ngắm Lời Chúa (xem Tông huấn về "đào tạo linh mục" số 47; "Đời sống thánh hiến" số 94; sứ điệp nhân "ngày quốc tế giới trẻ" 1997 tại Paris, số 6). Chúng tôi xin giới thiệu với độc giả vài nét về cách suy niệm chiêm ngắm Lời Chúa này, dựa theo cách giải thích của Đức Hồng Y Carlo Maria Martini. Có thể phân biệt ba bước trong tiến trình suy niệm chiêm ngắm Lời Chúa:

a. Đọc

Bắt lấy những yếu tố quan trọng của bản văn bằng cách chú ý đến các động từ, các chủ từ, các tình cảm, tính cách của hành động, các sự việc nối tiếp nhau vì lý do nào. Nếu chịu khó đọc đi đọc lại, sẽ luôn thấy mới mẻ. Liên tưởng đến những đoạn tương tự trong Sách Thánh giúp ta chuyển từ mạch

văn trước mắt đến những viễn tượng rộng lớn hơn, vì toàn Sách Thánh là một cuốn sách duy nhất. Đây là việc khảo sát bản văn, ai cũng có thể làm được. Có thể nói đọc là tra vấn bản văn.

b. Suy niệm

Khi đọc ta mới chỉ chú ý đến ý nghĩa của các từ ngữ. Suy niệm là nghiền ngẫm về những tình cảm, những hành động, những thái độ do kết cấu của các từ ngữ gợi lên: có thể là thái độ của Thiên Chúa đối với con người: lòng thương xót, sự thành tín, sự công chính; hoặc thái độ của con người đối với Thiên Chúa và với nhau: ngợi khen, cảm tạ, thống hối - phản bội, dối trá, hèn nhát? .

Nghiền ngẫm giúp ta nhận ra những giá trị thường hằng hàm chứa trong bản văn. Sau đó ta đối chiếu với tình trạng bản thân: tôi đảm nhận những giá trị thường hằng đó như thế nào? Đó là để cho Lời Chúa tra vấn, dạy dỗ, an ủi, mời gọi ta.

Việc suy niệm như thế khơi dậy trong chúng ta những tâm tình, những ước nguyện để thân thưa với Thiên Chúa: ngợi khen, cảm tạ, thống hối, cầu xin, dâng hiến? Lời Chúa đưa ta đến chỗ đáp lại, đối thoại với Người. Đó là cầu nguyện, như Công Đồng nói: "Cầu nguyện phải đi đôi với việc đọc Sách Thánh, để có sự đối thoại giữa Thiên Chúa và con người, vì chúng ta ngỏ lời với Thiên Chúa khi cầu nguyện và chúng ta nghe Người nói lúc chúng ta đọc các sấm ngôn của Chúa" (MK 25).

c. Chiêm ngắm

Việc nghiền ngẫm và cầu nguyện dần dần tập trung lại trong việc chiêm ngắm chính mầu nhiệm Chúa Giê-su hiện diện trong mọi trang Sách Thánh và nhất là trong sách Tin Mừng. Thánh Thần đưa chúng ta vượt qua bản văn để cảm nghiệm và sống với sự hiện diện của Thiên Chúa đang hành động trong mọi biến cố Sách Thánh kể lại.

Như vậy chúng ta đi từ bản văn đến những giá trị bản văn nêu lên và cuối cùng đến với chính Đấng hành động trong các biến cố và đang nói với ta.

Bước thứ nhất (đọc) có thể nhờ người giải thích, giúp đỡ. Bước thứ hai (suy niệm chiêm ngắm) mỗi người phải đích thân đi vào với ơn Chúa giúp. Bước thứ ba hoàn toàn do Thánh Thần khơi dậy trong chúng ta.

Nhờ suy niệm chiêm ngắm Lời Chú

a, mỗi người sẽ được Thiên Chúa đưa vào một kinh nghiệm đích thân gặp gỡ Thiên Chúa, vì Thiên Chúa ngỏ lời với chúng ta cốt để đưa chúng ta vào mầu nhiệm của Người, chia sẻ cho chúng ta sự sống của Người.

Mátthêu

I. GIÁNG SINH VÀ THỜI THƠ ẤU CỦA ĐỨC GIÊ-SU

Gia phả Đức Giê-su Ki-tô (Lc 3:23-38)

Chương 1

1 Đây là gia phả Đức Giê-su Ki-tô, con cháu vua Đa-vít, con cháu tổ phụ
Áp-ra-ham:

2 Ông Áp-ra-ham sinh I-xa-ác; I-xa-ác sinh Gia-cóp; Gia-cóp sinh Giu-đa
và các anh em ông này;3 Giu-đa ăn ở với Ta-ma sinh Pe-rét và De-rác; Pe-
rét sinh Khét-xơ-ron; Khét-xơ-ron sinh A-ram;4 A-ram sinh Am-mi-na-đáp;
Am-mi-na-đáp sinh Nác-son; Nác-son sinh Xan-môn;5 Xan-môn lấy Ra-
kháp sinh Bô-át; Bô-át lấy Rút sinh Ô-vết; Ô-vết sinh Gie-sê;6ông Gie-sê
sinh Đa-vít.1 Vua Đa-vít lấy vợ ông U-ri-gia sinh Sa-lô-môn7Sa-lô-môn
sinh Rơ-kháp-am; Rơ-kháp-am sinh A-vi-gia; A-vi-gia sinh A-xa;8 A-xa
sinh Giơ-hô-sa-phát; Giơ-hô-sa-phát sinh Giô-ram; Giô-ram sinh Út-di-
gia;9 Út-di-gia sinh Gio-tham; Gio-tham sinh A-khát; A-khát sinh Khít-ki-
gia;10 Khít-ki-gia sinh Mơ-na-se; Mơ-na-se sinh A-môn; A-môn sinh Giô-
si-gia;11 Giô-si-gia sinh Giơ-khon-gia và các anh em vua này; kế đó là thời
lưu đày ở Ba-by-lon.

12 Sau thời lưu đày ở Ba-by-lon, Giơ-khon-gia sinh San-ti-ên; San-ti-ên
sinh Dơ-rúp-ba-ven;13 Dơ-rúp-ba-ven sinh A-vi-hút; A-vi-hút sinh En-gia-
kim; En-gia-kim sinh A-do;14 A-do sinh Xa-đốc; Xa-đốc sinh A-khin; A-
khin sinh Ê-li-hút;15 Ê-li-hút sinh E-la-da; E-la-da sinh Mát-than; Mát-than
sinh Gia-cóp;16 Gia-cóp sinh Giu-se, chồng của bà Ma-ri-a, bà là mẹ Đức
Giê-su cũng gọi là Đấng Ki-tô.

17 Như thế, tính chung lại thì: từ tổ phụ Áp-ra-ham đến vua Đa-vít, là mười
bốn đời; từ vua Đa-vít đến thời lưu đày ở Ba-by-lon, là mười bốn đời; và từ

thời lưu đày ở Ba-by-lon đến Đức Ki-tô, cũng là mười bốn đời.

Truyền tin cho ông Giu-se (Lc 2:1-7)

18 Sau đây là gốc tích Đức Giê-su Ki-tô: bà Ma-ri-a, mẹ Người, đã thành
hôn với ông Giu-se. Nhưng trước khi hai ông bà về chung sống, bà đã có
thai do quyền năng Chúa Thánh Thần.19 Ông Giu-se, chồng bà, là người
công chính và không muốn tố giác bà, nên mới định tâm bỏ bà cách kín
đáo.20 Ông đang toan tính như vậy, thì kìa sứ thần Chúa hiện đến báo mộng
cho ông rằng: "Này ông Giu-se, con cháu Đa-vít, đừng ngại đón bà Ma-ri-a
vợ ông về, vì người con bà cưu mang là do quyền năng Chúa Thánh Thần.21
Bà sẽ sinh con trai và ông phải đặt tên cho con trẻ là Giê-su, vì chính Người
sẽ cứu dân Người khỏi tội lỗi của họ."22 Tất cả sự việc này đã xảy ra, là để
ứng nghiệm lời xưa kia Chúa phán qua miệng ngôn sứ:23 Này đây, Trinh
Nữ sẽ thụ thai và sinh hạ một con trai, người ta sẽ gọi tên con trẻ là Em-ma-
nu-en, nghĩa là "Thiên-Chúa-ở-cùng-chúng-ta."24 Khi tỉnh giấc, ông Giu-se
làm như sứ thần Chúa dạy và đón vợ về nhà.25 Ông không ăn ở với bà, cho
đến khi bà sinh một con trai, và ông đặt tên cho con trẻ là Giê-su.

Các nhà chiêm tinh đến bái lạy Đức Giê-su Hài Nhi

Chương 2

1 Khi Đức Giê-su ra đời tại Bê-lem, miền Giu-đê, thời vua Hê-rô-đê trị vì,
có mấy nhà chiêm tinh từ phương Đông đến Giê-ru-sa-lem,2 và hỏi: "Đức
Vua dân Do-thái mới sinh, hiện ở đâu? Chúng tôi đã thấy vì sao của Người
xuất hiện bên phương Đông, nên chúng tôi đến bái lạy Người."3 Nghe tin
ấy, vua Hê-rô-đê bối rối, và cả thành Giê-ru-sa-lem cũng xôn xao.4 Nhà vua
liền triệu tập tất cả các thượng tế và kinh sư trong dân lại, rồi hỏi cho biết
Đấng Ki-tô phải sinh ra ở đâu.5 Họ trả lời: "Tại Bê-lem, miền Giu-đê, vì
trong sách ngôn sứ, có chép rằng:6 "Phần ngươi, hỡi Bê-lem, miền đất Giu-
đa, ngươi đâu phải là thành nhỏ nhất của Giu-đa, vì ngươi là nơi vị lãnh tụ
chăn dắt Ít-ra-en dân Ta sẽ ra đời."

7 Bấy giờ vua Hê-rô-đê bí mật vời các nhà chiêm tinh đến, hỏi cặn kẽ về
ngày giờ ngôi sao đã xuất hiện.8 Rồi vua phái các vị ấy đi Bê-lem và dặn
rằng: "Xin quý ngài đi dò hỏi tường tận về Hài Nhi, và khi đã tìm thấy, xin
báo lại cho tôi, để tôi cũng đến bái lạy Người."9 Nghe nhà vua nói thế, họ ra

đi. Bấy giờ ngôi sao họ đã thấy ở phương Đông, lại dẫn đường cho họ đến tận nơi Hài Nhi ở, mới dừng lại.10 Trông thấy ngôi sao, họ mừng rỡ vô cùng.11 Họ vào nhà, thấy Hài Nhi với thân mẫu là bà Ma-ri-a, liền sấp mình thờ lạy Người. Rồi họ mở bảo tráp, lấy vàng, nhũ hương và mộc dược mà dâng tiến.12 Sau đó, họ được báo mộng là đừng trở lại gặp vua Hê-rô-đê nữa, nên đã đi lối khác mà về xứ mình.

Đức Giê-su trốn sang Ai-cập và các anh hài bị giết

13 Khi các nhà chiêm tinh đã ra về, thì sứ thần Chúa hiện ra báo mộng cho ông Giu-se rằng: "Này ông, dậy đem Hài Nhi và mẹ Người trốn sang Ai-cập, và cứ ở đó cho đến khi tôi báo lại, vì vua Hê-rô-đê sắp tìm giết Hài Nhi đấy! "14 Ông Giu-se liền trỗi dậy, và đang đêm, đưa Hài Nhi và mẹ Người trốn sang Ai-cập.15 Ông ở đó cho đến khi vua Hê-rô-đê băng hà, để ứng nghiệm lời Chúa phán xưa qua miệng ngôn sứ: Ta đã gọi con Ta ra khỏi Ai-cập.

16 Bấy giờ vua Hê-rô-đê thấy mình bị các nhà chiêm tinh đánh lừa, thì đùng đùng nổi giận, nên sai người đi giết tất cả các con trẻ ở Bê-lem và toàn vùng lân cận, từ hai tuổi trở xuống, tính theo ngày tháng ông đã hỏi cặn kẽ các nhà chiêm tinh.17 Thế là ứng nghiệm lời ngôn sứ Giê-rê-mi-a:18 "Ở Ra-ma, vẳng nghe tiếng khóc than rền rĩ: tiếng bà Ra-khen khóc thương con mình và không chịu để cho người ta an ủi, vì chúng không còn nữa.

Từ Ai-cập về đất Ít-ra-en

19 Sau khi vua Hê-rô-đê băng hà, sứ thần Chúa lại hiện ra với ông Giu-se bên Ai-cập,20 báo mộng cho ông rằng: "Này ông, dậy đem Hài Nhi và mẹ Người về đất Ít-ra-en, vì những kẻ tìm giết Hài Nhi đã chết rồi."21 Ông liền trỗi dậy đưa Hài Nhi và mẹ Người về đất Ít-ra-en.22 Nhưng vì nghe biết Ác-khê-lao đã kế vị vua cha là Hê-rô-đê, cai trị miền Giu-đê, nên ông sợ không dám về đó. Rồi sau khi được báo mộng, ông lui về miền Ga-li-lê,23và đến ở tại một thành kia gọi là Na-da-rét, để ứng nghiệm lời đã phán qua miệng các ngôn sứ rằng: Người sẽ được gọi là người Na-da-rét.

II. CÔNG BỐ NƯỚC TRỜI

1. PHẦN KỸ THUẬT

Ông Gio-an Tẩy Giả rao giảng (Mc 1:1-8; Lc 3:1-18; Gi 1:19-28)

Chương 3

1 Hồi ấy, ông Gio-an Tẩy Giả đến rao giảng trong hoang địa miền Giu-đê
rằng:2 "Anh em hãy sám hối, vì Nước Trời đã đến gần."3 Ông chính là
người đã được ngôn sứ I-sai-a nói tới: Có tiếng người hô trong hoang địa:
Hãy dọn sẵn con đường cho Đức Chúa, sửa lối cho thẳng để Người đi.

4 Ông Gio-an mặc áo lông lạc đà, thắt lưng bằng dây da, lấy châu chấu và
mật ong rừng làm thức ăn.5 Bấy giờ, người ta từ Giê-ru-sa-lem và khắp
miền Giu-đê, cùng khắp vùng ven sông Gio-đan, kéo đến với ông.6 Họ thú
tội, và ông làm phép rửa cho họ trong sông Gio-đan.7 Thấy nhiều người
thuộc phái Pha-ri-sêu và phái Xa-đốc đến chịu phép rửa, ông nói với họ
rằng: "Nòi rắn độc kia, ai đã chỉ cho các anh cách trốn cơn thịnh nộ của
Thiên Chúa sắp giáng xuống vậy?8 Các anh hãy sinh hoa quả để chứng tỏ
lòng sám hối.9 Đừng tưởng có thể bảo mình rằng: "Chúng ta đã có tổ phụ
Áp-ra-ham." Vì, tôi nói cho các anh hay, Thiên Chúa có thể làm cho những
hòn đá này trở nên con cháu ông Áp-ra-ham.10 Cái rìu đã đặt sát gốc cây:
bất cứ cây nào không sinh quả tốt đều bị chặt đi và quăng vào lửa.11 Tôi, tôi
làm phép rửa cho các anh trong nước để giục lòng các anh sám hối. Còn
Đấng đến sau tôi thì quyền thế hơn tôi, tôi không đáng xách dép cho Người.
Người sẽ làm phép rửa cho các anh trong Thánh Thần và lửa.12 Tay Người
cầm nia, Người sẽ rê sạch lúa trong sân: thóc mẩy thì thu vào kho lẫm, còn
thóc lép thì bỏ vào lửa không hề tắt mà đốt đi."

Đức Giê-su chịu phép rửa (Mc 1:9-11; Lc 3:21 -22)

13 Bấy giờ, Đức Giê-su từ miền Ga-li-lê đến sông Gio-đan, gặp ông Gio-an
để xin ông làm phép rửa cho mình.14 Nhưng ông một mực can Người và
nói: "Chính tôi mới cần được Ngài làm phép rửa, thế mà Ngài lại đến với
tôi! "15 Nhưng Đức Giê-su trả lời: "Bây giờ cứ thế đã. Vì chúng ta nên làm

như vậy để giữ trọn đức công chính." Bấy giờ ông Gio-an mới chiều theo ý Người.

16 Khi Đức Giê-su chịu phép rửa xong, vừa ở dưới nước lên, thì các tầng trời mở ra. Người thấy Thần Khí Thiên Chúa đáp xuống như chim bồ câu và ngự trên Người.17 Và có tiếng từ trời phán: "Đây là Con yêu dấu của Ta, Ta hài lòng về Người."

Đức Giê-su chịu cám dỗ (Mc 1:12-13; Lc 4:1-13)

Chương 4

1 Bấy giờ Đức Giê-su được Thần Khí dẫn vào hoang địa, để chịu quỷ cám dỗ.2 Người ăn chay ròng rã bốn mươi đêm ngày, và sau đó, Người thấy đói.3 Bấy giờ tên cám dỗ đến gần Người và nói: "Nếu ông là Con Thiên Chúa, thì truyền cho những hòn đá này hoá bánh đi! "4 Nhưng Người đáp: "Đã có lời chép rằng: Người ta sống không chỉ nhờ cơm bánh, nhưng còn nhờ mọi lời miệng Thiên Chúa phán ra."

5 Sau đó, quỷ đem Người đến thành thánh, và đặt Người trên nóc đền thờ,6 rồi nói với Người: "Nếu ông là Con Thiên Chúa, thì gieo mình xuống đi! Vì đã có lời chép rằng: Thiên Chúa sẽ truyền cho thiên sứ lo cho bạn, và thiên sứ sẽ tay đỡ tay nâng, cho bạn khỏi vấp chân vào đá."

7 Đức Giê-su đáp: "Nhưng cũng đã có lời chép rằng: Ngươi chớ thử thách Đức Chúa là Thiên Chúa của ngươi."

8 Quỷ lại đem Người lên một ngọn núi rất cao, và chỉ cho Người thấy tất cả các nước thế gian, và vinh hoa lợi lộc của các nước ấy,9 và bảo rằng: "Tôi sẽ cho ông tất cả những thứ đó, nếu ông sấp mình bái lạy tôi."10 Đức Giê-su liền nói: "Xa-tan kia, xéo đi! Vì đã có lời chép rằng: Ngươi phải bái lạy Đức Chúa là Thiên Chúa của ngươi, và phải thờ phượng một mình Người mà thôi."

11 Thế rồi quỷ bỏ Người mà đi, và có các sứ thần tiến đến hầu hạ Người.

Đức Giê-su lánh qua miền Ga-li-lê (Mc 1:14-15; Lc 4:14-15)

12 Khi Đức Giê-su nghe tin ông Gio-an đã bị nộp, Người lánh qua miền Ga-li-lê.13 Rồi Người bỏ Na-da-rét, đến ở Ca-phác-na-um, một thành ven biển

hồ Ga-li-lê, thuộc địa hạt Dơ-vu-lun và Náp-ta-li,14 để ứng nghiệm lời ngôn
sứ I-sai-a nói:15 Này đất Dơ-vu-lun, và đất Náp-ta-li, hỡi con đường ven
biển, và vùng tả ngạn sông Gio-đan, hỡi Ga-li-lê, miền đất của dân ngoại!16
Đoàn dân đang ngồi trong cảnh tối tăm đã thấy một ánh sáng huy hoàng,
những kẻ đang ngồi trong vùng bóng tối của tử thần nay được ánh sáng
bừng lên chiếu rọi.

17 Từ lúc đó, Đức Giê-su bắt đầu rao giảng và nói rằng: "Anh em hãy sám
hối, vì Nước Trời đã đến gần."

Đức Giê-su kêu gọi bốn môn đệ đầu tiên (Mc 1:16 -20; Lc 5:1-11)

18 Người đang đi dọc theo biển hồ Ga-li-lê, thì thấy hai anh em kia, là ông
Si-môn, cũng gọi là Phê-rô, và người anh là ông An-rê, đang quăng chài
xuống biển, vì các ông làm nghề đánh cá.19 Người bảo các ông: "Các anh
hãy theo tôi, tôi sẽ làm cho các anh thành những kẻ lưới người như lưới
cá."20 Lập tức hai ông bỏ chài lưới mà đi theo Người.

21 Đi một quãng nữa, Người thấy hai anh em khác con ông Dê-bê-đê, là ông
Gia-cô-bê và người em là ông Gio-an. Hai ông này đang cùng với cha là
ông Dê-bê-đê vá lưới ở trong thuyền. Người gọi các ông.22 Lập tức, các ông
bỏ thuyền, bỏ cha lại mà theo Người.

Đức Giê-su giảng dạy và chữa bệnh (Lc 6:17-19)

23 Thế rồi Đức Giê-su đi khắp miền Ga-li-lê, giảng dạy trong các hội
đường, rao giảng Tin Mừng Nước Trời, và chữa hết mọi kẻ bệnh hoạn tật
nguyền trong dân.24 Danh tiếng Người đồn ra khắp xứ Xy-ri. Thiên hạ đem
đến cho Người mọi kẻ ốm đau, mắc đủ thứ bệnh hoạn tật nguyền: những kẻ
bị quỷ ám, kinh phong, bại liệt; và Người đã chữa họ.25 Từ miền Ga-li-lê,
vùng Thập Tỉnh, thành Giê-ru-sa-lem, miền Giu-đê và vùng bên kia sông
Gio-đan, dân chúng lũ lượt kéo đến đi theo Người.

2. BÀI GIẢNG TRÊN NÚI

Tám mối Phúc (Lc 6:20-23)

Chương 5

1 Thấy đám đông, Đức Giê-su lên núi. Người ngồi xuống, các môn đệ đến
gần bên. 2 Người mở miệng dạy họ rằng:

3 "Phúc thay ai có tâm hồn nghèo khó,
vì Nước Trời là của họ.

4 Phúc thay ai hiền lành,
vì họ sẽ được Đất Hứa làm gia nghiệp.

5 Phúc thay ai sầu khổ,
vì họ sẽ được Thiên Chúa ủi an.

6 Phúc thay ai khát khao nên người công chính,
vì họ sẽ được Thiên Chúa cho thoả lòng.

7 Phúc thay ai xót thương người,
vì họ sẽ được Thiên Chúa xót thương.

8 Phúc thay ai có tâm hồn trong sạch,
vì họ sẽ được nhìn thấy Thiên Chúa.

9 Phúc thay ai xây dựng hoà bình,
vì họ sẽ được gọi là con Thiên Chúa.

10 Phúc thay ai bị bách hại vì sống công chính,
vì Nước Trời là của họ.

11 Phúc thay anh em khi vì Thầy mà bị người ta sỉ vả, bách hại
và vu khống đủ điều xấu xa.

12 Anh em hãy vui mừng hớn hở,
vì phần thưởng dành cho anh em ở trên trời thật lớn lao.

Quả vậy, các ngôn sứ là những người đi trước anh em cũng bị người ta bách hại như thế.

Muối cho đời và ánh sáng cho trần gian (Mc 9:50; Lc 14:34-35)

13 "Chính anh em là muối cho đời. Nhưng muối mà nhạt đi, thì lấy gì muối nó cho mặn lại? Nó đã thành vô dụng, thì chỉ còn việc quăng ra ngoài cho

người ta chà đạp thôi.

14 "Chính anh em là ánh sáng cho trần gian. Một thành xây trên núi không
tài nào che giấu được.15 Cũng chẳng có ai thắp đèn rồi lại để dưới cái
thùng, nhưng đặt trên đế, và đèn soi chiếu cho mọi người trong nhà.16Cũng
vậy, ánh sáng của anh em phải chiếu giãi trước mặt thiên hạ, để họ thấy
những công việc tốt đẹp anh em làm, mà tôn vinh Cha của anh em, Đấng
ngự trên trời.

Đức Giê-su kiện toàn Luật Mô-sê

17 "Anh em đừng tưởng Thầy đến để bãi bỏ Luật Mô-sê hoặc lời các ngôn
sứ. Thầy đến không phải là để bãi bỏ, nhưng là để kiện toàn.18 Vì, Thầy bảo
thật anh em, trước khi trời đất qua đi, thì một chấm một phết trong Lề Luật
cũng sẽ không qua đi, cho đến khi mọi sự được hoàn thành.19Vậy ai bãi bỏ
dù chỉ là một trong những điều răn nhỏ nhất ấy, và dạy người ta làm như
thế, thì sẽ bị gọi là kẻ nhỏ nhất trong Nước Trời. Còn ai tuân hành và dạy
làm như thế, thì sẽ được gọi là lớn trong Nước Trời.

Đức công chính của người môn đệ

20 "Vậy, Thầy bảo cho anh em biết, nếu anh em không ăn ở công chính hơn
các kinh sư và người Pha-ri-sêu, thì sẽ chẳng được vào Nước Trời.

Đừng giận ghét (Lc 12:57-59)

21 "Anh em đã nghe Luật dạy người xưa rằng: Chớ giết người; ai giết
người, thì đáng bị đưa ra toà.22 Còn Thầy, Thầy bảo cho anh em biết: Ai
giận anh em mình, thì đáng bị đưa ra toà. Ai mắng anh em mình là đồ ngốc,
thì đáng bị đưa ra trước Thượng Hội Đồng. Còn ai chửi anh em mình là
quân phản đạo, thì đáng bị lửa hoả ngục thiêu đốt.23 Vậy, nếu khi anh sắp
dâng lễ vật trước bàn thờ, mà sực nhớ có người anh em đang có chuyện bất
bình với anh,24 thì hãy để của lễ lại đó trước bàn thờ, đi làm hoà với người
anh em ấy đã, rồi trở lại dâng lễ vật của mình.25 Anh hãy mau mau dàn xếp
với đối phương, khi còn đang trên đường đi với người ấy tới cửa công, kẻo
người ấy nộp anh cho quan toà, quan toà lại giao anh cho thuộc hạ, và anh
sẽ bị tống ngục.26 Thầy bảo thật cho anh biết: anh sẽ không ra khỏi đó,
trước khi trả hết đồng xu cuối cùng.

Chớ ngoại tình

27 "Anh em đã nghe Luật dạy rằng: Chớ ngoại tình.28 Còn Thầy, Thầy bảo
cho anh em biết: ai nhìn người phụ nữ mà thèm muốn, thì trong lòng đã
ngoại tình với người ấy rồi.29 Nếu mắt phải của anh làm cớ cho anh sa ngã,
thì hãy móc mà ném đi; vì thà mất một phần thân thể, còn hơn là toàn thân
bị ném vào hoả ngục.30 Nếu tay phải của anh làm cớ cho anh sa ngã, thì hãy
chặt mà ném đi; vì thà mất một phần thân thể, còn hơn là toàn thân phải sa
hoả ngục.

Đừng ly dị (Mt 19:9; Mc 10:11-12; Lc 16:18)

31 "Luật còn dạy rằng: Ai rẫy vợ, thì phải cho vợ chứng thư ly dị.32 Còn
Thầy, Thầy bảo cho anh em biết: ngoại trừ trường hợp hôn nhân bất hợp
pháp, ai rẫy vợ là đẩy vợ đến chỗ ngoại tình; và ai cưới người đàn bà bị rẫy,
thì cũng phạm tội ngoại tình.

Đừng thề thốt

33 "Anh em còn nghe Luật dạy người xưa rằng: Chớ bội thề, nhưng hãy trọn
lời thề với Đức Chúa.34 Còn Thầy, Thầy bảo cho anh em biết: đừng thề chi
cả. Đừng chỉ trời mà thề, vì trời là ngai Thiên Chúa.35 Đừng chỉ đất mà thề,
vì đất là bệ dưới chân Người. Đừng chỉ Giê-ru-sa-lem mà thề, vì đó là thành
của Đức Vua cao cả.36 Đừng chỉ lên đầu mà thề, vì anh không thể làm cho
một sợi tóc hoá trắng hay đen được.37 Nhưng hễ "có" thì phải nói "có",
"không" thì phải nói "không". Thêm thắt điều gì là do ác quỷ.

Chớ trả thù (Lc 62:9-30)

38 "Anh em đã nghe Luật dạy rằng: Mắt đền mắt, răng đền răng.39 Còn
Thầy, Thầy bảo anh em: đừng chống cự người ác, trái lại, nếu bị ai vả má
bên phải, thì hãy giơ cả má bên trái ra nữa.40 Nếu ai muốn kiện anh để lấy
áo trong của anh, thì hãy để cho nó lấy cả áo ngoài.41 Nếu có người bắt anh
đi một dặm, thì hãy đi với người ấy hai dặm.42 Ai xin, thì hãy cho; ai muốn
vay mượn, thì đừng ngoảnh mặt đi.

Phải yêu kẻ thù (Lc 6:27-28,32-36)

43 "Anh em đã nghe Luật dạy rằng: Hãy yêu đồng loại và hãy ghét kẻ thù.44
Còn Thầy, Thầy bảo anh em: hãy yêu kẻ thù và cầu nguyện cho những kẻ

ngược đãi anh em.45 Như vậy, anh em mới được trở nên con cái của Cha
anh em, Đấng ngự trên trời, vì Người cho mặt trời của Người mọc lên soi
sáng kẻ xấu cũng như người tốt, và cho mưa xuống trên người công chính
cũng như kẻ bất chính.46 Vì nếu anh em yêu thương kẻ yêu thương mình,
thì anh em nào có công chi? Ngay cả những người thu thuế cũng chẳng làm
như thế sao?47 Nếu anh em chỉ chào hỏi anh em mình thôi, thì anh em có
làm gì lạ thường đâu? Ngay cả người ngoại cũng chẳng làm như thế sao?48
Vậy anh em hãy nên hoàn thiện, như Cha anh em trên trời là Đấng hoàn
thiện.

Bố thí cách kín đáo

Chương 6

1 "Khi làm việc lành phúc đức, anh em phải coi chừng, chớ có phô trương
cho thiên hạ thấy. Bằng không, anh em sẽ chẳng được Cha của anh em,
Đấng ngự trên trời, ban thưởng.2 Vậy khi bố thí, đừng có khua chiêng đánh
trống, như bọn đạo đức giả thường biểu diễn trong hội đường và ngoài phố
xá, cốt để người ta khen. Thầy bảo thật anh em, chúng đã được phần thưởng
rồi.3 Còn anh, khi bố thí, đừng cho tay trái biết việc tay phải làm,4 để việc
anh bố thí được kín đáo. Và Cha của anh, Đấng thấu suốt những gì kín đáo,
sẽ trả lại cho anh.

Cầu nguyện nơi kín đáo

5 "Và khi cầu nguyện, anh em đừng làm như bọn đạo đức giả: chúng thích
đứng cầu nguyện trong các hội đường, hoặc ngoài các ngã ba ngã tư, cho
người ta thấy. Thầy bảo thật anh em: chúng đã được phần thưởng rồi.6Còn
anh, khi cầu nguyện, hãy vào phòng, đóng cửa lại, và cầu nguyện cùng Cha
của anh, Đấng hiện diện nơi kín đáo. Và Cha của anh, Đấng thấu suốt
những gì kín đáo, sẽ trả lại cho anh.

Kinh "Lạy Cha" (Lc 11:2-4)

7 "Khi cầu nguyện, anh em đừng lải nhải như dân ngoại; họ nghĩ rằng: cứ
nói nhiều là được nhận lời.8 Đừng bắt chước họ, vì Cha anh em đã biết rõ
anh em cần gì, trước khi anh em cầu xin.

9 "Vậy, anh em hãy cầu nguyện như thế này:
"Lạy Cha chúng con là Đấng ngự trên trời,

xin làm cho danh thánh Cha vinh hiển,

10 triều đại Cha mau đến,
ý Cha thể hiện dưới đất cũng như trên trời.

11 Xin Cha cho chúng con hôm nay lương thực hằng ngày;

12 xin tha tội cho chúng con
như chúng con cũng tha
cho những người có lỗi với chúng con;

13 xin đừng để chúng con sa chước cám dỗ,
nhưng cứu chúng con cho khỏi sự dữ.

14 "Thật vậy, nếu anh em tha lỗi cho người ta, thì Cha anh em trên trời cũng
sẽ tha thứ cho anh em.15 Nhưng nếu anh em không tha thứ cho người ta, thì
Cha anh em cũng sẽ không tha lỗi cho anh em.

Ăn chay cách kín đáo

16 "Còn khi ăn chay, anh em chớ làm bộ rầu rĩ như bọn đạo đức giả: chúng
làm cho ra vẻ thiểu não, để thiên hạ thấy là chúng ăn chay. Thầy bảo thật
anh em, chúng đã được phần thưởng rồi.17 Còn anh, khi ăn chay, nên rửa
mặt cho sạch, chải đầu cho thơm,18 để không ai thấy là anh ăn chay ngoại
trừ Cha của anh, Đấng hiện diện nơi kín đáo. Và Cha của anh, Đấng thấu
suốt những gì kín đáo, sẽ trả lại cho anh.

Của cải trên trời (Lc 12:33-34)

19 "Anh em đừng tích trữ cho mình những kho tàng dưới đất, nơi mối mọt
làm hư nát, và kẻ trộm khoét vách lấy đi.20 Nhưng hãy tích trữ cho mình
những kho tàng trên trời, nơi mối mọt không làm hư nát, và kẻ trộm không
khoét vách lấy đi.21 Vì kho tàng của anh ở đâu, thì lòng anh ở đó.

Đèn của thân thể (Lc 11:34-36)

22 "Đèn của thân thể là con mắt. Vậy nếu mắt anh sáng, thì toàn thân anh sẽ
sáng.23 Còn nếu mắt anh xấu, thì toàn thân anh sẽ tối. Vậy nếu ánh sáng nơi
anh lại thành bóng tối, thì tối biết chừng nào!

Không thể vừa làm tôi Thiên Chúa vừa làm tôi Tiền Của (Lc 16,13)

24 "Không ai có thể làm tôi hai chủ, vì hoặc sẽ ghét chủ này mà yêu chủ kia, hoặc sẽ gắn bó với chủ này mà khinh dể chủ nọ. Anh em không thể vừa làm tôi Thiên Chúa vừa làm tôi Tiền Của được.

Tin tưởng vào Chúa quan phòng (Lc 12:22-31)

25 "Vì vậy Thầy bảo cho anh em biết: đừng lo cho mạng sống: lấy gì mà ăn; cũng đừng lo cho thân thể: lấy gì mà mặc. Mạng sống chẳng trọng hơn của ăn, và thân thể chẳng trọng hơn áo mặc sao?26 Hãy xem chim trời: chúng không gieo, không gặt, không thu tích vào kho; thế mà Cha anh em trên trời vẫn nuôi chúng. Anh em lại chẳng quý giá hơn chúng sao?27 Hỏi có ai trong anh em, nhờ lo lắng, mà kéo dài đời mình thêm được dù chỉ một gang tay? 28 Còn về áo mặc cũng thế, lo lắng làm gì? Hãy ngắm xem hoa huệ ngoài đồng mọc lên thế nào mà rút ra bài học: chúng không làm lụng, không kéo sợi;29 thế mà, Thầy bảo cho anh em biết: ngay cả vua Sa-lô-môn, dù vinh hoa tột bậc, cũng không mặc đẹp bằng một bông hoa ấy.30 Vậy nếu hoa cỏ ngoài đồng, nay còn, mai đã quẳng vào lò, mà Thiên Chúa còn mặc đẹp cho như thế, thì huống hồ là anh em, ôi những kẻ kém tin!31 Vì thế, anh em đừng lo lắng tự hỏi: ta sẽ ăn gì, uống gì, hay mặc gì đây?32 Tất cả những thứ đó, dân ngoại vẫn tìm kiếm. Cha anh em trên trời thừa biết anh em cần tất cả những thứ đó.33Trước hết hãy tìm kiếm Nước Thiên Chúa và đức công chính của Người, còn tất cả những thứ kia, Người sẽ thêm cho.34 Vậy, anh em đừng lo lắng về ngày mai: ngày mai, cứ để ngày mai lo. Ngày nào có cái khổ của ngày ấy.

Đừng xét đoán (Lc 6:37-38,41-42)

Chương 7

1 "Anh em đừng xét đoán, để khỏi bị Thiên Chúa xét đoán,2 vì anh em xét đoán thế nào, thì anh em cũng sẽ bị Thiên Chúa xét đoán như vậy; và anh em đong đấu nào, thì Thiên Chúa cũng sẽ đong đấu ấy cho anh em.3Sao anh thấy cái rác trong con mắt của người anh em, mà cái xà trong con mắt của mình thì lại không để ý tới?4 Sao anh lại nói với người anh em: "Hãy để tôi lấy cái rác ra khỏi mắt bạn", trong khi có cả một cái xà trong con mắt anh?5 Hỡi kẻ đạo đức giả! Lấy cái xà ra khỏi mắt anh trước đã, rồi anh sẽ thấy rõ, để lấy cái rác ra khỏi mắt người anh em.

Đừng quăng của thánh cho chó

6 "Của thánh, đừng quăng cho chó; ngọc trai, chớ liệng cho heo, kẻo chúng giày đạp dưới chân, rồi còn quay lại cắn xé anh em.

Cứ xin thì sẽ được (Lc 11:9-13)

7 "Anh em cứ xin thì sẽ được, cứ tìm thì sẽ thấy, cứ gõ cửa thì sẽ mở ra cho.8 Vì hễ ai xin thì nhận được, ai tìm thì sẽ thấy, ai gõ cửa thì sẽ mở ra cho.9 Có người nào trong anh em, khi con mình xin cái bánh, mà lại cho nó hòn đá?10 Hoặc nó xin con cá, mà lại cho nó con rắn?11 Vậy nếu anh em vốn là những kẻ xấu mà còn biết cho con cái mình những của tốt lành, phương chi Cha anh em, Đấng ngự trên trời, lại không ban những của tốt lành cho những kẻ kêu xin Người sao?

Khuôn vàng thước ngọc (Lc 6:31)

12 "Vậy tất cả những gì anh em muốn người ta làm cho mình, thì chính anh em cũng hãy làm cho người ta, vì Luật Mô-sê và lời các ngôn sứ là thế đó.

Hai con đường (Lc 13: 24)

13 "Hãy qua cửa hẹp mà vào, vì cửa rộng và đường thênh thang thì đưa đến diệt vong, mà nhiều người lại đi qua đó.14 Còn cửa hẹp và đường chật thì đưa đến sự sống, nhưng ít người tìm được lối ấy.

Cây nào trái ấy (Lc 6:43-44)

15 "Anh em hãy coi chừng các ngôn sứ giả, họ đội lốt chiên mà đến với anh em; nhưng bên trong, họ là sói dữ tham mồi.16 Cứ xem họ sinh hoa quả nào, thì biết họ là ai. Ở bụi gai, làm gì có nho mà hái? Trên cây găng, làm gì có vả mà bẻ?17 Nên hễ cây tốt thì sinh quả tốt, cây xấu thì sinh quả xấu.18 Cây tốt không thể sinh quả xấu, cũng như cây xấu không thể sinh quả tốt.19 Cây nào không sinh quả tốt, thì bị chặt đi và quăng vào lửa.20 Vậy, cứ xem họ sinh hoa quả nào, thì biết họ là ai.

Môn đệ chân chính (Lc 6:47-49; 13:25-27)

21 "Không phải bất cứ ai thưa với Thầy: "Lạy Chúa! lạy Chúa! " là được vào Nước Trời cả đâu! Nhưng chỉ ai thi hành ý muốn của Cha Thầy là Đấng ngự trên trời, mới được vào mà thôi.22 Trong ngày ấy, nhiều người sẽ thưa

với Thầy rằng: "Lạy Chúa, lạy Chúa, nào chúng tôi đã chẳng từng nhân danh Chúa mà nói tiên tri, nhân danh Chúa mà trừ quỷ, nhân danh Chúa mà làm nhiều phép lạ đó sao? "23 Và bấy giờ Thầy sẽ tuyên bố với họ: Ta không hề biết các ngươi; xéo đi cho khuất mắt Ta, hỡi bọn làm điều gian ác!

24 "Vậy ai nghe những lời Thầy nói đây mà đem ra thực hành, thì ví được như người khôn xây nhà trên đá.25 Dù mưa sa, nước cuốn, hay bão táp ập vào, nhà ấy cũng không sụp đổ, vì đã xây trên nền đá.26 Còn ai nghe những lời Thầy nói đây, mà chẳng đem ra thực hành, thì ví được như người ngu dại xây nhà trên cát.27 Gặp mưa sa, nước cuốn hay bão táp ập vào, nhà ấy sẽ sụp đổ, sụp đổ tan tành".

Cách giảng dạy của Đức Giê-su

28 Khi Đức Giê-su giảng dạy những điều ấy xong, dân chúng sửng sốt về lời giảng dạy của Người,29 vì Người giảng dạy như một Đấng có thẩm quyền, chứ không như các kinh sư của họ.

III. RAO GIẢNG NƯỚC TRỜI

1. PHẦN KỸ THUẬT

Đức Giê-su chữa người bị phong hủi (Mc 1:40 -45; Lc 5:12 -14)

Chương 8

1 Khi Đức Giê-su ở trên núi xuống, đám đông lũ lượt đi theo Người.2 Bỗng có một người phong hủi tiến lại, bái lạy Người và nói: "Thưa Ngài, nếu Ngài muốn, Ngài có thể làm cho tôi được sạch."3 Người giơ tay đụng vào anh và bảo: "Tôi muốn, anh sạch đi." Lập tức, anh được sạch bệnh phong hủi.4 Rồi Đức Giê-su bảo anh: "Coi chừng, đừng nói với ai cả, nhưng hãy đi trình diện tư tế và dâng của lễ, như ông Mô-sê đã truyền, để làm chứng cho người ta biết."

Đức Giê-su chữa đầy tớ của một đại đội trưởng (Lc 7:1-10)

5 Khi Đức Giê-su vào thành Ca-phác-na-um, có một viên đại đội trưởng đến gặp Người và nài xin:6 "Thưa Ngài, tên đầy tớ của tôi bị tê bại nằm liệt ở nhà, đau đớn lắm."7 Người nói: "Chính tôi sẽ đến chữa nó." Viên đại đội trưởng đáp:8 "Thưa Ngài, tôi chẳng đáng Ngài vào nhà tôi, nhưng xin Ngài chỉ nói một lời là đầy tớ tôi được khỏi bệnh.9 Vì tôi đây, tuy dưới quyền kẻ khác, tôi cũng có lính tráng dưới quyền tôi. Tôi bảo người này: "Đi! ", là nó đi, bảo người kia: "Đến! ", là nó đến, và bảo người nô lệ của tôi: "Làm cái này! ", là nó làm."10 Nghe vậy, Đức Giê-su ngạc nhiên và nói với những kẻ theo Người rằng: "Tôi bảo thật các ông: tôi không thấy một người Ít-ra-en nào có lòng tin như thế.11 Tôi nói cho các ông hay: Từ phương đông phương tây, nhiều người sẽ đến dự tiệc cùng các tổ phụ Áp-ra-ham, I-xa-ác và Gia-cóp trong Nước Trời.12 Nhưng con cái Nước Trời thì sẽ bị quăng ra chỗ tối tăm bên ngoài, ở đó người ta sẽ phải khóc lóc nghiến răng."13 Rồi Đức Giê-su nói với viên đại đội trưởng rằng: "Ông cứ về đi! Ông tin thế nào thì được như vậy! " Và ngay giờ đó, người đầy tớ được khỏi bệnh.

Đức Giê-su chữa bà mẹ vợ ông Phê-rô (Mc 1:29 -31; Lc 4:38 -39)

14 Đức Giê-su đến nhà ông Phê-rô, thấy bà mẹ vợ ông đang nằm liệt và lên cơn sốt.15 Người đụng vào tay bà, cơn sốt dứt ngay và bà chỗi dậy phục vụ Người.

Đức Giê-su chữa lành mọi kẻ ốm đau (Mc 1:32 -34; Lc 4:40 -41)

16 Chiều đến, người ta đem nhiều kẻ bị quỷ ám tới gặp Đức Giê-su. Người nói một lời là trừ được các thần dữ và Người chữa lành mọi kẻ ốm đau,17để ứng nghiệm lời ngôn sứ I-sai-a: Người đã mang lấy các tật nguyền của ta và gánh lấy các bệnh hoạn của ta.

Người môn đệ phải bỏ mọi sự (Lc 9:57 -62)

18 Thấy xung quanh có đám đông, Đức Giê-su ra lệnh sang bờ bên kia.19Một kinh sư tiến đến thưa Người rằng: "Thưa Thầy, Thầy đi đâu, tôi cũng xin đi theo."20 Đức Giê-su trả lời: "Con chồn có hang, chim trời có tổ, nhưng Con Người không có chỗ tựa đầu."

21 Một môn đệ khác thưa với Người: "Thưa Ngài, xin cho phép con về chôn cất cha con trước đã."22 Đức Giê-su bảo: "Anh hãy đi theo tôi, cứ để kẻ chết chôn kẻ chết của họ."

Đức Giê-su dẹp yên biển động (Mc 4:35 -41; Lc 8:22 -25)

23 Đức Giê-su xuống thuyền, các môn đệ đi theo Người.24 Bỗng nhiên biển động mạnh khiến sóng ập vào thuyền, nhưng Người vẫn ngủ.25 Các ông lại gần đánh thức Người và nói: "Thưa Ngài, xin cứu chúng con, chúng con chết mất! "26 Đức Giê-su nói: "Sao nhát thế, hỡi những người kém lòng tin! " Rồi Người chỗi dậy, ngăm đe gió và biển: biển liền lặng như tờ.

27 Người ta ngạc nhiên và nói: "Ông này là người thế nào mà cả đến gió và biển cũng tuân lệnh? "

Hai người bị quỷ ám (Mc 5:1-20; Lc 8:26 -39)

28 Khi Đức Giê-su sang bờ bên kia, và đến miền Ga-đa-ra, thì có hai người bị quỷ ám từ trong đám mồ mả ra đón Người; chúng rất dữ tợn, đến nỗi không ai dám qua lại lối ấy.29 Chúng la lên rằng: "Hỡi Con Thiên Chúa, chuyện chúng tôi can gì đến ông? Chưa tới lúc mà ông đã đến đây làm khổ chúng tôi sao? "30 Khi ấy, ở đàng xa, có một bầy heo rất đông đang ăn.31

Bọn quỷ nài xin Người rằng: "Nếu ông đuổi chúng tôi, thì xin sai chúng tôi nhập vào bầy heo kia."32 Người bảo: "Đi đi! " Chúng liền ra khỏi hai người đó và nhập vào bầy heo. Thế là tất cả bầy heo từ trên sườn núi lao xuống biển và chết đuối hết.33 Các người chăn heo chạy trốn vào thành, kể lại mọi sự, và những gì đã xảy ra cho những người bị quỷ ám.34Bấy giờ, cả thành ra đón Đức Giê-su, và khi gặp Người, họ xin Người rời khỏi vùng đất của họ.

Đức Giê-su chữa người bại liệt (Mc 2:1-12; Lc 5:17 -26)

Chương 9

1 Đức Giê-su xuống thuyền, băng qua hồ, trở về thành của mình.2 Người ta liền khiêng đến cho Người một kẻ bại liệt nằm trên giường. Thấy họ có lòng tin như vậy, Đức Giê-su bảo người bại liệt: "Này con, cứ yên tâm, con đã được tha tội rồi! "3 Có mấy kinh sư nghĩ bụng rằng: "Ông này nói phạm thượng."4 Nhưng Đức Giê-su biết ý nghĩ của họ, liền nói: "Sao các ông lại nghĩ xấu trong bụng như vậy?5 Trong hai điều: một là bảo: "Con đã được tha tội rồi", hai là bảo: "Đứng dậy mà đi", điều nào dễ hơn?6Vậy, để các ông biết: ở dưới đất này, Con Người có quyền tha tội - bấy giờ Đức Giê-su bảo người bại liệt: "Đứng dậy, vác giường đi về nhà! "7Người bại liệt đứng dậy, đi về nhà.8 Thấy vậy, dân chúng sợ hãi và tôn vinh Thiên Chúa đã ban cho loài người được quyền năng như thế.

Đức Giê-su kêu gọi ông Mát-thêu (Mc 2:13 -14; Lc 5:27 -28)

9 Bỏ nơi ấy, Đức Giê-su đi ngang qua trạm thu thuế, thì thấy một người tên là Mát-thêu đang ngồi tại trạm. Người bảo ông: "Anh hãy theo tôi! " Ông đứng dậy đi theo Người.

Đức Giê-su dùng bữa với những người tội lỗi (Mc 2:15 -17; Lc 5:29 -32)

10 Khi Đức Giê-su đang dùng bữa tại nhà ông ấy, có nhiều người thu thuế và tội lỗi kéo đến, cùng ăn với Người và các môn đệ.11 Thấy vậy, những người Pha-ri-sêu nói với các môn đệ Người rằng: "Sao Thầy các anh lại ăn uống với bọn thu thuế, và quân tội lỗi như vậy? "12 Nghe thấy thế, Đức Giê-su nói: "Người khoẻ mạnh không cần thầy thuốc, người đau ốm mới cần.13 Hãy về học cho biết ý nghĩa của câu này: "Ta muốn lòng nhân chứ đâu cần lễ tế. Vì tôi không đến để kêu gọi người công chính, mà để kêu gọi người tội lỗi."

Tranh luận về việc ăn chay (Mc 2:18 -22; Lc 5:33 -39)

14 Bấy giờ, các môn đệ ông Gio-an tiến lại hỏi Đức Giê-su rằng: "Tại sao
chúng tôi và các người Pha-ri-sêu ăn chay, mà môn đệ ông lại không ăn
chay? "15 Đức Giê-su trả lời: "Chẳng lẽ khách dự tiệc cưới lại có thể than
khóc, khi chàng rể còn ở với họ? Nhưng khi tới ngày chàng rể bị đem đi rồi,
bấy giờ họ mới ăn chay.16 Chẳng ai lấy vải mới mà vá áo cũ, vì miếng vá
mới sẽ co lại, khiến áo rách lại càng rách thêm.17 Người ta cũng không đổ
rượu mới vào bầu da cũ, vì như vậy, bầu sẽ bị nứt: rượu chảy ra và bầu cũng
hư. Nhưng rượu mới thì đổ vào bầu mới: thế là giữ được cả hai."

Đức Giê-su chữa người đàn bà bị băng huyết và cho con gái một vị thủ lãnh sống lại (Mc 5:21 -43; Lc 8:40 -56)

18 Người còn đang nói với họ như thế, thì bỗng một vị thủ lãnh đến gần bái
lạy Người và nói: "Con gái tôi vừa mới chết. Nhưng xin Ngài đến đặt tay
lên cháu, là nó sẽ sống."19 Đức Giê-su đứng dậy đi theo ông ấy, và các môn
đệ cũng đi với Người.

20 Bỗng một người đàn bà bị băng huyết đã mười hai năm tiến đến phía sau
Người và sờ vào tua áo của Người,21 vì bà nghĩ bụng: "Tôi chỉ cần sờ được
vào áo của Người thôi là sẽ được cứu! "22 Đức Giê-su quay lại thấy bà thì
nói: "Này con, cứ yên tâm, lòng tin của con đã cứu chữa con." Và ngay từ
giờ ấy, bà được cứu chữa.

23 Đức Giê-su đến nhà viên thủ lãnh; thấy phường kèn và đám đông xôn
xao, Người nói:24 "Lui ra! Con bé có chết đâu, nó ngủ đấy! " Nhưng họ chế
nhạo Người.25 Khi đám đông bị đuổi ra rồi, thì Người đi vào, cầm lấy tay
con bé, nó liền trỗi dậy.26 Và tin ấy đồn ra khắp cả vùng.

Đức Giê-su chữa hai người mù

27 Đang khi Đức Giê-su ra khỏi nơi đó, thì có hai người mù đi theo kêu lên
rằng: "Lạy Con Vua Đa-vít, xin thương xót chúng tôi! "28 Khi Đức Giê-su
về tới nhà, thì hai người mù ấy tiến lại gần. Người nói với họ: "Các anh có
tin là tôi làm được điều ấy không? " Họ đáp: "Thưa Ngài, chúng tôi
tin."29Bấy giờ Người sờ vào mắt họ và nói: "Các anh tin thế nào thì được
như vậy."30 Mắt họ liền mở ra. Người nghiêm giọng bảo họ: "Coi chừng,

đừng cho ai biết! "31 Nhưng vừa ra khỏi đó, họ đã nói về Người trong khắp cả vùng.

Đức Giê-su chữa người câm bị quỷ ám

32 Họ vừa đi ra thì người ta đem đến cho Đức Giê-su một người câm bị quỷ ám.33 Khi quỷ bị trục xuất rồi, thì người câm nói được. Dân chúng kinh ngạc, nói rằng: "Ở Ít-ra-en, chưa hề thấy thế bao giờ! "34 Nhưng người Pha-ri-sêu lại bảo: "Ông ấy dựa thế quỷ vương mà trừ quỷ."

Đức Giê-su thương dân chúng lầm than

35 Đức Giê-su đi khắp các thành thị, làng mạc, giảng dạy trong các hội đường, rao giảng Tin Mừng Nước Trời và chữa hết các bệnh hoạn tật nguyền.

36 Đức Giê-su thấy đám đông thì chạnh lòng thương, vì họ lầm than vất vưởng, như bầy chiên không người chăn dắt.37 Bấy giờ, Người nói với môn đệ rằng: Lúa chín đầy đồng, mà thợ gặt lại ít.38 Vậy anh em hãy xin chủ mùa gặt sai thợ ra gặt lúa về."

2. BÀI GIẢNG VỀ SỨ MỆNH TRUYỀN GIÁO

Đức Giê-su sai mười hai Tông Đồ đi giảng (Mc 3:13 -19; 6:7-13; Lc 6:12 -16; 9:1-6)

Chương 10

1 Rồi Đức Giê-su gọi mười hai môn đệ lại, để ban cho các ông quyền trên các thần ô uế, để các ông trừ chúng và chữa hết các bệnh hoạn tật nguyền.

2 Sau đây là tên của mười hai Tông Đồ: đứng đầu là ông Si-môn, cũng gọi là Phê-rô, rồi đến ông An-rê, anh của ông; sau đó là ông Gia-cô-bê con ông Dê-bê-đê và ông Gio-an, em của ông;3 ông Phi-líp-phê và ông Ba-tô-lô-mê-ô; ông Tô-ma và ông Mát-thêu người thu thuế; ông Gia-cô-bê con ông An-phê và ông Ta-đê-ô;4 ông Si-môn thuộc nhóm Quá Khích, và ông Giu-đa Ít-ca-ri-ốt, là chính kẻ nộp Người.5 Đức Giê-su sai mười hai ông ấy đi và chỉ thị rằng:

6 Tốt hơn là hãy đến với các con chiên lạc nhà Ít-ra-en.7 Dọc đường hãy rao giảng rằng: Nước Trời đã đến gần.8 Anh em hãy chữa lành người đau yếu, làm cho kẻ chết sống lại, cho người phong hủi được sạch bệnh, và khử trừ ma quỷ. Anh em đã được cho không, thì cũng phải cho không như vậy.9 Đừng kiếm vàng bạc hay tiền giắt lưng.10 Đi đường, đừng mang bao bị, đừng mặc hai áo, đừng đi dép hay cầm gậy. Vì thợ thì đáng được nuôi ăn.

11 "Khi anh em vào bất cứ thành nào hay làng nào, thì hãy dò hỏi xem ở đó ai là người xứng đáng, và hãy ở lại đó cho đến lúc ra đi.12 Vào nhà nào, anh em hãy chào chúc bình an cho nhà ấy.13 Nếu nhà ấy xứng đáng, thì -bình an của anh em sẽ đến với họ; còn nếu nhà ấy không xứng đáng, thì bình an của anh em sẽ trở về với anh em.14 Nếu người ta không đón tiếp và nghe lời anh em, thì khi ra khỏi nhà hay thành ấy, anh em hãy giũ bụi chân lại.15 Thầy bảo thật anh em, trong Ngày phán xét, đất Xơ-đôm và Gô-mô-ra còn được xử khoan hồng hơn thành đó.16 Này, Thầy sai anh em đi như chiên đi vào giữa bầy sói. Vậy anh em phải khôn như rắn và đơn sơ như bồ câu.

Đức Giê-su tiên báo những cuộc bách hại (Mc 13: 9-13; Lc 21: 12 -19).

17 "Hãy coi chừng người đời. Họ sẽ nộp anh em cho các hội đồng, và sẽ đánh đập anh em trong các hội đường của họ.18 Và anh em sẽ bị điệu ra trước mặt vua chúa quan quyền vì Thầy để làm chứng cho họ và các dân ngoại được biết.19 Khi người ta nộp anh em, thì anh em đừng lo phải nói làm sao hay phải nói gì, vì trong giờ đó, Thiên Chúa sẽ cho anh em biết phải nói gì:20 thật vậy, không phải chính anh em nói, mà là Thần Khí của Cha anh em nói trong anh em.

21 "Anh sẽ nộp em, em sẽ nộp anh cho người ta giết; cha sẽ nộp con, con cái sẽ đứng lên chống lại cha mẹ và làm cho cha mẹ phải chết.22 Vì danh Thầy, anh em sẽ bị mọi người thù ghét. Nhưng kẻ nào bền chí đến cùng, kẻ ấy sẽ được cứu thoát.

23 "Khi người ta bách hại anh em trong thành này, thì hãy trốn sang thành khác. Thầy bảo thật anh em: anh em chưa đi hết các thành của Ít-ra-en, thì Con Người đã đến.

24 "Trò không hơn thầy, tớ không hơn chủ.25 Trò được như thầy, tớ được như chủ, đã là khá lắm rồi. Chủ nhà mà người ta còn gọi là Bê-en-dê-bun, huống chi là người nhà.

Hãy nói giữa ban ngày, đừng có sợ (Lc 12: 2-9)

26 "Vậy anh em đừng sợ người ta. Thật ra, không có gì che giấu mà sẽ không được tỏ lộ, không có gì bí mật, mà người ta sẽ không biết.27 Điều Thầy nói với anh em lúc đêm hôm, thì hãy nói ra giữa ban ngày; và điều anh em nghe rỉ tai, thì hãy lên mái nhà rao giảng.

28 "Anh em đừng sợ những kẻ giết thân xác mà không giết được linh hồn. Đúng hơn, anh em hãy sợ Đấng có thể tiêu diệt cả hồn lẫn xác trong hoả ngục.29 Hai con chim sẻ chỉ bán được một hào phải không? Thế mà, không một con nào rơi xuống đất ngoài ý của Cha anh em.30 Thì đối với anh em cũng vậy, ngay đến tóc trên đầu anh em, Người cũng đếm cả rồi.31 Vậy anh em đừng sợ, anh em còn quý giá hơn muôn vàn chim sẻ.

32 "Phàm ai tuyên bố nhận Thầy trước mặt thiên hạ, thì Thầy cũng sẽ tuyên bố nhận người ấy trước mặt Cha Thầy, Đấng ngự trên trời.33 Còn ai chối Thầy trước mặt thiên hạ, thì Thầy cũng sẽ chối người ấy trước mặt Cha Thầy, Đấng ngự trên trời.

Đức Giê-su đến để gây chia rẽ (Lc 12: 51 -53)

34 "Anh em đừng tưởng Thầy đến đem bình an cho trái đất; Thầy đến không phải để đem bình an, nhưng để đem gươm giáo.35 Quả vậy, Thầy đến để gây chia rẽ giữa con trai với cha, giữa con gái với mẹ, giữa con dâu với mẹ chồng.36 Kẻ thù của mình chính là người nhà.

Từ bỏ mình để theo Đức Giê-su (Lc 14: 26 -27)

37 "Ai yêu cha yêu mẹ hơn Thầy, thì không xứng với Thầy. Ai yêu con trai con gái hơn Thầy, thì không xứng với Thầy.38 Ai không vác thập giá mình mà theo Thầy, thì không xứng với Thầy.39 Ai giữ lấy mạng sống mình, thì sẽ mất; còn ai liều mất mạng sống mình vì Thầy, thì sẽ tìm thấy được.

Ai đón tiếp anh em là đón tiếp Thầy (Mc 9,41)

40 "Ai đón tiếp anh em là đón tiếp Thầy, và ai đón tiếp Thầy là đón tiếp
Đấng đã sai Thầy.

41 "Ai đón tiếp một ngôn sứ, vì người ấy là ngôn sứ, thì sẽ được lãnh phần
thưởng dành cho bậc ngôn sứ; ai đón tiếp một người công chính, vì người
ấy là người công chính, thì sẽ được lãnh phần thưởng dành cho bậc công
chính.

42 "Và ai cho một trong những kẻ bé nhỏ này uống, dù chỉ một chén nước lã
thôi, vì kẻ ấy là môn đệ của Thầy, thì Thầy bảo thật anh em, người đó sẽ
không mất phần thưởng đâu."

IV. MẦU NHIỆM NƯỚC TRỜI

1. PHẦN KÝ THUẬT

Nhập đề

Chương 11

1 Ra chỉ thị cho mười hai môn đệ xong, Đức Giê-su rời chỗ đó, đi dạy dỗ và
rao giảng trong các thành thị trong miền.

Câu hỏi của ông Gio-an Tẩy Giả và câu trả lời của Đức Giê-su (Lc 7,18-28)

2 Ông Gio-an lúc ấy đang ngồi tù, nghe biết những việc Đức Ki-tô làm, liền
sai môn đệ đến hỏi Người rằng:3 "Thưa Thầy, Thầy có thật là Đấng phải
đến không, hay là chúng tôi còn phải đợi ai khác? "4 Đức Giê-su trả lời:
"Các anh cứ về thuật lại cho ông Gio-an những điều mắt thấy tai
nghe:5Người mù xem thấy, kẻ què được đi, người cùi được sạch, kẻ điếc
được nghe, người chết sống lại, kẻ nghèo được nghe Tin Mừng,6 và phúc
thay người nào không vấp ngã vì tôi."

7 Họ đi rồi, Đức Giê-su bắt đầu nói với đám đông về ông Gio-an rằng: "Anh
em ra xem gì trong hoang địa? Một cây sậy phất phơ trước gió chăng?8 Thế
thì anh em ra xem gì? Một người mặc gấm vóc lụa là chăng? Kìa những kẻ
mặc gấm vóc lụa là thì ở trong cung điện nhà vua.9 Thế thì anh em ra xem
gì? Một vị ngôn sứ chăng? Đúng thế đó; mà tôi nói cho anh em biết, đây
còn hơn cả ngôn sứ nữa.10 Chính ông là người Kinh Thánh đã nói tới khi
chép rằng: Này Ta sai sứ giả của Ta đi trước mặt Con, người sẽ dọn đường
cho Con đến.

11 "Tôi nói thật với anh em: trong số phàm nhân đã lọt lòng mẹ, chưa từng
có ai cao trọng hơn ông Gio-an Tẩy Giả. Tuy nhiên, kẻ nhỏ nhất trong Nước
Trời còn cao trọng hơn ông.12 Từ thời ông Gio-an Tẩy Giả cho đến bây giờ,
Nước Trời phải đương đầu với sức mạnh, ai mạnh sức thì chiếm được.13
Cho đến ông Gio-an, tất cả các ngôn sứ cũng như Lề Luật đều đã nói tiên

tri.14 Và nếu anh em chịu tin lời tôi, thì ông Gio-an chính là Ê-li-a, người phải đến.15 Ai có tai thì nghe.

Đức Giê-su phán đoán về thế hệ của Người (Lc 7:31 -35)

16 "Tôi phải ví thế hệ này với ai? Họ giống như lũ trẻ ngồi ngoài chợ gọi lũ trẻ khác,17 và nói:

"Tụi tôi thổi sáo cho các anh,
mà các anh không nhảy múa;
tụi tôi hát bài đưa đám,
mà các anh không đấm ngực khóc than."

18 Thật vậy, ông Gio-an đến, không ăn không uống, thì thiên hạ bảo: "Ông ta bị quỷ ám."19 Con Người đến, cũng ăn cũng uống như ai, thì thiên hạ lại bảo: "Đây là tay ăn nhậu, bạn bè với quân thu thuế và phường tội lỗi." Nhưng đức Khôn Ngoan được chứng minh bằng hành động."

Khốn cho những thành đã chứng kiến các phép lạ mà không sám hối (Lc 10,13-15)

20 Bấy giờ Người bắt đầu quở trách các thành đã chứng kiến phần lớn các phép lạ Người làm mà không sám hối:

21 "Khốn cho ngươi, hỡi Kho-ra-din! Khốn cho ngươi, hỡi Bết-xai-đa! Vì nếu các phép lạ đã làm nơi các ngươi mà được làm tại Tia và Xi-đôn, thì họ đã mặc áo vải thô, rắc tro lên đầu tỏ lòng sám hối.22 Vì thế, Ta nói cho các ngươi hay: đến ngày phán xét, thành Tia và thành Xi-đôn còn được xử khoan hồng hơn các ngươi.23 Còn ngươi nữa, hỡi Ca-phác-na-um, ngươi tưởng sẽ được nâng lên đến tận trời ư? Ngươi sẽ phải nhào xuống tận âm phủ! Vì nếu các phép lạ đã làm nơi ngươi mà được làm tại Xơ-đôm, thì thành ấy đã tồn tại cho đến ngày nay.24 Vì thế, Ta nói cho các ngươi hay: đến ngày phán xét, đất Xơ-đôm còn được xử khoan hồng hơn các ngươi."

Chúa Cha và người Con (Lc 10: 21 -22)

25 Vào lúc ấy, Đức Giê-su cất tiếng nói: "Lạy Cha là Chúa Tể trời đất, con xin ngợi khen Cha, vì Cha đã giấu không cho bậc khôn ngoan thông thái biết những điều này, nhưng lại mặc khải cho những người bé mọn.26Vâng, lạy Cha, vì đó là điều đẹp ý Cha.

27 "Cha tôi đã giao phó mọi sự cho tôi. Và không ai biết rõ người Con, trừ Chúa Cha; cũng như không ai biết rõ Chúa Cha, trừ người Con và kẻ mà người Con muốn mặc khải cho.

Hãy mang lấy ách của tôi

28 "Tất cả những ai đang vất vả mang gánh nặng nề, hãy đến cùng tôi, tôi sẽ cho nghỉ ngơi bồi dưỡng.29 Anh em hãy mang lấy ách của tôi, và hãy học với tôi, vì tôi có lòng hiền hậu và khiêm nhường. Tâm hồn anh em sẽ được nghỉ ngơi bồi dưỡng.30 Vì ách tôi êm ái, và gánh tôi nhẹ nhàng."

Môn đệ bứt lúa ăn ngày sa-bát (Mc 2:23 -28; Lc 6:1-5)

Chương 12

1 Hôm ấy, vào ngày sa-bát, Đức Giê-su đi băng qua một cánh đồng lúa; các môn đệ thấy đói và bắt đầu bứt lúa ăn.2 Người Pha-ri-sêu thấy vậy, mới nói với Đức Giê-su: "Ông coi, các môn đệ ông làm điều không được phép làm ngày sa-bát! "3 Người đáp: "Các ông chưa đọc trong Sách sao? Ông Đa-vít đã làm gì, khi ông và thuộc hạ đói bụng?4 Ông vào nhà Thiên Chúa, và đã cùng thuộc hạ ăn bánh tiến. Thứ bánh này, họ không được phép ăn, chỉ có tư tế mới được ăn mà thôi.5 Hay các ông chưa đọc trong sách Luật rằng ngày sa-bát, các tư tế trong Đền Thờ vi phạm luật sa-bát mà không mắc tội đó sao?6 Tôi nói cho các ông hay: ở đây còn lớn hơn Đền Thờ nữa. -7 Nếu các ông hiểu được ý nghĩa của câu này: Ta muốn lòng nhân chứ đâu cần lễ tế, ắt các ông đã chẳng lên án kẻ vô tội.8 Quả thế, Con Người làm chủ ngày sa-bát."

Đức Giê-su chữa người bị bại tay trong ngày sa-bát (Mc 3:1-6; Lc 6:6-11)

9 Đức Giê-su bỏ đó mà đi vào hội đường của họ.10 Tại đây, có người bị bại một tay. Người ta hỏi Đức Giê-su rằng: "Có được phép chữa bệnh ngày sa-bát không? " Họ hỏi thế là để tố cáo Người.11 Người đáp: "Ai trong các ông có một con chiên độc nhất bị sa hố ngày sa-bát, lại không nắm lấy nó và kéo lên sao?12 Mà người thì quý hơn chiên biết mấy! Vì thế, ngày sa-bát được phép làm điều lành."13 Rồi Đức Giê-su bảo người bại tay: "Anh giơ

tay ra! " Người ấy giơ ra và tay liền trở lại bình thường lành mạnh như tay kia.14 Ra khỏi đó, nhóm Pha-ri-sêu bàn bạc để tìm cách giết Đức Giê-su.

Đức Giê-su, người Tôi Trung của Thiên Chúa

15 Biết vậy, Đức Giê-su lánh khỏi nơi đó. Dân chúng theo Người đông đảo và Người chữa lành hết.16 Người còn cấm họ không được tiết lộ Người là ai.17 Như thế là để ứng nghiệm lời ngôn sứ I-sai-a đã nói:18 "Đây là người Tôi Trung Ta đã tuyển chọn, đây là người Ta yêu dấu: Ta hài lòng về Người. Ta cho Thần Khí Ta ngự trên Người. Người sẽ loan báo công lý trước muôn dân.19 Người sẽ không cãi vã, không kêu to, chẳng ai nghe thấy Người lên tiếng giữa phố phường.20 Cây lau bị giập, Người không đành bẻ gãy, tim đèn leo lét, chẳng nỡ tắt đi, cho đến khi Người đưa công lý đến toàn thắng,21 và muôn dân đặt niềm hy vọng nơi danh Người.

Đức Giê-su và quỷ vương Bê-en-dê-bun (Mc 3:20 -30; Lc 11: 14 -23)

22 Bấy giờ họ đem đến cho Đức Giê-su một người bị quỷ ám vừa mù lại vừa câm. Người chữa anh ta, khiến anh nói và thấy được.23 Tất cả dân chúng đều sửng sốt và nói: "Ông này chẳng phải là Con vua Đa-vít sao? "24 Nghe vậy, những người Pha-ri-sêu nói rằng: "Ông này trừ được quỷ chỉ là nhờ dựa thế quỷ vương Bê-en-dê-bun."

25 Biết ý nghĩ của họ, Đức Giê-su nói: "Bất cứ nước nào tự chia rẽ, thì sẽ điêu tàn. Bất cứ thành nào hay nhà nào tự chia rẽ, thì sẽ không tồn tại.26Nếu Xa-tan trừ Xa-tan, thì Xa-tan tự chia rẽ: nước nó tồn tại sao được?27Nếu tôi dựa thế Bê-en-dê-bun mà trừ quỷ, thì đệ tử các ông dựa thế ai mà trừ? Bởi vậy, chính họ sẽ xét xử các ông.28 Còn nếu tôi dựa vào Thần Khí của Thiên Chúa mà trừ quỷ, thì quả là triều đại Thiên Chúa đã đến giữa các ông.

29 "Làm sao người ta có thể vào nhà một kẻ mạnh và cướp của được, nếu không trói kẻ mạnh ấy trước đã, rồi mới cướp sạch nhà nó?

30 "Ai không đi với tôi, là chống lại tôi; và ai không cùng tôi thu góp, là phân tán.31 Vì thế, tôi nói cho các ông hay: mọi tội, kể cả tội nói phạm thượng, cũng sẽ được tha cho loài người, chứ tội nói phạm đến Thần Khí sẽ chẳng được tha.32 Ai nói phạm đến Con Người thì được tha; nhưng ai nói phạm đến Thánh Thần sẽ chẳng được tha, cả đời này lẫn đời sau.

Lòng có đầy, miệng mới nói ra (Lc 6:43 -45)

33 "Cây mà tốt thì quả cũng tốt; cây mà sâu thì quả cũng sâu, vì xem quả thì
biết cây.34 Loài rắn độc kia, xấu như các người, thì làm sao nói điều tốt
được? Vì lòng có đầy, miệng mới nói ra.35 Người tốt thì rút cái tốt từ kho
tàng tốt của mình; kẻ xấu thì rút cái xấu từ kho tàng xấu của mình.36 Tôi nói
cho các người hay: đến Ngày phán xét, người ta sẽ phải trả lời về mọi điều
vô ích mình đã nói.37 Vì nhờ lời nói của anh mà anh sẽ được trắng án; và
cũng tại lời nói của anh mà anh sẽ bị kết án."

Dấu lạ ngôn sứ Giô-na (Mc 8:11 -12; Lc 11: 29 -32)

38 Bấy giờ có mấy kinh sư và mấy người Pha-ri-sêu nói với Đức Giê-su
rằng: "Thưa Thầy, chúng tôi muốn thấy Thầy làm một dấu lạ."39 Người đáp:
"Thế hệ gian ác và ngoại tình này đòi dấu lạ. Nhưng chúng sẽ không được
dấu lạ nào, ngoài dấu lạ ngôn sứ Giô-na.40 Quả thật, ông Giô-na đã ở trong
bụng kình ngư ba ngày ba đêm thế nào, thì Con Người cũng sẽ ở trong lòng
đất ba ngày ba đêm như vậy.41 Trong cuộc phán xét, dân thành Ni-ni-vê sẽ
trỗi dậy cùng với thế hệ này và sẽ kết án họ, vì xưa dân ấy đã sám hối khi
nghe ông Giô-na rao giảng; mà đây thì còn hơn ông Giô-na nữa.42 Trong
cuộc phán xét, nữ hoàng Phương Nam sẽ đứng lên cùng với thế hệ này, và
bà sẽ kết án họ, vì xưa bà đã từ tận cùng trái đất đến nghe lời khôn ngoan
của vua Sa-lô-môn; mà đây thì còn hơn vua Sa-lô-môn nữa.

Quỷ phản công (Lc 11: 24 -26)

43 "Khi thần ô uế xuất khỏi một người, thì nó đi rảo qua những nơi khô
cháy, tìm chốn nghỉ ngơi mà tìm không ra.44 Bấy giờ nó nói: "Ta sẽ trở về
nhà ta, nơi ta đã bỏ ra đi." Khi đến nơi, nó thấy nhà để trống, lại được quét
tước, trang hoàng hẳn hoi.45 Nó liền đi kéo thêm bảy thần khác dữ hơn nó,
và chúng vào ở đó. Rốt cuộc, tình trạng của người ấy lại còn tệ hơn trước.
Thế hệ gian ác này rồi cũng sẽ bị như vậy."

Ai thuộc gia đình của Đức Giê-su? (Mc 3:31 -35; Lc 8:19 -21)

46 Người còn đang nói với đám đông, thì có mẹ và anh em của Người đứng
bên ngoài, tìm cách nói chuyện với Người.47 Có kẻ thưa Người rằng: "Thưa
Thầy, có mẹ và anh em Thầy đang đứng ngoài kia, tìm cách nói chuyện với

Thầy."[48] Người bảo kẻ ấy rằng: "Ai là mẹ tôi? Ai là anh em tôi? "[49] Rồi Người giơ tay chỉ các môn đệ và nói: "Đây là mẹ tôi, đây là anh em tôi.[50] Vì phàm ai thi hành ý muốn của Cha tôi, Đấng ngự trên trời, người ấy là anh chị em tôi, là mẹ tôi."

2. BÀI GIẢNG BẰNG DỤ NGÔN

Nhập đề (Mc 4:1-2; Lc 8:4)

Chương 13

[1] Hôm ấy, Đức Giê-su từ trong nhà đi ra ngồi ở ven Biển Hồ.[2] Dân chúng tụ họp bên Người rất đông, nên Người phải xuống thuyền mà ngồi, còn tất cả dân chúng thì đứng trên bờ.[3] Người dùng dụ ngôn mà nói với họ nhiều điều.

Dụ ngôn người gieo giống (Mc 4:3-9; Lc 8:5-8)

[4] Trong khi người ấy gieo, thì có những hạt rơi xuống vệ đường, chim chóc đến ăn mất.[5] Có những hạt rơi trên nơi sỏi đá, chỗ đất không có nhiều; nó mọc ngay, vì đất không sâu;[6] nhưng khi nắng lên, nó liền bị cháy, và vì thiếu rễ nên bị chết khô.[7] Có những hạt rơi vào bụi gai, gai mọc lên làm nó chết nghẹt.[8] Có những hạt lại rơi nhằm đất tốt, nên sinh hoa kết quả: hạt được gấp trăm, hạt được sáu chục, hạt được ba chục.[9]Ai có tai thì nghe."

Tại sao Đức Giê-su dùng dụ ngôn mà nói? (Mc 4:10 -12; Lc 8,9-10)

[10] Các môn đệ đến gần hỏi Đức Giê-su rằng: "Sao Thầy lại dùng dụ ngôn mà nói với họ? "[11] Người đáp: "Bởi vì anh em thì được ơn hiểu biết các mầu nhiệm Nước Trời, còn họ thì không.[12] Ai đã có thì được cho thêm, và sẽ có dư thừa; còn ai không có, thì ngay cái đang có, cũng sẽ bị lấy mất.[13] Bởi thế, nếu Thầy dùng dụ ngôn mà nói với họ, là vì họ nhìn mà không nhìn, nghe mà không nghe không hiểu.[14] Thế là đối với họ đã ứng nghiệm lời sấm của ngôn sứ I-sai-a, rằng: Các ngươi có lắng tai nghe cũng chẳng hiểu, có trố mắt nhìn cũng chẳng thấy;[15] vì lòng dân này đã ra chai đá: chúng đã bịt tai nhắm mắt, kẻo mắt chúng thấy, tai chúng nghe, và lòng hiểu được mà hoán cải, và rồi Ta sẽ chữa chúng cho lành.

[16] "Còn anh em, mắt anh em thật có phúc vì được thấy, tai anh em thật có phúc, vì được nghe.[17] Quả thế, Thầy bảo thật anh em, nhiều ngôn sứ và

nhiều người công chính đã mong mỏi thấy điều anh em đang thấy, mà không được thấy, nghe điều anh em đang nghe, mà không được nghe.

Giải nghĩa dụ ngôn người gieo giống (Mc 4:13 -20; Lc 8:11 -15)

18 "Vậy anh em hãy nghe dụ ngôn người gieo giống.19 Hễ ai nghe lời rao giảng Nước Trời mà không hiểu, thì quỷ dữ đến cướp đi điều đã gieo trong lòng người ấy: đó là kẻ đã được gieo bên vệ đường.20 Còn kẻ được gieo trên nơi sỏi đá, đó là kẻ nghe Lời và liền vui vẻ đón nhận.21 Nhưng nó không đâm rễ mà là kẻ nhất thời: khi gặp gian nan hay bị ngược đãi vì Lời, nó vấp ngã ngay.22 Còn kẻ được gieo vào bụi gai, đó là kẻ nghe Lời, nhưng nỗi lo lắng sự đời, và bả vinh hoa phú quý bóp nghẹt, khiến Lời không sinh hoa kết quả gì.23 Còn kẻ được gieo trên đất tốt, đó là kẻ nghe Lời và hiểu, thì tất nhiên sinh hoa kết quả và làm ra, kẻ được gấp trăm, kẻ được sáu chục, kẻ được ba chục."

Dụ ngôn cỏ lùng

24 Đức Giê-su trình bày cho dân chúng nghe một dụ ngôn khác: "Nước Trời ví như chuyện người kia gieo giống tốt trong ruộng mình.25 Khi mọi người đang ngủ, thì kẻ thù của ông đến gieo thêm cỏ lùng vào giữa lúa, rồi đi mất.26 Khi lúa mọc lên và trổ bông, thì cỏ lùng cũng xuất hiện.27Đầy tớ mới đến thưa chủ nhà rằng: "Thưa ông, không phải ông đã gieo giống tốt trong ruộng ông sao? Thế thì cỏ lùng ở đâu mà ra vậy? " Ông đáp: "Kẻ thù đã làm đó! " Đầy tớ nói: "Vậy ông có muốn chúng tôi ra đi gom lại không? " 29 Ông đáp: "Đừng, sợ rằng khi gom cỏ lùng, các anh làm bật luôn rễ lúa. 30 Cứ để cả hai cùng lớn lên cho tới mùa gặt. Đến ngày mùa, tôi sẽ bảo thợ gặt: hãy gom cỏ lùng lại, bó thành bó mà đốt đi, còn lúa, thì hãy thu vào kho lẫm cho tôi."

Dụ ngôn hạt cải (Mc 4:30 -32; Lc 13: 18 -19)

31 Đức Giê-su còn trình bày cho họ nghe một dụ ngôn khác. Người nói: "Nước Trời cũng giống như chuyện hạt cải người nọ lấy gieo trong ruộng mình.32 Tuy nó là loại nhỏ nhất trong tất cả các hạt giống, nhưng khi lớn lên, thì lại là thứ lớn nhất; nó trở thành cây, đến nỗi chim trời tới làm tổ trên cành được."

Dụ ngôn men trong bột (Lc 13: 20 -21)

33 Người còn kể cho họ một dụ ngôn khác: "Nước Trời cũng giống như chuyện nắm men bà kia lấy vùi vào ba thúng bột, cho đến khi tất cả bột dậy men."

Tại sao Đức Giê-su dùng dụ ngôn mà nói? (Mc 4:33 -34)

34 Tất cả các điều ấy, Đức Giê-su dùng dụ ngôn mà nói với đám đông; và Người không nói gì với họ mà không dùng dụ ngôn,35 hầu ứng nghiệm lời sấm của ngôn sứ: Mở miệng ra, tôi sẽ kể dụ ngôn, công bố những điều được giữ kín từ tạo thiên lập địa.

Giải nghĩa dụ ngôn cỏ lùng

36 Bấy giờ, Đức Giê-su bỏ đám đông mà về nhà. Các môn đệ lại gần Người và thưa rằng: "Xin Thầy giải nghĩa dụ ngôn cỏ lùng trong ruộng cho chúng con nghe."37 Người đáp: "Kẻ gieo hạt giống tốt là Con Người.38Ruộng là thế gian. Hạt giống tốt, đó là con cái Nước Trời. Cỏ lùng là con cái Ác Thần.39 Kẻ thù đã gieo cỏ lùng là ma quỷ. Mùa gặt là ngày tận thế. Thợ gặt là các thiên thần.40 Vậy, như người ta nhặt cỏ lùng rồi lấy lửa đốt đi thế nào, thì đến ngày tận thế cũng sẽ xảy ra như vậy.41 Con Người sẽ sai các thiên thần của Người tập trung mọi kẻ làm gương mù gương xấu và mọi kẻ làm điều gian ác, mà tống ra khỏi Nước của Người,42 rồi quăng chúng vào lò lửa; ở đó, chúng sẽ phải khóc lóc nghiến răng.43 Bấy giờ người công chính sẽ chói lọi như mặt trời, trong Nước của Cha họ. Ai có tai thì nghe.

Dụ ngôn kho báu và ngọc quý

44 "Nước Trời giống như chuyện kho báu chôn giấu trong ruộng. Có người kia gặp được thì liền chôn giấu lại, rồi vui mừng đi bán tất cả những gì mình có mà mua thửa ruộng ấy.

45 "Nước Trời lại cũng giống như chuyện một thương gia đi tìm ngọc đẹp.46 Tìm được một viên ngọc quý, ông ta ra đi, bán tất cả những gì mình có mà mua viên ngọc ấy.

Dụ ngôn chiếc lưới

47 "Nước Trời lại còn giống như chuyện chiếc lưới thả xuống biển, gom được đủ thứ cá.48 Khi lưới đầy, người ta kéo lên bãi, rồi ngồi nhặt cá tốt cho

vào giỏ, còn cá xấu thì vứt ra ngoài.[49] Đến ngày tận thế, cũng sẽ xảy ra như vậy. Các thiên thần sẽ xuất hiện và tách biệt kẻ xấu ra khỏi hàng ngũ người công chính,[50] rồi quăng chúng vào lò lửa. Ở đó, chúng sẽ phải khóc lóc nghiến răng.

Kết thúc

[51] "Anh em có hiểu tất cả những điều ấy không? " Họ đáp: "Thưa hiểu."[52]Người bảo họ: "Bởi vậy, bất cứ kinh sư nào đã được học hỏi về Nước Trời, thì cũng giống như chủ nhà kia lấy ra từ trong kho tàng của mình cả cái mới lẫn cái cũ."

V. GIÁO HỘI, BƯỚC ĐẦU CỦA NƯỚC TRỜI

1. PHẦN KỸ THUẬT

Đức Giê-su về thăm Na-da-rét (Mc 6:1-6; Lc 4:16 -30)

53 Khi Đức Giê-su kể các dụ ngôn ấy xong, Người đi khỏi nơi đó.54 Người
về quê, giảng dạy dân chúng trong hội đường của họ, khiến họ sửng sốt và
nói: "Bởi đâu ông ta được khôn ngoan và làm được những phép lạ như thế?
55 Ông không phải là con bác thợ sao? Mẹ của ông không phải là bà Ma-ri-
a; anh em của ông không phải là các ông Gia-cô-bê, Giô-xếp, Si-môn và
Giu-đa sao?56 Và chị em của ông không phải đều là bà con lối xóm với
chúng ta sao? Vậy bởi đâu ông ta được như thế? "57 Và họ vấp ngã vì
Người. Nhưng Đức Giê-su bảo họ: "Ngôn sứ có bị rẻ rúng, thì cũng chỉ là ở
chính quê hương mình và trong gia đình mình mà thôi."58 Người không làm
nhiều phép lạ tại đó, vì họ không tin.

Vua Hê-rô-đê và Đức Giê-su (Mc 6:14 -16; Lc 9:7-9)

Chương 14

1 Thời ấy, tiểu vương Hê-rô-đê nghe danh tiếng Đức Giê-su,2 thì nói với
những kẻ hầu cận rằng: "Đó chính là ông Gio-an Tẩy Giả; ông đã từ cõi
chết trỗi dậy, nên mới có quyền năng làm phép lạ."

Ông Gio-an Tẩy Giả bị chém đầu (Mc 6: 17 -29)

3 Số là vua Hê-rô-đê đã bắt trói ông Gio-an và tống ngục vì bà Hê-rô-đi-a,
vợ ông Phi-líp-phê, anh của nhà vua.4 Ông Gio-an có nói với vua: "Ngài
không được phép lấy bà ấy."5 Vua muốn giết ông Gio-an, nhưng lại sợ dân
chúng, vì họ coi ông là ngôn sứ.6 Vậy, nhân ngày sinh nhật của vua Hê-rô-
đê, con gái bà Hê-rô-đi-a đã biểu diễn một điệu vũ trước mặt quan khách,
làm cho nhà vua vui thích.7 Bởi đó, vua thề là hễ cô xin gì, vua cũng ban
cho.8 Nghe lời mẹ xui bảo, cô thưa rằng: "Xin ngài ban cho con, ngay tại
chỗ, cái đầu ông Gio-an Tẩy Giả đặt trên mâm."9 Nhà vua lấy làm buồn,
nhưng vì đã trót thề, lại thề trước khách dự tiệc, nên truyền lệnh ban cho
cô.10 Vua sai người vào ngục chặt đầu ông Gio-an.11 Người ta đặt đầu ông

trên mâm, mang về trao cho cô, và cô ta đem đến cho mẹ.12 Môn đệ ông đến lấy thi hài ông đem đi mai táng, rồi đi báo cho Đức Giê-su.

Đức Giê-su hoá bánh ra nhiều lần thứ nhất (Mc 6:30 -44; Lc 9:10 -17; Ga 6:1-14)

13 Nghe tin ấy, Đức Giê-su lánh khỏi nơi đó, đi thuyền đến một chỗ hoang vắng riêng biệt. Nghe biết vậy, đông đảo dân chúng từ các thành đi bộ mà theo Người.14 Ra khỏi thuyền, Đức Giê-su trông thấy một đoàn người đông đảo thì chạnh lòng thương, và chữa lành các bệnh nhân của họ.

15 Chiều đến, các môn đệ lại gần thưa với Người: "Nơi đây hoang vắng, và đã muộn rồi, vậy xin Thầy cho dân chúng về, để họ vào các làng mạc mua lấy thức ăn."16 Đức Giê-su bảo: "Họ không cần phải đi đâu cả, chính anh em hãy cho họ ăn."17 Các ông đáp: "Ở đây, chúng con chỉ có vỏn vẹn năm cái bánh và hai con cá! "18 Người bảo: "Đem lại đây cho Thầy! "19 Rồi sau đó, Người truyền cho dân chúng ngồi xuống cỏ. Người cầm lấy năm cái bánh và hai con cá, ngước mắt lên trời, dâng lời chúc tụng, và bẻ ra, trao cho môn đệ. Và môn đệ trao cho dân chúng.20 Ai nấy đều ăn và được no nê. Những mẩu bánh còn thừa, người ta thu lại được mười hai giỏ đầy.21 Số người ăn có tới năm ngàn đàn ông, không kể đàn bà và trẻ con.

Đức Giê-su đi trên mặt nước (Mc 6:45 -52; Ga 6:16 -21)

22 Đức Giê-su liền bắt các môn đệ xuống thuyền qua bờ bên kia trước, trong lúc Người giải tán dân chúng.23 Giải tán họ xong, Người lên núi một mình mà cầu nguyện. Tối đến Người vẫn ở đó một mình.24 Còn chiếc thuyền thì đã ra xa bờ đến cả mấy cây số, bị sóng đánh vì ngược gió.25Vào khoảng canh tư, Người đi trên mặt biển mà đến với các môn đệ.26Thấy Người đi trên mặt biển, các ông hoảng hốt bảo nhau: "Ma đấy! ", và sợ hãi la lên.27 Đức Giê-su liền bảo các ông: "Cứ yên tâm, chính Thầy đây, đừng sợ! "28 Ông Phê-rô liền thưa với Người: "Thưa Ngài, nếu quả là Ngài, thì xin truyền cho con đi trên mặt nước mà đến với Ngài."29 Đức Giê-su bảo ông: "Cứ đến! " Ông Phê-rô từ thuyền bước xuống, đi trên mặt nước, và đến với Đức Giê-su.30 Nhưng thấy gió thổi thì ông đâm sợ, và khi bắt đầu chìm, ông la lên: "Thưa Ngài, xin cứu con với! "31 Đức Giê-su liền đưa tay nắm lấy

ông và nói: "Người đâu mà kém tin vậy! Sao lại hoài nghi? "32 Khi thầy trò đã lên thuyền, thì gió lặng ngay.33 Những kẻ ở trong thuyền bái lạy Người và nói: "Quả thật Ngài là Con Thiên Chúa! "

Đức Giê-su chữa nhiều người đau ốm tại Ghen-nê-xa-rét (Mc 6:53 -56)

34 Khi qua biển rồi, thầy trò lên đất liền, vào Ghen-nê-xa-rét.35 Dân địa phương nhận ra Đức Giê-su, liền tung tin ra khắp vùng, và người ta đem tất cả những kẻ đau ốm đến với Người.36 Họ nài xin Người cho họ chỉ sờ vào tua áo của Người thôi, và ai đã sờ vào thì đều được khỏi.

Tranh luận về truyền thống (Mc 7:1-13)

Chương 15

1 Bấy giờ có mấy người Pha-ri-sêu và mấy kinh sư từ Giê-ru-sa-lem đến gặp Đức Giê-su và nói rằng:2 "Sao môn đệ ông vi phạm truyền thống của tiền nhân, không chịu rửa tay khi dùng bữa? "3 Người trả lời: "Còn các ông, tại sao các ông dựa vào truyền thống của các ông mà vi phạm điều răn của Thiên Chúa?4 Quả thế, Thiên Chúa dạy: Ngươi hãy thờ cha kính mẹ; kẻ nào nguyền rủa cha mẹ, thì phải bị xử tử.5 Còn các ông, các ông lại bảo: "Ai nói với cha với mẹ rằng: những gì con có để giúp cha mẹ, đều là lễ phẩm dâng cho Chúa rồi,6 thì người ấy không phải thờ cha kính mẹ nữa". Như thế, các ông dựa vào truyền thống của các ông mà huỷ bỏ lời Thiên Chúa.7 Những kẻ đạo đức giả kia, ngôn sứ I-sai-a thật đã nói tiên tri rất đúng về các ông rằng:8 "Dân này tôn kính Ta bằng môi bằng miệng, còn lòng chúng thì lại xa Ta.9 Chúng có thờ phượng Ta thì cũng vô ích, vì giáo lý chúng giảng dạy chỉ là giới luật phàm nhân.

Cái gì làm cho con người ra ô uế? (Mc 7:14 -23)

10 Sau đó, Đức Giê-su gọi đám đông lại mà bảo: "Hãy nghe và hiểu cho rõ:11 Không phải cái vào miệng làm cho con người ra ô uế, nhưng cái từ miệng xuất ra, cái đó mới làm cho con người ra ô uế."

12 Bấy giờ các môn đệ đến gần Đức Giê-su mà thưa rằng: "Thầy có biết không? Những người Pha-ri-sêu đã vấp phạm khi nghe Thầy nói lời ấy."13Đức Giê-su đáp: "Cây nào mà Cha của Thầy, Đấng ngự trên trời, đã

không trồng, thì sẽ bị nhổ đi.14 Cứ để mặc họ. Họ là những người mù dắt người mù. Mù mà lại dắt mù, cả hai sẽ lăn cù xuống hố."

15 Ông Phê-rô thưa với Người: "Xin Thầy giải thích dụ ngôn cho chúng con."16 Đức Giê-su đáp: "Cả anh em nữa, bây giờ mà anh em vẫn còn ngu tối sao?17 Anh em không hiểu rằng bất cứ cái gì vào miệng thì xuống bụng, rồi bị thải ra ngoài sao?18 Còn những cái gì từ miệng xuất ra, là phát xuất tự lòng, chính những cái ấy mới làm cho con người ra ô uế.19 Vì tự lòng phát xuất những ý định gian tà, những tội giết người, ngoại tình, tà dâm, trộm cắp, làm chứng gian và vu khống.20 Đó mới là những cái làm cho con người ra ô uế; còn ăn mà không rửa tay thì không làm cho con người ra ô uế."

Đức Giê-su chữa con gái người đàn bà Ca-na-an (Mc 7:24 -30)

21 Ra khỏi đó, Đức Giê-su lui về miền Tia và Xi-đôn,22 thì này có một người đàn bà Ca-na-an, ở miền ấy đi ra, kêu lên rằng: "Lạy Ngài là con vua Đa-vít, xin dủ lòng thương tôi! Đứa con gái tôi bị quỷ ám khổ sở lắm! "23 Nhưng Người không đáp lại một lời.

24 Người đáp: "Thầy chỉ được sai đến với những con chiên lạc của nhà Ít-ra-en mà thôi."25 Bà ấy đến bái lạy mà thưa Người rằng: "Lạy Ngài, xin cứu giúp tôi! "26 Người đáp: "Không nên lấy bánh dành cho con cái mà ném cho lũ chó con."27 Bà ấy nói: "Thưa Ngài, đúng thế, nhưng mà lũ chó con cũng được ăn những mảnh vụn trên bàn chủ rơi xuống."28 Bấy giờ Đức Giê-su đáp: "Này bà, lòng tin của bà mạnh thật. Bà muốn sao thì sẽ được vậy." Từ giờ đó, con gái bà được khỏi.

Đức Giê-su chữa nhiều bệnh nhân tại ven Biển Hồ Ga-li-lê

29 Đức Giê-su xuống khỏi miền ấy, đến ven Biển Hồ Ga-li-lê. Người lên núi và ngồi ở đó.30 Có những đám người đông đảo kéo đến cùng Người, đem theo những kẻ què quặt, đui mù, tàn tật, câm điếc và nhiều bệnh nhân khác nữa. Họ đặt những kẻ ấy dưới chân Người và Người chữa lành,31khiến đám đông phải kinh ngạc vì thấy kẻ câm nói được, người tàn tật được lành, người què đi được, người mù xem thấy. Và họ tôn vinh Thiên Chúa của Ít-ra-en.

Đức Giê-su hoá bánh ra nhiều lần thứ hai (Mc 8:1-10)

32 Đức Giê-su gọi các môn đệ lại mà nói: "Thầy chạnh lòng thương đám đông, vì họ ở luôn với Thầy đã ba ngày rồi và họ không có gì ăn. Thầy không muốn giải tán họ, để họ nhịn đói mà về, sợ rằng họ bị xỉu dọc đường."33 Các môn đệ thưa: "Trong nơi hoang vắng này, chúng con lấy đâu ra đủ bánh cho đám đông như vậy ăn no? "34 Đức Giê-su hỏi: "Anh em có mấy chiếc bánh? " Các ông đáp: "Thưa có bảy chiếc bánh và một ít cá nhỏ."35 Bấy giờ, Người truyền cho đám đông ngồi xuống đất.36 Rồi Người cầm lấy bảy chiếc bánh và mấy con cá, dâng lời tạ ơn, bẻ ra, trao cho môn đệ, và môn đệ trao cho đám đông.37 Ai nấy đều ăn và được no nê. Những mẩu bánh còn thừa, người ta thu lại được bảy thúng đầy.38 Số người ăn có tới bốn ngàn người đàn ông, không kể đàn bà và trẻ con.39Sau khi giải tán đám đông, Đức Giê-su lên thuyền, sang miền Ma-ga-đan.

Người Do-thái đòi dấu lạ từ trời (Mc 8:11 -13; Lc 12: 54 -56)

Chương 16

1 Bấy giờ, có những người thuộc phái Pha-ri-sêu và phái Xa-đốc lại gần Đức Giê-su, và để thử Người, thì xin Người cho thấy một dấu lạ từ trời.2Người đáp: "Chiều đến, các ông nói: "Ráng vàng thì nắng",3 rồi sớm mai, các ông nói: "Ráng trắng thì mưa". Cảnh sắc bầu trời thì các ông biết cắt nghĩa, còn thời điểm thì các ông lại không cắt nghĩa nổi.4 Thế hệ gian ác và ngoại tình này đòi dấu lạ. Nhưng chúng sẽ không được thấy dấu lạ nào, ngoài dấu lạ ông Giô-na." Rồi Người bỏ họ mà đi.

Men Pha-ri-sêu và Xa-đốc (Mc 8:14 -21)

5 Khi sang bờ bên kia, các môn đệ quên đem bánh.6 Đức Giê-su bảo các ông: "Anh em phải cẩn thận, phải coi chừng men Pha-ri-sêu và Xa-đốc."7Các môn đệ nghĩ thầm rằng: "Tại chúng ta không đem bánh."8 Nhưng, biết thế, Đức Giê-su nói: "Sao anh em lại nghĩ đến chuyện không có bánh, người đâu mà kém tin vậy?9 Anh em chưa hiểu ư? Anh em không nhớ chuyện năm chiếc bánh nuôi năm ngàn người sao? Và anh em còn thu lại được bao nhiêu giỏ?10 Rồi chuyện bảy chiếc bánh nuôi bốn ngàn người nữa? Và anh em còn thu lại được bao nhiêu thúng?11 Tại sao anh em không hiểu rằng Thầy chẳng có ý nói về bánh, khi Thầy nói: Anh em phải coi chừng men Pha-ri-sêu và Xa-đốc? "12 Bấy giờ các ông mới hiểu là Người

không bảo phải coi chừng men bánh, mà phải coi chừng giáo lý Pha-ri-sêu và Xa-đốc.

Ông Phê-rô tuyên xưng Đức Giê-su là Con Thiên Chúa (Mc 8:27 -30; Lc 9:18 -21)

13 Khi Đức Giê-su đến vùng kế cận thành Xê-da-rê Phi-líp-phê, Người hỏi
các môn đệ rằng: "Người ta nói Con Người là ai? "14 Các ông thưa: "Kẻ thì
nói là ông Gio-an Tẩy Giả, kẻ thì bảo là ông Ê-li-a, có người lại cho là ông
Giê-rê-mi-a hay một trong các vị ngôn sứ."15 Đức Giê-su lại hỏi: "Còn anh
em, anh em bảo Thầy là ai? "16 Ông Si-môn Phê-rô thưa: "Thầy là Đấng Ki-
tô, Con Thiên Chúa hằng sống."17 Đức Giê-su nói với ông: "Này anh Si-
môn con ông Giô-na, anh thật là người có phúc, vì không phải phàm nhân
mặc khải cho anh điều ấy, nhưng là Cha của Thầy, Đấng ngự trên trời.18
Còn Thầy, Thầy bảo cho anh biết: anh là Phê-rô, nghĩa là Tảng Đá, trên
tảng đá này, Thầy sẽ xây Hội Thánh của Thầy, và quyền lực tử thần sẽ
không thắng nổi.19 Thầy sẽ trao cho anh chìa khoá Nước Trời: dưới đất, anh
cầm buộc điều gì, trên trời cũng sẽ cầm buộc như vậy; dưới đất, anh tháo
cởi điều gì, trên trời cũng sẽ tháo cởi như vậy."20 Rồi Người cấm ngặt các
môn đệ không được nói cho ai biết Người là Đấng Ki-tô.

Đức Giê-su tiên báo cuộc Thương Khó lần thứ nhất (Mc 8:31 -33; Lc 9:22)

21 Từ lúc đó, Đức Giê-su Ki-tô bắt đầu tỏ cho các môn đệ biết: Người phải
đi Giê-ru-sa-lem, phải chịu nhiều đau khổ do các kỳ mục, các thượng tế và
kinh sư gây ra, rồi bị giết chết, và ngày thứ ba sẽ sống lại.22 Ông Phê-rô liền
kéo riêng Người ra và bắt đầu trách Người: "Xin Thiên Chúa thương đừng
để Thầy gặp phải chuyện ấy! "23 Nhưng Đức Giê-su quay lại bảo ông Phê-
rô: "Xa-tan, lui lại đàng sau Thầy! Anh cản lối Thầy, vì tư tưởng của anh
không phải là tư tưởng của Thiên Chúa, mà là của loài người."

Điều kiện phải có để theo Đức Giê-su (Mc 8:34 - 9:1; Lc 9:23 -27)

24 Rồi Đức Giê-su nói với các môn đệ: "Ai muốn theo Thầy, phải từ bỏ
chính mình, vác thập giá mình mà theo.25 Quả vậy, ai muốn cứu mạng sống
mình, thì sẽ mất; còn ai liều mất mạng sống mình vì Thầy, thì sẽ tìm được

mạng sống ấy.26 Vì nếu người ta được cả thế giới mà phải thiệt mất mạng sống, thì nào có lợi gì? Hoặc người ta sẽ lấy gì mà đổi mạng sống mình?

27 "Vì Con Người sẽ ngự đến trong vinh quang của Cha Người, cùng với các thiên thần của Người, và bấy giờ, Người sẽ thưởng phạt ai nấy xứng việc họ làm.28 Thầy bảo thật anh em: trong số người có mặt ở đây, có những kẻ sẽ không phải nếm sự chết trước khi thấy Con Người đến hiển trị."

Đức Giê-su hiển dung (Mc 9:2-8; Lc 9:28 -36)

Chương 17

1 Sáu ngày sau, Đức Giê-su đem các ông Phê-rô, Gia-cô-bê và Gio-an là em ông Gia-cô-bê đi theo mình. Người đưa các ông đi riêng ra một chỗ, tới một ngọn núi cao.2 Rồi Người biến đổi hình dạng trước mặt các ông. Dung nhan Người chói lọi như mặt trời, và y phục Người trở nên trắng tinh như ánh sáng.3 Và bỗng các ông thấy ông Mô-sê và ông Ê-li-a hiện ra đàm đạo với Người.4 Bấy giờ ông Phê-rô thưa với Đức Giê-su rằng: "Lạy Ngài, chúng con ở đây, thật là hay! Nếu Ngài muốn, con xin dựng tại đây ba cái lều, một cho Ngài, một cho ông Mô-sê, và một cho ông Ê-li-a."5Ông còn đang nói, chợt có đám mây sáng ngời bao phủ các ông, và có tiếng từ đám mây phán rằng: "Đây là Con yêu dấu của Ta, Ta hài lòng về Người. Các ngươi hãy vâng nghe lời Người! "6 Nghe vậy, các môn đệ kinh hoàng, ngã sấp mặt xuống đất.7 Bấy giờ Đức Giê-su lại gần, chạm vào các ông và bảo: "Chỗi dậy đi, đừng sợ! "8 Các ông ngước mắt lên, không thấy ai nữa, chỉ còn một mình Đức Giê-su mà thôi.

Câu hỏi về ngôn sứ Ê-li-a (Mc 9:9-13)

9 Đang khi thầy trò từ trên núi xuống, Đức Giê-su truyền cho các ông rằng: "Đừng nói cho ai hay thị kiến ấy, cho đến khi Con Người từ cõi chết trỗi dậy."10 Các môn đệ hỏi Người rằng: "Vậy sao các kinh sư lại nói Ê-li-a phải đến trước? "11 Người đáp: "Ông Ê-li-a phải đến để chỉnh đốn mọi sự.12 Nhưng Thầy nói cho anh em biết: ông Ê-li-a đã đến rồi mà họ không nhận ra, lại còn xử với ông theo ý họ muốn. Con Người cũng sẽ phải đau khổ vì họ như thế."13 Bấy giờ các môn đệ hiểu Người có ý nói về ông Gio-an Tẩy Giả.

Đức Giê-su chữa đứa trẻ bị kinh phong (Mc 9:14 -29; Lc 9:37 -43 a)

14 Khi thầy trò đến với đám đông, thì có một người tới quỳ xuống trước mặt
Đức Giê-su15 và nói: "Thưa Ngài, xin thương xót con trai tôi, vì cháu bị
kinh phong và bệnh tình nặng lắm: nhiều lần ngã vào lửa, và cũng nhiều lần
ngã xuống nước.16 Tôi đã đem cháu đến cho các môn đệ Ngài chữa, nhưng
các ông không chữa được."17 Đức Giê-su đáp: "Ôi thế hệ cứng lòng không
chịu tin và gian tà! Tôi còn phải ở với các người cho đến bao giờ, còn phải
chịu đựng các người cho đến bao giờ nữa? Đem cháu lại đây cho tôi."18
Đức Giê-su quát mắng tên quỷ, quỷ liền xuất, và đứa bé được khỏi ngay từ
giờ đó.

19 Bấy giờ các môn đệ đến gần hỏi riêng Đức Giê-su rằng: "Tại sao chúng
con đây lại không trừ nổi tên quỷ ấy? "20 Người nói với các ông: "Tại anh
em kém tin! Thầy bảo thật anh em: nếu anh em có lòng tin lớn bằng hạt cải
thôi, thì dù anh em có bảo núi này: "rời khỏi đây, qua bên kia! " nó cũng sẽ
qua, và sẽ chẳng có gì mà anh em không làm được. (21 Giống quỷ này
không chịu ra, nếu người ta không ăn chay cầu nguyện)."

Đức Giê-su tiên báo cuộc Thương Khó lần thứ hai (Mc 9:30 -32; Lc 9:43 b-45)

22 Khi thầy trò tụ họp ở miền Ga-li-lê, Đức Giê-su nói với các ông: "Con
Người sắp bị nộp vào tay người đời,23 họ sẽ giết chết Người, và ngày thứ ba
Người sẽ trỗi dậy." Các môn đệ buồn phiền lắm.

Đức Giê-su và ông Phê-rô nộp thuế

24 Khi thầy trò tới Ca-phác-na-um, thì những người thu thuế cho đền thờ
đến hỏi ông Phê-rô: "Thầy các ông không nộp thuế sao? "25 Ông đáp: "Có
chứ! " Ông về tới nhà, Đức Giê-su hỏi đón ông: "Anh Si-môn, anh nghĩ
sao? Vua chúa trần gian bắt ai đóng sưu nộp thuế? Con cái mình hay người
ngoài? "26 Ông Phê-rô đáp: "Thưa, người ngoài." Đức Giê-su liền bảo:
"Vậy thì con cái được miễn.27 Nhưng để khỏi làm gai mắt họ, anh ra biển
thả câu; con cá nào câu được trước hết, thì bắt lấy, mở miệng nó ra: anh sẽ
thấy một đồng tiền bốn quan; anh lấy đồng tiền ấy, nộp thuế cho họ, phần
của Thầy và phần của anh."

2. BÀI GIẢNG VỀ GIÁO HỘI

Ai là người lớn nhất trong Nước Trời? (Mc 9:33 -37; Lc 9:46 -48)

Chương 18

1 Lúc ấy, các môn đệ lại gần hỏi Đức Giê-su rằng: "Thưa Thầy, ai là người
lớn nhất trong Nước Trời? "2 Đức Giê-su liền gọi một em nhỏ đến, đặt vào
giữa các ông3 và bảo: "Thầy bảo thật anh em: nếu anh em không trở lại mà
nên như trẻ nhỏ, thì sẽ chẳng được vào Nước Trời.

4 "Vậy ai tự hạ, coi mình như em nhỏ này, người ấy sẽ là người lớn nhất
Nước Trời.

Đừng làm cớ cho người ta sa ngã (Mc 9:42 -48; Lc 17: 1-2)

5 "Còn ai tiếp đón một em nhỏ như em này vì danh Thầy, là tiếp đón chính
Thầy.6 Nhưng ai làm cớ cho một trong những kẻ bé mọn đang tin Thầy đây
phải sa ngã, thì thà treo cối đá lớn vào cổ nó mà xô cho chìm xuống đáy
biển còn hơn.7 Khốn cho thế gian, vì làm cớ cho người ta sa ngã. Tất nhiên
phải có những cớ gây sa ngã, nhưng khốn cho kẻ làm cớ cho người ta sa
ngã.

8 "Nếu tay hoặc chân anh làm cớ cho anh sa ngã, thì hãy chặt mà ném đi;
thà cụt tay cụt chân mà được vào cõi sống, còn hơn là có đủ hai tay hai chân
mà bị ném vào lửa đời đời.9 Nếu mắt anh làm cớ cho anh sa ngã, thì hãy
móc mà ném đi; thà chột mắt mà được vào cõi sống, còn hơn là có đủ hai
mắt mà bị ném vào lửa hoả ngục.

10 "Anh em hãy coi chừng, chớ khinh một ai trong những kẻ bé mọn này;
quả thật, Thầy nói cho anh em biết: các thiên thần của họ ở trên trời không
ngừng chiêm ngưỡng nhan Cha Thầy, Đấng ngự trên trời.11 Vì Con Người
đến để cứu cái gì đã hư mất).

Con chiên lạc (Lc 15: 4-7)

12 "Anh em nghĩ sao? Ai có một trăm con chiên mà có một con đi lạc, lại
không để chín mươi chín con kia trên núi mà đi tìm con chiên lạc sao?13Và
nếu may mà tìm được, thì Thầy bảo thật anh em, người ấy vui mừng vì con
chiên đó, hơn là vì chín mươi chín con không bị lạc.14 Cũng vậy, Cha của

anh em, Đấng ngự trên trời, không muốn cho một ai trong những kẻ bé mọn này phải hư mất.

Sửa lỗi anh em

15 "Nếu người anh em của anh trót phạm tội, thì anh hãy đi sửa lỗi nó, một
mình anh với nó mà thôi. Nếu nó chịu nghe anh, thì anh đã chinh phục được
người anh em.16 Còn nếu nó không chịu nghe, thì hãy đem theo một hay hai
người nữa, để mọi công việc được giải quyết, căn cứ vào lời hai hoặc ba
chứng nhân.17 Nếu nó không nghe họ, thì hãy đi thưa Hội Thánh. Nếu Hội
Thánh mà nó cũng chẳng nghe, thì hãy kể nó như một người ngoại hay một
người thu thuế.

18 "Thầy bảo thật anh em: dưới đất, anh em cầm buộc những điều gì, trên
trời cũng cầm buộc như vậy; dưới đất, anh em tháo cởi những điều gì, trên
trời cũng tháo cởi như vậy.

Hiệp lời cầu nguyện

19 "Thầy còn bảo thật anh em: nếu ở dưới đất, hai người trong anh em hợp
lời cầu xin bất cứ điều gì, thì Cha Thầy, Đấng ngự trên trời, sẽ ban cho.20 Vì
ở đâu có hai ba người họp lại nhân danh Thầy, thì có Thầy ở đấy, giữa họ."

Anh em tha thứ cho nhau (Lc 17: 3b-4)

21 Bấy giờ, ông Phê-rô đến gần Đức Giê-su mà hỏi rằng: "Thưa Thầy, nếu
anh em con cứ xúc phạm đến con, thì con phải tha đến mấy lần? Có phải
bảy lần không? "22 Đức Giê-su đáp: "Thầy không bảo là đến bảy lần, nhưng
là đến bảy mươi lần bảy."

Dụ ngôn tên mắc nợ không biết thương xót

23 Vì thế, Nước Trời cũng giống như chuyện một ông vua kia muốn đòi các
đầy tớ của mình thanh toán sổ sách.24 Khi nhà vua vừa bắt đầu, thì người ta
dẫn đến một kẻ mắc nợ vua mười ngàn yến vàng.25 Y không có gì để trả,
nên tôn chủ ra lệnh bán y cùng tất cả vợ con, tài sản mà trả nợ.26 Bấy giờ,
tên đầy tớ ấy sấp mình xuống bái lạy: "Thưa Ngài, xin rộng lòng hoãn lại
cho tôi, tôi sẽ lo trả hết."27 Tôn chủ của tên đầy tớ ấy liền chạnh lòng
thương, cho y về và tha luôn món nợ.28 Nhưng vừa ra đến ngoài, tên đầy tớ
ấy gặp một người đồng bạn, mắc nợ y một trăm quan tiền. Y liền túm lấy,

bóp cổ mà bảo: "Trả nợ cho tao! "29 Bấy giờ, người đồng bạn sấp mình xuống năn nỉ: "Thưa anh, xin rộng lòng hoãn lại cho tôi, tôi sẽ lo trả anh."30 Nhưng y không chịu, cứ tống anh ta vào ngục cho đến khi trả xong nợ.31 Thấy sự việc xảy ra như vậy, các đồng bạn của y buồn lắm, mới đi trình bày với tôn chủ đầu đuôi câu chuyện.32 Bấy giờ, tôn chủ cho đòi y đến và bảo: "Tên đầy tớ độc ác kia, ta đã tha hết số nợ ấy cho ngươi, vì ngươi đã van xin ta,33 thì đến lượt ngươi, ngươi không phải thương xót đồng bạn, như chính ta đã thương xót ngươi sao? "34 Rồi tôn chủ nổi cơn thịnh nộ, trao y cho lính hành hạ, cho đến ngày y trả hết nợ cho ông.35 Ấy vậy, Cha của Thầy ở trên trời cũng sẽ đối xử với anh em như thế, nếu mỗi người trong anh em không hết lòng tha thứ cho anh em mình."

VI. NƯỚC TRỜI: TRIỀU ĐẠI THIÊN CHÚA ĐÃ ĐẾN GẦN

1. PHẦN KỸ THUẬT

Câu hỏi về việc ly dị (Mc 10: 1-12)

Chương 19

1 Khi Đức Giê-su giảng dạy những điều ấy xong, Người rời khỏi miền Ga-li-lê và đi đến miền Giu-đê, bên kia sông Gio-đan.2 Dân chúng lũ lượt đi theo Người, và Người đã chữa họ ở đó.3 Có mấy người Pha-ri-sêu đến gần Đức Giê-su để thử Người. Họ nói: "Thưa Thầy, có được phép rẫy vợ mình vì bất cứ lý do nào không? "4 Người đáp: "Các ông không đọc thấy điều này sao: "Thuở ban đầu, Đấng Tạo Hoá đã làm ra con người có nam có nữ",5và Người đã phán: "Vì thế, người ta sẽ lìa cha mẹ mà gắn bó với vợ mình, và cả hai sẽ thành một xương một thịt." 7 Họ thưa với Người: "Thế sao ông Mô-sê lại truyền dạy cấp giấy ly dị mà rẫy vợ? "8 Người bảo họ: "Vì các ông lòng chai dạ đá, nên ông Mô-sê đã cho phép các ông rẫy vợ, chứ thuở ban đầu, không có thế đâu.9 Tôi nói cho các ông biết: Ngoại trừ trường hợp hôn nhân bất hợp pháp, ai rẫy vợ mà cưới vợ khác là phạm tội ngoại tình."

Tự nguyện sống khiết tịnh

10 Các môn đệ thưa Người: "Nếu làm chồng mà phải như thế đối với vợ, thì thà đừng lấy vợ còn hơn."11 Nhưng Người nói với các ông: "Không phải ai cũng hiểu được câu nói ấy, nhưng chỉ những ai được Thiên Chúa cho hiểu mới hiểu.12 Quả vậy, có những người không kết hôn vì từ khi lọt lòng mẹ, họ đã không có khả năng; có những người không thể kết hôn vì bị người ta hoạn; lại có những người tự ý không kết hôn vì Nước Trời. Ai hiểu được thì hiểu."

Đức Giê-su và trẻ em (Mc 10: 13 -16; Lc 18: 15 -17)

13 Bấy giờ người ta dẫn trẻ em đến với Đức Giê-su, để Người đặt tay trên chúng và cầu nguyện. Các môn đệ la rầy chúng.14 Nhưng Đức Giê-su nói:

"Cứ để trẻ em đến với Thầy, đừng ngăn cấm chúng, vì Nước Trời là của những ai giống như chúng."15 Người đặt tay trên chúng, rồi đi khỏi nơi đó.

Người thanh niên có nhiều của cải (Mc 10,17 -22; Lc 18: 18 -23)

16 Bấy giờ có một người đến thưa Đức Giê-su rằng: "Thưa Thầy, tôi phải làm điều gì tốt để được hưởng sự sống đời đời? "17 Đức Giê-su đáp: "Sao anh hỏi tôi về điều tốt? Chỉ có một Đấng tốt lành mà thôi. Nếu anh muốn vào cõi sống, thì hãy giữ các điều răn."18 Người ấy hỏi: "Điều răn nào? " Đức Giê-su đáp: "Ngươi không được giết người. Ngươi không được ngoại tình. Ngươi không được trộm cắp. Ngươi không được làm chứng gian.19Ngươi phải thờ cha kính mẹ", và "Ngươi phải yêu đồng loại như yêu chính mình."20 Người thanh niên ấy nói: "Tất cả những điều đó, tôi đã tuân giữ, tôi còn thiếu điều gì nữa không? "21 Đức Giê-su đáp: "Nếu anh muốn nên hoàn thiện, thì hãy đi bán tài sản của anh và đem cho người nghèo, anh sẽ được một kho tàng trên trời. Rồi hãy đến theo tôi."22 Nghe lời đó, người thanh niên buồn rầu bỏ đi, vì anh ta có nhiều của cải.

Người giàu có khó vào Nước Trời (Mc 10: 23 -27; Lc 18: 24 -27)

23 Bấy giờ Đức Giê-su nói với các môn đệ của Người: "Thầy bảo thật anh em, người giàu có khó vào Nước Trời.24 Thầy còn nói cho anh em biết: con lạc đà chui qua lỗ kim còn dễ hơn người giàu vào Nước Thiên Chúa."25 Nghe nói vậy, các môn đệ vô cùng sửng sốt và nói: "Thế thì ai có thể được cứu? "26 Đức Giê-su nhìn thẳng vào các ông và nói: "Đối với loài người thì điều đó không thể được, nhưng đối với Thiên Chúa, thì mọi sự đều có thể được."

Phần thưởng dành cho ai bỏ mọi sự mà theo Đức Giê-su (Mc 10: 28 -31; Lc 18: 28 -30)

27 Bấy giờ ông Phê-rô lên tiếng thưa Người: "Thầy coi, phần chúng con, chúng con đã bỏ mọi sự mà theo Thầy. Vậy chúng con sẽ được gì? "28Đức Giê-su đáp: "Thầy bảo thật anh em: anh em là những người đã theo Thầy, thì đến thời tái sinh, khi Con Người ngự toà vinh hiển, anh em cũng sẽ được ngự trên mười hai toà mà xét xử mười hai chi tộc Ít-ra-en.29 Và phàm ai bỏ nhà cửa, anh em, chị em, cha mẹ, con cái hay ruộng đất, vì danh Thầy, thì sẽ được gấp bội và còn được sự sống vĩnh cửu làm gia nghiệp.

30 "Nhiều kẻ đứng đầu sẽ phải xuống hàng chót, và nhiều kẻ đứng chót sẽ được lên hàng đầu."

Dụ ngôn thợ làm vườn nho

Chương 20

1 "Nước Trời giống như chuyện gia chủ kia, vừa tảng sáng đã ra mướn thợ vào làm việc trong vườn nho của mình.2 Sau khi đã thoả thuận với thợ là mỗi ngày một quan tiền, ông sai họ vào vườn nho làm việc.3 Khoảng giờ thứ ba, ông lại trở ra, thấy có những người khác ở không, đang đứng ngoài chợ.4 Ông cũng bảo họ: "Cả các anh nữa, hãy đi vào vườn nho, tôi sẽ trả cho các anh hợp lẽ công bằng."5 Họ liền đi. Khoảng giờ thứ sáu, rồi giờ thứ chín, ông lại trở ra và cũng làm y như vậy.6 Khoảng giờ mười một, ông trở ra và thấy còn có những người khác đứng đó, ông nói với họ: "Sao các anh đứng đây suốt ngày không làm gì hết? "7 Họ đáp: "Vì không ai mướn chúng tôi." Ông bảo họ: "Cả các anh nữa, hãy đi vào vườn nho! "8 Chiều đến, ông chủ vườn nho bảo người quản lý: "Anh gọi thợ lại mà trả công cho họ, bắt đầu từ những người vào làm sau chót tới những người vào làm trước nhất."9 Vậy những người mới vào làm lúc giờ mười một tiến lại, và lãnh được mỗi người một quan tiền.10 Khi đến lượt những người vào làm trước nhất, họ tưởng sẽ được lãnh nhiều hơn, thế nhưng cũng chỉ lãnh được mỗi người một quan tiền.11 Họ vừa lãnh vừa cằn nhằn gia chủ:12 "Mấy người sau chót này chỉ làm có một giờ, thế mà ông lại coi họ ngang hàng với chúng tôi là những người đã phải làm việc nặng nhọc cả ngày, lại còn bị nắng nôi thiêu đốt."13 Ông chủ trả lời cho một người trong bọn họ: "Này bạn, tôi đâu có xử bất công với bạn. Bạn đã chẳng thoả thuận với tôi là một quan tiền sao?14 Cầm lấy phần của bạn mà đi đi. Còn tôi, tôi muốn cho người vào làm sau chót này cũng được bằng bạn đó.15 Chẳng lẽ tôi lại không có quyền tuỳ ý định đoạt về những gì là của tôi sao? Hay vì thấy tôi tốt bụng, mà bạn đâm ra ghen tức? "16 Thế là những kẻ đứng chót sẽ được lên hàng đầu, còn những kẻ đứng đầu sẽ phải xuống hàng chót. (Vì kẻ được gọi thì nhiều, mà người được chọn thì ít.)

Đức Giê-su tiên báo cuộc Thương Khó lần thứ ba (Mc 10: 32 -34; Lc 18: 31 -34)

17 Lúc sắp lên Giê-ru-sa-lem, Đức Giê-su đưa Nhóm Mười Hai đi riêng với
mình, và dọc đường, Người nói với các ông:18 "Này chúng ta lên Giê-ru-sa-
lem, và Con Người sẽ bị nộp cho các thượng tế và kinh sư. Họ sẽ kết án xử
tử Người,19 sẽ nộp Người cho dân ngoại nhạo báng, đánh đòn và đóng đinh
vào thập giá và, ngày thứ ba, Người sẽ trỗi dậy."

Bà mẹ của hai người con ông Dê-bê-đê (Mc 10: 35 -40)

20 Bấy giờ bà mẹ của các con ông Dê-bê-đê đến gặp Đức Giê-su, có các con
bà đi theo; bà bái lạy và kêu xin Người một điều.21 Người hỏi bà: "Bà muốn
gì? " Bà thưa: "Xin Thầy truyền cho hai con tôi đây, một người ngồi bên
hữu, một người bên tả Thầy trong Nước Thầy."22 Đức Giê-su bảo: "Các
người không biết các người xin gì! Các người có uống nổi chén Thầy sắp
uống không? " Họ đáp: "Thưa uống nổi."23 Đức Giê-su bảo: "Chén của
Thầy, các người sẽ uống; còn việc ngồi bên hữu hay bên tả Thầy, thì Thầy
không có quyền cho, nhưng Cha Thầy đã chuẩn bị cho ai, thì kẻ ấy mới
được."

Ai làm lớn phải phục vụ (Mc 10: 40 -45)

24 Nghe vậy, mười môn đệ kia tức tối với hai anh em đó.25 Nhưng Đức Giê-
su gọi các ông lại và nói: "Anh em biết: thủ lãnh các dân thì dùng uy mà
thống trị dân, những người làm lớn thì lấy quyền mà cai quản dân.26Giữa
anh em thì không được như vậy: Ai muốn làm lớn giữa anh em, thì phải
làm người phục vụ anh em.27 Và ai muốn làm đầu anh em thì phải làm đầy
tớ anh em.28 Cũng như Con Người đến không phải để được người ta phục
vụ, nhưng là để phục vụ và hiến dâng mạng sống làm giá chuộc muôn
người."

Đức Giê-su chữa hai người mù tại Giê-ri-khô (Mc 10: 46 -52; Lc 18: 35 -43)

29 Khi Đức Giê-su và môn đệ ra khỏi thành Giê-ri-khô, dân chúng lũ lượt đi
theo Người.30 Và kìa có hai người mù ngồi ở vệ đường, vừa nghe Đức Giê-
su đi ngang qua đó, liền kêu lên rằng: "Lạy Ngài, lạy Con vua Đa-vít, xin
dủ lòng thương chúng tôi! "31 Đám đông quát nạt, bảo họ im đi, nhưng họ
càng kêu lớn hơn nữa: "Lạy Ngài, lạy Con vua Đa-vít, xin dủ lòng thương
chúng tôi! "32 Đức Giê-su dừng lại, gọi họ đến và nói: "Các anh muốn tôi

làm gì cho các anh? "33 Họ thưa: "Lạy Ngài, xin cho mắt chúng tôi được mở ra! "34 Đức Giê-su chạnh lòng thương, sờ vào mắt họ; tức khắc, họ nhìn thấy được và đi theo Người.

Đức Giê-su vào Giê-ru-sa-lem với tư cách là Đấng Mê-si-a (Mc 11: 1-11; Lc 19: 28 -38; Ga 12: 12 -16)

Chương 21

1 Khi thầy trò đến gần thành Giê-ru-sa-lem và tới làng Bết-pha-ghê, phía
núi Ô-liu, Đức Giê-su sai hai môn đệ và2 bảo: "Các anh đi vào làng trước
mặt kia, và sẽ thấy ngay một con lừa mẹ đang cột sẵn đó, có con lừa con
bên cạnh. Các anh cởi dây ra và dắt về cho Thầy.3 Nếu có ai nói gì với các
anh, thì trả lời là Chúa cần đến chúng, Người sẽ gởi lại ngay."4 Sự việc đó
xảy ra như thế để ứng nghiệm lời ngôn sứ:5 "Hãy bảo thiếu nữ Xi-on: Kìa
Đức Vua của ngươi đang đến với ngươi hiền hậu ngồi trên lưng lừa, lưng
lừa con, là con của một con vật chở đồ.

6 Các môn đệ ra đi và làm theo lời Đức Giê-su đã truyền.7 Các ông dắt lừa
mẹ và lừa con về, trải áo choàng của mình trên lưng chúng, và Đức Giê-su
cỡi lên.8 Một đám người rất đông cũng lấy áo choàng trải xuống mặt
đường, một số khác lại chặt nhành chặt lá mà rải lên lối đi.9 Dân chúng,
người đi trước, kẻ theo sau, reo hò vang dậy: Hoan hô Con vua Đa-vít!
Chúc tụng Đấng ngự đến nhân danh Đức Chúa! Hoan hô trên các tầng trời.

10 Khi Đức Giê-su vào Giê-ru-sa-lem, cả thành náo động, và thiên hạ hỏi
nhau: "Ông này là ai vậy? "11 Dân chúng trả lời: "Ngôn sứ Giê-su, người
Na-da-rét, xứ Ga-li-lê đấy."

Đức Giê-su đuổi những người đang mua bán trong Đền Thờ (Mc 11: 15 -19; Lc 19: 45 -48; Ga 2:13 -22)

12 Đức Giê-su vào Đền Thờ, đuổi tất cả những người đang mua bán trong
Đền Thờ, lật bàn của những người đổi bạc và xô ghế của những kẻ bán bồ
câu.13 Rồi Người bảo họ: "Đã có lời chép rằng: Nhà Ta sẽ được gọi là nhà
cầu nguyện, thế mà các ngươi lại biến thành sào huyệt của bọn cướp."14Có
những kẻ mù loà, què quặt đến với Người trong Đền Thờ, và Người đã chữa
họ lành.15 Nhưng các thượng tế và kinh sư thấy những việc lạ lùng Người

đã làm và thấy lũ trẻ reo hò trong Đền Thờ: "Hoan hô Con vua Đa-vít! ", thì tức tối[16] và nói với Người rằng: "Ông có nghe chúng nói gì không? " Đức Giê-su đáp: "Có; nhưng còn lời này, các ông chưa bao giờ đọc sao: Ta sẽ cho miệng con thơ trẻ nhỏ cất tiếng ngợi khen? "[17] Rồi Người bỏ họ mà ra khỏi thành, đến Bê-ta-ni-a và qua đêm tại đó.

Cây vả không ra trái (Mc 11: 12 -14, 20 -24)

[18] Sáng sớm, khi trở vào thành, Người cảm thấy đói.[19] Trông thấy cây vả ở bên đường, Người lại gần nhưng không tìm được gì cả, chỉ thấy lá thôi. Nên Người nói: "Từ nay, không bao giờ mày có trái nữa! " Cây vả chết khô ngay lập tức.[20] Thấy vậy, các môn đệ ngạc nhiên nói: "Sao cây vả lại chết khô ngay lập tức như thế? "[21] Đức Giê-su trả lời: "Thầy bảo thật anh em, nếu anh em tin và không chút nghi nan, thì chẳng những anh em làm được điều Thầy vừa làm cho cây vả, mà hơn nữa, anh em có bảo núi này: "Dời chỗ đi, nhào xuống biển! ", thì sự việc sẽ xảy ra như thế.[22] Tất cả những gì anh em lấy lòng tin mà xin khi cầu nguyện, thì anh em sẽ được."

Câu hỏi về quyền bính của Đức Giê-su (Mc 11: 27 -33; Lc 20: 1-8)

[23] Đức Giê-su vào Đền Thờ, và trong khi Người giảng dạy, các thượng tế và kỳ mục trong dân đến gần Người và hỏi: "Ông lấy quyền nào mà làm các điều ấy? Ai đã cho ông quyền ấy? "[24] Đức Giê-su đáp: "Còn tôi, tôi chỉ xin hỏi các ông một điều thôi; nếu các ông trả lời được cho tôi, thì tôi cũng sẽ nói cho các ông biết tôi lấy quyền nào mà làm các điều ấy.[25]Vậy, phép rửa của ông Gio-an do đâu mà có? Do Trời hay do người ta? " Họ mới nghĩ thầm: "Nếu mình nói: "Do Trời", thì ông ấy sẽ vặn lại: "Thế sao các ông lại không tin ông ấy? "[26] Còn nếu mình nói: "Do người ta", thì mình sợ dân chúng, vì ai nấy đều cho ông Gio-an là một ngôn sứ."[27]Họ mới trả lời Đức Giê-su: "Chúng tôi không biết." Người cũng nói với họ: "Tôi cũng vậy, tôi không nói cho các ông là tôi lấy quyền nào mà làm các điều ấy."

Dụ ngôn hai người con

[28] Các ông nghĩ sao: Một người kia có hai con trai. Ông ta đến nói với người thứ nhất: "Này con, hôm nay con hãy đi làm vườn nho."[29] Nó đáp: "Con không muốn đâu! " Nhưng sau đó, nó hối hận, nên lại đi.[30] Ông đến gặp người thứ hai, và cũng bảo như vậy. Nó đáp: "Thưa ngài, con đây! "

nhưng rồi lại không đi.31 Trong hai người con đó, ai đã thi hành ý muốn của người cha? " Họ trả lời: "Người thứ nhất." Đức Giê-su nói với họ: "Tôi bảo thật các ông: những người thu thuế và những cô gái điếm vào Nước Thiên Chúa trước các ông.32 Vì ông Gio-an đã đến chỉ đường công chính cho các ông, mà các ông không tin ông ấy; còn những người thu thuế và những cô gái điếm lại tin. Phần các ông, khi đã thấy vậy rồi, các ông vẫn không chịu hối hận mà tin ông ấy."

Dụ ngôn những tá điền sát nhân (Mc 12: 1-12; Lc 20: 9-19)

33 Các ông hãy nghe một dụ ngôn khác: "Có gia chủ kia trồng được một vườn nho; chung quanh vườn, ông rào giậu; trong vườn, ông khoét bồn đạp nho, và xây một tháp canh. Ông cho tá điền canh tác, rồi trẩy đi xa.34 Gần đến mùa hái nho, ông sai đầy tớ đến gặp các tá điền để thu hoa lợi.35 Bọn tá điền bắt các đầy tớ ông: chúng đánh người này, giết người kia, ném đá người nọ.36 Ông lại sai một số đầy tớ khác đông hơn trước: nhưng bọn tá điền cũng xử với họ y như vậy.37 Sau cùng, ông sai chính con trai mình đến gặp chúng, vì nghĩ rằng: "Chúng sẽ nể con ta."38Nhưng bọn tá điền vừa thấy người con, thì bảo nhau: "Đứa thừa tự đây rồi! Nào ta giết quách nó đi, và đoạt lấy gia tài nó! "39 Thế là chúng bắt lấy cậu, quăng ra bên ngoài vườn nho, và giết đi.40 Vậy xin hỏi: Khi ông chủ vườn nho đến, ông sẽ làm gì bọn tá điền kia? "41 Họ đáp: "Ác giả ác báo, ông sẽ tru diệt bọn chúng, và cho các tá điền khác canh tác vườn nho, để cứ đúng mùa, họ nộp hoa lợi cho ông."42 Đức Giê-su bảo họ: "Các ông chưa bao giờ đọc câu này trong Kinh Thánh sao? Tảng đá thợ xây nhà loại bỏ lại trở nên đá tảng góc tường. Đó chính là công trình của Chúa, công trình kỳ diệu trước mắt chúng ta.

43 Bởi đó, tôi nói cho các ông hay: Nước Thiên Chúa, Thiên Chúa sẽ lấy đi không cho các ông nữa, mà ban cho một dân biết làm cho Nước ấy sinh hoa lợi.44 Ai ngã xuống đá này, kẻ ấy sẽ tan xương; đá này rơi trúng ai, sẽ làm người ấy nát thịt)."

45 Nghe những dụ ngôn Người kể, các thượng tế và người Pha-ri-sêu hiểu là Người nói về họ.46 Họ tìm cách bắt Người, nhưng lại sợ dân chúng, vì dân chúng cho Người là một ngôn sứ.

Dụ ngôn tiệc cưới (Lc 14: 15 -24)

Chương 22

1 Đức Giê-su lại dùng dụ ngôn mà nói với họ rằng:2 "Nước Trời cũng giống
như chuyện một vua kia mở tiệc cưới cho con mình.3 Nhà vua sai đầy tớ đi
thỉnh các quan khách đã được mời trước, xin họ đến dự tiệc, nhưng họ
không chịu đến.4 Nhà vua lại sai những đầy tớ khác đi, và dặn họ: "Hãy
thưa với quan khách đã được mời rằng: Này cỗ bàn, ta đã dọn xong, bò tơ
và thú béo đã hạ rồi, mọi sự đã sẵn. Mời quý vị đến dự tiệc cưới! "5Nhưng
quan khách không thèm đếm xỉa tới, lại bỏ đi: kẻ thì đi thăm trại, người thì
đi buôn,6 còn những kẻ khác lại bắt các đầy tớ của vua mà sỉ nhục và giết
chết.7 Nhà vua liền nổi cơn thịnh nộ, sai quân đi tru diệt bọn sát nhân ấy và
thiêu huỷ thành phố của chúng.8 Rồi nhà vua bảo đầy tớ: "Tiệc cưới đã sẵn
sàng rồi, mà những kẻ đã được mời lại không xứng đáng.9 Vậy các ngươi đi
ra các ngã đường, gặp ai cũng mời hết vào tiệc cưới."10 Đầy tớ liền đi ra các
nẻo đường, gặp ai, bất luận xấu tốt, cũng tập hợp cả lại, nên phòng tiệc cưới
đã đầy thực khách.

11 "Bấy giờ nhà vua tiến vào quan sát khách dự tiệc, thấy ở đó có một người
không mặc y phục lễ cưới,12 mới hỏi người ấy: "Này bạn, làm sao bạn vào
đây mà lại không có y phục lễ cưới? " Người ấy câm miệng không nói được
gì.13 Nhà vua liền bảo những người phục dịch: "Trói chân tay nó lại, quăng
nó ra chỗ tối tăm bên ngoài, ở đó người ta sẽ phải khóc lóc nghiến răng!14
Vì kẻ được gọi thì nhiều, mà người được chọn thì ít."

Nộp thuế cho Xê-da (Mc 12: 13 -17; Lc 20: 20 -26)

15 Bấy giờ những người Pha-ri-sêu đi bàn bạc với nhau, tìm cách làm cho
Đức Giê-su phải lỡ lời mà mắc bẫy.

16 Họ sai các môn đệ của họ cùng đi với những người phe Hê-rô-đê, đến nói
với Đức Giê-su rằng: "Thưa Thầy, chúng tôi biết Thầy là người chân thật và
cứ sự thật mà dạy đường lối của Thiên Chúa. Thầy cũng chẳng vị nể ai, vì
Thầy không cứ bề ngoài mà đánh giá người ta.17 Vậy xin Thầy cho biết ý
kiến: có được phép nộp thuế cho Xê-da hay không? "

18 Nhưng Đức Giê-su biết họ có ác ý, nên Người nói: "Tại sao các người lại
thử tôi, hỡi những kẻ giả hình!19 Cho tôi xem đồng tiền nộp thuế! " Họ liền

đưa cho Người một quan tiền.20 Người hỏi họ: "Hình và danh hiệu này là của ai đây? "21 Họ đáp: "Của Xê-da." Bấy giờ, Người bảo họ: "Thế thì của Xê-da, trả về Xê-da; của Thiên Chúa, trả về Thiên Chúa."22 Nghe vậy, họ ngạc nhiên và để Người lại đó mà đi.

Kẻ chết sống lại (Mc 12: 18 -27; Lc 20: 27 -40)

23 Hôm đó, có những người thuộc nhóm Xa-đốc, đến gặp Đức Giê-su. Nhóm này chủ trương không có sự sống lại. Họ hỏi Người:24 "Thưa Thầy, ông Mô-sê có nói: Nếu ai chết mà không có con, thì anh hay em của người ấy phải cưới lấy người vợ goá, để sinh con nối dòng cho anh hay em mình.25 Mà, trong chúng tôi, nhà kia có bảy anh em trai. Người anh cả lấy vợ, rồi chết, và vì không có con nối dòng, nên để vợ lại cho em.26Người thứ hai, rồi người thứ ba, cho đến hết bảy người, người nào cũng vậy.27 Sau hết, người đàn bà ấy cũng chết.28 Vậy, trong ngày sống lại, bà ấy sẽ là vợ ai trong số bảy người, vì tất cả đều đã lấy bà?"29 Đức Giê-su trả lời họ: "Các ông lầm, vì không biết Kinh Thánh, cũng chẳng biết quyền năng Thiên Chúa.30 Quả thế, trong ngày sống lại, người ta chẳng lấy vợ lấy chồng, nhưng sẽ giống như các thiên thần trên trời.31 Còn về vấn đề kẻ chết sống lại, thì các ông không đọc lời Thiên Chúa đã phán cùng các ông sao?32 Người phán: Ta là Thiên Chúa của Áp-ra-ham, Thiên Chúa của I-xa-ác và Thiên Chúa của Gia-cóp. Người không phải là Thiên Chúa của kẻ chết, nhưng là của kẻ sống."33 Dân chúng kinh ngạc khi nghe lời Người dạy.

Điều răn trọng nhất (Mc 12: 28 -34; Lc 10: 25 -28)

34 Khi nghe tin Đức Giê-su đã làm cho nhóm Xa-đốc phải câm miệng, thì những người Pha-ri-sêu họp nhau lại. -35 Rồi một người thông luật trong nhóm hỏi Đức Giê-su để thử Người rằng:36 "Thưa Thầy, trong sách Luật Mô-sê, điều răn nào là điều răn trọng nhất? "37 Đức Giê-su đáp: "Ngươi phải yêu mến Đức Chúa, Thiên Chúa của ngươi, hết lòng, hết linh hồn và hết trí khôn ngươi.38 Đó là điều răn quan trọng nhất và điều răn thứ nhất.39 Còn điều răn thứ hai, cũng giống điều răn ấy, là: ngươi phải yêu người thân cận như chính mình.40 Tất cả Luật Mô-sê và các sách ngôn sứ đều tuỳ thuộc vào hai điều răn ấy."

Đức Ki-tô là Con và cũng là Chúa của vua Đa-vít (Mc 12: 35 -37; Lc 20: 41 -44)

41 Những người Pha-ri-sêu đang tụ tập thì Đức Giê-su hỏi họ42 rằng: "Các ông nghĩ sao về Đấng Ki-tô? Người là con của ai? " Họ thưa: "Con của vua Đa-vít."43 Người hỏi: "Vậy tại sao vua Đa-vít, được Thần Khí soi sáng, lại gọi Người là Chúa Thượng, khi nói rằng:44 Đức Chúa phán cùng Chúa Thượng tôi: bên hữu Cha đây, Con lên ngự trị, để rồi bao địch thù, Cha sẽ đặt dưới chân Con?

45 "Vậy nếu vua Đa-vít gọi Đấng Ki-tô là Chúa Thượng, thì làm sao Đấng Ki-tô lại là con vua ấy được? "46 Không ai đáp lại Người được một tiếng. Và từ ngày ấy, chẳng ai còn dám chất vấn Người nữa.

Các kinh sư và người Pha-ri-sêu giả hình (Mc 12: 38 -40; Lc 11: 43 -46; 20: 45 -47)

Chương 23

1 Bấy giờ, Đức Giê-su nói với dân chúng và các môn đệ Người rằng:2"Các kinh sư và các người Pha-ri-sêu ngồi trên toà ông Mô-sê mà giảng dạy.3 Vậy, tất cả những gì họ nói, anh em hãy làm, hãy giữ, còn những việc họ làm, thì đừng có làm theo, vì họ nói mà không làm.4 Họ bó những gánh nặng mà chất lên vai người ta, nhưng chính họ thì lại không buồn động ngón tay vào.5 Họ làm mọi việc cốt để cho thiên hạ thấy. Quả vậy, họ đeo những hộp kinh thật lớn, mang những tua áo thật dài.6 Họ ưa ngồi cỗ nhất trong đám tiệc, chiếm hàng ghế đầu trong hội đường,7 ưa được người ta chào hỏi ở những nơi công cộng và được thiên hạ gọi là "ráp-bi".

8 "Phần anh em, thì đừng để ai gọi mình là "ráp-bi", vì anh em chỉ có một Thầy; còn tất cả anh em đều là anh em với nhau.9 Anh em cũng đừng gọi ai dưới đất này là cha của anh em, vì anh em chỉ có một Cha là Cha trên trời.10 Anh em cũng đừng để ai gọi mình là người lãnh đạo, vì anh em chỉ có một vị lãnh đạo, là Đức Ki-tô.11 Trong anh em, người làm lớn hơn cả, phải làm người phục vụ anh em.12 Ai tôn mình lên, sẽ bị hạ xuống; còn ai hạ mình xuống, sẽ được tôn lên.

Đức Giê-su khiển trách các kinh sư và người Pha-ri-sêu (Mc 12: 40; Lc 11: 39 -48; 20: 47)

13 "Khốn cho các người, hỡi các kinh sư và người Pha-ri-sêu giả hình! Các
người khoá cửa Nước Trời không cho thiên hạ vào! Các người đã không
vào, mà những kẻ muốn vào, các người cũng không để họ vào. (14 Khốn
cho các người, hỡi các kinh sư và người Pha-ri-sêu giả hình! Các người
nuốt hết tài sản của các bà goá, lại còn làm bộ đọc kinh cầu nguyện lâu giờ,
cho nên các người sẽ bị kết án nghiêm khắc hơn).

15 "Khốn cho các người, hỡi các kinh sư và người Pha-ri-sêu giả hình! Các
người rảo khắp biển cả đất liền để rủ cho được một người theo đạo; nhưng
khi họ theo rồi, các người lại làm cho họ đáng xuống hoả ngục gấp đôi các
người.

16 "Khốn cho các người, những kẻ dẫn đường mù quáng! Các người bảo:
"Ai chỉ Đền Thờ mà thề, thì có thề cũng như không; còn ai chỉ vàng trong
Đền Thờ mà thề, thì bị ràng buộc."17 Đồ ngu si mù quáng! Thế thì vàng hay
Đền Thờ là nơi làm cho vàng nên của thánh, cái nào trọng hơn?18Các người
còn nói: "Ai chỉ bàn thờ mà thề, thì có thề cũng như không; nhưng ai chỉ lễ
vật trên bàn thờ mà thề, thì bị ràng buộc."19 Đồ mù quáng! Thế thì lễ vật
hay bàn thờ là nơi làm cho lễ vật nên của thánh, cái nào trọng hơn?20 Vậy ai
chỉ bàn thờ mà thề, là chỉ bàn thờ và mọi sự trên bàn thờ mà thề.21 Và ai chỉ
Đền Thờ mà thề, là chỉ Đền Thờ và Đấng ngự ở đó mà thề.22 Và ai chỉ trời
mà thề, là chỉ ngai Thiên Chúa và cả Thiên Chúa ngự trên đó mà thề.

23 "Khốn cho các người, hỡi các kinh sư và người Pha-ri-sêu giả hình! Các
người nộp thuế thập phân về bạc hà, thì là, rau húng, mà bỏ những điều
quan trọng nhất trong Lề Luật là công lý, lòng nhân và thành tín. Các điều
này vẫn cứ phải làm, mà các điều kia thì không được bỏ.24 Quân dẫn đường
mù quáng! Các người lọc con muỗi, nhưng lại nuốt con lạc đà.

25 "Khốn cho các người, hỡi các kinh sư và người Pha-ri-sêu giả hình! Các
người rửa sạch bên ngoài chén đĩa, nhưng bên trong thì đầy những chuyện
cướp bóc và ăn chơi vô độ.26 Hỡi người Pha-ri-sêu mù quáng kia, hãy rửa
bên trong chén đĩa cho sạch trước đã, để bên ngoài cũng được sạch.

27 "Khốn cho các người, hỡi các kinh sư và người Pha-ri-sêu giả hình! Các người giống như mồ mả tô vôi, bên ngoài có vẻ đẹp, nhưng bên trong thì đầy xương người chết và đủ mọi thứ ô uế.28 Các người cũng vậy, bên ngoài thì có vẻ công chính trước mặt thiên hạ, nhưng bên trong toàn là giả hình và gian ác!

29 "Khốn cho các người, hỡi các kinh sư và người Pha-ri-sêu giả hình! Các người xây mồ cho các ngôn sứ và tô mả cho những người công chính.30Các người nói: "Nếu như chúng ta sống vào thời của tổ tiên, hẳn chúng ta đã không thông đồng với các ngài mà đổ máu các ngôn sứ."31 Như vậy, các người tự làm chứng rằng các người đúng là con cháu của những kẻ đã giết các ngôn sứ.32 Thì các người đổ thêm cho đầy đấu tội của tổ tiên các người đi!

Tội ác và hình phạt (Lc 11: 49 -51)

33 "Đồ mãng xà, nòi rắn độc kia! Các người trốn đâu cho khỏi hình phạt hoả ngục?34 Vì thế, này tôi sai ngôn sứ, hiền nhân và kinh sư đến cùng các người: các người sẽ giết và đóng đinh người này vào thập giá, đánh đòn người kia trong hội đường và lùng bắt họ từ thành này đến thành khác.35 Như vậy, máu của tất cả những người công chính đã đổ xuống đất, thì cũng đổ xuống đầu các người, từ máu ông A-ben, người công chính, đến máu ông Da-ca-ri-a, con ông Be-réc-gia, mà các người đã giết giữa đền thánh và bàn thờ.36 Tôi bảo thật các người: tất cả những tội ấy sẽ đổ xuống đầu thế hệ này.

Đức Giê-su thương tiếc thành Giê-ru-sa-lem (Lc 13: 34 -35)

37 "Giê-ru-sa-lem, Giê-ru-sa-lem! Ngươi giết các ngôn sứ và ném đá những kẻ được sai đến cùng ngươi! Đã bao lần Ta muốn tập hợp con cái ngươi lại, như gà mẹ tập hợp gà con dưới cánh, mà các ngươi không chịu.38 Thì này, nhà các ngươi sẽ bị bỏ hoang mặc cho các ngươi.39 Thật vậy, Ta nói cho các ngươi hay, từ nay các ngươi sẽ không còn thấy Ta nữa, cho đến khi các ngươi nói: Chúc tụng Đấng ngự đến nhân danh Đức Chúa! "

2. BÀI GIẢNG VỀ THỜI CÁNH CHUNG

Nhập đề (Mc 13: 1-4; Lc 21: 5-7)

Chương 24

1 Khi Đức Giê-su từ trong Đền Thờ đi ra, thì các môn đệ của Người lại gần
chỉ cho Người xem công trình kiến trúc Đền Thờ.2 Nhưng Người nói: "Anh
em nhìn thấy tất cả những cái đó, phải không? Thầy bảo thật anh em: tại
đây, sẽ không còn tảng đá nào trên tảng đá nào; tất cả đều sẽ bị phá đổ."3
Sau đó, lúc Người ngồi trên núi Ô-liu, các môn đệ tới gặp riêng Người và
thưa: "Xin Thầy nói cho chúng con biết khi nào những sự việc ấy xảy ra, và
cứ điềm nào mà biết ngày Thầy quang lâm và ngày tận thế? "

Những cơn đau đớn khởi đầu (Mc 13: 5-13; Lc 21: 8-19)

4 Đức Giê-su đáp: "Anh em hãy coi chừng, đừng để ai lừa gạt anh em,5 vì
sẽ có nhiều kẻ mạo danh Thầy đến nói rằng: "Chính Ta đây là Đấng Ki-tô",
và họ sẽ lừa gạt được nhiều người.6 Anh em sẽ nghe có giặc giã và tin đồn
giặc giã; coi chừng, đừng khiếp sợ, vì những việc đó phải xảy ra, nhưng
chưa phải là tận cùng.7 Quả thế, dân này sẽ nổi dậy chống dân kia, nước
này chống nước nọ. Sẽ có những cơn đói kém, và những trận động đất ở
nhiều nơi.8 Nhưng tất cả những sự việc ấy chỉ là khởi đầu các cơn đau đớn.

9 "Bấy giờ, người ta sẽ nộp anh em, khiến anh em phải khốn quẫn, và người
ta sẽ giết anh em; anh em sẽ bị mọi dân tộc thù ghét vì danh Thầy.10 Bấy
giờ sẽ có nhiều người vấp ngã. Người ta sẽ nộp nhau và thù ghét nhau.11 Sẽ
có nhiều ngôn sứ giả xuất hiện và lừa gạt được nhiều người.12 Vì tội ác gia
tăng, nên lòng yêu mến của nhiều người sẽ nguội đi.13 Nhưng kẻ nào bền
chí đến cùng, kẻ ấy sẽ được cứu thoát.

14 "Tin Mừng này về Vương Quốc sẽ được loan báo trên khắp thế giới, để
làm chứng cho mọi dân tộc được biết. Và bấy giờ sẽ là tận cùng."

Cơn gian nan khốn khổ tại Giê-ru-sa-lem (Mc 13: 14 -23; Lc 21: 20 -24)

15 "Vậy, khi anh em thấy đặt trong nơi thánh Đồ Ghê Tởm Khốc Hại mà
ngôn sứ Đa-ni-en đã nói đến người đọc hãy lo mà hiểu!16 thì bấy giờ ai ở
miền Giu-đê, hãy trốn lên núi,17 ai ở trên sân thượng thì đừng xuống lấy đồ
đạc trong nhà,18 ai ở ngoài đồng, đừng trở lại phía sau lấy áo choàng của
mình.19 Khốn cho những người mang thai và những người đang cho con bú
trong những ngày đó!20 Anh em hãy cầu xin cho khỏi phải chạy trốn vào

mùa đông hay ngày sa-bát.21 Vì khi ấy sẽ có cơn gian nan khốn khổ đến mức từ thuở khai thiên lập địa cho đến bây giờ chưa khi nào xảy ra, và sẽ không bao giờ xảy ra như vậy nữa.22 ếu những ngày ấy không được rút ngắn lại, thì không ai được cứu thoát; nhưng, vì những người được tuyển chọn, các ngày ấy sẽ được rút ngắn.

23 "Bấy giờ, nếu có ai bảo anh em: "Này, Đấng Ki-tô ở đây" hoặc "ở đó", thì anh em đừng tin.24 Thật vậy, sẽ có những Ki-tô giả và ngôn sứ giả xuất hiện, đưa ra những dấu lạ lớn lao và những điềm thiêng, đến nỗi chúng lừa gạt cả những người đã được tuyển chọn, nếu có thể.25 Thầy báo trước cho anh em đấy!

Cuộc quang lâm của Con Người (Lc 17: 23 -24)

26 "Vậy, nếu người ta bảo anh em: "Này, Người ở trong hoang địa", anh em chớ ra đó; "Kìa, Người ở trong phòng kín", anh em cũng đừng tin.27Vì, như chớp loé ra từ phương đông và chiếu sáng đến phương tây thế nào, thì cuộc quang lâm của Con Người cũng sẽ như vậy.28 Xác chết nằm đâu, diều hâu tụ đó.

Hiện tượng của ngày Quang Lâm (Mc 13: 24 -27; Lc 21: 25 -28)

29 "Ngay sau những ngày gian nan ấy, thì mặt trời sẽ ra tối tăm, mặt trăng không còn chiếu sáng, các ngôi sao từ trời sa xuống và các quyền lực trên trời bị lay chuyển.30 Bấy giờ, dấu hiệu của Con Người sẽ xuất hiện trên trời; bấy giờ mọi chi tộc trên mặt đất sẽ đấm ngực và sẽ thấy Con Người rất uy nghi vinh hiển ngự giá mây trời mà đến.31 Người sẽ sai các thiên sứ của Người thổi loa vang dậy, tập hợp những kẻ được Người tuyển chọn từ bốn phương, từ chân trời này đến chân trời kia.

Thí dụ cây vả (Mc 13: 28 -32; Lc 21: 29 -33)

32 "Anh em cứ lấy thí dụ cây vả mà học hỏi. Khi cành nó xanh tươi và đâm chồi nảy lộc, thì anh em biết là mùa hè đã đến gần.33 Cũng vậy, khi thấy tất cả những điều đó, anh em hãy biết là Con Người đã đến gần, ở ngay ngoài cửa rồi.34 Thầy bảo thật anh em: thế hệ này sẽ chẳng qua đi, trước khi mọi điều ấy xảy ra.35 Trời đất sẽ qua đi, nhưng những lời Thầy nói sẽ chẳng qua đâu.36 Còn về ngày và giờ đó thì không ai biết được, ngay cả các thiên sứ

trên trời hay cả người Con cũng không; chỉ một mình Chúa Cha biết mà thôi.

Phải canh thức và sẵn sàng (Mc 13: 32 -37; Lc 17: 26 -30, 35 -36)

37 "Quả thế, thời ông Nô-ê thế nào, thì ngày Con Người quang lâm cũng sẽ
như vậy.38 Vì trong những ngày trước nạn hồng thuỷ, thiên hạ vẫn ăn uống,
cưới vợ lấy chồng, mãi cho đến ngày ông Nô-ê vào tàu.39 Họ không hay
biết gì, cho đến khi nạn hồng thủy ập tới cuốn đi hết thảy. Ngày Con Người
quang lâm cũng sẽ như vậy.40 Bấy giờ, hai người đàn ông đang làm ruộng,
thì một người được đem đi, một người bị bỏ lại;41hai người đàn bà đang kéo
cối xay, thì một người được đem đi, một người bị bỏ lại.

42 "Vậy anh em hãy canh thức, vì anh em không biết ngày nào Chúa của
anh em đến.43 Anh em hãy biết điều này: nếu chủ nhà biết vào canh nào kẻ
trộm sẽ đến, hẳn ông đã thức, không để nó khoét vách nhà mình đâu.44 Cho
nên anh em cũng vậy, anh em hãy sẵn sàng, vì chính giờ phút anh em không
ngờ, thì Con Người sẽ đến.

Dụ ngôn người đầy tớ trung tín (Lc 12: 42 -46)

45 "Vậy thì ai là người đầy tớ trung tín và khôn ngoan mà ông chủ đã đặt lên
coi sóc gia nhân, để cấp phát lương thực cho họ đúng giờ đúng lúc?46Phúc
cho đầy tớ ấy nếu chủ về mà thấy anh ta đang làm như vậy.47 Thầy bảo thật
anh em, ông sẽ đặt anh ta lên coi sóc tất cả tài sản của mình.48Nhưng nếu
tên đầy tớ xấu xa ấy nghĩ bụng: "Còn lâu chủ ta mới về",49thế rồi hắn bắt
đầu đánh đập các đồng bạn, và chè chén với những bọn say sưa,50 chủ của
tên đầy tớ ấy sẽ đến vào ngày hắn không chờ, vào giờ hắn không biết,51 và
ông sẽ loại hắn ra, bắt chung số phận với những tên giả hình: ở đó, người ta
sẽ phải khóc lóc nghiến răng."

Dụ ngôn mười trinh nữ

Chương 25

1 "Bấy giờ, Nước Trời sẽ giống như chuyện mười trinh nữ cầm đèn ra đón
chú rể.2 Trong mười cô đó, thì có năm cô dại và năm cô khôn.3 Quả vậy,
các cô dại mang đèn mà không mang dầu theo.4 Còn những cô khôn thì vừa

mang đèn vừa mang chai dầu theo.5 Vì chú rể đến chậm, nên các cô thiếp đi, rồi ngủ cả.6 Nửa đêm, có tiếng la lên: "Chú rể kia rồi, ra đón đi! "7 Bấy giờ tất cả các trinh nữ ấy đều thức dậy, và sửa soạn đèn.8 Các cô dại nói với các cô khôn rằng: "Xin các chị cho chúng em chút dầu, vì đèn của chúng em tắt mất rồi! "9 Các cô khôn đáp: "Sợ không đủ cho chúng em và cho các chị đâu, các chị ra hàng mà mua lấy thì hơn."10 Đang lúc các cô đi mua, thì chú rể tới, và những cô đã sẵn sàng được đi theo chú rể vào dự tiệc cưới. Rồi người ta đóng cửa lại.11 Sau cùng, mấy trinh nữ kia cũng đến gọi: "Thưa Ngài, thưa Ngài! mở cửa cho chúng tôi với! "12Nhưng Người đáp: "Tôi bảo thật các cô, tôi không biết các cô là ai cả! "13Vậy anh em hãy canh thức, vì anh em không biết ngày nào, giờ nào.

Dụ ngôn những yến bạc (Lc 19: 12 -27)

14 "Quả thế, cũng như có người kia sắp đi xa, liền gọi đầy tớ đến mà giao phó của cải mình cho họ.15 Ông cho người này năm yến, người kia hai yến, người khác nữa một yến, tuỳ khả năng riêng mỗi người. Rồi ông ra đi. Lập tức,16 người đã lãnh năm yến lấy số tiền ấy đi làm ăn buôn bán, và gây lời được năm yến khác.17 Cũng vậy, người đã lãnh hai yến gây lời được hai yến khác.18 Còn người đã lãnh một yến thì đi đào lỗ chôn giấu số bạc của chủ.19 Sau một thời gian lâu dài, ông chủ đến tính sổ với các đầy tớ và thanh toán sổ sách với họ.20 Người đã lãnh năm yến tiến lại gần, đưa năm yến khác, và nói: "Thưa ông chủ, ông đã giao cho tôi năm yến, tôi đã gây lời được năm yến khác đây."21 Ông chủ nói với người ấy: "Khá lắm! hỡi đầy tớ tài giỏi và trung thành! Được giao ít mà anh đã trung thành, thì tôi sẽ giao nhiều cho anh. Hãy vào mà hưởng niềm vui của chủ anh! "22 Người đã lãnh hai yến cũng tiến lại gần và nói: "Thưa ông chủ, ông đã giao cho tôi hai yến, tôi đã gây lời được hai yến khác đây."23 Ông chủ nói với người ấy: "Khá lắm! hỡi đầy tớ tài giỏi và trung thành! Được giao ít mà anh đã trung thành, thì tôi sẽ giao nhiều cho anh. Hãy vào mà hưởng niềm vui của chủ anh! "24 Rồi người đã lãnh một yến cũng tiến lại gần và nói: "Thưa ông chủ, tôi biết ông là người hà khắc, gặt chỗ không gieo, thu nơi không vãi.25 Vì thế, tôi đâm sợ, mới đem chôn giấu yến bạc của ông dưới đất. Của ông đây, ông cầm lấy! "26 Ông chủ đáp: "Hỡi đầy tớ tồi tệ và biếng nhác! Anh đã biết tôi gặt chỗ không gieo, thu nơi không vãi,27 thì đáng lý anh phải gởi số bạc của tôi

vào ngân hàng, để khi tôi đến, tôi thu được cả vốn lẫn lời chứ!28 Vậy các
ngươi hãy lấy yến bạc khỏi tay nó mà đưa cho người đã có mười yến.29 Vì
phàm ai đã có, thì được cho thêm và sẽ có dư thừa; còn ai không có, thì
ngay cái đang có, cũng sẽ bị lấy đi.30 Còn tên đầy tớ vô dụng kia, hãy
quăng nó ra chỗ tối tăm bên ngoài: ở đó, sẽ phải khóc lóc nghiến răng."

Cuộc Phán Xét chung

31 "Khi Con Người đến trong vinh quang của Người, có tất cả các thiên sứ
theo hầu, bấy giờ Người sẽ ngự lên ngai vinh hiển của Người.32 Các dân
thiên hạ sẽ được tập hợp trước mặt Người, và Người sẽ tách biệt họ với
nhau, như mục tử tách biệt chiên với dê.33 Người sẽ cho chiên đứng bên
phải Người, còn dê ở bên trái.34 Bấy giờ Đức Vua sẽ phán cùng những
người ở bên phải rằng: "Nào những kẻ Cha Ta chúc phúc, hãy đến thừa
hưởng Vương Quốc dọn sẵn cho các ngươi ngay từ thuở tạo thiên lập địa.35
Vì xưa Ta đói, các ngươi đã cho ăn; Ta khát, các ngươi đã cho uống; Ta là
khách lạ, các ngươi đã tiếp rước;36 Ta trần truồng, các ngươi đã cho mặc; Ta
đau yếu, các ngươi đã thăm viếng; Ta ngồi tù, các ngươi đến hỏi han."37
Bấy giờ những người công chính sẽ thưa rằng: "Lạy Chúa, có bao giờ
chúng con đã thấy Chúa đói mà cho ăn, khát mà cho uống;38có bao giờ đã
thấy Chúa là khách lạ mà tiếp rước; hoặc trần truồng mà cho mặc?39 Có bao
giờ chúng con đã thấy Chúa đau yếu hoặc ngồi tù, mà đến hỏi han đâu? "40
Đức Vua sẽ đáp lại rằng: "Ta bảo thật các ngươi: mỗi lần các ngươi làm như
thế cho một trong những anh em bé nhỏ nhất của Ta đây, là các ngươi đã
làm cho chính Ta vậy."41 Rồi Đức Vua sẽ phán cùng những người ở bên trái
rằng: "Quân bị nguyền rủa kia, đi đi cho khuất mắt Ta mà vào lửa đời đời,
nơi dành sẵn cho tên Ác Quỷ và các sứ thần của nó.42 Vì xưa Ta đói, các
ngươi đã không cho ăn; Ta khát, các ngươi đã không cho uống;43 Ta là
khách lạ, các ngươi đã không tiếp rước; Ta trần truồng, các ngươi đã không
cho mặc; Ta đau yếu và ngồi tù, các ngươi đã chẳng thăm viếng."44 Bấy giờ
những người ấy cũng sẽ thưa rằng: "Lạy Chúa, có bao giờ chúng con đã
thấy Chúa đói, khát, hoặc là khách lạ, hoặc trần truồng, đau yếu hay ngồi tù,
mà không phục vụ Chúa đâu? "45 Bấy giờ Người sẽ đáp lại họ rằng: "Ta bảo
thật các ngươi: mỗi lần các ngươi không làm như thế cho một trong những
người bé nhỏ nhất đây, là các ngươi đã không làm cho chính Ta vậy."46 Thế

là họ ra đi để chịu cực hình muôn kiếp, còn những người công chính ra đi để hưởng sự sống muôn đời."

VII. THƯƠNG KHÓ VÀ PHỤC SINH

Âm mưu hại Đức Giê-su (Mc 14: 1-2; Lc 22: 1-2; Ga 11: 45 -53)

Chương 26

1 Khi Đức Giê-su giảng dạy tất cả những điều ấy xong, Người bảo các môn
đệ của Người rằng:2 "Anh em biết còn hai ngày nữa là đến lễ Vượt Qua, và
Con Người sắp bị nộp để chịu đóng đinh vào thập giá."

3 Lúc ấy, các thượng tế và kỳ mục trong dân nhóm họp tại dinh của vị
thượng tế tên là Cai-pha,4 và cùng nhau quyết định dùng mưu bắt Đức Giê-
su và giết đi.5 Nhưng họ lại nói: "Không nên làm vào chính ngày lễ, kẻo
gây náo động trong dân."

Đức Giê-su được xức dầu thơm tại Bê-ta-ni-a (Mc 14: 3-9; Ga 12: 1-8)

6 Đức Giê-su đang ở làng Bê-ta-ni-a tại nhà ông Si-mon Cùi,7 thì có một
người phụ nữ đến gần Người, mang theo một bình bạch ngọc, đựng một thứ
dầu thơm đắt giá. Cô đổ dầu thơm trên đầu Người, lúc Người đang dùng
bữa.8 Thấy vậy, các môn đệ lấy làm bực tức nói: "Sao lại phí của như thế?9
Dầu đó có thể bán được nhiều tiền mà cho người nghèo."10Biết thế, Đức
Giê-su bảo các ông: "Sao lại muốn gây chuyện với người phụ nữ này? Quả
thật, cô ấy vừa làm cho Thầy một việc nghĩa.11 Người nghèo thì lúc nào anh
em cũng có với anh em; còn Thầy, thì không phải lúc nào anh em cũng có
đâu!12 Cô ấy đổ dầu thơm trên mình Thầy là hướng về ngày mai táng
Thầy.13 Thầy bảo thật anh em: Tin Mừng này được loan báo bất cứ nơi nào
trong khắp thiên hạ, thì người ta cũng sẽ kể lại việc cô vừa làm mà nhớ tới
cô."

Giu-đa nộp Đức Giê-su (Mc 14: 10 -11; Lc 22: 3-6)

14 Bấy giờ, một người trong Nhóm Mười Hai tên là Giu-đa Ít-ca-ri-ốt, đi
gặp các thượng tế15 mà nói: "Tôi nộp ông ấy cho quý vị, thì quý vị muốn
cho tôi bao nhiêu." Họ quyết định cho hắn ba mươi đồng bạc.16 Từ lúc đó,
hắn cố tìm dịp thuận tiện để nộp Đức Giê-su.

Chuẩn bị ăn lễ Vượt Qua (Mc 14: 12 -16; Lc 22: 7-13)

17 Ngày thứ nhất trong tuần bánh không men, các môn đệ đến thưa với Đức Giê-su: "Thầy muốn chúng con dọn cho Thầy ăn lễ Vượt Qua ở đâu? "18 Người bảo: "Các anh đi vào thành, đến nhà một người kia và nói với ông ấy: "Thầy nhắn: thời của Thầy đã gần tới, Thầy sẽ đến nhà ông để ăn mừng lễ Vượt Qua với các môn đệ của Thầy."19 Các môn đệ làm y như Đức Giê-su đã truyền, và dọn tiệc Vượt Qua.

Đức Giê-su tiên báo Giu-đa sẽ nộp Thầy (Mc 14: 17 -21; Lc 22: 21 -23; Ga 13: 21 -30)

20 Chiều đến, Đức Giê-su vào bàn tiệc với mười hai môn đệ.21 Đang bữa ăn, Người nói: "Thầy bảo thật anh em, một người trong anh em sẽ nộp Thầy."22 Các môn đệ buồn rầu quá sức, lần lượt hỏi Người: "Thưa Ngài, chẳng lẽ con sao? "23 Người đáp: "Kẻ giơ tay chấm chung một đĩa với Thầy, đó là kẻ nộp Thầy.24 Đã hẳn Con Người ra đi theo như lời đã chép về Người, nhưng khốn cho kẻ nào nộp Con Người: thà nó đừng sinh ra thì hơn! "25 Giu-đa, kẻ nộp Người cũng hỏi: "Ráp-bi, chẳng lẽ con sao? " Người trả lời: "Chính anh nói đó! "

Đức Giê-su lập bí tích Thánh Thể (Mc 14: 22 -25; Lc 22 19 -20; ICo 11: 23 -25)

26 Cũng trong bữa ăn, Đức Giê-su cầm lấy bánh, dâng lời chúc tụng, rồi bẻ ra, trao cho môn đệ và nói: "Anh em cầm lấy mà ăn, đây là mình Thầy."27 Rồi Người cầm lấy chén, dâng lời tạ ơn, trao cho môn đệ và nói: "Tất cả anh em hãy uống chén này,28 vì đây là máu Thầy, máu Giao Ước, đổ ra cho muôn người được tha tội.29 Thầy bảo cho anh em biết: từ nay, Thầy không còn uống thứ sản phẩm này của cây nho, cho đến ngày Thầy cùng anh em uống thứ rượu mới trong Nước của Cha Thầy."

Đức Giê-su tiên báo thánh Phê-rô sẽ chối Thầy (Mc 14: 26 -31; Lc 22: 31 -34; Ga 13: 36 -38)

30 Hát thánh vịnh xong, Đức Giê-su và các môn đệ ra núi Ô-liu.31 Bấy giờ Đức Giê-su nói với các ông: "Đêm nay tất cả anh em sẽ vấp ngã vì Thầy. Vì có lời đã chép: Ta sẽ đánh người chăn chiên, và đàn chiên sẽ tan tác.32Nhưng sau khi trỗi dậy, Thầy sẽ đến Ga-li-lê trước anh em."33 Ông Phê-rô liền thưa: "Dầu tất cả có vấp ngã vì Thầy đi nữa, thì con đây cũng

chẳng bao giờ vấp ngã."[34] Đức Giê-su bảo ông: "Thầy bảo thật anh: nội đêm nay, gà chưa kịp gáy, thì anh đã chối Thầy ba lần."[35] Ông Phê-rô lại nói: "Dầu có phải chết với Thầy, con cũng không chối Thầy." Tất cả các môn đệ cũng đều nói như vậy.

Đức Giê-su cầu nguyện tại vườn Ghết-sê-ma-ni (Mc 14: 32 -42; Lc 22: 39 -46)

[36] Bấy giờ Đức Giê-su đi cùng với các ông đến một thửa đất gọi là Ghết-sê-ma-ni. Người nói với các môn đệ: "Anh em ngồi lại đây, Thầy đến đàng kia cầu nguyện."[37] Rồi Người đưa ông Phê-rô và hai người con ông Dê-bê-đê đi theo. Người bắt đầu cảm thấy buồn rầu xao xuyến.[38] Bấy giờ Người nói với các ông: "Tâm hồn Thầy buồn đến chết được. Anh em ở lại đây mà canh thức với Thầy."[39] Người đi xa hơn một chút, sấp mặt xuống, cầu nguyện rằng: "Lạy Cha, nếu có thể được, xin cho con khỏi phải uống chén này. Tuy vậy, xin đừng theo ý con, mà xin theo ý Cha."[40]Rồi Người đến chỗ các môn đệ, thấy các ông đang ngủ, liền nói với ông Phê-rô: "Thế ra anh em không thể canh thức nổi với Thầy một giờ sao?[41]Anh em hãy canh thức và cầu nguyện, để khỏi lâm vào cơn cám dỗ. Vì tinh thần thì hăng say, nhưng thể xác lại yếu hèn."[42] Người lại đi cầu nguyện lần thứ hai và nói: "Lạy Cha, nếu con cứ phải uống chén này mà không sao tránh khỏi, thì xin vâng ý Cha."[43] Rồi Người lại đến, thấy các môn đệ vẫn đang ngủ, vì mắt họ nặng trĩu.[44] Người để mặc các ông mà đi cầu nguyện lần thứ ba, nói lại cũng một lời đó.[45] Bấy giờ Người đến chỗ các môn đệ và nói với các ông: "Lúc này mà còn ngủ, còn nghỉ sao? Này, đến giờ Con Người bị nộp vào tay những kẻ tội lỗi.[46] Đứng dậy, ta đi nào! Kìa kẻ nộp Thầy đã tới! "

Đức Giê-su bị bắt (Mc 14: 43 -50; Lc 22: 47 -53; Ga 18: 3-11)

[47] Người còn đang nói, thì Giu-đa, một người trong nhóm Mười Hai, đã đến. Cùng đi với hắn, có cả một đám người đông đảo mang gươm giáo gậy gộc. Họ được các thượng tế và kỳ mục trong dân sai đến.[48] Kẻ nộp Người đã cho họ một dấu hiệu, hắn dặn rằng: "Tôi hôn ai thì chính là người đó. Các anh bắt lấy! "[49] Ngay lúc đó, Giu-đa tiến lại gần Đức Giê-su và nói: "Ráp-bi, xin chào Thầy! ", rồi hôn Người.[50] Đức Giê-su bảo hắn: "Này bạn, bạn đến đây làm gì thì cứ làm đi! " Bấy giờ họ tiến đến, tra tay bắt Đức Giê-

su.51 Một trong những kẻ theo Đức Giê-su liền vung tay tuốt gươm ra, chém phải tên đầy tớ của thượng tế, làm nó đứt tai.52 Đức Giê-su bảo người ấy: "Hãy xỏ gươm vào vỏ, vì tất cả những ai cầm gươm sẽ chết vì gươm.53 Hay anh tưởng là Thầy không thể kêu cứu với Cha Thầy sao? Người sẽ cấp ngay cho Thầy hơn mười hai đạo binh thiên thần!54Nhưng như thế, thì lời Kinh Thánh ứng nghiệm sao được? Vì theo đó, mọi sự phải xảy ra như vậy."55 Vào giờ ấy Đức Giê-su nói với đám đông: "Tôi là một tên cướp sao mà các ông đem gươm giáo gậy gộc đến bắt? Ngày ngày tôi vẫn ngồi giảng dạy ở Đền Thờ thì các ông không bắt.56 Nhưng tất cả sự việc này xảy ra là để ứng nghiệm những lời chép trong Sách Các Ngôn Sứ." Bấy giờ các môn đệ bỏ Người mà chạy trốn hết.

Đức Giê-su ra trước Thượng Hội Đồng (Mc 14: 53 -65; Lc 22: 54 -55, 63 -71; Ga 18: 13 -14, 19 -24)

57 Họ bắt Đức Giê-su, rồi điệu đến thượng tế Cai-pha. Các kinh sư và kỳ mục đã tề tựu sẵn đó.58 Ông Phê-rô theo Người xa xa, đến tận dinh thượng tế. Ông vào bên trong ngồi với bọn thuộc hạ, xem kết cuộc ra sao.

59 Còn các thượng tế và toàn thể Thượng Hội Đồng thì tìm chứng gian buộc tội Đức Giê-su để lên án tử hình.60 Nhưng họ tìm không ra, mặc dầu có nhiều kẻ đã đứng ra làm chứng gian. Sau cùng, có hai người bước ra,61khai rằng: "Tên này đã nói: tôi có thể phá Đền Thờ Thiên Chúa, và nội trong ba ngày, sẽ xây cất lại."62 Bấy giờ vị thượng tế đứng lên hỏi Đức Giê-su: "Ông không nói lại được một lời sao? Mấy người này tố cáo ông gì đó? "63 Nhưng Đức Giê-su vẫn làm thinh. Vị thượng tế nói với Người: "Nhân danh Thiên Chúa hằng sống, tôi truyền cho ông phải nói cho chúng tôi biết: ông có phải là Đấng Ki-tô Con Thiên Chúa không? "64 Đức Giê-su trả lời: "Chính ngài vừa nói. Hơn nữa, tôi nói cho các ông hay: từ nay, các ông sẽ thấy Con Người ngự bên hữu Đấng Toàn Năng và ngự giá mây trời mà đến."65 Bấy giờ vị thượng tế liền xé áo mình ra và nói: "Hắn nói phạm thượng! Chúng ta cần gì nhân chứng nữa? Đấy, quý vị vừa nghe hắn nói phạm đến Thiên Chúa,66 quý vị nghĩ sao? " Họ liền đáp: "Hắn đáng chết! "

67 Rồi họ khạc nhổ vào mặt và đấm đánh Người. Có kẻ lại tát Người68 và nói: "Ông Ki-tô ơi, hãy nói tiên tri cho chúng tôi nghe đi: ai đánh ông đó? "

Thánh Phêrô chối Thầy

69 Lúc đó ông Phê-rô đang ngồi ngoài sân. Một người đầy tớ gái đến bên
ông và nói: "Cả bác nữa, bác cũng đã ở với ông Giê-su, người Ga-li-lê đó
chứ gì? "70 Ông liền chối trước mặt mọi người mà nói: "Tôi không biết cô
nói gì! "71 Ông đi ra đến cổng, thì một người tớ gái khác thấy ông, liền nói
với những người ở đó: "Bác này cũng đã ở với ông Giê-su người Na-da-rét
đấy."72 Nhưng ông Phê-rô lại thề mà chối: "Tôi không biết người ấy."73 Một
lát sau, những người đứng đó xích lại gần ông Phê-rô mà nói: "Đúng là bác
cũng thuộc bọn họ. Cứ nghe giọng nói của bác là biết ngay."74 Bấy giờ ông
Phê-rô liền thề độc mà quả quyết rằng: "Tôi thề là không biết người ấy."
Ngay lúc đó, có tiếng gà gáy.75 Ông Phê-rô sực nhớ lời Đức Giê-su đã nói:
"Gà chưa kịp gáy thì anh đã chối Thầy ba lần." Ông ra ngoài, khóc lóc thảm
thiết.

Đức Giê-su bị giải đến tổng trấn Phi-la-tô (Mc 15: 1; Lc 23, 1; Ga 18: 28)

Chương 27

1 Trời vừa sáng, tất cả các thượng tế và kỳ mục trong dân cùng nhau bàn kế
hại Đức Giê-su, để xử tử Người.2 Sau đó, họ cho trói Người lại và giải đi
nộp cho tổng trấn Phi-la-tô.

Giu-đa đi thắt cổ (Cv 1:18 -19)

3 Bấy giờ, Giu-đa, kẻ đã nộp Người, thấy Người bị kết án thì hối hận. Hắn
đem ba mươi đồng bạc trả lại cho các thượng tế và kỳ mục4 mà nói: "Tôi đã
phạm tội nộp người vô tội, khiến Người phải chết oan." Nhưng họ đáp:
"Can gì đến chúng tôi. Mặc kệ anh! "5 Giu-đa ném số bạc vào Đền Thờ và
ra đi thắt cổ.6 Các thượng tế lượm lấy số bạc ấy mà nói: "Không được phép
bỏ vào quỹ Đền Thờ, vì đây là giá máu."7 Sau khi bàn định với nhau, họ
dùng tiền đó tậu "Thửa Ruộng Ông Thợ Gốm" để làm nơi chôn cất khách
ngoại kiều.8 Vì vậy mà thửa ruộng ấy gọi là "Ruộng Máu" cho đến ngày
nay.9 Thế là ứng nghiệm lời ngôn sứ Giê-rê-mi-a: "Họ đã lượm lấy ba mươi
đồng bạc, tức là cái giá mà một số con cái Ít-ra-en đã đặt khi đánh giá
Người.10 Và họ lấy số bạc đó mà mua "Thửa Ruộng Ông Thợ Gốm", theo
những điều Đức Chúa đã truyền cho tôi."

Đức Giê-su ra trước toà tổng trấn Phi-la-tô (Mc 15: 2-15; Lc 23: 3-5,13 -25; Ga 18: 33 -9:16)

11 Đức Giê-su bị điệu ra trước mặt tổng trấn; tổng trấn hỏi Người: "Ông là
vua dân Do-thái sao? " Đức Giê-su trả lời: "Chính ngài nói đó."12 Nhưng
khi các thượng tế và kỳ mục tố Người, thì Người không trả lời một tiếng.13
Bấy giờ ông Phi-la-tô hỏi Người: "Ông không nghe bao nhiêu điều họ làm
chứng chống lại ông đó sao? "14 Nhưng Đức Giê-su không trả lời ông về
một điều nào, khiến tổng trấn rất đỗi ngạc nhiên.

15 Vào mỗi dịp lễ lớn, tổng trấn có lệ phóng thích cho dân chúng một người
tù, tuỳ ý họ muốn.16 Mà khi ấy có một người tù khét tiếng, tên là Ba-ra-
ba.17 Vậy khi đám đông đã tụ họp lại, thì tổng trấn Phi-la-tô nói với họ:
"Các ngươi muốn ta phóng thích ai cho các ngươi đây? Ba-ra-ba hay Giê-
su, cũng gọi là Ki-tô? "18 Bởi ông thừa biết chỉ vì ghen tị mà họ nộp Người.

19 Lúc tổng trấn đang ngồi xử án, thì bà vợ sai người đến nói với ông: "Ông
đừng nhúng tay vào vụ xử người công chính này, vì hôm nay, tôi chiêm bao
thấy mình phải khổ nhiều vì ông ấy."

20 Nhưng các thượng tế và kỳ mục lại xúi đám đông đòi tha tên Ba-ra-ba mà
giết Đức Giê-su.21 Tổng trấn hỏi họ: "Trong hai người này, các người muốn
ta tha ai cho các người? " Họ thưa: "Ba-ra-ba! "22 Tổng trấn Phi-la-tô nói
tiếp: "Thế còn ông Giê-su, cũng gọi là Ki-tô, ta sẽ làm gì đây? " Mọi người
đồng thanh: "Đóng đinh nó vào thập giá! "23 Tổng trấn lại nói: "Thế ông ấy
đã làm điều gì gian ác? " Họ càng la to: "Đóng đinh nó vào thập giá! "24
Tổng trấn Phi-la-tô thấy đã chẳng được ích gì mà còn thêm náo động, nên
lấy nước rửa tay trước mặt đám đông mà nói: "Ta vô can trong vụ đổ máu
người này. Mặc các người liệu lấy! "25 Toàn dân đáp lại: "Máu hắn cứ đổ
xuống đầu chúng tôi và con cháu chúng tôi! "26 Bấy giờ, tổng trấn phóng
thích tên Ba-ra-ba cho họ, còn Đức Giê-su, thì ông truyền đánh đòn, rồi trao
cho họ đóng đinh vào thập giá.

Đức Giê-su phải đội vòng gai (Mc 15: 16 -20; Ga 19: 1-3)

27 Bấy giờ lính của tổng trấn đem Đức Giê-su vào trong dinh, và tập trung
cả cơ đội quanh Người.28 Chúng lột áo Người ra, khoác cho Người một tấm

áo choàng đỏ,29 rồi kết một vòng gai làm vương miện đặt lên đầu Người, và trao vào tay mặt Người một cây sậy. Chúng quỳ gối trước mặt Người mà nhạo rằng: "Vạn tuế Đức Vua dân Do-thái! "30 Rồi chúng khạc nhổ vào Người và lấy cây sậy mà đập vào đầu Người.31 Chế giễu chán, chúng lột áo choàng ra, và cho Người mặc áo lại như trước, rồi điệu Người đi đóng đinh vào thập giá.

Đức Giê-su chịu đóng đinh vào thập giá (Mc 15: 21 -28; Lc 23: 26. 33 -34. 36 -38; Ga 19: 17 -24)

32 Đang đi ra, thì chúng gặp một người Ky-rê-nê, tên là Si-môn; chúng bắt ông vác thập giá của Người.33 Khi đến nơi gọi là Gôn-gô-tha, nghĩa là Đồi Sọ,34 chúng cho Người uống rượu pha mật đắng, nhưng Người chỉ nếm một chút mà không chịu uống.35 Đóng đinh Người vào thập giá xong, chúng đem áo Người ra bắt thăm mà chia nhau.36 Rồi chúng ngồi đó mà canh giữ Người.

37 Phía trên đầu Người, chúng đặt bản án xử tội viết rằng: "Người này là Giê-su, vua dân Do-thái."38 Cùng bị đóng đinh với Người, có hai tên cướp, một tên bên phải, một tên bên trái.

Đức Giê-su bị nhục mạ (Mc 15: 29 -32; Lc 23: 35)

39 Kẻ qua người lại đều nhục mạ Người, vừa lắc đầu40 vừa nói: "Mi là kẻ phá được Đền Thờ, và nội trong ba ngày xây lại được, hãy cứu lấy mình đi! Nếu mi là Con Thiên Chúa, thì xuống khỏi thập giá xem nào! "41 Các thượng tế, kinh sư và kỳ mục cũng chế giễu Người mà nói:42 "Hắn cứu được thiên hạ, mà chẳng cứu nổi mình. Hắn là Vua Ít-ra-en! Hắn cứ xuống khỏi thập giá ngay bây giờ đi, chúng ta tin hắn liền!43 Hắn cậy vào Thiên Chúa, thì bây giờ Người cứu hắn đi, nếu quả thật Người thương hắn! Vì hắn đã nói: "Ta là Con Thiên Chúa! "44 Cả những tên cướp cùng bị đóng đinh với Người cũng sỉ vả Người như thế.

Đức Giê-su trút linh hồn (Mc 15: 33 -41; Lc 23: 44 -49; Ga 19: 28 -30)

45 Từ giờ thứ sáu, bóng tối bao phủ cả mặt đất, mãi đến giờ thứ chín.46Vào giờ thứ chín, Đức Giê-su kêu lớn tiếng: "Ê-li, Ê-li, lê-ma xa-bác-tha-ni", nghĩa là "Lạy Thiên Chúa, lạy Thiên Chúa của con, sao Ngài bỏ rơi con?

"47 Nghe vậy, một vài người đứng đó liền nói: "Hắn ta gọi ông Ê-li-a! "48 Lập tức, một người trong bọn chạy đi lấy miếng bọt biển, thấm đầy giấm, buộc vào đầu cây sậy và đưa lên cho Người uống.49 Còn những người khác lại bảo: "Khoan đã, để xem ông Ê-li-a có đến cứu hắn không! "50 Đức Giê-su lại kêu một tiếng lớn, rồi trút linh hồn.

51 Ngay lúc đó, bức màn trướng trong Đền Thờ xé ra làm hai từ trên xuống dưới. Đất rung đá vỡ.52 Mồ mả bật tung, và xác của nhiều vị thánh đã an nghỉ được trỗi dậy.53 Sau khi Chúa trỗi dậy, các ngài ra khỏi mồ, vào thành thánh, và hiện ra với nhiều người.54 Thấy động đất và các sự việc xảy ra, viên đại đội trưởng và những người cùng ông canh giữ Đức Giê-su đều rất đỗi sợ hãi và nói: "Quả thật ông này là Con Thiên Chúa."

55 Ở đó, cũng có nhiều người phụ nữ đứng nhìn từ đàng xa. Các bà này đã theo Đức Giê-su từ Ga-li-lê để giúp đỡ Người.56 Trong số đó, có bà Ma-ri-a Mác-đa-la, bà Ma-ri-a mẹ các ông Gia-cô-bê và Giô-xếp, và bà mẹ các con ông Dê-bê-đê.

Mai táng Đức Giê-su (Mc 15: 42 -47; Lc 23: 50 -55; Ga 19: 38 -42)

57 Chiều đến, có một người giàu sang tới. Ông này là người thành A-ri-ma-thê, tên là Giô-xếp, và cũng là môn đệ Đức Giê-su.58 Ông đến gặp ông Phi-la-tô để xin thi hài Đức Giê-su. Bấy giờ tổng trấn Phi-la-tô ra lệnh trao trả thi hài cho ông.59 Khi đã nhận thi hài, ông Giô-xếp lấy tấm vải gai sạch mà liệm,60 và đặt vào ngôi mộ mới, đã đục sẵn trong núi đá, dành cho ông. Ông lăn tảng đá to lấp cửa mồ, rồi ra về.61 Còn bà Ma-ri-a Mác-đa-la và một bà khác cũng tên là Ma-ri-a ở lại đó, quay mặt vào mồ.

Lính canh mồ

62 Hôm sau, tức là khi ngày áp lễ đã qua, các thượng tế và những người Pha-ri-sêu kéo nhau đến ông Phi-la-tô,63 và nói: "Thưa ngài, chúng tôi nhớ tên bịp bợm ấy khi còn sống có nói: "Sau ba ngày, Ta sẽ trỗi dậy."64Vậy xin quan lớn truyền canh mộ kỹ càng cho đến ngày thứ ba, kẻo môn đệ hắn đến lấy trộm xác rồi phao trong dân là hắn đã từ cõi chết trỗi dậy. Và như thế, chuyện bịp cuối cùng này sẽ còn tệ hại hơn chuyện trước."65Ông Phi-la-tô bảo họ: "Thì có sẵn lính đó, các ngươi hãy đi mà canh giữ theo cách các

ngươi biết! "66 Thế là họ ra đi canh giữ mồ, niêm phong tảng đá và cắt lính canh mồ.

Ngôi mộ trống (Mc 16: 1-8; Lc 24: 1-10; Ga 20: 1-10)

Chương 28

1 Sau ngày sa-bát, khi ngày thứ nhất trong tuần vừa ló rạng, bà Ma-ri-a Mác-đa-la và một bà khác cũng tên là Ma-ri-a, đi viếng mộ.2 Thình lình, đất rung chuyển dữ dội: thiên thần Chúa từ trời xuống, đến lăn tảng đá ra, rồi ngồi lên trên;3 diện mạo người như ánh chớp, và y phục trắng như tuyết.4 Thấy người, lính canh khiếp sợ, run rẩy chết ngất đi.5 Thiên thần lên tiếng bảo các phụ nữ: "Này các bà, các bà đừng sợ! Tôi biết các bà tìm Đức Giê-su, Đấng bị đóng đinh.6 Người không có ở đây, vì Người đã trỗi dậy như Người đã nói. Các bà đến mà xem chỗ Người đã nằm,7 rồi mau về nói với môn đệ Người như thế này: Người đã trỗi dậy từ cõi chết, và Người đi Ga-li-lê trước các ông. Ở đó, các ông sẽ được thấy Người. Đấy, tôi xin nói cho các bà hay."8 Các bà vội vã rời khỏi mộ, tuy sợ hãi nhưng cũng rất đỗi vui mừng, chạy về báo tin cho môn đệ Đức Giê-su hay.

Đức Giê-su hiện ra với các phụ nữ

9 Bỗng Đức Giê-su đón gặp các bà và nói: "Chào chị em! " Các bà tiến lại gần Người, ôm lấy chân, và bái lạy Người.10 Bấy giờ, Đức Giê-su nói với các bà: "Chị em đừng sợ! Về báo cho anh em của Thầy để họ đến Ga-li-lê. Họ sẽ được thấy Thầy ở đó."

Các thượng tế lừa đảo

11 Các bà đang đi, thì có mấy người trong đội lính canh mồ vào thành báo cho các thượng tế biết mọi việc đã xảy ra.12 Các thượng tế liền họp với các kỳ mục; sau khi bàn bạc, họ cho lính một số tiền lớn,13 và bảo: "Các anh hãy nói như thế này: Ban đêm đang lúc chúng tôi ngủ, các môn đệ của hắn đã đến lấy trộm xác.14 Nếu sự việc này đến tai quan tổng trấn, chính chúng tôi sẽ dàn xếp với quan và lo cho các anh được vô sự."15Lính đã nhận tiền và làm theo lời họ dạy. Câu chuyện này được phổ biến giữa người Do-thái cho đến ngày nay.

Đức Giê-su hiện ra tại Ga-li-lê, và sai môn đệ đi đến với muôn dân (Mc 16: 14 -18; Lc 24: 36 -49; Ga 20: 19 -23; Cv 1:6-8)

16 Mười một môn đệ đi tới miền Ga-li-lê, đến ngọn núi Đức Giê-su đã truyền cho các ông đến.17 Khi thấy Người, các ông bái lạy, nhưng có mấy ông lại hoài nghi.18 Đức Giê-su đến gần, nói với các ông: "Thầy đã được trao toàn quyền trên trời dưới đất.19 Vậy anh em hãy đi và làm cho muôn dân trở thành môn đệ, làm phép rửa cho họ nhân danh Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần,20 dạy bảo họ tuân giữ mọi điều Thầy đã truyền cho anh em. Và đây, Thầy ở cùng anh em mọi ngày cho đến tận thế."

Máccô

I. GIAI ĐOẠN DỌN ĐƯỜNG CHO SỨ VỤ CỦA ĐỨC GIÊ-SU

Ông Gio-an Tẩy Giả rao giảng (Mt 3:1-12; Lc 3:1-18; Ga 1:19 -28)

Chương 1

1 Khởi đầu Tin Mừng Đức Giê-su Ki-tô, Con Thiên Chúa:

2 Trong sách ngôn sứ I-sai-a có chép rằng: Này Ta sai sứ giả của Ta đi trước
mặt Con, người sẽ dọn đường cho Con.3 Có tiếng người hô trong hoang địa:
Hãy dọn sẵn con đường của Đức Chúa, sửa lối cho thẳng để Người đi.

4 Đúng theo lời đó, ông Gio-an Tẩy Giả đã xuất hiện trong hoang địa, rao
giảng kêu gọi người ta chịu phép rửa tỏ lòng sám hối để được ơn tha
tội.5Mọi người từ khắp miền Giu-đê và thành Giê-ru-sa-lem kéo đến với
ông. Họ thú tội, và ông làm phép rửa cho họ trong sông Gio-đan.

6 Ông Gio-an mặc áo lông lạc đà, thắt lưng bằng dây da, ăn châu chấu và
mật ong rừng.7 Ông rao giảng rằng: "Có Đấng quyền thế hơn tôi đang đến
sau tôi, tôi không đáng cúi xuống cởi quai dép cho Người.8 Tôi thì tôi làm
phép rửa cho anh em trong nước, còn Người, Người sẽ làm phép rửa cho
anh em trong Thánh Thần."

Đức Giê-su chịu phép rửa (Mt 3:13 -17; Lc 3:21 -22)

9 Hồi ấy, Đức Giê-su từ Na-da-rét miền Ga-li-lê đến, và được ông Gio-an
làm phép rửa dưới sông Gio-đan.10 Vừa lên khỏi nước, Người liền thấy các
tầng trời xé ra, và thấy Thần Khí như chim bồ câu ngự xuống trên
mình.11Lại có tiếng từ trời phán rằng: "Con là Con yêu dấu của Cha, Cha
hài lòng về Con."

Đức Giê-su chịu cám dỗ trong sa mạc (Mt 4:1-11; Lc 4:1-13)

12 Thần Khí liền đẩy Người vào hoang địa.13 Người ở trong hoang địa bốn
mươi ngày, chịu Xa-tan cám dỗ, sống giữa loài dã thú, và có các thiên sứ
hầu hạ Người.

II. SỨ VỤ CỦA ĐỨC GIÊ-SU TẠI GA-LI-LÊ

Đức Giê-su khai mạc công việc rao giảng (Mt 4:12 -17; Lc 4:14 -15)

14 Sau khi ông Gio-an bị nộp, Đức Giê-su đến miền Ga-li-lê rao giảng Tin
Mừng của Thiên Chúa.15 Người nói: "Thời kỳ đã mãn, và Triều Đại Thiên
Chúa đã đến gần. Anh em hãy sám hối và tin vào Tin Mừng."

Đức Giê-su kêu gọi bốn môn đệ đầu tiên (Mt 4:18 -22; Lc 5:1-11)

16 Người đang đi dọc theo biển hồ Ga-li-lê, thì thấy ông Si-môn với người
anh là ông An-rê, đang quăng lưới xuống biển, vì họ làm nghề đánh
cá.17Người bảo họ: "Các anh hãy theo tôi, tôi sẽ làm cho các anh thành
những kẻ lưới người như lưới cá."18 Lập tức hai ông bỏ chài lưới mà đi theo
Người.

19 Đi xa hơn một chút, Người thấy ông Gia-cô-bê, con ông Dê-bê-đê, và
người em là ông Gio-an. Hai ông này đang vá lưới ở trong thuyền.20Người
liền gọi các ông. Và các ông bỏ cha mình là ông Dê-bê-đê ở lại trên thuyền
với những người làm công, mà đi theo Người.

Đức Giê-su giảng dạy tại Ca-phác-na-um và chữa lành một người bị quỷ ám (Lc 4:31 -37)

21 Đức Giê-su và các môn đệ đi vào thành Ca-phác-na-um. Ngay ngày sa-
bát, Người vào hội đường giảng dạy.22 Thiên hạ sửng sốt về lời giảng dạy
của Người, vì Người giảng dạy như một Đấng có thẩm quyền, chứ không
như các kinh sư.

23 Lập tức, trong hội đường của họ, có một người bị thần ô uế nhập, la lên24
rằng: "Ông Giê-su Na-da-rét, chuyện chúng tôi can gì đến ông mà ông đến
tiêu diệt chúng tôi? Tôi biết ông là ai rồi: ông là Đấng Thánh của Thiên
Chúa! "25 Nhưng Đức Giê-su quát mắng nó: "Câm đi, hãy xuất khỏi người
này! "26 Thần ô uế lay mạnh người ấy, thét lên một tiếng, và xuất khỏi anh
ta.27 Mọi người đều kinh ngạc đến nỗi họ bàn tán với nhau: "Thế nghĩa là
gì? Giáo lý thì mới mẻ, người dạy lại có uy quyền. Ông ấy ra lệnh cho cả

các thần ô uế và chúng phải tuân lệnh! "28 Lập tức danh tiếng Người đồn ra mọi nơi, khắp cả vùng lân cận miền Ga-li-lê.

Đức Giê-su chữa nhạc mẫu ông Si-môn (Mt 8:14 -15; Lc 4:38 -39)

29 Vừa ra khỏi hội đường Ca-phác-na-um, Đức Giê-su đi đến nhà hai ông Si-môn và An-rê. Có ông Gia-cô-bê và ông Gio-an cùng đi theo.30 Lúc đó, bà mẹ vợ ông Si-môn đang lên cơn sốt, nằm trên giường. Lập tức họ nói cho Người biết tình trạng của bà.31 Người lại gần, cầm lấy tay bà mà đỡ dậy; cơn sốt dứt ngay và bà phục vụ các ngài.

Đức Giê-su chữa cho nhiều người (Mt 8:16 -17; Lc 4:40 -41)

32 Chiều đến, khi mặt trời đã lặn, người ta đem mọi kẻ ốm đau và những ai bị quỷ ám đến cho Người.33 Cả thành xúm lại trước cửa.34 Đức Giê-su chữa nhiều kẻ ốm đau mắc đủ thứ bệnh tật, và trừ nhiều quỷ, nhưng không cho quỷ nói, vì chúng biết Người là ai.

Đức Giê-su âm thầm rời Ca-phác-na-um và đi khắp miền Ga-li-lê (Lc 4:42 -44)

35 Sáng sớm, lúc trời còn tối mịt, Người đã dậy, đi ra một nơi hoang vắng và cầu nguyện ở đó.36 Ông Si-môn và các bạn kéo nhau đi tìm.37 Khi gặp Người, các ông thưa: "Mọi người đang tìm Thầy đấy! "38 Người bảo các ông: "Chúng ta hãy đi nơi khác, đến các làng xã chung quanh, để Thầy còn rao giảng ở đó nữa, vì Thầy ra đi cốt để làm việc đó."39 Rồi Người đi khắp miền Ga-li-lê, rao giảng trong các hội đường của họ, và trừ quỷ.

Đức Giê-su chữa người bị phong hủi (Mt 8:1-4; Lc 5:12 -16)

40 Có người bị phong hủi đến gặp Người, anh ta quỳ xuống van xin rằng: "Nếu Ngài muốn, Ngài có thể làm cho tôi được sạch."41 Người chạnh lòng thương giơ tay đụng vào anh và bảo: "Tôi muốn, anh sạch đi! "42 Lập tức, chứng phong hủi biến khỏi anh, và anh được sạch.43 Nhưng Người nghiêm giọng đuổi anh đi ngay,44 và bảo anh: "Coi chừng, đừng nói gì với ai cả, nhưng hãy đi trình diện tư tế, và vì anh đã được lành sạch, thì hãy dâng những gì ông Mô-sê đã truyền, để làm chứng cho người ta biết."45Nhưng vừa ra khỏi đó, anh đã bắt đầu rao truyền và tung tin ấy khắp nơi, đến nỗi

Người không thể công khai vào thành nào được, mà phải ở lại những nơi hoang vắng ngoài thành. Và dân chúng từ khắp nơi kéo đến với Người.

Đức Giê-su chữa người bại liệt (Mt 9:1-8; Lc 5:17 -26)

Chương 2

1 Vài ngày sau, Đức Giê-su trở lại thành Ca-phác-na-um. Hay tin Người ở
nhà,2 dân chúng tụ tập lại, đông đến nỗi trong nhà ngoài sân chứa không
hết. Người giảng lời cho họ.3 Bấy giờ người ta đem đến cho Đức Giê-su
một kẻ bại liệt, có bốn người khiêng.4 Nhưng vì dân chúng quá đông, nên
họ không sao khiêng đến gần Người được. Họ mới dỡ mái nhà, ngay trên
chỗ Người ngồi, làm thành một lỗ hổng, rồi thả người bại liệt nằm trên
chõng xuống.5 Thấy họ có lòng tin như vậy, Đức Giê-su bảo người bại liệt:
"Này con, con đã được tha tội rồi."6 Nhưng có mấy kinh sư đang ngồi đó,
họ nghĩ thầm trong bụng rằng:7 "Sao ông này lại dám nói như vậy? Ông ta
nói phạm thượng! Ai có quyền tha tội, ngoài một mình Thiên Chúa? "8 Tâm
trí Đức Giê-su thấu biết ngay họ đang thầm nghĩ như thế, Người mới bảo
họ: "Sao trong bụng các ông lại nghĩ những điều ấy?9Trong hai điều: một là
bảo người bại liệt: "Con đã được tha tội rồi", hai là bảo: "Đứng dậy, vác lấy
chõng của con mà đi", điều nào dễ hơn?10 Vậy, để các ông biết: ở dưới đất
này, Con Người có quyền tha tội, -Đức Giê-su bảo người bại liệt,-11 Ta
truyền cho con: Hãy đứng dậy, vác lấy chõng của con mà đi về nhà! "12
Người bại liệt đứng dậy, và lập tức vác chõng đi ra trước mặt mọi người,
khiến ai nấy đều sửng sốt và tôn vinh Thiên Chúa. Họ bảo nhau: "Chúng ta
chưa thấy vậy bao giờ! "

Đức Giê-su kêu gọi ông Lê-vi (Mt 9:9; Lc 5:27 -28)

13 Đức Giê-su lại đi ra bờ biển hồ. Toàn thể dân chúng đến với Người, và
Người dạy dỗ họ.14 Đi ngang qua trạm thu thuế, Người thấy ông Lê-vi là
con ông An-phê, đang ngồi ở đó. Người bảo ông: "Anh hãy theo tôi! " Ông
đứng dậy đi theo Người.

Đức Giê-su dùng bữa với những người tội lỗi (Mt 9:10 -13; Lc 5:29 -32)

15 Người đến dùng bữa tại nhà ông. Nhiều người thu thuế và người tội lỗi
cùng ăn với Đức Giê-su và các môn đệ: con số họ đông và họ đi theo

Người.16 Những kinh sư thuộc nhóm Pha-ri-sêu thấy Người ăn uống với
những kẻ tội lỗi và người thu thuế, thì nói với các môn đệ Người: "Sao!
Ông ấy ăn uống với bọn thu thuế và quân tội lỗi! "17 Nghe thấy thế, Đức
Giê-su nói với họ: "Người khoẻ mạnh không cần thầy thuốc, người đau ốm
mới cần. Tôi không đến để kêu gọi người công chính, mà để kêu gọi người
tội lỗi."

Tranh luận về việc ăn chay (Mt 9:14 -17; Lc 5:33 -39)

18 Bấy giờ các môn đệ ông Gio-an và các người Pha-ri-sêu đang ăn chay; có
người đến hỏi Đức Giê-su: "Tại sao các môn đệ ông Gio-an và các môn đệ
người Pha-ri-sêu ăn chay, mà môn đệ ông lại không ăn chay? "19Đức Giê-su
trả lời: "Chẳng lẽ khách dự tiệc cưới lại có thể ăn chay, khi chàng rể còn ở
với họ? Bao lâu chàng rể còn ở với họ, họ không thể ăn chay được.20
Nhưng khi tới ngày chàng rể bị đem đi rồi, bấy giờ họ mới ăn chay trong
ngày đó.21 Chẳng ai lấy vải mới mà vá áo cũ, vì như vậy, miếng vá mới đã
vá vào sẽ kéo vải cũ, khiến chỗ rách lại càng rách thêm.22 Cũng không ai đổ
rượu mới vào bầu da cũ, vì như vậy, rượu sẽ làm nứt bầu, thế là rượu cũng
mất mà bầu cũng hư. Nhưng rượu mới, bầu cũng phải mới! "

Các môn đệ bứt lúa (Mt 12: 1-8; Lc 6:1-5)

23 Vào ngày sa-bát, Đức Giê-su đi băng qua một cánh đồng lúa. Dọc đường,
các môn đệ bắt đầu bứt lúa.24 Người Pha-ri-sêu liền nói với Đức Giê-su:
"Ông coi, ngày sa-bát mà họ làm gì kia? Điều ấy đâu được phép! "25 Người
đáp: "Các ông chưa bao giờ đọc trong Sách sao? Ông Đa-vít đã làm gì, khi
ông và thuộc hạ bị thiếu thốn và đói bụng?26 Dưới thời thượng tế A-bi-a-
tha, ông vào nhà Thiên Chúa, ăn bánh tiến, rồi còn cho cả thuộc hạ ăn nữa.
Thứ bánh này không ai được phép ăn ngoại trừ tư tế."

27 Người nói tiếp: "Ngày sa-bát được tạo nên cho con người, chứ không
phải con người cho ngày sa-bát.28 Bởi đó, Con Người làm chủ luôn cả ngày
sa-bát."

Đức Giê-su chữa người bị bại tay (Mt 12: 9-14; Lc 6:6-11)

1 Đức Giê-su lại vào hội đường. Ở đó có một người bị bại tay.2 Họ rình xem
Đức Giê-su có chữa người ấy ngày sa-bát không, để tố cáo Người.3Đức
Giê-su bảo người bại tay: "Anh trỗi dậy, ra giữa đây! "4 Rồi Người nói với
họ: "Ngày sa-bát, được phép làm điều lành hay điều dữ, cứu mạng người
hay giết đi? " Nhưng họ làm thinh.5 Đức Giê-su giận dữ rảo mắt nhìn họ,
buồn khổ vì lòng họ chai đá. Người bảo anh bại tay: "Anh giơ tay ra! "
Người ấy giơ ra, và tay liền trở lại bình thường.6 Ra khỏi đó, nhóm Pha-ri-
sêu lập tức bàn tính với phe Hê-rô-đê, để tìm cách giết Đức Giê-su.

Dân chúng đi theo Đức Giê-su

7 Đức Giê-su cùng với các môn đệ của Người lánh về phía Biển Hồ. Từ
miền Ga-li-lê, người ta lũ lượt đi theo Người. Và từ miền Giu-đê,8 từ Giê-
ru-sa-lem, từ xứ I-đu-mê, từ vùng bên kia sông Gio-đan và vùng phụ cận
hai thành Tia và Xi-đôn, người ta lũ lượt đến với Người, vì nghe biết những
gì Người đã làm.9 Người đã bảo các môn đệ dành sẵn cho Người một chiếc
thuyền nhỏ, để khỏi bị đám đông chen lấn.10 Quả thế, Người đã chữa lành
nhiều bệnh nhân, khiến ai ai có bệnh cũng đổ xô đến để sờ vào Người.11
Còn các thần ô uế, hễ thấy Đức Giê-su, thì sấp mình dưới chân Người và
kêu lên: "Ông là Con Thiên Chúa! "12 Nhưng Người cấm ngặt chúng không
được tiết lộ Người là ai.

Đức Giê-su thành lập Nhóm Mười Hai (Mt 10: 1-4; Lc 6:12 -16)

13 Rồi Người lên núi và gọi đến với Người những kẻ Người muốn. Và các
ông đến với Người.14 Người lập Nhóm Mười Hai, để các ông ở với Người
và để Người sai các ông đi rao giảng,15 với quyền trừ quỷ.16 Người lập
Nhóm Mười Hai và đặt tên cho ông Si-môn là Phê-rô,17 rồi có ông Gia-cô-
bê con ông Dê-bê-đê, và ông Gio-an em ông Gia-cô-bê -Người đặt tên cho
hai ông là Bô-a-nê-ghê, nghĩa là con của thiên lôi-,18 rồi đến các ông An-rê,
Phi-líp-phê, Ba-tô-lô-mê-ô, Mát-thêu, Tô-ma, Gia-cô-bê con ông An-phê,
Ta-đê-ô, Si-môn thuộc nhóm Quá Khích,19 và Giu-đa Ít-ca-ri-ốt là chính kẻ
nộp Người.

Trình thuật:

a) Các thân nhân coi Đức Giê-su là mất trí

20 Người trở về nhà và đám đông lại kéo đến, thành thử Người và các môn
đệ không sao ăn uống được.21 Thân nhân của Người hay tin ấy, liền đi bắt
Người, vì họ nói rằng Người đã mất trí.

b) Các kinh sư coi Đức Giê-su là người bị quỷ ám

22 Còn các kinh sư từ Giê-ru-sa-lem xuống thì lại nói rằng Người bị quỷ
vương Bê-en-dê-bun ám và Người dựa thế quỷ vương mà trừ quỷ.

c) Đức Giê-su trả lời

24 Người liền gọi họ đến, dùng dụ ngôn mà nói với họ: "Xa-tan làm sao trừ
Xa-tan được? Nước nào tự chia rẽ, nước ấy không thể bền;25 nhà nào tự
chia rẽ, nhà ấy không thể vững.26 Vậy Xa-tan mà chống Xa-tan, Xa-tan mà
tự chia rẽ, thì không thể tồn tại, nhưng đã tận số.27 Không ai vào nhà một
người mạnh mà có thể cướp của được, nếu không trói người mạnh ấy trước
đã, rồi mới cướp sạch nhà nó.

28 "Tôi bảo thật anh em: mọi tội của con cái loài người, kể cả tội nói phạm
thượng, và nói phạm thượng nhiều đến mấy đi nữa, thì cũng còn được tha.29
Nhưng ai nói phạm đến Thánh Thần, thì chẳng đời nào được tha, mà còn
mắc tội muôn đời".30 Đó là vì họ đã nói "ông ấy bị thần ô uế ám."

Ai mới thật là thân nhân của Đức Giê-su? (Mt 12: 46 -50; Lc 8:19-21)

31 Mẹ và anh em Đức Giê-su đến, đứng ở ngoài, cho gọi Người ra.32 Lúc
ấy, đám đông đang ngồi chung quanh Người. Có kẻ nói với Người rằng:
"Thưa Thầy, có mẹ và anh em chị em Thầy ở ngoài kia đang tìm Thầy! "33
Nhưng Người đáp lại: "Ai là mẹ tôi? Ai là anh em tôi? "34 Rồi Người rảo
mắt nhìn những kẻ ngồi chung quanh và nói: "Đây là mẹ tôi, đây là anh em
tôi.35 Ai thi hành ý muốn của Thiên Chúa, người ấy là anh em chị em tôi, là
mẹ tôi."

Dụ ngôn người gieo giống (Mt 13: 1-9; Lc 8:4-8)

Chương 4

1 Đức Giê-su lại bắt đầu giảng dạy ở ven Biển Hồ. Một đám người rất đông
tụ họp chung quanh Người, nên Người phải xuống thuyền mà ngồi dưới
biển, còn toàn thể đám đông thì ở trên bờ.2 Người dùng dụ ngôn mà dạy họ
nhiều điều. Trong lúc giảng dạy, Người nói với họ:

3 "Các người nghe đây! Người gieo giống đi ra gieo giống.4 Trong khi gieo,
có hạt rơi xuống vệ đường, chim chóc đến ăn mất.5 Có hạt rơi trên sỏi đá,
chỗ không có nhiều đất; nó mọc ngay, vì đất không sâu;6 nhưng khi nắng
lên, nó liền bị cháy, và vì thiếu rễ nên bị chết khô.7 Có hạt rơi vào bụi gai,
gai mọc lên làm nó chết nghẹt và không sinh hoa kết quả.8 Có những hạt lại
rơi nhằm đất tốt, nó mọc và lớn lên, sinh hoa kết quả: hạt thì được ba mươi,
hạt thì được sáu mươi, hạt thì được một trăm."9 Rồi Người nói: "Ai có tai
nghe thì nghe! "

Tại sao Đức Giê-su dùng dụ ngôn? (Mt 13: 10 -15; Lc 8:9-10)

10 Khi còn một mình Đức Giê-su, những người thân cận cùng với Nhóm
Mười Hai mới hỏi Người về các dụ ngôn.11 Người nói với các ông: "Phần
anh em, mầu nhiệm Nước Thiên Chúa đã được ban cho anh em; còn với
những người kia là những kẻ ở ngoài, thì cái gì cũng phải dùng dụ
ngôn,12để họ có trố mắt nhìn cũng chẳng thấy, có lắng tai nghe cũng không
hiểu, kẻo họ trở lại và được ơn tha thứ."

Cắt nghĩa dụ ngôn người gieo giống (Mt 13: 18 -23; Lc 8:11 -15)

13 Người còn nói với các ông: "Anh em không hiểu dụ ngôn này, thì làm
sao hiểu được tất cả các dụ ngôn?14 Người gieo giống đây là người gieo
lời.15 Những kẻ ở bên vệ đường, nơi lời đã gieo xuống, là những kẻ vừa
nghe thì Xa-tan liền đến cất lời đã gieo nơi họ.16 Còn những kẻ được gieo
trên sỏi đá là những kẻ khi nghe lời thì liền vui vẻ đón nhận,17 nhưng họ
không đâm rễ mà là những kẻ nông nổi nhất thời; sau đó, khi gặp gian nan
hay bị ngược đãi vì lời, họ vấp ngã ngay.18 Những kẻ khác là những kẻ
được gieo vào bụi gai: đó là những kẻ đã nghe lời,19 nhưng những nỗi lo
lắng sự đời, bả vinh hoa phú quý cùng những đam mê khác xâm chiếm lòng
họ, bóp nghẹt lời khiến lời không sinh hoa kết quả gì.20 Còn những người
khác nữa là những người được gieo vào đất tốt: đó là những người nghe lời
và đón nhận, rồi sinh hoa kết quả, kẻ thì ba mươi, kẻ thì sáu mươi, kẻ thì
một trăm."

Dụ ngôn cái đèn, đấu đong (Lc 8:16 -18)

21 Người nói với các ông: "Chẳng lẽ mang đèn tới để đặt dưới cái thùng hay
dưới gầm giường? Nào chẳng phải là để đặt trên đế sao?22 Vì chẳng có gì
che giấu mà không phải là để được tỏ bày, chẳng có gì bí ẩn mà không phải
là để đưa ra ánh sáng.23 Ai có tai nghe thì nghe! "

24 Người nói với các ông: "Hãy để ý tới điều anh em nghe. Anh em đong
đấu nào, thì Thiên Chúa cũng sẽ đong đấu ấy cho anh em, và còn cho anh
em hơn nữa.25 Vì ai đã có, thì được cho thêm; còn ai không có, thì ngay cái
đang có cũng sẽ bị lấy mất."

Dụ ngôn hạt giống tự mọc lên

26 Người nói: "Chuyện Nước Thiên Chúa thì cũng tựa như chuyện một
người vãi hạt giống xuống đất.27 Đêm hay ngày, người ấy có ngủ hay thức,
thì hạt giống vẫn nẩy mầm và mọc lên, bằng cách nào, thì người ấy không
biết.28 Đất tự động sinh ra hoa màu: trước hết cây lúa mọc lên, rồi trổ đòng
đòng, và sau cùng thành bông lúa nặng trĩu hạt.29 Lúa vừa chín, người ấy
đem liềm hái ra gặt, vì đã đến mùa."

Dụ ngôn hạt cải (Mt 13: 31 -32; Lc 13: 18 -19)

30 Rồi Người lại nói: "Chúng ta ví Nước Thiên Chúa với cái gì đây? Lấy dụ
ngôn nào mà hình dung được?31 Nước Thiên Chúa giống như hạt cải, lúc
gieo xuống đất, nó là loại hạt nhỏ nhất trên mặt đất.32 Nhưng khi gieo rồi,
thì nó mọc lên lớn hơn mọi thứ rau cỏ, cành lá xum xuê, đến nỗi chim trời
có thể làm tổ dưới bóng."

Kết luận về các dụ ngôn (Mt 13: 34)

33 Người dùng nhiều dụ ngôn tương tự mà rao giảng lời cho họ, tuỳ theo
mức họ có thể nghe.34 Người không bao giờ rao giảng cho họ mà không
dùng dụ ngôn. Nhưng khi chỉ có thầy trò với nhau, thì Người giải nghĩa hết.

Đức Giê-su dẹp sóng gió (Mt 8:23 -27; Lc 8:22 -25)

35 Hôm ấy, khi chiều đến, Đức Giê-su nói với các môn đệ: "Chúng ta sang
bờ bên kia đi! "36 Bỏ đám đông ở lại, các ông chở Người đi, vì Người đang
ở sẵn trên thuyền; có những thuyền khác cùng theo Người.37 Và một trận
cuồng phong nổi lên, sóng ập vào thuyền, đến nỗi thuyền đầy nước.38 Trong

khi đó, Đức Giê-su đang ở đàng lái, dựa đầu vào chiếc gối mà ngủ. Các môn đệ đánh thức Người dậy và nói: "Thầy ơi, chúng ta chết đến nơi rồi, Thầy chẳng lo gì sao? "39 Người thức dậy, ngăm đe gió, và truyền cho biển: "Im đi! Câm đi! " Gió liền tắt, và biển lặng như tờ.40 Rồi Người bảo các ông: "Sao nhát thế? Làm sao mà anh em vẫn chưa có lòng tin? "41 Các ông hoảng sợ và nói với nhau: "Vậy người này là ai, mà cả đến gió và biển cũng tuân lệnh? "

Người bị quỷ ám ở Ghê-ra-sa (Mt 8:28 -34; Lc 8:26 -39)

Chương 5

1 Đức Giê-su và các môn đệ sang tới bờ bên kia Biển Hồ, vùng đất của dân Ghê-ra-sa.2 Người vừa ra khỏi thuyền, thì từ đám mồ mả, có một kẻ bị thần ô uế ám liền ra đón Người.3 Anh này thường sống trong đám mồ mả và không ai có thể trói anh ta lại được, dầu phải dùng đến cả xiềng xích.4 Thật vậy, nhiều lần anh bị gông cùm và bị xiềng xích, nhưng anh đã bẻ gãy xiềng xích, và đập tan gông cùm. Và không ai có thể kiềm chế anh được.5 Suốt đêm ngày, anh ta cứ ở trong đám mồ mả và trên núi đồi, tru tréo và lấy đá đập vào mình.6 Thấy Đức Giê-su tự đàng xa, anh ta chạy đến bái lạy Người7 và kêu lớn tiếng rằng: "Lạy ông Giê-su, Con Thiên Chúa Tối Cao, chuyện tôi can gì đến ông? Nhân danh Thiên Chúa, tôi van ông đừng hành hạ tôi! "8 Thật vậy, Đức Giê-su đã bảo nó: "Thần ô uế kia, xuất khỏi người này! "9 Người hỏi nó: "Tên ngươi là gì? " Nó thưa: "Tên tôi là đạo binh, vì chúng tôi đông lắm."10 Nó khẩn khoản nài xin Người đừng đuổi chúng ra khỏi vùng ấy.11 Ở đó có một bầy heo rất đông đang ăn bên sườn núi.12 Đám thần ô uế nài xin Người rằng: "Xin sai chúng tôi đến nhập vào những con heo kia."13 Người cho phép. Chúng xuất khỏi người đó và nhập vào bầy heo. Cả bầy heo -chừng hai ngàn con- từ trên sườn núi lao xuống biển và chết ngộp dưới đó.14 Các kẻ chăn heo bỏ chạy, loan tin trong thành và thôn xóm. Thiên hạ đến xem việc gì đã xảy ra.15 Họ đến cùng Đức Giê-su và thấy kẻ bị quỷ ám ngồi đó, ăn mặc hẳn hoi và trí khôn tỉnh táo -chính người này đã bị đạo binh quỷ nhập vào. Họ phát sợ.16 Những người chứng kiến đã kể lại cho họ nghe việc đã xảy ra thế nào cho người bị quỷ ám và chuyện bầy heo.17 Bấy giờ họ lên tiếng nài xin Người rời khỏi vùng đất của họ.

18 Khi Người xuống thuyền, thì kẻ trước kia đã bị quỷ ám nài xin cho được
ở với Người.19 Nhưng Người không cho phép, Người bảo: "Anh cứ về nhà
với thân nhân, và thuật lại cho họ biết mọi điều Chúa đã làm cho anh, và
Người đã thương anh như thế nào."20 Anh ta ra đi và bắt đầu rao truyền
trong miền Thập Tỉnh tất cả những gì Đức Giê-su đã làm cho anh. Ai nấy
đều kinh ngạc.

Đức Giê-su chữa một người bị băng huyết và cho con gái ông Gia-ia sống lại (Mt 9:18 -26; Lc 8:40 -56)

21 Đức Giê-su xuống thuyền, lại trở sang bờ bên kia. Một đám rất đông tụ
lại quanh Người. Lúc đó, Người đang ở trên bờ Biển Hồ.22 Có một ông
trưởng hội đường tên là Gia-ia đi tới. Vừa thấy Đức Giê-su, ông ta sụp
xuống dưới chân Người,23 và khẩn khoản nài xin: "Con bé nhà tôi gần chết
rồi. Xin Ngài đến đặt tay lên cháu, để nó được cứu thoát và được sống."24
Người liền ra đi với ông. Một đám rất đông đi theo và chen lấn Người.

25 Có một bà kia bị băng huyết đã mười hai năm,26 bao phen khổ sở vì chạy
thầy chạy thuốc đã nhiều đến tán gia bại sản, mà vẫn tiền mất tật mang, lại
còn thêm nặng là khác.27 Được nghe đồn về Đức Giê-su, bà lách qua đám
đông, tiến đến phía sau Người, và sờ vào áo của Người.28 Vì bà tự nhủ:
"Tôi mà sờ được vào áo Người thôi, là sẽ được cứu."29 Tức khắc, máu cầm
lại, và bà cảm thấy trong mình đã được khỏi bệnh.30Ngay lúc đó, Đức Giê-
su thấy có một năng lực tự nơi mình phát ra, Người liền quay lại giữa đám
đông mà hỏi: "Ai đã sờ vào áo tôi? "31 Các môn đệ thưa: "Thầy coi, đám
đông chen lấn Thầy như thế mà Thầy còn hỏi: " Ai đã sờ vào tôi? "32 Đức
Giê-su ngó quanh để nhìn người phụ nữ đã làm điều đó.33 Bà này sợ phát
run lên, vì biết cái gì đã xảy đến cho mình. Bà đến phủ phục trước mặt
Người, và nói hết sự thật với Người.34 Người nói với bà ta: "Này con, lòng
tin của con đã cứu chữa con. Con hãy về bình an và khỏi hẳn bệnh."

35 Đức Giê-su còn đang nói, thì có mấy người từ nhà ông trưởng hội đường
đến bảo: "Con gái ông chết rồi, làm phiền Thầy chi nữa? "36 Nhưng Đức
Giê-su nghe được câu nói đó, liền bảo ông trưởng hội đường: "Ông đừng
sợ, chỉ cần tin thôi."37 Rồi Người không cho ai đi theo mình, trừ ông Phê-
rô, ông Gia-cô-bê và em ông này là ông Gio-an.38 Các ngài đến nhà ông

trưởng hội đường. Đức Giê-su thấy người ta khóc lóc, kêu la ầm ĩ.39Người bước vào nhà và bảo họ: "Sao lại náo động và khóc lóc như vậy? Đứa bé có chết đâu, nó ngủ đấy! "40 Họ chế nhạo Người. Nhưng Người bắt họ ra ngoài hết, rồi dẫn cha mẹ đứa trẻ và những kẻ cùng đi với Người, vào nơi nó đang nằm.41 Người cầm lấy tay nó và nói: "Ta-li-tha kum", nghĩa là: "Này bé, Thầy truyền cho con: trỗi dậy đi! "42 Lập tức con bé đứng dậy và đi lại được, vì nó đã mười hai tuổi. Và lập tức, người ta kinh ngạc sững sờ.43 Đức Giê-su nghiêm cấm họ không được để một ai biết việc ấy, và bảo họ cho con bé ăn.

Đức Giê-su về thăm Na-da-rét (Mt 13: 53 -58; Lc 4:16 -30)

Chương 6

1 Đức Giê-su ra khỏi đó và đến nơi quê quán của Người, có các môn đệ đi theo.2 Đến ngày sa-bát, Người bắt đầu giảng dạy trong hội đường. Nhiều người nghe rất đỗi ngạc nhiên. Họ nói: "Bởi đâu ông ta được như thế? Ông ta được khôn ngoan như vậy, nghĩa là làm sao? Ông ta làm được những phép lạ như thế, nghĩa là gì?3 Ông ta không phải là bác thợ, con bà Ma-ri-a, và anh em của các ông Gia-cô-bê, Giô-xết, Giu-đa và Si-môn sao? Chị em của ông không phải là bà con lối xóm với chúng ta sao? " Và họ vấp ngã vì Người.4 Đức Giê-su bảo họ: "Ngôn sứ có bị rẻ rúng, thì cũng chỉ là ở chính quê hương mình, hay giữa đám bà con thân thuộc, và trong gia đình mình mà thôi."5 Người đã không thể làm được phép lạ nào tại đó; Người chỉ đặt tay trên một vài bệnh nhân và chữa lành họ.6 Người lấy làm lạ vì họ không tin.

Đức Giê-su sai Nhóm Mười Hai đi giảng (Mt 10: 5-15; Lc 9:1-6)

7 Người gọi Nhóm Mười Hai lại và bắt đầu sai đi từng hai người một. Người ban cho các ông quyền trừ quỷ.8 Người chỉ thị cho các ông không được mang gì đi đường, chỉ trừ cây gậy; không được mang lương thực, bao bị, tiền đồng để giắt lưng;9 được đi dép, nhưng không được mặc hai áo.10Người bảo các ông: "Bất cứ ở đâu, khi anh em đã vào nhà nào, thì cứ ở lại đó cho đến lúc ra đi.11 Còn nơi nào người ta không đón tiếp và nghe lời

anh em, thì khi ra khỏi đó, hãy giũ bụi chân để tỏ ý phản đối họ."12 Các ông đi rao giảng, kêu gọi người ta ăn năn sám hối.13 Các ông trừ được nhiều quỷ, xức dầu cho nhiều người đau ốm và chữa họ khỏi bệnh.

Vua Hê-rô-đê và Đức Giê-su (Mt 14: 1-2; Lc 9:7-9)

14 Vua Hê-rô-đê nghe biết về Đức Giê-su, vì Người đã nổi danh. Có kẻ nói: "Đó là ông Gio-an Tẩy Giả từ cõi chết trỗi dậy, nên mới có quyền năng làm phép lạ."15 Kẻ khác nói: "Đó là ông Ê-li-a." Kẻ khác nữa lại nói: "Đó là một ngôn sứ như một trong các ngôn sứ."16 Vua Hê-rô-đê nghe thế, liền nói: "Ông Gio-an, ta đã cho chém đầu, chính ông đã trỗi dậy! "

Ông Gio-an Tẩy Giả bị trảm quyết (Mt 14: 3-12)

17 Số là vua Hê-rô-đê đã sai người đi bắt ông Gio-an và xiềng ông trong ngục. Lý do là vì vua đã lấy bà Hê-rô-đi-a, vợ của người anh là Phi-líp-phê,18 mà ông Gio-an lại bảo: "Ngài không được phép lấy vợ của anh ngài! "19 Bà Hê-rô-đi-a căm thù ông Gio-an và muốn giết ông, nhưng không được.20 Thật vậy, vua Hê-rô-đê biết ông Gio-an là người công chính thánh thiện, nên sợ ông, và còn che chở ông. Nghe ông nói, nhà vua rất phân vân, nhưng lại cứ thích nghe.

21 Một ngày thuận lợi đến: nhân dịp mừng sinh nhật của mình, vua Hê-rô-đê mở tiệc thết đãi bá quan văn võ và các thân hào miền Ga-li-lê.22 Con gái bà Hê-rô-đi-a vào biểu diễn một điệu vũ, làm cho nhà vua và khách dự tiệc vui thích. Nhà vua nói với cô gái: "Con muốn gì thì cứ xin, ta sẽ ban cho con."23 Vua lại còn thề: "Con xin gì, ta cũng cho, dù một nửa nước của ta cũng được."24 Cô gái đi ra hỏi mẹ: "Con nên xin gì đây? " Mẹ cô nói: "Đầu Gio-an Tẩy Giả."25 Lập tức cô vội trở vào đến bên nhà vua và xin rằng: "Con muốn ngài ban ngay cho con cái đầu ông Gio-an Tẩy Giả, đặt trên mâm."26 Nhà vua buồn lắm, nhưng vì đã trót thề, lại thề trước khách dự tiệc, nên không muốn thất hứa với cô.27 Lập tức, vua sai thị vệ đi và truyền mang đầu ông Gio-an tới. Thị vệ ra đi, chặt đầu ông ở trong ngục,28 bưng đầu ông trên một cái mâm trao cho cô gái, và cô gái trao cho mẹ.29 Nghe tin ấy, môn đệ đến lấy thi hài ông và đặt trong một ngôi mộ.

Đức Giê-su làm cho bánh hoá nhiều lần thứ nhất (Mt 14: 13 -21; Lc 9:10 -17; Ga 6:1-13)

30 Các Tông Đồ tụ họp chung quanh Đức Giê-su, và kể lại cho Người biết
mọi việc các ông đã làm, và mọi điều các ông đã dạy.31 Người bảo các ông:
"Chính anh em hãy lánh riêng ra đến một nơi thanh vắng mà nghỉ ngơi đôi
chút." Quả thế, kẻ lui người tới quá đông, nên các ông cũng chẳng có thì
giờ ăn uống nữa.32 Vậy, thầy trò xuống thuyền đi lánh riêng ra một nơi
hoang vắng.33 Thấy các ngài ra đi, nhiều người hiểu ý, nên từ khắp các
thành, họ cùng nhau theo đường bộ chạy đến nơi, trước cả các ngài.34 Ra
khỏi thuyền, Đức Giê-su thấy một đám người rất đông thì chạnh lòng
thương, vì họ như bầy chiên không người chăn dắt. Và Người bắt đầu dạy
dỗ họ nhiều điều.35 Vì bấy giờ đã khá muộn, các môn đệ đến gần Người và
thưa: "Ở đây hoang vắng và bây giờ đã khá muộn.36 Xin Thầy cho dân
chúng về, để họ vào thôn xóm và làng mạc chung quanh mà mua gì ăn."37
Người đáp: "Thì chính anh em hãy cho họ ăn đi! " Các ông nói với Người:
"Chúng con phải đi mua tới hai trăm quan tiền bánh mà cho họ ăn sao? "38
Người bảo các ông: "Anh em có mấy chiếc bánh? Đi coi xem! " Khi biết
rồi, các ông thưa: "Có năm chiếc bánh và hai con cá."39 Người ra lệnh cho
các ông bảo mọi người ngồi thành từng nhóm trên cỏ xanh.40 Họ ngồi
xuống thành từng đám, chỗ thì một trăm, chỗ thì năm mươi.41 Người cầm
lấy năm chiếc bánh và hai con cá, ngước mắt lên trời, dâng lời chúc tụng,
rồi bẻ bánh ra, trao cho môn đệ để các ông dọn ra cho dân chúng. Người
cũng chia hai con cá cho mọi người.42 Ai nấy đều ăn và được no nê.43
Người ta thu lại những mẩu bánh được mười hai thúng đầy, cùng với cá còn
dư.44 Số người ăn bánh là năm ngàn người đàn ông.

Đức Giê-su đi trên mặt biển hồ (Mt 14: 22 -33; Ga 6:16 -21)

45 Lập tức, Đức Giê-su bắt các môn đệ xuống thuyền qua bờ bên kia về phía
thành Bết-xai-đa trước, trong lúc Người giải tán đám đông.46 Sau khi từ biệt
các ông, Người lên núi cầu nguyện.47 Chiều đến, chiếc thuyền đang ở giữa
biển hồ, chỉ còn một mình Người ở trên đất.48 Người thấy các ông phải vất
vả chèo chống vì gió ngược, nên vào khoảng canh tư đêm ấy, Người đi trên
mặt biển mà đến với các ông và Người định vượt các ông.49Nhưng khi các

ông thấy Người đi trên mặt biển, lại tưởng là ma, thì la lên.50 Quả thế, tất cả các ông đều nhìn thấy Người và đều hoảng hốt. Lập tức, Người bảo các ông: "Cứ yên tâm, chính Thầy đây, đừng sợ! "51Người lên thuyền với các ông, và gió lặng. Các ông cảm thấy bàng hoàng sửng sốt,52 vì các ông đã không hiểu ý nghĩa phép lạ bánh hoá nhiều: lòng trí các ông còn ngu muội!

Đức Giê-su chữa nhiều người ở Ghen-nê-xa-rét (Mt 14: 34 -36)

53 Khi qua biển rồi, Đức Giê-su và các môn đệ ghé vào đất liền tại Ghen-nê-xa-rét và lên bờ.54 Thầy trò vừa ra khỏi thuyền, thì lập tức người ta nhận ra Đức Giê-su.55 Họ rảo khắp vùng ấy và nghe tin Người ở đâu, thì bắt đầu cáng bệnh nhân đến đó.56 Người đi tới đâu, vào làng mạc, thành thị hay thôn xóm nào, người ta cũng đặt kẻ ốm đau ở ngoài đường ngoài chợ, và xin Người cho họ ít là được chạm đến tua áo choàng của Người; và bất cứ ai chạm đến, thì đều được khỏi.

Tranh luận về những truyền thống người Pha-ri-sêu (Mt 15: 1-9)

Chương 7

1 Có những người Pha-ri-sêu và một số kinh sư tụ họp quanh Đức Giê-su. Họ là những người từ Giê-ru-sa-lem đến.2 Họ thấy vài môn đệ của Người dùng bữa mà tay còn ô uế, nghĩa là chưa rửa.3 Thật vậy, người Pha-ri-sêu cũng như mọi người Do-thái đều nắm giữ truyền thống của tiền nhân: họ không ăn gì, khi chưa rửa tay cẩn thận;4 thức gì mua ngoài chợ về, cũng phải rảy nước đã rồi mới ăn; họ còn giữ nhiều tập tục khác nữa như rửa chén bát, bình lọ và các đồ đồng.5 Vậy, người Pha-ri-sêu và kinh sư hỏi Đức Giê-su: "Sao các môn đệ của ông không theo truyền thống của tiền nhân, cứ để tay ô uế mà dùng bữa? "6 Người trả lời họ: "Ngôn sứ I-sai-a thật đã nói tiên tri rất đúng về các ông là những kẻ đạo đức giả, khi viết rằng:

Dân này tôn kính Ta bằng môi bằng miệng,
còn lòng chúng thì lại xa Ta.

7 Chúng có thờ phượng Ta thì cũng vô ích,
vì giáo lý chúng giảng dạy chỉ là giới luật phàm nhân.

8 Các ông gạt bỏ điều răn của Thiên Chúa, mà duy trì truyền thống của người phàm."9 Người còn nói: "Các ông thật khéo coi thường điều răn của

Thiên Chúa để nắm giữ truyền thống của các ông.10 Quả thế, ông Mô-sê đã dạy rằng: Ngươi hãy thờ cha kính mẹ và kẻ nào nguyền rủa cha mẹ, thì phải bị xử tử!11 Còn các ông, các ông lại bảo: "Người nào nói với cha với mẹ rằng: những gì con có để giúp cha mẹ đều là "co-ban" nghĩa là lễ phẩm đã dâng cho Chúa" rồi,12 và các ông không để cho người ấy làm gì để giúp cha mẹ nữa.13 Thế là các ông lấy truyền thống các ông đã truyền lại cho nhau mà huỷ bỏ lời Thiên Chúa. Các ông còn làm nhiều điều khác giống như vậy nữa! "

Cái gì làm cho con người ra ô uế? (Mt 15: 10 -20)

14 Sau đó, Đức Giê-su lại gọi đám đông tới mà bảo: "Xin mọi người nghe tôi nói đây, và hiểu cho rõ:15 Không có cái gì từ bên ngoài vào trong con người lại có thể làm cho con người ra ô uế được; nhưng chính cái từ con người xuất ra, là cái làm cho con người ra ô uế.16 Ai có tai nghe thì nghe! "

17 Khi Đức Giê-su đã rời đám đông mà vào nhà, các môn đệ hỏi Người về dụ ngôn ấy.18 Người nói với các ông: "Cả anh em nữa, anh em cũng ngu tối như thế sao? Anh em không hiểu sao? Bất cứ cái gì từ bên ngoài vào trong con người, thì không thể làm cho con người ra ô uế,19 bởi vì nó không đi vào lòng, nhưng vào bụng người ta, rồi bị thải ra ngoài? " Như vậy là Người tuyên bố mọi thức ăn đều thanh sạch.20 Người nói: "Cái gì từ trong con người xuất ra, cái đó mới làm cho con người ra ô uế.21 Vì từ bên trong, từ lòng người, phát xuất những ý định xấu: tà dâm, trộm cắp, giết người,22 ngoại tình, tham lam, độc ác, xảo trá, trác táng, ganh tỵ, phỉ báng, kiêu ngạo, ngông cuồng.23 Tất cả những điều xấu xa đó, đều từ bên trong xuất ra, và làm cho con người ra ô uế."

III. NHỮNG CUỘC HÀNH TRÌNH CỦA ĐỨC GIÊ-SU Ở NGOÀI MIỀN GA-LI-LÊ

Đức Giê-su chữa con gái một bà gốc Phê-ni-xi xứ Xy-ri (Mt 15: 21 -28)

24 Đức Giê-su đứng dậy, rời nơi đó, đến địa hạt Tia. Người vào một nhà nọ
mà không muốn cho ai biết, nhưng không thể giấu được.25 Thật vậy, một
người đàn bà có đứa con gái nhỏ bị quỷ ám, vừa nghe nói đến Người, liền
vào sấp mình dưới chân Người.26 Bà là người Hy-lạp, gốc Phê-ni-xi thuộc
xứ Xy-ri. Bà xin Người trừ quỷ cho con gái bà.27 Người nói với bà: "Phải
để cho con cái ăn no trước đã, vì không được lấy bánh dành cho con cái mà
ném cho chó con."28 Bà ấy đáp: "Thưa Ngài, đúng thế, nhưng chó con ở
dưới gầm bàn lại được ăn những mảnh vụn của đám trẻ con."29 Người nói
với bà: "Vì bà nói thế, nên bà cứ về đi, quỷ đã xuất khỏi con gái bà rồi."30
Về đến nhà, bà thấy đứa trẻ nằm trên giường và quỷ đã xuất.

Đức Giê-su chữa người vừa điếc vừa ngọng

31 Đức Giê-su lại bỏ vùng Tia, đi qua ngả Xi-đôn, đến biển hồ Ga-li-lê vào
miền Thập Tỉnh.32 Người ta đem một người vừa điếc vừa ngọng đến với
Đức Giê-su, và xin Người đặt tay trên anh.33 Người kéo riêng anh ta ra khỏi
đám đông, đặt ngón tay vào lỗ tai anh, và nhổ nước miếng mà bôi vào lưỡi
anh.34 Rồi Người ngước mắt lên trời, rên một tiếng và nói: "Ép-pha-tha",
nghĩa là: hãy mở ra!35 Lập tức tai anh ta mở ra, lưỡi như hết bị buộc lại.
Anh ta nói được rõ ràng.36 Đức Giê-su truyền bảo họ không được kể
chuyện đó với ai cả. Nhưng Người càng truyền bảo họ, họ lại càng đồn ra.37
Họ hết sức kinh ngạc, và nói: "Ông ấy làm việc gì cũng tốt đẹp cả: ông làm
cho kẻ điếc nghe được, và kẻ câm nói được."

Đức Giê-su làm cho bánh hoá nhiều lần thứ hai (Mt 15: 32 -39)

Chương 8

1 Trong những ngày ấy, lại có một đám rất đông, và họ không có gì ăn, nên
Đức Giê-su gọi các môn đệ lại mà nói:2 "Thầy chạnh lòng thương đám
đông, vì họ ở luôn với Thầy đã ba ngày rồi mà không có gì ăn!3 Nếu Thầy

giải tán, để họ nhịn đói mà về nhà, thì họ sẽ bị xỉu dọc đường. Trong số đó, lại có những người ở xa đến."4 Các môn đệ thưa Người: "Ở đây, trong nơi hoang vắng này, lấy đâu ra bánh cho họ ăn no? "5 Người hỏi các ông: "Anh em có mấy chiếc bánh? " Các ông đáp: "Thưa có bảy chiếc."6 Người truyền cho họ ngồi xuống đất. Rồi Người cầm lấy bảy chiếc bánh, dâng lời tạ ơn, và bẻ ra, trao cho các môn đệ để các ông dọn ra. Và các ông đã dọn ra cho đám đông.7 Các ông cũng có mấy con cá nhỏ. Người đọc lời chúc tụng, rồi bảo các ông dọn cả cá ra.8 Đám đông đã ăn và được no nê. Người ta nhặt lấy những mẩu bánh còn thừa: bảy giỏ!9Mà đám đông có khoảng bốn ngàn người. Người giải tán họ.10 Lập tức, Đức Giê-su xuống thuyền với các môn đệ và đến miền Đan-ma-nu-tha.

Người Pha-ri-sêu xin một dấu trên trời (Mt 16: 1-4)

11 Những người Pha-ri-sêu kéo ra và bắt đầu tranh luận với Đức Giê-su, họ đòi Người một dấu lạ từ trời để thử Người.12 Người thở dài não nuột và nói: "Sao thế hệ này lại xin một dấu lạ? Tôi bảo thật cho các ông biết: thế hệ này sẽ không được một dấu lạ nào cả."13 Rồi bỏ họ đó, Người lại xuống thuyền qua bờ bên kia.

Men Pha-ri-sêu và men Hê-rô-đê (Mt 16: 5-12)

14 Các môn đệ quên đem bánh theo; trên thuyền, các ông chỉ có một chiếc bánh.15 Người răn bảo các ông: "Anh em phải coi chừng, phải đề phòng men Pha-ri-sêu và men Hê-rô-đê! "16 Và các ông bàn tán với nhau về chuyện các ông không có bánh.17 Biết thế, Người nói với các ông: "Sao anh em lại bàn tán về chuyện anh em không có bánh? Anh em chưa hiểu chưa thấu sao? Lòng anh em ngu muội thế!18 Anh em có mắt mà không thấy, có tai mà không nghe ư? Anh em không nhớ sao:19 khi Thầy bẻ năm chiếc bánh cho năm ngàn người ăn, anh em đã thu lại được bao nhiêu thúng đầy mẩu bánh? " Các ông đáp: "Thưa được mười hai."20 "Và khi Thầy bẻ bảy chiếc bánh cho bốn ngàn người ăn, anh em đã thu lại được bao nhiêu giỏ đầy mẩu bánh? " Các ông nói: "Thưa được bảy."21Người bảo các ông: "Anh em chưa hiểu ư? "

Đức Giê-su chữa người mù ở Bết-xai-đa

22 Đức Giê-su và các môn đệ đến Bết-xai-đa. Người ta dẫn một người mù đến và nài xin Đức Giê-su sờ vào anh ta.23 Người cầm lấy tay anh mù, đưa ra khỏi làng, rồi nhổ nước miếng vào mắt anh, đặt tay trên anh và hỏi: "Anh có thấy gì không? "24 Anh ngước mắt lên và thưa: "Tôi thấy người ta, trông họ như cây cối, họ đi đi lại lại."25 Rồi Người lại đặt tay trên mắt anh, anh trông rõ và khỏi hẳn; anh thấy tỏ tường mọi sự.26 Người cho anh về nhà và dặn: "Anh đừng có vào làng."

Ông Phê-rô tuyên xưng đức tin (Mt 16: 13 -20; Lc 9:18 -21)

27 Đức Giê-su và các môn đệ của Người đi tới các làng xã vùng Xê-da-rê Phi-líp-phê. Dọc đường, Người hỏi các môn đệ: "Người ta nói Thầy là ai? "28 Các ông đáp: "Họ bảo Thầy là ông Gio-an Tẩy Giả, có kẻ thì bảo là ông Ê-li-a, kẻ khác lại cho là một ngôn sứ nào đó."29 Người lại hỏi các ông: "Còn anh em, anh em bảo Thầy là ai? " Ông Phê-rô trả lời: "Thầy là Đấng Ki-tô."30 Đức Giê-su liền cấm ngặt các ông không được nói với ai về Người.

Đức Giê-su loan báo lần thứ nhất cuộc Thương Khó và Phục Sinh (Mt 16: 21 -23; Lc 9:22)

31 Rồi Người bắt đầu dạy cho các ông biết Con Người phải chịu đau khổ nhiều, bị các kỳ mục, thượng tế cùng kinh sư loại bỏ, bị giết chết và sau ba ngày, sống lại.32 Người nói rõ điều đó, không úp mở. Ông Phê-rô liền kéo riêng Người ra và bắt đầu trách Người.33 Nhưng khi Đức Giê-su quay lại, nhìn thấy các môn đệ, Người trách ông Phê-rô: "Xa-tan! lui lại đàng sau Thầy! Vì tư tưởng của anh không phải là tư tưởng của Thiên Chúa, mà là của loài người."

Những điều kiện để theo Đức Giê-su (Mt 16: 24 -28; Lc 9:23 -27)

34 Rồi Đức Giê-su gọi đám đông cùng với các môn đệ lại. Người nói với họ rằng: "Ai muốn theo tôi, phải từ bỏ chính mình, vác thập giá mình mà theo.35 Quả vậy, ai muốn cứu mạng sống mình, thì sẽ mất; còn ai liều mất mạng sống mình vì tôi và vì Tin Mừng, thì sẽ cứu được mạng sống ấy.36 Vì được cả thế giới mà phải thiệt mất mạng sống, thì người ta nào có lợi gì?37 Quả thật, người ta lấy gì mà đổi lại mạng sống mình?38 Giữa thế hệ ngoại tình và tội lỗi này, ai hổ thẹn vì tôi và những lời tôi dạy, thì Con Người cũng

sẽ hổ thẹn vì kẻ ấy, khi Người ngự đến cùng với các thánh thiên thần, trong vinh quang của Cha Người."

Chương 9

1 Đức Giê-su còn nói với họ: "Tôi bảo thật các người: trong số những người có mặt ở đây, có những kẻ sẽ không phải nếm sự chết, trước khi thấy Triều Đại Thiên Chúa đến, đầy uy lực."

Đức Giê-su biến đổi hình dạng (Mt 17: 1-8; Lc 9:28 -36)

2 Sáu ngày sau, Đức Giê-su đem các ông Phê-rô, Gia-cô-bê và Gio-an đi theo mình. Người đưa các ông đi riêng ra một chỗ, chỉ mình các ông thôi, tới một ngọn núi cao. Rồi Người biến đổi hình dạng trước mắt các ông.3 Y phục Người trở nên rực rỡ, trắng tinh, không có thợ nào ở trần gian giặt trắng được như vậy.4 Và ba môn đệ thấy ông Ê-li-a cùng ông Mô-sê hiện ra đàm đạo với Đức Giê-su.5 Bấy giờ, ông Phê-rô thưa với Đức Giê-su rằng: "Thưa Thầy, chúng con ở đây, thật là hay! Chúng con xin dựng ba cái lều, một cho Thầy, một cho ông Mô-sê, và một cho ông Ê-li-a."6Thực ra, ông không biết phải nói gì, vì các ông kinh hoàng.7 Bỗng có một đám mây bao phủ các ông. Và từ đám mây, có tiếng phán rằng: "Đây là Con Ta yêu dấu, hãy vâng nghe lời Người."8 Các ông chợt nhìn quanh, thì không thấy ai nữa, chỉ còn Đức Giê-su với các ông mà thôi.

Câu hỏi về ông Ê-li-a (Mt 17: 9-12)

9 Ở trên núi xuống, Đức Giê-su truyền cho các ông không được kể lại cho ai nghe những điều vừa thấy, trước khi Con Người từ cõi chết sống lại.10Các ông tuân lệnh đó, nhưng vẫn bàn hỏi nhau xem câu "từ cõi chết sống lại" nghĩa là gì.11 Các ông hỏi Đức Giê-su: "Tại sao các kinh sư lại nói ông Ê-li-a phải đến trước? "12 Người đáp: "Đúng thế, ông Ê-li-a đến trước để chỉnh đốn mọi sự. Vậy sao có lời chép rằng Con Người phải chịu nhiều đau khổ và bị khinh chê?13 Nhưng Thầy nói cho anh em biết: ông Ê-li-a đã đến, và họ đã xử với ông theo ý họ muốn, như Sách Thánh đã chép về ông."

Đức Giê-su chữa người bị quỷ ám mắc bệnh động kinh (Mt 17: 14 -21; Lc 9:37 -43 a)

14 Khi Đức Giê-su và ba môn đệ trở lại với các môn đệ khác, thì thấy một đám người rất đông đang vây quanh các ông, và các kinh sư tranh luận với các ông.15 Thấy Đức Giê-su, lập tức tất cả đám đông kinh ngạc. Họ chạy lại chào Người.16 Người hỏi các môn đệ: "Anh em tranh luận gì với họ thế? "17 Một người trong đám đông trả lời: "Thưa Thầy, tôi đã đem con trai tôi lại cùng Thầy; cháu bị quỷ câm ám.18 Bất cứ ở đâu, hễ quỷ nhập vào là vật cháu xuống. Cháu sùi bọt mép, nghiến răng, cứng đờ người ra. Tôi đã nói với các môn đệ Thầy để họ trừ tên quỷ đó, nhưng các ông không làm nổi."19 Người đáp: "Ôi thế hệ cứng lòng, không chịu tin! Tôi phải ở cùng các người cho đến bao giờ, còn phải chịu đựng các người cho đến bao giờ nữa? Đem nó lại đây cho tôi."20 Người ta đem nó lại cho Người. Vừa thấy Người, quỷ liền lay nó thật mạnh, nó ngã xuống đất, lăn lộn, sùi cả bọt mép.21 Người hỏi cha nó: "Cháu bị như thế từ bao lâu rồi? " Ông ấy đáp: "Thưa từ thuở bé.22 Nhiều khi quỷ xô nó vào lửa hoặc đẩy xuống nước cho nó chết. Nhưng nếu Thầy có thể làm được gì, thì xin chạnh lòng thương mà cứu giúp chúng tôi."23 Đức Giê-su nói với ông ta: "Sao lại nói: nếu Thầy có thể? Mọi sự đều có thể đối với người tin."24 Lập tức, cha đứa bé kêu lên: "Tôi tin! Nhưng xin Thầy giúp lòng tin yếu kém của tôi! "25 Khi thấy đám đông tuôn đến, Đức Giê-su quát mắng tên quỷ: "Thần câm điếc kia, Ta truyền cho ngươi: ra khỏi đứa bé và không được nhập vào nó nữa! "26 Quỷ thét lên, lay nó thật mạnh, rồi ra khỏi. Đứa bé ra như chết, khiến cho nhiều người nói: "Nó chết rồi! "27 Nhưng Đức Giê-su cầm lấy tay nó, đỡ nó dậy, và nó đứng lên.28 Khi Người vào nhà, các môn đệ mới hỏi riêng Người: "Tại sao chúng con đây lại không trừ nổi tên quỷ ấy? "29 Người đáp: "Giống quỷ ấy, chỉ có cầu nguyện mới trừ được thôi."

Đức Giê-su loan báo lần thứ hai cuộc Thương Khó và Phục Sinh (Mt 17: 22 -23; Lc 9:43 b-45)

30 Đức Giê-su và các môn đệ ra khỏi đó, đi băng qua miền Ga-li-lê. Nhưng Đức Giê-su không muốn cho ai biết,31 vì Người đang dạy các môn đệ rằng: "Con Người sẽ bị nộp vào tay người đời, họ sẽ giết chết Người, và ba ngày sau khi bị giết chết, Người sẽ sống lại."32 Nhưng các ông không hiểu lời đó, và các ông sợ không dám hỏi lại Người.

Ai là người lớn hơn hết? (Mt 18: 1-5; Lc 9:46 -48)

33 Sau đó, Đức Giê-su và các môn đệ đến thành Ca-phác-na-um. Khi về tới
nhà, Đức Giê-su hỏi các ông: "Dọc đường, anh em đã bàn tán điều gì vậy?
"34 Các ông làm thinh, vì khi đi đường, các ông đã cãi nhau xem ai là người
lớn hơn cả.35 Rồi Đức Giê-su ngồi xuống, gọi Nhóm Mười Hai lại mà nói:
"Ai muốn làm người đứng đầu, thì phải làm người rốt hết, và làm người
phục vụ mọi người."36 Kế đó, Người đem một em nhỏ đặt vào giữa các ông,
rồi ôm lấy nó và nói:37 "Ai tiếp đón một em nhỏ như em này vì danh Thầy,
là tiếp đón chính Thầy; và ai tiếp đón Thầy, thì không phải là tiếp đón Thầy,
nhưng là tiếp đón Đấng đã sai Thầy."

Ai không chống lại chúng ta là ủng hộ chúng ta (Lc 9:49 -50)

38 Ông Gio-an nói với Đức Giê-su: "Thưa Thầy, chúng con thấy có người
lấy danh Thầy mà trừ quỷ. Chúng con đã cố ngăn cản, vì người ấy không
theo chúng ta."39 Đức Giê-su bảo: "Đừng ngăn cản người ta, vì không ai lấy
danh nghĩa Thầy mà làm phép lạ, rồi ngay sau đó lại có thể nói xấu về
Thầy.40 Quả thật, ai không chống lại chúng ta là ủng hộ chúng ta.

Bác ái đối với môn đệ

41 "Ai cho anh em uống một chén nước vì lẽ anh em thuộc về Đấng Ki-tô,
thì Thầy bảo thật anh em, người đó sẽ không mất phần thưởng đâu.

Đừng làm cớ cho người khác và cho mình sa ngã (Mt 18: 6-9; Lc 17: 1-2)

42 "Ai làm cớ cho một trong những kẻ bé mọn đang tin đây phải sa ngã, thì
thà buộc cối đá lớn vào cổ nó mà ném xuống biển còn hơn.43 Nếu tay anh
làm cớ cho anh sa ngã, thì chặt nó đi; thà cụt một tay mà được vào cõi sống
còn hơn là có đủ hai tay mà phải sa hoả ngục, phải vào lửa không hề tắt.44 [
]45 Nếu chân anh làm cớ cho anh sa ngã, thì chặt nó đi; thà cụt một chân mà
được vào cõi sống còn hơn là có đủ hai chân mà bị ném vào hoả ngục.46 [
]47 Nếu mắt anh làm cớ cho anh sa ngã, thì móc nó đi; thà chột mắt mà
được vào Nước Thiên Chúa còn hơn là có đủ hai mắt mà bị ném vào hoả
ngục,48 nơi giòi bọ không hề chết và lửa không hề tắt.49 Quả thật, ai nấy sẽ
được luyện bằng lửa như thể ướp bằng muối.50 Muối là cái gì tốt. Nhưng
muối mà hết mặn, thì anh em sẽ lấy gì ướp cho mặn lại? Anh em hãy giữ
muối trong lòng anh em, và sống hoà thuận với nhau."

Vấn đề ly dị (Mt 19: 1-9; Lc 16: 18)

Chương 10

1 Đức Giê-su bỏ nơi đó, đi tới miền Giu-đê và vùng bên kia sông Gio-đan.
Đông đảo dân chúng lại tuôn đến với Người. Và như thường lệ, Người lại
dạy dỗ họ.2 Có mấy người Pha-ri-sêu đến gần Đức Giê-su và hỏi rằng:
"Thưa Thầy, chồng có được phép rẫy vợ không? " Họ hỏi thế là để thử
Người.3 Người đáp: " Thế ông Mô-sê đã truyền dạy các ông điều gì? "4 Họ
trả lời: "Ông Mô-sê đã cho phép viết giấy ly dị mà rẫy vợ."5 Đức Giê-su nói
với họ: "Chính vì các ông lòng chai dạ đá, nên ông Mô-sê mới viết điều răn
đó cho các ông.6 Còn lúc khởi đầu công trình tạo dựng, Thiên Chúa đã làm
nên con người có nam có nữ;7 vì thế, người đàn ông sẽ lìa cha mẹ mà gắn
bó với vợ mình,8 và cả hai sẽ thành một xương một thịt. Như vậy, họ không
còn là hai, nhưng chỉ là một xương một thịt.9 Vậy, sự gì Thiên Chúa đã phối
hợp, loài người không được phân ly."10 Khi về đến nhà, các môn đệ lại hỏi
Người về điều ấy.11 Người nói: "Ai rẫy vợ mà cưới vợ khác là phạm tội
ngoại tình đối với vợ mình;12 và ai bỏ chồng để lấy chồng khác, thì cũng
phạm tội ngoại tình."

Đức Giê-su và các trẻ em (Mt 19: 13 -15; Lc 18: 15 -17)

13 Người ta dẫn trẻ em đến với Đức Giê-su, để Người đặt tay trên chúng.
Nhưng các môn đệ la rầy chúng.14 Thấy vậy, Người bực mình nói với các
ông: "Cứ để trẻ em đến với Thầy, đừng ngăn cấm chúng, vì Nước Thiên
Chúa là của những ai giống như chúng.15 Thầy bảo thật anh em: Ai không
đón nhận Nước Thiên Chúa với tâm hồn một trẻ em, thì sẽ chẳng được
vào."16 Rồi Người ôm lấy các trẻ em và đặt tay chúc lành cho chúng.

Người giàu có muốn theo Đức Giê-su (Mt 19: 16 -22; Lc 18: 18 -23)

17 Đức Giê-su vừa lên đường, thì có một người chạy đến, quỳ xuống trước
mặt Người và hỏi: "Thưa Thầy nhân lành, tôi phải làm gì để được sự sống
đời đời làm gia nghiệp? "18 Đức Giê-su đáp: "Sao anh nói tôi là nhân lành?
Không có ai nhân lành cả, trừ một mình Thiên Chúa.19 Hẳn anh biết các
điều răn: Chớ giết người, chớ ngoại tình, chớ trộm cắp, chớ làm chứng gian,
chớ làm hại ai, hãy thờ cha kính mẹ."20 Anh ta nói: "Thưa Thầy, tất cả

những điều đó, tôi đã tuân giữ từ thuở nhỏ."21 Đức Giê-su đưa mắt nhìn anh ta và đem lòng yêu mến. Người bảo anh ta: "Anh chỉ thiếu có một điều, là hãy đi bán những gì anh có mà cho người nghèo, anh sẽ được một kho tàng trên trời. Rồi hãy đến theo tôi."22 Nghe lời đó, anh ta sa sầm nét mặt và buồn rầu bỏ đi, vì anh ta có nhiều của cải.

Người giàu có khó vào Nước Thiên Chúa (Mt 19: 23 -26; Lc 18: 24 -27)

23 Đức Giê-su rảo mắt nhìn chung quanh, rồi nói với các môn đệ: "Những người có của thì khó vào Nước Thiên Chúa biết bao! "24 Nghe Người nói thế, các môn đệ sững sờ. Nhưng Người lại tiếp: "Các con ơi, vào được Nước Thiên Chúa thật khó biết bao!25 Con lạc đà chui qua lỗ kim còn dễ hơn người giàu vào Nước Thiên Chúa."26 Các ông lại càng sửng sốt hơn nữa và nói với nhau: "Thế thì ai có thể được cứu? "27 Đức Giê-su nhìn thẳng vào các ông và nói: "Đối với loài người thì không thể được, nhưng đối với Thiên Chúa thì không phải thế, vì đối với Thiên Chúa mọi sự đều có thể được."

Đức Giê-su hứa ban phần thưởng cho người biết từ bỏ (Mt 19: 27 -30; Lc 18: 28 -30)

28 Ông Phê-rô lên tiếng thưa Người: "Thầy coi, phần chúng con, chúng con đã bỏ mọi sự mà theo Thầy! "29 Đức Giê-su đáp: "Thầy bảo thật anh em: Chẳng hề có ai bỏ nhà cửa, anh em, chị em, mẹ cha, con cái hay ruộng đất, vì Thầy và vì Tin Mừng,30 mà ngay bây giờ, ở đời này, lại không nhận được nhà cửa, anh em, chị em, mẹ, con hay ruộng đất, gấp trăm, cùng với sự ngược đãi, và sự sống vĩnh cửu ở đời sau.31 Quả thật, nhiều kẻ đứng đầu sẽ phải xuống hàng chót, còn những kẻ đứng chót sẽ được lên hàng đầu."

Đức Giê-su loan báo lần thứ ba cuộc Thương Khó và Phục Sinh (Mt 20: 17 -19; Lc 18: 31 -34)

32 Đức Giê-su và các môn đệ đang trên đường lên Giê-ru-sa-lem, Người dẫn đầu các ông. Các ông kinh hoàng, còn những kẻ theo sau cũng sợ hãi. Người lại kéo riêng Nhóm Mười Hai ra, và bắt đầu nói với các ông về những điều sắp xảy đến cho mình:33 "Này chúng ta lên Giê-ru-sa-lem và Con Người sẽ bị nộp cho các thượng tế và kinh sư. Họ sẽ lên án xử tử Người và sẽ nộp Người cho dân ngoại.34 Họ sẽ nhạo báng Người, khạc nhổ

vào Người, họ sẽ đánh đòn và giết chết Người. Ba ngày sau, Người sẽ sống lại."

Lời xin của hai người con ông Dê-bê-đê (Mt 20: 20 -23)

35 Hai người con ông Dê-bê-đê là Gia-cô-bê và Gio-an đến gần Đức Giê-su và nói: "Thưa Thầy, chúng con muốn Thầy thực hiện cho chúng con điều chúng con sắp xin đây."36 Người hỏi: "Các anh muốn Thầy thực hiện cho các anh điều gì? "37 Các ông thưa: "Xin cho hai anh em chúng con, một người được ngồi bên hữu, một người được ngồi bên tả Thầy, khi Thầy được vinh quang."38 Đức Giê-su bảo: "Các anh không biết các anh xin gì! Các anh có uống nổi chén Thầy sắp uống, hay chịu được phép rửa Thầy sắp chịu không? "39 Các ông đáp: "Thưa được." Đức Giê-su bảo: "Chén Thầy sắp uống, anh em cũng sẽ uống; phép rửa Thầy sắp chịu, anh em cũng sẽ chịu.40 Còn việc ngồi bên hữu hay bên tả Thầy, thì Thầy không có quyền cho, nhưng Thiên Chúa đã chuẩn bị cho ai thì kẻ ấy mới được."

Người làm đầu phải hầu hạ (Mt 20: 24 -28)

41 Nghe vậy, mười môn đệ kia đâm ra tức tối với ông Gia-cô-bê và ông Gio-an.42 Đức Giê-su gọi các ông lại và nói: "Anh em biết: những người được coi là thủ lãnh các dân thì dùng uy mà thống trị dân, những người làm lớn thì lấy quyền mà cai quản dân.43 Nhưng giữa anh em thì không được như vậy: ai muốn làm lớn giữa anh em thì phải làm người phục vụ anh em;44 ai muốn làm đầu anh em thì phải làm đầy tớ mọi người.45 Vì Con Người đến không phải để được người ta phục vụ, nhưng là để phục vụ, và hiến mạng sống làm giá chuộc muôn người."

Người mù ở Giê-ri-khô (Mt 20: 29 -34; Lc 18: 35 -43)

46 Đức Giê-su và các môn đệ đến thành Giê-ri-khô. Khi Đức Giê-su cùng với các môn đệ và một đám người khá đông ra khỏi thành Giê-ri-khô, thì có một người mù đang ngồi ăn xin bên vệ đường, tên anh ta là Ba-ti-mê, con ông Ti-mê.47 Vừa nghe nói đó là Đức Giê-su Na-da-rét, anh ta bắt đầu kêu lên rằng: "Lạy ông Giê-su, Con vua Đa-vít, xin dủ lòng thương tôi! "48 Nhiều người quát nạt bảo anh ta im đi, nhưng anh ta càng kêu lớn tiếng: "Lạy Con vua Đa-vít, xin dủ lòng thương tôi! "49 Đức Giê-su đứng lại và nói: "Gọi anh ta lại đây! " Người ta gọi anh mù và bảo: "Cứ yên tâm, đứng

dậy, Người gọi anh đấy! "[50] Anh mù liền vất áo choàng lại, đứng phắt dậy mà đến gần Đức Giê-su.[51] Người hỏi: "Anh muốn tôi làm gì cho anh? " Anh mù đáp: "Thưa Thầy, xin cho tôi nhìn thấy được."[52]Người nói: "Anh hãy đi, lòng tin của anh đã cứu anh! " Tức khắc, anh ta nhìn thấy được và đi theo Người trên con đường Người đi.

IV. SỨ VỤ CỦA ĐỨC GIÊ-SU TẠI GIÊ-RU-SA-LEM

Đức Giê-su vào Giê-ru-sa-lem với tư cách là Đấng Mê-si-a (Mt 21: 1-11; Lc 19: 28 -40; Ga 12, 12 -19)

Chương 11

1 Khi Đức Giê-su và các môn đệ đến gần thành Giê-ru-sa-lem, gần làng
Bết-pha-ghê và Bê-ta-ni-a, bên triền núi Ô-liu, Người sai hai môn đệ2 và
bảo: "Các anh đi vào làng trước mặt kia. Tới nơi, sẽ thấy ngay một con lừa
con chưa ai cỡi bao giờ, đang cột sẵn đó. Các anh cởi dây ra và đem nó về
đây.3 Nếu có ai bảo: "Tại sao các anh làm như vậy? ", thì cứ nói là Chúa cần
đến nó và Người sẽ gởi lại đây ngay."4 Các ông ra đi và thấy một con lừa
con cột ngoài cửa ngõ, ngay mặt đường. Các ông liền cởi dây lừa ra.5 Mấy
người đứng đó nói với các ông: "Các anh cởi con lừa ra làm gì vậy? "6 Hai
ông trả lời như Đức Giê-su đã dặn. Và họ để mặc các ông.7 Hai ông đem
con lừa về cho Đức Giê-su, lấy áo choàng của mình trải lên lưng nó, và Đức
Giê-su cỡi lên.8 Nhiều người cũng lấy áo choàng trải xuống mặt đường, một
số khác lại chặt nhành chặt lá ngoài đồng mà rải.9 Người đi trước, kẻ theo
sau, reo hò vang dậy: "Hoan hô! Chúc tụng Đấng ngự đến nhân danh Đức
Chúa!10 Chúc tụng triều đại đang tới, triều đại vua Đa-vít, tổ phụ chúng ta.
Hoan hô trên các tầng trời! "11 Đức Giê-su vào Giê-ru-sa-lem và đi vào Đền
Thờ. Người rảo mắt nhìn xem mọi sự, và vì giờ đã muộn, Người đi ra Bê-
ta-ni-a cùng với Nhóm Mười Hai.

Cây vả không sinh trái (Mt 21: 18 -19)

12 Hôm sau, khi thầy trò rời khỏi Bê-ta-ni-a, thì Đức Giê-su cảm thấy đói.13
Trông thấy ở đàng xa có một cây vả tốt lá, Người đến xem có tìm được trái
nào không. Nhưng khi lại gần, Người không tìm được gì cả, chỉ thấy lá thôi,
vì không phải là mùa vả.14 Người lên tiếng bảo cây vả: "Muôn đời sẽ chẳng
còn ai ăn trái của mày nữa! " Các môn đệ đã nghe Người nói thế.

Đức Giê-su xua đuổi những người buôn bán ra khỏi Đền Thờ (Mt 21: 12 -17; Lc 19: 45 -48; Ga 2:13 -22)

15 Thầy trò đến Giê-ru-sa-lem. Đức Giê-su vào Đền Thờ, Người bắt đầu
đuổi những kẻ đang mua bán trong Đền Thờ, lật bàn của những người đổi
bạc và xô ghế của những kẻ bán bồ câu.16 Người không cho ai được mang
đồ vật gì đi qua Đền Thờ.17 Người giảng dạy và nói với họ: "Nào đã chẳng
có lời chép rằng: Nhà Ta sẽ được gọi là nhà cầu nguyện của mọi dân tộc
sao? Thế mà các ngươi đã biến thành sào huyệt của bọn cướp! "18 Các
thượng tế và kinh sư nghe thấy vậy, thì tìm cách giết Đức Giê-su. Quả thế,
họ sợ Người, vì cả đám đông đều rất ngạc nhiên về lời giảng dạy của
Người.19 Chiều đến, Đức Giê-su và các môn đệ ra khỏi thành.

Cây vả bị khô héo. Đức tin và cầu nguyện (Mt 21: 20 -22)

20 Sáng sớm, khi đi ngang cây vả, các ngài thấy nó đã chết khô tận rễ.21Ông
Phê-rô sực nhớ lại, liền thưa Đức Giê-su: "Kìa Thầy xem: cây vả Thầy rủa
đã chết khô rồi! "22 Đức Giê-su nói với các ông: "Anh em hãy tin vào Thiên
Chúa.23 Thầy bảo thật anh em: nếu có ai nói với núi này: ÀDời chỗ đi, nhào
xuống biển! , mà trong lòng chẳng nghi nan, nhưng tin rằng điều mình nói
sẽ xảy ra, thì sẽ được như ý.24 Vì thế, Thầy nói với anh em: tất cả những gì
anh em cầu xin, anh em cứ tin là mình đã được rồi, thì sẽ được như ý.25 Khi
anh em đứng cầu nguyện, nếu anh em có chuyện bất bình với ai, thì hãy tha
thứ cho họ, để Cha của anh em là Đấng ngự trên trời, cũng tha lỗi cho anh
em. (26 Nhưng nếu anh em không tha thứ, thì Cha của anh em là Đấng ngự
trên trời, cũng sẽ không tha lỗi cho anh em)."

Người Do-thái chất vấn Đức Giê-su về thẩm quyền của Người (Mt 21: 23 -27; Lc 20: 1-8)

27 Đức Giê-su và các môn đệ lại vào Giê-ru-sa-lem. Người đang đi trong
Đền Thờ, thì các thượng tế, kinh sư và kỳ mục đến cùng Người và
hỏi:28"Ông lấy quyền nào mà làm các điều ấy, hay ai đã cho ông quyền làm
các điều ấy? "29 Đức Giê-su đáp: "Tôi chỉ xin hỏi các ông một điều thôi.
Các ông trả lời đi, rồi tôi sẽ nói cho các ông biết tôi lấy quyền nào mà làm
các điều ấy.30 Vậy, phép rửa của ông Gio-an là do Trời hay do người ta?
Các ông trả lời cho tôi đi! "31 Họ bàn với nhau: "Nếu mình nói: "Do Trời",
thì ông ấy sẽ vặn lại: "Thế sao các ông lại không tin ông ấy?32 Nhưng chẳng
lẽ mình nói: "Do người ta"? " Họ sợ dân chúng, vì ai nấy đều cho ông Gio-

an thật là một ngôn sứ.33 Họ mới trả lời Đức Giê-su: "Chúng tôi không biết." Đức Giê-su liền bảo họ: "Tôi cũng vậy, tôi cũng không nói cho các ông là tôi lấy quyền nào mà làm các điều ấy."

Dụ ngôn những người làm vườn nho sát nhân (Mt 21: 33 -46; Lc 20: 9-19)

Chương 12

1 Đức Giê-su bắt đầu dùng dụ ngôn mà nói với họ rằng: "Có người kia trồng được một vườn nho; ông rào giậu chung quanh, đào bồn đạp nho và xây một tháp canh. Ông cho tá điền canh tác, rồi trẩy đi xa.2 Đến mùa, ông sai một đầy tớ đến gặp các tá điền để thu hoa lợi vườn nho mà họ phải nộp.3 Nhưng họ bắt người đầy tớ, đánh đập và đuổi về tay không.4 Ông lại sai một đầy tớ khác đến với họ. Họ đánh vào đầu anh ta và hạ nhục.5 Ông sai một người khác nữa, họ cũng giết luôn. Rồi ông lại sai nhiều người khác: kẻ thì họ đánh, người thì họ giết.6 Ông chỉ còn một người nữa là người con yêu dấu: người này là người cuối cùng ông sai đến gặp họ; ông nói: "Chúng sẽ nể con ta."7 Nhưng bọn tá điền ấy bảo nhau: "Đứa thừa tự đây rồi! Nào ta giết quách nó đi, và gia tài sẽ về tay ta."8Thế là họ bắt cậu, giết chết rồi quăng ra bên ngoài vườn nho.9 Vậy ông chủ vườn nho sẽ làm gì? Ông sẽ đến tiêu diệt các tá điền, rồi giao vườn nho cho người khác.10 Các ông chưa đọc câu Kinh Thánh này sao? Tảng đá thợ xây nhà loại bỏ lại trở nên đá tảng góc tường.11 Đó chính là công trình của Chúa, công trình kỳ diệu trước mắt chúng ta!

12 Họ tìm cách bắt Đức Giê-su, nhưng lại sợ dân chúng; quả vậy, họ thừa hiểu Người đã nhắm vào họ mà kể dụ ngôn ấy. Thế là họ để Người lại đó mà đi.

Vấn đề nộp thuế cho hoàng đế Xê-da (Mt 22: 15 -22; Lc 20: 20 -26)

13 Họ cử mấy người Pha-ri-sêu và mấy người thuộc phe Hê-rô-đê đến cùng Người để Người phải lỡ lời mà mắc bẫy.14 Những người này đến và nói: "Thưa Thầy, chúng tôi biết Thầy là người chân thật. Thầy chẳng vị nể ai, vì Thầy không cứ bề ngoài mà đánh giá người ta, nhưng theo sự thật mà dạy đường lối của Thiên Chúa. Vậy có được phép nộp thuế cho Xê-da hay không? Chúng tôi phải nộp hay không phải nộp? "15 Nhưng Đức Giê-su

biết họ giả hình, nên Người nói: "Tại sao các người lại thử tôi? Đem một đồng bạc cho tôi xem! "16 Họ liền đưa cho Người. Người hỏi: "Hình và danh hiệu này là của ai đây? " Họ đáp: "Của Xê-da."17 Đức Giê-su bảo họ: "Của Xê-da, trả về Xê-da; của Thiên Chúa, trả về Thiên Chúa." Và họ hết sức ngạc nhiên về Người.

Vấn đề người chết sống lại (Mt 22: 23 -33; Lc 20: 27 -40)

18 Có những người thuộc nhóm Xa-đốc đến gặp Đức Giê-su. Nhóm này chủ trương không có sự sống lại. Họ hỏi Người:19 "Thưa Thầy, ông Mô-sê có viết cho chúng ta rằng: "Nếu anh hay em của người nào chết đi, để lại vợ mà không để lại con, thì người ấy phải lấy nàng, để sinh con nối dòng cho anh hay em mình."20 Vậy có bảy anh em trai. Người thứ nhất lấy vợ, nhưng chết đi mà không để lại một đứa con nối dòng.21 Người thứ hai lấy bà đó, rồi cũng chết mà không để lại một đứa con nối dòng. Người thứ ba cũng vậy.22 Cả bảy người đều không để lại một đứa con nối dòng. Sau cùng, người đàn bà cũng chết.23 Trong ngày sống lại, khi họ sống lại, bà ấy sẽ là vợ của ai trong số họ? Vì bảy người đó đã lấy bà làm vợ."

24 Đức Giê-su nói: "Chẳng phải vì không biết Kinh Thánh và quyền năng Thiên Chúa mà các ông lầm sao?25 Quả vậy, khi người ta từ cõi chết sống lại, thì chẳng còn lấy vợ lấy chồng, nhưng sẽ giống như các thiên thần trên trời.26 Còn về vấn đề kẻ chết trỗi dậy, các ông đã không đọc trong sách Mô-sê đoạn nói về bụi gai sao? Thiên Chúa phán với ông ấy thế nào? Người phán: Ta là Thiên Chúa của Áp-ra-ham, Thiên Chúa của I-xa-ác, và Thiên Chúa của Gia-cóp.27 Người không phải là Thiên Chúa của kẻ chết, nhưng là của kẻ sống. Các ông lầm to! "

Điều răn đứng hàng đầu (Mt 23: 34 -40; Lc 10: 25 -28)

28 Có một người trong các kinh sư đã nghe Đức Giê-su và những người thuộc nhóm Xa-đốc tranh luận với nhau. Thấy Đức Giê-su đối đáp hay, ông đến gần Người và hỏi: "Thưa Thầy, trong mọi điều răn, điều răn nào đứng đầu? "29 Đức Giê-su trả lời: "Điều răn đứng đầu là: Nghe đây, hỡi Ít-ra-en, Đức Chúa, Thiên Chúa chúng ta, là Đức Chúa duy nhất.30 Ngươi phải yêu mến Đức Chúa, Thiên Chúa của ngươi, hết lòng, hết linh hồn, hết trí khôn và hết sức lực ngươi.31 Điều răn thứ hai là: Ngươi phải yêu người thân cận

như chính mình. Chẳng có điều răn nào khác lớn hơn các điều răn đó."
32 Ông kinh sư nói với Đức Giê-su: "Thưa Thầy, hay lắm, Thầy nói rất đúng. Thiên Chúa là Đấng duy nhất, ngoài Người ra không có Đấng nào khác.
33 Yêu mến Thiên Chúa hết lòng, hết trí khôn, hết sức lực, và yêu người thân cận như chính mình, là điều quý hơn mọi lễ toàn thiêu và hy lễ."
34 Đức Giê-su thấy ông ta trả lời khôn ngoan như vậy, thì bảo: "Ông không còn xa Nước Thiên Chúa đâu! " Sau đó, không ai dám chất vấn Người nữa.

Đấng Ki-tô là Con và là Chúa của vua Đa-vít (Mt 22: 41-46; Lc 20: 41 -44)

35 Khi giảng dạy trong Đền Thờ, Đức Giê-su lên tiếng hỏi: "Sao các kinh sư lại nói Đấng Ki-tô là con vua Đa-vít?
36 Chính vua Đa-vít được Thánh Thần soi sáng đã nói: Đức Chúa phán cùng Chúa Thượng tôi: bên hữu Cha đây, Con lên ngự trị, để rồi bao địch thù, Cha sẽ đặt dưới chân Con.

37 Chính vua Đa-vít gọi Đấng Ki-tô là Chúa Thượng, thì Đấng Ki-tô lại là con vua ấy thế nào được? " Đám người đông đảo nghe Đức Giê-su cách thích thú.

Đức Giê-su lên án các kinh sư (Mt 23: 1-36; Lc 20: 45 -47)

38 Trong lúc giảng dạy, Đức Giê-su nói rằng: "Anh em phải coi chừng những ông kinh sư ưa dạo quanh, xúng xính trong bộ áo thụng, thích được người ta chào hỏi ở những nơi công cộng.
39 Họ ưa chiếm ghế danh dự trong hội đường, thích ngồi cỗ nhất trong đám tiệc.
40 Họ nuốt hết tài sản của các bà goá, lại còn làm bộ đọc kinh cầu nguyện lâu giờ. Những người ấy sẽ bị kết án nghiêm khắc hơn."

Tiền dâng cúng của bà goá nghèo (Lc 21: 1-4)

41 Đức Giê-su ngồi đối diện với thùng tiền dâng cúng cho Đền Thờ. Người quan sát xem đám đông bỏ tiền vào đó ra sao. Có lắm người giàu bỏ thật nhiều tiền.
42 Cũng có một bà goá nghèo đến bỏ vào đó hai đồng tiền kẽm, trị giá một phần tư đồng xu Rô-ma.
43 Đức Giê-su liền gọi các môn đệ lại và nói: "Thầy bảo thật anh em: bà goá nghèo này đã bỏ vào thùng nhiều hơn ai hết.
44 Quả vậy, mọi người đều rút từ tiền dư bạc thừa của họ mà đem bỏ vào đó; còn bà này, thì rút từ cái túng thiếu của mình mà bỏ vào đó tất cả tài sản, tất cả những gì bà có để nuôi sống mình."

Bài giảng cánh chung: Nhập đề (Mt 24: 1-3; Lc 21: 5-6)

Chương 13

1 Đang khi Đức Giê-su ra khỏi Đền Thờ, thì một trong các môn đệ nói với Người: "Thưa Thầy, Thầy xem: đá lớn thật! Công trình kiến trúc vĩ đại thật! "2 Đức Giê-su đáp: "Anh nhìn ngắm công trình vĩ đại đó ư? Tại đây, sẽ không còn tảng đá nào trên tảng đá nào; tất cả đều sẽ bị phá đổ."

3 Lúc Đức Giê-su ngồi trên núi Ô-liu, đối diện với Đền Thờ, các ông Phê-rô, Gia-cô-bê, Gio-an và An-rê hỏi riêng Người:4 "Xin Thầy nói cho chúng con biết bao giờ các sự việc ấy sẽ xảy ra, và khi tất cả sắp đến hồi chung cục, thì có điềm gì báo trước? "

Khởi đầu các cơn đau đớn (Mt 24: 4-13; Lc 21: 8-19)

5 Đức Giê-su bắt đầu nói với các ông: "Anh em hãy coi chừng kẻo bị người ta lừa gạt.6 Sẽ có nhiều kẻ mạo danh Thầy đến nói rằng: "Chính Ta đây! ", và họ sẽ lừa gạt được nhiều người.7 Khi anh em nghe có giặc giã và tin đồn giặc giã, thì đừng khiếp sợ. Những việc đó phải xảy ra, nhưng chưa phải là chung cục.8 Quả thế, dân này sẽ nổi dậy chống dân kia, nước này chống nước nọ. Sẽ có động đất ở nhiều nơi, sẽ có những cơn đói kém. Những sự việc ấy là khởi đầu các cơn đau đớn.

9 "Phần anh em, anh em hãy coi chừng! Người ta sẽ nộp anh em cho các hội đồng và các hội đường; anh em sẽ bị đánh đòn; anh em sẽ phải ra trước mặt vua chúa quan quyền vì Thầy, để làm chứng cho họ được biết.10 Nhưng trước tiên, Tin Mừng phải được rao giảng cho mọi dân tộc.

11 "Khi người ta điệu anh em đi nộp, thì anh em đừng lo trước phải nói gì, nhưng trong giờ đó, Thiên Chúa cho anh em biết điều gì, thì hãy nói điều ấy: thật vậy, không phải chính anh em nói, mà là Thánh Thần nói.12 Anh em sẽ nộp nhau cho người ta giết; cha sẽ nộp con, con cái sẽ đứng lên chống lại cha mẹ và làm cho cha mẹ phải chết.13 Vì danh Thầy, anh em sẽ bị mọi người thù ghét. Nhưng kẻ nào bền chí đến cùng, kẻ ấy sẽ được cứu thoát.

Những ngày gian nan tại Giê-ru-sa-lem (Mt 24: 15 -28; Lc 21: 20 -24)

14 "Khi anh em thấy Đồ-Ghê-Tởm-Khốc-Hại đứng ở nơi nó không được phép đứng -người đọc hãy lo mà hiểu! -, thì bấy giờ ai ở miền Giu-đê, hãy

trốn lên núi;15 ai ở trên sân thượng thì đừng xuống và đừng vào lấy gì ra khỏi nhà;16 ai ở ngoài đồng, đừng trở lại lấy áo choàng của mình.17 Khốn thay những người mang thai và những người đang cho con bú trong những ngày đó!18 Anh em hãy cầu xin cho điều ấy đừng xảy ra vào mùa đông.19 Vì những ngày đó sẽ là những ngày gian nan đến mức từ lúc khởi đầu, khi Thiên Chúa tạo thành vạn vật cho đến bây giờ, chưa khi nào xảy ra và sẽ không còn xảy ra như vậy nữa.20 Nếu Chúa không rút ngắn những ngày ấy lại, thì không ai được cứu thoát; nhưng vì những kẻ Người đã tuyển chọn, Người đã rút ngắn những ngày ấy lại.21 Bấy giờ, nếu có ai bảo anh em: "Này, Đấng Ki-tô ở đây! Kìa, Đấng Ki-tô ở đó! ", anh em đừng có tin.22 Thật vậy, sẽ có những ki-tô giả và ngôn sứ giả xuất hiện, làm những dấu lạ và những việc phi thường, để lừa gạt những người đã được tuyển chọn, nếu có thể.23 Phần anh em, hãy coi chừng: Thầy đã báo trước tất cả cho anh em!

Con Người quang lâm (Mt 24: 29 -31; Lc 21: 25 -28)

24 "Nhưng trong những ngày đó, sau cơn gian nan ấy, thì mặt trời sẽ ra tối tăm, mặt trăng không còn chiếu sáng,25 các ngôi sao từ trời sa xuống, và các quyền lực trên trời bị lay chuyển.26 Bấy giờ thiên hạ sẽ thấy Con Người đầy quyền năng và vinh quang ngự trong đám mây mà đến.27 Lúc đó, Người sẽ sai các thiên sứ đi, và Người sẽ tập họp những kẻ được Người tuyển chọn từ bốn phương về, từ đầu mặt đất cho đến cuối chân trời.

Dụ ngôn cây vả (Mt 24: 32 -36; Lc 21: 29 -33)

28 "Anh em cứ lấy thí dụ cây vả mà học hỏi. Khi cành nó xanh tươi và đâm chồi nảy lộc, thì anh em biết là mùa hè đã đến gần.29 Cũng vậy, khi thấy những điều đó xảy ra, anh em hãy biết là Con Người đã đến gần, ở ngay ngoài cửa rồi.30 Thầy bảo thật anh em: thế hệ này sẽ chẳng qua đi, trước khi mọi điều ấy xảy ra.31 Trời đất sẽ qua đi, nhưng những lời Thầy nói sẽ chẳng qua đâu.32 "Còn về ngày hay giờ đó thì không ai biết được, ngay cả các thiên sứ trên trời hay người Con cũng không, chỉ có Chúa Cha biết mà thôi.

Phải tỉnh thức và sẵn sàng (Mt 24: 36 -44)

33 "Anh em phải coi chừng, phải tỉnh thức, vì anh em không biết khi nào thời ấy đến.34 Cũng như người kia trẩy phương xa, để nhà lại, trao quyền

cho các đầy tớ của mình, chỉ định cho mỗi người một việc, và ra lệnh cho người giữ cửa phải canh thức.35 Vậy anh em phải canh thức, vì anh em không biết khi nào chủ nhà đến: Lúc chập tối hay nửa đêm, lúc gà gáy hay tảng sáng.36 Anh em phải canh thức, kẻo lỡ ra ông chủ đến bất thần, bắt gặp anh em đang ngủ.37 Điều Thầy nói với anh em đây, Thầy cũng nói với hết thảy mọi người là: phải canh thức! "

V. CUỘC THƯƠNG KHÓ VÀ PHỤC SINH CỦA ĐỨC GIÊ-SU

Người Do-thái âm mưu hại Đức Giê-su (Mt 26: 1-5; Lc 22: 1-2; Ga 11: 45 -53)

Chương 14

1 Hai ngày trước lễ Vượt Qua và lễ Bánh Không Men, các thượng tế và
kinh sư tìm cách dùng mưu bắt Đức Giê-su và giết đi;2 vì họ nói: "Đừng
làm vào chính ngày lễ, kẻo dân chúng náo động."

Xức dầu tại Bê-ta-ni-a (Mt 26: 6-13; Ga 12: 1-8)

3 Lúc đó, Đức Giê-su đang ở làng Bê-ta-ni-a, tại nhà ông Si-mon Cùi. Giữa
lúc Người dùng bữa, có một người phụ nữ đến, mang theo một bình bạch
ngọc đựng dầu thơm cam tùng nguyên chất thứ đắt tiền. Cô đập ra, đổ dầu
thơm trên đầu Người.4 Có vài người lấy làm bực tức, nói với nhau: "Phí dầu
thơm như thế để làm gì?5 Dầu đó có thể đem bán lấy trên ba trăm quan tiền
mà bố thí cho người nghèo." Rồi họ gắt gỏng với cô.6Nhưng Đức Giê-su
bảo họ: "Cứ để cho cô làm. Sao lại muốn gây chuyện? Cô ấy vừa làm cho
tôi một việc nghĩa.7 Người nghèo thì lúc nào các ông chẳng có bên cạnh
mình, các ông muốn làm phúc cho họ bao giờ mà chẳng được! Còn tôi, các
ông chẳng có mãi đâu!8 Điều gì làm được thì cô đã làm: cô đã lấy dầu thơm
ướp xác tôi, để chuẩn bị ngày mai táng.9 Tôi bảo thật các ông: Hễ Tin
Mừng được loan báo đến đâu trong khắp thiên hạ, thì nơi đó việc cô vừa
làm cũng sẽ được kể lại để nhớ tới cô."

Giu-đa phản bội (Mt 26: 14 -16; Lc 22: 3-6)

10 Giu-đa Ít-ca-ri-ốt, một người trong Nhóm Mười Hai, đi gặp các thượng tế
để nộp Người cho họ.11 Nghe hắn nói, họ rất mừng và hứa cho tiền. Giu-đa
liền tìm cách nộp Người sao cho tiện.

Chuẩn bị ăn lễ Vượt Qua (Mt 26: 17 -19; Lc 22: 7-13)

12 Ngày thứ nhất trong tuần Bánh Không Men, là ngày sát tế chiên Vượt
Qua, các môn đệ thưa với Đức Giê-su: "Thầy muốn chúng con đi dọn cho

Thầy ăn lễ Vượt Qua ở đâu? "13 Người sai hai môn đệ đi, và dặn họ: "Các anh đi vào thành, và sẽ có một người mang vò nước đón gặp các anh. Cứ đi theo người đó.14 Người đó vào nhà nào, các anh hãy thưa với chủ nhà: Thầy nhắn: "Cái phòng dành cho tôi ăn lễ Vượt Qua với các môn đệ của tôi ở đâu?15 Và ông ấy sẽ chỉ cho các anh một phòng rộng rãi trên lầu, đã được chuẩn bị sẵn sàng: và ở đó, các anh hãy dọn tiệc cho chúng ta."16Hai môn đệ ra đi. Vào đến thành, các ông thấy mọi sự y như Người đã nói. Và các ông dọn tiệc Vượt Qua.

Đức Giê-su báo Giu-đa sẽ phản bội (Mt 26: 20 -25; Lc 22: 21 -23; Ga 13: 21 -30)

17 Chiều đến, Đức Giê-su và Nhóm Mười Hai cùng tới.18 Đang khi dùng bữa, Người nói: "Thầy bảo thật anh em, có người trong anh em sẽ nộp Thầy, mà lại là người đang cùng ăn với Thầy."19 Các môn đệ đâm ra buồn rầu, và lần lượt hỏi Người: "Chẳng lẽ con sao? "20 Người đáp: "Chính là một trong Nhóm Mười Hai đây, mà là người chấm chung một đĩa với Thầy.21 Đã hẳn, Con Người ra đi theo như lời đã chép về Người. Nhưng khốn cho kẻ nào nộp Con Người: thà kẻ đó đừng sinh ra thì hơn! "

Đức Giê-su lập bí tích Thánh Thể (Mt 26: 26 -29; Lc 22: 14 -20; ICo 11: 23 -25)

22 Cũng đang bữa ăn, Đức Giê-su cầm lấy bánh, dâng lời chúc tụng, rồi bẻ ra, trao cho các ông và nói: "Anh em hãy cầm lấy, đây là mình Thầy."23Và Người cầm chén rượu, dâng lời tạ ơn, rồi trao cho các ông, và tất cả đều uống chén này.24 Người bảo các ông: "Đây là máu Thầy, máu Giao Ước, đổ ra vì muôn người.25 Thầy bảo thật anh em: chẳng bao giờ Thầy còn uống sản phẩm của cây nho nữa, cho đến ngày Thầy uống thứ rượu mới trong Nước Thiên Chúa."

Đức Giê-su tiên báo ông Phê-rô sẽ chối Người (Mt 26: 30 -35; Lc 22: 31 -34; Ga 13: 36 -38)

26 Hát thánh vịnh xong, Đức Giê-su và các môn đệ ra núi Ô-liu.27 Đức Giê-su nói với các ông: "Tất cả anh em sẽ vấp ngã, vì Kinh Thánh đã chép: Ta sẽ đánh người chăn chiên, và chiên sẽ tan tác.28 Nhưng sau khi trỗi dậy, Thầy sẽ đến Ga-li-lê trước anh em."29 Ông Phê-rô liền thưa: "Dầu tất cả có

vấp ngã đi nữa, thì con cũng nhất định là không."30 Đức Giê-su nói với ông: "Thầy bảo thật anh: hôm nay, nội đêm nay, gà chưa kịp gáy hai lần, thì chính anh, anh đã chối Thầy đến ba lần."31 Nhưng ông Phê-rô lại nói quả quyết hơn: "Dầu có phải chết với Thầy, con cũng không chối Thầy." Tất cả các môn đệ cũng đều nói như vậy.

Tại vườn Ghết-sê-ma-ni (Mt 26: 36 -46; Lc 22: 39 -46)

32 Sau đó, Đức Giê-su và các môn đệ đến một thửa đất gọi là Ghết-sê-ma-ni. Người nói với các ông: "Anh em ngồi lại đây, trong khi Thầy cầu nguyện."33 Rồi Người đem các ông Phê-rô, Gia-cô-bê và Gio-an đi theo. Người bắt đầu cảm thấy hãi hùng xao xuyến.34 Người nói với các ông: "Tâm hồn Thầy buồn đến chết được. Anh em ở lại đây mà canh thức."35Người đi xa hơn một chút, sấp mình xuống đất mà cầu xin cho mình khỏi phải qua giờ ấy, nếu có thể được.36 Người nói: "Áp-ba, Cha ơi, Cha làm được mọi sự, xin cất chén này xa con. Nhưng xin đừng làm điều con muốn, mà làm điều Cha muốn."37 Rồi Người trở lại, thấy các môn đệ đang ngủ, liền nói với ông Phê-rô: "Si-mon, anh ngủ à? Anh không thức nổi một giờ sao?38 Anh em hãy canh thức và cầu nguyện kẻo sa chước cám dỗ. Vì tinh thần thì hăng hái, nhưng thể xác lại yếu đuối."39 Người lại đi cầu nguyện, kêu xin như lần trước.40 Rồi Người trở lại, thấy các môn đệ vẫn ngủ, vì mắt họ nặng trĩu. Các ông chẳng biết trả lời làm sao với Người.41 Lần thứ ba, Người trở lại và bảo các ông: "Lúc này mà còn ngủ, còn nghỉ sao? Thôi, đủ rồi. Giờ đã điểm. Này Con Người bị nộp vào tay phường tội lỗi.42 Đứng dậy, ta đi nào! Kìa kẻ nộp Thầy đã tới! "

Đức Giê-su bị bắt (Mt 26: 47 -56; Lc 22: 47 -53; Ga 18: 3-11)

43 Ngay lúc đó, khi Người còn đang nói, thì Giu-đa, một người trong Nhóm Mười Hai, xuất hiện. Cùng đi với hắn, có một đám đông mang gươm giáo gậy gộc. Họ được các thượng tế, kinh sư và kỳ mục sai đến.44Kẻ nộp Đức Giê-su đã cho họ một ám hiệu, hắn dặn rằng: "Tôi hôn ai thì chính là người đó. Các anh bắt lấy và điệu đi cho cẩn thận."45 Vừa tới, Giu-đa tiến lại gần Người và nói: "Thưa Thầy! ", rồi hôn Người.46 Họ liền tra tay bắt Người.47 Nhưng một trong những kẻ đang có mặt tại đó tuốt gươm ra, chém phải tên đầy tớ của thượng tế, làm nó đứt tai.

48 Đức Giê-su nói với họ: "Tôi là một tên cướp sao mà các ông đem gươm giáo gậy gộc đến bắt?49 Ngày ngày, tôi vẫn ở giữa các ông, vẫn giảng dạy ở Đền Thờ, mà các ông không bắt. Nhưng thế này là để lời Sách Thánh được ứng nghiệm."50 Bấy giờ các môn đệ bỏ Người mà chạy trốn hết.51 Trong khi đó có một cậu thanh niên đi theo Người, mình khoác vỏn vẹn một tấm vải gai. Họ túm lấy anh.52 Anh liền trút tấm vải lại, bỏ chạy trần truồng.

Đức Giê-su ra trước Thượng Hội Đồng (Mt 26: 57 -68; Lc 22: 54 -55, 63 -71; Ga 18: 13 -14, 19 -24)

53 Họ điệu Đức Giê-su đến vị thượng tế. Các thượng tế, kỳ mục và kinh sư tề tựu đông đủ.54 Ông Phê-rô theo Người xa xa, vào tận bên trong dinh thượng tế, và ngồi sưởi bên đống lửa với đám thuộc hạ.

55 Bấy giờ các thượng tế và toàn thể Thượng Hội Đồng tìm lời chứng buộc tội Đức Giê-su để lên án tử hình, nhưng họ tìm không ra,56 vì tuy có nhiều kẻ đưa chứng gian tố cáo Người, nhưng các chứng ấy lại không ăn khớp với nhau.57 Có vài kẻ đứng lên cáo gian Người rằng:58 "Chúng tôi có nghe ông ấy nói: Tôi sẽ phá Đền Thờ này do tay người phàm xây dựng, và nội ba ngày, tôi sẽ xây một Đền Thờ khác, không phải do tay người phàm! "59 Nhưng ngay về điểm này, chứng của họ cũng không ăn khớp với nhau.

60 Bấy giờ vị thượng tế đứng lên giữa hội đồng hỏi Đức Giê-su: "Ông không nói lại được một lời sao? Mấy người này tố cáo ông gì đó? "61Nhưng Đức Giê-su vẫn làm thinh, không đáp một tiếng. Vị thượng tế lại hỏi Người: "Ông có phải là Đấng Ki-tô, Con của Đấng Đáng Chúc Tụng không? "62 Đức Giê-su trả lời: "Phải, chính thế. Rồi các ông sẽ thấy Con Người ngự bên hữu Đấng Toàn Năng và ngự giá mây trời mà đến."63 Vị thượng tế liền xé áo mình ra và nói: "Chúng ta cần gì nhân chứng nữa? 64Quý vị vừa nghe hắn nói phạm đến Thiên Chúa, quý vị nghĩ sao? " Tất cả đều kết án Người đáng chết.

65 Thế là một số bắt đầu khạc nhổ vào Người, bịt mặt Người lại, vừa đánh đấm Người vừa nói: "Hãy nói tiên tri đi! " Và đám thuộc hạ tát Người túi bụi.

26 Ông Phê-rô chối Thầy (Mt 26,69 -75; Lc 22: 56 -62; Ga 18: 15-18, 25-27)66 Ông Phê-rô đang ở dưới sân, có một người tớ gái của thượng tế đi tới;67 thấy ông ngồi sưởi, cô ta nhìn ông chòng chọc mà nói: "Cả bác nữa, bác cũng đã ở với cái ông người Na-da-rét, ông Giê-su đó chứ gì! "68Ông liền chối: "Tôi chẳng biết, chẳng hiểu cô muốn nói gì! " Rồi ông bỏ đi ra phía tiền sảnh. Bấy giờ có tiếng gà gáy.69 Người tớ gái thấy ông, lại bắt đầu nói với những người đứng đó: "Bác này cũng thuộc bọn chúng đấy."70 Nhưng ông Phê-rô lại chối. Một lát sau, những người đứng đó lại nói với ông: "Đúng là bác thuộc bọn chúng, vì bác cũng là người Ga-li-lê! "71 Nhưng ông Phê-rô liền thốt lên những lời độc địa và thề rằng: "Tôi thề là không có biết người các ông nói đó! "72 Ngay lúc đó, gà gáy lần thứ hai. Ông Phê-rô sực nhớ điều Đức Giê-su đã nói với mình: "Gà chưa kịp gáy hai lần, thì anh đã chối Thầy đến ba lần." Thế là ông oà lên khóc.

Đức Giê-su ra trước tổng trấn Phi-la-tô (Mt 27: 1-2.11 -26; Lc 23: 1-5,13 -25; Ga 18: 28 - 19: 16)

Chương 15

1 Vừa tảng sáng, các thượng tế đã họp bàn với các kỳ mục và kinh sư, tức là toàn thể Thượng Hội Đồng. Sau đó, họ trói Đức Giê-su lại và giải đi nộp cho ông Phi-la-tô.

2 Ông Phi-la-tô hỏi Người: "Ông là vua dân Do-thái sao? " Người trả lời: "Đúng như ngài nói đó."3 Các thượng tế tố cáo Người nhiều tội,4 nên ông Phi-la-tô lại hỏi Người: "Ông không trả lời gì sao? Nghe kìa, họ tố cáo ông biết bao nhiêu tội! "5 Nhưng Đức Giê-su không trả lời gì nữa, khiến ông Phi-la-tô phải ngạc nhiên.

6 Vào mỗi dịp lễ lớn, ông thường phóng thích cho dân một người tù, tuỳ ý họ xin.7 Khi ấy có một người tên là Ba-ra-ba, đang bị giam với những tên phiến loạn đã giết người trong một vụ nổi dậy.8 Đám đông kéo nhau lên yêu cầu tổng trấn ban ân xá như thường lệ.9 Đáp lời họ yêu cầu, ông Phi-la-tô hỏi: "Các ông có muốn ta phóng thích cho các ông vua dân Do-thái không? "10 Bởi ông thừa biết chỉ vì ghen tỵ mà các thượng tế nộp Người.11 Nhưng các thượng tế sách động đám đông đòi ông Phi-la-tô phóng thích tên Ba-ra-ba thì hơn.12 Ông Phi-la-tô lại hỏi: "Vậy ta phải xử thế nào với người mà

các ông gọi là vua dân Do-thái? "13 Họ la lên: "Đóng đinh nó vào thập giá!
"14 Ông Phi-la-tô lại hỏi: "Nhưng ông ấy đã làm điều gì gian ác?" Họ càng
la to: "Đóng đinh nó vào thập giá! "15 Vì muốn chiều lòng đám đông, ông
Phi-la-tô phóng thích tên Ba-ra-ba, truyền đánh đòn Đức Giê-su, rồi trao
Người cho họ đóng đinh vào thập giá.

Đức Giê-su đội vòng gai (Mt 27: 27 -31; Ga 19: 2-3)

16 Lính điệu Đức Giê-su vào bên trong công trường, tức là dinh tổng trấn,
và tập trung cả cơ đội lại.17 Chúng khoác cho Người một tấm áo điều, và
kết một vòng gai làm vương miện đặt lên đầu Người.18 Rồi chúng bái chào
Người: "Vạn tuế đức vua dân Do-thái! "19 Chúng lấy cây sậy đập lên đầu
Người, khạc nhổ vào Người, và quỳ gối bái lạy.20 Chế giễu chán, chúng lột
áo điều ra, và cho Người mặc áo lại như trước. Sau đó, chúng dẫn Người đi
để đóng đinh vào thập giá.

Đường lên Gôn-gô-tha (Mt 27: 32 -33; Lc 23: 26. 33; Ga 19: 16 b-17)

21 Lúc ấy, có một người từ miền quê lên, đi ngang qua đó, tên là Si-môn,
gốc Ky-rê-nê. Ông là thân phụ hai ông A-lê-xan-đê và Ru-phô. Chúng bắt
ông vác thập giá đỡ Đức Giê-su.22 Chúng đưa Người lên một nơi gọi là
Gôn-gô-tha, nghĩa là Đồi Sọ.

Đức Giê-su chịu đóng đinh vào thập giá (Mt 27: 34 -38; Lc 23: 33 -34. 38; Ga 19: 18 -24)

23 Chúng trao rượu pha mộc dược cho Người, nhưng Người không uống.24
Chúng đóng đinh Người vào thập giá, rồi đem áo Người ra bắt thăm mà
chia nhau, xem ai được cái gì.25 Lúc chúng đóng đinh Người là giờ thứ
ba.26 Bản án xử tội Người viết rằng: "Vua người Do-thái".27 Bên cạnh
Người, chúng còn đóng đinh hai tên cướp, một đứa bên phải, một đứa bên
trái. (28 Thế là ứng nghiệm lời Kinh Thánh: Người bị liệt vào hạng những
tên phạm pháp.)

Đức Giê-su ở trên thập giá bị sỉ vả nhạo cười (Mt 27: 39 -44; Lc 23: 35 -37)

29 Kẻ qua người lại đều nhục mạ Người, vừa lắc đầu vừa nói: "Ê, mi là kẻ
phá Đền Thờ, và nội trong ba ngày xây lại được,30 có giỏi thì xuống khỏi

thập giá mà cứu mình đi! "[31] Các thượng tế và kinh sư cũng chế giễu Người như vậy, họ nói với nhau: "Hắn cứu được thiên hạ, mà chẳng cứu nổi mình.[32] Ông Ki-tô vua Ít-ra-en, cứ xuống khỏi thập giá ngay bây giờ đi, để chúng ta thấy và tin." Cả những tên cùng chịu đóng đinh với Người cũng nhục mạ Người.

Đức Giê-su chết trên thập giá (Mt 27: 45 -54; Lc 23: 44 -48; Ga 19: 28 -30)

[33] Vào giờ thứ sáu, bóng tối bao phủ khắp mặt đất mãi đến giờ thứ chín.[34] Vào giờ thứ chín, Đức Giê-su kêu lớn tiếng: "Ê-lô-i, Ê-lô-i, la-ma xa-bác-tha-ni! " Nghĩa là: "Lạy Thiên Chúa, Thiên Chúa của con, sao Ngài bỏ rơi con? "[35] Nghe vậy, một vài người đứng đó liền nói: "Kìa hắn kêu cứu ông Ê-li-a."[36] Rồi có kẻ chạy đi lấy một miếng bọt biển, thấm đầy giấm, cắm vào một cây sậy, đưa lên cho Người uống mà nói: "Để xem ông Ê-li-a có đến đem hắn xuống không."[37] Đức Giê-su lại kêu lên một tiếng lớn, rồi tắt thở.[38] Bức màn trướng trong Đền Thờ bỗng xé ra làm hai từ trên xuống dưới.[39] Viên đại đội trưởng đứng đối diện với Đức Giê-su, thấy Người tắt thở như vậy liền nói: "Quả thật, người này là Con Thiên Chúa."

Các phụ nữ đạo đức trên Gôn-gô-tha (Mt 27: 55 -56; Lc 23: 49)

[40] Nhưng cũng có mấy phụ nữ đứng xa xa mà nhìn, trong đó có bà Ma-ri-a Mác-đa-la, bà Ma-ri-a mẹ các ông Gia-cô-bê Thứ và Giô-xết, cùng bà Sa-lô-mê.[41] Các bà này đã đi theo và giúp đỡ Đức Giê-su khi Người còn ở Ga-li-lê. Lại có nhiều bà khác đã cùng với Người lên Giê-ru-sa-lem, cũng có mặt tại đó.

Đức Giê-su được mai táng (Mt 27: 57 -61; Lc 23: 50 -56; Ga 19: 38 -42)

[42] Chiều đến, vì hôm ấy là ngày áp lễ, tức là hôm trước ngày sa-bát,[43]nên ông Giô-xếp tới. Ông là người thành A-ri-ma-thê, thành viên có thế giá của hội đồng, và cũng là người vẫn mong đợi Triều Đại của Thiên Chúa. Ông đã mạnh dạn đến gặp tổng trấn Phi-la-tô để xin thi hài Đức Giê-su.[44] Nghe nói Người đã chết, ông Phi-la-tô lấy làm ngạc nhiên, và cho đòi viên đại đội trưởng đến, hỏi xem Người đã chết lâu chưa.[45] Sau khi nghe viên sĩ quan cho biết sự việc, tổng trấn đã cho ông Giô-xếp lãnh lấy thi hài.[46] Ông này mua một tấm vải gai, hạ xác Đức Giê-su xuống, lấy tấm vải ấy liệm Người

lại, đem đặt vào ngôi mộ đã đục sẵn trong núi đá, rồi lăn tảng đá lấp cửa mộ.47 Còn bà Ma-ri-a Mác-đa-la và bà Ma-ri-a mẹ ông Giô-xết, thì để ý nhìn xem chỗ họ mai táng Người.

Ngôi mộ trống. Thiên thần báo tin (Mt 28: 1-8; Lc 24: 1-12; Ga 20: 1-10)

Chương 16

1 Vừa hết ngày sa-bát, bà Ma-ri-a Mác-đa-la với bà Ma-ri-a mẹ ông Gia-cô-bê, và bà Sa-lô-mê, mua dầu thơm để đi ướp xác Đức Giê-su.2 Sáng tinh sương ngày thứ nhất trong tuần, lúc mặt trời hé mọc, các bà ra mộ.

3 Các bà bảo nhau: "Ai sẽ lăn tảng đá ra khỏi cửa mộ giùm ta đây? "4Nhưng vừa ngước mắt lên, các bà đã thấy tảng đá lăn ra một bên rồi, mà tảng đá ấy lớn lắm.5 Vào trong mộ, các bà thấy một người thanh niên ngồi bên phải, mặc áo trắng; các bà hoảng sợ.6 Nhưng người thanh niên liền nói: "Đừng hoảng sợ! Các bà tìm Đức Giê-su Na-da-rét, Đấng bị đóng đinh chứ gì! Người đã trỗi dậy rồi, không còn đây nữa. Chỗ đã đặt Người đây này!7 Xin các bà về nói với môn đệ Người và ông Phê-rô rằng Người sẽ đến Ga-li-lê trước các ông. Ở đó, các ông sẽ được thấy Người như Người đã nói với các ông."8 Vừa ra khỏi mộ, các bà liền chạy trốn, run lẩy bẩy, hết hồn hết vía. Các bà chẳng nói gì với ai, vì sợ hãi.

Đức Giê-su phục sinh hiện ra (Mt 28: 9-20; Lc 24: 13 -53; Ga 20: 11 -23; Cv 1:6-11)

9 Sau khi sống lại vào lúc tảng sáng ngày thứ nhất trong tuần, Đức Giê-su hiện ra trước tiên với bà Ma-ri-a Mác-đa-la, là kẻ đã được Người trừ cho khỏi bảy quỷ.10 Bà đi báo tin cho những kẻ đã từng sống với Người mà nay đang buồn bã khóc lóc.11 Nghe bà nói Người đang sống và bà đã thấy Người, các ông vẫn không tin.

12 Sau đó, Người tỏ mình ra dưới một hình dạng khác cho hai người trong nhóm các ông, khi họ đang trên đường đi về quê.13 Họ trở về báo tin cho các ông khác, nhưng các ông ấy cũng không tin hai người này.

14 Sau cùng, Người tỏ mình ra cho chính Nhóm Mười Một đang khi các ông dùng bữa. Người khiển trách các ông không tin và cứng lòng, bởi lẽ các ông

không chịu tin những kẻ đã được thấy Người sau khi Người trỗi dậy.15 Người nói với các ông: "Anh em hãy đi khắp tứ phương thiên hạ, loan báo Tin Mừng cho mọi loài thọ tạo.16 Ai tin và chịu phép rửa, sẽ được cứu độ; còn ai không tin, thì sẽ bị kết án.17 Đây là những dấu lạ sẽ đi theo những ai có lòng tin: nhân danh Thầy, họ sẽ trừ được quỷ, sẽ nói được những tiếng mới lạ.18 Họ sẽ cầm được rắn, và dù có uống nhằm thuốc độc, thì cũng chẳng sao. Và nếu họ đặt tay trên những người bệnh, thì những người này sẽ được mạnh khoẻ."

19 Nói xong, Chúa Giê-su được đưa lên trời và ngự bên hữu Thiên Chúa.20Còn các Tông Đồ thì ra đi rao giảng khắp nơi, có Chúa cùng hoạt động với các ông, và dùng những dấu lạ kèm theo mà xác nhận lời các ông rao giảng.

Luca

Lời tựa

Chương 1

1 Thưa ngài Thê-ô-phi-lô đáng kính, có nhiều người đã ra công soạn bản
tường thuật những sự việc đã được thực hiện giữa chúng ta.2 Họ viết theo
những điều mà các người đã được chứng kiến ngay từ đầu và đã phục vụ lời
Chúa truyền lại cho chúng ta.3 Tôi cũng vậy, sau khi đã cẩn thận tra cứu đầu
đuôi mọi sự, thì thiết tưởng cũng nên tuần tự viết ra để kính tặng ngài,4
mong ngài sẽ nhận thức được rằng giáo huấn ngài đã học hỏi thật là vững
chắc.

I. THỜI THƠ ẤU: ÔNG GIO-AN TẨY GIẢ VÀ ĐỨC GIÊ-SU SINH RA VÀ SỐNG ẨN DẬT

Truyền tin cho ông Da-ca-ri-a

5 Thời vua Hê-rô-đê cai trị miền Giu-đê, có một vị tư tế thuộc nhóm A-vi-gia, tên là Da-ca-ri-a; vợ ông là Ê-li-sa-bét cũng thuộc dòng tộc tư tế A-ha-ron.6 Cả hai ông bà đều là người công chính trước mặt Thiên Chúa, sống đúng theo mọi điều răn và mệnh lệnh của Chúa, không ai chê trách được điều gì.7 Nhưng họ lại không có con, vì bà Ê-li-sa-bét là người hiếm hoi. Vả lại, cả hai đều đã cao niên.

8 Sau đây là chuyện xảy ra trong lúc ông đang lo việc tế tự trước nhan Thiên Chúa khi đến phiên của nhóm ông:9 Trong cuộc bắt thăm thường lệ của hàng tư tế, ông đã trúng thăm được vào dâng hương trong Đền Thờ của Đức Chúa.10 Trong giờ dâng hương đó, toàn thể dân chúng cầu nguyện ở bên ngoài.

11 Bỗng một sứ thần của Chúa hiện ra với ông, đứng bên phải hương án.12 Thấy vậy, ông Da-ca-ri-a bối rối, và nỗi sợ hãi ập xuống trên ông.13Nhưng sứ thần bảo ông: "Này ông Da-ca-ri-a, đừng sợ, vì Thiên Chúa đã nhận lời ông cầu xin: bà Ê-li-sa-bét vợ ông sẽ sinh cho ông một đứa con trai, và ông phải đặt tên cho con là Gio-an.14 Ông sẽ được vui mừng hớn hở, và nhiều người cũng được hỷ hoan ngày con trẻ chào đời.15 Vì em bé sẽ nên cao cả trước mặt Chúa. Rượu lạt rượu nồng em sẽ đều không uống. Và ngay khi còn trong lòng mẹ, em đã đầy Thánh Thần.16 Em sẽ đưa nhiều con cái Ít-ra-en về với Đức Chúa là Thiên Chúa của họ.17 Được đầy thần khí và quyền năng của ngôn sứ Ê-li-a, em sẽ đi trước mặt Chúa, để làm cho lòng cha ông quay về với con cháu, để làm cho tâm tư kẻ ngỗ nghịch lại hướng về nẻo chính đường ngay, và chuẩn bị một dân sẵn sàng đón Chúa."18 Ông Da-ca-ri-a thưa với sứ thần: "Dựa vào đâu mà tôi biết được điều ấy? Vì tôi đã già, và nhà tôi cũng đã lớn tuổi."19 Sứ thần đáp: "Tôi là Gáp-ri-en, hằng đứng chầu trước mặt Thiên Chúa, tôi được sai đến nói với ông và loan báo tin mừng ấy cho ông.20 Và này đây ông sẽ bị câm, không nói được, cho đến

ngày các điều ấy xảy ra, bởi vì ông đã không tin lời tôi, là những lời sẽ được ứng nghiệm đúng thời đúng buổi."21Dân chúng đợi ông Da-ca-ri-a, và lấy làm lạ sao ông ở lại trong cung thánh lâu như thế.22 Lúc đi ra, ông không nói với họ được, và dân chúng biết là ông đã thấy một thị kiến trong cung thánh. Còn ông, ông chỉ làm hiệu cho họ và vẫn bị câm.

23 Khi thời gian phục vụ ở Đền Thờ đã mãn, ông trở về nhà.24 Ít lâu sau, bà Ê-li-sa-bét vợ ông có thai, bà ẩn mình năm tháng.25 Bà tự nhủ: "Chúa đã làm cho tôi như thế đó, khi Người thương cất nỗi hổ nhục tôi phải chịu trước mặt người đời."

Truyền tin cho Đức Ma-ri-a

26 Bà Ê-li-sa-bét có thai được sáu tháng, thì Thiên Chúa sai sứ thần Gáp-ri-en đến một thành miền Ga-li-lê, gọi là Na-da-rét,27 gặp một trinh nữ đã thành hôn với một người tên là Giu-se, thuộc dòng dõi vua Đa-vít. Trinh nữ ấy tên là Ma-ri-a.

28 Sứ thần vào nhà trinh nữ và nói: "Mừng vui lên, hỡi Đấng đầy ân sủng, Đức Chúa ở cùng bà."29 Nghe lời ấy, bà rất bối rối, và tự hỏi lời chào như vậy có nghĩa gì.

30 Sứ thần liền nói: "Thưa bà Ma-ri-a, xin đừng sợ, vì bà đẹp lòng Thiên Chúa.31 Và này đây bà sẽ thụ thai, sinh hạ một con trai, và đặt tên là Giê-su.32 Người sẽ nên cao cả, và sẽ được gọi là Con Đấng Tối Cao. Đức Chúa là Thiên Chúa sẽ ban cho Người ngai vàng vua Đa-vít, tổ tiên Người.33 Người sẽ trị vì nhà Gia-cóp đến muôn đời, và triều đại của Người sẽ vô cùng vô tận."

34 Bà Ma-ri-a thưa với sứ thần: "Việc ấy sẽ xảy ra cách nào, vì tôi không biết đến việc vợ chồng! "

35 Sứ thần đáp: "Thánh Thần sẽ ngự xuống trên bà, và quyền năng Đấng Tối Cao sẽ rợp bóng trên bà, vì thế, Đấng Thánh sắp sinh ra sẽ được gọi là Con Thiên Chúa.36 Kìa bà Ê-li-sa-bét, người họ hàng với bà, tuy già rồi, mà cũng đang cưu mang một người con trai: bà ấy vẫn bị mang tiếng là hiếm hoi, mà nay đã có thai được sáu tháng.37 Vì đối với Thiên Chúa, không có gì là không thể làm được."

38 Bấy giờ bà Ma-ri-a nói: "Vâng, tôi đây là nữ tỳ của Chúa, xin Chúa cứ
làm cho tôi như lời sứ thần nói." Rồi sứ thần từ biệt ra đi.

Đức Ma-ri-a viếng thăm bà Ê-li-sa-bét

39 Hồi ấy, bà Ma-ri-a vội vã lên đường, đến miền núi, vào một thành thuộc
chi tộc Giu-đa.40 Bà vào nhà ông Da-ca-ri-a và chào hỏi bà Ê-li-sa-bét.41 Bà
Ê-li-sa-bét vừa nghe tiếng bà Ma-ri-a chào, thì đứa con trong bụng nhảy
lên, và bà được đầy tràn Thánh Thần,42 liền kêu lớn tiếng và nói rằng: "Em
được chúc phúc hơn mọi người phụ nữ, và người con em đang cưu mang
cũng được chúc phúc.43 Bởi đâu tôi được Thân Mẫu Chúa tôi đến với tôi
thế này?44 Vì này đây, tai tôi vừa nghe tiếng em chào, thì đứa con trong
bụng đã nhảy lên vui sướng.45 Em thật có phúc, vì đã tin rằng Chúa sẽ thực
hiện những gì Người đã nói với em."

Bài ca "Ngợi Khen" (Magnificat)

46 Bấy giờ bà Ma-ri-a nói:
"Linh hồn tôi ngợi khen Đức Chúa,

47 thần trí tôi hớn hở vui mừng
vì Thiên Chúa, Đấng cứu độ tôi.

48 Phận nữ tỳ hèn mọn,
Người đoái thương nhìn tới;
từ nay, hết mọi đời
sẽ khen tôi diễm phúc.

49 Đấng Toàn Năng đã làm cho tôi
biết bao điều cao cả,
danh Người thật chí thánh chí tôn!

50 Đời nọ tới đời kia,
Chúa hằng thương xót những ai kính sợ Người.

51 Chúa giơ tay biểu dương sức mạnh,
dẹp tan phường lòng trí kiêu căng.

52 Chúa hạ bệ những ai quyền thế,
Người nâng cao mọi kẻ khiêm nhường.

53 Kẻ đói nghèo, Chúa ban của đầy dư,
người giàu có, lại đuổi về tay trắng.

54 Chúa độ trì Ít-ra-en, tôi tớ của Người,

55 như đã hứa cùng cha ông chúng ta,
vì Người nhớ lại lòng thương xót
dành cho tổ phụ Áp-ra-ham
và cho con cháu đến muôn đời."

56 Bà Ma-ri-a ở lại với bà Ê-li-sa-bét độ ba tháng, rồi trở về nhà.

Ông Gio-an Tẩy Giả ra đời, láng giềng chia vui

57 Tới ngày mãn nguyệt khai hoa, bà Ê-li-sa-bét sinh hạ một con trai.58Nghe biết Chúa đã quá thương bà như vậy, láng giềng và thân thích đều chia vui với bà.

Ông Gio-an Tẩy Giả chịu phép cắt bì

59 Khi con trẻ được tám ngày, họ đến làm phép cắt bì, và tính lấy tên cha là Da-ca-ri-a mà đặt cho em.60 Nhưng bà mẹ lên tiếng nói: "Không, phải đặt tên cháu là Gio-an."61 Họ bảo bà: "Trong họ hàng của bà, chẳng ai có tên như vậy cả."62 Rồi họ làm hiệu hỏi người cha, xem ông muốn đặt tên cho em bé là gì.63 Ông xin một tấm bảng nhỏ và viết: "Tên cháu là Gio-an." Ai nấy đều bỡ ngỡ.64 Ngay lúc ấy, miệng lưỡi ông lại mở ra, ông nói được, và chúc tụng Thiên Chúa.65 Láng giềng ai nấy đều kinh sợ. Và các sự việc ấy được đồn ra khắp miền núi Giu-đê.66 Ai nghe cũng để tâm suy nghĩ và tự hỏi: "Đứa trẻ này rồi ra sẽ thế nào đây? " Và quả thật, có bàn tay Chúa phù hộ em.

Bài ca "Chúc Tụng" (Benedictus)

67 Bấy giờ, người cha của em, tức là ông Da-ca-ri-a, được đầy Thánh Thần, liền nói tiên tri rằng:

68 "Chúc tụng Đức Chúa là Thiên Chúa Ít-ra-en
đã viếng thăm cứu chuộc dân Người.

69 Từ dòng dõi trung thần Đa-vít,
Người đã cho xuất hiện
Vị Cứu Tinh quyền thế để giúp ta,

70 như Người đã dùng miệng các vị thánh ngôn sứ
mà phán hứa tự ngàn xưa:

71 sẽ cứu ta thoát khỏi địch thù,
thoát tay mọi kẻ hằng ghen ghét;

72 sẽ trọn bề nhân nghĩa với tổ tiên
và nhớ lại lời xưa giao ước;

73 Chúa đã thề với tổ phụ Áp-ra-ham
rằng sẽ giải phóng ta khỏi tay địch thù,

74 và cho ta chẳng còn sợ hãi,

75 để ta sống thánh thiện công chính trước nhan Người,
mà phụng thờ Người suốt cả đời ta.

76 Hài Nhi hỡi, con sẽ mang tước hiệu
là ngôn sứ của Đấng Tối Cao:
con sẽ đi trước Chúa, mở lối cho Người,

77 bảo cho dân Chúa biết: Người sẽ cứu độ
là tha cho họ hết mọi tội khiên.

78 Thiên Chúa ta đầy lòng trắc ẩn,
cho Vầng Đông tự chốn cao vời viếng thăm ta,
79soi sáng những ai ngồi nơi tăm tối
và trong bóng tử thần,
dẫn ta bước vào đường nẻo bình an".

Ông Gio-an Tẩy Giả sống ẩn dật

80 Cậu bé càng lớn lên thì tinh thần càng vững mạnh. Cậu sống trong hoang địa cho đến ngày ra mắt dân Ít-ra-en.

Đức Giê-su ra đời. Những người chăn chiên đến viếng thăm (Mt 1:18 -25)

Chương 2

1 Thời ấy, hoàng đế Au-gút-tô ra chiếu chỉ, truyền kiểm tra dân số trong
khắp cả thiên hạ.2 Đây là cuộc kiểm tra đầu tiên, được thực hiện thời ông
Qui-ri-ni-ô làm tổng trấn xứ Xy-ri.3 Ai nấy đều phải về nguyên quán mà
khai tên tuổi.4 Bởi thế, ông Giu-se từ thành Na-da-rét, miền Ga-li-lê lên
thành vua Đa-vít tức là Bê-lem, miền Giu-đê, vì ông thuộc gia đình dòng
tộc vua Đa-vít.5 Ông lên đó khai tên cùng với người đã thành hôn với ông là
bà Ma-ri-a, lúc ấy đang có thai.6 Khi hai người đang ở đó, thì bà Ma-ri-a đã
tới ngày mãn nguyệt khai hoa.7 Bà sinh con trai đầu lòng, lấy tã bọc con, rồi
đặt nằm trong máng cỏ, vì hai ông bà không tìm được chỗ trong nhà trọ.

8 Trong vùng ấy, có những người chăn chiên sống ngoài đồng và thức đêm
canh giữ đàn vật.9 Bỗng sứ thần Chúa đứng bên họ, và vinh quang của
Chúa chiếu toả chung quanh, khiến họ kinh khiếp hãi hùng.10 Nhưng sứ
thần bảo họ: "Anh em đừng sợ. Này tôi báo cho anh em một tin mừng trọng
đại, cũng là tin mừng cho toàn dân:11 Hôm nay, một Đấng Cứu Độ đã sinh
ra cho anh em trong thành vua Đa-vít, Người là Đấng Ki-tô Đức Chúa.12
Anh em cứ dấu này mà nhận ra Người: anh em sẽ gặp thấy một trẻ sơ sinh
bọc tã, nằm trong máng cỏ."13 Bỗng có muôn vàn thiên binh hợp với sứ
thần cất tiếng ngợi khen Thiên Chúa rằng:

14 "Vinh danh Thiên Chúa trên trời,
bình an dưới thế cho loài người Chúa thương."

15 Khi các thiên sứ từ biệt mấy người chăn chiên để về trời, những người
này bảo nhau: "Nào chúng ta sang Bê-lem, để xem sự việc đã xảy ra, như
Chúa đã tỏ cho ta biết."16 Họ liền hối hả ra đi. Đến nơi, họ gặp bà Ma-ri-a,
ông Giu-se, cùng với Hài Nhi đặt nằm trong máng cỏ.17 Thấy thế, họ liền
kể lại điều đã được nói với họ về Hài Nhi này.18 Nghe các người chăn chiên
thuật chuyện, ai cũng ngạc nhiên.19 Còn bà Ma-ri-a thì hằng ghi nhớ mọi kỷ
niệm ấy, và suy đi nghĩ lại trong lòng.20 Rồi các người chăn chiên ra về,
vừa đi vừa tôn vinh ca tụng Thiên Chúa, vì mọi điều họ đã được mắt thấy
tai nghe, đúng như đã được nói với họ.

Đức Giê-su chịu phép cắt bì

21 Khi Hài Nhi được đủ tám ngày, nghĩa là đến lúc phải làm lễ cắt bì, người
ta đặt tên cho Hài Nhi là Giê-su; đó là tên mà sứ thần đã đặt cho Người
trước khi Người được thụ thai trong lòng mẹ.

Tiến dâng Đức Giê-su cho Thiên Chúa

22 Khi đã đến ngày lễ thanh tẩy của các ngài theo luật Mô-sê, bà Ma-ri-a và
ông Giu-se đem con lên Giê-ru-sa-lem, để tiến dâng cho Chúa,23 như đã
chép trong Luật Chúa rằng: "Mọi con trai đầu lòng phải được gọi là của
thánh, dành cho Chúa",24 và cũng để dâng của lễ theo Luật Chúa truyền, là
một đôi chim gáy hay một cặp bồ câu non.25 Hồi ấy ở Giê-ru-sa-lem, có
một người tên là Si-mê-ôn. Ông là người công chính và sùng đạo, ông
những mong chờ niềm an ủi của Ít-ra-en, và Thánh Thần hằng ngự trên
ông.26 Ông đã được Thánh Thần linh báo cho biết là ông sẽ không thấy cái
chết trước khi được thấy Đấng Ki-tô của Đức Chúa.27 Được Thần Khí thúc
đẩy, ông lên Đền Thờ. Vào lúc cha mẹ Hài Nhi Giê-su đem con tới để chu
toàn tập tục Luật đã truyền liên quan đến Người,28 thì ông ẵm lấy Hài Nhi
trên tay, và chúc tụng Thiên Chúa rằng:

Bài ca "An Bình Ra Đi" (Nunc dimittis)

29 "Muôn lạy Chúa, giờ đây
theo lời Ngài đã hứa,
xin để tôi tớ này được an bình ra đi.

30 Vì chính mắt con được thấy ơn cứu độ

31 Chúa đã dành sẵn cho muôn dân:

32 Đó là ánh sáng soi đường cho dân ngoại,
là vinh quang của Ít-ra-en Dân Ngài."

Ông Si-mê-ôn nói tiên tri

33 Cha và mẹ Hài Nhi ngạc nhiên vì những lời ông Si-mê-ôn vừa nói về
Người.34 Ông Si-mê-ôn chúc phúc cho hai ông bà, và nói với bà Ma-ri-a,
mẹ của Hài Nhi: "Thiên Chúa đã đặt cháu bé này làm duyên cớ cho nhiều
người Ít-ra-en ngã xuống hay đứng lên. Cháu còn là dấu hiệu cho người đời

chống báng;[35] và như vậy, những ý nghĩ từ thâm tâm nhiều người sẽ lộ ra. Còn chính bà, một lưỡi gươm sẽ đâm thâu tâm hồn bà."

Bà An-na nói tiên tri

[36] Lại cũng có một nữ ngôn sứ tên là An-na, con ông Pơ-nu-ên, thuộc chi tộc A-se. Bà đã nhiều tuổi lắm. Từ khi xuất giá, bà đã sống với chồng được bảy năm,[37] rồi ở goá, đến nay đã tám mươi tư tuổi. Bà không rời bỏ Đền Thờ, những ăn chay cầu nguyện, sớm hôm thờ phượng Thiên Chúa.[38] Cũng vào lúc ấy, bà tiến lại gần bên, cảm tạ Thiên Chúa, và nói về Hài Nhi cho hết những ai đang mong chờ ngày Thiên Chúa cứu chuộc Giê-ru-sa-lem.

Đức Giê-su tiếp tục sống ẩn dật tại Na-da-rét

[39] Khi hai ông bà đã làm xong mọi việc như Luật Chúa truyền, thì trở về nơi cư ngụ là thành Na-da-rét, miền Ga-li-lê.[40] Còn Hài Nhi ngày càng lớn lên, thêm vững mạnh, đầy khôn ngoan, và hằng được ân nghĩa cùng Thiên Chúa.

Đức Giê-su ngồi giữa các bậc thầy Do-thái

[41] Hằng năm, cha mẹ Đức Giê-su trẩy hội đền Giê-ru-sa-lem mừng lễ Vượt Qua.[42] Khi Người được mười hai tuổi, cả gia đình cùng lên đền, như người ta thường làm trong ngày lễ.[43] Xong kỳ lễ, hai ông bà trở về, còn cậu bé Giê-su thì ở lại Giê-ru-sa-lem, mà cha mẹ chẳng hay biết.[44] Ông bà cứ tưởng là cậu về chung với đoàn lữ hành, nên sau một ngày đường, mới đi tìm kiếm giữa đám bà con và người quen thuộc.[45] Không thấy con đâu, hai ông bà trở lại Giê-ru-sa-lem mà tìm.

[46] Sau ba ngày, hai ông bà mới tìm thấy con trong Đền Thờ, đang ngồi giữa các thầy dạy, vừa nghe họ, vừa đặt câu hỏi.[47] Ai nghe cậu nói cũng ngạc nhiên về trí thông minh và những lời đối đáp của cậu.[48] Khi thấy con, hai ông bà sửng sốt, và mẹ Người nói với Người: "Con ơi, sao con lại xử với cha mẹ như vậy? Con thấy không, cha con và mẹ đây đã phải cực lòng tìm con! "[49] Người đáp: "Sao cha mẹ lại tìm con? Cha mẹ không biết là con có bổn phận ở nhà của Cha con sao? "[50] Nhưng ông bà không hiểu lời Người vừa nói.

Đức Giê-su còn sống ẩn dật tại Na-da-rét

51 Sau đó, Người đi xuống cùng với cha mẹ, trở về Na-da-rét và hằng vâng
phục các ngài. Riêng mẹ Người thì hằng ghi nhớ tất cả những điều ấy trong
lòng.52 Còn Đức Giê-su ngày càng thêm khôn ngoan, thêm cao lớn và thêm
ân nghĩa đối với Thiên Chúa và người ta.

II. ĐỨC GIÊ-SU CHUẨN BỊ THI HÀNH SỨ MỆNH

Ông Gio-an Tẩy Giả rao giảng (Mt 3:1-12; Mc 1:2-6; Ga 1:19 -28)

Chương 3

1 Năm thứ mười lăm dưới triều hoàng đế Ti-bê-ri-ô, thời Phong-xi-ô Phi-la-tô làm tổng trấn miền Giu-đê, Hê-rô-đê làm tiểu vương miền Ga-li-lê, người em là Phi-líp-phê làm tiểu vương miền I-tu-rê và Tra-khô-nít, Ly-xa-ni-a làm tiểu vương miền A-bi-lên,2 Kha-nan và Cai-pha làm thượng tế, có lời Thiên Chúa phán cùng con ông Da-ca-ri-a là ông Gio-an trong hoang địa.3 Ông liền đi khắp vùng ven sông Gio-đan, rao giảng, kêu gọi người ta chịu phép rửa tỏ lòng sám hối để được ơn tha tội,4 như có lời chép trong sách ngôn sứ I-sai-a rằng: Có tiếng người hô trong hoang địa: hãy dọn sẵn con đường cho Đức Chúa, sửa lối cho thẳng để Người đi.5Mọi thung lũng, phải lấp cho đầy, mọi núi đồi, phải bạt cho thấp, khúc quanh co, phải uốn cho ngay, đường lồi lõm, phải san cho phẳng.6 Rồi hết mọi người phàm sẽ thấy ơn cứu độ của Thiên Chúa.

7 Đám đông lũ lượt kéo đến xin ông Gio-an làm phép rửa; ông nói với họ: "Nòi rắn độc kia, ai đã chỉ cho các anh cách trốn cơn thịnh nộ của Thiên Chúa sắp giáng xuống vậy?8 Các anh hãy sinh những hoa quả xứng với lòng sám hối. Và đừng vội nghĩ bụng rằng: Chúng ta đã có tổ phụ Áp-ra-ham; vì, tôi nói cho các anh hay, Thiên Chúa có thể làm cho những hòn đá này trở nên con cháu ông Áp-ra-ham.9 Cái rìu đã đặt sát gốc cây: bất cứ cây nào không sinh quả tốt đều bị chặt đi và quăng vào lửa."

10 Đám đông hỏi ông rằng: "Chúng tôi phải làm gì đây? "11 Ông trả lời: "Ai có hai áo, thì chia cho người không có; ai có gì ăn, thì cũng làm như vậy."12 Cũng có những người thu thuế đến chịu phép rửa. Họ hỏi ông: "Thưa thầy, chúng tôi phải làm gì? "13 Ông bảo họ: "Đừng đòi hỏi gì quá mức đã ấn định cho các anh."14 Binh lính cũng hỏi ông: "Còn anh em chúng tôi thì phải làm gì? " Ông bảo họ: "Chớ hà hiếp ai, cũng đừng tống tiền người ta, hãy an phận với số lương của mình."

15 Hồi đó, dân đang trông ngóng, và trong thâm tâm, ai nấy đều tự hỏi: biết
đâu ông Gio-an lại chẳng là Đấng Mê-si-a!16 Ông Gio-an trả lời mọi người
rằng: "Tôi, tôi làm phép rửa cho anh em trong nước, nhưng có Đấng mạnh
thế hơn tôi đang đến, tôi không đáng cởi quai dép cho Người. Người sẽ làm
phép rửa cho anh em trong Thánh Thần và lửa.17 Tay Người cầm nia rê
sạch lúa trong sân: thóc mẩy thì thu vào kho lẫm, còn thóc lép thì bỏ vào
lửa không hề tắt mà đốt đi."18 Ngoài ra, ông còn khuyên dân nhiều điều
khác nữa, mà loan báo Tin Mừng cho họ.

Ông Gio-an Tẩy Giả bị bỏ tù

19 Còn tiểu vương Hê-rô-đê thì bị ông Gio-an khiển trách vì đã lấy bà Hê-
rô-đi-a là vợ của người anh, và vì tất cả các tội ác tiểu vương đã
phạm.20Ngoài ra, tiểu vương còn phạm thêm tội này là bỏ tù ông Gio-an.

Đức Giê-su chịu phép rửa (Mt 3:13 -17; Mc 1:9-11)

21 Khi toàn dân đã chịu phép rửa, Đức Giê-su cũng chịu phép rửa, và đang
khi Người cầu nguyện, thì trời mở ra,22 và Thánh Thần ngự xuống trên
Người dưới hình dáng chim bồ câu. Lại có tiếng từ trời phán rằng: Con là
Con của Cha; ngày hôm nay, Cha đã sinh ra Con.

Gia phả Đức Giê-su Ki-tô (Mt 1:1-17)

23 Khi Đức Giê-su khởi sự rao giảng, Người trạc ba mươi tuổi. Thiên hạ vẫn
coi Người là con ông Giu-se. Giu-se là con Ê-li,24 Ê-li con Mát-tát, Mát-tát
con Lê-vi, Lê-vi con Man-ki, Man-ki con Gian-nai, Gian-nai con Giô-xếp.25
Giô-xếp con Mát-tít-gia, Mát-tít-gia con A-mốt, A-mốt con Na-khum, Na-
khum con Khét-li, Khét-li con Nác-gai.26 Nác-gai con Ma-khát, Ma-khát
con Mát-tít-gia, Mát-tít-gia con Sim-y, Sim-y con Giô-xếch, Giô-xếch con
Giô-đa.27 Giô-đa con Giô-kha-nan, Giô-kha-nan con Rê-sa, Rê-sa con Dơ-
rúp-ba-ven, Dơ-rúp-ba-ven con San-ti-ên.

28 Nê-ri con Man-ki, Man-ki con Át-đi, Át-đi con Cô-xam, Cô-xam con En-
mơ-đam, En-mơ-đam con E.29 E con Giê-su, Giê-su con Ê-li-e-de, Ê-li-e-de
con Giô-rim, Giô-rim con Mát-tát, Mát-tát con Lê-vi.30 Lê-vi con Si-mê-ôn,
Si-mê-ôn con Giu-đa, Giu-đa con Giô-xếp, Giô-xếp con Giô-nam, Giô-nam

con En-gia-kim,31 En-gia-kim con Ma-li-a, Ma-li-a con Mi-na, Mi-na con Mát-tát-ta, Mát-tát-ta con Na-than, Na-than con Đa-vít.

32 Đa-vít con Gie-sê. Gie-sê con Ô-vết, Ô-vết con Bô-át, Bô-át con Xan-môn, Xan-môn con Nác-sôn.33 Nác-sôn con Am-mi-na-đáp, Am-mi-na-đáp con Át-min, Át-min con Ác-ni, Ác-ni con Khét-rôn, Khét-rôn con Pe-rét, Pe-rét con Giu-đa.34 Giu-đa con Gia-cóp, Gia-cóp con I-xa-ác, I-xa-ác con Áp-ra-ham.

35 Na-kho con Xơ-rúc, Xơ-rúc con Rơ-u, Rơ-u con Pe-léc, Pe-léc con Ê-ve. Ê-ve con Se-lác.36 Se-lác con Kê-nan, Kê-nan con Ác-pắc-sát, Ác-pắc-sát con Sêm, Sêm con Nô-ê, Nô-ê con La-méc.37 La-méc con Mơ-thu-se-lác. Mơ-thu-se-lác con Kha-nốc, Kha-nốc con Gie-rét, Gie-rét con Ma-ha-lan-ên, Ma-ha-lan-ên con Kên-nan.38 Kên-nan con E-nốt, E-nốt con Sết, Sết con A-đam và A-đam là con Thiên Chúa.

Đức Giê-su chịu cám dỗ (Mt 4:1-11; Mc 1:12 -13)

Chương 4

1 Đức Giê-su được đầy Thánh Thần, từ sông Gio-đan trở về.2 Suốt bốn mươi ngày, Người được Thánh Thần dẫn đi trong hoang địa và chịu quỷ cám dỗ. Trong những ngày ấy, Người không ăn gì cả, và khi hết thời gian đó, thì Người thấy đói.3 Bấy giờ, quỷ nói với Người: "Nếu ông là Con Thiên Chúa thì truyền cho hòn đá này hoá bánh đi! "4 Nhưng Đức Giê-su đáp lại: "Đã có lời chép rằng: Người ta sống không chỉ nhờ cơm bánh."

5 Sau đó, quỷ đem Đức Giê-su lên cao, và trong giây lát, chỉ cho Người thấy tất cả các nước thiên hạ.6 Rồi nó nói với Người: "Tôi sẽ cho ông toàn quyền cai trị cùng với vinh hoa lợi lộc của các nước này, vì quyền hành ấy đã được trao cho tôi, và tôi muốn cho ai tuỳ ý.7 Vậy nếu ông bái lạy tôi, thì tất cả sẽ thuộc về ông."8 Đức Giê-su đáp lại: "Đã có lời chép rằng: Ngươi phải bái lạy Đức Chúa là Thiên Chúa của ngươi, và phải thờ phượng một mình Người mà thôi."

9 Quỷ lại đem Đức Giê-su đến Giê-ru-sa-lem và đặt Người trên nóc Đền Thờ, rồi nói với Người: "Nếu ông là Con Thiên Chúa, thì đứng đây mà gieo mình xuống đi!10 Vì đã có lời chép rằng: Thiên Chúa sẽ truyền cho thiên sứ

gìn giữ bạn.11 Lại còn chép rằng: Thiên sứ sẽ tay đỡ tay nâng, cho bạn khỏi
vấp chân vào đá."12 Bấy giờ Đức Giê-su đáp lại: "Đã có lời rằng: Ngươi
chớ thử thách Đức Chúa là Thiên Chúa của ngươi."

13 Sau khi đã xoay hết cách để cám dỗ Người, quỷ bỏ đi, chờ đợi thời cơ.

III. ĐỨC GIÊ-SU RAO GIẢNG TẠI MIỀN GA-LI-LÊ

Đức Giê-su bắt đầu rao giảng (Mt 4:12 -17; Mc 1:14 -15)

14 Được quyền năng Thần Khí thúc đẩy, Đức Giê-su trở về miền Ga-li-lê,
và tiếng tăm Người đồn ra khắp vùng lân cận.15 Người giảng dạy trong các
hội đường, và được mọi người tôn vinh.

Đức Giê-su tại Na-da-rét (Mt 13: 53 -58; Mc 6:1-6)

16 Rồi Đức Giê-su đến Na-da-rét, là nơi Người sinh trưởng. Người vào hội
đường như Người vẫn quen làm trong ngày sa-bát, và đứng lên đọc Sách
Thánh.17 Họ trao cho Người cuốn sách ngôn sứ I-sai-a. Người mở ra, gặp
đoạn chép rằng:18 Thần Khí Chúa ngự trên tôi, vì Chúa đã xức dầu tấn
phong tôi, để tôi loan báo Tin Mừng cho kẻ nghèo hèn. Người đã sai tôi đi
công bố cho kẻ bị giam cầm biết họ được tha, cho người mù biết họ được
sáng mắt, trả lại tự do cho người bị áp bức,19 công bố một năm hồng ân của
Chúa.

20 Đức Giê-su cuộn sách lại, trả cho người giúp việc hội đường, rồi ngồi
xuống. Ai nấy trong hội đường đều chăm chú nhìn Người.21 Người bắt đầu
nói với họ: "Hôm nay đã ứng nghiệm lời Kinh Thánh quý vị vừa
nghe."22Mọi người đều tán thành và thán phục những lời hay ý đẹp thốt ra
từ miệng Người.

23 Người nói với họ: "Hẳn là các ông muốn nói với tôi câu tục ngữ: Thầy
lang ơi, hãy chữa lấy mình! Tất cả những gì chúng tôi nghe nói ông đã làm
tại Ca-phác-na-um, ông cũng hãy làm tại đây, tại quê ông xem nào!
"24Người nói tiếp: "Tôi bảo thật các ông: không một ngôn sứ nào được chấp
nhận tại quê hương mình.

25 "Thật vậy, tôi nói cho các ông hay: vào thời ông Ê-li-a, khi trời hạn hán
suốt ba năm sáu tháng, cả nước phải đói kém dữ dội, thiếu gì bà goá ở trong
nước Ít-ra-en;26 thế mà ông không được sai đến giúp một bà nào cả, nhưng
chỉ được sai đến giúp bà goá thành Xa-rép-ta miền Xi-đôn.27Cũng vậy, vào

thời ngôn sứ Ê-li-sa, thiếu gì người phong hủi ở trong nước Ít-ra-en, nhưng không người nào được sạch, mà chỉ có ông Na-a-man, người xứ Xy-ri thôi."

28 Nghe vậy, mọi người trong hội đường đầy phẫn nộ.29 Họ đứng dậy, lôi Người ra khỏi thành -thành này được xây trên núi. Họ kéo Người lên tận đỉnh núi, để xô Người xuống vực.30 Nhưng Người băng qua giữa họ mà đi.

Đức Giê-su giảng dạy tại Ca-phác-na-um và chữa lành một người bị quỷ ám (Mc 1:21 -28)

31 Người xuống Ca-phác-na-um, một thành miền Ga-li-lê, và ngày sa-bát, Người giảng dạy dân chúng.32 Họ sửng sốt về cách Người giảng dạy, vì lời của Người có uy quyền.

33 Trong hội đường, có một người bị quỷ thần ô uế nhập, la to lên rằng:34"Ông Giê-su Na-da-rét, chuyện chúng tôi can gì đến ông, mà ông đến tiêu diệt chúng tôi? Tôi biết ông là ai rồi: ông là Đấng Thánh của Thiên Chúa! "35 Nhưng Đức Giê-su quát mắng nó: "Câm đi, hãy xuất khỏi người này! " Quỷ vật người ấy ngã xuống giữa hội đường, rồi xuất khỏi anh ta, nhưng không làm hại gì anh.36 Mọi người rất đỗi kinh ngạc và nói với nhau: "Lời ấy là thế nào? Ông ấy lấy uy quyền và thế lực mà ra lệnh cho các thần ô uế, và chúng phải xuất! "37 Và tiếng đồn về Người lan ra khắp nơi trong vùng.

Đức Giê-su chữa bà mẹ vợ ông Si-môn (Mt 8:14 -15; Mc 1:29 -31)

38 Đức Giê-su rời khỏi hội đường, đi vào nhà ông Si-môn. Lúc ấy, bà mẹ vợ ông Si-môn đang bị sốt nặng. Họ xin Người chữa bà.39 Đức Giê-su cúi xuống gần bà, ra lệnh cho cơn sốt, và cơn sốt biến mất: tức khắc bà trỗi dậy phục vụ các ngài.

Đức Giê-su chữa lành nhiều người đau yếu (Mt 8:16 -17; Mc 1:32 -34)

40 Lúc mặt trời lặn, tất cả những ai có người đau yếu mắc đủ thứ bệnh hoạn, đều đưa tới Người. Người đặt tay trên từng bệnh nhân và chữa họ.41 Quỷ cũng xuất khỏi nhiều người, và la lên rằng: "Ông là Con Thiên Chúa! " Người quát mắng, không cho phép chúng nói, vì chúng biết Người là Đấng Ki-tô.

Đức Giê-su rao giảng tại miền Giu-đê (Mc 1:35 -39)

42 Sáng ngày, Người đi ra một nơi hoang vắng. Đám đông tìm Người, đến
tận nơi Người đã đến, và muốn giữ Người lại, kẻo Người bỏ họ mà
đi.43Nhưng Người nói với họ: "Tôi còn phải loan báo Tin Mừng Nước
Thiên Chúa cho các thành khác nữa, vì tôi được sai đi cốt để làm việc
đó."44 Và Người rao giảng trong các hội đường miền Giu-đê.

Đức Giê-su kêu gọi bốn môn đệ đầu tiên (Mt 4:18 -22; Mc 1:16 -20)

Chương 5

1 Một hôm, Đức Giê-su đang đứng ở bờ hồ Ghen-nê-xa-rét, dân chúng chen
lấn nhau đến gần Người để nghe lời Thiên Chúa.2 Người thấy hai chiếc
thuyền đậu dọc bờ hồ, còn những người đánh cá thì đã ra khỏi thuyền và
đang giặt lưới.3 Đức Giê-su xuống một chiếc thuyền, thuyền đó của ông Si-
môn, và Người xin ông chèo thuyền ra xa bờ một chút. Rồi Người ngồi
xuống, và từ trên thuyền Người giảng dạy đám đông.

4 Giảng xong, Người bảo ông Si-môn: "Chèo ra chỗ nước sâu mà thả lưới
bắt cá."5 Ông Si-môn đáp: "Thưa Thầy, chúng tôi đã vất vả suốt đêm mà
không bắt được gì cả. Nhưng vâng lời Thầy, tôi sẽ thả lưới."6 Họ đã làm
như vậy, và bắt được rất nhiều cá, đến nỗi hầu như rách cả lưới.7 Họ làm
hiệu cho các bạn chài trên chiếc thuyền kia đến giúp. Những người này tới,
và họ đã đổ lên được hai thuyền đầy cá, đến gần chìm.

8 Thấy vậy, ông Si-môn Phê-rô sấp mặt dưới chân Đức Giê-su và nói: "Lạy
Chúa, xin tránh xa con, vì con là kẻ tội lỗi! "9 Quả vậy, thấy mẻ cá vừa bắt
được, ông Si-môn và tất cả những người có mặt ở đó với ông đều kinh
ngạc.10 Cả hai người con ông Dê-bê-đê, là Gia-cô-bê và Gio-an, bạn chài
với ông Si-môn, cũng kinh ngạc như vậy. Bấy giờ Đức Giê-su bảo ông Si-
môn: "Đừng sợ, từ nay anh sẽ là người thu phục người ta."11 Thế là họ đưa
thuyền vào bờ, rồi bỏ hết mọi sự mà theo Người.

Đức Giê-su chữa người bị phong hủi (Mt 8:1-4; Mc 1:40 -45)

12 Khi ấy, Đức Giê-su đang ở trong một thành kia; có một người đầy phong
hủi vừa thấy Người, liền sấp mặt xuống, xin Người rằng: "Thưa Ngài, nếu
Ngài muốn, Ngài có thể làm cho tôi được sạch."13 Người giơ tay đụng vào
anh ta và bảo: "Tôi muốn, anh sạch đi." Lập tức, chứng phong hủi biến khỏi

anh.14 Rồi Người truyền anh ta không được nói với ai, và Người bảo: "Hãy đi trình diện tư tế, và vì anh đã được sạch, thì hãy dâng của lễ như ông Mô-sê đã truyền, để làm chứng cho người ta biết."

15 Tiếng đồn về Người ngày càng lan rộng; đám đông lũ lượt tuôn đến để nghe Người và để được chữa bệnh.16 Nhưng Người lui vào nơi hoang vắng mà cầu nguyện.

Đức Giê-su chữa người bại liệt (Mt 9:1-8; Mc 2:1-12)

17 Một hôm, khi Đức Giê-su giảng dạy, có mấy người Pha-ri-sêu và luật sĩ ngồi đó; họ từ khắp các làng mạc miền Ga-li-lê, Giu-đê và từ Giê-ru-sa-lem mà đến. Quyền năng Chúa ở với Người, khiến Người chữa lành các bệnh tật.18 Bỗng có mấy người khiêng đến một bệnh nhân bị bại liệt nằm trên giường, họ tìm cách đem vào đặt trước mặt Người.19 Nhưng vì có đám đông, họ không tìm được lối đem người ấy vào, nên họ mới lên mái nhà, dỡ ngói ra, thả người ấy cùng với cái giường xuống ngay chính giữa, trước mặt Đức Giê-su.20 Thấy họ có lòng tin như vậy, Người bảo: "Này anh, anh đã được tha tội rồi."

21 Các kinh sư và các người Pha-ri-sêu bắt đầu suy nghĩ: "Ông này là ai mà nói phạm thượng như thế? Ai có quyền tha tội, ngoài một mình Thiên Chúa? "22 Nhưng Đức Giê-su thấu biết họ đang suy nghĩ như thế, nên Người lên tiếng bảo họ rằng: "Các ông đang nghĩ gì trong bụng vậy? 23Trong hai điều: một là bảo: "Anh đã được tha tội rồi", hai là bảo: "Đứng dậy mà đi", điều nào dễ hơn?24 Vậy, để các ông biết: ở dưới đất này, Con Người có quyền tha tội -Đức Giê-su bảo người bại liệt-: tôi truyền cho anh: Hãy đứng dậy, vác lấy giường của anh mà đi về nhà! "25 Ngay lúc ấy, người bại liệt trỗi dậy trước mặt họ, vác cái anh đã dùng để nằm, vừa đi về nhà vừa tôn vinh Thiên Chúa.

26 Mọi người đều sửng sốt và tôn vinh Thiên Chúa. Họ kinh hãi bảo nhau: "Hôm nay, chúng ta đã thấy những chuyện lạ kỳ! "

Đức Giê-su kêu gọi ông Lê-vi (Mt 9:9; Mc 2:13 -14)

27 Sau đó, Đức Giê-su đi ra và trông thấy một người thu thuế, tên là Lê-vi, đang ngồi ở trạm thu thuế. Người bảo ông: "Anh hãy theo tôi! "28 Ông bỏ

tất cả, đứng dậy đi theo Người.

Đức Giê–su dùng bữa với những người tội lỗi tại nhà ông Lê–vi (Mt 9,10-13; Mc 2:15 -17)

29 Ông Lê-vi làm tiệc lớn đãi Người tại nhà ông. Có đông đảo người thu thuế và những người khác cùng ăn với các ngài.30 Những người Pha-ri-sêu và những kinh sư thuộc nhóm của họ mới lẩm bẩm trách các môn đệ Đức Giê-su rằng: "Sao các ông lại ăn uống với bọn thu thuế và quân tội lỗi? "31 Đức Giê-su đáp lại họ rằng: "Người khoẻ mạnh không cần thầy thuốc, người đau ốm mới cần.32 Tôi không đến để kêu gọi người công chính, mà để kêu gọi người tội lỗi sám hối ăn năn."

Tranh luận về việc ăn chay (Mt 9:14 -17; Mc 2:18 -22)

33 Họ nói với Người: "Môn đệ ông Gio-an năng ăn chay cầu nguyện, môn đệ người Pha-ri-sêu cũng thế, còn môn đệ ông thì ăn với uống! "34 Đức Giê-su trả lời: "Chẳng lẽ các ông lại có thể bắt khách dự tiệc cưới ăn chay, khi chàng rể còn ở với họ?35 Sẽ có ngày chàng rể bị đem đi; ngày đó, họ mới ăn chay."

36 Đức Giê-su còn kể cho họ nghe dụ ngôn này: "Chẳng ai xé áo mới lấy vải vá áo cũ, vì như vậy, không những họ xé áo mới, mà miếng vải áo mới cũng không ăn với áo cũ.

37 "Không ai đổ rượu mới vào bầu da cũ, vì như vậy, rượu mới sẽ làm nứt bầu, sẽ chảy ra và bầu cũng hư.38 Nhưng rượu mới thì phải đổ vào bầu mới.39 Cũng không ai uống rượu cũ mà còn thèm rượu mới. Vì người ta nói: "Rượu cũ ngon hơn."

Môn đệ bứt lúa ăn ngày sa-bát (Mt 12: 1-8; Mc 2:23 -28)

Chương 6

1 Vào một ngày sa-bát, Đức Giê-su đi băng qua một cánh đồng lúa; các môn đệ bứt lúa, vò trong tay mà ăn.2 Nhưng có mấy người Pha-ri-sêu nói: "Tại sao các ông làm điều không được phép làm ngày sa-bát? "

3 Đức Giê-su trả lời: "Các ông chưa đọc chuyện này trong Sách sao? Ông Đa-vít đã làm gì khi ông và thuộc hạ đói bụng?4 Ông vào nhà Thiên Chúa

lấy bánh tiến mà ăn và cho thuộc hạ ăn. Thứ bánh này, chỉ có tư tế mới được ăn mà thôi."5 Rồi Người nói: "Con Người làm chủ ngày sa-bát."

Đức Giê-su chữa người bại tay ngày sa-bát (Mt 12: 9-14; Mc 3:1-6)

6 Một ngày sa-bát khác, Đức Giê-su cũng vào hội đường và giảng dạy. Ở đó có một người bị khô bại tay phải.7 Các kinh sư và những người Pha-ri-sêu rình xem Đức Giê-su có chữa người ấy trong ngày sa-bát không, để tìm được cớ tố cáo Người.8 Nhưng Người biết họ đang suy nghĩ như thế, nên bảo người bại tay: "Anh trỗi dậy, ra đứng giữa đây! " Người ấy liền trỗi dậy và đứng đó.9 Đức Giê-su nói với họ: "Tôi xin hỏi các ông: ngày sa-bát, được phép làm điều lành hay điều dữ, cứu mạng người hay huỷ diệt? "10 Người rảo mắt nhìn họ tất cả, rồi bảo người bại tay: "Anh giơ tay ra! " Anh ấy làm như vậy và tay anh liền trở lại bình thường.11 Nhưng họ thì giận điên lên, và bàn nhau xem có làm gì được Đức Giê-su không.

Đức Giê-su tuyển chọn mười hai Tông Đồ (Mt 10: 1-4; Mc 3:13 -19)

12 Trong những ngày ấy, Đức Giê-su đi ra núi cầu nguyện, và Người đã thức suốt đêm cầu nguyện cùng Thiên Chúa.13 Đến sáng, Người kêu các môn đệ lại, chọn lấy mười hai ông và gọi là Tông Đồ.14 Đó là ông Si-môn mà Người gọi là Phê-rô, rồi đến ông An-rê, anh của ông; sau đó là các ông Gia-cô-bê, Gio-an, Phi-líp-phê, Ba-tô-lô-mê-ô,15 Mát-thêu, Tô-ma, Gia-cô-bê con ông An-phê, Si-môn biệt danh là Quá Khích,16 Giu-đa con ông Gia-cô-bê, và Giu-đa Ít-ca-ri-ốt, người đã trở thành kẻ phản bội.

Dân chúng kéo đến cùng Đức Giê-su (Mt 4:23 -25)

17 Đức Giê-su đi xuống cùng với các ông, Người dừng lại ở một chỗ đất bằng. Tại đó, đông đảo môn đệ của Người, và đoàn lũ dân chúng từ khắp miền Giu-đê, Giê-ru-sa-lem cũng như từ miền duyên hải Tia và Xi-đôn18đến để nghe Người giảng và để được chữa lành bệnh tật. Những kẻ bị các thần ô uế quấy nhiễu cũng được chữa lành.19 Tất cả đám đông tìm cách sờ vào Người, vì có một năng lực tự nơi Người phát ra, chữa lành hết mọi người.

Bài giảng khai mạc. Các mối phúc thật (Mt 5:1-12)

20 Đức Giê-su ngước mắt lên nhìn các môn đệ và nói:
"Phúc cho anh em là những kẻ nghèo khó,
vì Nước Thiên Chúa là của anh em.

21 "Phúc cho anh em là những kẻ bây giờ đang phải đói,
vì Thiên Chúa sẽ cho anh em được no lòng.
"Phúc cho anh em là những kẻ bây giờ đang phải khóc,
vì anh em sẽ được vui cười.

22 "Phúc cho anh em khi vì Con Người mà bị người ta oán ghét, khai trừ, sỉ vả và bị xoá tên như đồ xấu xa.23 Ngày đó, anh em hãy vui mừng nhảy múa, vì này đây phần thưởng dành cho anh em ở trên trời thật lớn lao. Bởi lẽ các ngôn sứ cũng đã từng bị cha ông họ đối xử như thế.

Các mối hoạ

24 "Nhưng khốn cho các ngươi là những kẻ giàu có, vì các ngươi đã được phần an ủi của mình rồi.

25 "Khốn cho các ngươi, hỡi những kẻ bây giờ đang được no nê, vì các ngươi sẽ phải đói.
"Khốn cho các ngươi, hỡi những kẻ bây giờ đang được vui cười, vì các ngươi sẽ phải sầu khổ khóc than.

26 "Khốn cho các ngươi khi được mọi người ca tụng, vì các ngôn sứ giả cũng đã từng được cha ông họ đối xử như thế.

Yêu thương kẻ thù (Mt 5:38 -48; 7:12 a)

27 "Thầy nói với anh em là những người đang nghe Thầy đây: hãy yêu kẻ thù và làm ơn cho kẻ ghét anh em,28 hãy chúc lành cho kẻ nguyền rủa anh em và cầu nguyện cho kẻ vu khống anh em.29 Ai vả anh má bên này, thì hãy giơ cả má bên kia nữa. Ai đoạt áo ngoài của anh, thì cũng đừng cản nó lấy áo trong.30 Ai xin, thì hãy cho, ai lấy cái gì của anh, thì đừng đòi lại.31 Anh em muốn người ta làm gì cho mình, thì cũng hãy làm cho người ta như vậy.32 Nếu anh em yêu thương kẻ yêu thương mình, thì có gì là ân với nghĩa? Ngay cả người tội lỗi cũng yêu thương kẻ yêu thương họ.33 Và nếu anh em làm ơn cho kẻ làm ơn cho mình, thì còn gì là ân với nghĩa? Ngay cả người tội lỗi cũng làm như thế.34 Nếu anh em cho vay mà hy vọng đòi lại

được, thì còn gì là ân với nghĩa? Cả người tội lỗi cũng cho kẻ tội lỗi vay mượn để được trả lại sòng phẳng.35 Trái lại, anh em hãy yêu kẻ thù, hãy làm ơn và cho vay mà chẳng hề hy vọng được đền trả. Như vậy, phần thưởng dành cho anh em sẽ lớn lao, và anh em sẽ là con Đấng Tối Cao, vì Người vẫn nhân hậu với cả phường vô ân và quân độc ác.

Phải có lòng nhân từ (Mt 7:1-2)

36 "Anh em hãy có lòng nhân từ, như Cha anh em là Đấng nhân từ.37 Anh em đừng xét đoán, thì anh em sẽ không bị Thiên Chúa xét đoán. Anh em đừng lên án, thì sẽ không bị Thiên Chúa lên án. Anh em hãy tha thứ, thì sẽ được Thiên Chúa thứ tha.38 Anh em hãy cho, thì sẽ được Thiên Chúa cho lại. Người sẽ đong cho anh em đấu đủ lượng đã dằn, đã lắc và đầy tràn, mà đổ vào vạt áo anh em. Vì anh em đong bằng đấu nào, thì Thiên Chúa sẽ đong lại cho anh em bằng đấu ấy."

Mù mà lại dắt mù. Cái rác và cái xà (Mt 7:3-5)

39 Đức Giê-su còn kể cho môn đệ dụ ngôn này: "Mù mà lại dắt mù được sao? Lẽ nào cả hai lại không sa xuống hố?40 Học trò không hơn thầy, có học hết chữ cũng chỉ bằng thầy mà thôi.41 Sao anh thấy cái rác trong con mắt của người anh em, mà cái xà trong con mắt của chính mình thì lại không để ý tới?42 Sao anh lại có thể nói với người anh em: "Này anh, hãy để tôi lấy cái rác trong con mắt anh ra", trong khi chính mình lại không thấy cái xà trong con mắt của mình? Hỡi kẻ đạo đức giả! Lấy cái xà ra khỏi mắt ngươi trước đã, rồi sẽ thấy rõ, để lấy cái rác trong con mắt người anh em!

Cây nào trái ấy (Mt 7:15 -20; 12: 33 -35)

43 "Không có cây nào tốt mà lại sinh quả sâu, cũng chẳng có cây nào sâu mà lại sinh quả tốt.44 Thật vậy, xem quả thì biết cây. Ở bụi gai, làm sao bẻ được vả, trong bụi rậm, làm gì hái được nho!45 Người tốt thì lấy ra cái tốt từ kho tàng tốt của lòng mình; kẻ xấu thì lấy ra cái xấu từ kho tàng xấu. Vì lòng có đầy, miệng mới nói ra.

Phải thực hành lời Đức Giê-su dạy (Mt 7:24 -27)

46 "Tại sao anh em gọi Thầy: "Lạy Chúa! Lạy Chúa! , mà anh em không làm điều Thầy dạy?

47 "Ai đến với Thầy, và nghe những lời Thầy dạy mà đem ra thực hành, thì
Thầy sẽ chỉ cho anh em biết người ấy ví được như ai.48 Người ấy ví được
như một người khi xây nhà, đã cuốc, đã đào sâu và đặt nền móng trên đá.
Nước lụt dâng lên, dòng sông có ùa vào nhà, thì cũng không lay chuyển nổi,
vì nhà đã xây vững chắc.49 Còn ai nghe mà không thực hành, thì ví được
như người xây nhà ngay mặt đất, không nền móng. Nước sông ùa vào, nhà
sụp đổ ngay và bị phá huỷ tan tành."

Đức Giê-su chữa người nô lệ của một đại đội trưởng (Mt 8:5-13)

Chương 7

1 Sau khi đã nói hết những lời ấy cho dân chúng nghe, Đức Giê-su vào
thành Ca-phác-na-um.2 Một viên đại đội trưởng kia có người nô lệ bệnh
nặng gần chết. Ông ta yêu quý người ấy lắm.3 Khi nghe đồn về Đức Giê-su,
ông cho mấy kỳ mục của người Do-thái đi xin Người đến cứu sống người
nô lệ của ông.

4 Họ đến gặp Đức Giê-su và khẩn khoản nài xin Người rằng: "Thưa Ngài,
ông ấy đáng được Ngài làm ơn cho.5 Vì ông quý mến dân ta. Vả lại chính
ông đã xây cất hội đường cho chúng ta."6 Đức Giê-su liền đi với họ. Khi
Người còn cách nhà viên sĩ quan không bao xa, thì ông này cho bạn hữu ra
nói với Người: "Thưa Ngài, không dám phiền Ngài quá như vậy, vì tôi
không đáng rước Ngài vào nhà tôi.7 Cũng vì thế, tôi không nghĩ mình xứng
đáng đến gặp Ngài. Nhưng xin Ngài cứ nói một lời, thì đầy tớ của tôi được
khỏi bệnh.8 Vì chính tôi đây, tuy dưới quyền kẻ khác, tôi cũng có lính tráng
dưới quyền tôi. Tôi bảo người này: "Đi! là nó đi; bảo người kia: "Đến! là nó
đến; và bảo người nô lệ của tôi: "Làm cái này! là nó làm."9Nghe vậy, Đức
Giê-su thán phục ông ta, Người quay lại nói với đám đông đang theo Người
rằng: "Tôi nói cho các ông hay: ngay cả trong dân Ít-ra-en, tôi cũng chưa
thấy một người nào có lòng tin mạnh như thế."10 Về đến nhà, những người
đã được sai đi thấy người nô lệ đã khỏi hẳn.

Đức Giê-su cho con trai một bà goá thành Na-in sống lại

11 Sau đó, Đức Giê-su đi đến thành kia gọi là Na-in, có các môn đệ và một
đám rất đông cùng đi với Người.12 Khi Đức Giê-su đến gần cửa thành, thì
đang lúc người ta khiêng một người chết đi chôn, người này là con trai duy

nhất, và mẹ anh ta lại là một bà goá. Có một đám đông trong thành cùng đi với bà.13 Trông thấy bà, Chúa chạnh lòng thương và nói: "Bà đừng khóc nữa! "14 Rồi Người lại gần, sờ vào quan tài. Các người khiêng dừng lại. Đức Giê-su nói: "Này người thanh niên, tôi bảo anh: hãy trỗi dậy! "15 Người chết liền ngồi lên và bắt đầu nói. Đức Giê-su trao anh ta cho bà mẹ.16 Mọi người đều kinh sợ và tôn vinh Thiên Chúa rằng: "Một vị ngôn sứ vĩ đại đã xuất hiện giữa chúng ta, và Thiên Chúa đã viếng thăm dân Người".17 Lời này về Đức Giê-su được loan truyền khắp cả miền Giu-đê và vùng lân cận.

Câu hỏi của ông Gio-an Tẩy Giả và câu trả lời của Đức Giê-su (Mt 11: 2-15)

18 Môn đệ của ông Gio-an báo cho ông biết tất cả những việc ấy; ông Gio-an liền gọi hai người trong nhóm môn đệ lại,19 sai họ đến hỏi Chúa rằng: "Thầy có thật là Đấng phải đến không, hay là chúng tôi còn phải đợi ai khác? "20 Khi đến gặp Đức Giê-su, hai người ấy nói: "Ông Gio-an Tẩy Giả sai chúng tôi đến hỏi Thầy: "Thầy có thật là "Đấng phải đến" không, hay là chúng tôi còn phải đợi ai khác? "21 Chính giờ ấy, Đức Giê-su chữa nhiều người khỏi bệnh hoạn tật nguyền, khỏi quỷ ám, và ban ơn cho nhiều người mù được thấy.22 Người trả lời hai người ấy rằng: "Các anh cứ về thuật lại cho ông Gio-an những điều mắt thấy tai nghe: người mù được thấy, kẻ què được đi, người cùi được sạch, kẻ điếc được nghe, người chết trỗi dậy, kẻ nghèo được nghe tin mừng,23 và phúc thay người nào không vấp ngã vì tôi."

24 Khi những người ông Gio-an sai đến đã ra về, Đức Giê-su bắt đầu nói với đám đông về ông Gio-an rằng: "Anh em đi xem gì trong hoang địa? Một cây sậy phất phơ trước gió chăng?25 Hẳn là không! Thế thì anh em đi xem gì? Một người mặc gấm vóc lụa là chăng? Nhưng kẻ áo quần lộng lẫy, đời sống xa hoa thì ở trong cung trong điện.26 Thế thì anh em đi xem gì? Một vị ngôn sứ chăng? Đúng thế đó; mà tôi nói cho anh em biết: đây còn hơn cả ngôn sứ nữa!27 Chính ông là người Thiên Chúa đã nói tới trong Kinh Thánh rằng: Này Ta sai sứ giả của Ta đi trước mặt Con, người sẽ dọn đường cho Con đến!

28 "Tôi nói cho anh em biết: trong số phàm nhân đã lọt lòng mẹ, không có
ai cao trọng hơn ông Gio-an; tuy nhiên kẻ nhỏ nhất trong Nước Thiên Chúa
còn cao trọng hơn ông.29 Nghe ông giảng, toàn dân, kể cả những người thu
thuế, đều nhìn nhận Thiên Chúa là Đấng Công Chính và đã chịu phép rửa
của ông.30 Còn những người Pha-ri-sêu và các nhà thông luật thì khước từ ý
định của Thiên Chúa về họ, và không chịu phép rửa của ông.

Đức Giê-su phán đoán về thế hệ của Người (Mt 11,16 -19)

31 "Vậy tôi phải ví người thế hệ này với ai? Họ giống ai?32 Họ giống như lũ
trẻ ngồi ngoài chợ gọi nhau mà nói:

"Tụi tôi thổi sáo cho các anh,
mà các anh không nhảy múa;
tụi tôi hát bài đưa đám,
mà các anh không khóc than.

33 "Thật vậy, ông Gio-an Tẩy Giả đến, không ăn bánh, không uống rượu, thì
các ông bảo: "Ông ta bị quỷ ám.34 Con Người đến, cũng ăn cũng uống như
ai, thì các ông lại bảo: "Đây là tay ăn nhậu, bạn bè với quân thu thuế và
phường tội lỗi.35 Nhưng Đức Khôn Ngoan đã được tất cả con cái mình biện
minh cho."

Người phụ nữ tội lỗi đã được tha thứ và đã yêu mến Chúa nhiều

36 Có người thuộc nhóm Pha-ri-sêu mời Đức Giê-su dùng bữa với mình.
Đức Giê-su đến nhà người Pha-ri-sêu ấy và vào bàn ăn.37 Bỗng một phụ nữ
vốn là người tội lỗi trong thành, biết được Người đang dùng bữa tại nhà ông
Pha-ri-sêu, liền đem theo một bình bạch ngọc đựng dầu thơm.38 Chị đứng
đằng sau, sát chân Người mà khóc, lấy nước mắt mà tưới ướt chân Người.
Chị lấy tóc mình mà lau, rồi hôn chân Người và lấy dầu thơm mà đổ lên.

39 Thấy vậy, ông Pha-ri-sêu đã mời Người liền nghĩ bụng rằng: "Nếu quả
thật ông này là ngôn sứ, thì hẳn phải biết người đàn bà đang đụng vào mình
là ai, là thứ người nào: một người tội lỗi! "40 Đức Giê-su lên tiếng bảo ông:
"Này ông Si-môn, tôi có điều muốn nói với ông! " Ông ấy thưa: "Dạ, xin
Thầy cứ nói."41 Đức Giê-su nói: "Một chủ nợ kia có hai con nợ: một người
nợ năm trăm quan tiền, một người năm chục.42 Vì họ không có gì để trả,

nên chủ nợ đã thương tình tha cho cả hai. Vậy trong hai người đó, ai mến chủ nợ hơn? "43 Ông Si-môn đáp: "Tôi thiết tưởng là người đã được tha nhiều hơn." Đức Giê-su bảo: "Ông xét đúng lắm."

44 Rồi quay lại phía người phụ nữ, Người nói với ông Si-môn: "Ông thấy người phụ nữ này chứ? Tôi vào nhà ông: nước lã, ông cũng không đổ lên chân tôi, còn chị ấy đã lấy nước mắt tưới ướt chân tôi, rồi lấy tóc mình mà lau.45 Ông đã chẳng hôn tôi một cái, còn chị ấy từ lúc vào đây, đã không ngừng hôn chân tôi.46 Dầu ô-liu, ông cũng không đổ lên đầu tôi, còn chị ấy thì lấy dầu thơm mà đổ lên chân tôi.47 Vì thế, tôi nói cho ông hay: tội của chị rất nhiều, nhưng đã được tha, bằng cớ là chị đã yêu mến nhiều. Còn ai được tha ít thì yêu mến ít."48 Rồi Đức Giê-su nói với người phụ nữ: "Tội của chị đã được tha rồi."49 Bấy giờ những người đồng bàn liền nghĩ bụng: "Ông này là ai mà lại tha được tội? "50 Nhưng Đức Giê-su nói với người phụ nữ: "Lòng tin của chị đã cứu chị. Chị hãy đi bình an."

Những người phụ nữ đi theo Đức Giê-su

Chương 8

1 Sau đó, Đức Giê-su rảo qua các thành phố, làng mạc, rao giảng và loan báo Tin Mừng Nước Thiên Chúa. Cùng đi với Người, có Nhóm Mười Hai2 và mấy người phụ nữ đã được Người trừ quỷ và chữa bệnh. Đó là bà Ma-ri-a gọi là Ma-ri-a Mác-đa-la, người đã được giải thoát khỏi bảy quỷ,3 bà Gio-an-na, vợ ông Khu-da quản lý của vua Hê-rô-đê, bà Su-san-na và nhiều bà khác nữa. Các bà này đã lấy của cải mình mà giúp đỡ Đức Giê-su và các môn đệ.

Dụ ngôn người gieo giống (Mt 13: 1-9; Mc 4:1-9)

4 Người ta tụ họp đông đảo. Từ khắp các thành thị, người ta kéo đến cùng Đức Giê-su. Bấy giờ Người dùng dụ ngôn mà nói rằng:

5 "Người gieo giống đi ra gieo hạt giống của mình. Trong khi người ấy gieo, thì có hạt rơi xuống vệ đường, người ta giẫm lên và chim trời ăn mất.6 Hạt khác rơi trên đá, và khi mọc lên, lại héo đi vì thiếu ẩm ướt.7 Có hạt rơi vào giữa bụi gai, gai cùng mọc lên, làm nó chết nghẹt.8 Có hạt lại rơi nhằm đất

tốt, và khi mọc lên, nó sinh hoa kết quả gấp trăm". Nói xong, Người hô lên rằng: "Ai có tai nghe thì nghe."

Tại sao Đức Giê-su dùng dụ ngôn mà nói (Mt 13: 10 -17; Mc 4:10 -12)

9 Các môn đệ hỏi Người dụ ngôn ấy có ý nghĩa gì.10 Người đáp: "Anh em thì được ơn hiểu biết các mầu nhiệm Nước Thiên Chúa; còn với kẻ khác thì phải dùng dụ ngôn để chúng nhìn mà không nhìn, nghe mà không hiểu.

Giải nghĩa dụ ngôn người gieo giống (Mt 13: 18 -23; Mc 4:13 -20)

11 "Đây là ý nghĩa dụ ngôn: Hạt giống là lời Thiên Chúa.12 Những kẻ ở bên vệ đường là những kẻ đã nghe nhưng rồi quỷ đến cất Lời ra khỏi lòng họ, kẻo họ tin mà được cứu độ.13 Còn những kẻ ở trên đá là những kẻ khi nghe thì vui vẻ tiếp nhận Lời, nhưng họ không có rễ. Họ tin nhất thời, và khi gặp thử thách, họ bỏ cuộc.14 Hạt rơi vào bụi gai: đó là những kẻ nghe, nhưng dọc đường bị những nỗi lo lắng và vinh hoa phú quý cùng những khoái lạc cuộc đời làm cho chết ngộp và không đạt tới mức trưởng thành.15 Hạt rơi vào đất tốt: đó là những kẻ nghe Lời với tấm lòng cao thượng và quảng đại, rồi nắm giữ và nhờ kiên trì mà sinh hoa kết quả.

Lãnh nhận và truyền bá giáo huấn của Đức Giê-su thế nào (Mc 4:21 -25)

16 "Chẳng có ai đốt đèn, rồi lấy hũ che đi hoặc đặt dưới gầm giường, nhưng đặt trên đế, để những ai đi vào thì nhìn thấy ánh sáng.17 Vì chẳng có gì bí ẩn mà lại không trở nên hiển hiện, chẳng có gì che giấu mà người ta lại không biết và không bị đưa ra ánh sáng.18 Vậy hãy để ý tới cách thức anh em nghe. Vì ai đã có, thì được cho thêm; còn ai không có, thì ngay cái họ tưởng là có, cũng sẽ bị lấy mất."

Những ai thật sự thuộc gia đình của Đức Giê-su (Mt 12: 46 -50; Mc 3:31 -35)

19 Mẹ và anh em Đức Giê-su đến gặp Người, mà không làm sao lại gần được, vì dân chúng quá đông.20 Người ta báo cho Người biết: "Thưa Thầy, có mẹ và anh em Thầy đang đứng ngoài kia, muốn gặp Thầy."21 Người đáp lại: "Mẹ tôi và anh em tôi, chính là những ai nghe lời Thiên Chúa và đem ra thực hành."

Đức Giê-su dẹp yên biển động (Mt 8:23 -27; Mc 4:35 -41)

22 Một ngày nọ, Đức Giê-su xuống thuyền với các môn đệ. Người nói:
"Chúng ta sang bên kia hồ đi! " Rồi thầy trò ra khơi.23 Đang khi các ngài đi
thuyền, thì Đức Giê-su thiếp ngủ. Một trận cuồng phong ập xuống hồ; các
ngài bị ngập nước và lâm nguy.24 Các môn đệ lại gần đánh thức Người dậy
và nói: "Thầy ơi, Thầy! Chúng ta chết mất! " Người thức dậy, ngăm đe sóng
gió, sóng gió liền ngừng và biển lặng ngay.25 Người bảo các ông: "Đức tin
anh em ở đâu? " Các ông hoảng sợ, kinh ngạc và nói với nhau: "Vậy người
này là ai mà ra lệnh cho cả sóng gió, và sóng gió phải tuân lệnh? "

Đức Giê-su chữa người bị quỷ ám tại Ghê-ra-xa (Mt 8:28 -34; Mc 5:1-20)

26 Thầy trò ghé thuyền vào vùng đất của người Ghê-ra-xa, đối diện với
miền Ga-li-lê.27 Người vừa ra khỏi thuyền và đặt chân lên đất, thì có một
người dân trong thành bị quỷ ám ra đón Người. Từ lâu, anh ta không mặc
quần áo, không ở trong nhà, nhưng ở trong đám mồ mả.

28 Thấy Đức Giê-su, anh la lên, sấp mình dưới chân Người, và lớn tiếng nói
rằng: "Lạy ông Giê-su, Con Thiên Chúa Tối Cao, chuyện tôi can gì đến
ông? Tôi xin ông đừng hành hạ tôi! "29 Ấy là vì Đức Giê-su đã truyền cho
thần ô uế xuất khỏi người ấy. Thật vậy, đã nhiều lần quỷ bắt lấy anh ta,
người ta dùng xiềng xích gông cùm mà trói và giữ anh; nhưng anh bứt tung
dây trói và bị quỷ đưa vào những nơi hoang vắng.30 Đức Giê-su hỏi anh:
"Tên anh là gì? " Anh thưa: "Đạo Binh", vì rất nhiều quỷ nhập vào anh.31
Lũ quỷ nài xin Người đừng truyền cho chúng rút xuống vực thẳm.

32 Ở đó có một bầy heo khá đông đang ăn trên núi. Lũ quỷ nài xin Người
cho phép chúng nhập vào bầy heo kia, và Người cho phép.33 Lũ quỷ xuất
khỏi người đó, nhập vào bầy heo. Cả bầy heo từ trên sườn núi lao xuống hồ
và chết ngộp hết.

34 Thấy sự việc xảy ra, các người chăn heo bỏ chạy, loan tin trong thành và
thôn xóm.35 Thiên hạ ra xem sự việc đã xảy ra. Họ đến cùng Đức Giê-su và
thấy kẻ đã được trừ quỷ đang ngồi dưới chân Đức Giê-su, ăn mặc hẳn hoi
và trí khôn tỉnh táo. Họ phát sợ.36 Những người chứng kiến đã kể lại cho họ
nghe người bị quỷ ám được cứu chữa thế nào.37 Bấy giờ đông đảo dân

chúng vùng Ghê-ra-xa xin Người rời họ, vì họ sợ quá. Thế nên Người xuống thuyền trở về.

38 Kẻ đã được trừ quỷ xin được ở với Người. Nhưng Người bảo anh ta về và nói:39 "Anh cứ về nhà và kể lại mọi điều Thiên Chúa đã làm cho anh." Anh ta ra đi, rao truyền cho cả thành biết mọi điều Đức Giê-su đã làm cho anh.

Đức Giê-su chữa người đàn bà bị băng huyết và cho con gái ông Gia-ia sống lại (Mt 9:18 -26; Mc 5:21 -43)

40 Khi Đức Giê-su trở về thì đám đông tiếp đón, vì ai ai cũng đợi chờ Người.41 Bỗng có một người tên là Gia-ia đi tới; ông là trưởng hội đường. Ông sụp xuống dưới chân Đức Giê-su, nài xin Người vào nhà ông,42 vì ông có một đứa con gái duy nhất độ mười hai tuổi, mà nó lại sắp chết. Trong khi Người đi, đám đông dân chúng chen lấn làm Người nghẹt thở.

43 Có một bà kia bị băng huyết đã mười hai năm, không ai có thể chữa được.44 Bà tiến đến phía sau Người và sờ vào tua áo của Người. Tức khắc, máu ngừng chảy.45 Đức Giê-su hỏi: "Ai là người đã sờ vào tôi? " Mọi người đều chối, nên ông Phê-rô nói: "Thưa Thầy, đám đông xô đẩy, chen lấn Thầy đấy! "46 Nhưng Đức Giê-su nói: "Có người đã đụng vào Thầy, vì Thầy biết có một năng lực tự nơi Thầy phát ra."47 Người đàn bà thấy mình không giữ kín được nữa, thì run rẩy đến phủ phục trước mặt Người, và loan báo trước mặt toàn dân lý do tại sao bà đã đụng vào Đức Giê-su, và bà đã được khỏi bệnh tức khắc như thế nào.48 Đức Giê-su nói với bà: "Này con, lòng tin của con đã cứu chữa con. Con hãy đi bình an."

49 Đức Giê-su còn đang nói, thì có người từ nhà ông trưởng hội đường đến bảo ông: "Con gái ông chết rồi, đừng làm phiền Thầy nữa! "50 Nghe vậy, Đức Giê-su bảo ông trưởng hội đường: "Ông đừng sợ, chỉ cần tin thôi, là con gái ông sẽ được cứu."51 Khi đến nhà, Người không cho ai vào với mình, trừ ông Phê-rô, ông Gio-an, ông Gia-cô-bê và cha mẹ của đứa bé.52 Mọi người đều đấm ngực khóc thương nó. Đức Giê-su nói: "Đừng khóc! Con bé có chết đâu, nó ngủ đấy! "53 Họ chế nhạo Người, vì biết nó đã chết.54 Nhưng Người cầm lấy tay nó, lên tiếng gọi: "Này bé, trỗi dậy đi! "55 Hồn đứa bé trở lại, và nó đứng dậy ngay. Đức Giê-su bảo người ta cho nó

ăn.56 Cha mẹ nó kinh ngạc. Nhưng Người ra lệnh cho họ không được nói với ai về việc đã xảy ra.

Đức Giê-su sai mười hai Tông Đồ đi giảng (Mt 10: 1.5-14; Mc 6:7-13)

Chương 9

1 Đức Giê-su tập họp Nhóm Mười Hai lại, ban cho các ông năng lực và quyền phép để trừ mọi thứ quỷ và chữa các bệnh tật.2 Người sai các ông đi rao giảng Nước Thiên Chúa và chữa lành bệnh nhân.3 Người nói: "Anh em đừng mang gì đi đường, đừng mang gậy, bao bị, lương thực, tiền bạc, cũng đừng có hai áo.4 Khi anh em vào bất cứ nhà nào, thì ở lại đó và cũng từ đó mà ra đi.5 Hễ người ta không đón tiếp anh em, thì khi ra khỏi thành, anh em hãy giũ bụi chân để tỏ ý phản đối họ."6 Các ông ra đi, rảo qua các làng mạc loan báo Tin Mừng và chữa bệnh khắp nơi.

Vua Hê-rô-đê và Đức Giê-su (Mt 14: 1-2; Mc 6:14 -29)

7 Tiểu vương Hê-rô-đê nghe biết tất cả những gì đã xảy ra, thì phân vân lắm. Thật vậy, có kẻ nói: "Đó là ông Gio-an từ cõi chết trỗi dậy."8 Kẻ khác nói: "Ông Ê-li-a xuất hiện đấy! " Kẻ khác nữa lại nói: "Đó là một ngôn sứ thời xưa sống lại."9 Còn vua Hê-rô-đê thì nói: "Ông Gio-an, chính ta đã chém đầu rồi! Vậy thì ông này là ai mà ta nghe đồn những chuyện như thế? " Rồi vua tìm cách gặp Đức Giê-su.

Các Tông Đồ trở về. Đức Giê-su hoá bánh ra nhiều (Mt 14: 13 -21; Mc 6:30 -44; Ga 6:1-13)

10 Các Tông Đồ trở về thuật lại cho Đức Giê-su những việc các ông đã làm. Người đem các ông đi riêng với mình, lui về thành kia gọi là Bết-xai-đa.11 Đám đông dân chúng biết thế, liền đi theo Người. Người tiếp đón họ, nói với họ về Nước Thiên Chúa và chữa lành những ai cần được chữa.

12 Ngày đã bắt đầu tàn. Nhóm Mười Hai đến bên Đức Giê-su thưa Người rằng: "Xin Thầy cho đám đông về, để họ vào các làng mạc nông trại quanh đây, tìm chỗ trọ và kiếm thức ăn, vì nơi chúng ta đang ở đây là nơi hoang vắng."13 Đức Giê-su bảo: "Chính anh em hãy cho họ ăn." Các ông đáp: "Chúng con chỉ có vỏn vẹn năm cái bánh và hai con cá, trừ phi chính chúng con phải đi mua thức ăn cho cả đám dân này."14 Quả thật có tới chừng năm

ngàn đàn ông. Đức Giê-su nói với các môn đệ: "Anh em hãy bảo họ ngồi thành từng nhóm khoảng năm mươi người một."15 Các môn đệ làm y như vậy, và bảo mọi người ngồi xuống.16 Bấy giờ Đức Giê-su cầm lấy năm cái bánh và hai con cá, ngước mắt lên trời, dâng lời chúc tụng, bẻ ra và trao cho môn đệ để các ông dọn ra cho đám đông.17 Mọi người đều ăn, và ai nấy được no nê. Những miếng vụn còn thừa, người ta thu lại được mười hai thúng.

Ông Phê-rô tuyên xưng Đức Giê-su là Đấng Ki-tô của Thiên Chúa (Mt 16: 13 -20; Mc 8:27 -30).

18 Hôm ấy, Đức Giê-su cầu nguyện một mình. Các môn đệ cũng ở đó với Người, và Người hỏi các ông rằng: "Dân chúng nói Thầy là ai? "19 Các ông thưa: "Họ bảo Thầy là ông Gio-an Tẩy Giả, nhưng có kẻ thì bảo là ông Ê-li-a, kẻ khác lại cho là một trong các ngôn sứ thời xưa đã sống lại."20Người lại hỏi: "Còn anh em, anh em bảo Thầy là ai? " Ông Phê-rô thưa: "Thầy là Đấng Ki-tô của Thiên Chúa."21 Nhưng Người nghiêm giọng truyền các ông không được nói điều ấy với ai.

Đức Giê-su tiên báo cuộc Thương Khó lần thứ nhất (Mt 16: 21; Mc 8:31)

22 Người còn nói: "Con Người phải chịu đau khổ nhiều, bị các kỳ mục, thượng tế cùng kinh sư loại bỏ, bị giết chết, và ngày thứ ba sẽ trỗi dậy."

Điều kiện phải có để theo Đức Giê-su (Mt 16: 24 -27; Mc 8:34 -38)

23 Rồi Đức Giê-su nói với mọi người: "Ai muốn theo tôi, phải từ bỏ chính mình, vác thập giá mình hằng ngày mà theo.24 Quả vậy, ai muốn cứu mạng sống mình, thì sẽ mất; còn ai liều mất mạng sống mình vì tôi, thì sẽ cứu được mạng sống ấy.25 Vì người nào được cả thế giới mà phải đánh mất chính mình hay là thiệt thân, thì nào có lợi gì?26 Ai xấu hổ vì tôi và những lời của tôi, thì Con Người cũng sẽ xấu hổ vì kẻ ấy, khi Người ngự đến trong vinh quang của mình, của Chúa Cha và các thánh thiên thần.

Triều đại Thiên Chúa đã gần đến (Mt 16: 28; Mc 9:1)

27 "Thầy bảo thật anh em: trong số người có mặt ở đây, có những kẻ sẽ không phải chết, trước khi thấy Nước Thiên Chúa."

Đức Giê-su hiển dung (Mt 17: 1-8; Mc 9:2-8)

28 Khoảng tám ngày sau khi nói những lời ấy, Đức Giê-su lên núi cầu
nguyện đem theo các ông Phê-rô, Gio-an và Gia-cô-bê.29 Đang lúc Người
cầu nguyện, dung mạo Người bỗng đổi khác, y phục Người trở nên trắng
tinh chói loà.30 Và kìa, có hai nhân vật đàm đạo với Người, đó là ông Mô-
sê và ông Ê-li-a.31 Hai vị hiện ra, rạng ngời vinh hiển, và nói về cuộc xuất
hành Người sắp hoàn thành tại Giê-ru-sa-lem.32 Còn ông Phê-rô và đồng
bạn thì ngủ mê mệt, nhưng khi tỉnh hẳn, các ông nhìn thấy vinh quang của
Đức Giê-su, và hai nhân vật đứng bên Người.33 Đang lúc hai vị này từ biệt
Đức Giê-su, ông Phê-rô thưa với Người rằng: "Thưa Thầy, chúng con ở đây,
thật là hay! Chúng con xin dựng ba cái lều, một cho Thầy, một cho ông Mô-
sê, và một cho ông Ê-li-a." Ông không biết mình đang nói gì.34Ông còn
đang nói, thì bỗng có một đám mây bao phủ các ông. Khi thấy mình vào
trong đám mây, các ông hoảng sợ.35 Và từ đám mây có tiếng phán rằng:
"Đây là Con Ta, người đã được Ta tuyển chọn, hãy vâng nghe lời Người!
"36 Tiếng phán vừa dứt, thì chỉ còn thấy một mình Đức Giê-su. Còn các
môn đệ thì nín thinh, và trong những ngày ấy, các ông không kể lại cho ai
biết gì cả về những điều mình đã thấy.

Đức Giê-su chữa đứa trẻ bị kinh phong (Mt 17: 14 -18; Mc 9:14 -27)

37 Hôm sau, khi Đức Giê-su và ba môn đệ ở trên núi xuống, có đám đông
dân chúng tới đón Người.38 Bỗng có một người đàn ông từ trong đám đông
kêu lên rằng: "Thưa Thầy, tôi xin Thầy đoái nhìn đứa con trai tôi, vì tôi chỉ
có một mình cháu.39 Thế mà quỷ nhập vào cháu, khiến cháu bỗng dưng la
lên, vật mình vật mẩy, sùi cả bọt mép, và khó lắm nó mới chịu rời cháu, bỏ
cháu lại đó mệt nhừ.40 Tôi có xin các môn đệ Thầy trừ tên quỷ đó, nhưng
các ông trừ không được."41 Đức Giê-su đáp: "Ôi thế hệ cứng lòng không
chịu tin và gian tà! Tôi phải ở cùng các người và chịu đựng các người cho
đến bao giờ nữa? Ông đem cháu lại đây! "42 Đứa trẻ đang tiến lại, thì quỷ
vật nó xuống và lay nó thật mạnh. Đức Giê-su quát mắng tên quỷ ô uế, chữa
đứa trẻ, và trao lại cho cha nó.43 Mọi người đều kinh ngạc trước quyền năng
cao cả của Thiên Chúa.

Đức Giê-su tiên báo cuộc Thương Khó lần thứ hai (Mt 18: 22 -23; Mc 9:30 -32)

44 "Phần anh em, hãy lắng tai nghe cho kỹ những lời sau đây: Con Người
sắp bị nộp vào tay người đời."45 Nhưng các ông không hiểu lời đó, vì đối
với các ông, lời đó còn bí ẩn, đến nỗi các ông không nhận ra ý nghĩa.
Nhưng các ông sợ không dám hỏi lại Người về lời ấy.

Ai là người lớn nhất trong các môn đệ (Mt 18: 1-5; Mc 9:33 -37)

46 Một câu hỏi chợt đến với các ông: trong các ông, ai là người lớn nhất?47
Đức Giê-su biết điều các ông đang tự hỏi trong lòng, liền đem một em nhỏ
đặt bên cạnh mình48 và nói với các ông: "Ai tiếp đón em nhỏ này vì danh
Thầy, là tiếp đón chính Thầy; và ai tiếp đón Thầy, là tiếp đón Đấng đã sai
Thầy. Thật vậy, ai là người nhỏ nhất trong tất cả anh em, thì kẻ ấy là người
lớn nhất."

Nhân danh Đức Giê-su mà trừ quỷ (Mc 9:38 -40)

49 Ông Gio-an lên tiếng nói: "Thưa Thầy, chúng con thấy có người nhân
danh Thầy mà trừ quỷ. Chúng con đã cố ngăn cản, vì người ấy không cùng
với chúng con đi theo Thầy."50 Đức Giê-su bảo ông: "Đừng ngăn cản người
ta. Quả thật, ai không chống lại chúng ta là ủng hộ chúng ta! "

IV. ĐỨC GIÊ-SU LÊN GIÊ-RU-SA-LEM

Một làng miền Sa-ma-ri không đón tiếp Đức Giê-su

51 Khi đã tới ngày Đức Giê-su được rước lên trời, Người nhất quyết đi lên
Giê-ru-sa-lem.52 Người sai mấy sứ giả đi trước. Họ lên đường và vào một
làng người Sa-ma-ri để chuẩn bị cho Người đến.53 Nhưng dân làng không
đón tiếp Người, vì Người đang đi về hướng Giê-ru-sa-lem.54 Thấy thế, hai
môn đệ Người là ông Gia-cô-bê và ông Gio-an nói rằng: "Thưa Thầy, Thầy
có muốn chúng con khiến lửa từ trời xuống thiêu huỷ chúng nó không? "55
Nhưng Đức Giê-su quay lại quở mắng các ông.56 Rồi Thầy trò đi sang làng
khác.

Đức Giê-su đòi hỏi môn đệ phải bỏ mọi sự (Mt 8:19 -22)

57 Đang khi Thầy trò đi đường thì có kẻ thưa Người rằng: "Thưa Thầy,
Thầy đi đâu, tôi cũng xin đi theo."58 Người trả lời: "Con chồn có hang,
chim trời có tổ, nhưng Con Người không có chỗ tựa đầu."

59 Đức Giê-su nói với một người khác: "Anh hãy theo tôi! " Người ấy thưa:
"Thưa Thầy, xin cho phép tôi về chôn cất cha tôi trước đã."60 Đức Giê-su
bảo: "Cứ để kẻ chết chôn kẻ chết của họ. Còn anh, anh hãy đi loan báo
Triều Đại Thiên Chúa."

61 Một người khác nữa lại nói: "Thưa Thầy, tôi xin theo Thầy, nhưng xin
cho phép tôi từ biệt gia đình trước đã."62 Đức Giê-su bảo: "Ai đã tra tay
cầm cày mà còn ngoái lại đàng sau, thì không thích hợp với Nước Thiên
Chúa."

Đức Giê-su sai bảy mươi hai môn đệ đi giảng (Mt 11: 20 -24)

Chương 10

1 Sau đó, Chúa chỉ định bảy mươi hai người khác, và sai các ông cứ từng
hai người một đi trước, vào tất cả các thành, các nơi mà chính Người sẽ
đến.2 Người bảo các ông:

3 Anh em hãy ra đi. Này Thầy sai anh em đi như chiên con đi vào giữa bầy sói.4 Đừng mang theo túi tiền, bao bị, giày dép. Cũng đừng chào hỏi ai dọc đường.5 Vào bất cứ nhà nào, trước tiên hãy nói: "Bình an cho nhà này! "6 Nếu ở đó, có ai đáng hưởng bình an, thì bình an của anh em sẽ ở lại với người ấy; bằng không thì bình an đó sẽ trở lại với anh em.7 Hãy ở lại nhà ấy, và người ta cho ăn uống thức gì, thì anh em dùng thức đó, vì làm thợ thì đáng được trả công. Đừng đi hết nhà nọ đến nhà kia.8 Vào bất cứ thành nào mà được người ta tiếp đón, thì cứ ăn những gì người ta dọn cho anh em.9 Hãy chữa những người đau yếu trong thành, và nói với họ: "Triều Đại Thiên Chúa đã đến gần các ông."10 Nhưng vào bất cứ thành nào mà người ta không tiếp đón, thì anh em ra các quảng trường mà nói:11 "Ngay cả bụi trong thành các ông dính chân chúng tôi, chúng tôi cũng xin giũ trả lại các ông. Tuy nhiên các ông phải biết điều này: Triều Đại Thiên Chúa đã đến gần."12 Thầy nói cho anh em hay: trong ngày ấy, thành Xơ-đôm còn được xử khoan hồng hơn thành đó."

13 "Khốn cho ngươi, hỡi Kho-ra-din! Khốn cho ngươi, hỡi Bết-xai-đa! Vì nếu các phép lạ đã làm nơi các ngươi mà được làm tại Tia và Xi-đôn, thì từ lâu họ đã mặc áo vải thô, ngồi trên tro tỏ lòng sám hối rồi.14 Vì thế, trong cuộc Phán Xét, Tia và Xi-đôn sẽ được xử khoan hồng hơn các ngươi.15 Còn ngươi nữa, hỡi Ca-phác-na-um, ngươi tưởng sẽ được nâng lên đến tận trời ư? Không, ngươi sẽ phải nhào xuống tận âm phủ!

16"Ai nghe anh em là nghe Thầy; và ai khước từ anh em là khước từ Thầy; mà ai khước từ Thầy là khước từ Đấng đã sai Thầy."

"Hãy mừng vì tên anh em được ghi trên trời"

17 Nhóm Bảy Mươi Hai trở về, hớn hở nói: "Thưa Thầy, nghe đến danh Thầy, cả ma quỷ cũng phải khuất phục chúng con."18 Đức Giê-su bảo các ông: "Thầy đã thấy Xa-tan như một tia chớp từ trời sa xuống.19 Đây, Thầy đã ban cho anh em quyền năng để đạp lên rắn rết, bọ cạp và mọi thế lực Kẻ Thù, mà chẳng có gì làm hại được anh em.20 Tuy nhiên, anh em chớ mừng vì quỷ thần phải khuất phục anh em, nhưng hãy mừng vì tên anh em đã được ghi trên trời."

Chúa Cha mặc khải cho những người bé mọn (Mt 11: 25 -26)

21 Ngay giờ ấy, được Thánh Thần tác động, Đức Giê-su hớn hở vui mừng và nói: "Lạy Cha là Chúa Tể trời đất, con xin ngợi khen Cha, vì Cha đã giấu kín không cho bậc khôn ngoan thông thái biết những điều này, nhưng lại mặc khải cho những người bé mọn. Vâng, lạy Cha, vì đó là điều đẹp ý Cha.

Chúa Cha và Chúa Con (Mt 11: 27)

22 "Cha tôi đã giao phó mọi sự cho tôi. Và không ai biết người Con là ai, trừ Chúa Cha, cũng như không ai biết Chúa Cha là ai, trừ người Con, và kẻ mà người Con muốn mặc khải cho."

Đặc ân các môn đệ (Mt 13: 16 -17)

23 Rồi Đức Giê-su quay lại với các môn đệ và bảo riêng: "Phúc thay mắt nào được thấy điều anh em thấy!24 Quả vậy, Thầy bảo cho anh em biết: nhiều ngôn sứ và nhiều vua chúa đã muốn thấy điều anh em đang thấy, mà không được thấy, muốn nghe điều anh em đang nghe, mà không được nghe."

Điều răn lớn

25 Và này có người thông luật kia đứng lên hỏi Đức Giê-su để thử Người rằng: "Thưa Thầy, tôi phải làm gì để được sự sống đời đời làm gia ì

26 Người đáp: "Trong Luật đã viết gì? Ông đọc thế nào? "27 Ông ấy thưa: "Ngươi phải yêu mến Đức Chúa, Thiên Chúa của ngươi, hết lòng, hết linh hồn, hết sức lực, và hết trí khôn ngươi, và yêu mến người thân cận như chính mình."28 Đức Giê-su bảo ông ta: "Ông trả lời đúng lắm. Cứ làm như vậy là sẽ được sống."

Dụ ngôn người Sa-ma-ri tốt lành

29 Nhưng ông ấy muốn chứng tỏ là mình có lý, nên mới thưa cùng Đức Giê-su rằng: "Nhưng ai là người thân cận của tôi? "30 Đức Giê-su đáp: "Một người kia từ Giê-ru-sa-lem xuống Giê-ri-khô, dọc đường bị rơi vào tay kẻ cướp. Chúng lột sạch người ấy, đánh nhừ tử, rồi bỏ đi, để mặc người ấy nửa sống nửa chết.31 Tình cờ, có thầy tư tế cũng đi xuống trên con đường ấy. Trông thấy người này, ông tránh qua bên kia mà đi.32 Rồi cũng thế, một thầy Lê-vi đi tới chỗ ấy, cũng thấy, cũng tránh qua bên kia mà đi.33 Nhưng một người Sa-ma-ri kia đi đường, tới ngang chỗ người ấy, cũng thấy, và

chạnh lòng thương.34 Ông ta lại gần, lấy dầu lấy rượu đổ lên vết thương cho
người ấy và băng bó lại, rồi đặt người ấy trên lưng lừa của mình, đưa về
quán trọ mà săn sóc.35 Hôm sau, ông lấy ra hai quan tiền, trao cho chủ quán
và nói: "Nhờ bác săn sóc cho người này, có tốn kém thêm bao nhiêu, thì khi
trở về, chính tôi sẽ hoàn lại bác."36 Vậy theo ông nghĩ, trong ba người đó, ai
đã tỏ ra là người thân cận với người đã bị rơi vào tay kẻ cướp? "37 Người
thông luật trả lời: "Chính là kẻ đã thực thi lòng thương xót đối với người
ấy." Đức Giê-su bảo ông ta: "Ông hãy đi, và cũng hãy làm như vậy."

Hai chị em Mác-ta và Ma-ri-a

38 Trong khi thầy trò đi đường, Đức Giê-su vào làng kia. Có một người phụ
nữ tên là Mác-ta đón Người vào nhà.39 Cô có người em gái tên là Ma-ri-a.
Cô này cứ ngồi bên chân Chúa mà nghe lời Người dạy.40 Còn cô Mác-ta thì
tất bật lo việc phục vụ. Cô tiến lại mà nói: "Thưa Thầy, em con để mình con
phục vụ, mà Thầy không để ý tới sao? Xin Thầy bảo nó giúp con một tay!
"41 Chúa đáp: "Mác-ta! Mác-ta ơi! Chị băn khoăn lo lắng nhiều chuyện
quá!42 Chỉ có một chuyện cần thiết mà thôi. Ma-ri-a đã chọn phần tốt nhất
và sẽ không bị lấy đi."

"Kinh "Lạy Cha" (Mt 6:9-13)

Chương 11

1 Có một lần Đức Giê-su cầu nguyện ở nơi kia. Người cầu nguyện xong, thì
có một người trong nhóm môn đệ nói với Người: "Thưa Thầy, xin dạy
chúng con cầu nguyện, cũng như ông Gio-an đã dạy môn đệ của
ông."2Người bảo các ông: "Khi cầu nguyện, anh em hãy nói:

"Lạy Cha, xin làm cho danh thánh Cha vinh hiển,
Triều Đại Cha mau đến,

3 xin Cha cho chúng con
ngày nào có lương thực ngày ấy;

4 xin tha tội cho chúng con,
vì chính chúng con cũng tha
cho mọi người mắc lỗi với chúng con,
và xin đừng để chúng con sa chước cám dỗ."

Người bạn quấy rầy

5 Người còn nói với các ông: "Ai trong anh em có một người bạn, và nửa
đêm đến nhà người bạn ấy mà nói: "Bạn ơi, cho tôi vay ba cái bánh,6 vì tôi
có anh bạn lỡ đường ghé lại nhà, và tôi không có gì dọn cho anh ta ăn cả";7
mà người kia từ trong nhà lại đáp: "Xin anh đừng quấy rầy tôi: cửa đã đóng
rồi, các cháu lại ngủ cùng giường với tôi, tôi không thể dậy lấy bánh cho
anh được.?8 Thầy nói cho anh em biết: dẫu người kia không dậy để cho
người này vì tình bạn, thì cũng sẽ dậy để cho người này tất cả những gì anh
ta cần, vì anh ta cứ lì ra đó.

Cứ xin thì sẽ được (Mt 7:7-11)

9 "Thế nên Thầy bảo anh em: anh em cứ xin thì sẽ được, cứ tìm thì sẽ thấy,
cứ gõ cửa thì sẽ mở cho.10 Vì hễ ai xin thì nhận được, ai tìm thì thấy, ai gõ
cửa thì sẽ mở cho.11 Ai trong anh em là một người cha, mà khi con xin cá,
thì thay vì cá lại lấy rắn mà cho nó?12 Hoặc nó xin trứng lại cho nó bò cạp?
13 Vậy nếu anh em vốn là những kẻ xấu mà còn biết cho con cái mình của
tốt của lành, phương chi Cha trên trời lại không ban Thánh Thần cho những
kẻ kêu xin Người sao? "

Đức Giê-su và quỷ vương Bê-en-dê-bun (Mt 12: 22 -29; Mc 3:22 -27)

14 Bấy giờ Đức Giê-su trừ một tên quỷ, và nó là quỷ câm. Khi quỷ xuất rồi,
thì người câm nói được. Đám đông lấy làm ngạc nhiên.15 Nhưng trong số
đó có mấy người lại bảo: "Ông ấy dựa thế quỷ vương Bê-en-dê-bun mà trừ
quỷ."16 Kẻ khác lại muốn thử Người, nên đã đòi Người một dấu lạ từ trời.17
Nhưng Người biết tư tưởng của họ, nên nói: "Nước nào tự chia rẽ thì sẽ
điêu tàn, nhà nọ đổ xuống nhà kia.18 Nếu Xa-tan cũng tự chia rẽ chống lại
chính mình, thì nước nó tồn tại sao được? ... bởi lẽ các ông nói tôi dựa thế
Bê-en-dê-bun mà trừ quỷ.19 Nếu tôi dựa thế Bê-en-dê-bun mà trừ quỷ, thì
con cái các ông dựa thế ai mà trừ? Bởi vậy, chính họ sẽ xét xử các ông.20
Còn nếu tôi dùng ngón tay Thiên Chúa mà trừ quỷ, thì quả là Triều Đại
Thiên Chúa đã đến giữa các ông.21 Khi một người mạnh được vũ trang đầy
đủ canh giữ lâu đài của mình, thì của cải người ấy được an toàn.22 Nhưng
nếu có người mạnh thế hơn đột nhập và thắng được người ấy, thì sẽ tước lấy

vũ khí mà người ấy vẫn tin tưởng và sẽ đem phân phát những gì đã lấy được.

Không theo Đức Giê-su là chống lại Người (Mt 12: 30)

23 "Ai không đi với tôi là chống lại tôi, và ai không cùng tôi thu góp là phân tán.

Quỷ phản công (Mt 12: 43 -45)

24 "Khi thần ô uế xuất khỏi một người, thì nó đi rảo qua những nơi khô cháy, tìm chốn nghỉ ngơi. Mà vì tìm không ra, nó nói: "Ta sẽ trở về nhà ta, nơi ta đã bỏ ra đi."25 Khi đến nơi, nó thấy nhà được quét tước, dọn dẹp hẳn hoi.26 Nó liền đi kéo thêm bảy thần khác dữ hơn nó, và chúng vào ở đó. Rốt cuộc tình trạng của người ấy lại còn tệ hơn trước."

Thế nào là hạnh phúc thật

27 Khi Đức Giê-su đang giảng dạy, thì giữa đám đông có một người phụ nữ lên tiếng thưa với Người: "Phúc thay người mẹ đã cưu mang và cho Thầy bú mớm! "28 Nhưng Người đáp lại: "Đúng hơn phải nói rằng: Phúc thay kẻ lắng nghe và tuân giữ lời Thiên Chúa."

Dấu lạ ngôn sứ Giô-na (Mt 12: 38 -42)

29 Khi dân chúng tụ họp đông đảo, Đức Giê-su bắt đầu nói: "Thế hệ này là một thế hệ gian ác; chúng xin dấu lạ. Nhưng chúng sẽ không được thấy dấu lạ nào, ngoài dấu lạ ông Giô-na.30 Quả thật, ông Giô-na đã là một dấu lạ cho dân thành Ni-ni-vê thế nào, thì Con Người cũng sẽ là một dấu lạ cho thế hệ này như vậy.31 Trong cuộc Phán Xét, nữ hoàng Phương Nam sẽ đứng lên cùng với những người của thế hệ này và bà sẽ kết án họ, vì xưa bà đã từ tận cùng trái đất đến nghe lời khôn ngoan của vua Sa-lô-môn; mà đây thì còn hơn vua Sa-lô-môn nữa.32 Trong cuộc Phán Xét, dân thành Ni-ni-vê sẽ chỗi dậy cùng với thế hệ này và sẽ kết án họ, vì xưa dân ấy đã sám hối khi nghe ông Giô-na rao giảng; mà đây thì còn hơn ông Giô-na nữa.

Hai lời nói về đèn (Mt 5:15; 6:22 -23)

33 "Chẳng có ai đốt đèn lên rồi đặt vào chỗ khuất hoặc dưới cái thùng, nhưng đặt trên đế, để những ai đi vào thì nhìn thấy ánh sáng.

34 "Đèn của thân thể là con mắt của anh. Khi mắt anh sáng, thì toàn thân
anh cũng sáng. Nhưng khi mắt anh xấu, thì thân anh cũng tối.35 Vậy hãy coi
chừng kẻo ánh sáng nơi anh lại thành bóng tối.36 Nếu toàn thân anh sáng,
không có phần nào tối tăm, thì nó sẽ sáng hoàn toàn, như khi đèn toả sáng
chiếu soi anh."

Đức Giê-su khiển trách các người Pha-ri-sêu và các nhà thông luật (Mt 23: 1-36; Mc 12: 38 -40)

37 Đức Giê-su đang nói, thì có một ông Pha-ri-sêu mời Người đến nhà dùng
bữa. Tới nơi, Người liền vào bàn ăn.38 Thấy vậy, ông Pha-ri-sêu lấy làm lạ
vì Người không rửa tay trước bữa ăn.39 Nhưng Chúa nói với ông ấy rằng:
"Thật, nhóm Pha-ri-sêu các người, bên ngoài chén đĩa, thì các người rửa
sạch, nhưng bên trong các người thì đầy những chuyện cướp bóc, gian tà.40
Đồ ngốc! Đấng làm ra cái bên ngoài lại đã không làm ra cái bên trong sao?
41 Tốt hơn, hãy bố thí những gì ở bên trong, thì bấy giờ mọi sự sẽ trở nên
trong sạch cho các người.42 Khốn cho các người, hỡi các người Pha-ri-sêu!
Các người nộp thuế thập phân về bạc hà, vân hương, và đủ thứ rau cỏ, mà
xao lãng lẽ công bình và lòng yêu mến Thiên Chúa. Các điều này phải làm,
mà các điều kia cũng không được bỏ.43 Khốn cho các người, hỡi các người
Pha-ri-sêu! Các người thích ngồi ghế đầu trong hội đường, thích được
người ta chào hỏi ở nơi công cộng.44 Khốn cho các người! Các người như
mồ mả không có gì làm dấu, người ta giẫm lên mà không hay."

45 Một người trong số các nhà thông luật lên tiếng nói: "Thưa Thầy, Thầy
nói như vậy là nhục mạ cả chúng tôi nữa! "46 Đức Giê-su nói: "Khốn cho cả
các người nữa, hỡi các nhà thông luật! Các người chất trên vai kẻ khác
những gánh nặng không thể gánh nổi, còn chính các người, thì dù một ngón
tay cũng không động vào.

47 "Khốn cho các người! Các người xây lăng cho các ngôn sứ, nhưng cha
ông các người đã giết chết các vị ấy!48 Như vậy, các người vừa chứng thực
vừa tán thành việc làm của cha ông các người, vì họ đã giết các vị ấy, còn
các người thì xây lăng.

49 "Vì thế mà Đức Khôn Ngoan của Thiên Chúa đã phán: "Ta sẽ sai Ngôn
Sứ và Tông Đồ đến với chúng: chúng sẽ giết người này, lùng bắt người

kia.50 Như vậy, thế hệ này sẽ bị đòi nợ máu tất cả các ngôn sứ đã đổ ra từ
tạo thiên lập địa,51 từ máu ông A-ben đến máu ông Da-ca-ri-a, người đã bị
giết giữa bàn thờ và Thánh Điện. Phải, tôi nói cho các người biết: thế hệ
này sẽ bị đòi nợ máu.

52 "Khốn cho các người, hỡi những nhà thông luật! Các người đã cất giấu
chìa khoá của sự hiểu biết: các người đã không vào, mà những kẻ muốn
vào, các người lại ngăn cản."

53 Khi Đức Giê-su ra khỏi đó, các kinh sư và các người Pha-ri-sêu bắt đầu
căm giận Người ra mặt, và vặn hỏi Người về nhiều chuyện,54 gài bẫy để
xem có bắt được Người nói điều gì sai chăng.

Hãy nói công khai và đừng sợ (Mt 10: 26 -33; 12: 32; 10: 17 -20)

Chương 12

1 Trong lúc ấy, đám đông tụ họp hàng vạn người, đến nỗi giẫm lên nhau.
Bấy giờ Đức Giê-su bắt đầu nói, trước hết là với các môn đệ: "Anh em phải
coi chừng men Pha-ri-sêu, tức là thói đạo đức giả.2 Không có gì che giấu
mà sẽ không bị lộ ra, không có gì bí mật mà người ta sẽ không biết.3Vì thế,
tất cả những gì anh em nói lúc đêm hôm, sẽ được nghe giữa ban ngày; và
điều anh em rỉ tai trong buồng kín, sẽ được công bố trên mái nhà.

4 "Thầy nói cho anh em là bạn hữu của Thầy được biết: Anh em đừng sợ
những kẻ giết thân xác, mà sau đó không làm gì hơn được nữa.5 Thầy sẽ chỉ
cho anh em biết phải sợ ai: hãy sợ Đấng đã giết rồi, lại có quyền ném vào
hoả ngục. Thật vậy, Thầy nói cho anh em biết: anh em hãy sợ Đấng ấy.6
Năm con chim sẻ chỉ bán được hai hào, phải không? Thế mà không một con
nào bị bỏ quên trước mặt Thiên Chúa.7 Ngay đến tóc trên đầu anh em cũng
được đếm cả rồi. Anh em đừng sợ, anh em còn quý giá hơn muôn vàn chim
sẻ.

8 "Thầy nói cho anh em biết: phàm ai tuyên bố nhận Thầy trước mặt thiên
hạ, thì Con Người cũng sẽ tuyên bố nhận người ấy trước mặt các thiên thần
của Thiên Chúa.9 Còn ai chối Thầy trước mặt thiên hạ, thì sẽ bị chối trước
mặt các thiên thần của Thiên Chúa.

10 "Bất cứ ai nói phạm đến Con Người, thì còn được tha; nhưng ai nói phạm đến Thánh Thần, thì sẽ chẳng được tha.

11 "Khi người ta đưa anh em ra trước hội đường, trước mặt những người lãnh đạo và những người cầm quyền, thì anh em đừng lo phải bào chữa làm sao, hoặc phải nói gì,12 vì ngay trong giờ đó, Thánh Thần sẽ dạy cho anh em biết những điều phải nói."

Đừng thu tích của cải cho mình

13 Có người trong đám đông nói với Đức Giê-su rằng: "Thưa Thầy, xin Thầy bảo anh tôi chia phần gia tài cho tôi."14 Người đáp: "Này anh, ai đã đặt tôi làm người xử kiện hay người chia gia tài cho các anh? "15 Và Người nói với họ: "Anh em phải coi chừng, phải giữ mình khỏi mọi thứ tham lam, không phải vì dư giả mà mạng sống con người được bảo đảm nhờ của cải đâu."

16 Sau đó Người nói với họ dụ ngôn này: "Có một nhà phú hộ kia, ruộng nương sinh nhiều hoa lợi,17 mới nghĩ bụng rằng: "Mình phải làm gì đây? Vì còn chỗ đâu mà tích trữ hoa mầu!18 Rồi ông ta tự bảo: "Mình sẽ làm thế này: phá những cái kho kia đi, xây những cái lớn hơn, rồi tích trữ tất cả thóc lúa và của cải mình vào đó.19 Lúc ấy ta sẽ nhủ lòng: hồn ta hỡi, mình bây giờ ê hề của cải, dư xài nhiều năm. Thôi, cứ nghỉ ngơi, cứ ăn uống vui chơi cho đã!20 Nhưng Thiên Chúa bảo ông ta: "Đồ ngốc! Nội đêm nay, người ta sẽ đòi lại mạng ngươi, thì những gì ngươi sắm sẵn đó sẽ về tay ai?21 Ấy kẻ nào thu tích của cải cho mình, mà không lo làm giàu trước mặt Thiên Chúa, thì số phận cũng như thế đó."

Tin tưởng vào Thiên Chúa quan phòng (Mt 6:25 -34)

22 Đức Giê-su nói với các môn đệ rằng: "Vì vậy, Thầy bảo cho anh em biết: đừng lo cho mạng sống: lấy gì mà ăn; cũng đừng lo cho thân thể: lấy gì mà mặc;23 vì mạng sống thì hơn của ăn, và thân thể thì hơn áo mặc.24 Hãy nhìn những con quạ mà suy: chúng không gieo, không gặt, cũng không có kho có lẫm, thế mà Thiên Chúa vẫn nuôi chúng. Anh em còn quý giá hơn loài chim biết bao!25 Hỏi có ai trong anh em, nhờ lo lắng, mà kéo dài đời mình thêm được một gang tay?26 Vậy, việc nhỏ nhất mà anh em còn làm không

được, thì anh em lo lắng về những việc khác làm gì?27 Hãy nhìn hoa huệ mà suy: chúng không kéo sợi, không dệt vải, thế mà, Thầy bảo cho anh em biết: ngay cả vua Sa-lô-môn, dù vinh hoa tột bậc, cũng không mặc đẹp bằng một bông hoa ấy.28 Vậy nếu hoa cỏ ngoài đồng, nay còn, mai đã quẳng vào lò, mà Thiên Chúa còn mặc đẹp cho như thế, thì huống hồ là anh em, ôi những kẻ kém tin!29 Phần anh em, đừng tìm xem mình sẽ ăn gì, uống gì, và đừng bận tâm.30 Vì tất cả những thứ đó, dân ngoại trên thế gian vẫn tìm kiếm; nhưng Cha của anh em thừa biết anh em cần những thứ đó.31 Vậy hãy lo tìm Nước của Người, còn các thứ kia, Người sẽ thêm cho.

32 "Hỡi đoàn chiên nhỏ bé, đừng sợ, vì Cha anh em đã vui lòng ban Nước của Người cho anh em.

Bán của cải đi mà bố thí (Mt 6:19 -21)

33 "Hãy bán tài sản của mình đi mà bố thí. Hãy sắm lấy những túi tiền không hề cũ rách, một kho tàng không thể hao hụt ở trên trời, nơi kẻ trộm không bén mảng, mối mọt không đục phá.34 Vì kho tàng của anh em ở đâu, thì lòng anh em ở đó.

Phải sẵn sàng chờ Chủ trở về (Mt 24: 43 -51)

35 "Anh em hãy thắt lưng cho gọn, thắp đèn cho sẵn.36 Hãy làm như những người đợi chủ đi ăn cưới về, để khi chủ vừa về tới và gõ cửa, là mở ngay.37 Khi chủ về mà thấy những đầy tớ ấy đang tỉnh thức, thì thật là phúc cho họ. Thầy bảo thật anh em: chủ sẽ thắt lưng, đưa họ vào bàn ăn, và đến bên từng người mà phục vụ.38 Nếu canh hai hoặc canh ba ông chủ mới về, mà còn thấy họ tỉnh thức như vậy, thì thật là phúc cho họ.39Anh em hãy biết điều này: nếu chủ nhà biết giờ nào kẻ trộm đến, hẳn ông đã không để nó khoét vách nhà mình đâu.40 Anh em cũng vậy, hãy sẵn sàng, vì chính giờ phút anh em không ngờ, thì Con Người sẽ đến."

41 Bấy giờ ông Phê-rô hỏi: "Lạy Chúa, Chúa nói dụ ngôn này cho chúng con hay cho tất cả mọi người? "42 Chúa đáp: "Vậy thì ai là người quản gia trung tín, khôn ngoan, mà ông chủ sẽ đặt lên coi sóc kẻ ăn người ở, để cấp phát phần thóc gạo đúng giờ đúng lúc?43 Khi chủ về mà thấy đầy tớ ấy đang làm như vậy, thì thật là phúc cho anh ta.44 Thầy bảo thật anh em, ông sẽ đặt

anh ta lên coi sóc tất cả tài sản của mình.45 Nhưng nếu người đầy tớ ấy nghĩ bụng: "Chủ ta còn lâu mới về", và bắt đầu đánh đập tôi trai tớ gái và chè chén say sưa,46 chủ của tên đầy tớ ấy sẽ đến vào ngày hắn không ngờ, vào giờ hắn không biết, và ông sẽ loại hắn ra, bắt phải chung số phận với những tên thất tín.

47 "Đầy tớ nào đã biết ý chủ mà không chuẩn bị sẵn sàng, hoặc không làm theo ý chủ, thì sẽ bị đòn nhiều.48 Còn kẻ không biết ý chủ mà làm những chuyện đáng phạt, thì sẽ bị đòn ít. Hễ ai đã được cho nhiều thì sẽ bị đòi nhiều, và ai được giao phó nhiều thì sẽ bị đòi hỏi nhiều hơn.

Thái độ của Đức Giê-su trước cuộc Thương Khó

49 "Thầy đã đến ném lửa vào mặt đất, và Thầy những ước mong phải chi lửa ấy đã bùng lên!50 Thầy còn một phép rửa phải chịu, và lòng Thầy khắc khoải biết bao cho đến khi việc này hoàn tất!

Thầy đến để gây chia rẽ (Mt 10,34 -36)

51 "Anh em tưởng rằng Thầy đến để ban hoà bình cho trái đất sao? Thầy bảo cho anh em biết: không phải thế đâu, nhưng là đem sự chia rẽ.52 Vì từ nay, năm người trong cùng một nhà sẽ chia rẽ nhau, ba chống lại hai, hai chống lại ba.53 Họ sẽ chia rẽ nhau: cha chống lại con trai, con trai chống lại cha; mẹ chống lại con gái, con gái chống lại mẹ; mẹ chồng chống lại nàng dâu, nàng dâu chống lại mẹ chồng."

Nhận xét thời đại (Mt 16: 2-3; 5:25 -26)

54 Đức Giê-su cũng nói với đám đông rằng: "Khi các người thấy mây kéo lên ở phía tây, các người nói ngay: "Mưa đến nơi rồi", và xảy ra đúng như vậy.55 Khi thấy gió nồm thổi, các người nói: "Trời sẽ oi bức", và xảy ra đúng như vậy.56 Những kẻ đạo đức giả kia, cảnh sắc đất trời, thì các người biết nhận xét, còn thời đại này, sao các người lại không biết nhận xét?

57 "Sao các người không tự mình xét xem cái gì là phải?58 Thật vậy, khi anh đi cùng đối phương ra toà, thì dọc đường hãy cố gắng giải quyết với người ấy cho xong, kẻo người ấy lôi anh đến quan toà, quan toà lại nộp anh cho thừa phát lại, và thừa phát lại tống anh vào ngục.59 Tôi bảo cho anh biết: anh sẽ không ra khỏi đó trước khi trả hết đồng kẽm cuối cùng."

Nếu không sám hối, thì sẽ chết hết

Chương 13

1 Cùng lúc ấy, có mấy người đến kể lại cho Đức Giê-su nghe chuyện những
người Ga-li-lê bị tổng trấn Phi-la-tô giết, khiến máu đổ ra hoà lẫn với máu
tế vật họ đang dâng.2 Đức Giê-su đáp lại rằng: "Các ông tưởng mấy người
Ga-li-lê này phải chịu số phận đó vì họ tội lỗi hơn mọi người Ga-li-lê khác
sao?3 Tôi nói cho các ông biết: không phải thế đâu; nhưng nếu các ông
không sám hối, thì các ông cũng sẽ chết hết như vậy.4 Cũng như mười tám
người kia bị tháp Si-lô-ác đổ xuống đè chết, các ông tưởng họ là những
người mắc tội nặng hơn tất cả mọi người ở thành Giê-ru-sa-lem sao?5 Tôi
nói cho các ông biết: không phải thế đâu; nhưng nếu các ông không chịu
sám hối, thì các ông cũng sẽ chết hết y như vậy."

Dụ ngôn cây vả không ra trái

6 Rồi Đức Giê-su kể dụ ngôn này: "Người kia có một cây vả trồng trong
vườn nho mình. Bác ta ra cây tìm trái mà không thấy,7 nên bảo người làm
vườn: "Anh coi, đã ba năm nay tôi ra cây vả này tìm trái, mà không thấy.
Vậy anh chặt nó đi, để làm gì cho hại đất?8 Nhưng người làm vườn đáp:
"Thưa ông, xin cứ để nó lại năm nay nữa. Tôi sẽ vun xới chung quanh, và
bón phân cho nó.9 May ra sang năm nó có trái, nếu không thì ông sẽ chặt nó
đi."

Đức Giê-su chữa một phụ nữ còng lưng ngày sa-bát

10 Ngày sa-bát kia, Đức Giê-su giảng dạy trong một hội đường.11 Ở đó, có
một phụ nữ bị quỷ làm cho tàn tật đã mười tám năm. Lưng bà còng hẳn
xuống và bà không thể nào đứng thẳng lên được.12 Trông thấy bà, Đức Giê-
su gọi lại và bảo: "Này bà, bà đã được giải thoát khỏi tật nguyền! "13 Rồi
Người đặt tay trên bà, tức khắc bà đứng thẳng lên được và tôn vinh Thiên
Chúa.

14 Ông trưởng hội đường tức tối vì Đức Giê-su đã chữa bệnh vào ngày sa-
bát. Ông lên tiếng nói với đám đông rằng: "Đã có sáu ngày để làm việc, thì
đến mà xin chữa bệnh những ngày đó, đừng có đến vào ngày sa-bát! "15
Chúa đáp: "Những kẻ đạo đức giả kia! Thế ngày sa-bát, ai trong các người
lại không cởi dây, dắt bò lừa rời máng cỏ đi uống nước?16 Còn bà này, là

con cháu ông Áp-ra-ham, bị Xa-tan trói buộc đã mười tám năm nay, thì chẳng lẽ lại không được cởi xiềng xích đó trong ngày sa-bát sao? "17 Nghe Người nói thế, tất cả những kẻ chống đối Người lấy làm xấu hổ, còn toàn thể đám đông thì vui mừng vì mọi việc hiển hách Người đã thực hiện.

Dụ ngôn hạt cải (Mt 13: 31 -32; Mc 4:30 -32)

18 Vậy Người nói: "Nước Thiên Chúa giống cái gì đây? Tôi phải ví Nước ấy với cái gì?19 Nước Thiên Chúa giống như chuyện một hạt cải người nọ lấy gieo trong vườn mình. Nó lớn lên và trở thành cây, chim trời làm tổ trên cành được."

Dụ ngôn nắm men trong bột (Mt 13: 33)

20 Người lại nói: "Tôi phải ví Nước Thiên Chúa với cái gì?21 Nước Thiên Chúa giống như chuyện nắm men bà kia lấy vùi vào ba thúng bột, cho đến khi tất cả bột dậy men."

Cửa hẹp. Thiên Chúa ruồng bỏ người Do-thái bất trung và kêu mời dân ngoại (Mt 7:13 -14: 1-23)

22 Trên đường lên Giê-ru-sa-lem, Đức Giê-su đi ngang qua các thành thị và làng mạc mà giảng dạy.23 Có kẻ hỏi Người: "Thưa Ngài, những người được cứu thoát thì ít, có phải không? " Người bảo họ:24 "Hãy chiến đấu để qua được cửa hẹp mà vào, vì tôi nói cho anh em biết: có nhiều người sẽ tìm cách vào mà không thể được.

25 "Một khi chủ nhà đã đứng dậy và khoá cửa lại, mà anh em còn đứng ở ngoài, bắt đầu gõ cửa và nói: "Thưa ngài, xin mở cho chúng tôi vào! , thì ông sẽ bảo anh em: "Các anh đấy ư? Ta không biết các anh từ đâu đến!26 Bấy giờ anh em mới nói: "Chúng tôi đã từng được ăn uống trước mặt ngài, và ngài cũng đã từng giảng dạy trên các đường phố của chúng tôi.27 Nhưng ông sẽ đáp lại: "Ta không biết các anh từ đâu đến. Cút đi cho khuất mắt ta, hỡi tất cả những quân làm điều bất chính!

28 "Bấy giờ anh em sẽ khóc lóc nghiến răng, khi thấy các ông Áp-ra-ham, I-xa-ác và Gia-cóp cùng tất cả các ngôn sứ được ở trong Nước Thiên Chúa, còn mình lại bị đuổi ra ngoài.29 Thiên hạ sẽ từ đông tây nam bắc đến dự tiệc

trong Nước Thiên Chúa.30 "Và kìa có những kẻ đứng chót sẽ lên hàng đầu, và có những kẻ đứng đầu sẽ xuống hàng chót."

Con cáo già Hê-rô-đê

31 Cũng vào giờ ấy, có mấy người Pha-ri-sêu đến thưa Đức Giê-su rằng: "Xin ông đi ra khỏi đây, vì vua Hê-rô-đê đang muốn giết ông! "32 Người bảo họ: "Các ông hãy đi nói với con cáo ấy thế này: "Hôm nay và ngày mai tôi trừ quỷ và chữa lành bệnh tật, ngày thứ ba tôi hoàn tất.33 Tuy nhiên, hôm nay, ngày mai và ngày mốt, tôi phải tiếp tục đi, vì một ngôn sứ mà chết ngoài thành Giê-ru-sa-lem thì không được.

Đức Giê-su than trách thành Giê-ru-sa-lem (Mt 23: 37 -39)

34 "Giê-ru-sa-lem, Giê-ru-sa-lem! Ngươi giết các ngôn sứ và ném đá những kẻ được sai đến cùng ngươi! Đã bao lần Ta muốn tập họp con cái ngươi lại, như gà mẹ tập họp gà con dưới cánh, mà các ngươi không chịu.35 Thì này, nhà các ngươi sẽ bị bỏ mặc cho các ngươi. Mà Ta nói cho các ngươi hay: các ngươi sẽ không còn thấy Ta nữa cho đến thời các ngươi nói: Chúc tụng Đấng ngự đến nhân danh Đức Chúa! "

Ngày sa-bát Đức Giê-su chữa người mắc bệnh phù thũng

Chương 14

1 Một ngày sa-bát kia, Đức Giê-su đến nhà một ông thủ lãnh nhóm Pha-ri-sêu để dùng bữa: họ cố dò xét Người.2 Và kìa trước mặt Đức Giê-su, có một người mắc bệnh phù thũng.3 Người lên tiếng nói với các nhà thông luật và những người Pha-ri-sêu: "Có được phép chữa bệnh ngày sa-bát hay không? "4 Nhưng họ làm thinh. Người đỡ lấy bệnh nhân, chữa khỏi và cho về.5 Rồi Người nói với họ: "Ai trong các ông có đứa con trai hoặc có con bò sa xuống giếng, lại không kéo nó lên ngay, dù là ngày sa-bát? "6Và họ không thể đáp lại những lời đó.

"Hãy ngồi chỗ cuối"

7 Người nhận thấy khách dự tiệc cứ chọn cỗ nhất mà ngồi, nên nói với họ dụ ngôn này:8 "Khi anh được mời đi ăn cưới, thì đừng ngồi vào cỗ nhất, kẻo lỡ có nhân vật nào quan trọng hơn anh cũng được mời,9 và rồi người đã mời cả anh lẫn nhân vật kia phải đến nói với anh rằng: "Xin ông nhường chỗ

cho vị này. Bấy giờ anh sẽ phải xấu hổ mà xuống ngồi chỗ cuối.10 Trái lại, khi anh được mời, thì hãy vào ngồi chỗ cuối, để cho người đã mời anh phải đến nói: "Xin mời ông bạn lên trên cho. Thế là anh sẽ được vinh dự trước mặt mọi người đồng bàn.11Vì phàm ai tôn mình lên sẽ bị hạ xuống; còn ai hạ mình xuống sẽ được tôn lên."

"Khi đãi khách, hãy mời những người nghèo khó"

12 Rồi Đức Giê-su nói với kẻ đã mời Người rằng: "Khi nào ông đãi khách ăn trưa hay ăn tối, thì đừng mời bạn bè, anh em, hay bà con, hoặc láng giềng giàu có, kẻo họ cũng mời lại ông, và như thế ông được đáp lễ rồi.13Trái lại, khi ông đãi tiệc, hãy mời những người nghèo khó, tàn tật, què quặt, đui mù.14 Họ không có gì đáp lễ, và như thế, ông mới thật có phúc: vì ông sẽ được đáp lễ trong ngày các kẻ lành sống lại."

Dụ ngôn khách được mời xin kiếu (Mt 22: 1-10)

15 Nghe vậy, một trong những kẻ đồng bàn nói với Đức Giê-su: "Phúc thay ai được dự tiệc trong Nước Thiên Chúa! "16 Người đáp: "Một người kia làm tiệc lớn và đã mời nhiều người.17 Đến giờ tiệc, ông sai đầy tớ đi thưa với quan khách rằng: "Mời quý vị đến, cỗ bàn đã sẵn.18 Bấy giờ mọi người nhất loạt bắt đầu xin kiếu. Người thứ nhất nói: "Tôi mới mua một thửa đất, cần phải đi thăm; cho tôi xin kiếu.19 Người khác nói: "Tôi mới tậu năm cặp bò, tôi đi thử đây; cho tôi xin kiếu.20 Người khác nói: "Tôi mới cưới vợ, nên không thể đến được.

21 "Đầy tớ ấy trở về, kể lại sự việc cho chủ. Bấy giờ chủ nhà nổi cơn thịnh nộ bảo người đầy tớ rằng: "Mau ra các nơi công cộng và đường phố trong thành, đưa các người nghèo khó, tàn tật, đui mù, què quặt vào đây.22 Đầy tớ nói: "Thưa ông, lệnh ông đã được thi hành mà vẫn còn chỗ.23 Ông chủ bảo người đầy tớ: "Ra các đường làng, đường xóm, ép người ta vào đầy nhà cho ta.24 Tôi nói cho các anh biết: Những khách đã được mời trước kia, không ai sẽ được dự tiệc của tôi."

Vác thập giá mình mà đi theo Đức Giê-su (Mt 10: 37 -38)

25 Có rất đông người cùng đi đường với Đức Giê-su. Người quay lại bảo họ:

26 "Ai đến với tôi mà không dứt bỏ cha mẹ, vợ con, anh em, chị em, và cả
mạng sống mình nữa, thì không thể làm môn đệ tôi được.27 Ai không vác
thập giá mình mà đi theo tôi, thì không thể làm môn đệ tôi được.

Từ bỏ hết những gì mình có

28 "Quả thế, ai trong anh em muốn xây một cây tháp, mà trước tiên lại
không ngồi xuống tính toán phí tổn, xem mình có đủ để hoàn thành không?
29 Kẻo lỡ ra, đặt móng rồi mà không có khả năng làm xong, thì mọi người
thấy vậy sẽ lên tiếng chê cười mà bảo:30 "Anh ta đã khởi công xây, mà
chẳng có sức làm cho xong việc.31 Hoặc có vua nào đi giao chiến với một
vua khác, mà trước tiên lại không ngồi xuống bàn tính xem mình có thể
đem một vạn quân ra, đương đầu với đối phương dẫn hai vạn quân tiến
đánh mình chăng?32 Nếu không đủ sức, thì khi đối phương còn ở xa, ắt nhà
vua đã phải sai sứ đi cầu hoà.33 Cũng vậy, ai trong anh em không từ bỏ hết
những gì mình có, thì không thể làm môn đệ tôi được.

Muối mà nhạt đi. .. (Mt 5:13; Mc 9:50)

34 "Muối quả là một cái gì tốt. Nhưng chính muối mà nhạt đi, thì lấy gì ướp
nó cho mặn lại?35 Dùng nó để bón ruộng hay trộn phân đều không thích
hợp, nên người ta quăng nó ra ngoài. Ai có tai nghe thì nghe."

Ba dụ ngôn về lòng thương xót của Thiên Chúa

Chương 15

1 Các người thu thuế và các người tội lỗi đều lui tới với Đức Giê-su để nghe
Người giảng.2 Những người Pha-ri-sêu và các kinh sư bèn xầm xì với nhau:
"Ông này đón tiếp phường tội lỗi và ăn uống với chúng."3 Đức Giê-su mới
kể cho họ dụ ngôn này:

Dụ ngôn con chiên bị mất (Mt 18: 12 -14)

4 "Người nào trong các ông có một trăm con chiên mà bị mất một con, lại
không để chín mươi chín con kia ngoài đồng hoang, để đi tìm cho kỳ được
con chiên bị mất?5 Tìm được rồi, người ấy mừng rỡ vác lên vai.6 Về đến
nhà, người ấy mời bạn bè, hàng xóm lại, và nói: "Xin chung vui với tôi, vì
tôi đã tìm được con chiên của tôi, con chiên bị mất đó.7 Vậy, tôi nói cho các
ông hay: trên trời cũng thế, ai nấy sẽ vui mừng vì một người tội lỗi ăn năn

sám hối, hơn là vì chín mươi chín người công chính không cần phải sám hối ăn năn.

Dụ ngôn đồng bạc bị đánh mất

8 "Hoặc người phụ nữ nào có mười đồng quan, mà chẳng may đánh mất một đồng, lại không thắp đèn, rồi quét nhà, moi móc tìm cho kỳ được?9Tìm được rồi, bà ấy mời bạn bè, hàng xóm lại, và nói: "Xin chung vui với tôi, vì tôi đã tìm được đồng quan tôi đã đánh mất.10 Cũng thế, tôi nói cho các ông hay: giữa triều thần Thiên Chúa, ai nấy sẽ vui mừng vì một người tội lỗi ăn năn sám hối."

Dụ ngôn người cha nhân hậu

11 Rồi Đức Giê-su nói tiếp: "Một người kia có hai con trai.12 Người con thứ nói với cha rằng: "Thưa cha, xin cho con phần tài sản con được hưởng. Và người cha đã chia của cải cho hai con.13 Ít ngày sau, người con thứ thu góp tất cả rồi trẩy đi phương xa. Ở đó anh ta sống phóng đãng, phung phí tài sản của mình.

14 "Khi anh ta đã ăn tiêu hết sạch, thì lại xảy ra trong vùng ấy một nạn đói khủng khiếp. Và anh ta bắt đầu lâm cảnh túng thiếu,15 nên phải đi ở đợ cho một người dân trong vùng; người này sai anh ta ra đồng chăn heo.16 Anh ta ao ước lấy đậu muồng heo ăn mà nhét cho đầy bụng, nhưng chẳng ai cho.17 Bấy giờ anh ta hồi tâm và tự nhủ: "Biết bao nhiêu người làm công cho cha ta được cơm dư gạo thừa, mà ta ở đây lại chết đói!18 Thôi, ta đứng lên, đi về cùng cha và thưa với người: "Thưa cha, con thật đắc tội với Trời và với cha,19 chẳng còn đáng gọi là con cha nữa. Xin coi con như một người làm công cho cha vậy.20 Thế rồi anh ta đứng lên đi về cùng cha.

21 Bấy giờ người con nói rằng: "Thưa cha, con thật đắc tội với Trời và với cha, chẳng còn đáng gọi là con cha nữa. ..22 Nhưng người cha liền bảo các đầy tớ rằng: "Mau đem áo đẹp nhất ra đây mặc cho cậu, xỏ nhẫn vào ngón tay, xỏ dép vào chân cậu,23 rồi đi bắt con bê đã vỗ béo làm thịt để chúng ta mở tiệc ăn mừng!24 Vì con ta đây đã chết mà nay sống lại, đã mất mà nay lại tìm thấy. Và họ bắt đầu ăn mừng.

25 "Lúc ấy người con cả của ông đang ở ngoài đồng. Khi anh ta về gần đến
nhà, nghe thấy tiếng đàn ca nhảy múa,26 liền gọi một người đầy tớ ra mà
hỏi xem có chuyện gì.27 Người ấy trả lời: "Em cậu đã về, và cha cậu đã làm
thịt con bê béo, vì gặp lại cậu ấy mạnh khoẻ.28 Người anh cả liền nổi giận
và không chịu vào nhà. Nhưng cha cậu ra năn nỉ.29 Cậu trả lời cha: "Cha
coi, đã bao nhiêu năm trời con hầu hạ cha, và chẳng khi nào trái lệnh, thế
mà chưa bao giờ cha cho lấy được một con dê con để con ăn mừng với bạn
bè.30 Còn thằng con của cha đó, sau khi đã nuốt hết của cải của cha với bọn
điếm, nay trở về, thì cha lại giết bê béo ăn mừng!

31 "Nhưng người cha nói với anh ta: "Con à, lúc nào con cũng ở với cha, tất
cả những gì của cha đều là của con.32 Nhưng chúng ta phải ăn mừng, phải
vui vẻ, vì em con đây đã chết mà nay lại sống, đã mất mà nay lại tìm thấy."

Dụ ngôn người quản gia bất lương

Chương 16

1 Đức Giê-su còn nói với các môn đệ rằng: "Một nhà phú hộ kia có một
người quản gia. Người ta tố cáo với ông là anh này đã phung phí của cải
nhà ông.2 Ông mới gọi anh ta đến mà bảo: "Tôi nghe người ta nói gì về anh
đó? Công việc quản lý của anh, anh tính sổ đi, vì từ nay anh không được
làm quản gia nữa!3 Người quản gia liền nghĩ bụng: "Mình sẽ làm gì đây? Vì
ông chủ đã cất chức quản gia của mình rồi. Cuốc đất thì không nổi, ăn mày
thì hổ ngươi.4 Mình biết phải làm gì rồi, để sau khi mất chức quản gia, sẽ có
người đón rước mình về nhà họ!

5 "Anh ta liền cho gọi từng con nợ của chủ đến, và hỏi người thứ nhất: "Bác
nợ chủ tôi bao nhiêu vậy?6 Người ấy đáp: "Một trăm thùng dầu ô-liu. Anh
ta bảo: "Bác cầm lấy biên lai của bác đây, ngồi xuống mau, viết năm chục
thôi.7 Rồi anh ta hỏi người khác: "Còn bác, bác nợ bao nhiêu vậy? Người ấy
đáp: "Một ngàn giạ lúa. Anh ta bảo: "Bác cầm lấy biên lai của bác đây, viết
lại tám trăm thôi.

8 "Và ông chủ khen tên quản gia bất lương đó đã hành động khôn khéo.
Quả thế, con cái đời này khôn khéo hơn con cái ánh sáng khi xử sự với
người đồng loại.

Trung tín trong việc sử dụng Tiền Của

9 "Phần Thầy, Thầy bảo cho anh em biết: hãy dùng Tiền Của bất chính mà
tạo lấy bạn bè, phòng khi hết tiền hết bạc, họ sẽ đón rước anh em vào nơi ở
vĩnh cửu.10 Ai trung tín trong việc rất nhỏ, thì cũng trung tín trong việc lớn;
ai bất lương trong việc rất nhỏ, thì cũng bất lương trong việc lớn.11 Vậy nếu
anh em không trung tín trong việc sử dụng Tiền Của bất chính, thì ai sẽ tín
nhiệm mà giao phó của cải chân thật cho anh em?12 Và nếu anh em không
trung tín trong việc sử dụng của cải của người khác, thì ai sẽ ban cho anh
em của cải dành riêng cho anh em?

13 "Không gia nhân nào có thể làm tôi hai chủ, vì hoặc sẽ ghét chủ này mà
yêu chủ kia, hoặc sẽ gắn bó với chủ này mà khinh dể chủ nọ. Anh em
không thể vừa làm tôi Thiên Chúa, vừa làm tôi Tiền Của được."

Đức Giê-su khiển trách người Pha-ri-sêu ham tiền

14 Người Pha-ri-sêu vốn ham hố tiền bạc, nên nghe các điều ấy, thì cười
nhạo Đức Giê-su.15 Người bảo họ: "Các ông là những kẻ làm ra bộ công
chính trước mặt người đời, nhưng Thiên Chúa thấu biết lòng các ông, bởi vì
điều cao trọng đối với người đời lại là điều ghê tởm trước mặt Thiên Chúa.

Dùng sức mạnh mà vào Nước Thiên Chúa (Mt 11: 12 -13)

16 "Cho đến thời ông Gio-an, thì có Lề Luật và các ngôn sứ; còn từ thời đó,
thì Tin Mừng Nước Thiên Chúa được loan báo, và ai cũng dùng sức mạnh
mà vào.

Lề Luật sẽ không bao giờ ra vô hiệu (Mt 5:18)

17 "Trời đất qua đi còn dễ hơn là một cái phết của Lề Luật rụng mất.

Vấn đề ly dị (Mt 5:31 -32; Mc 10: 11 -12)

18 "Bất cứ ai rẫy vợ mà cưới vợ khác là phạm tội ngoại tình; và ai cưới
người đàn bà bị chồng rẫy, thì cũng phạm tội ngoại tình.

Dụ ngôn ông nhà giàu và anh La-da-rô nghèo khó

19 "Có một ông nhà giàu kia, mặc toàn lụa là gấm vóc, ngày ngày yến tiệc
linh đình.20 Lại có một người nghèo khó tên là La-da-rô, mụn nhọt đầy
mình, nằm trước cổng ông nhà giàu,21 thèm được những thứ trên bàn ăn của

ông ấy rớt xuống mà ăn cho no. Lại thêm mấy con chó cứ đến liếm ghẻ chốc anh ta.22 Thế rồi người nghèo này chết, và được thiên thần đem vào lòng ông Áp-ra-ham. Ông nhà giàu cũng chết, và người ta đem chôn.

23 "Dưới âm phủ, đang khi chịu cực hình, ông ta ngước mắt lên, thấy tổ phụ Áp-ra-ham ở tận đàng xa, và thấy anh La-da-rô trong lòng tổ phụ.24Bấy giờ ông ta kêu lên: "Lạy tổ phụ Áp-ra-ham, xin thương xót con, và sai anh La-da-rô nhúng đầu ngón tay vào nước, nhỏ trên lưỡi con cho mát; vì ở đây con bị lửa thiêu đốt khổ lắm!25 Ông Áp-ra-ham đáp: "Con ơi, hãy nhớ lại: suốt đời con, con đã nhận phần phước của con rồi; còn La-da-rô suốt một đời chịu toàn những bất hạnh. Bây giờ, La-da-rô được an ủi nơi đây, còn con thì phải chịu khốn khổ.26 Hơn nữa, giữa chúng ta đây và các con đã có một vực thẳm lớn, đến nỗi bên này muốn qua bên các con cũng không được, mà bên đó có qua bên chúng ta đây cũng không được.

27 "Ông nhà giàu nói: "Lạy tổ phụ, vậy thì con xin tổ phụ sai anh La-da-rô đến nhà cha con,28 vì con hiện còn năm người anh em nữa. Xin sai anh đến cảnh cáo họ, kẻo họ lại cũng sa vào chốn cực hình này!29 Ông Áp-ra-ham đáp: "Chúng đã có Mô-sê và các Ngôn Sứ, thì chúng cứ nghe lời các vị đó.30 Ông nhà giàu nói: "Thưa tổ phụ Áp-ra-ham, họ không chịu nghe đâu, nhưng nếu có người từ cõi chết đến với họ, thì họ sẽ ăn năn sám hối.31 Ông Áp-ra-ham đáp: "Mô-sê và các Ngôn Sứ mà họ còn chẳng chịu nghe, thì người chết có sống lại, họ cũng chẳng chịu tin."

Cớ vấp ngã (Mt 18: 6-7; Mc 9:42)

Chương 17

1 Đức Giê-su nói với các môn đệ rằng: "Không thể không có những cớ làm cho người ta vấp ngã; nhưng khốn cho kẻ làm cớ cho người ta vấp ngã!2 Thà buộc cối đá lớn vào cổ nó và xô xuống biển, còn lợi cho nó hơn là để nó làm cớ cho một trong những kẻ bé nhỏ này vấp ngã.3 Anh em hãy đề phòng!

Sửa lỗi anh em (Mt 18: 15, 21 -22)

4 Dù nó xúc phạm đến anh một ngày đến bảy lần, rồi bảy lần trở lại nói với anh: "Tôi hối hận", thì anh cũng phải tha cho nó."

Sức mạnh của lòng tin

5 Các Tông Đồ thưa với Chúa Giê-su rằng: "Thưa Thầy, xin thêm lòng tin cho chúng con."6 Chúa đáp: "Nếu anh em có lòng tin lớn bằng hạt cải, thì dù anh em có bảo cây dâu này: "Hãy bật rễ lên, xuống dưới biển kia mà mọc", nó cũng sẽ vâng lời anh em.

Phục vụ cách khiêm tốn

7 "Ai trong anh em có người đầy tớ đi cày hay đi chăn chiên, mà khi nó ở ngoài đồng về, lại bảo nó: "Mau vào ăn cơm đi",8 chứ không bảo: "Hãy dọn cơm cho ta ăn, thắt lưng hầu bàn cho ta ăn uống xong đã, rồi anh hãy ăn uống sau! ?9 Chẳng lẽ ông chủ lại biết ơn đầy tớ vì nó đã làm theo lệnh truyền sao?10 Đối với anh em cũng vậy: khi đã làm tất cả những gì theo lệnh phải làm, thì hãy nói: chúng tôi là những đầy tớ vô dụng, chúng tôi đã chỉ làm việc bổn phận đấy thôi."

Mười người phong hủi

11 Trên đường lên Giê-ru-sa-lem, Đức Giê-su đi qua biên giới giữa hai miền Sa-ma-ri và Ga-li-lê.12 Lúc Người vào một làng kia, thì có mười người phong hủi đón gặp Người. Họ dừng lại đằng xa13 và kêu lớn tiếng: "Lạy Thầy Giê-su, xin dủ lòng thương chúng tôi! "14 Thấy vậy, Đức Giê-su bảo họ: "Hãy đi trình diện với các tư tế." Đang khi đi thì họ được sạch.15 Một người trong bọn, thấy mình được khỏi, liền quay trở lại và lớn tiếng tôn vinh Thiên Chúa.16 Anh ta sấp mình dưới chân Đức Giê-su mà tạ ơn. Anh ta lại là người Sa-ma-ri.17 Đức Giê-su mới nói: "Không phải cả mười người đều được sạch sao? Thế thì chín người kia đâu?18 Sao không thấy họ trở lại tôn vinh Thiên Chúa, mà chỉ có người ngoại bang này? ".19 Rồi Người nói với anh ta: "Đứng dậy về đi! Lòng tin của anh đã cứu chữa anh."

19 "Triều Đại Thiên Chúa đang ở giữa các ông"20 Người Pha-ri-sêu hỏi Đức Giê-su bao giờ Triều Đại Thiên Chúa đến. Người trả lời: "Triều Đại Thiên Chúa không đến như một điều có thể quan sát được.21 Và người ta sẽ không nói: "Ở đây này! hay "Ở kia kìa! , vì này Triều Đại Thiên Chúa đang ở giữa các ông."

Ngày của Con Người (Mt 24: 23 -28, 37 -41)

22 Rồi Đức Giê-su nói với các môn đệ: "Sẽ đến thời anh em mong ước được
thấy một trong những ngày của Con Người thôi, mà cũng không được
thấy.23 Người ta sẽ bảo anh em: "Người ở kia kìa! hay "Người ở đây này!
Anh em đừng đi, đừng chạy theo.24 Vì ánh chớp chói loà chiếu sáng từ
phương trời này đến phương trời kia thế nào, thì Con Người cũng sẽ như
vậy trong ngày của Người.25 Nhưng trước đó, Người phải chịu đau khổ
nhiều và bị thế hệ này loại bỏ.

26 "Và cũng như thời ông Nô-ê, sự việc đã xảy ra cách nào, thì trong những
ngày của Con Người, sự việc cũng sẽ xảy ra như vậy.27 Thiên hạ ăn uống,
cưới vợ lấy chồng, mãi cho đến ngày ông Nô-ê vào tàu, và nạn hồng thủy
ập tới, tiêu diệt tất cả.28 Sự việc cũng xảy ra giống như vậy trong thời ông
Lót: thiên hạ ăn uống, mua bán, trồng trọt, xây cất.29Nhưng ngày ông Lót ra
khỏi Xơ-đôm, thì Thiên Chúa khiến mưa lửa và diêm sinh từ trời đổ xuống
tiêu diệt tất cả.30 Sự việc cũng sẽ xảy ra như thế, ngày Con Người được mặc
khải.

31 "Ngày ấy, ai ở trên sân thượng mà đồ đạc ở dưới nhà, thì đừng xuống lấy.
Cũng vậy, ai ở ngoài đồng thì đừng quay trở lại.32 Hãy nhớ chuyện vợ ông
Lót.33 Ai tìm cách giữ mạng sống mình, thì sẽ mất; còn ai liều mất mạng
sống mình, thì sẽ bảo tồn được mạng sống.34 Thầy nói cho anh em biết:
đêm ấy, hai người đang nằm chung một giường, thì một người sẽ được đem
đi, còn người kia bị bỏ lại.35 Hai người đàn bà đang cùng nhau xay bột, thì
một người sẽ được đem đi, còn người kia bị bỏ lại.36 Hai người đàn ông
đang ở ngoài đồng, thì một người sẽ được đem đi, còn người kia bị bỏ
lại."37 Các môn đệ lên tiếng hỏi Đức Giê-su: "Thưa Thầy, ở đâu vậy? "
Người nói với các ông: "Xác nằm đâu, diều hâu tụ đó."

Dụ ngôn quan toà bất chính và bà goá quấy rầy

Chương 18

1 Đức Giê-su kể cho các môn đệ dụ ngôn sau đây, để dạy các ông phải cầu
nguyện luôn, không được nản chí.2 Người nói: "Trong thành kia, có một
ông quan toà. Ông ta chẳng kính sợ Thiên Chúa, mà cũng chẳng coi ai ra
gì.3 Trong thành đó, cũng có một bà goá. Bà này đã nhiều lần đến thưa với

ông: "Đối phương tôi hại tôi, xin ngài minh xét cho.4 Một thời gian khá lâu, ông không chịu. Nhưng cuối cùng, ông ta nghĩ bụng: "Dầu rằng ta chẳng kính sợ Thiên Chúa, mà cũng chẳng coi ai ra gì,5 nhưng mụ goá này quấy rầy mãi, thì ta xét xử cho rồi, kẻo mụ ấy cứ đến hoài, làm ta nhức đầu nhức óc."

6 Rồi Chúa nói: "Anh em nghe quan toà bất chính ấy nói đó!7 Vậy chẳng lẽ Thiên Chúa lại không minh xét cho những kẻ Người đã tuyển chọn, ngày đêm hằng kêu cứu với Người sao? Lẽ nào Người bắt họ chờ đợi mãi?8Thầy nói cho anh em biết, Người sẽ mau chóng minh xét cho họ. Nhưng khi Con Người ngự đến, liệu Người còn thấy lòng tin trên mặt đất nữa chăng? "

Dụ ngôn người Pha-ri-sêu và người thu thuế

9 Đức Giê-su còn kể dụ ngôn sau đây với một số người tự hào cho mình là công chính mà khinh chê người khác:10 "Có hai người lên đền thờ cầu nguyện. Một người thuộc nhóm Pha-ri-sêu, còn người kia làm nghề thu thuế.11 Người Pha-ri-sêu đứng thẳng, nguyện thầm rằng: "Lạy Thiên Chúa, xin tạ ơn Chúa, vì con không như bao kẻ khác: tham lam, bất chính, ngoại tình, hoặc như tên thu thuế kia.12 Con ăn chay mỗi tuần hai lần, con dâng cho Chúa một phần mười thu nhập của con.13 Còn người thu thuế thì đứng đằng xa, thậm chí chẳng dám ngước mắt lên trời, nhưng vừa đấm ngực vừa thưa rằng: "Lạy Thiên Chúa, xin thương xót con là kẻ tội lỗi.14 Tôi nói cho các ông biết: người này, khi trở xuống mà về nhà, thì đã được nên công chính rồi; còn người kia thì không. Vì phàm ai tôn mình lên sẽ bị hạ xuống; còn ai hạ mình xuống sẽ được tôn lên."

Đức Giê-su và các trẻ em (Mt 19: 13 -15; Mc 10: 13 -16)

15 Người ta còn đem cả trẻ thơ đến với Đức Giê-su, để Người đặt tay trên chúng. Thấy vậy, các môn đệ la rầy chúng.16 Nhưng Đức Giê-su gọi chúng lại mà nói: "Cứ để trẻ em đến với Thầy, đừng ngăn cấm chúng, vì Nước Thiên Chúa là của những ai giống như chúng.17 Thầy bảo thật anh em: Ai không đón nhận Nước Thiên Chúa với tâm hồn một trẻ em, thì sẽ chẳng được vào."

Người thủ lãnh giàu có (Mt 19: 16 -22; Mc 10: 17 -22)

18 Có một thủ lãnh hỏi Đức Giê-su: "Thưa Thầy nhân lành, tôi phải làm gì
để được sự sống đời đời làm gia nghiệp? "19 Đức Giê-su đáp: "Sao ông nói
tôi nhân lành? Chẳng có ai nhân lành cả, trừ một mình Thiên Chúa.20Hẳn
ông biết các điều răn: Chớ ngoại tình, chớ giết người, chớ trộm cắp, chớ
làm chứng gian, hãy thờ cha kính mẹ."21 Ông ta nói: "Tất cả những việc đó,
tôi đã tuân giữ từ thuở nhỏ."22 Nghe vậy, Đức Giê-su bảo ông: "Ông chỉ còn
thiếu có một điều, là hãy bán tất cả những gì ông có mà phân phát cho
người nghèo, và ông sẽ được một kho tàng trên trời. Rồi hãy đến theo
tôi."23 Nghe vậy, ông ta buồn lắm, vì ông rất giàu.

Người giàu có khó vào Nước Thiên Chúa (Mt 19: 23 -26; Mc 10: 23 -27)

24 Đức Giê-su nhìn ông ta và nói: "Những người có của thì khó vào Nước
Thiên Chúa biết bao!25 Quả vậy, con lạc đà chui qua lỗ kim còn dễ hơn
người giàu vào Nước Thiên Chúa."26 Những người nghe Đức Giê-su nói
liền hỏi: "Thế thì ai có thể được cứu? "27 Người đáp: "Những gì không thể
được đối với loài người, thì đều có thể được đối với Thiên Chúa."

Phần thưởng dành cho ai bỏ mọi sự mà theo Đức Giê-su (Mt 19: 27 -29; Mc 10: 28 -30)

28 Ông Phê-rô thưa: "Thầy coi, phần chúng con, chúng con đã bỏ những gì
là của mình mà theo Thầy."29 Người đáp: "Thầy bảo thật anh em: chẳng hề
có ai bỏ nhà, bỏ vợ, anh em, cha mẹ hay con cái vì Nước Thiên Chúa,30 mà
lại không được gấp bội ở đời này và sự sống vĩnh cửu ở đời sau."

Đức Giê-su tiên báo cuộc Thương Khó lần thứ ba (Mt 20: 17 -19; Mc 10: 32 -34)

31 Đức Giê-su kéo riêng Nhóm Mười Hai ra và nói với các ông: "Này chúng
ta lên Giê-ru-sa-lem, và tất cả những gì các ngôn sứ đã viết về Con Người
sẽ được hoàn tất.32 Quả vậy, Người sẽ bị nộp cho dân ngoại, sẽ bị nhạo
báng, nhục mạ, khạc nhổ.33 Sau khi đánh đòn, họ sẽ giết Người, và ngày
thứ ba Người sẽ sống lại."34 Nhưng các ông không hiểu gì cả; đối với các
ông, lời ấy còn bí ẩn, nên các ông không rõ những điều Người nói.

Đức Giê-su chữa người mù tại Giê-ri-khô (Mt 20: 29 -34; Mc 10: 46 -52)

35 Khi Đức Giê-su gần đến Giê-ri-khô, có một người mù đang ngồi ăn xin ở
vệ đường.36 Nghe thấy đám đông đi qua, anh ta hỏi xem có chuyện gì.37 Họ
báo cho anh biết là Đức Giê-su Na-da-rét đang đi qua đó.38 Anh liền kêu
lên rằng: "Lạy ông Giê-su, Con vua Đa-vít, xin dủ lòng thương tôi! "39
Những người đi đầu quát nạt, bảo anh ta im đi; nhưng anh càng kêu lớn
tiếng: "Lạy Con vua Đa-vít, xin dủ lòng thương tôi! "40 Đức Giê-su dừng
lại, truyền dẫn anh ta đến. Khi anh đã đến gần, Người hỏi:41 "Anh muốn tôi
làm gì cho anh? " Anh ta đáp: "Lạy Ngài, xin cho tôi nhìn thấy được."42
Đức Giê-su nói: "Anh nhìn thấy đi! Lòng tin của anh đã cứu chữa anh."43
Lập tức, anh ta nhìn thấy được và theo Người, vừa đi vừa tôn vinh Thiên
Chúa. Thấy vậy, toàn dân cất tiếng ngợi khen Thiên Chúa.

Ông Da-kêu

Chương 19

1 Sau khi vào Giê-ri-khô, Đức Giê-su đi ngang qua thành phố ấy.2 Ở đó có
một người tên là Da-kêu; ông đứng đầu những người thu thuế, và là người
giàu có.3 Ông ta tìm cách để xem cho biết Đức Giê-su là ai, nhưng không
được, vì dân chúng thì đông, mà ông ta lại lùn.4 Ông liền chạy tới phía
trước, leo lên một cây sung để xem Đức Giê-su, vì Người sắp đi qua đó.5
Khi Đức Giê-su tới chỗ ấy, thì Người nhìn lên và nói với ông: "Này ông
Da-kêu, xuống mau đi, vì hôm nay tôi phải ở lại nhà ông! "6 Ông vội vàng
tụt xuống, và mừng rỡ đón rước Người.7 Thấy vậy, mọi người xầm xì với
nhau: "Nhà người tội lỗi mà ông ấy cũng vào trọ! "8 Ông Da-kêu đứng đó
thưa với Chúa rằng: "Thưa Ngài, đây phân nửa tài sản của tôi, tôi cho người
nghèo; và nếu tôi đã chiếm đoạt của ai cái gì, tôi xin đền gấp bốn."9 Đức
Giê-su mới nói về ông ta rằng: "Hôm nay, ơn cứu độ đã đến cho nhà này,
bởi người này cũng là con cháu tổ phụ Áp-ra-ham.10 Vì Con Người đến để
tìm và cứu những gì đã mất."

Dụ ngôn mười nén bạc (Mt 25: 14 -30)

11 Khi dân chúng đang nghe những điều ấy, thì Đức Giê-su lại kể thêm một
dụ ngôn, vì Người đang ở gần Giê-ru-sa-lem và vì họ tưởng là Triều Đại
Thiên Chúa sắp xuất hiện đến nơi rồi.12 Vậy Người nói: "Có một người quý
tộc kia trẩy đi phương xa lãnh nhận vương quyền, rồi trở về.13 Ông gọi

mười người trong các tôi tớ của ông đến, phát cho họ mười nén bạc và nói với họ: "Hãy lo làm ăn sinh lợi cho tới khi tôi đến."14 Nhưng đồng bào ông ghét ông, nên họ cử một phái đoàn đến sau ông để nói rằng: "Chúng tôi không muốn ông này làm vua chúng tôi.

15 "Sau khi lãnh nhận vương quyền, ông trở về. Bấy giờ ông truyền gọi những đầy tớ ông đã giao bạc cho, để xem mỗi người làm ăn sinh lợi được bao nhiêu.16 Người thứ nhất đến trình: "Thưa ngài, nén bạc của ngài đã sinh lợi được mười nén.17 Ông bảo người ấy: "Khá lắm, hỡi đầy tớ tài giỏi! Vì anh đã trung thành trong việc rất nhỏ, thì hãy cầm quyền cai trị mười thành.18 Người thứ hai đến trình: "Thưa ngài, nén bạc của ngài đã làm lợi được năm nén.19 Ông cũng bảo người ấy: "Anh cũng vậy, anh hãy cai trị năm thành.

20 Rồi người thứ ba đến trình: "Thưa ngài, nén bạc của ngài đây, tôi đã bọc khăn giữ kỹ.21 Tôi sợ ngài, vì ngài là người khắc nghiệt, đòi cái không gửi, gặt cái không gieo.22 Ông nói: "Hỡi đầy tớ tồi tệ! Tôi cứ lời miệng anh mà xử anh. Anh đã biết tôi là người khắc nghiệt, đòi cái không gửi, gặt cái không gieo.23 Thế sao anh không gửi bạc của tôi vào ngân hàng? Có vậy, khi tôi đến, tôi mới rút ra được cả vốn lẫn lời chứ!24 Rồi ông bảo những người đứng đó: "Lấy lại nén bạc nó giữ mà đưa cho người đã có mười nén.25 Họ thưa ông: "Thưa ngài, anh ấy có mười nén rồi!26 -"Tôi nói cho các anh hay: phàm ai đã có, thì sẽ được cho thêm; còn ai không có, thì ngay cái nó đang có cũng sẽ bị lấy đi.

27 "Còn bọn thù địch của tôi kia, những người không muốn tôi làm vua cai trị chúng, thì hãy dẫn chúng lại đây và giết chết trước mặt tôi."

V. ĐỨC GIÊ-SU RAO GIẢNG TẠI GIÊ-RU-SA-LEM

Đức Giê-su vào Giê-ru-sa-lem với tư cách là Mê-si-a (Mt 21: 1-11; Mc 11: 1-10; Ga 12: 12 -19)

28 Nói những lời ấy xong, Đức Giê-su đi đầu, tiến lên Giê-ru-sa-lem.29 Khi đến gần làng Bết-pha-ghê và làng Bê-ta-ni-a, bên triền núi gọi là núi Ô-liu, Người sai hai môn đệ và bảo:30 "Các anh đi vào làng trước mặt kia. Khi vào sẽ thấy một con lừa con chưa ai cỡi bao giờ, đang cột sẵn đó. Các anh cởi dây ra và dắt nó đi.31 Nếu có ai hỏi: "Tại sao các anh cởi lừa người ta ra", thì cứ nói: "Chúa có việc cần dùng!32 Hai người được sai liền ra đi và thấy y như Người đã nói.33 Các ông đang cởi dây lừa, thì những người chủ nói với các ông: "Tại sao các anh lại cởi lừa người ta ra? "34 Hai ông đáp: "Chúa có việc cần dùng."

35 Các ông dắt lừa về cho Đức Giê-su, rồi lấy áo choàng của mình phủ trên lưng lừa, và giúp Người cỡi lên.36 Người đi tới đâu, dân chúng cũng lấy áo choàng trải xuống mặt đường.37 Khi Người đến gần chỗ dốc xuống núi Ô-liu, tất cả đoàn môn đệ vui mừng bắt đầu lớn tiếng ca tụng Thiên Chúa, vì các phép lạ họ đã được thấy.38 Họ hô lên: Chúc tụng Đức Vua, Đấng ngự đến nhân danh Chúa! Bình an trên cõi trời cao, vinh quang trên các tầng trời!

Đức Giê-su tán thành việc các môn đệ hoan hô Người (Mt 21: 15 -16)

39 Trong đám đông, có vài người thuộc nhóm Pha-ri-sêu nói với Đức Giê-su: "Thưa Thầy, Thầy trách môn đệ Thầy đi chứ! "40 Người đáp: "Tôi bảo các ông: họ mà làm thinh, thì sỏi đá cũng sẽ kêu lên! "

Đức Giê-su thương tiếc thành Giê-ru-sa-lem

41 Khi đến gần Giê-ru-sa-lem và trông thấy thành, Đức Giê-su khóc thương42 mà nói: "Phải chi ngày hôm nay ngươi cũng nhận ra những gì đem lại bình an cho ngươi! Nhưng hiện giờ, điều ấy còn bị che khuất, mắt ngươi không thấy được.43 Thật vậy, sẽ tới những ngày quân thù đắp luỹ chung quanh, bao vây và công hãm ngươi tư bề.44 Chúng sẽ đè bẹp ngươi và con

cái đang ở giữa ngươi, và sẽ không để hòn đá nào trên hòn đá nào, vì ngươi đã không nhận biết thời giờ ngươi được Thiên Chúa viếng thăm."

Đức Giê-su đuổi những người đang buôn bán trong Đền Thờ (Mt 21: 12 -14; Mc 11: 15 -19; Ga 2:13 -16)

45 Đức Giê-su vào Đền Thờ, Người bắt đầu đuổi những kẻ đang buôn bán46 và nói với họ: "Đã có lời chép rằng: Nhà Ta sẽ là nhà cầu nguyện thế mà các ngươi đã biến thành sào huyệt của bọn cướp! "

Đức Giê-su giảng dạy tại Đền Thờ (Mc 11: 18)

47 Hằng ngày, Người giảng dạy trong Đền Thờ. Các thượng tế và kinh sư tìm cách giết Người, cả các thân hào trong dân cũng vậy.48 Nhưng họ không biết phải làm sao, vì toàn dân say mê nghe Người.

Câu hỏi về quyền bính của Đức Giê-su (Mt 21: 23 -27; Mc 11: 27 -33)

Chương 20

1 Một hôm, đang khi Đức Giê-su giảng dạy cho dân trong Đền Thờ và loan báo Tin Mừng, thì các thượng tế và kinh sư cùng các kỳ mục kéo đến2 và nói với Người rằng: "Xin ông cho chúng tôi biết: ông lấy quyền nào mà làm các điều ấy? Hay ai là người đã cho ông quyền ấy? "3 Đức Giê-su đáp: "Tôi cũng vậy, tôi hỏi các ông một điều, xin nói cho tôi biết:4phép rửa của ông Gio-an là do Trời hay do người ta? "5 Họ liền bàn tính với nhau: "Nếu mình nói: "Do Trời", thì ông ấy sẽ vặn lại: "Thế sao các ông lại không tin ông ấy? 6 Còn nếu mình nói: "Do người ta", thì toàn dân sẽ ném đá mình, vì họ xác tín rằng ông Gio-an là một Ngôn Sứ."7 Họ mới trả lời là họ không biết do đâu.8 Đức Giê-su liền bảo họ: "Tôi cũng vậy, tôi cũng không nói cho các ông là tôi lấy quyền nào mà làm các điều ấy."

Dụ ngôn những tá điền sát nhân (Mt 21: 33 -46; Mc 12: 1-12)

9 Rồi Đức Giê-su bắt đầu kể cho dân nghe dụ ngôn này: "Có người kia trồng được một vườn nho và cho tá điền canh tác, rồi trẩy đi xa một thời gian khá lâu.

10 "Đến mùa, ông sai một đầy tớ đến gặp các tá điền để chúng nộp hoa lợi vườn nho cho anh đem về. Nhưng bọn tá điền đánh anh ta rồi đuổi về tay

không.11 Ông lại sai một đầy tớ khác, nhưng họ cũng đánh anh ta, hạ nhục, rồi đuổi về tay không.12 Ông còn sai thêm một người thứ ba, nhưng họ cũng đánh trọng thương, rồi quăng ra ngoài.13 Ông chủ vườn nho mới nói: "Ta phải làm gì đây? Ta sẽ phái người con yêu dấu của ta, biết đâu chúng sẽ nể con ta.14 Nhưng vừa thấy cậu, bọn tá điền liền bàn nhau: "Đứa thừa tự đây rồi! Ta giết quách nó đi, rồi gia tài sẽ về tay ta.15Thế là chúng quăng cậu ra bên ngoài vườn nho, rồi giết đi.

16 Ông sẽ đến tru diệt các tá điền ấy, rồi giao vườn nho cho người khác". Nghe vậy, họ nói: "Mong đừng có chuyện ấy! "17 Nhưng Đức Giê-su đưa mắt nhìn họ và nói: "Vậy câu Kinh Thánh này có nghĩa gì:

Tảng đá thợ xây nhà loại bỏ,
lại trở nên đá tảng góc tường?

18 "Phàm ai ngã xuống đá này, kẻ ấy sẽ tan xương; đá này rơi trúng ai, sẽ làm người ấy nát thịt."

19 Ngay giờ đó, các kinh sư và thượng tế tìm cách tra tay bắt Đức Giê-su, nhưng lại sợ dân. Quả vậy, họ thừa hiểu Người đã nhắm vào họ mà kể dụ ngôn ấy.

Nộp thuế cho Xê-da (Mt 22: 15 -22; Mc 12: 13 -17)

20 Họ rình rập và sai một số người giả bộ công chính đến dò la, mong bắt quả tang Đức Giê-su lỡ lời, để nộp Người cho nhà chức trách có thẩm quyền là tổng trấn.21 Những người này hỏi Đức Giê-su rằng: "Thưa Thầy, chúng tôi biết Thầy nói và dạy một cách thẳng thắn, không thiên vị ai, nhưng theo sự thật mà dạy đường lối của Thiên Chúa.22 Vậy, chúng tôi có được phép nộp thuế cho Xê-da hay không? "23 Nhưng Đức Giê-su thấu suốt lòng xảo trá của họ, nên Người nói:24 "Cho tôi coi một quan tiền! Quan tiền này mang hình và danh hiệu của ai đây? " Họ đáp: "Của Xê-da."25 Người bảo họ: "Thế thì của Xê-da, trả về Xê-da; của Thiên Chúa, trả về Thiên Chúa."

26 Họ không tài nào bắt quả tang Người lỡ lời trước mặt dân; nghe câu trả lời của Người, họ ngạc nhiên và làm thinh luôn.

Kẻ chết sống lại (Mt 22: 23 -33; Mc 12: 18 -27)

27 Có mấy người thuộc nhóm Xa-đốc đến gặp Đức Giê-su. Nhóm này chủ
trương không có sự sống lại.28 Mấy người ấy hỏi Đức Giê-su: "Thưa Thầy,
ông Mô-sê có viết cho chúng ta điều luật này: Nếu anh hay em của người
nào chết đi, đã có vợ mà không có con, thì người ấy phải lấy nàng, để sinh
con nối dòng cho anh hay em mình.29 Vậy nhà kia có bảy anh em trai.
Người anh cả lấy vợ, nhưng chưa có con thì đã chết.30 Người thứ hai,31 rồi
người thứ ba đã lấy người vợ goá ấy. Cứ như vậy, bảy anh em đều chết đi
mà không để lại đứa con nào.32 Cuối cùng, người đàn bà ấy cũng chết.33
Vậy trong ngày sống lại, người đàn bà ấy sẽ là vợ ai, vì cả bảy đều đã lấy
nàng làm vợ? "

34 Đức Giê-su đáp: "Con cái đời này cưới vợ lấy chồng,35 chứ những ai
được xét là đáng hưởng phúc đời sau và sống lại từ cõi chết, thì không cưới
vợ cũng chẳng lấy chồng.36 Quả thật, họ không thể chết nữa, vì được ngang
hàng với các thiên thần. Họ là con cái Thiên Chúa, vì là con cái sự sống
lại.37 Còn về vấn đề kẻ chết trỗi dậy, thì chính ông Mô-sê cũng đã cho thấy
trong đoạn văn nói về bụi gai, khi ông gọi Đức Chúa là Thiên Chúa của tổ
phụ Áp-ra-ham,Thiên Chúa của tổ phụ I-xa-ác, và Thiên Chúa của tổ phụ
Gia-cóp.38 Mà Người không phải là Thiên Chúa của kẻ chết, nhưng là
Thiên Chúa của kẻ sống, vì đối với Người, tất cả đều đang sống."

39 Bấy giờ có mấy người thuộc nhóm kinh sư lên tiếng nói: "Thưa Thầy,
Thầy nói hay lắm."40 Thế là, họ không dám chất vấn Người điều gì nữa.

Đức Ki-tô là Con và cũng là Chúa của vua Đa-vít (Mt 22: 41 -46; Mc 12: 35 -37)

41 Nhưng Người hỏi họ: "Sao người ta lại nói Đấng Ki-tô là con vua Đa-vít?
42 Vì chính vua Đa-vít đã nói trong sách Thánh vịnh: Đức Chúa phán cùng
Chúa Thượng tôi: Bên hữu Cha đây, Con lên ngự trị,43 Để rồi bao địch thù,
Cha sẽ đặt làm bệ dưới chân Con.

44 "Như vậy, vua Đa-vít gọi Đấng Ki-tô là Chúa Thượng; thế thì làm sao
Đấng Ki-tô lại là con vua ấy được? "

Đức Giê-su khiển trách các kinh sư (Mt 23: 1-36; Mc 12: 38 -40)

45 Toàn dân đang nghe, thì Người nói với các môn đệ:46 "Anh em phải coi
chừng những ông kinh sư ưa dạo quanh, xúng xính trong bộ áo thụng, thích
được chào hỏi ở những nơi công cộng, ưa chiếm ghế danh dự trong hội
đường, thích ngồi cỗ nhất trong đám tiệc.47 Họ nuốt hết tài sản của các bà
goá, lại còn làm bộ đọc kinh cầu nguyện lâu giờ. Những người ấy sẽ bị kết
án nghiêm khắc hơn."

Hai đồng tiền nhỏ của bà goá (Mc 12: 41 -44)

Chương 21

1 Ngước mắt lên nhìn, Đức Giê-su thấy những người giàu đang bỏ tiền dâng
cúng của họ vào thùng tiền.2 Người cũng thấy một bà goá túng thiếu kia bỏ
vào đó hai đồng tiền kẽm.3 Người liền nói: "Thầy bảo thật anh em: bà goá
nghèo này đã bỏ vào nhiều hơn ai hết.4 Quả vậy, tất cả những người kia đều
rút từ tiền dư bạc thừa của họ, mà bỏ vào dâng cúng; còn bà này, thì rút từ
cái túng thiếu của mình, mà bỏ vào đó tất cả những gì bà có để nuôi sống
mình."

Bài giảng về sự sụp đổ của thành Giê-ru-sa-lem. Nhập đề (Mt 24:1-3; Mc 13: 1-4)

5 Nhân có mấy người nói về Đền Thờ được trang hoàng bằng những viên đá
đẹp và những đồ dâng cúng, Đức Giê-su bảo:6 "Những gì anh em đang
chiêm ngưỡng đó sẽ có ngày bị tàn phá hết, không còn tảng đá nào trên tảng
đá nào."7 Họ hỏi Người: "Thưa Thầy, vậy bao giờ các sự việc đó sẽ xảy ra,
và khi sắp xảy ra, thì có điềm gì báo trước? "

Những điềm báo trước (Mt 24: 4-13; Mc 13: 5-13)

8 Đức Giê-su đáp: "Anh em hãy coi chừng kẻo bị lừa gạt, vì sẽ có nhiều
người mạo danh Thầy đến nói rằng: "Chính ta đây", và: "Thời kỳ đã đến
gần"; anh em chớ có theo họ.9 Khi anh em nghe có chiến tranh, loạn lạc, thì
đừng sợ hãi. Vì những việc đó phải xảy ra trước, nhưng chưa phải là chung
cục ngay đâu".10 Rồi Người nói tiếp: "Dân này sẽ nổi dậy chống dân kia,
nước này chống nước nọ.11 Sẽ có những trận động đất lớn, và nhiều nơi sẽ
có ôn dịch và đói kém; sẽ có những hiện tượng kinh khủng và điềm lạ lớn
lao từ trời xuất hiện.

12 "Nhưng trước khi tất cả các sự ấy xảy ra, thì người ta sẽ tra tay bắt và
ngược đãi anh em, nộp anh em cho các hội đường và bỏ tù, điệu anh em đến
trước mặt vua chúa quan quyền vì danh Thầy.13 Đó sẽ là cơ hội để anh em
làm chứng cho Thầy.14 Vậy anh em hãy ghi lòng tạc dạ điều này, là anh em
đừng lo nghĩ phải bào chữa cách nào.15 Vì chính Thầy sẽ cho anh em ăn nói
thật khôn ngoan, khiến tất cả địch thủ của anh em không tài nào chống chọi
hay cãi lại được.16 Anh em sẽ bị chính cha mẹ, anh chị em, bà con và bạn
hữu bắt nộp. Họ sẽ giết một số người trong anh em.17 Vì danh Thầy, anh em
sẽ bị mọi người thù ghét.18 Nhưng dù một sợi tóc trên đầu anh em cũng
không bị mất đâu.19 Có kiên trì, anh em mới giữ được mạng sống mình.

Giê-ru-sa-lem bị vây hãm (Mt 24: 15 -19; Mc 13: 14 -17)

20 "Khi anh em thấy thành Giê-ru-sa-lem bị các đạo binh vây hãm, bấy giờ
anh em hãy biết rằng đã gần đến ngày khốc hại của thành.21 Bấy giờ, ai ở
miền Giu-đê, hãy trốn lên núi; ai ở trong thành, hãy bỏ đi nơi khác; ai ở
vùng quê, thì chớ vào thành.22 Thật vậy, đó sẽ là những ngày báo oán, ngày
mà tất cả những gì đã chép trong Kinh Thánh sẽ được ứng nghiệm.

Cơn khốn khổ. Thời của dân ngoại

23 Khốn thay những người mang thai và những người đang cho con bú
trong những ngày đó!

"Vì sẽ có cơn khốn khổ cùng cực trên đất này, và cơn thịnh nộ sẽ giáng
xuống dân này.

24 Họ sẽ ngã gục dưới lưỡi gươm, sẽ bị đày đi khắp các dân các nước, và
Giê-ru-sa-lem sẽ bị dân ngoại giày xéo, cho đến khi mãn thời của dân
ngoại.

Những điềm lạ. Con Người quang lâm. (Mt 24,29 -31; Mc 13: 24 -27)

25 "Sẽ có những điềm lạ trên mặt trời, mặt trăng và các vì sao. Dưới đất,
muôn dân sẽ lo lắng hoang mang trước cảnh biển gào sóng thét.26 Người ta
sợ đến hồn xiêu phách lạc, chờ những gì sắp giáng xuống địa cầu, vì các
quyền lực trên trời sẽ bị lay chuyển.27 Bấy giờ thiên hạ sẽ thấy Con Người
đầy quyền năng và vinh quang ngự trong đám mây mà đến.28 Khi những

biến cố ấy bắt đầu xảy ra, anh em hãy đứng thẳng và ngẩng đầu lên, vì anh em sắp được cứu chuộc."

Dụ ngôn cây vả (Mt 24: 32 -35; Mc 13: 28 -31)

29 Đức Giê-su kể cho các môn đệ nghe một dụ ngôn: "Anh em hãy xem cây vả cũng như tất cả những cây khác.30 Khi cây đâm chồi, anh em nhìn thì đủ biết là mùa hè đã đến gần rồi.31 Anh em cũng vậy, khi thấy những điều đó xảy ra, thì hãy biết là Triều Đại Thiên Chúa đã đến gần.32 Thầy bảo thật anh em: thế hệ này sẽ chẳng qua đi, trước khi mọi điều ấy xảy ra.33 Trời đất sẽ qua đi, nhưng những lời Thầy nói sẽ chẳng qua đâu.

Phải tỉnh thức và cầu nguyện

34 "Vậy anh em phải đề phòng, chớ để lòng mình ra nặng nề vì chè chén say sưa, lo lắng sự đời, kẻo Ngày ấy như một chiếc lưới bất thần chụp xuống đầu anh em,35 vì Ngày ấy sẽ ập xuống trên mọi dân cư khắp mặt đất.36 Vậy anh em hãy tỉnh thức và cầu nguyện luôn, hầu đủ sức thoát khỏi mọi điều sắp xảy đến và đứng vững trước mặt Con Người."

Những ngày sau hết của Đức Giê-su

37 Ban ngày, Đức Giê-su giảng dạy trong Đền Thờ; nhưng đến tối, Người đi ra và qua đêm tại núi gọi là núi Ô-liu.38 Sáng sớm, toàn dân đến với Người trong Đền Thờ để nghe Người giảng dạy.

VI. CUỘC THƯƠNG KHÓ

Âm mưu hại Đức Giê-su. Giu-đa tìm cách nộp Thầy (Mt 26: 1-5,14 -16; Mc 14: 1-2,10 -11; Ga 11: 45 -53)

Chương 22

1 Lễ Bánh Không Men, cũng gọi là lễ Vượt Qua, đã đến gần.2 Các thượng tế và kinh sư tìm cách thủ tiêu Đức Giê-su, vì họ sợ dân.

3 Xa-tan đã nhập vào Giu-đa, cũng gọi là Ít-ca-ri-ốt, một người trong Nhóm Mười Hai.4 Hắn đi nói chuyện với các thượng tế và lãnh binh Đền Thờ về cách thức nộp Người cho họ.5 Họ rất mừng và đồng ý sẽ cho hắn tiền.6 Hắn ưng thuận và tìm dịp tiện để nộp Đức Giê-su cho họ, lúc không có đám đông.

Chuẩn bị ăn lễ Vượt Qua (Mt 26: 17 -25; Mc 14: 12 -21; Ga 13: 21 -30)

7 Đã đến ngày lễ Bánh Không Men, ngày phải sát tế chiên Vượt Qua.8 Đức Giê-su sai ông Phê-rô với ông Gio-an đi và dặn: "Các anh hãy đi dọn cho chúng ta ăn lễ Vượt Qua."9 Hai ông hỏi: "Thầy muốn chúng con dọn ở đâu? "10 Người bảo họ: "Này, khi vào thành, các anh sẽ gặp một người mang vò nước. Cứ đi theo người đó, người đó vào nhà nào,11 thì các anh vào thưa với chủ nhà: "Thầy nhắn ông: Căn phòng dành cho tôi ăn lễ Vượt Qua với các môn đệ của tôi ở đâu?12 Và ông ấy sẽ chỉ cho các anh một căn phòng rộng rãi trên lầu, đã được trang bị: các anh hãy dọn ở đó."13 Các ông ra đi, thấy mọi sự y như Người đã nói, và các ông dọn tiệc Vượt Qua.

Ăn tiệc Vượt Qua (Mt 26: 20. 29; Mc 14: 17 -25)

14 Khi giờ đã đến, Đức Giê-su vào bàn, và các Tông Đồ cùng vào với Người.15 Người nói với các ông: "Thầy những khát khao mong mỏi ăn lễ Vượt Qua này với anh em trước khi chịu khổ hình.16 Bởi vì, Thầy nói cho anh em hay, Thầy sẽ không bao giờ ăn lễ Vượt Qua này nữa, cho đến khi lễ này được nên trọn vẹn trong Nước Thiên Chúa."

17 Rồi Người nhận lấy chén, dâng lời tạ ơn và nói: "Anh em hãy cầm lấy mà chia nhau.18 Bởi vì, Thầy bảo cho anh em biết, từ nay, Thầy không còn

uống sản phẩm của cây nho nữa, cho đến khi Triều Đại Thiên Chúa đến."

Đức Giê-su lập phép Thánh Thể (Mt 26: 26 -28; Mc 14: 22 -24; ICo 11: 23 -25)

19 Rồi Người cầm lấy bánh, dâng lời tạ ơn, bẻ ra, trao cho các ông và nói: "Đây là mình Thầy, hiến tế vì anh em. Anh em hãy làm việc này, mà tưởng nhớ đến Thầy."20 Và tới tuần rượu cuối bữa ăn, Người cũng làm như vậy và nói: "Chén này là giao ước mới, lập bằng máu Thầy, máu đổ ra vì anh em.

Đức Giê-su tiên báo Giu-đa sẽ nộp Thầy (Mt 26: 21 -25; Mc 14: 17 -21)

21 "Nhưng này bàn tay kẻ nộp Thầy đang cùng đặt trên bàn với Thầy.22Đã hẳn Con Người ra đi như đã ấn định, nhưng khốn cho kẻ nào nộp Con Người."23 Các Tông Đồ bắt đầu bàn tán với nhau xem ai trong Nhóm lại là kẻ toan làm chuyện ấy.

Kẻ làm đầu phải hầu thiên hạ

24 Các ông còn cãi nhau sôi nổi xem ai trong Nhóm được coi là người lớn nhất.25 Đức Giê-su bảo các ông: "Vua các dân thì dùng uy mà thống trị dân, và những ai cầm quyền thì tự xưng là ân nhân.26 Nhưng anh em thì không phải như thế, trái lại, ai lớn nhất trong anh em, thì phải nên như người nhỏ tuổi nhất, và kẻ làm đầu thì phải nên như người phục vụ.27 Bởi lẽ, giữa người ngồi ăn với kẻ phục vụ, ai lớn hơn ai? Hẳn là người ngồi ăn chứ? Thế mà, Thầy đây, Thầy sống giữa anh em như một người phục vụ.

Phần thưởng dành cho các Tông Đồ

28 "Còn anh em, anh em vẫn một lòng gắn bó với Thầy, giữa những lúc Thầy gặp thử thách gian nan.29 Vì thế, Thầy sẽ trao Vương Quốc cho anh em, như Cha Thầy đã trao cho Thầy,30 để anh em được đồng bàn ăn uống với Thầy trong Vương Quốc của Thầy, và ngự toà xét xử mười hai chi tộc Ít-ra-en."

Đức Giê-su tiên báo: ông Phê-rô sẽ chối Thầy, nhưng sẽ trở lại (Mt 26: 30 -35; Mc 14: 26 -31; Ga 13: 36 -38)

31 Rồi Chúa nói: "Si-môn, Si-môn ơi, kìa Xa-tan đã xin được sàng anh em như người ta sàng gạo.32 Nhưng Thầy đã cầu nguyện cho anh để anh khỏi

mất lòng tin. Phần anh, một khi đã trở lại, hãy làm cho anh em của anh nên vững mạnh."33 Ông Phê-rô thưa với Người: "Lạy Chúa, dầu có phải vào tù hay phải chết với Chúa đi nữa, con cũng sẵn sàng."34 Đức Giê-su lại nói: "Này anh Phê-rô, Thầy bảo cho anh biết, hôm nay gà chưa kịp gáy, thì đã ba lần anh chối là không biết Thầy."

Giờ chiến đấu quyết liệt

35 Rồi Người nói với các ông: "Khi Thầy sai anh em ra đi, không túi tiền, không bao bị, không giày dép, anh em có thiếu thốn gì không? " Các ông đáp: "Thưa không."36 Người bảo các ông: "Nhưng bây giờ, ai có túi tiền thì hãy mang theo, ai có bao bị cũng vậy; còn ai chưa có gươm thì bán áo đi mà mua.37 Vì Thầy bảo cho anh em hay: cần phải ứng nghiệm nơi bản thân Thầy lời Kinh Thánh đã chép: Người bị liệt vào hàng phạm pháp. Thật vậy, những gì đã chép về Thầy sắp được hoàn tất."38 Các ông nói: "Lạy Chúa, đã có hai thanh gươm đây." Người bảo họ: "Đủ rồi! "

Tại núi Ô-liu (Mt 26: 36 -46; Mc 14: 32 -42)

39 Rồi Người đi ra núi Ô-liu như đã quen. Các môn đệ cũng theo Người.40Đến nơi, Người bảo các ông: "Anh em hãy cầu nguyện kẻo sa chước cám dỗ."

41 Rồi Người đi xa các ông một quãng, chừng bằng ném một hòn đá, và quỳ gối cầu nguyện rằng:42 "Lạy Cha, nếu Cha muốn, xin cất chén này xa con. Tuy vậy, xin đừng làm theo ý con, mà làm theo ý Cha."43 Bấy giờ có thiên sứ tự trời hiện đến tăng sức cho Người.44 Người lâm cơn xao xuyến bồi hồi, nên càng khẩn thiết cầu xin. Và mồ hôi Người như những giọt máu rơi xuống đất.

45 Cầu nguyện xong, Người đứng lên, đến chỗ các môn đệ, thấy các ông đang ngủ vì buồn phiền,46 Người liền nói với các ông: "Sao anh em lại ngủ? Dậy mà cầu nguyện, kẻo sa chước cám dỗ."

Đức Giê-su bị bắt (Mt 26: 47 -55; Mc 14: 43 -49; Ga 18: 3-11)

47 Người còn đang nói, thì một đám đông xuất hiện, và kẻ dẫn đầu tên là Giu-đa, một người trong Nhóm Mười Hai. Hắn lại gần Đức Giê-su để hôn Người.48 Đức Giê-su bảo hắn: "Giu-đa ơi, anh dùng cái hôn mà nộp Con

Người sao? "49 Thấy việc sắp xảy ra, những kẻ đứng chung quanh Người
liền hỏi: "Lạy Chúa, chúng con tuốt gươm chém được không? "50 Thế rồi
một người trong nhóm chém tên đầy tớ của thượng tế, làm nó đứt tai bên
phải.51 Nhưng Đức Giê-su lên tiếng: "Thôi, ngừng lại." Và Người sờ vào tai
tên đầy tớ mà chữa lành.

52 Sau đó Đức Giê-su nói với các thượng tế, lãnh binh Đền Thờ và kỳ mục
đến bắt Người: "Tôi là một tên cướp sao mà các ông đem gươm giáo gậy
gộc đến?53 Ngày ngày, tôi ở giữa các ông trong Đền Thờ, mà các ông không
tra tay bắt. Nhưng đây là giờ của các ông, là thời của quyền lực tối tăm."

Ông Phê-rô chối Thầy (Mt 26: 57, 69 -75; Mc 14: 53 -54, 66 -72; Ga 18: 12 -18, 25 -27)

54 Họ bắt Đức Giê-su, điệu Người đến nhà vị thượng tế. Còn ông Phê-rô thì
theo xa xa.55 Họ đốt lửa giữa sân và đang ngồi quây quần với nhau, thì ông
Phê-rô đến ngồi giữa họ.56 Thấy ông ngồi bên ánh lửa, một người tớ gái
nhìn ông chòng chọc và nói: "Cả bác này cũng đã ở với ông ấy đấy! "57 Ông
liền chối: "Tôi có biết ông ấy đâu, chị! "58 Một lát sau, có người khác thấy
ông, liền nói: "Cả bác nữa, bác cũng thuộc bọn chúng! " Nhưng ông Phê-rô
đáp lại: "Này anh, không phải đâu! "59 Chừng một giờ sau, có người khác
lại quả quyết: "Đúng là bác này cũng đã ở với ông ấy, vì bác ta cũng là
người Ga-li-lê."60 Nhưng ông Phê-rô trả lời: "Này anh, tôi không biết anh
nói gì! " Ngay lúc ông còn đang nói, thì gà gáy.61 Chúa quay lại nhìn ông,
ông sực nhớ lời Chúa đã bảo ông: "Hôm nay, gà chưa kịp gáy, thì anh đã
chối Thầy ba lần."62 Và ông ra ngoài, khóc lóc thảm thiết.

Đức Giê-su bị đánh đập (Mt 26: 67 -68; Mc 14: 65)

63 Những kẻ canh giữ Đức Giê-su nhạo báng đánh đập Người.64 Chúng bịt
mắt Người lại, rồi hỏi rằng: "Nói tiên tri xem: ai đánh ông đó? "65 Chúng
còn thốt ra nhiều lời khác xúc phạm đến Người.

Đức Giê-su ra trước Thượng Hội Đồng (Mt 26: 59 -66; Mc 14: 55 -64; Ga 18: 19 -24)

66 Khi trời sáng, đoàn kỳ mục trong dân, các thượng tế và kinh sư nhóm
họp. Họ điệu Người ra trước Thượng Hội Đồng67 và hỏi: "Ông có phải là

Đấng Mê-si-a thì nói cho chúng tôi biết! " Người đáp: "Tôi có nói với các ông, các ông cũng chẳng tin;68 tôi có hỏi, các ông cũng chẳng trả lời.69Nhưng từ nay, Con Người sẽ ngự bên hữu Thiên Chúa toàn năng."70 Mọi người liền nói: "Vậy ông là Con Thiên Chúa sao? " Người đáp: "Đúng như các ông nói, chính tôi đây."71 Họ liền nói: "Chúng ta cần gì lời chứng nữa? Chính chúng ta vừa nghe miệng hắn nói! "

Chương 23

1 Toàn thể cử toạ đứng lên, điệu Đức Giê-su đến ông Phi-la-tô;.

Đức Giê-su ra trước toà tổng trấn Phi-la-tô (Mt 27: 11 -14; Mc 15: 2-5; Ga 18: 28 -38)

2 Họ bắt đầu tố cáo Người rằng: "Chúng tôi đã phát giác ra tên này sách động dân tộc chúng tôi, và ngăn cản dân chúng nộp thuế cho hoàng đế Xê-da, lại còn xưng mình là Mê-si-a, là Vua nữa."3 Ông Phi-la-tô hỏi Người: "Ông là Vua dân Do-thái sao? " Người trả lời: "Chính ngài nói đó."4Ông Phi-la-tô nói với các thượng tế và đám đông: "Ta xét thấy người này không có tội gì."5 Nhưng họ cứ khăng khăng nói: "Hắn đã xúi dân nổi loạn, đi giảng dạy khắp vùng Giu-đê, bắt đầu từ Ga-li-lê cho đến đây."6Nghe nói thế, ông Phi-la-tô liền hỏi xem đương sự có phải là người Ga-li-lê không.7 Và khi biết Người thuộc thẩm quyền vua Hê-rô-đê, ông liền cho áp giải Người đến với nhà vua lúc ấy cũng đang có mặt tại Giê-ru-sa-lem.

Đức Giê-su ra trước mặt vua Hê-rô-đê

8 Vua Hê-rô-đê thấy Đức Giê-su thì mừng rỡ lắm, vì từ lâu vua muốn được gặp Người bởi đã từng nghe nói về Người. Vả lại, vua cũng mong được xem Người làm một hai phép lạ.9 Nhà vua hỏi Người nhiều điều, nhưng Người không trả lời gì cả.10 Các thượng tế và kinh sư đứng đó, tố cáo Người dữ dội.11 Vua Hê-rô-đê cũng như thị vệ đều khinh dể Người ra mặt nên khoác cho Người một chiếc áo rực rỡ mà chế giễu, rồi cho giải Người lại cho ông Phi-la-tô.12 Ngày hôm ấy, vua Hê-rô-đê và tổng trấn Phi-la-tô bắt đầu thân thiện với nhau, chứ trước kia hai bên vẫn hiềm thù.

Đức Giê-su lại ra trước toà tổng trấn Phi-la-tô (Mt 27: 15 -26; Mc 15: 6-15; Ga 18: 39 -19: 16)

13 Bấy giờ ông Phi-la-tô triệu tập các thượng tế, thủ lãnh và dân chúng lại14 mà nói: "Các ngươi nộp người này cho ta, vì cho là tay kích động dân, nhưng ta đã hỏi cung ngay trước mặt các ngươi, mà không thấy người này có tội gì, như các ngươi tố cáo.15 Cả vua Hê-rô-đê cũng vậy, bởi lẽ nhà vua đã cho giải ông ấy lại cho chúng ta. Và các ngươi thấy đó, ông ấy chẳng can tội gì đáng chết cả.16 Vậy ta sẽ cho đánh đòn rồi thả ra."17 Vào mỗi dịp lễ lớn, ông Phi-la-tô phải phóng thích cho họ một người tù.18 Nhưng tất cả mọi người đều la ó: "Giết nó đi, thả Ba-ra-ba cho chúng tôi! "19 Tên này đã bị tống ngục vì một vụ bạo động đã xảy ra trong thành, và vì tội giết người.

20 Ông Phi-la-tô muốn thả Đức Giê-su, nên lại lên tiếng một lần nữa.21Nhưng họ cứ một mực la lớn: "Đóng đinh! Đóng đinh nó vào thập giá! "22Lần thứ ba, ông Phi-la-tô nói với họ: "Nhưng ông ấy đã làm điều gì gian ác? Ta xét thấy ông ấy không có tội gì đáng chết. Vậy ta sẽ cho đánh đòn rồi thả ra."23 Nhưng họ cứ la to hơn, nhất định đòi phải đóng đinh Người. Và tiếng la càng thêm dữ dội.

24 Ông Phi-la-tô quyết định chấp thuận điều họ yêu cầu.25 Ông phóng thích người tù họ xin tha, tức là tên bị tống ngục vì tội bạo động và giết người. Còn Đức Giê-su thì ông trao nộp theo ý họ muốn.

Trên đường lên núi Sọ (Mt 27: 32; Mc 15: 21)

26 Khi điệu Đức Giê-su đi, họ bắt một người từ miền quê lên, tên là Si-môn, gốc Ky-rê-nê, đặt thập giá lên vai cho ông vác theo sau Đức Giê-su.27 Dân chúng đi theo Người đông lắm, trong số đó có nhiều phụ nữ vừa đấm ngực vừa than khóc Người.28 Đức Giê-su quay lại phía các bà mà nói: "Hỡi chị em thành Giê-ru-sa-lem, đừng khóc thương tôi làm gì. Có khóc thì khóc cho phận mình và cho con cháu.29 Vì này đây sẽ tới những ngày người ta phải nói: "Phúc thay đàn bà hiếm hoi, người không sinh không đẻ, kẻ không cho bú mớm! "30 Bấy giờ người ta sẽ bắt đầu nói với núi non: Đổ xuống chúng tôi đi! , và với gò nổng: Phủ lấp chúng tôi đi!31 Vì cây xanh tươi mà người ta còn đối xử như thế, thì cây khô héo sẽ ra sao? "32 Có hai tên gian phi cũng bị điệu đi hành quyết cùng với Người.

Đức Giê-su chịu đóng đinh vào thập giá (Mt 27: 33 -35; Mc 15: 22 -24; Ga 19: 17 -18, 23 -24)

33 Khi đến nơi gọi là "Đồi Sọ", họ đóng đinh Người vào thập giá, cùng lúc
với hai tên gian phi, một tên bên phải, một tên bên trái.34 Bấy giờ Đức Giê-
su cầu nguyện rằng: "Lạy Cha, xin tha cho họ, vì họ không biết việc họ
làm." Rồi họ lấy áo của Người chia ra mà bắt thăm.

Đức Giê-su bị nhục mạ (Mt 27: 37 -44; Mc 15: 26 -32)

35 Dân chúng đứng nhìn, còn các thủ lãnh thì buông lời cười nhạo: "Hắn đã
cứu người khác, thì cứu lấy mình đi, nếu thật hắn là Đấng Ki-tô của Thiên
Chúa, là người được tuyển chọn! "36 Lính tráng cũng chế giễu Người.
Chúng lại gần, đưa giấm cho Người uống37 và nói: "Nếu ông là vua dân
Do-thái thì cứu lấy mình đi! "38 Phía trên đầu Người, có bản án viết: "Đây
là vua người Do-thái."

Người gian phi sám hối

39 Một trong hai tên gian phi bị treo trên thập giá cũng nhục mạ Người:
"Ông không phải là Đấng Ki-tô sao? Hãy tự cứu mình đi, và cứu cả chúng
tôi với! "40 Nhưng tên kia mắng nó: "Mày đang chịu chung một hình phạt,
vậy mà cả Thiên Chúa, mày cũng không biết sợ!41 Chúng ta chịu như thế
này là đích đáng, vì xứng với việc đã làm. Chứ ông này đâu có làm điều gì
trái! "42 Rồi anh ta thưa với Đức Giê-su: "Ông Giê-su ơi, khi ông vào Nước
của ông, xin nhớ đến tôi! "43 Và Người nói với anh ta: "Tôi bảo thật anh,
hôm nay, anh sẽ được ở với tôi trên Thiên Đàng."

Đức Giê-su trút hơi thở cuối cùng (Mt 27: 45 -51; Mc 15: 33 -38; Ga 19: 28 -30)

44 Bấy giờ đã gần tới giờ thứ sáu, thế mà bóng tối bao phủ khắp mặt đất,
mãi đến giờ thứ chín.45 Mặt trời ngưng chiếu sáng. Bức màn trướng trong
Đền Thờ bị xé ngay chính giữa.46 Đức Giê-su kêu lớn tiếng: Lạy Cha, con
xin phó thác hồn con trong tay Cha. Nói xong, Người tắt thở.

Sau khi Đức Giê-su tắt thở (Mt 27: 54 -56; Mc 15: 39 -41)

47 Thấy sự việc xảy ra như thế, viên đại đội trưởng cất tiếng tôn vinh Thiên
Chúa rằng: "Người này đích thực là người công chính! "48 Toàn thể dân
chúng đã kéo đến xem cảnh tượng ấy, khi thấy sự việc đã xảy ra, đều đấm
ngực trở về.

49 Đứng đàng xa, có tất cả những người quen biết Đức Giê-su cũng như
những phụ nữ đã theo Người từ Ga-li-lê; các bà đã chứng kiến những việc
ấy.

Mai táng Đức Giê-su (Mt 27: 57 -61; Mc 15: 42 -47; Ga 19: 38 -42)

50 Khi ấy có một người tên là Giô-xếp, thành viên của Thượng Hội Đồng,
một người lương thiện, công chính.51 Ông đã không tán thành quyết định và
hành động của Thượng Hội Đồng. Ông là người thành A-ri-ma-thê, một
thành của người Do-thái, và cũng là người vẫn mong chờ Nước Thiên
Chúa.52 Ông đến gặp tổng trấn Phi-la-tô để xin thi hài Đức Giê-su.53 Ông
hạ xác Người xuống, lấy tấm vải gai mà liệm, rồi đặt Người vào ngôi mộ
đục sẵn trong núi đá, nơi chưa chôn cất ai bao giờ.54 Hôm ấy là áp lễ, và
ngày sa-bát bắt đầu ló rạng.

55 Cùng đi với ông Giô-xếp, có những người phụ nữ đã theo Đức Giê-su từ
Ga-li-lê. Các bà để ý nhìn ngôi mộ và xem xác Người được đặt như thế nào.

56 Rồi các bà về nhà, chuẩn bị dầu và thuốc thơm. Nhưng ngày sa-bát, các
bà nghỉ lễ như Luật truyền.

VII. SAU PHỤC SINH

Ngôi mộ trống (Mt 28: 1-7; Mc 16: 1-7)

Chương 24

1 Ngày thứ nhất trong tuần, vừa tảng sáng, các bà đi ra mộ, mang theo dầu
thơm đã chuẩn bị sẵn.2 Họ thấy tảng đá đã lăn ra khỏi mộ.3 Nhưng khi bước
vào, họ không thấy thi hài Chúa Giê-su đâu cả.4 Họ còn đang phân vân, thì
bỗng có hai người đàn ông y phục sáng chói, đứng bên họ.5Đang lúc các bà
sợ hãi, cúi gầm xuống đất, thì hai người kia nói: "Sao các bà lại tìm Người
Sống ở giữa kẻ chết?6 Người không còn đây nữa, nhưng đã trỗi dậy rồi.
Hãy nhớ lại điều Người đã nói với các bà hồi còn ở Ga-li-lê,7 là Con Người
phải bị nộp vào tay phường tội lỗi, và bị đóng đinh vào thập giá, rồi ngày
thứ ba sống lại."

Các Tông Đồ không tin lời các phụ nữ (Mt 28: 8)

8 Bấy giờ các bà nhớ lại những điều Đức Giê-su đã nói.9 Khi từ mộ trở về,
các bà kể cho Nhóm Mười Một và mọi người khác biết tất cả những sự việc
ấy.10 Mấy bà nói đây là bà Ma-ri-a Mác-đa-la, bà Gio-an-na, và bà Ma-ri-a,
mẹ ông Gia-cô-bê. Các bà khác cùng đi với mấy bà này cũng nói với các
Tông Đồ như vậy.11 Nhưng các ông cho là chuyện vớ vẩn, nên chẳng tin.

Ông Phê-rô ra mộ (Ga 20: 3-10)

12 Dầu vậy, ông Phê-rô cũng đứng lên chạy ra mộ. Nhưng khi cúi nhìn, ông
thấy chỉ còn có những khăn liệm thôi. Ông trở về nhà, rất đỗi ngạc nhiên về
sự việc đã xảy ra.

Đức Giê-su hiện ra với hai môn đệ trên đường Em-mau (Mc 16: 12 -13)

13 Cũng ngày hôm ấy, có hai người trong nhóm môn đệ đi đến một làng kia
tên là Em-mau, cách Giê-ru-sa-lem chừng mười một cây số.14 Họ trò
chuyện với nhau về tất cả những sự việc mới xảy ra.15 Đang lúc họ trò
chuyện và bàn tán, thì chính Đức Giê-su tiến đến gần và cùng đi với
họ.16Nhưng mắt họ còn bị ngăn cản, không nhận ra Người.17 Người hỏi họ:

"Các anh vừa đi vừa trao đổi với nhau về chuyện gì vậy? " Họ dừng lại, vẻ mặt buồn rầu.

18 Một trong hai người tên là Cơ-lê-ô-pát trả lời: "Chắc ông là người duy
nhất trú ngụ tại Giê-ru-sa-lem mà không hay biết những chuyện đã xảy ra
trong thành mấy bữa nay."19 Đức Giê-su hỏi: "Chuyện gì vậy? " Họ thưa:
"Chuyện ông Giê-su Na-da-rét. Người là một ngôn sứ đầy uy thế trong việc
làm cũng như lời nói trước mặt Thiên Chúa và toàn dân.20 Thế mà các
thượng tế và thủ lãnh của chúng ta đã nộp Người để Người bị án tử hình, và
đã đóng đinh Người vào thập giá.21 Phần chúng tôi, trước đây vẫn hy vọng
rằng chính Người là Đấng sẽ cứu chuộc Ít-ra-en. Hơn nữa, những việc ấy
xảy ra đến nay là ngày thứ ba rồi.22 Thật ra, cũng có mấy người đàn bà
trong nhóm chúng tôi đã làm chúng tôi kinh ngạc. Các bà ấy ra mộ hồi sáng
sớm,23 không thấy xác Người đâu cả, về còn nói là đã thấy thiên thần hiện
ra bảo rằng Người vẫn sống.24 Vài người trong nhóm chúng tôi đã ra mộ, và
thấy sự việc y như các bà ấy nói; còn chính Người thì họ không thấy."

25 Bấy giờ Đức Giê-su nói với hai ông rằng: "Các anh chẳng hiểu gì cả!
Lòng trí các anh thật là chậm tin vào lời các ngôn sứ!26 Nào Đấng Ki-tô lại
chẳng phải chịu khổ hình như thế, rồi mới vào trong vinh quang của Người
sao?27 Rồi bắt đầu từ ông Mô-sê và tất cả các ngôn sứ, Người giải thích cho
hai ông những gì liên quan đến Người trong tất cả Sách Thánh.

28 Khi gần tới làng họ muốn đến, Đức Giê-su làm như còn phải đi xa hơn
nữa.29 Họ nài ép Người rằng: "Mời ông ở lại với chúng tôi, vì trời đã xế
chiều, và ngày sắp tàn." Bấy giờ Người mới vào và ở lại với họ.30 Khi đồng
bàn với họ, Người cầm lấy bánh, dâng lời chúc tụng, và bẻ ra trao cho họ.31
Mắt họ liền mở ra và họ nhận ra Người, nhưng Người lại biến mất.32 Họ
mới bảo nhau: "Dọc đường, khi Người nói chuyện và giải thích Kinh Thánh
cho chúng ta, lòng chúng ta đã chẳng bừng cháy lên sao? "

33 Ngay lúc ấy, họ đứng dậy, quay trở lại Giê-ru-sa-lem, gặp Nhóm Mười
Một và các bạn hữu đang tụ họp tại đó.34 Những người này bảo hai ông:
"Chúa trỗi dậy thật rồi, và đã hiện ra với ông Si-môn."35 Còn hai ông thì
thuật lại những gì đã xảy ra dọc đường và việc mình đã nhận ra Chúa thế
nào khi Người bẻ bánh.

Đức Giê-su hiện ra với các Tông Đồ (Ga 20: 19 -20)

36 Các ông còn đang nói, thì chính Đức Giê-su đứng giữa các ông và bảo:
"Bình an cho anh em! "37 Các ông kinh hồn bạt vía, tưởng là thấy
ma.38Nhưng Người nói: "Sao lại hoảng hốt? Sao lòng anh em còn ngờ vực?
39Nhìn chân tay Thầy coi, chính Thầy đây mà! Cứ rờ xem, ma đâu có
xương có thịt như anh em thấy Thầy có đây? "40 Nói xong, Người đưa tay
chân ra cho các ông xem.41 Các ông còn chưa tin vì mừng quá, và còn đang
ngỡ ngàng, thì Người hỏi: "Ở đây anh em có gì ăn không? "42 Các ông đưa
cho Người một khúc cá nướng.43 Người cầm lấy và ăn trước mặt các ông.

Những lời chỉ bảo sau hết cho các Tông Đồ (Mt 28: 16 -20; Mc 16: 14 -18; Ga 20: 21 -23; Cv 1:6-8)

44 Rồi Người bảo: "Khi còn ở với anh em, Thầy đã từng nói với anh em
rằng tất cả những gì sách Luật Mô-sê, các Sách Ngôn Sứ và các Thánh
Vịnh đã chép về Thầy đều phải được ứng nghiệm."45 Bấy giờ Người mở trí
cho các ông hiểu Kinh Thánh46 và Người nói: "Có lời Kinh Thánh chép
rằng: Đấng Ki-tô phải chịu khổ hình, rồi ngày thứ ba, từ cõi chết sống lại;47
phải nhân danh Người mà rao giảng cho muôn dân, bắt đầu từ Giê-ru-sa-
lem, kêu gọi họ sám hối để được ơn tha tội.48 Chính anh em là chứng nhân
về những điều này.49 "Phần Thầy, Thầy sẽ gửi cho anh em điều Cha Thầy
đã hứa. Còn anh em, hãy ở lại trong thành, cho đến khi nhận được quyền
năng từ trời cao ban xuống."

Đức Giê-su được rước lên trời (Mc 16: 19 -20; Cv 1:9-11)

50 Sau đó, Người dẫn các ông tới gần Bê-ta-ni-a, rồi giơ tay chúc lành cho
các ông.51 Và đang khi chúc lành, thì Người rời khỏi các ông và được đem
lên trời.52 Bấy giờ các ông bái lạy Người, rồi trở lại Giê-ru-sa-lem, lòng đầy
hoan hỷ,53 và hằng ở trong Đền Thờ mà chúc tụng Thiên Chúa.

Gioan

I. LỜI TỰA

Chương 1

1 Lúc khởi đầu đã có Ngôi Lời.
Ngôi Lời vẫn hướng về Thiên Chúa,
và Ngôi Lời là Thiên Chúa.

2 Lúc khởi đầu, Người vẫn hướng về Thiên Chúa.

3 Nhờ Ngôi Lời, vạn vật được tạo thành,
và không có Người,
thì chẳng có gì được tạo thành.
Điều đã được tạo thành

4 ở nơi Người là sự sống,
và sự sống là ánh sáng cho nhân loại.

5 Ánh sáng chiếu soi trong bóng tối,
và bóng tối đã không diệt được ánh sáng.

6 Có một người được Thiên Chúa sai đến,
tên là Gio-an.

7 Ông đến để làm chứng, và làm chứng về ánh sáng,
để mọi người nhờ ông mà tin.

8 Ông không phải là ánh sáng,
nhưng ông đến để làm chứng về ánh sáng.

9 Ngôi Lời là ánh sáng thật,
ánh sáng đến thế gian
và chiếu soi mọi người.

10 Người ở giữa thế gian,
và thế gian đã nhờ Người mà có,

nhưng lại không nhận biết Người.

11 Người đã đến nhà mình,
nhưng người nhà chẳng chịu đón nhận.

12 Còn những ai đón nhận, tức là những ai tin vào danh Người,
thì Người cho họ quyền trở nên con Thiên Chúa.

13 Họ được sinh ra, không phải do khí huyết,
cũng chẳng do ước muốn của nhục thể,
hoặc do ước muốn của người đàn ông,
nhưng do bởi Thiên Chúa.

14 Ngôi Lời đã trở nên người phàm
và cư ngụ giữa chúng ta.
Chúng tôi đã được nhìn thấy vinh quang của Người,
vinh quang mà Chúa Cha ban cho Người,
là Con Một đầy tràn ân sủng và sự thật.

15 Ông Gio-an làm chứng về Người, ông tuyên bố:
"Đây là Đấng mà tôi đã nói:
Người đến sau tôi,
nhưng trổi hơn tôi, vì có trước tôi."

16 Từ nguồn sung mãn của Người,
tất cả chúng ta đã lãnh nhận hết ơn này đến ơn khác.

17 Quả thế, Lề Luật đã được Thiên Chúa ban qua ông Mô-sê,
còn ân sủng và sự thật, thì nhờ Đức Giê-su Ki-tô mà có.

18 Thiên Chúa, chưa bao giờ có ai thấy cả;
nhưng Con Một vốn là Thiên Chúa
và là Đấng hằng ở nơi cung lòng Chúa Cha,
chính Người đã tỏ cho chúng ta biết.

II. SỨ VỤ CỦA ĐỨC GIÊ-SU

1. LOAN BÁO NHIỆM CỤC MỚI

A. TUẦN LỄ KHAI MẠC

Lời chứng của ông Gio-an (Mt 3:1-12; Mc 1:1-8; Lc 3:1-18)

19 Và đây là lời chứng của ông Gio-an, khi người Do-thái từ Giê-ru-sa-lem
cử một số tư tế và mấy thầy Lê-vi đến hỏi ông: "Ông là ai? "20 Ông tuyên
bố thẳng thắn, ông tuyên bố rằng: "Tôi không phải là Đấng Ki-tô."21 Họ lại
hỏi ông: "Vậy thì thế nào? Ông có phải là ông Ê-li-a không? " Ông nói:
"Không phải." - "Ông có phải là vị ngôn sứ chăng? " Ông đáp: "Không."22
Họ liền nói với ông: "Thế ông là ai, để chúng tôi còn trả lời cho những
người đã cử chúng tôi đến? Ông nói gì về chính ông? "23 Ông nói: Tôi là
tiếng người hô trong hoang địa: Hãy sửa đường cho thẳng để Đức Chúa đi,
như ngôn sứ I-sai-a đã nói.24 Trong nhóm được cử đi, có mấy người thuộc
phái Pha-ri-sêu.25 Họ hỏi ông: "Vậy tại sao ông làm phép rửa, nếu ông
không phải là Đấng Ki-tô, cũng không phải là ông Ê-li-a hay vị ngôn sứ?
"26 Ông Gio-an trả lời: "Tôi đây làm phép rửa trong nước. Nhưng có một vị
đang ở giữa các ông mà các ông không biết.27 Người sẽ đến sau tôi và tôi
không đáng cởi quai dép cho Người."28 Các việc đó đã xảy ra tại Bê-ta-ni-a,
bên kia sông Gio-đan, nơi ông Gio-an làm phép rửa.

29 Hôm sau, ông Gio-an thấy Đức Giê-su tiến về phía mình, liền nói: "Đây
là Chiên Thiên Chúa, đây Đấng xoá bỏ tội trần gian.30 Chính Người là
Đấng tôi đã nói tới khi bảo rằng: Có người đến sau tôi, nhưng trổi hơn tôi,
vì có trước tôi.

31 Tôi đã không biết Người, nhưng để Người được tỏ ra cho dân Ít-ra-en, tôi
đến làm phép rửa trong nước."32 Ông Gio-an còn làm chứng: "Tôi đã thấy
Thần Khí tựa chim bồ câu từ trời xuống và ngự trên Người.33 Tôi đã không
biết Người. Nhưng chính Đấng sai tôi đi làm phép rửa trong nước đã bảo
tôi: "Ngươi thấy Thần Khí xuống và ngự trên ai, thì người đó chính là Đấng

làm phép rửa trong Thánh Thần."34 Tôi đã thấy, nên xin chứng thực rằng Người là Đấng Thiên Chúa tuyển chọn."

Các môn đệ đầu tiên

35 Hôm sau, ông Gio-an lại đang đứng với hai người trong nhóm môn đệ của ông.36 Thấy Đức Giê-su đi ngang qua, ông lên tiếng nói: "Đây là Chiên Thiên Chúa."37 Hai môn đệ nghe ông nói, liền đi theo Đức Giê-su.38 Đức Giê-su quay lại, thấy các ông đi theo mình, thì hỏi: "Các anh tìm gì thế? " Họ đáp: "Thưa Ráp-bi (nghĩa là thưa Thầy), Thầy ở đâu? "39 Người bảo họ: "Đến mà xem." Họ đã đến xem chỗ Người ở, và ở lại với Người ngày hôm ấy. Lúc đó vào khoảng giờ thứ mười.

40 Ông An-rê, anh ông Si-môn Phê-rô, là một trong hai người đã nghe ông Gio-an nói và đi theo Đức Giê-su.41 Trước hết, ông gặp em mình là ông Si-môn và nói: "Chúng tôi đã gặp Đấng Mê-si-a" (nghĩa là Đấng Ki-tô).42 Rồi ông dẫn em mình đến gặp Đức Giê-su. Đức Giê-su nhìn ông Si-môn và nói: "Anh là Si-môn, con ông Gio-an, anh sẽ được gọi là Kê-pha" (tức là Phê-rô).

43 Hôm sau, Đức Giê-su quyết định đi tới miền Ga-li-lê. Người gặp ông Phi-líp-phê và nói: "Anh hãy theo tôi."44 Ông Phi-líp-phê là người Bết-xai-đa, cùng quê với các ông An-rê và Phê-rô.

45 Ông Phi-líp-phê gặp ông Na-tha-na-en và nói: "Đấng mà sách Luật Mô-sê và các ngôn sứ nói tới, chúng tôi đã gặp: đó là ông Giê-su, con ông Giu-se, người Na-da-rét."46 Ông Na-tha-na-en liền bảo: "Từ Na-da-rét, làm sao có cái gì hay được? " Ông Phi-líp-phê trả lời: "Cứ đến mà xem! "47 Đức Giê-su thấy ông Na-tha-na-en tiến về phía mình, liền nói về ông rằng: "Đây đích thật là một người Ít-ra-en, lòng dạ không có gì gian dối."48 Ông Na-tha-na-en hỏi Người: "Làm sao Ngài lại biết tôi? " Đức Giê-su trả lời: "Trước khi Phi-líp-phê gọi anh, lúc anh đang ở dưới cây vả, tôi đã thấy anh rồi."49 Ông Na-tha-na-en nói: "Thưa Thầy, chính Thầy là Con Thiên Chúa, chính Thầy là Vua Ít-ra-en! "50 Đức Giê-su đáp: "Vì tôi nói với anh là tôi đã thấy anh ở dưới cây vả, nên anh tin! Anh sẽ còn được thấy những điều lớn lao hơn thế nữa."51 Người lại nói: "Thật, tôi bảo thật các anh, các anh sẽ

thấy trời rộng mở, và các thiên thần của Thiên Chúa lên lên xuống xuống trên Con Người."

Tiệc cưới Ca-na

Chương 2

1 Ngày thứ ba, có tiệc cưới tại Ca-na miền Ga-li-lê. Trong tiệc cưới có thân
mẫu Đức Giê-su.2 Đức Giê-su và các môn đệ cũng được mời tham dự.3 Khi
thấy thiếu rượu, thân mẫu Đức Giê-su nói với Người: "Họ hết rượu rồi."4
Đức Giê-su đáp: "Thưa bà, chuyện đó can gì đến bà và tôi? Giờ của tôi
chưa đến."5 Thân mẫu Người nói với gia nhân: "Người bảo gì, các anh cứ
việc làm theo."

6 Ở đó có đặt sáu chum đá dùng vào việc thanh tẩy theo thói tục người Do-
thái, mỗi chum chứa được khoảng tám mươi hoặc một trăm hai mươi lít
nước.7 Đức Giê-su bảo họ: "Các anh đổ đầy nước vào chum đi! " Và họ đổ
đầy tới miệng.8 Rồi Người nói với họ: "Bây giờ các anh múc và đem cho
ông quản tiệc." Họ liền đem cho ông.9 Khi người quản tiệc nếm thử nước
đã hoá thành rượu (mà không biết rượu từ đâu ra, còn gia nhân đã múc
nước thì biết), ông mới gọi tân lang lại10 và nói: "Ai ai cũng thết rượu ngon
trước, và khi khách đã ngà ngà mới đãi rượu xoàng hơn. Còn anh, anh lại
giữ rượu ngon mãi cho đến bây giờ."11 Đức Giê-su đã làm dấu lạ đầu tiên
này tại Ca-na miền Ga-li-lê và bày tỏ vinh quang của Người. Các môn đệ đã
tin vào Người.12 Sau đó, Người cùng với thân mẫu, anh em và các môn đệ
xuống Ca-phác-na-um và ở lại đó ít ngày.

B. LỄ VƯỢT QUA THỨ NHẤT

Đức Giê-su tẩy uế Đền Thờ (Mt 21: 12 -13; Mc 11: 15 -17; Lc 19: 45 -46)

13 Gần đến lễ Vượt Qua của người Do-thái, Đức Giê-su lên thành Giê-ru-sa-
lem.14 Người thấy trong Đền Thờ có những kẻ bán chiên, bò, bồ câu, và
những người đang ngồi đổi tiền.15 Người liền lấy dây làm roi mà xua đuổi
tất cả bọn họ cùng với chiên bò ra khỏi Đền Thờ; còn tiền của những người
đổi bạc, Người đổ tung ra, và lật nhào bàn ghế của họ.16 Người nói với
những kẻ bán bồ câu: "Đem tất cả những thứ này ra khỏi đây, đừng biến nhà
Cha tôi thành nơi buôn bán."17 Các môn đệ của Người nhớ lại lời đã chép

trong Kinh Thánh: Vì nhiệt tâm lo việc nhà Chúa, mà tôi đây sẽ phải thiệt thân.

18 Người Do-thái hỏi Đức Giê-su: "Ông lấy dấu lạ nào chứng tỏ cho chúng tôi thấy là ông có quyền làm như thế? "19 Đức Giê-su đáp: "Các ông cứ phá huỷ Đền Thờ này đi; nội ba ngày, tôi sẽ xây dựng lại."20 Người Do-thái nói: "Đền Thờ này phải mất bốn mươi sáu năm mới xây xong, thế mà nội trong ba ngày ông xây lại được sao? "21 Nhưng Đền Thờ Đức Giê-su muốn nói ở đây là chính thân thể Người.22 Vậy, khi Người từ cõi chết trỗi dậy, các môn đệ nhớ lại Người đã nói điều đó, Họ tin vào Kinh Thánh và lời Đức Giê-su đã nói.

Đức Giê-su ở tại Giê-ru-sa-lem

23 Trong lúc Đức Giê-su ở Giê-ru-sa-lem vào dịp lễ Vượt Qua, có nhiều kẻ tin vào danh Người bởi đã chứng kiến các dấu lạ Người làm.24 Nhưng chính Đức Giê-su không tin họ, vì Người biết họ hết thảy,25 và không cần ai làm chứng về con người. Quả thật, chính Người biết có gì trong lòng con người.

Cuộc đối thoại với ông Ni-cô-đê-mô

Chương 3

1 Trong nhóm Pha-ri-sêu, có một người tên là Ni-cô-đê-mô, một thủ lãnh của người Do-thái.2 Ông đến gặp Đức Giê-su ban đêm. Ông nói với Người: "Thưa Thầy, chúng tôi biết: Thầy là một vị tôn sư được Thiên Chúa sai đến. Quả vậy, chẳng ai làm được những dấu lạ Thầy làm, nếu Thiên Chúa không ở cùng người ấy."3 Đức Giê-su trả lời: "Thật, tôi bảo thật ông: không ai có thể thấy Nước Thiên Chúa, nếu không được sinh ra một lần nữa bởi ơn trên."4 Ông Ni-cô-đê-mô thưa: "Một người đã già rồi, làm sao có thể sinh ra được? Chẳng lẽ người đó có thể trở vào lòng mẹ lần thứ hai để sinh ra sao? "5 Đức Giê-su đáp: "Thật, tôi bảo thật ông: không ai có thể vào Nước Thiên Chúa, nếu không sinh ra bởi nước và Thần Khí.6 Cái bởi xác thịt sinh ra là xác thịt; cái bởi Thần Khí sinh ra là thần khí.7 Ông đừng ngạc nhiên vì tôi đã nói: các ông cần phải được sinh ra một lần nữa bởi ơn trên.8 Gió muốn thổi đâu thì thổi; ông nghe tiếng gió, nhưng không biết gió từ đâu đến và thổi đi đâu. Ai bởi Thần Khí mà sinh ra thì cũng vậy."

9 Ông Ni-cô-đê-mô hỏi Người: "Làm sao những chuyện ấy có thể xảy ra
được? "10 Đức Giê-su đáp: "Ông là bậc thầy trong dân Ít-ra-en, mà lại
không biết những chuyện ấy!11 Thật, tôi bảo thật ông: chúng tôi nói những
điều chúng tôi biết, chúng tôi làm chứng về những điều chúng tôi đã thấy,
nhưng các ông không nhận lời chứng của chúng tôi.12 Nếu tôi nói với các
ông về những chuyện dưới đất mà các ông còn không tin, thì giả như tôi nói
với các ông về những chuyện trên trời, làm sao các ông tin được? "13
Không ai đã lên trời, ngoại trừ Con Người, Đấng từ trời xuống.14 Như ông
Mô-sê đã giương cao con rắn trong sa mạc, Con Người cũng sẽ phải được
giương cao như vậy,15 để ai tin vào Người thì được sống muôn đời.

16 Thiên Chúa yêu thế gian đến nỗi đã ban Con Một, để ai tin vào Con của
Người thì khỏi phải chết, nhưng được sống muôn đời.17 Quả vậy, Thiên
Chúa sai Con của Người đến thế gian, không phải để lên án thế gian, nhưng
là để thế gian, nhờ Con của Người, mà được cứu độ.18 Ai tin vào Con của
Người, thì không bị lên án; nhưng kẻ không tin, thì bị lên án rồi, vì đã
không tin vào danh của Con Một Thiên Chúa.19 Và đây là bản án: ánh sáng
đã đến thế gian, nhưng người ta đã chuộng bóng tối hơn ánh sáng, vì các
việc họ làm đều xấu xa.20 Quả thật, ai làm điều ác, thì ghét ánh sáng và
không đến cùng ánh sáng, để các việc họ làm khỏi bị chê trách.21Nhưng kẻ
sống theo sự thật, thì đến cùng ánh sáng, để thiên hạ thấy rõ: các việc của
người ấy đã được thực hiện trong Thiên Chúa."

Sứ vụ của Đức Giê-su tại Giu-đê. Lời chứng cuối cùng của ông Gio-an

22 Sau đó, Đức Giê-su và các môn đệ đi tới miền Giu-đê. Người ở lại nơi ấy
với các ông và làm phép rửa.23 Còn ông Gio-an, ông cũng đang làm phép
rửa tại Ê-nôn, gần Sa-lim, vì ở đấy có nhiều nước, và người ta thường đến
chịu phép rửa.24 Lúc ấy, ông Gio-an chưa bị tống giam.

25 Bấy giờ, có một cuộc tranh luận xảy ra giữa các môn đệ của ông Gio-an
và một người Do-thái về việc thanh tẩy.26 Họ đến gặp ông Gio-an và nói:
"Thưa thầy, người trước đây đã ở với thầy bên kia sông Gio-đan và được
thầy làm chứng cho, bây giờ ông ấy cũng đang làm phép rửa, và thiên hạ
đều đến với ông."27 Ông Gio-an trả lời: "Chẳng ai có thể nhận được gì mà
không do Trời ban.28 Chính anh em làm chứng cho thầy là thầy đã nói: "Tôi

đây không phải là Đấng Ki-tô, mà là kẻ được sai đi trước mặt Người.29 Ai cưới cô dâu, người ấy là chú rể. Còn người bạn của chú rể đứng đó nghe chàng, thì vui mừng hớn hở vì được nghe tiếng nói của chàng. Đó là niềm vui của thầy, niềm vui ấy bây giờ đã trọn vẹn.30 Người phải nổi bật lên, còn thầy phải lu mờ đi.

31 Đấng từ trên cao mà đến thì ở trên mọi người; kẻ từ đất mà ra thì thuộc về đất và nói những chuyện dưới đất. Đấng từ trời mà đến thì ở trên mọi người;32 Người làm chứng về những gì Người đã thấy đã nghe, nhưng chẳng ai nhận lời chứng của Người.33 Ai nhận lời chứng của Người, thì xác nhận Thiên Chúa là Đấng chân thật.34 Quả vậy, Đấng được Thiên Chúa sai đi, thì nói những lời của Thiên Chúa, vì Thiên Chúa ban Thần Khí cho Người vô ngần vô hạn.35 Chúa Cha yêu thương người Con và đã giao mọi sự trong tay Người.36 Ai tin vào người Con thì được sự sống đời đời; còn kẻ nào không chịu tin vào người Con thì không được sự sống, nhưng cơn thịnh nộ của Thiên Chúa đè nặng trên kẻ ấy."

Đức Giê-su tại Sa-ma-ri

Chương 4

1 Nhóm Pha-ri-sêu nghe tin Đức Giê-su thâu nạp và làm phép rửa cho nhiều môn đệ hơn ông Gio-an.2 (Thực ra, không phải chính Đức Giê-su làm phép rửa, nhưng là các môn đệ của Người).3 Biết thế, Đức Giê-su bỏ miền Giu-đê mà trở lại miền Ga-li-lê.4 Do đó, Người phải băng qua Sa-ma-ri.5 Vậy, Người đến một thành xứ Sa-ma-ri, tên là Xy-kha, gần thửa đất ông Gia-cóp đã cho con là ông Giu-se.6 Ở đấy, có giếng của ông Gia-cóp. Người đi đường mỏi mệt, nên ngồi ngay xuống bờ giếng. Lúc đó vào khoảng mười hai giờ trưa.

7 Có một người phụ nữ Sa-ma-ri đến lấy nước. Đức Giê-su nói với người ấy: "Chị cho tôi xin chút nước uống! "8 Lúc đó, các môn đệ của Người đã vào thành mua thức ăn.9 Người phụ nữ Sa-ma-ri liền nói: "Ông là người Do-thái, mà lại xin tôi, một phụ nữ Sa-ma-ri, cho ông nước uống sao? " Quả thế, người Do-thái không được giao thiệp với người Sa-ma-ri.10 Đức Giê-su trả lời: "Nếu chị nhận ra ân huệ Thiên Chúa ban, và ai là người nói với chị: "Cho tôi chút nước uống", thì hẳn chị đã xin, và người ấy đã ban cho chị

nước hằng sống."11 Chị ấy nói: "Thưa ông, ông không có gầu, mà giếng lại sâu. Vậy ông lấy đâu ra nước hằng sống?12 Chẳng lẽ ông lớn hơn tổ phụ chúng tôi là Gia-cóp, người đã cho chúng tôi giếng này? Chính Người đã uống nước giếng này, cả con cháu và đàn gia súc của Người cũng vậy."13 Đức Giê-su trả lời: "Ai uống nước này, sẽ lại khát.14 Còn ai uống nước tôi cho, sẽ không bao giờ khát nữa. Và nước tôi cho sẽ trở thành nơi người ấy một mạch nước vọt lên, đem lại sự sống đời đời."

15 Người phụ nữ nói với Đức Giê-su: "Thưa ông, xin ông cho tôi thứ nước ấy, để tôi hết khát và khỏi phải đến đây lấy nước."16 Người bảo chị ấy: "Chị hãy gọi chồng chị, rồi trở lại đây."17 Người phụ nữ đáp: "Tôi không có chồng." Đức Giê-su bảo: "Chị nói: "Tôi không có chồng" là phải,18 vì chị đã năm đời chồng rồi, và người hiện đang sống với chị không phải là chồng chị. Chị đã nói đúng."19 Người phụ nữ nói với Người: "Thưa ông, tôi thấy ông thật là một ngôn sứ. ..20 Cha ông chúng tôi đã thờ phượng Thiên Chúa trên núi này; còn các ông lại bảo: Giê-ru-sa-lem mới chính là nơi phải thờ phượng Thiên Chúa."21 Đức Giê-su phán: "Này chị, hãy tin tôi: đã đến giờ các người sẽ thờ phượng Chúa Cha, không phải trên núi này hay tại Giê-ru-sa-lem.22 Các người thờ Đấng các người không biết; còn chúng tôi thờ Đấng chúng tôi biết, vì ơn cứu độ phát xuất từ dân Do-thái.23 Nhưng giờ đã đến -và chính là lúc này đây- giờ những người thờ phượng đích thực sẽ thờ phượng Chúa Cha trong thần khí và sự thật, vì Chúa Cha tìm kiếm những ai thờ phượng Người như thế.24 Thiên Chúa là thần khí, và những kẻ thờ phượng Người phải thờ phượng trong thần khí và sự thật."25 Người phụ nữ thưa: "Tôi biết Đấng Mê-si-a, gọi là Đức Ki-tô, sẽ đến. Khi Người đến, Người sẽ loan báo cho chúng tôi mọi sự."26Đức Giê-su nói: "Đấng ấy chính là tôi, người đang nói với chị đây."

27 Vừa lúc đó, các môn đệ trở về. Các ông ngạc nhiên vì thấy Người nói chuyện với một phụ nữ. Tuy thế, không ai dám hỏi: "Thầy cần gì vậy? " Hoặc "Thầy nói gì với chị ấy? "28 Người phụ nữ để vò nước lại, vào thành và nói với người ta:29 "Đến mà xem: có một người đã nói với tôi tất cả những gì tôi đã làm. Ông ấy không phải là Đấng Ki-tô sao? "30 Họ ra khỏi thành và đến gặp Người.

31 Trong khi đó, các môn đệ thưa với Người rằng: "Ráp-bi, xin mời Thầy
dùng bữa."32 Người nói với các ông: "Thầy phải dùng một thứ lương thực
mà anh em không biết."33 Các môn đệ mới hỏi nhau: "Đã có ai mang thức
ăn đến cho Thầy rồi chăng? "34 Đức Giê-su nói với các ông: "Lương thực
của Thầy là thi hành ý muốn của Đấng đã sai Thầy, và hoàn tất công trình
của Người.35 Nào anh em chẳng nói: Còn bốn tháng nữa mới đến mùa gặt?
Nhưng này, Thầy bảo anh em: Ngước mắt lên mà xem, đồng lúa đã chín
vàng đang chờ ngày gặt hái!36 Ai gặt thì lãnh tiền công và thu hoa lợi để
được sống muôn đời, và như thế, cả người gieo lẫn kẻ gặt đều hớn hở vui
mừng.37 Thật vậy, câu tục ngữ "kẻ này gieo, người kia gặt" quả là đúng!38
Thầy sai anh em đi gặt những gì chính anh em đã không phải vất vả làm ra.
Người khác đã làm lụng vất vả; còn anh em, anh em được vào hưởng kết
quả công lao của họ."

39 Có nhiều người Sa-ma-ri trong thành đó đã tin vào Đức Giê-su, vì lời
người phụ nữ làm chứng: ông ấy nói với tôi mọi việc tôi đã làm.40 Vậy, khi
đến gặp Người, dân Sa-ma-ri xin Người ở lại với họ, và Người đã ở lại đó
hai ngày.41 Số người tin vì lời Đức Giê-su nói còn đông hơn nữa.42 Họ bảo
người phụ nữ: "Không còn phải vì lời chị kể mà chúng tôi tin. Quả thật,
chính chúng tôi đã nghe và biết rằng Người thật là Đấng cứu độ trần gian."

Đức Giê-su ở Ga-li-lê

43 Sau hai ngày, Đức Giê-su bỏ nơi đó đi Ga-li-lê.44 Chính Người đã quả
quyết: ngôn sứ không được tôn trọng tại quê hương mình.45 Khi Người đến
Ga-li-lê, dân chúng trong miền đón tiếp Người, vì đã được chứng kiến tất cả
những gì Người làm tại Giê-ru-sa-lem trong dịp lễ, bởi lẽ chính họ cũng đã
đi dự lễ.

Dấu lạ thứ hai ở Ca-na: Đức Giê-su chữa con của một sĩ quan cận vệ của nhà vua

46 Vậy Đức Giê-su trở lại Ca-na miền Ga-li-lê, là nơi Người đã làm cho
nước hoá thành rượu. Bấy giờ có một sĩ quan cận vệ của nhà vua có đứa
con trai đang bị bệnh tại Ca-phác-na-um.47 Khi nghe tin Đức Giê-su từ Giu-
đê đến Ga-li-lê, ông tới gặp và xin Người xuống chữa con ông vì nó sắp
chết.48 Đức Giê-su nói với ông: "Các ông mà không thấy dấu lạ điềm thiêng

thì các ông sẽ chẳng tin đâu! "49 Viên sĩ quan nói: "Thưa Ngài, xin Ngài xuống cho, kẻo cháu nó chết mất! "50 Đức Giê-su bảo: "Ông cứ về đi, con ông sống." Ông tin vào lời Đức Giê-su nói với mình, và ra về.51Ông còn đang đi xuống, thì gia nhân đã đón gặp và nói là con ông sống rồi.52 Ông hỏi họ con ông đã bắt đầu khá hơn vào giờ nào. Họ đáp: "Hôm qua, vào lúc một giờ trưa thì cậu hết sốt."53 Người cha nhận ra là vào đúng giờ đó, Đức Giê-su đã nói với mình: "Con ông sống", nên ông và cả nhà đều tin.54 Đó là dấu lạ thứ hai Đức Giê-su đã làm, khi Người từ miền Giu-đê đến miền Ga-li-lê.

2. LỄ THỨ HAI TẠI GIÊ-RU-SA-LEM

Đức Giê-su chữa một người đau ốm ở hồ nước tại Bết-da-tha

Chương 5

1 Sau đó, nhân dịp lễ của người Do-thái, Đức Giê-su lên Giê-ru-sa-lem.2Tại Giê-ru-sa-lem, gần Cửa Chiên, có một hồ nước, tiếng Híp-ri gọi là Bết-da-tha. Hồ này có năm hành lang.3 Nhiều người đau ốm, đui mù, què quặt, bất toại nằm la liệt ở đó, (chờ cho nước động,4 vì thỉnh thoảng có thiên thần Chúa xuống hồ khuấy nước lên; khi nước khuấy lên, ai xuống trước, thì dù mắc bệnh gì đi nữa, cũng được khỏi).5 Ở đó, có một người đau ốm đã ba mươi tám năm.6 Đức Giê-su thấy anh ta nằm đấy và biết anh sống trong tình trạng đó đã lâu, thì nói: "Anh có muốn khỏi bệnh không? "7 Bệnh nhân đáp: "Thưa Ngài, khi nước khuấy lên, không có người đem tôi xuống hồ. Lúc tôi tới đó, thì đã có người khác xuống trước mất rồi! "8 Đức Giê-su bảo: "Anh hãy trỗi dậy, vác chõng mà đi! "9 Người ấy liền được khỏi bệnh, vác chõng và đi được.

Hôm đó lại là ngày sa-bát.

10 Người Do-thái mới nói với kẻ được khỏi bệnh: "Hôm nay là ngày sa-bát, anh không được phép vác chõng! "11 Nhưng anh đáp: "Chính người chữa tôi khỏi bệnh đã nói với tôi: "Anh hãy vác chõng mà đi! "12 Họ hỏi anh: "Ai là người đã bảo anh: "Vác chõng mà đi"? "13 Nhưng người đã được khỏi bệnh không biết là ai. Quả thế, Đức Giê-su đã lánh đi, vì có đám đông ở đấy.14 Sau đó, Đức Giê-su gặp người ấy trong Đền Thờ và nói: "Này, anh

đã được khỏi bệnh. Đừng phạm tội nữa, kẻo lại phải khốn hơn trước! "15 Anh ta đi nói với người Do-thái: Đức Giê-su là người đã chữa anh khỏi bệnh.16 Do đó, người Do-thái chống đối Đức Giê-su, vì Người hay chữa bệnh ngày sa-bát.17 Nhưng Đức Giê-su đáp lại: "Cho đến nay, Cha tôi vẫn làm việc, thì tôi cũng làm việc."18 Bởi vậy, người Do-thái lại càng tìm cách giết Đức Giê-su, vì không những Người phá luật sa-bát, lại còn nói Thiên Chúa là Cha của mình, và như thế là tự coi mình ngang hàng với Thiên Chúa.

Diễn từ về công việc của Chúa Con

19 Đức Giê-su lên tiếng nói với họ rằng: "Thật, tôi bảo thật các ông: người Con không thể tự mình làm bất cứ điều gì, ngoại trừ điều Người thấy Chúa Cha làm; vì điều gì Chúa Cha làm, thì người Con cũng làm như vậy.20 Quả thật, Chúa Cha yêu người Con và cho người Con thấy mọi điều mình làm, lại sẽ còn cho người Con thấy những việc lớn lao hơn nữa, khiến chính các ông cũng phải kinh ngạc.21 Chúa Cha làm cho kẻ chết trỗi dậy và ban sự sống cho họ thế nào, thì người Con cũng ban sự sống cho ai tuỳ ý.22 Quả thật, Chúa Cha không xét xử một ai, nhưng đã ban cho người Con mọi quyền xét xử,23 để ai nấy đều tôn kính người Con như tôn kính Chúa Cha. Kẻ nào không tôn kính người Con, thì cũng không tôn kính Chúa Cha, Đấng đã sai người Con.24 Thật, tôi bảo thật các ông: ai nghe lời tôi và tin vào Đấng đã sai tôi, thì có sự sống đời đời và khỏi bị xét xử, nhưng đã từ cõi chết bước vào cõi sống.

25 Thật, tôi bảo thật các ông: giờ đã đến - và chính là lúc này đây - giờ các kẻ chết nghe tiếng Con Thiên Chúa; ai nghe thì sẽ được sống.26 Quả thật, Chúa Cha có sự sống nơi mình thế nào, thì cũng ban cho người Con được có sự sống nơi mình như vậy,27 lại ban cho người Con được quyền xét xử, vì người Con là Con Người.28 Các ông chớ ngạc nhiên về điều này, vì giờ đã đến, giờ mọi kẻ ở trong mồ sẽ nghe tiếng người Con29 và sẽ ra khỏi đó: ai đã làm điều lành, thì sẽ sống lại để được sống; ai đã làm điều dữ, thì sẽ sống lại để bị kết án.

30 Tôi không thể tự ý mình làm gì. Tôi xét xử theo như tôi được nghe, và phán quyết của tôi thật công minh, vì tôi không tìm cách làm theo ý riêng

tôi, nhưng theo ý Đấng đã sai tôi.

31 Nếu tôi làm chứng về chính mình, thì lời chứng của tôi không thật.32 Có
Đấng khác làm chứng về tôi, và tôi biết: lời Người làm chứng về tôi là lời
chứng thật.33 Chính các ông đã cử người đến gặp ông Gio-an, và ông ấy đã
làm chứng cho sự thật.34 Phần tôi, tôi không cần lời chứng của một phàm
nhân, nhưng tôi nói ra những điều này để các ông được cứu độ.35Ông Gio-
an là ngọn đèn cháy sáng, và các ông đã muốn vui hưởng ánh sáng của ông
trong một thời gian.36 Nhưng phần tôi, tôi có một lời chứng lớn hơn lời
chứng của ông Gio-an: đó là những việc Chúa Cha đã giao cho tôi để tôi
hoàn thành; chính những việc tôi làm đó làm chứng cho tôi rằng Chúa Cha
đã sai tôi.37 Chúa Cha, Đấng đã sai tôi, chính Người cũng đã làm chứng cho
tôi. Các ông đã không bao giờ nghe tiếng Người, cũng chẳng bao giờ thấy
tôn nhan Người.38 Các ông đã không để cho lời Người ở mãi trong lòng,
bởi vì chính các ông không tin vào Đấng Người đã sai đến.39 Các ông
nghiên cứu Kinh Thánh, vì nghĩ rằng trong đó các ông sẽ tìm được sự sống
đời đời. Mà chính Kinh Thánh lại làm chứng về tôi.40 Các ông không muốn
đến cùng tôi để được sự sống.

41 Tôi không cần người đời tôn vinh.42 Nhưng tôi biết: các ông không có
lòng yêu mến Thiên Chúa.43 Tôi đã đến nhân danh Cha tôi, nhưng các ông
không đón nhận. Nếu có ai khác nhân danh mình mà đến, thì các ông lại
đón nhận.44 Các ông tôn vinh lẫn nhau và không tìm kiếm vinh quang phát
xuất từ Thiên Chúa duy nhất, thì làm sao các ông có thể tin được?

45 Các ông đừng tưởng là tôi sẽ tố cáo các ông với Chúa Cha. Kẻ tố cáo các
ông chính là ông Mô-sê, người mà các ông tin cậy.46 Vì nếu các ông tin ông
Mô-sê, thì hẳn các ông cũng tin tôi, bởi lẽ ông ấy đã viết về tôi.47Nhưng
nếu điều ông ấy viết mà các ông không tin, thì làm sao tin được lời tôi nói?
"

3. LỄ VƯỢT QUA - DIỄN TỪ VỀ BÁNH TRƯỜNG SINH

Đức Giê-su hoá bánh ra nhiều (Mt 14: 13 -21; Mc 6:30 -44; Lc 9:10 -17)

Chương 6

1 Sau đó, Đức Giê-su sang bên kia Biển Hồ Ga-li-lê, cũng gọi là Biển Hồ Ti-bê-ri-a.2 Có đông đảo dân chúng đi theo Người, bởi họ từng được chứng kiến những dấu lạ Người đã làm cho những kẻ đau ốm.3 Đức Giê-su lên núi và ngồi đó với các môn đệ.4 Lúc ấy, sắp đến lễ Vượt Qua là đại lễ của người Do-thái.

5 Ngước mắt lên, Đức Giê-su nhìn thấy đông đảo dân chúng đến với mình. Người hỏi ông Phi-líp-phê: "Ta mua đâu ra bánh cho họ ăn đây? "6 Người nói thế là để thử ông, chứ Người đã biết mình sắp làm gì rồi.7 Ông Phi-líp-phê đáp: "Thưa, có mua đến hai trăm quan tiền bánh cũng chẳng đủ cho mỗi người một chút."8 Một trong các môn đệ, là ông An-rê, anh ông Si-môn Phê-rô, thưa với Người:9 "Ở đây có một em bé có năm chiếc bánh lúa mạch và hai con cá, nhưng với ngần ấy người thì thấm vào đâu! "10Đức Giê-su nói: "Anh em cứ bảo người ta ngồi xuống đi." Chỗ ấy có nhiều cỏ. Người ta ngồi xuống, nguyên số đàn ông đã tới khoảng năm ngàn.11Vậy, Đức Giê-su cầm lấy bánh, dâng lời tạ ơn, rồi phân phát cho những người ngồi đó. Cá nhỏ, Người cũng phân phát như vậy, ai muốn ăn bao nhiêu tuỳ ý.12 Khi họ đã no nê rồi, Người bảo các môn đệ: "Anh em thu lại những miếng thừa kẻo phí đi."13 Họ liền đi thu những miếng thừa của năm chiếc bánh lúa mạch người ta ăn còn lại, và chất đầy được mười hai thúng.14 Dân chúng thấy dấu lạ Đức Giê-su làm thì nói: "Hẳn ông này là vị ngôn sứ, Đấng phải đến thế gian! "15 Nhưng Đức Giê-su biết họ sắp đến bắt mình đem đi mà tôn làm vua, nên Người lại lánh mặt, đi lên núi một mình.

Đức Giê-su đi trên mặt Biển Hồ mà đến với các môn đệ (Mt 14: 22 -33; Mc 6:45 -52)

16 Chiều đến, các môn đệ xuống bờ Biển Hồ,17 rồi xuống thuyền đi về phía Ca-phác-na-um bên kia Biển Hồ. Trời đã tối mà Đức Giê-su chưa đến với các ông.18 Biển động, vì gió thổi mạnh.19 Khi đã chèo được chừng năm hoặc sáu cây số, các ông thấy Đức Giê-su đi trên mặt Biển Hồ và đang tới gần thuyền. Các ông hoảng sợ.20 Nhưng Người bảo các ông: "Thầy đây mà, đừng sợ! "21 Các ông muốn rước Người lên thuyền, nhưng ngay lúc đó thuyền đã tới bờ, nơi các ông định đến.

Diễn từ trong hội đường Ca-phác-na-um

22 Hôm sau, đám đông dân chúng còn đứng ở bờ bên kia Biển Hồ, thấy rằng
ở đó chỉ có một chiếc thuyền và Đức Giê-su lại không cùng xuống thuyền
đó với các môn đệ, nhưng chỉ có các ông đi mà thôi.23 Tuy nhiên, có những
thuyền khác từ Ti-bê-ri-a đến gần nơi dân chúng đã được ăn bánh sau khi
Chúa dâng lời tạ ơn.24 Vậy khi dân chúng thấy Đức Giê-su cũng như các
môn đệ đều không có ở đó, thì họ xuống thuyền đi Ca-phác-na-um tìm
Người.25 Khi gặp thấy Người ở bên kia Biển Hồ, họ nói: "Thưa Thầy, Thầy
đến đây bao giờ vậy? "26 Đức Giê-su đáp: "Thật, tôi bảo thật các ông, các
ông đi tìm tôi không phải vì các ông đã thấy dấu lạ, nhưng vì các ông đã
được ăn bánh no nê.27 Các ông hãy ra công làm việc không phải vì lương
thực mau hư nát, nhưng để có lương thực thường tồn đem lại phúc trường
sinh, là thứ lương thực Con Người sẽ ban cho các ông, bởi vì chính Con
Người là Đấng Thiên Chúa Cha đã ghi dấu xác nhận."28 Họ liền hỏi Người:
"Chúng tôi phải làm gì để thực hiện những việc Thiên Chúa muốn? "29 Đức
Giê-su trả lời: "Việc Thiên Chúa muốn cho các ông làm, là tin vào Đấng
Người đã sai đến."30 Họ lại hỏi: "Vậy chính ông, ông làm được dấu lạ nào
cho chúng tôi thấy để tin ông? Ông sẽ làm gì đây?31 Tổ tiên chúng tôi đã ăn
man-na trong sa mạc, như có lời chép: Người đã cho họ ăn bánh bởi trời."

32 Đức Giê-su đáp: "Thật, tôi bảo thật các ông, không phải ông Mô-sê đã
cho các ông ăn bánh bởi trời đâu, mà chính là Cha tôi cho các ông ăn bánh
bởi trời, bánh đích thực,33 vì bánh Thiên Chúa ban là bánh từ trời xuống,
bánh đem lại sự sống cho thế gian."34 Họ liền nói: "Thưa Ngài, xin cho
chúng tôi được ăn mãi thứ bánh ấy."35 Đức Giê-su bảo họ: "Chính tôi là
bánh trường sinh. Ai đến với tôi, không hề phải đói; ai tin vào tôi, chẳng
khát bao giờ!36 Nhưng tôi đã bảo các ông: các ông đã thấy tôi mà không
tin.37 Tất cả những người Chúa Cha ban cho tôi đều sẽ đến với tôi, và ai đến
với tôi, tôi sẽ không loại ra ngoài,38 vì tôi tự trời mà xuống, không phải để
làm theo ý tôi, nhưng để làm theo ý Đấng đã sai tôi.39 Mà ý của Đấng đã sai
tôi là tất cả những kẻ Người đã ban cho tôi, tôi sẽ không để mất một ai,
nhưng sẽ cho họ sống lại trong ngày sau hết.40 Thật vậy, ý của Cha tôi là tất
cả những ai thấy người Con và tin vào người Con, thì được sống muôn đời,
và tôi sẽ cho họ sống lại trong ngày sau hết."

41 Người Do-thái liền xầm xì phản đối, bởi vì Đức Giê-su đã nói: "Tôi là
bánh từ trời xuống."42 Họ nói: "Ông này chẳng phải là ông Giê-su, con ông
Giu-se đó sao? Cha mẹ ông ta, chúng ta đều biết cả, sao bây giờ ông ta lại
nói: "Tôi từ trời xuống? "43 Đức Giê-su bảo họ: "Các ông đừng có xầm xì
với nhau!44 Chẳng ai đến với tôi được, nếu Chúa Cha là Đấng đã sai tôi,
không lôi kéo người ấy, và tôi, tôi sẽ cho người ấy sống lại trong ngày sau
hết.45 Xưa có lời chép trong sách các ngôn sứ: Hết mọi người sẽ được
Thiên Chúa dạy dỗ. Vậy phàm ai nghe và đón nhận giáo huấn của Chúa
Cha, thì sẽ đến với tôi.46 Không phải là đã có ai thấy Chúa Cha đâu, nhưng
chỉ có Đấng từ nơi Thiên Chúa mà đến, chính Đấng ấy đã thấy Chúa Cha.47
Thật, tôi bảo thật các ông, ai tin thì được sự sống đời đời.48Tôi là bánh
trường sinh.49 Tổ tiên các ông đã ăn man-na trong sa mạc, nhưng đã chết.50
Còn bánh này là bánh từ trời xuống, để ai ăn thì khỏi phải chết.51 Tôi là
bánh hằng sống từ trời xuống. Ai ăn bánh này, sẽ được sống muôn đời. Và
bánh tôi sẽ ban tặng, chính là thịt tôi đây, để cho thế gian được sống."

52 Người Do-thái liền tranh luận sôi nổi với nhau. Họ nói: "Làm sao ông
này có thể cho chúng ta ăn thịt ông ta được? "53 Đức Giê-su nói với họ:
"Thật, tôi bảo thật các ông: nếu các ông không ăn thịt và uống máu Con
Người, các ông không có sự sống nơi mình.54 Ai ăn thịt và uống máu tôi,
thì được sống muôn đời, và tôi sẽ cho người ấy sống lại vào ngày sau hết,55
vì thịt tôi thật là của ăn, và máu tôi thật là của uống.56 Ai ăn thịt và uống
máu tôi, thì ở lại trong tôi, và tôi ở lại trong người ấy.57 Như Chúa Cha là
Đấng hằng sống đã sai tôi, và tôi sống nhờ Chúa Cha thế nào, thì kẻ ăn tôi,
cũng sẽ nhờ tôi mà được sống như vậy.58 Đây là bánh từ trời xuống, không
phải như bánh tổ tiên các ông đã ăn, và họ đã chết. Ai ăn bánh này, sẽ được
sống muôn đời."

59 Đó là những điều Đức Giê-su đã nói khi giảng dạy trong hội đường, ở
Ca-phác-na-um.

60 Nghe rồi, nhiều môn đệ của Người liền nói: "Lời này chướng tai quá! Ai
mà nghe nổi? "61 Nhưng Đức Giê-su tự mình biết được là các môn đệ đang
xầm xì về vấn đề ấy, Người bảo các ông: "Điều đó, anh em lấy làm chướng,
không chấp nhận được ư?62 Vậy nếu anh em thấy Con Người lên nơi đã ở

trước kia thì sao?63 Thần khí mới làm cho sống, chứ xác thịt chẳng có ích gì. Lời Thầy nói với anh em là thần khí và là sự sống.

64 Nhưng trong anh em có những kẻ không tin." Quả thật, ngay từ đầu, Đức Giê-su đã biết những kẻ nào không tin, và kẻ nào sẽ nộp Người.65Người nói tiếp: "Vì thế, Thầy đã bảo anh em: không ai đến với Thầy được, nếu Chúa Cha không ban ơn ấy cho."66 Từ lúc đó, nhiều môn đệ rút lui, không còn đi theo Người nữa.

Ông Phê-rô tuyên xưng lòng tin

67 Vậy Đức Giê-su hỏi Nhóm Mười Hai: "Cả anh em nữa, anh em cũng muốn bỏ đi hay sao? "68 Ông Si-môn Phê-rô liền đáp: "Thưa Thầy, bỏ Thầy thì chúng con biết đến với ai? Thầy mới có những lời đem lại sự sống đời đời.69 Phần chúng con, chúng con đã tin và nhận biết rằng chính Thầy là Đấng Thánh của Thiên Chúa."70 Đức Giê-su đáp: "Chẳng phải Thầy đã chọn anh em là Nhóm Mười Hai sao? Thế mà một người trong anh em lại là quỷ! "71 Người muốn nói về Giu-đa, con ông Si-môn Ít-ca-ri-ốt; thật thế, chính y, một môn đệ trong Nhóm Mười Hai, sẽ nộp Người.

4. LỄ LỀU

Đức Giê-su lên Giê-ru-sa-lem dự lễ và giảng dạy

Chương 7

1 Sau đó, Đức Giê-su thường đi lại trong miền Ga-li-lê; thật vậy, Người không muốn đi lại trong miền Giu-đê, vì người Do-thái tìm giết Người.

2 Lễ Lều của người Do-thái gần tới,3 anh em Đức Giê-su nói với Người: "Ông bỏ đây mà sang miền Giu-đê đi, để cả môn đệ của ông cũng được nhìn thấy những việc ông làm,4 vì không ai muốn nổi danh mà lại hoạt động âm thầm cả. Nếu ông làm những việc ấy, thì hãy tỏ mình ra cho thiên hạ biết."5 Thật thế, anh em Người không tin vào Người.6 Đức Giê-su nói với họ: "Thời của tôi chưa đến, nhưng thời của các anh lúc nào cũng thuận tiện.7 Thế gian không thể ghét các anh, nhưng tôi thì nó ghét, vì tôi làm chứng rằng các việc nó làm thì xấu xa.8 Các anh cứ lên dự lễ đi; còn tôi, tôi không lên dự lễ này, vì thời của tôi chưa chín muồi."9 Nói thế rồi, Người ở

lại miền Ga-li-lê.10 Tuy nhiên, khi anh em Người đã lên dự lễ, thì chính
Người cũng lên, nhưng không công khai và hầu như bí mật.11 Người Do-
thái tìm kiếm Người trong dịp lễ và nói: "Ông ấy đâu rồi? "12 Dân chúng
bàn tán nhiều về Người. Kẻ thì bảo: "Đó là một người tốt." Kẻ thì nói:
"Không, ông ta mê hoặc dân chúng."13 Nhưng không ai dám công khai nói
về Người, vì sợ người Do-thái.

14 Vào giữa kỳ lễ, Đức Giê-su lên Đền Thờ và giảng dạy.15 Người Do-thái
lấy làm ngạc nhiên. Họ nói: "Ông này không học hành gì, mà sao lại thông
thạo chữ nghĩa thế! "16 Đức Giê-su trả lời: "Đạo lý tôi dạy không phải là
của tôi, nhưng là của Đấng đã sai tôi.17 Ai muốn làm theo ý của Người, thì
sẽ biết rằng đạo lý ấy là bởi Thiên Chúa hay do tôi tự mình giảng dạy.18 Ai
tự mình giảng dạy, thì tìm vinh quang cho chính mình. Còn ai tìm vinh
quang cho Đấng đã sai mình, thì là người chân thật, và nơi người ấy không
có gì là bất chính.19 Ông Mô-sê đã chẳng ban Lề Luật cho các ông sao? Thế
mà không một ai trong các ông tuân giữ Lề Luật!

Sao các ông lại tìm cách giết tôi? "

20 Dân chúng đáp: "Ông bị quỷ ám rồi! Có ai tìm giết ông đâu? "21 Đức
Giê-su trả lời: "Tôi chỉ làm có một việc, mà tất cả các ông đều ngạc nhiên.22
Ông Mô-sê đã truyền cho các ông làm phép cắt bì (thực ra, phép ấy đã có từ
thời các tổ phụ, chứ không phải từ thời ông Mô-sê), và các ông làm phép
cắt bì cả trong ngày sa-bát.23 Vậy nếu người ta làm phép cắt bì cả trong
ngày sa-bát để khỏi lỗi Luật Mô-sê, thì sao các ông lại nổi giận với tôi, vì
tôi đã chữa lành toàn thân một người trong ngày sa-bát?24Các ông đừng xét
đoán theo bề ngoài nữa, nhưng hãy xét đoán cho công minh."

Dân chúng tranh luận về nguồn gốc của Đấng Ki-tô

25 Bấy giờ có những người ở Giê-ru-sa-lem nói: "Ông này không phải là
người họ đang tìm giết đó sao?26 Kìa, ông ta ăn nói công khai mà họ chẳng
bảo gì cả. Phải chăng các nhà hữu trách đã thực sự nhìn nhận ông là Đấng
Ki-tô?27 Ông ấy, chúng ta biết ông xuất thân từ đâu rồi; còn Đấng Ki-tô, khi
Người đến thì chẳng ai biết Người xuất thân từ đâu cả."28Lúc giảng dạy
trong Đền Thờ, Đức Giê-su nói lớn tiếng rằng: "Các ông biết tôi ư? Các ông
biết tôi xuất thân từ đâu ư? Tôi đâu có tự mình mà đến. Đấng đã sai tôi là

Đấng chân thật. Các ông, các ông không biết Người.29Phần tôi, tôi biết Người, bởi vì tôi từ nơi Người mà đến, và chính Người đã sai tôi."

30 Bấy giờ họ tìm cách bắt Người, nhưng chẳng có ai tra tay bắt, vì giờ của Người chưa đến.

Đức Giê-su loan báo Người sắp ra đi

31 Trong dân chúng, có nhiều kẻ đã tin vào Người, họ nói: "Khi Đấng Ki-tô đến, liệu Người có làm nhiều dấu lạ hơn ông này chăng? "32 Người Pha-ri-sêu nghe dân chúng bàn tán với nhau về Người như thế, nên họ và các thượng tế sai vệ binh đi bắt Người.33 Vậy, Đức Giê-su bảo họ: "Tôi còn ở với các ông ít lâu nữa thôi, rồi tôi đi đến cùng Đấng đã sai tôi.34 Các ông sẽ tìm tôi mà không gặp, và nơi tôi ở, các ông không thể đến được."35Người Do-thái liền nói với nhau: "Ông ấy sắp đi đâu mà chúng ta không gặp được? Phải chăng ông sắp đi gặp kiều bào sống giữa người Hy-lạp, để giảng dạy cho người Hy-lạp?36 Ông ấy muốn nói gì khi bảo: "Các ông sẽ tìm tôi mà không gặp, và nơi tôi ở, các ông không thể đến được.? "

Lời hứa ban nước hằng sống

38 Hôm ấy là ngày bế mạc tuần lễ Lều, và là ngày long trọng nhất. Đức Giê-su đứng trong Đền Thờ và lớn tiếng nói rằng: "Ai khát, hãy đến với tôi, ai tin vào tôi, hãy đến mà uống! Như Kinh Thánh đã nói: Từ lòng Người, sẽ tuôn chảy những dòng nước hằng sống."39 Đức Giê-su muốn nói về Thần Khí mà những kẻ tin vào Người sẽ lãnh nhận. Thật thế, bấy giờ họ chưa nhận được Thần Khí, vì Đức Giê-su chưa được tôn vinh.

Dân chúng lại tranh luận về nguồn gốc của Đấng Ki-tô

40 Trong dân chúng, có những người nghe các lời ấy thì nói: "Ông này thật là vị ngôn sứ."41 Kẻ khác rằng: "Ông này là Đấng Ki-tô." Nhưng có kẻ lại nói: "Đấng Ki-tô mà lại xuất thân từ Ga-li-lê sao?42 Nào Kinh Thánh đã chẳng nói: Đấng Ki-tô xuất thân từ dòng dõi vua Đa-vít và từ Bê-lem, làng của vua Đa-vít sao? "43 Vậy, vì Người mà dân chúng đâm ra chia rẽ.44 Một số trong bọn họ muốn bắt Người, nhưng chẳng có ai tra tay bắt.

45 Các vệ binh trở về với các thượng tế và người Pha-ri-sêu. Họ liền hỏi chúng: "Tại sao các anh không điệu ông ấy về đây? "46 Các vệ binh trả lời:

"Xưa nay chưa hề đã có ai nói năng như người ấy! "47 Người Pha-ri-sêu liền
nói với chúng: "Cả các anh nữa, các anh cũng bị mê hoặc rồi sao?48 Trong
hàng thủ lãnh hay trong giới Pha-ri-sêu, đã có một ai tin vào tên ấy đâu?49
Còn bọn dân đen này, thứ người không biết Lề Luật, đúng là quân bị
nguyền rủa! "50 Trong nhóm Pha-ri-sêu, có một người tên là Ni-cô-đê-mô,
trước đây đã đến gặp Đức Giê-su; ông nói với họ:51 "Lề Luật của chúng ta
có cho phép kết án ai, trước khi nghe người ấy và biết người ấy làm gì
không? "52 Họ đáp: "Cả ông nữa, ông cũng là người Ga-li-lê sao? Ông cứ
nghiên cứu, rồi sẽ thấy: không một ngôn sứ nào xuất thân từ Ga-li-lê cả."53
Sau đó, ai nấy trở về nhà mình.

Chương 8

1 Còn Đức Giê-su thì đến núi Ô-liu.

Người phụ nữ ngoại tình

2 Vừa tảng sáng, Người trở lại Đền Thờ. Toàn dân đến với Người. Người
ngồi xuống giảng dạy họ.3 Lúc đó, các kinh sư và người Pha-ri-sêu dẫn đến
trước mặt Đức Giê-su một phụ nữ bị bắt gặp đang ngoại tình. Họ để chị ta
đứng ở giữa,4 rồi nói với Người: "Thưa Thầy, người đàn bà này bị bắt quả
tang đang ngoại tình.5 Trong sách Luật, ông Mô-sê truyền cho chúng tôi
phải ném đá hạng đàn bà đó. Còn Thầy, Thầy nghĩ sao? "6 Họ nói thế nhằm
thử Người, để có bằng cớ tố cáo Người. Nhưng Đức Giê-su cúi xuống lấy
ngón tay viết trên đất.7 Vì họ cứ hỏi mãi, nên Người ngẩng lên và bảo họ:
"Ai trong các ông sạch tội, thì cứ việc lấy đá mà ném trước đi."8 Rồi Người
lại cúi xuống viết trên đất.9 Nghe vậy, họ bỏ đi hết, kẻ trước người sau, bắt
đầu từ những người lớn tuổi. Chỉ còn lại một mình Đức Giê-su, và người
phụ nữ thì đứng ở giữa.10 Người ngẩng lên và nói: "Này chị, họ đâu cả rồi?
Không ai lên án chị sao? "

11Người đàn bà đáp: "Thưa ông, không có ai cả." Đức Giê-su nói: "Tôi
cũng vậy, tôi không lên án chị đâu! Thôi chị cứ về đi, và từ nay đừng phạm
tội nữa! "

Đức Giê-su, ánh sáng cho trần gian

12 Đức Giê-su lại nói với người Do-thái: "Tôi là ánh sáng thế gian. Ai theo tôi, sẽ không phải đi trong bóng tối, nhưng sẽ nhận được ánh sáng đem lại sự sống."

Tranh luận về lời chứng của Đức Giê-su liên quan đến bản thân Người

13 Người Pha-ri-sêu nói với Đức Giê-su: "Ông làm chứng cho chính mình; lời chứng của ông không thật! "14 Người trả lời: "Tôi có làm chứng cho chính mình đi nữa, thì lời chứng của tôi vẫn là chứng thật, bởi vì tôi biết tôi từ đâu tới và đi đâu. Còn các ông, các ông không biết tôi từ đâu tới và đi đâu.15 Các ông xét đoán theo kiểu người phàm; phần tôi, tôi không xét đoán ai cả.16 Mà nếu tôi có xét đoán, thì sự xét đoán của tôi vẫn đúng sự thật, vì không phải chỉ có mình tôi, nhưng có tôi và Đấng đã sai tôi.17Trong Lề Luật của các ông, có chép rằng lời chứng của hai người là chứng thật.18 Tôi làm chứng cho chính mình, và Chúa Cha là Đấng đã sai tôi cũng làm chứng cho tôi."19 Họ liền hỏi Người: "Cha ông ở đâu? " Đức Giê-su đáp: "Các ông không biết tôi, cũng chẳng biết Cha tôi. Nếu các ông biết tôi, thì hẳn cũng biết Cha tôi."

20 Người đã nói những lời ấy, khi giảng dạy trong Đền Thờ, tại nơi đặt thùng tiền dâng cúng. Không có ai bắt Người, vì giờ của Người chưa đến.21 Đức Giê-su lại nói với họ: "Tôi ra đi, các ông sẽ tìm tôi, và các ông sẽ mang tội mình mà chết. Nơi tôi đi, các ông không thể đến được."22Người Do-thái mới nói: "Ông ấy sẽ tự tử hay sao mà lại nói: "Nơi tôi đi, các ông không thể đến được"? "23 Người bảo họ: "Các ông bởi hạ giới; còn tôi, tôi bởi thượng giới. Các ông thuộc về thế gian này; còn tôi, tôi không thuộc về thế gian này.24 Tôi đã nói với các ông là các ông sẽ mang tội lỗi mình mà chết. Thật vậy, nếu các ông không tin là Tôi Hằng Hữu, các ông sẽ mang tội lỗi mình mà chết."25 Họ liền hỏi Người: "Ông là ai? " Đức Giê-su đáp: "Hoàn toàn đúng như tôi vừa nói với các ông đó.26 Tôi còn có nhiều điều phải nói và xét đoán về các ông. Nhưng Đấng đã sai tôi là Đấng chân thật; còn tôi, tôi nói lại cho thế gian những điều tôi đã nghe Người nói."27 Họ không hiểu là Đức Giê-su nói với họ về Chúa Cha.28Người bảo họ: "Khi các ông giương cao Con Người lên, bấy giờ các ông sẽ biết là Tôi Hằng Hữu, và biết tôi không tự mình làm bất cứ điều gì, nhưng Chúa Cha đã dạy tôi thế nào, thì tôi nói như vậy.29 Đấng đã sai tôi vẫn ở với tôi; Người không để tôi cô độc,

vì tôi hằng làm những điều đẹp ý Người."30 Khi Đức Giê-su nói thế, thì có nhiều kẻ tin vào Người.

Đức Giê-su và ông Áp-ra-ham

31 Vậy, Đức Giê-su nói với những người Do-thái đã tin Người: "Nếu các ông ở lại trong lời của tôi, thì các ông thật là môn đệ tôi;32 các ông sẽ biết sự thật, và sự thật sẽ giải phóng các ông."33 Họ đáp: "Chúng tôi là dòng dõi ông Áp-ra-ham. Chúng tôi không hề làm nô lệ cho ai bao giờ. Làm sao ông lại nói: các ông sẽ được tự do? "34 Đức Giê-su trả lời: "Thật, tôi bảo thật các ông: hễ ai phạm tội thì làm nô lệ cho tội.35 Mà kẻ nô lệ thì không được ở trong nhà luôn mãi, người con mới được ở luôn mãi.36Vậy, nếu người Con có giải phóng các ông, thì các ông mới thực sự là những người tự do.37 Tôi biết các ông là dòng dõi ông Áp-ra-ham, nhưng các ông tìm cách giết tôi, vì lời tôi không thấm vào lòng các ông.38 Phần tôi, tôi nói những điều đã thấy nơi Cha tôi; còn các ông, các ông làm những gì đã nghe cha các ông nói."39 Họ đáp: "Cha chúng tôi là ông Áp-ra-ham." Đức Giê-su nói: "Giả như các ông là con cái ông Áp-ra-ham, hẳn các ông phải làm những việc ông Áp-ra-ham đã làm.40 Thế mà bây giờ các ông lại tìm giết tôi, là người đã nói cho các ông sự thật mà tôi đã nghe biết từ Thiên Chúa. Điều đó, ông Áp-ra-ham đã không làm.41 Còn các ông, các ông làm những việc cha các ông làm."

42 Đức Giê-su bảo họ: "Giả như Thiên Chúa là Cha các ông, hẳn các ông phải yêu mến tôi, vì tôi phát xuất từ Thiên Chúa và bởi Thiên Chúa mà đến. Thật thế, tôi không tự mình mà đến, nhưng chính Người đã sai tôi.43Tại sao các ông không hiểu lối nói của tôi? Là vì các ông không thể nghe lời tôi nói.44 Cha các ông là ma quỷ, và các ông muốn làm những gì cha các ông ham thích. Ngay từ đầu, nó đã là tên sát nhân. Nó đã không đứng về phía sự thật, vì sự thật không ở trong nó. Khi nó nói dối là nó nói theo bản tính của nó, bởi vì nó là kẻ nói dối, và là cha sự gian dối.45 Còn tôi, chính vì tôi nói sự thật, nên các ông không tin tôi.46 Ai trong các ông chứng minh được là tôi có tội? Nếu tôi nói sự thật, sao các ông lại không tin tôi?47 Ai thuộc về Thiên Chúa, thì nghe lời Thiên Chúa nói; còn các ông, các ông không chịu nghe, vì các ông không thuộc về Thiên Chúa."

48 Người Do-thái đáp: "Chúng tôi bảo ông là người Sa-ma-ri và là người bị quỷ ám thì chẳng đúng lắm sao? "49 Đức Giê-su trả lời: "Tôi không bị quỷ ám. Nhưng tôi tôn kính Cha tôi; còn các ông, các ông lại làm nhục tôi.50Phần tôi, tôi không tìm vinh quang cho mình. Có Đấng tìm cho tôi và xét xử cho tôi.51 Thật, tôi bảo thật các ông: ai tuân giữ lời tôi, thì sẽ không bao giờ phải chết."

52 Người Do-thái liền nói: "Bây giờ, chúng tôi biết chắc là ông bị quỷ ám. Ông Áp-ra-ham đã chết, các ngôn sứ cũng vậy; thế mà ông lại nói: "Ai tuân giữ lời tôi, thì sẽ không bao giờ phải chết.

53 Chẳng lẽ ông lại cao trọng hơn cha chúng tôi là ông Áp-ra-ham sao? Người đã chết, các ngôn sứ cũng đã chết. Ông tự coi mình là ai? "54 Đức Giê-su đáp: "Nếu tôi tôn vinh chính mình, vinh quang của tôi chẳng là gì cả. Đấng tôn vinh tôi chính là Cha tôi, Đấng mà các ông gọi là Thiên Chúa của các ông.55 Các ông không biết Người; còn tôi, tôi biết Người. Nếu tôi nói là tôi không biết Người, thì tôi cũng là kẻ nói dối như các ông. Nhưng tôi biết Người và giữ lời Người.56 Ông Áp-ra-ham là cha các ông đã hớn hở vui mừng vì hy vọng được thấy ngày của tôi. Ông đã thấy và đã mừng rỡ."

57 Người Do-thái nói: "Ông chưa được năm mươi tuổi mà đã thấy ông Áp-ra-ham! "58 Đức Giê-su đáp: "Thật, tôi bảo thật các ông: trước khi có ông Áp-ra-ham, thì tôi, Tôi Hằng Hữu! "

59 Họ liền lượm đá để ném Người. Nhưng Đức Giê-su lánh đi và ra khỏi Đền Thờ.

Đức Giê-su chữa một người mù từ thuở mới sinh

Chương 9

1 Đi ngang qua, Đức Giê-su nhìn thấy một người mù từ thuở mới sinh.2Các môn đệ hỏi Người: "Thưa Thầy, ai đã phạm tội khiến người này sinh ra đã bị mù, anh ta hay cha mẹ anh ta? "3 Đức Giê-su trả lời: "Không phải anh ta, cũng chẳng phải cha mẹ anh ta đã phạm tội. Nhưng sở dĩ như thế là để thiên hạ nhìn thấy công trình của Thiên Chúa được tỏ hiện nơi anh.4Chúng ta phải thực hiện công trình của Đấng đã sai Thầy, khi trời còn sáng; đêm đến,

không ai có thể làm việc được.5 Bao lâu Thầy còn ở thế gian, Thầy là ánh sáng thế gian."

6 Nói xong, Đức Giê-su nhổ nước miếng xuống đất, trộn thành bùn và xức vào mắt người mù,7 rồi bảo anh ta: "Anh hãy đến hồ Si-lô-ác mà rửa" (Si-lô-ác có nghĩa là: người được sai phái). Vậy anh ta đến rửa ở hồ, và khi về thì nhìn thấy được.

8 Các người láng giềng và những kẻ trước kia thường thấy anh ta ăn xin mới nói: "Hắn không phải là người vẫn ngồi ăn xin đó sao? "9 Có người nói: "Chính hắn đó! " Kẻ khác lại rằng: "Không phải đâu! Nhưng là một đứa nào giống hắn đó thôi! " Còn anh ta thì quả quyết: "Chính tôi đây! "10 Người ta liền hỏi anh: "Vậy, làm sao mắt anh lại mở ra được như thế? "11 Anh ta trả lời: "Người tên là Giê-su đã trộn một chút bùn, xức vào mắt tôi, rồi bảo: "Anh hãy đến hồ Si-lô-ác mà rửa. Tôi đã đi, đã rửa và tôi nhìn thấy."12 Họ lại hỏi anh: "Ông ấy ở đâu? " Anh ta đáp: "Tôi không biết."

13 Họ dẫn kẻ trước đây bị mù đến với những người Pha-ri-sêu.14 Nhưng ngày Đức Giê-su trộn chút bùn và làm cho mắt anh ta mở ra lại là ngày sa-bát.15 Vậy, các người Pha-ri-sêu hỏi thêm một lần nữa làm sao anh nhìn thấy được. Anh trả lời: "Ông ấy lấy bùn thoa vào mắt tôi, tôi rửa và tôi nhìn thấy."16 Trong nhóm Pha-ri-sêu, người thì nói: "Ông ta không thể là người của Thiên Chúa được, vì không giữ ngày sa-bát"; kẻ thì bảo: "Một người tội lỗi sao có thể làm được những dấu lạ như vậy? " Thế là họ đâm ra chia rẽ.17 Họ lại hỏi người mù: "Còn anh, anh nghĩ gì về người đã mở mắt cho anh? " Anh đáp: "Người là một vị ngôn sứ! "

18 Người Do-thái không tin là trước đây anh bị mù mà nay nhìn thấy được, nên đã gọi cha mẹ anh ta đến.19 Họ hỏi: "Anh này có phải là con ông bà không? Ông bà nói là anh bị mù từ khi mới sinh, vậy sao bây giờ anh lại nhìn thấy được? "20 Cha mẹ anh đáp: "Chúng tôi biết nó là con chúng tôi, nó bị mù từ khi mới sinh.21 Còn bây giờ làm sao nó thấy được, chúng tôi không biết, hoặc có ai đã mở mắt cho nó, chúng tôi cũng chẳng hay. Xin các ông cứ hỏi nó; nó đã khôn lớn rồi, nó có thể tự khai được."22Cha mẹ anh nói thế vì sợ người Do-thái. Thật vậy, người Do-thái đã đồng lòng trục

xuất khỏi hội đường kẻ nào dám tuyên xưng Đức Giê-su là Đấng Ki-tô.23 Vì thế, cha mẹ anh mới nói: "Nó đã khôn lớn rồi, xin các ông cứ hỏi nó."

24 Một lần nữa, họ gọi người trước đây bị mù đến và bảo: "Anh hãy tôn vinh Thiên Chúa. Chúng ta đây, chúng ta biết ông ấy là người tội lỗi."25Anh ta đáp: "Ông ấy có phải là người tội lỗi hay không, tôi không biết. Tôi chỉ biết một điều: trước đây tôi bị mù mà nay tôi nhìn thấy được! "26 Họ mới nói với anh: "Ông ấy đã làm gì cho anh? Ông ấy đã mở mắt cho anh thế nào? "27 Anh trả lời: "Tôi đã nói với các ông rồi mà các ông vẫn không chịu nghe. Tại sao các ông còn muốn nghe lại chuyện đó nữa? Hay các ông cũng muốn làm môn đệ ông ấy chăng? "28 Họ liền mắng nhiếc anh: "Có mày mới là môn đệ của ông ấy; còn chúng ta, chúng ta là môn đệ của ông Mô-sê.29 Chúng ta biết rằng Thiên Chúa đã nói với ông Mô-sê; nhưng chúng ta không biết ông Giê-su ấy bởi đâu mà đến."30 Anh đáp: "Kể cũng lạ thật! Các ông không biết ông ấy bởi đâu mà đến, thế mà ông ấy lại là người đã mở mắt tôi!31 Chúng ta biết: Thiên Chúa không nhậm lời những kẻ tội lỗi; còn ai kính sợ Thiên Chúa và làm theo ý của Người, thì Người nhậm lời kẻ ấy.32 Xưa nay chưa hề nghe nói có ai đã mở mắt cho người mù từ lúc mới sinh.33 Nếu không phải là người bởi Thiên Chúa mà đến, thì ông ta đã chẳng làm được gì."34 Họ đối lại: "Mày sinh ra tội lỗi ngập đầu, thế mà mày lại muốn làm thầy chúng ta ư? " Rồi họ trục xuất anh.

35 Đức Giê-su nghe nói họ đã trục xuất anh. Khi gặp lại anh, Người hỏi: "Anh có tin vào Con Người không? "36 Anh đáp: "Thưa Ngài, Đấng ấy là ai để tôi tin? "37 Đức Giê-su trả lời: "Anh đã thấy Người. Chính Người đang nói với anh đây."38 Anh nói: "Thưa Ngài, tôi tin." Rồi anh sấp mình xuống trước mặt Người.

39 Đức Giê-su nói: "Tôi đến thế gian này chính là để xét xử: cho người không xem thấy được thấy, và kẻ xem thấy lại nên đui mù! "

40 Những người Pha-ri-sêu đang ở đó với Đức Giê-su nghe vậy, liền lên tiếng: "Thế ra cả chúng tôi cũng đui mù hay sao? "41 Đức Giê-su bảo họ: "Nếu các ông đui mù, thì các ông đã chẳng có tội. Nhưng giờ đây các ông nói rằng: "Chúng tôi thấy", nên tội các ông vẫn còn! "

Vị Mục Tử nhân lành

Chương 10

1 "Thật, tôi bảo thật các ông: Ai không đi qua cửa mà vào ràn chiên, nhưng trèo qua lối khác mà vào, người ấy là kẻ trộm, kẻ cướp.2 Còn ai đi qua cửa mà vào, người ấy là mục tử.3 Người giữ cửa mở cho anh ta vào, và chiên nghe tiếng của anh; anh gọi tên từng con, rồi dẫn chúng ra.4 Khi đã cho chiên ra hết, anh ta đi trước và chiên đi theo sau, vì chúng nhận biết tiếng của anh.5 Chúng sẽ không theo người lạ, nhưng sẽ chạy trốn, vì chúng không nhận biết tiếng người lạ."6 Đức Giê-su kể cho họ nghe dụ ngôn đó. Nhưng họ không hiểu những điều Người nói với họ.

7 Vậy, Đức Giê-su lại nói: "Thật, tôi bảo thật các ông: Tôi là cửa cho chiên ra vào.8 Mọi kẻ đến trước tôi đều là trộm cướp; nhưng chiên đã không nghe họ.9 Tôi là cửa. Ai qua tôi mà vào thì sẽ được cứu. Người ấy sẽ ra vào và gặp được đồng cỏ.10 Kẻ trộm chỉ đến để ăn trộm, giết hại và phá huỷ. Phần tôi, tôi đến để cho chiên được sống và sống dồi dào.

11 Tôi chính là Mục Tử nhân lành. Mục Tử nhân lành hy sinh mạng sống mình cho đoàn chiên.12 Người làm thuê, vì không phải là mục tử, và vì chiên không thuộc về anh, nên khi thấy sói đến, anh bỏ chiên mà chạy. Sói vồ lấy chiên và làm cho chiên tán loạn,13 vì anh ta là kẻ làm thuê, và không thiết gì đến chiên.14 Tôi chính là Mục Tử nhân lành. Tôi biết chiên của tôi, và chiên của tôi biết tôi,15 như Chúa Cha biết tôi, và tôi biết Chúa Cha, và tôi hy sinh mạng sống mình cho đoàn chiên.

16 Tôi còn có những chiên khác không thuộc ràn này. Tôi cũng phải đưa chúng về. Chúng sẽ nghe tiếng tôi. Và sẽ chỉ có một đoàn chiên và một mục tử.17 Sở dĩ Chúa Cha yêu mến tôi, là vì tôi hy sinh mạng sống mình để rồi lấy lại.18 Mạng sống của tôi, không ai lấy đi được, nhưng chính tôi tự ý hy sinh mạng sống mình. Tôi có quyền hy sinh và có quyền lấy lại mạng sống ấy. Đó là mệnh lệnh của Cha tôi mà tôi đã nhận được."

19 Người Do-thái lại chia rẽ nhau vì những lời đó.20 Nhiều người trong nhóm họ nói: "Ông ấy bị quỷ ám và điên khùng rồi! Nghe ông ấy làm gì?

"21 Kẻ khác bảo: "Người bị quỷ ám đâu có nói được như vậy! Quỷ có thể mở mắt cho người mù được sao? "

5. LỄ CUNG HIẾN ĐỀN THỜ

Đức Giê-su xưng mình là Con Thiên Chúa

22 Khi ấy, ở Giê-ru-sa-lem, người ta đang mừng lễ Cung Hiến Đền Thờ. Bấy giờ là mùa đông.23 Đức Giê-su đi đi lại lại trong Đền Thờ, tại hành lang Sa-lô-môn.24 Người Do-thái vây quanh Đức Giê-su và nói: "Ông còn để lòng trí chúng tôi phải thắc mắc cho đến bao giờ? Nếu ông là Đấng Ki-tô, thì xin nói công khai cho chúng tôi biết."25 Đức Giê-su đáp: "Tôi đã nói với các ông rồi mà các ông không tin. Những việc tôi làm nhân danh Cha tôi, những việc đó làm chứng cho tôi.26 Nhưng các ông không tin, vì các ông không thuộc về đoàn chiên của tôi.27 Chiên của tôi thì nghe tiếng tôi; tôi biết chúng và chúng theo tôi.28 Tôi ban cho chúng sự sống đời đời; không bao giờ chúng phải diệt vong và không ai cướp được chúng khỏi tay tôi.29Cha tôi, Đấng đã ban chúng cho tôi, thì lớn hơn tất cả, và không ai cướp được chúng khỏi tay Chúa Cha.30 Tôi và Chúa Cha là một."

31 Người Do-thái lại lấy đá để ném Đức Giê-su.32 Người bảo họ: "Tôi đã cho các ông thấy nhiều việc tốt đẹp Chúa Cha đã giao cho tôi làm; vì việc nào mà các ông ném đá tôi? "33 Người Do-thái đáp: "Chúng tôi ném đá ông, không phải vì một việc tốt đẹp, nhưng vì một lời nói phạm thượng: ông là người phàm mà lại tự cho mình là Thiên Chúa."34 Đức Giê-su bảo họ: "Trong Lề Luật các ông, đã chẳng có chép lời này sao: "Ta đã phán: các ngươi là những bậc thần thánh""?35 Nếu Lề Luật gọi những kẻ được Thiên Chúa ngỏ lời là những bậc thần thánh, mà lời Kinh Thánh không thể bị huỷ bỏ,36 thì tôi là người Chúa Cha đã thánh hiến và sai đến thế gian, làm sao các ông lại bảo tôi: "Ông nói phạm thượng! vì tôi đã nói: "Tôi là Con Thiên Chúa"?37 Nếu tôi không làm các việc của Cha tôi, thì các ông đừng tin tôi.38 Còn nếu tôi làm các việc đó, thì dù các ông không tin tôi, ít ra cũng hãy tin các việc đó. Như vậy, các ông sẽ biết và ngày càng biết thêm rằng: Chúa Cha ở trong tôi và tôi ở trong Chúa Cha."

39Bấy giờ họ lại tìm cách bắt Người, nhưng Người đã thoát khỏi tay họ.

Đức Giê-su rút lui sang bên kia sông Gio-đan

40 Đức Giê-su lại ra đi, sang bên kia sông Gio-đan, đến chỗ trước kia ông
Gio-an đã làm phép rửa, và Người ở lại đó.41 Nhiều người đến gặp Đức
Giê-su. Họ bảo nhau: "Ông Gio-an đã không làm một dấu lạ nào cả, nhưng
mọi điều ông ấy nói về người này đều đúng."42 Ở đó, nhiều người đã tin
vào Đức Giê-su.

Anh La-da-rô sống lại

Chương 11

1 Có một người bị đau nặng, tên là La-da-rô, quê ở Bê-ta-ni-a, làng của hai
chị em cô Mác-ta và Ma-ri-a.2 Cô Ma-ri-a là người sau này sẽ xức dầu thơm
cho Chúa, và lấy tóc lau chân Người. Anh La-da-rô, người bị đau nặng, là
em của cô.3 Hai cô cho người đến nói với Đức Giê-su: "Thưa Thầy, người
Thầy thương mến đang bị đau nặng."4 Nghe vậy, Đức Giê-su bảo: "Bệnh
này không đến nỗi chết đâu, nhưng là dịp để bày tỏ vinh quang của Thiên
Chúa: qua cơn bệnh này, Con Thiên Chúa được tôn vinh."

5 Đức Giê-su quý mến cô Mác-ta, cùng hai người em là cô Ma-ri-a và anh
La-da-rô.

6 Tuy nhiên, sau khi được tin anh La-da-rô lâm bệnh, Người còn lưu lại
thêm hai ngày tại nơi đang ở.7 Rồi sau đó, Người nói với các môn đệ: "Nào
chúng ta cùng trở lại miền Giu-đê! "8 Các môn đệ nói: "Thưa Thầy, mới đây
người Do-thái tìm cách ném đá Thầy, mà Thầy lại còn đến đó sao? "9 Đức
Giê-su trả lời: "Ban ngày chẳng có mười hai giờ đó sao? Ai đi ban ngày thì
không vấp ngã, vì thấy ánh sáng mặt trời.10 Còn ai đi ban đêm, thì vấp ngã
vì không có ánh sáng nơi mình! "

11 Nói những lời này xong, Người bảo họ: "La-da-rô, bạn của chúng ta,
đang yên giấc; tuy vậy, Thầy đi đánh thức anh ấy đây."12 Các môn đệ nói
với Người: "Thưa Thầy, nếu anh ấy yên giấc được, anh ấy sẽ khoẻ
lại."13Đức Giê-su nói về cái chết của anh La-da-rô, còn họ tưởng Người nói
về giấc ngủ thường.14 Bấy giờ Người mới nói rõ: "La-da-rô đã chết.15 Thầy
mừng cho anh em, vì Thầy đã không có mặt ở đó, để anh em tin. Thôi, nào

chúng ta đến với anh ấy."16 Ông Tô-ma, gọi là Đi-đy-mô, nói với các bạn đồng môn: "Cả chúng ta nữa, chúng ta cũng đi để cùng chết với Thầy! "

17 Khi đến nơi, Đức Giê-su thấy anh La-da-rô đã chôn trong mồ được bốn ngày rồi.18 Bê-ta-ni-a cách Giê-ru-sa-lem không đầy ba cây số.19 Nhiều người Do-thái đến chia buồn với hai cô Mác-ta và Ma-ri-a, vì em các cô mới qua đời.20 Vừa được tin Đức Giê-su đến, cô Mác-ta liền ra đón Người. Còn cô Ma-ri-a thì ngồi ở nhà.21 Cô Mác-ta nói với Đức Giê-su: "Thưa Thầy, nếu có Thầy ở đây, em con đã không chết.22 Nhưng bây giờ con biết: Bất cứ điều gì Thầy xin cùng Thiên Chúa, Người cũng sẽ ban cho Thầy."23 Đức Giê-su nói: "Em chị sẽ sống lại! "24 Cô Mác-ta thưa: "Con biết em con sẽ sống lại, khi kẻ chết sống lại trong ngày sau hết."25 Đức Giê-su liền phán: "Chính Thầy là sự sống lại và là sự sống. Ai tin vào Thầy, thì dù đã chết, cũng sẽ được sống.26 Ai sống và tin vào Thầy, sẽ không bao giờ phải chết. Chị có tin thế không? "27 Cô Mác-ta đáp: "Thưa Thầy, có. Con vẫn tin Thầy là Đức Ki-tô, Con Thiên Chúa, Đấng phải đến thế gian."

28 Nói xong, cô đi gọi em là Ma-ri-a, và nói nhỏ: "Thầy đến rồi, Thầy gọi em đấy! "29 Nghe vậy, cô Ma-ri-a vội đứng lên và đến với Đức Giê-su.30Lúc đó, Người chưa vào làng, nhưng vẫn còn ở chỗ cô Mác-ta đã ra đón Người.31 Những người Do-thái đang ở trong nhà với cô Ma-ri-a để chia buồn, thấy cô vội vã đứng dậy đi ra, liền đi theo, tưởng rằng cô ra mộ khóc em.

32 Khi đến gần Đức Giê-su, cô Ma-ri-a vừa thấy Người, liền phủ phục dưới chân và nói: "Thưa Thầy, nếu có Thầy ở đây, em con đã không chết."33Thấy cô khóc, và những người Do-thái đi với cô cũng khóc, Đức Giê-su thổn thức trong lòng và xao xuyến.34 Người hỏi: "Các người để xác anh ấy ở đâu? " Họ trả lời: "Thưa Thầy, mời Thầy đến mà xem."35 Đức Giê-su liền khóc.36 Người Do-thái mới nói: "Kìa xem! Ông ta thương anh La-da-rô biết mấy! "37 Có vài người trong nhóm họ nói: "Ông ta đã mở mắt cho người mù, lại không thể làm cho anh ấy khỏi chết ư? "38 Đức Giê-su lại thổn thức trong lòng. Người đi tới mộ. Ngôi mộ đó là một cái hang có phiến đá đậy lại.39 Đức Giê-su nói: "Đem phiến đá này đi." Cô Mác-ta là chị người chết liền nói: "Thưa Thầy, nặng mùi rồi, vì em con ở trong mồ đã được bốn

ngày."[40] Đức Giê-su bảo: "Nào Thầy đã chẳng nói với chị rằng nếu chị tin, chị sẽ được thấy vinh quang của Thiên Chúa sao? "[41] Rồi người ta đem phiến đá đi. Đức Giê-su ngước mắt lên và nói: "Lạy Cha, con cảm tạ Cha, vì Cha đã nhậm lời con.[42] Phần con, con biết Cha hằng nhậm lời con, nhưng vì dân chúng đứng quanh đây, nên con đã nói để họ tin là Cha đã sai con."[43] Nói xong, Người kêu lớn tiếng: "Anh La-da-rô, hãy ra khỏi mồ! "[44] Người chết liền ra, chân tay còn quấn vải, và mặt còn phủ khăn. Đức Giê-su bảo: "Cởi khăn và vải cho anh ấy, rồi để anh ấy đi."

Các thủ lãnh Do-thái quyết định giết Đức Giê-su (Mt 26: 1-5; Mc 14: 1-2; Lc 22: 1-2)

[45] Trong số những người Do-thái đến thăm cô Ma-ri-a và được chứng kiến việc Đức Giê-su làm, có nhiều kẻ đã tin vào Người.[46] Nhưng lại có những người đi gặp nhóm Pha-ri-sêu và kể cho họ những gì Đức Giê-su đã làm.[47] Vậy các thượng tế và các người Pha-ri-sêu triệu tập Thượng Hội Đồng và nói: "Chúng ta phải làm gì đây? Người này làm nhiều dấu lạ.[48]Nếu chúng ta cứ để ông ấy tiếp tục, mọi người sẽ tin vào ông ấy, rồi người Rô-ma sẽ đến phá huỷ cả nơi thánh của ta lẫn dân tộc ta."[49] Một người trong Thượng Hội Đồng tên là Cai-pha, làm thượng tế năm ấy, nói rằng: "Các ông không hiểu gì cả,[50] các ông cũng chẳng nghĩ đến điều lợi cho các ông là: thà một người chết thay cho dân còn hơn là toàn dân bị tiêu diệt."[51] Điều đó, ông không tự mình nói ra, nhưng vì ông là thượng tế năm ấy, nên đã nói tiên tri là Đức Giê-su sắp phải chết thay cho dân,[52] và không chỉ thay cho dân mà thôi, nhưng còn để quy tụ con cái Thiên Chúa đang tản mác khắp nơi về một mối.[53] Từ ngày đó, họ quyết định giết Đức Giê-su.[54] Vậy Đức Giê-su không đi lại công khai giữa người Do-thái nữa; nhưng từ nơi ấy, Người đến một vùng gần hoang địa, tới một thành gọi là Ép-ra-im. Người ở lại đó với các môn đệ.

6. SỨ VỤ CÔNG KHAI CỦA ĐỨC GIÊ-SU KẾT THÚC

Lễ Vượt Qua gần đến

[55] Khi ấy sắp đến lễ Vượt Qua của người Do-thái. Từ miền quê, nhiều người lên Giê-ru-sa-lem để cử hành các nghi thức thanh tẩy dọn mình mừng

lễ.56 Họ tìm Đức Giê-su và đứng trong Đền Thờ bàn tán với nhau: "Có thể
ông ấy sẽ không lên dự lễ, các ông có nghĩ thế không? "57 Còn các thượng
tế và người Pha-ri-sêu thì ra lệnh: ai biết được ông ấy ở đâu thì phải báo cho
họ đến bắt.

Xức dầu thơm tại Bê-ta-ni-a (Mt 26: 6-13; Mc 14: 3-9)

Chương 12

1 Sáu ngày trước lễ Vượt Qua, Đức Giê-su đến làng Bê-ta-ni-a, nơi anh La-
da-rô ở. Anh này đã được Người cho sống lại từ cõi chết.2 Ở đó, người ta
dọn bữa ăn tối thết đãi Đức Giê-su; cô Mác-ta lo hầu bàn, còn anh La-da-rô
là một trong những kẻ cùng dự tiệc với Người.3 Cô Ma-ri-a lấy một cân dầu
thơm cam tùng nguyên chất và quý giá xức chân Đức Giê-su, rồi lấy tóc mà
lau. Cả nhà sực mùi thơm.4 Một trong các môn đệ của Đức Giê-su là Giu-đa
Ít-ca-ri-ốt, kẻ sẽ nộp Người, liền nói:5 "Sao lại không bán dầu thơm đó lấy
ba trăm quan tiền mà cho người nghèo? "6 Y nói thế, không phải vì lo cho
người nghèo, nhưng vì y là một tên ăn cắp: y giữ túi tiền và thường lấy cho
mình những gì người ta bỏ vào quỹ chung.7 Đức Giê-su nói: "Hãy để cô ấy
yên. Cô đã giữ dầu thơm này là có ý dành cho ngày mai táng Thầy.8 Thật
vậy, người nghèo thì bên cạnh anh em lúc nào cũng có; còn Thầy, anh em
không có mãi đâu."

9 Một đám đông người Do-thái biết Đức Giê-su đang ở đó. Họ tuôn đến,
không phải chỉ vì Đức Giê-su, nhưng còn để nhìn thấy anh La-da-rô, kẻ đã
được Người cho sống lại từ cõi chết.10 Các thượng tế mới quyết định giết cả
anh La-da-rô nữa,11 vì tại anh mà nhiều người Do-thái đã bỏ họ và tin vào
Đức Giê-su.

Đức Giê-su vào Giê-ru-sa-lem với tư cách là Đấng Mê-si-a (Mt 21: 1-11; Mc 11: 1-10; Lc 19: 28 -38)

12 Hôm sau, dân chúng lũ lượt tuôn đến mừng lễ. Thoạt nghe tin Đức Giê-
su tới Giê-ru-sa-lem,13 họ cầm nhành lá thiên tuế ra đón Người và reo hò:
Hoan hô! Hoan hô! Chúc tụng Đấng ngự đến nhân danh Chúa! Chúc tụng
vua Ít-ra-en!14 Đức Giê-su gặp một con lừa nhỏ, liền cỡi lên như có lời
chép:15 Hỡi thiếu nữ Xi-on, đừng sợ! Này Đức Vua của ngươi ngự đến,

ngồi trên lưng lừa con.16 Lúc đầu, các môn đệ không hiểu những điều ấy. Nhưng sau khi Đức Giê-su được tôn vinh, các ông mới nhớ lại là Kinh Thánh đã chép những điều đó về Người, và dân chúng đã làm cho Người đúng y như vậy.

17 Vậy, đám đông dân chúng làm chứng cho Đức Giê-su, họ là những người đã có mặt, khi Đức Giê-su gọi anh La-da-rô ra khỏi mồ và làm cho anh trỗi dậy từ cõi chết.18 Sở dĩ dân chúng đi đón Người, là vì họ nghe biết Người đã làm dấu lạ đó.19 Bấy giờ người Pha-ri-sêu bảo nhau: "Các ông thấy chưa: các ông chẳng làm nên trò trống gì cả! Kìa thiên hạ theo ông ấy hết! "

Đức Giê-su loan báo Người sẽ được tôn vinh nhờ cái chết của Người

20 Trong số những người lên Giê-ru-sa-lem thờ phượng Thiên Chúa, có mấy người Hy-lạp.21 Họ đến gặp ông Phi-líp-phê, người Bết-xai-đa, miền Ga-li-lê, và xin rằng: "Thưa ông, chúng tôi muốn được gặp ông Giê-su."22Ông Phi-líp-phê đi nói với ông An-rê. Ông An-rê cùng với ông Phi-líp-phê đến thưa với Đức Giê-su.23 Đức Giê-su trả lời: "Đã đến giờ Con Người được tôn vinh!24 Thật, Thầy bảo thật anh em, nếu hạt lúa gieo vào lòng đất mà không chết đi, thì nó vẫn trơ trọi một mình; còn nếu chết đi, nó mới sinh được nhiều hạt khác.25 Ai yêu quý mạng sống mình, thì sẽ mất; còn ai coi thường mạng sống mình ở đời này, thì sẽ giữ lại được cho sự sống đời đời.26 Ai phục vụ Thầy, thì hãy theo Thầy; và Thầy ở đâu, kẻ phục vụ Thầy cũng sẽ ở đó. Ai phục vụ Thầy, Cha của Thầy sẽ quý trọng người ấy."

27 "Bây giờ, tâm hồn Thầy xao xuyến! Thầy biết nói gì đây? Lạy Cha, xin cứu con khỏi giờ này, nhưng chính vì giờ này mà con đã đến.28 Lạy Cha, xin tôn vinh Danh Cha." Bấy giờ có tiếng từ trời vọng xuống: "Ta đã tôn vinh Danh Ta, Ta sẽ còn tôn vinh nữa! "29 Dân chúng đứng ở đó nghe vậy liền nói: "Đó là tiếng sấm! " Người khác lại bảo: "Tiếng một thiên thần nói với ông ta đấy! "30 Đức Giê-su đáp: "Tiếng ấy đã vọng xuống không phải vì tôi, mà vì các người.31 Giờ đây đang diễn ra cuộc phán xét thế gian này. Giờ đây thủ lãnh thế gian này sắp bị tống ra ngoài!32 Phần tôi, một khi được giương cao lên khỏi mặt đất, tôi sẽ kéo mọi người lên với tôi."33Đức Giê-su nói thế để ám chỉ Người sẽ phải chết cách nào.

34 Vậy, dân chúng thưa Người: "Chúng tôi đã học biết trong sách Luật rằng:
Đấng Ki-tô phải trường tồn mãi mãi. Thế sao ông lại nói: "Con Người phải
được giương cao"? Con Người đó là ai? "35 Đức Giê-su bảo họ: "Ánh sáng
còn ở giữa các ông ít lâu nữa thôi. Các ông hãy bước đi, bao lâu các ông
còn có ánh sáng, kẻo bóng tối bắt chợt các ông. Ai bước đi trong bóng tối,
thì không biết mình đi đâu.36 Bao lâu các ông còn có ánh sáng, hãy tin vào
ánh sáng, để trở nên con cái ánh sáng." Nói thế xong, Đức Giê-su rời nơi đó
và lánh đi không cho họ thấy.

Kết luận: Người Do-thái cứng lòng không chịu tin

37 Người đã làm ngần ấy dấu lạ trước mặt họ, thế mà họ vẫn không tin vào
Người.38 Như vậy là ứng nghiệm lời ngôn sứ I-sai-a: Lạy Đức Chúa, ai đã
tin lời chúng tôi rao giảng? Và quyền lực của Đức Chúa đã được tỏ cho ai?

39 Sở dĩ họ không thể tin là vì ngôn sứ I-sai-a còn nói:40 Thiên Chúa đã làm
cho mắt chúng ra đui mù và lòng chúng ra chai đá, kẻo mắt chúng thấy và
lòng chúng hiểu được mà hoán cải, rồi Ta sẽ chữa chúng cho lành!

41 Ngôn sứ I-sai-a nói những lời đó, vì đã thấy vinh quang của Đức Giê-su,
và ông đã nói về Người.

42 Tuy nhiên, ngay cả trong giới lãnh đạo Do-thái cũng có nhiều người đã
tin vào Đức Giê-su. Nhưng họ không dám xưng ra, vì sợ bị nhóm Pha-ri-
sêu khai trừ khỏi hội đường.43 Thật thế, họ chuộng vinh quang của người
phàm hơn là vinh quang của Thiên Chúa.44 Đức Giê-su lớn tiếng nói rằng:
"Ai tin vào tôi, thì không phải là tin vào tôi, nhưng là tin vào Đấng đã sai
tôi;45 ai thấy tôi là thấy Đấng đã sai tôi.46 Tôi là ánh sáng đến thế gian, để
bất cứ ai tin vào tôi, thì không ở lại trong bóng tối.47 Ai nghe những lời tôi
nói mà không tuân giữ, thì không phải chính tôi xét xử người ấy, vì tôi đến
không phải để xét xử thế gian, nhưng để cứu thế gian.48 Ai từ chối tôi và
không đón nhận lời tôi, thì có quan toà xét xử người ấy: chính lời tôi đã nói
sẽ xét xử người ấy trong ngày sau hết.49 Thật vậy, không phải tôi tự mình
nói ra, nhưng là chính Chúa Cha, Đấng đã sai tôi, truyền lệnh cho tôi phải
nói gì, tuyên bố gì.50 Và tôi biết: mệnh lệnh của Người là sự sống đời đời.
Vậy, những gì tôi nói, thì tôi nói đúng như Chúa Cha đã nói với tôi."

III. GIỜ CỦA ĐỨC GIÊ-SULÊ VƯỢT QUA CỦA CHIÊN THIÊN CHÚA

1. BỮA ĂN CUỐI CÙNG CỦA ĐỨC GIÊ-SU VÀ CÁC MÔN ĐỆ

Đức Giê-su rửa chân cho các môn đệ

Chương 13

1 Trước lễ Vượt Qua, Đức Giê-su biết giờ của Người đã đến, giờ phải bỏ thế
gian mà về với Chúa Cha. Người vẫn yêu thương những kẻ thuộc về mình
còn ở thế gian, và Người yêu thương họ đến cùng.

2 Ma quỷ đã gieo vào lòng Giu-đa, con ông Si-môn Ít-ca-ri-ốt, ý định nộp
Đức Giê-su.3 Đức Giê-su biết rằng: Chúa Cha đã giao phó mọi sự trong tay
Người, Người bởi Thiên Chúa mà đến, và sắp trở về cùng Thiên Chúa,4nên
trong một bữa ăn, Người đứng dậy, rời bàn ăn, cởi áo ngoài ra, và lấy khăn
mà thắt lưng.5 Rồi Đức Giê-su đổ nước vào chậu, bắt đầu rửa chân cho các
môn đệ và lấy khăn thắt lưng mà lau.

6 Vậy, Người đến chỗ ông Si-môn Phê-rô, ông liền thưa với Người: "Thưa
Thầy! Thầy mà lại rửa chân cho con sao? "7 Đức Giê-su trả lời: "Việc Thầy
làm, bây giờ anh chưa hiểu, nhưng sau này anh sẽ hiểu."8 Ông Phê-rô lại
thưa: "Thầy mà rửa chân cho con, không đời nào con chịu đâu! " Đức Giê-
su đáp: "Nếu Thầy không rửa cho anh, anh sẽ chẳng được chung phần với
Thầy."9 Ông Si-môn Phê-rô liền thưa: "Vậy, thưa Thầy, xin cứ rửa, không
những chân, mà cả tay và đầu con nữa."10 Đức Giê-su bảo ông: "Ai đã tắm
rồi, thì không cần phải rửa nữa; toàn thân người ấy đã sạch. Về phần anh
em, anh em đã sạch, nhưng không phải tất cả đâu! "11Thật vậy, Người biết
ai sẽ nộp Người, nên mới nói: "Không phải tất cả anh em đều sạch."

12 Khi rửa chân cho các môn đệ xong, Đức Giê-su mặc áo vào, về chỗ và
nói: "Anh em có hiểu việc Thầy mới làm cho anh em không?13 Anh em gọi
Thầy là "Thầy", là "Chúa", điều đó phải lắm, vì quả thật, Thầy là Thầy, là
Chúa.14 Vậy, nếu Thầy là Chúa, là Thầy, mà còn rửa chân cho anh em, thì

anh em cũng phải rửa chân cho nhau.15 Thầy đã nêu gương cho anh em, để anh em cũng làm như Thầy đã làm cho anh em.16 Thật, Thầy bảo thật anh em: tôi tớ không lớn hơn chủ nhà, kẻ được sai đi không lớn hơn người sai đi.17 Anh em đã biết những điều đó, nếu anh em thực hành, thì thật phúc cho anh em!18 Thầy không nói về tất cả anh em đâu. Chính Thầy biết những người Thầy đã chọn, nhưng phải ứng nghiệm lời Kinh Thánh sau đây: Kẻ đã cùng con chia cơm sẻ bánh lại giơ gót đạp con.19Thầy nói với anh em điều đó ngay từ lúc này, trước khi sự việc xảy ra, để khi sự việc xảy ra, anh em tin là Thầy Hằng Hữu.20 Thật, Thầy bảo thật anh em: ai đón tiếp người Thầy sai đến là đón tiếp Thầy, và ai đón tiếp Thầy là đón tiếp Đấng đã sai Thầy."

Đức Giê-su loan báo Giu-đa sẽ phản bội (Mt 26: 20 -25; Mc 14: 17 -21; Lc 22: 21 -23)

21 Nói xong, Đức Giê-su cảm thấy tâm thần xao xuyến. Người tuyên bố: "Thật, Thầy bảo thật anh em: có một người trong anh em sẽ nộp Thầy."22 Các môn đệ nhìn nhau, phân vân không biết Người nói về ai.23Trong số các môn đệ, có một người được Đức Giê-su thương mến. Ông đang dùng bữa, đầu tựa vào lòng Đức Giê-su.24 Ông Si-môn Phê-rô làm hiệu cho ông ấy và bảo: "Hỏi xem Thầy muốn nói về ai? "25 Ông này liền nghiêng mình vào ngực Đức Giê-su và hỏi: "Thưa Thầy, ai vậy? "26 Đức Giê-su trả lời: "Thầy chấm bánh đưa cho ai, thì chính là kẻ ấy." Rồi Người chấm một miếng bánh, trao cho Giu-đa, con ông Si-môn Ít-ca-ri-ốt.27 Y vừa ăn xong miếng bánh, Xa-tan liền nhập vào y. Đức Giê-su bảo y: "Anh làm gì thì làm mau đi! "28 Nhưng trong số các người đang dùng bữa, không ai hiểu tại sao Người nói với y như thế.29 Vì Giu-đa giữ túi tiền, nên có vài người tưởng rằng Đức Giê-su nói với y: "Hãy mua những món cần dùng trong dịp lễ", hoặc bảo y bố thí cho người nghèo.30 Sau khi ăn miếng bánh, Giu-đa liền đi ra. Lúc đó, trời đã tối.

Những lời cáo biệt

31 Khi Giu-đa đi rồi, Đức Giê-su nói: "Giờ đây, Con Người được tôn vinh, và Thiên Chúa cũng được tôn vinh nơi Người.32 Nếu Thiên Chúa được tôn

vinh nơi Người, thì Thiên Chúa cũng sẽ tôn vinh Người nơi chính mình, và Thiên Chúa sắp tôn vinh Người.

33 Hỡi anh em là những người con bé nhỏ của Thầy, Thầy còn ở với anh em một ít lâu nữa thôi. Anh em sẽ tìm kiếm Thầy; nhưng như Thầy đã nói với người Do-thái: "Nơi tôi đi, các người không thể đến được", bây giờ, Thầy cũng nói với anh em như vậy.34 Thầy ban cho anh em một điều răn mới là anh em hãy yêu thương nhau; anh em hãy yêu thương nhau như Thầy đã yêu thương anh em.35 Mọi người sẽ nhận biết anh em là môn đệ của Thầy ở điểm này: là anh em có lòng yêu thương nhau."

36 Ông Si-môn Phê-rô nói với Đức Giê-su: "Thưa Thầy, Thầy đi đâu vậy? " Đức Giê-su trả lời: "Nơi Thầy đi, bây giờ anh không thể theo đến được; nhưng sau này anh sẽ đi theo."37 Ông Phê-rô thưa: "Thưa Thầy, sao con lại không thể đi theo Thầy ngay bây giờ được? Con sẽ thí mạng con vì Thầy! "38 Đức Giê-su đáp: "Anh sẽ thí mạng vì Thầy ư? Thật, Thầy bảo thật cho anh biết: gà chưa gáy, anh đã chối Thầy ba lần.

Chương 14

1 Anh em đừng xao xuyến! Hãy tin vào Thiên Chúa và tin vào Thầy.2Trong nhà Cha Thầy, có nhiều chỗ ở; nếu không, Thầy đã nói với anh em rồi, vì Thầy đi dọn chỗ cho anh em.3 Nếu Thầy đi dọn chỗ cho anh em, thì Thầy lại đến và đem anh em về với Thầy, để Thầy ở đâu, anh em cũng ở đó.4 Và Thầy đi đâu, thì anh em biết đường rồi."

5 Ông Tô-ma nói với Đức Giê-su: "Thưa Thầy, chúng con không biết Thầy đi đâu, làm sao chúng con biết được đường? "6 Đức Giê-su đáp: "Chính Thầy là con đường, là sự thật và là sự sống. Không ai đến với Chúa Cha mà không qua Thầy.7 Nếu anh em biết Thầy, anh em cũng biết Cha Thầy. Ngay từ bây giờ, anh em biết Người và đã thấy Người."

8 Ông Phi-líp-phê nói: "Thưa Thầy, xin tỏ cho chúng con thấy Chúa Cha, như thế là chúng con mãn nguyện."9 Đức Giê-su trả lời: "Thầy ở với anh em bấy lâu, thế mà anh Phi-líp-phê, anh chưa biết Thầy ư? Ai thấy Thầy là thấy Chúa Cha. Sao anh lại nói: "Xin tỏ cho chúng con thấy Chúa Cha"?10Anh không tin rằng Thầy ở trong Chúa Cha và Chúa Cha ở trong Thầy sao? Các lời Thầy nói với anh em, Thầy không tự mình nói ra. Nhưng Chúa Cha,

Đấng luôn ở trong Thầy, chính Người làm những việc của mình.[11] Anh em
hãy tin Thầy: Thầy ở trong Chúa Cha và Chúa Cha ở trong Thầy; bằng
không thì hãy tin vì công việc Thầy làm.[12] Thật, Thầy bảo thật anh em, ai
tin vào Thầy, thì người đó cũng sẽ làm được những việc Thầy làm. Người
đó còn làm những việc lớn hơn nữa, bởi vì Thầy đến cùng Chúa Cha.[13] Và
bất cứ điều gì anh em nhân danh Thầy mà xin, thì Thầy sẽ làm, để Chúa
Cha được tôn vinh nơi người Con.[14] Nếu anh em nhân danh Thầy mà xin
Thầy điều gì, thì chính Thầy sẽ làm điều đó.

[15] Nếu anh em yêu mến Thầy, anh em sẽ giữ các điều răn của Thầy.[16]Thầy
sẽ xin Chúa Cha và Người sẽ ban cho anh em một Đấng Bảo Trợ khác đến
ở với anh em luôn mãi.[17] Đó là Thần Khí sự thật, Đấng mà thế gian không
thể đón nhận, vì thế gian không thấy và cũng chẳng biết Người. Còn anh
em biết Người, vì Người luôn ở giữa anh em và ở trong anh em.[18] Thầy sẽ
không để anh em mồ côi. Thầy đến cùng anh em.[19]Chẳng bao lâu nữa, thế
gian sẽ không còn thấy Thầy. Phần anh em, anh em sẽ được thấy Thầy, vì
Thầy sống và anh em cũng sẽ được sống.[20]Ngày đó, anh em sẽ biết rằng
Thầy ở trong Cha Thầy, anh em ở trong Thầy, và Thầy ở trong anh em.[21] Ai
có và giữ các điều răn của Thầy, người ấy mới là kẻ yêu mến Thầy. Mà ai
yêu mến Thầy, thì sẽ được Cha của Thầy yêu mến. Thầy sẽ yêu mến người
ấy, và sẽ tỏ mình ra cho người ấy."

[22] Ông Giu-đa, không phải Giu-đa Ít-ca-ri-ốt, nói với Đức Giê-su: "Thưa
Thầy, tại sao Thầy phải tỏ mình ra cho chúng con, mà không tỏ mình ra cho
thế gian? "[23] Đức Giê-su đáp: "Ai yêu mến Thầy, thì sẽ giữ lời Thầy. Cha
Thầy sẽ yêu mến người ấy. Cha Thầy và Thầy sẽ đến và ở lại với người
ấy.[24] Ai không yêu mến Thầy, thì không giữ lời Thầy. Và lời anh em nghe
đây không phải là của Thầy, nhưng là của Chúa Cha, Đấng đã sai Thầy.[25]
Các điều đó, Thầy đã nói với anh em, đang khi còn ở với anh em.[26] Nhưng
Đấng Bảo Trợ là Thánh Thần Chúa Cha sẽ sai đến nhân danh Thầy, Đấng
đó sẽ dạy anh em mọi điều và sẽ làm cho anh em nhớ lại mọi điều Thầy đã
nói với anh em.

[27] Thầy để lại bình an cho anh em, Thầy ban cho anh em bình an của Thầy.
Thầy ban cho anh em không theo kiểu thế gian. Anh em đừng xao xuyến
cũng đừng sợ hãi.[28] Anh em đã nghe Thầy bảo: "Thầy ra đi và đến cùng anh

em". Nếu anh em yêu mến Thầy, thì hẳn anh em đã vui mừng vì Thầy đi về cùng Chúa Cha, bởi vì Chúa Cha cao trọng hơn Thầy.29 Bây giờ, Thầy nói với anh em trước khi sự việc xảy ra, để khi xảy ra, anh em tin.

30 Thầy sẽ không còn nói nhiều với anh em nữa, bởi vì Thủ lãnh thế gian đang đến. Đã hẳn, nó không làm gì được Thầy.31 Nhưng chuyện đó xảy ra là để cho thế gian biết rằng Thầy yêu mến Chúa Cha và làm đúng như Chúa Cha đã truyền cho Thầy. Nào đứng dậy! Ta đi khỏi đây! "

Cây nho thật

Chương 15

1 "Thầy là cây nho thật, và Cha Thầy là người trồng nho.2 Cành nào gắn liền với Thầy mà không sinh hoa trái, thì Người chặt đi; còn cành nào sinh hoa trái, thì Người cắt tỉa cho nó sinh nhiều hoa trái hơn.3 Anh em được thanh sạch rồi nhờ lời Thầy đã nói với anh em.4 Hãy ở lại trong Thầy như Thầy ở lại trong anh em. Cũng như cành nho không thể tự mình sinh hoa trái, nếu không gắn liền với cây nho, anh em cũng thế, nếu không ở lại trong Thầy.

5 Thầy là cây nho, anh em là cành. Ai ở lại trong Thầy và Thầy ở lại trong người ấy, thì người ấy sinh nhiều hoa trái, vì không có Thầy, anh em chẳng làm gì được.6 Ai không ở lại trong Thầy, thì bị quăng ra ngoài như cành nho và sẽ khô héo. Người ta nhặt lấy, quăng vào lửa cho nó cháy đi.7 Nếu anh em ở lại trong Thầy và lời Thầy ở lại trong anh em, thì muốn gì, anh em cứ xin, anh em sẽ được như ý.8 Điều làm Chúa Cha được tôn vinh là: Anh em sinh nhiều hoa trái và trở thành môn đệ của Thầy.

9 Chúa Cha đã yêu mến Thầy thế nào, Thầy cũng yêu mến anh em như vậy. Anh em hãy ở lại trong tình thương của Thầy.10 Nếu anh em giữ các điều răn của Thầy, anh em sẽ ở lại trong tình thương của Thầy, như Thầy đã giữ các điều răn của Cha Thầy và ở lại trong tình thương của Người.11Các điều ấy, Thầy đã nói với anh em để anh em được hưởng niềm vui của Thầy, và niềm vui của anh em được nên trọn vẹn.

12 Đây là điều răn của Thầy: anh em hãy yêu thương nhau như Thầy đã yêu thương anh em.13 Không có tình thương nào cao cả hơn tình thương của

người đã hy sinh tính mạng vì bạn hữu của mình.14 Anh em là bạn hữu của
Thầy, nếu anh em thực hiện những điều Thầy truyền dạy.15 Thầy không còn
gọi anh em là tôi tớ nữa, vì tôi tớ không biết việc chủ làm. Nhưng Thầy gọi
anh em là bạn hữu, vì tất cả những gì Thầy nghe được nơi Cha Thầy, Thầy
đã cho anh em biết.

16 Không phải anh em đã chọn Thầy, nhưng chính Thầy đã chọn anh em, và
cắt cử anh em để anh em ra đi, sinh được hoa trái, và hoa trái của anh em
tồn tại, hầu tất cả những gì anh em xin cùng Chúa Cha nhân danh Thầy, thì
Người ban cho anh em.17 Điều Thầy truyền dạy anh em là hãy yêu thương
nhau.

Các môn đệ và thế gian

18 Nếu thế gian ghét anh em, anh em hãy biết rằng nó đã ghét Thầy trước.19
Giả như anh em thuộc về thế gian, thì thế gian đã yêu thích cái gì là của nó.
Nhưng vì anh em không thuộc về thế gian và Thầy đã chọn, đã tách anh em
khỏi thế gian, nên thế gian ghét anh em.20 Hãy nhớ lời Thầy đã nói với anh
em: tôi tớ không lớn hơn chủ nhà. Nếu họ đã bắt bớ Thầy, họ cũng sẽ bắt bớ
anh em. Nếu họ đã tuân giữ lời Thầy, họ cũng sẽ tuân giữ lời anh em.21
Nhưng họ sẽ làm tất cả những điều ấy chống lại anh em, vì anh em mang
danh Thầy, bởi họ không biết Đấng đã sai Thầy.

22 Giả như Thầy không đến và không nói với họ, họ đã chẳng có tội. Nhưng
bây giờ, họ không thể chữa tội được.23 Ai ghét Thầy, thì cũng ghét Cha
Thầy.24 Giả như Thầy không làm giữa họ những việc không một ai khác đã
làm, họ đã không có tội. Nhưng nay họ thấy rồi mà vẫn ghét cả Thầy lẫn
Cha Thầy.25 Như thế là ứng nghiệm lời đã viết trong Sách Luật của họ:
Chúng ghét con vô cớ.

26 Khi Đấng Bảo Trợ đến, Đấng mà Thầy sẽ sai đến với anh em từ nơi Chúa
Cha, Người là Thần Khí sự thật phát xuất từ Chúa Cha, Người sẽ làm chứng
về Thầy.27 Cả anh em nữa, anh em cũng làm chứng, vì anh em ở với Thầy
ngay từ đầu.

Chương 16

1 Thầy đã nói với anh em các điều ấy, để anh em khỏi bị vấp ngã.2 Họ sẽ
khai trừ anh em khỏi hội đường. Hơn nữa, sẽ đến giờ kẻ nào giết anh em

cũng tưởng mình phụng thờ Thiên Chúa.3 Họ sẽ làm như thế, bởi vì họ
không biết Chúa Cha cũng chẳng biết Thầy.

Đấng Bảo Trợ sẽ đến

4 Nhưng Thầy đã nói với anh em những điều ấy, để khi đến giờ họ hành
động, anh em nhớ lại là Thầy đã nói với anh em rồi.

5 Bây giờ Thầy đến cùng Đấng đã sai Thầy, và không ai trong anh em hỏi:
"Thầy đi đâu?6 Nhưng vì Thầy nói ra các điều ấy, nên lòng anh em tràn
ngập ưu phiền.7 Song, Thầy nói thật với anh em: Thầy ra đi thì có lợi cho
anh em. Thật vậy, nếu Thầy không ra đi, Đấng Bảo Trợ sẽ không đến với
anh em; nhưng nếu Thầy đi, Thầy sẽ sai Đấng ấy đến với anh em.8 Khi
Người đến, Người sẽ chứng minh rằng thế gian sai lầm về tội lỗi, về sự
công chính và việc xét xử:9 về tội lỗi: vì chúng không tin vào Thầy;10 về sự
công chính: vì Thầy đến cùng Chúa Cha, và anh em không còn thấy Thầy
nữa;11 về việc xét xử: vì Thủ lãnh thế gian này đã bị xét xử rồi.

12 Thầy còn nhiều điều phải nói với anh em. Nhưng bây giờ, anh em không
có sức chịu nổi.13 Khi nào Thần Khí sự thật đến, Người sẽ dẫn anh em tới
sự thật toàn vẹn. Người sẽ không tự mình nói điều gì, nhưng tất cả những gì
Người nghe, Người sẽ nói lại, và loan báo cho anh em biết những điều sẽ
xảy đến.14 Người sẽ tôn vinh Thầy, vì Người sẽ lấy những gì của Thầy mà
loan báo cho anh em.15 Mọi sự Chúa Cha có đều là của Thầy. Vì thế, Thầy
đã nói: Người lấy những gì của Thầy mà loan báo cho anh em.

Đức Giê-su loan báo Người sẽ mau trở lại

16 "Ít lâu nữa, anh em sẽ không còn trông thấy Thầy, rồi ít lâu nữa, anh em
sẽ lại thấy Thầy."

17 Bấy giờ vài người trong nhóm môn đệ của Đức Giê-su hỏi nhau: "Người
muốn nói gì khi bảo chúng ta: "Ít lâu nữa, anh em sẽ không trông thấy
Thầy, rồi ít lâu nữa, anh em sẽ lại thấy Thầy" và "Thầy đến cùng Chúa
Cha"? "18 Vậy các ông nói: ""Ít lâu nữa" nghĩa là gì? Chúng ta không hiểu
Người nói gì! "19 Đức Giê-su biết là các ông muốn hỏi mình, nên bảo các
ông: "Anh em bàn luận với nhau về lời Thầy nói: "Ít lâu nữa, anh em sẽ
không trông thấy Thầy, rồi ít lâu nữa, anh em sẽ lại thấy Thầy".20Thật, Thầy

bảo thật anh em: anh em sẽ khóc lóc và than van, còn thế gian sẽ vui mừng. Anh em sẽ lo buồn, nhưng nỗi buồn của anh em sẽ trở thành niềm vui.21 Khi sinh con, người đàn bà lo buồn vì đến giờ của mình; nhưng sinh con rồi, thì không còn nhớ đến cơn gian nan nữa, bởi được chan chứa niềm vui vì một con người đã sinh ra trong thế gian.22 Anh em cũng vậy, bây giờ anh em lo buồn, nhưng Thầy sẽ gặp lại anh em, lòng anh em sẽ vui mừng; và niềm vui của anh em, không ai lấy mất được.23Ngày ấy, anh em không còn phải hỏi Thầy gì nữa. Thật, Thầy bảo thật anh em: anh em mà xin Chúa Cha điều gì, thì Người sẽ ban cho anh em nhân danh Thầy.24 Cho đến nay, anh em đã chẳng xin gì nhân danh Thầy. Cứ xin đi, anh em sẽ được, để niềm vui của anh em nên trọn vẹn.

25 Thầy đã dùng dụ ngôn mà nói những điều ấy với anh em. Sẽ đến giờ Thầy không còn dùng dụ ngôn mà nói với anh em nữa, nhưng Thầy sẽ nói rõ cho anh em về Chúa Cha, không còn úp mở.26 Ngày ấy, anh em sẽ nhân danh Thầy mà xin, và Thầy không nói với anh em là Thầy sẽ cầu xin Chúa Cha cho anh em.27 Thật vậy, chính Chúa Cha yêu mến anh em, vì anh em đã yêu mến Thầy, và tin rằng Thầy từ Thiên Chúa mà đến.28Thầy từ Chúa Cha mà đến và Thầy đã đến thế gian. Thầy lại bỏ thế gian mà đến cùng Chúa Cha."

29 Các môn đệ Người thưa: "Đấy, bây giờ Thầy nói rõ, chứ không còn dùng dụ ngôn nào nữa.30 Giờ đây, chúng con nhận ra là Thầy biết hết mọi sự, và Thầy không cần phải có ai hỏi Thầy. Vì thế, chúng con tin Thầy từ Thiên Chúa mà đến."31 Đức Giê-su đáp: "Bây giờ anh em tin à?32 Này đến giờ -và giờ ấy đã đến rồi- anh em sẽ bị phân tán mỗi người mỗi ngả và để Thầy cô độc một mình. Nhưng Thầy không cô độc đâu, vì Chúa Cha ở với Thầy.33 Thầy nói với anh em những điều ấy, để trong Thầy anh em được bình an. Trong thế gian, anh em sẽ phải gian nan khốn khó. Nhưng can đảm lên! Thầy đã thắng thế gian."

Lời cầu nguyện của Đức Giê-su

Chương 17

1 Nói thế xong, Đức Giê-su ngước mắt lên trời và cầu nguyện: "Lạy Cha, giờ đã đến! Xin Cha tôn vinh Con Cha để Con Cha tôn vinh Cha.2 Thật vậy,

Cha đã ban cho Người quyền trên mọi phàm nhân là để Người ban sự sống
đời đời cho tất cả những ai Cha đã ban cho Người.3 Mà sự sống đời đời đó
là họ nhận biết Cha, Thiên Chúa duy nhất và chân thật, và nhận biết Đấng
Cha đã sai đến, là Giê-su Ki-tô.

4 Phần con, con đã tôn vinh Cha ở dưới đất, khi hoàn tất công trình Cha đã
giao cho con làm.5 Vậy, lạy Cha, giờ đây, xin Cha tôn vinh con bên Cha:
xin ban cho con vinh quang mà con vẫn được hưởng bên Cha trước khi có
thế gian.6 Những kẻ Cha đã chọn từ giữa thế gian mà ban cho con, con đã
cho họ biết danh Cha. Họ thuộc về Cha, Cha đã ban họ cho con, và họ đã
tuân giữ lời Cha.7 Giờ đây, họ biết rằng tất cả những gì Cha ban cho con
đều do bởi Cha,8 vì con đã ban cho họ lời mà Cha đã ban cho con; họ đã
nhận những lời ấy, họ biết thật rằng con đã từ Cha mà đến, và họ đã tin là
Cha đã sai con.

9 Con cầu nguyện cho họ. Con không cầu nguyện cho thế gian, nhưng cho
những kẻ Cha đã ban cho con, bởi vì họ thuộc về Cha.10 Tất cả những gì
của con đều là của Cha, tất cả những gì của Cha đều là của con; và con
được tôn vinh nơi họ.11 Con không còn ở trong thế gian nữa, nhưng họ, họ
ở trong thế gian; phần con, con đến cùng Cha.

12 Khi còn ở với họ, con đã gìn giữ họ trong danh Cha mà Cha đã ban cho
con. Con đã canh giữ, và không một ai trong họ phải hư mất, trừ đứa con hư
hỏng, để ứng nghiệm lời Kinh Thánh.13 Bây giờ, con đến cùng Cha, và con
nói những điều này lúc còn ở thế gian, để họ được hưởng trọn vẹn niềm vui
của con.14 Con đã truyền lại cho họ lời của Cha, và thế gian đã ghét họ, vì
họ không thuộc về thế gian, cũng như con đây không thuộc về thế gian.15
Con không xin Cha cất họ khỏi thế gian, nhưng xin Cha gìn giữ họ khỏi ác
thần.16 Họ không thuộc về thế gian cũng như con đây không thuộc về thế
gian.17 Xin Cha lấy sự thật mà thánh hiến họ. Lời Cha là sự thật.18 Như Cha
đã sai con đến thế gian, thì con cũng sai họ đến thế gian.19 Vì họ, con xin
thánh hiến chính mình con, để nhờ sự thật, họ cũng được thánh hiến.

20 Con không chỉ cầu nguyện cho những người này, nhưng còn cho những
ai nhờ lời họ mà tin vào con,21 để tất cả nên một, như Cha ở trong con và
con ở trong Cha để họ cũng ở trong chúng ta. Như vậy, thế gian sẽ tin rằng

Cha đã sai con.22 Phần con, con đã ban cho họ vinh quang mà Cha đã ban cho con, để họ được nên một như chúng ta là một:23 Con ở trong họ và Cha ở trong con, để họ được hoàn toàn nên một; như vậy, thế gian sẽ nhận biết là chính Cha đã sai con và đã yêu thương họ như đã yêu thương con.

24 Lạy Cha, con muốn rằng con ở đâu, thì những người Cha đã ban cho con cũng ở đó với con, để họ chiêm ngưỡng vinh quang của con, vinh quang mà Cha đã ban cho con, vì Cha đã yêu thương con trước khi thế gian được tạo thành.25 Lạy Cha là Đấng công chính, thế gian đã không biết Cha, nhưng con, con đã biết Cha, và những người này đã biết là chính Cha đã sai con.26 Con đã cho họ biết danh Cha, và sẽ còn cho họ biết nữa, để tình Cha đã yêu thương con, ở trong họ, và con cũng ở trong họ nữa."

2. CUỘC THƯƠNG KHÓ

Đức Giê-su bị bắt giữ (Mt 26: 47 -56; Mc 14: 43 -50; Lc 22: 47 -53)

Chương 18

1 Sau khi nói những lời đó, Đức Giê-su đi ra cùng với các môn đệ, sang bên kia suối Kít-rôn. Ở đó, có một thửa vườn, Người cùng với các môn đệ đi vào.2 Giu-đa, kẻ nộp Người, cũng biết nơi này, vì Người thường tụ họp ở đó với các môn đệ.3 Vậy, Giu-đa tới đó, dẫn một toán quân cùng đám thuộc hạ của các thượng tế và nhóm Pha-ri-sêu; họ mang theo đèn đuốc và khí giới.4 Đức Giê-su biết mọi việc sắp xảy đến cho mình, nên tiến ra và hỏi: "Các anh tìm ai? "5 Họ đáp: "Tìm Giê-su Na-da-rét." Người nói: "Chính tôi đây." Giu-đa, kẻ nộp Người, cũng đứng chung với họ.6 Khi Người vừa nói: "Chính tôi đây", thì họ lùi lại và ngã xuống đất.7 Người lại hỏi một lần nữa: "Các anh tìm ai? " Họ đáp: "Tìm Giê-su Na-da-rét."8Đức Giê-su nói: "Tôi đã bảo các anh là chính tôi đây. Vậy, nếu các anh tìm bắt tôi, thì hãy để cho những người này đi."9 Thế là ứng nghiệm lời Đức Giê-su đã nói: "Những người Cha đã ban cho con, con không để mất một ai."

10 Ông Si-môn Phê-rô có sẵn một thanh gươm, bèn tuốt ra, nhằm người đầy tớ vị thượng tế, mà chém đứt tai phải của y. Người đầy tớ ấy tên là Man-khô.11 Đức Giê-su nói với ông Phê-rô: "Hãy xỏ gươm vào bao. Chén mà Chúa Cha đã trao cho Thầy, lẽ nào Thầy chẳng uống? "

Đức Giê-su bị điệu ra trước các ông Kha-nan và Cai-pha.Ông Phê-rô chối Thầy (Mt 26: 57 -58, 69 -75; Mc 14: 53 -54, 66 -72; Lc 22: 54 -62)

12 Bấy giờ toán quân và viên chỉ huy cùng đám thuộc hạ của người Do-thái
bắt Đức Giê-su và trói Người lại.13 Trước tiên, họ điệu Đức Giê-su đến ông
Kha-nan là nhạc phụ ông Cai-pha. Ông Cai-pha làm thượng tế năm đó.14
Chính ông này đã đề nghị với người Do-thái là nên để một người chết thay
cho dân thì hơn.

15 Ông Si-môn Phê-rô và một môn đệ khác đi theo Đức Giê-su. Người môn
đệ này quen biết vị thượng tế, nên cùng với Đức Giê-su vào sân trong của
tư dinh vị thượng tế.16 Còn ông Phê-rô đứng ở phía ngoài, gần cổng. Người
môn đệ kia quen biết vị thượng tế ra nói với chị giữ cổng, rồi dẫn ông Phê-
rô vào.17 Người tớ gái giữ cổng nói với ông Phê-rô: "Cả bác nữa, bác không
thuộc nhóm môn đệ của người ấy sao? " Ông liền đáp: "Đâu phải."18 Vì trời
lạnh, các đầy tớ và thuộc hạ đốt than và đứng sưởi ở đó; ông Phê-rô cũng
đứng sưởi với họ.19 Vị thượng tế tra hỏi Đức Giê-su về các môn đệ và giáo
huấn của Người.20 Đức Giê-su trả lời: "Tôi đã nói công khai trước mặt thiên
hạ; tôi hằng giảng dạy trong hội đường và tại Đền Thờ, nơi mọi người Do-
thái tụ họp. Tôi không hề nói điều gì lén lút.21Sao ông lại hỏi tôi? Điều tôi
đã nói, xin cứ hỏi những người đã nghe tôi. Chính họ biết tôi đã nói gì."22
Đức Giê-su vừa dứt lời, thì một tên trong nhóm thuộc hạ đứng đó vả vào
mặt Người mà nói: "Anh trả lời vị thượng tế như thế ư? "23 Đức Giê-su đáp:
"Nếu tôi nói sai, anh chứng minh xem sai ở chỗ nào; còn nếu tôi nói phải,
sao anh lại đánh tôi? "24 Ông Kha-nan cho giải Người đến thượng tế Cai-
pha, Người vẫn bị trói.

25 Còn ông Si-môn Phê-rô thì vẫn đứng sưởi ở đó. Người ta nói với ông:
"Cả bác nữa, bác không thuộc nhóm môn đệ của ông ấy sao? " Ông liền
chối: "Đâu phải."26 Một trong các đầy tớ của vị thượng tế, có họ với người
bị ông Phê-rô chém đứt tai, lên tiếng hỏi: "Tôi đã chẳng thấy bác ở trong
vườn với ông ấy sao? "27 Một lần nữa ông Phê-rô lại chối, và ngay lúc ấy gà
liền gáy.

Đức Giê-su bị điệu ra trước tổng trấn Phi-la-tô (Mt 27: 1-2,11 -30; Mc 15: 1-19; Lc 23: 1-5,13 -23)

28 Vậy, người Do-thái điệu Đức Giê-su từ nhà ông Cai-pha đến dinh tổng trấn. Lúc đó trời vừa sáng. Nhưng họ không vào dinh kẻo bị nhiễm uế mà không ăn lễ Vượt Qua được.29 Vì thế, tổng trấn Phi-la-tô ra ngoài gặp họ và hỏi: "Các người tố cáo ông này về tội gì? "30 Họ đáp: "Nếu ông này không làm điều ác, thì chúng tôi đã chẳng đem nộp cho quan."31 Ông Phi-la-tô bảo họ: "Các người cứ đem ông ta đi mà xét xử theo luật của các người." Người Do-thái đáp: "Chúng tôi không có quyền xử tử ai cả."32Thế là ứng nghiệm lời Đức Giê-su đã nói, khi ám chỉ Người sẽ phải chết cách nào.

33 Ông Phi-la-tô trở vào dinh, cho gọi Đức Giê-su và nói với Người: "Ông có phải là vua dân Do-thái không? "34 Đức Giê-su đáp: "Ngài tự ý nói điều ấy, hay những người khác đã nói với ngài về tôi? "35 Ông Phi-la-tô trả lời: "Tôi là người Do-thái sao? Chính dân của ông và các thượng tế đã nộp ông cho tôi. Ông đã làm gì? "36 Đức Giê-su trả lời: "Nước tôi không thuộc về thế gian này. Nếu Nước tôi thuộc về thế gian này, thuộc hạ của tôi đã chiến đấu không để tôi bị nộp cho người Do-thái. Nhưng thật ra Nước tôi không thuộc chốn này."37 Ông Phi-la-tô liền hỏi: "Vậy ông là vua sao? " Đức Giê-su đáp: "Chính ngài nói rằng tôi là vua. Tôi đã sinh ra và đã đến thế gian nhằm mục đích này: làm chứng cho sự thật. Ai đứng về phía sự thật thì nghe tiếng tôi."38 Ông Phi-la-tô nói với Người: "Sự thật là gì? "

39 Theo tục lệ của các người, vào dịp lễ Vượt Qua, ta thường tha một người nào đó cho các người. Vậy các người có muốn ta tha vua dân Do-thái cho các người không? "40 Họ lại la lên rằng: "Đừng tha nó, nhưng xin tha Ba-ra-ba! " Mà Ba-ra-ba là một tên cướp.

Chương 19

1 Bấy giờ ông Phi-la-tô truyền đem Đức Giê-su đi và đánh đòn Người.2Bọn lính kết một vòng gai làm vương miện, đặt lên đầu Người, và khoác cho Người một áo choàng đỏ.3 Họ đến gần và nói: "Kính chào Vua dân Do-thái! ", rồi vả vào mặt Người.

4 Ông Phi-la-tô lại ra ngoài và nói với người Do-thái: "Đây ta dẫn ông ấy ra ngoài cho các người, để các người biết là ta không tìm thấy lý do nào để kết

tội ông ấy."5 Vậy, Đức Giê-su bước ra ngoài, đầu đội vương miện bằng gai, mình khoác áo choàng đỏ. Ông Phi-la-tô nói với họ: "Đây là người! "6 Khi vừa thấy Đức Giê-su, các thượng tế cùng các thuộc hạ liền kêu lên rằng: "Đóng đinh, đóng đinh nó vào thập giá! " Ông Phi-la-tô bảo họ: "Các người cứ đem ông này đi mà đóng đinh vào thập giá, vì phần ta, ta không tìm thấy lý do để kết tội ông ấy."7 Người Do-thái đáp lại: "Chúng tôi có Lề Luật; và chiếu theo Lề Luật, thì nó phải chết, vì nó đã xưng mình là Con Thiên Chúa."

8 Nghe lời đó, ông Phi-la-tô càng sợ hơn nữa.9 Ông lại trở vào dinh và nói với Đức Giê-su: "Ông từ đâu mà đến? " Nhưng Đức Giê-su không trả lời.10 Ông Phi-la-tô mới nói với Người: "Ông không trả lời tôi ư? Ông không biết rằng tôi có quyền tha và cũng có quyền đóng đinh ông vào thập giá sao? "11 Đức Giê-su đáp lại: "Ngài không có quyền gì đối với tôi, nếu Trời chẳng ban cho ngài. Vì thế, kẻ nộp tôi cho ngài thì mắc tội nặng hơn."

Đức Giê-su bị kết án tử hình

12 Từ đó, ông Phi-la-tô tìm cách tha Người. Nhưng dân Do-thái kêu lên rằng: "Nếu ngài tha nó, ngài không phải là bạn của Xê-da. Ai xưng mình là vua, thì chống lại Xê-da."13 Khi nghe thấy thế, ông Phi-la-tô truyền dẫn Đức Giê-su ra ngoài. Ông đặt Người ngồi trên toà, ở nơi gọi là Nền Đá, tiếng Híp-ri là Gáp-ba-tha.14 Hôm ấy là ngày áp lễ Vượt Qua, vào khoảng mười hai giờ trưa. Ông Phi-la-tô nói với người Do-thái: "Đây là vua các người! "15 Họ liền hô lớn: "Đem đi! Đem nó đi! Đóng đinh nó vào thập giá! " Ông Phi-la-tô nói với họ: "Chẳng lẽ ta lại đóng đinh vua các người sao? " Các thượng tế đáp: "Chúng tôi không có vua nào cả, ngoài Xê-da."16 Bấy giờ ông Phi-la-tô trao Đức Giê-su cho họ đóng đinh vào thập giá.

Đức Giê-su chịu đóng đinh vào thập giá (Mt 27: 33 -38; Mc 15: 22 -26; Lc 23: 33 -38)

17 Chính Người vác lấy thập giá đi ra, đến nơi gọi là Cái Sọ, tiếng Híp-ri là Gôn-gô-tha;18 tại đó, họ đóng đinh Người vào thập giá, đồng thời cũng đóng đinh hai người khác nữa, mỗi người một bên, còn Đức Giê-su thì ở giữa.19 Ông Phi-la-tô cho viết một tấm bảng và treo trên thập giá; bảng đó có ghi: "Giê-su Na-da-rét, Vua dân Do-thái."20 Trong dân Do-thái, có nhiều

người đọc được bảng đó, vì nơi Đức Giê-su bị đóng đinh là một địa điểm ở gần thành. Tấm bảng này viết bằng các tiếng: Híp-ri, La-tinh và Hy-lạp.21 Các thượng tế của người Do-thái nói với ông Phi-la-tô: "Xin ngài đừng viết: "Vua dân Do-thái", nhưng viết: "Tên này đã nói: Ta là Vua dân Do-thái"."22 Ông Phi-la-tô trả lời: "Ta viết sao, cứ để vậy! "

Lính tráng chia nhau áo xống của Đức Giê-su (Mt 27: 35; Mc 15: 24; Lc 23: 34 b)

23 Đóng đinh Đức Giê-su vào thập giá xong, lính tráng lấy áo xống của Người chia làm bốn phần, mỗi người một phần; họ lấy cả chiếc áo dài nữa. Nhưng chiếc áo dài này không có đường khâu, dệt liền từ trên xuống dưới.24 Vậy họ nói với nhau: "Đừng xé áo ra, cứ bắt thăm xem ai được." Thế là ứng nghiệm lời Kinh Thánh: Áo xống tôi, chúng đem chia chác, cả áo dài, cũng bắt thăm luôn. Đó là những điều lính tráng đã làm.

25 Đứng gần thập giá Đức Giê-su, có thân mẫu Người, chị của thân mẫu, bà Ma-ri-a vợ ông Cơ-lô-pát, cùng với bà Ma-ri-a Mác-đa-la.26 Khi thấy thân mẫu và môn đệ mình thương mến đứng bên cạnh, Đức Giê-su nói với thân mẫu rằng: "Thưa Bà, đây là con của Bà."27 Rồi Người nói với môn đệ: "Đây là mẹ của anh." Kể từ giờ đó, người môn đệ rước bà về nhà mình.

28 Sau đó, Đức Giê-su biết là mọi sự đã hoàn tất. Và để ứng nghiệm lời Kinh Thánh, Người nói: "Tôi khát! "29 Ở đó, có một bình đầy giấm. Người ta lấy miếng bọt biển có thấm đầy giấm, buộc vào một nhành hương thảo, rồi đưa lên miệng Người.30 Nhắp xong, Đức Giê-su nói: "Thế là đã hoàn tất! " Rồi Người gục đầu xuống và trao Thần Khí.

Đức Giê-su bị lưỡi đòng đâm thâu

31 Hôm đó là ngày áp lễ, người Do-thái không muốn để xác chết trên thập giá trong ngày sa-bát, mà ngày sa-bát đó lại là ngày lễ lớn. Vì thế họ xin ông Phi-la-tô cho đánh giập ống chân các người bị đóng đinh và lấy xác xuống.32 Quân lính đến, đánh giập ống chân người thứ nhất và người thứ hai cùng bị đóng đinh với Đức Giê-su.33 Khi đến gần Đức Giê-su và thấy Người đã chết, họ không đánh giập ống chân Người.34 Nhưng một người lính lấy giáo đâm vào cạnh sườn Người. Tức thì, máu cùng nước chảy ra.35 Người xem thấy việc này đã làm chứng, và lời chứng của người ấy xác

thực; và người ấy biết mình nói sự thật để cho cả anh em nữa cũng tin.36 Các việc này đã xảy ra để ứng nghiệm lời Kinh Thánh: Không một khúc xương nào của Người sẽ bị đánh giập.37 Lại có lời Kinh Thánh khác: Họ sẽ nhìn lên Đấng họ đã đâm thâu.

Đức Giê-su được mai táng (Mt 27: 57 -60; Mc 15: 42 -46; Lc 23: 50 -54)

38 Sau đó, ông Giô-xếp, người A-ri-ma-thê, xin ông Phi-la-tô cho phép hạ thi hài Đức Giê-su xuống. Ông Giô-xếp này là một môn đệ theo Đức Giê-su, nhưng cách kín đáo, vì sợ người Do-thái. Ông Phi-la-tô chấp thuận. Vậy, ông Giô-xếp đến hạ thi hài Người xuống.39 Ông Ni-cô-đê-mô cũng đến. Ông này trước kia đã tới gặp Đức Giê-su ban đêm. Ông mang theo chừng một trăm cân mộc dược trộn với trầm hương.40 Các ông lãnh thi hài Đức Giê-su, lấy băng vải tẩm thuốc thơm mà quấn, theo tục lệ chôn cất của người Do-thái.41 Nơi Đức Giê-su bị đóng đinh có một thửa vườn, và trong vườn, có một ngôi mộ còn mới, chưa chôn cất ai.42 Vì hôm ấy là ngày áp lễ của người Do-thái, mà ngôi mộ lại gần bên, nên các ông mai táng Đức Giê-su ở đó.

3. NGÀY PHỤC SINH

Ngôi mộ trống (Mt 28: 1-8; Mc 16: 1-8; Lc 24: 1-11)

Chương 20

1 Sáng sớm ngày thứ nhất trong tuần, lúc trời còn tối, bà Ma-ri-a Mác-đa-la đi đến mộ, thì thấy tảng đá đã lăn khỏi mộ.2 Bà liền chạy về gặp ông Si-môn Phê-rô và người môn đệ Đức Giê-su thương mến. Bà nói: "Người ta đã đem Chúa đi khỏi mộ; và chúng tôi chẳng biết họ để Người ở đâu."

3 Ông Phê-rô và môn đệ kia liền đi ra mộ.4 Cả hai người cùng chạy. Nhưng môn đệ kia chạy mau hơn ông Phê-rô và đã tới mộ trước.5 Ông cúi xuống và nhìn thấy những băng vải còn ở đó, nhưng không vào.6 Ông Si-môn Phê-rô theo sau cũng đến nơi. Ông vào thẳng trong mộ, thấy những băng vải để ở đó,7 và khăn che đầu Đức Giê-su. Khăn này không để lẫn với các băng vải, nhưng cuốn lại, xếp riêng ra một nơi.8 Bấy giờ người môn đệ kia, kẻ đã tới mộ trước, cũng đi vào. Ông đã thấy và đã tin.9 Thật vậy, trước đó, hai

ông chưa hiểu rằng: theo Kinh Thánh, Đức Giê-su phải trỗi dậy từ cõi chết.10 Sau đó, các môn đệ lại trở về nhà.

Đức Giê-su hiện ra với bà Ma-ri-a Mác-đa-la (Mt 28: 9-10; Mc 16: 9-11)

11 Bà Ma-ri-a Mác-đa-la đứng ở ngoài, gần bên mộ, mà khóc. Bà vừa khóc
vừa cúi xuống nhìn vào trong mộ,12 thì thấy hai thiên thần mặc áo trắng
ngồi ở nơi đã đặt thi hài của Đức Giê-su, một vị ở phía đầu, một vị ở phía
chân.13 Thiên thần hỏi bà: "Này bà, sao bà khóc? " Bà thưa: "Người ta đã
lấy mất Chúa tôi rồi, và tôi không biết họ để Người ở đâu! "14 Nói xong, bà
quay lại và thấy Đức Giê-su đứng đó, nhưng bà không biết là Đức Giê-su.15
Đức Giê-su nói với bà: "Này bà, sao bà khóc? Bà tìm ai? " Bà Ma-ri-a
tưởng là người làm vườn, liền nói: "Thưa ông, nếu ông đã đem Người đi,
thì xin nói cho tôi biết ông để Người ở đâu, tôi sẽ đem Người về."16 Đức
Giê-su gọi bà: "Ma-ri-a! " Bà quay lại và nói bằng tiếng Híp-ri: "Ráp-bu-ni!
" (nghĩa là "Lạy Thầy").17 Đức Giê-su bảo: "Thôi, đừng giữ Thầy lại, vì
Thầy chưa lên cùng Chúa Cha. Nhưng hãy đi gặp anh em Thầy và bảo họ:
"Thầy lên cùng Cha của Thầy, cũng là Cha của anh em, lên cùng Thiên
Chúa của Thầy, cũng là Thiên Chúa của anh em"."18 Bà Ma-ri-a Mác-đa-la
đi báo cho các môn đệ: "Tôi đã thấy Chúa", và bà kể lại những điều Người
đã nói với bà.

Đức Giê-su hiện ra với các môn đệ (Mt 28: 16 -20; Mc 16: 14 -18; Lc 24: 36 -49)

19 Vào chiều ngày ấy, ngày thứ nhất trong tuần, nơi các môn đệ ở, các cửa
đều đóng kín, vì các ông sợ người Do-thái. Đức Giê-su đến, đứng giữa các
ông và nói: "Bình an cho anh em! "20 Nói xong, Người cho các ông xem tay
và cạnh sườn. Các môn đệ vui mừng vì được thấy Chúa.21 Người lại nói với
các ông: "Bình an cho anh em! Như Chúa Cha đã sai Thầy, thì Thầy cũng
sai anh em."22 Nói xong, Người thổi hơi vào các ông và bảo: "Anh em hãy
nhận lấy Thánh Thần.23 Anh em tha tội cho ai, thì người ấy được tha; anh
em cầm giữ ai, thì người ấy bị cầm giữ."

24 Một người trong Nhóm Mười Hai, tên là Tô-ma, cũng gọi là Đi-đy-mô,
không ở với các ông khi Đức Giê-su đến.25 Các môn đệ khác nói với ông:

"Chúng tôi đã được thấy Chúa!" Ông Tô-ma đáp: "Nếu tôi không thấy dấu đinh ở tay Người, nếu tôi không xỏ ngón tay vào lỗ đinh và không đặt bàn tay vào cạnh sườn Người, tôi chẳng có tin."26 Tám ngày sau, các môn đệ Đức Giê-su lại có mặt trong nhà, có cả ông Tô-ma ở đó với các ông. Các cửa đều đóng kín. Đức Giê-su đến, đứng giữa các ông và nói: "Bình an cho anh em."27 Rồi Người bảo ông Tô-ma: "Đặt ngón tay vào đây, và hãy nhìn xem tay Thầy. Đưa tay ra mà đặt vào cạnh sườn Thầy. Đừng cứng lòng nữa, nhưng hãy tin."28 Ông Tô-ma thưa Người: "Lạy Chúa của con, lạy Thiên Chúa của con! "29 Đức Giê-su bảo: "Vì đã thấy Thầy, nên anh tin. Phúc thay những người không thấy mà tin! "

4. KẾT LUẬN THỨ NHẤT

30 Đức Giê-su đã làm nhiều dấu lạ khác nữa trước mặt các môn đệ; nhưng những dấu lạ đó không được ghi chép trong sách này.31 Còn những điều đã được chép ở đây là để anh em tin rằng Đức Giê-su là Đấng Ki-tô, Con Thiên Chúa, và để anh em tin mà được sự sống nhờ danh Người.

IV. ĐOẠN CUỐI

Đức Giê-su hiện ra ở Biển Hồ Ti-bê-ri-a

Chương 21

1 Sau đó, Đức Giê-su lại tỏ mình ra cho các môn đệ ở Biển Hồ Ti-bê-ri-a. Người tỏ mình ra như thế này.2 Ông Si-môn Phê-rô, ông Tô-ma gọi là Đi-đy-mô, ông Na-tha-na-en người Ca-na miền Ga-li-lê, các người con ông Dê-bê-đê và hai môn đệ khác nữa, tất cả đang ở với nhau.3 Ông Si-môn Phê-rô nói với các ông: "Tôi đi đánh cá đây." Các ông đáp: "Chúng tôi cùng đi với anh." Rồi mọi người ra đi, lên thuyền, nhưng đêm ấy họ không bắt được gì cả.

4 Khi trời đã sáng, Đức Giê-su đứng trên bãi biển, nhưng các môn đệ không nhận ra đó chính là Đức Giê-su.5 Người nói với các ông: "Này các chú, không có gì ăn ư? " Các ông trả lời: "Thưa không."6 Người bảo các ông: "Cứ thả lưới xuống bên phải mạn thuyền đi, thì sẽ bắt được cá." Các ông thả lưới xuống, nhưng không sao kéo lên nổi, vì lưới đầy những cá.7Người môn đệ được Đức Giê-su thương mến nói với ông Phê-rô: "Chúa đó! " Vừa nghe nói "Chúa đó! ", ông Si-môn Phê-rô vội khoác áo vào vì đang ở trần, rồi nhảy xuống biển.8 Các môn đệ khác chèo thuyền vào bờ kéo theo lưới đầy cá, vì các ông không xa bờ lắm, chỉ cách vào khoảng gần một trăm thước.

9 Bước lên bờ, các ông nhìn thấy có sẵn than hồng với cá đặt ở trên, và có cả bánh nữa.10 Đức Giê-su bảo các ông: "Đem ít cá mới bắt được tới đây! "11 Ông Si-môn Phê-rô lên thuyền, rồi kéo lưới vào bờ. Lưới đầy những cá lớn, đếm được một trăm năm mươi ba con. Cá nhiều như vậy mà lưới không bị rách.12 Đức Giê-su nói: "Anh em đến mà ăn! " Không ai trong các môn đệ dám hỏi "Ông là ai? ", vì các ông biết rằng đó là Chúa.13 Đức Giê-su đến, cầm lấy bánh trao cho các ông; rồi cá, Người cũng làm như vậy.14 Đó là lần thứ ba Đức Giê-su tỏ mình ra cho các môn đệ, sau khi trỗi dậy từ cõi chết.

15 Khi các môn đệ ăn xong, Đức Giê-su hỏi ông Si-môn Phê-rô: "Này anh Si-môn, con ông Gio-an, anh có mến Thầy hơn các anh em này không? " Ông đáp: "Thưa Thầy có, Thầy biết con yêu mến Thầy." Đức Giê-su nói với ông: "Hãy chăm sóc chiên con của Thầy."16 Người lại hỏi: "Này anh Si-môn, con ông Gio-an, anh có mến Thầy không? " Ông đáp: "Thưa Thầy có, Thầy biết con yêu mến Thầy." Người nói: "Hãy chăn dắt chiên của Thầy."17 Người hỏi lần thứ ba: "Này anh Si-môn, con ông Gio-an, anh có yêu mến Thầy không? " Ông Phê-rô buồn vì Người hỏi tới ba lần: "Anh có yêu mến Thầy không? " Ông đáp: "Thưa Thầy, Thầy biết rõ mọi sự; Thầy biết con yêu mến Thầy." Đức Giê-su bảo: "Hãy chăm sóc chiên của Thầy.18 Thật, Thầy bảo thật cho anh biết: lúc còn trẻ, anh tự mình thắt lưng lấy, và đi đâu tuỳ ý. Nhưng khi đã về già, anh sẽ phải dang tay ra cho người khác thắt lưng và dẫn anh đến nơi anh chẳng muốn."19 Người nói vậy, có ý ám chỉ ông sẽ phải chết cách nào để tôn vinh Thiên Chúa. Thế rồi, Người bảo ông: "Hãy theo Thầy."

20 Ông Phê-rô quay lại, thì thấy người môn đệ Đức Giê-su thương mến đi theo sau; ông này là người đã nghiêng mình vào ngực Đức Giê-su trong bữa ăn tối và hỏi: "Thưa Thầy, ai là kẻ nộp Thầy? "21 Vậy khi thấy người đó, ông Phê-rô nói với Đức Giê-su: "Thưa Thầy, còn anh này thì sao? "22Đức Giê-su đáp: "Giả như Thầy muốn anh ấy còn ở lại cho tới khi Thầy đến, thì việc gì đến anh? Phần anh, hãy theo Thầy."23 Do đó, mới có tiếng đồn giữa anh em là môn đệ ấy sẽ không chết. Nhưng Đức Giê-su đã không nói với ông Phê-rô là: "Anh ấy sẽ không chết", mà chỉ nói: "Giả như Thầy muốn anh ấy còn ở lại cho tới khi Thầy đến, thì việc gì đến anh? "

Kết luận

24 Chính môn đệ này làm chứng về những điều đó và đã viết ra. Chúng tôi biết rằng lời chứng của người ấy là xác thực.

25 Còn có nhiều điều khác Đức Giê-su đã làm. Nếu viết lại từng điều một, thì tôi thiết nghĩ: cả thế giới cũng không đủ chỗ chứa các sách viết ra.

Tông Đồ Công Vụ

Lời tựa

Chương 1

1 Thưa ngài Thê-ô-phi-lô, trong quyển thứ nhất, tôi đã tường thuật tất cả
những việc Đức Giê-su làm và những điều Người dạy, kể từ đầu2 cho tới
ngày Người được rước lên trời. Trước ngày ấy, Người đã dạy bảo các Tông
Đồ mà Người đã tuyển chọn nhờ Thánh Thần.3 Người lại còn dùng nhiều
cách để chứng tỏ cho các ông thấy là Người vẫn sống sau khi đã chịu khổ
hình: trong bốn mươi ngày, Người đã hiện ra nói chuyện với các ông về
Nước Thiên Chúa.4 Một hôm, đang khi dùng bữa với các Tông Đồ, Đức
Giê-su truyền cho các ông không được rời khỏi Giê-ru-sa-lem, nhưng phải
ở lại mà chờ đợi điều Chúa Cha đã hứa, "điều mà anh em đã nghe Thầy nói
tới,5 đó là: ông Gio-an thì làm phép rửa bằng nước, còn anh em thì trong ít
ngày nữa sẽ chịu phép rửa trong Thánh Thần."

Thăng thiên

6 Bấy giờ những người đang tụ họp ở đó hỏi Người rằng: "Thưa Thầy, có
phải bây giờ là lúc Thầy khôi phục vương quốc Ít-ra-en không? "7 Người
đáp: "Anh em không cần biết thời giờ và kỳ hạn Chúa Cha đã toàn quyền
sắp đặt,8 nhưng anh em sẽ nhận được sức mạnh của Thánh Thần khi Người
ngự xuống trên anh em. Bấy giờ anh em sẽ là chứng nhân của Thầy tại Giê-
ru-sa-lem, trong khắp các miền Giu-đê, Sa-ma-ri và cho đến tận cùng trái
đất."

9 Nói xong, Người được cất lên ngay trước mắt các ông, và có đám mây
quyện lấy Người, khiến các ông không còn thấy Người nữa.10 Và đang lúc
các ông còn đăm đăm nhìn lên trời phía Người đi, thì bỗng có hai người đàn
ông mặc áo trắng đứng bên cạnh11 và nói: "Hỡi những người Ga-li-lê, sao
còn đứng nhìn lên trời? Đức Giê-su, Đấng vừa lìa bỏ các ông và được rước
lên trời, cũng sẽ ngự đến y như các ông đã thấy Người lên trời."

I. HỘI THÁNH TẠI GIÊ-RU-SA-LEM

Nhóm các Tông Đồ

12 Bấy giờ các ông từ núi gọi là núi Ô-liu trở về Giê-ru-sa-lem. Núi này ở
gần Giê-ru-sa-lem, cách đoạn đường được phép đi trong ngày sa-bát.13Trở
về nhà, các ông lên lầu trên, là nơi các ông trú ngụ. Đó là các ông: Phê-rô,
Gio-an, Gia-cô-bê, An-rê, Phi-líp-phê, Tô-ma, Ba-tô-lô-mê-ô, Mát-thêu,
Gia-cô-bê con ông An-phê, Si-môn thuộc nhóm Quá Khích, và Giu-đa con
ông Gia-cô-bê.14 Tất cả các ông đều đồng tâm nhất trí, chuyên cần cầu
nguyện cùng với mấy người phụ nữ, với bà Ma-ri-a thân mẫu Đức Giê-su,
và với anh em của Đức Giê-su.

Chọn ông Mát-thi-a thay thế ông Giu-đa

15 Trong những ngày ấy, ông Phê-rô đứng lên giữa các anh em - có khoảng
một trăm hai mươi người đang họp mặt - Ông nói:16 "Thưa anh em, lời
Kinh Thánh phải ứng nghiệm, lời mà Thánh Thần đã dùng miệng vua Đa-
vít để nói trước về Giu-đa, kẻ đã trở thành tên dẫn đường cho những người
bắt Đức Giê-su.17 Y đã là một người trong số chúng tôi và được tham dự
vào công việc phục vụ của chúng tôi.18 Vậy, con người ấy đã dùng tiền
công của tội ác mà tậu một thửa đất; y đã ngã lộn đầu xuống, vỡ bụng, lòi
cả ruột gan ra.19 Điều đó, mọi người ở Giê-ru-sa-lem đều biết, khiến họ đặt
tên cho thửa đất ấy là Kha-ken-đơ-ma, theo tiếng của họ nghĩa là Đất
Máu.20 Thật thế, trong sách Thánh vịnh có chép rằng:

> Ước gì lều trại nó phải tan hoang,
> không còn ai trú ngụ.
> và ước gì người khác nhận lấy chức vụ của nó.

21 "Vậy phải làm thế này: có những anh em đã cùng chúng tôi đi theo Chúa
Giê-su suốt thời gian Người sống giữa chúng ta,22 kể từ khi Người được
ông Gio-an làm phép rửa cho đến ngày Người lìa bỏ chúng ta và được rước
lên trời. Một trong những anh em đó phải cùng với chúng tôi làm chứng
rằng Người đã phục sinh."

23 Họ đề cử hai người: ông Giô-xếp, biệt danh là Ba-sa-ba, cũng gọi là Giút-tô, và ông Mát-thi-a.24 Họ cầu nguyện rằng: "Lạy Chúa, chính Chúa thấu suốt lòng mọi người; giữa hai người này, xin chỉ cho thấy Chúa chọn ai25 để nhận chỗ trong sứ vụ Tông Đồ, chỗ Giu-đa đã bỏ để đi về nơi dành cho y."26 Họ rút thăm, thăm trúng ông Mát-thi-a: ông được kể thêm vào số mười một Tông Đồ.

Ngày lễ Ngũ Tuần

Chương 2

1 Khi đến ngày lễ Ngũ Tuần, mọi người đang tề tựu ở một nơi,2 bỗng từ trời phát ra một tiếng động, như tiếng gió mạnh ùa vào đầy cả căn nhà, nơi họ đang tụ họp.3 Rồi họ thấy xuất hiện những hình lưỡi giống như lưỡi lửa tản ra đậu xuống từng người một.4 Và ai nấy đều được tràn đầy ơn Thánh Thần, họ bắt đầu nói các thứ tiếng khác, tuỳ theo khả năng Thánh Thần ban cho.

5 Lúc đó, tại Giê-ru-sa-lem, có những người Do-thái sùng đạo, từ các dân thiên hạ trở về.6 Nghe tiếng ấy, có nhiều người kéo đến. Họ kinh ngạc vì ai nấy đều nghe các ông nói tiếng bản xứ của mình.7 Họ sửng sốt, thán phục và nói: "Những người đang nói đó không phải là người Ga-li-lê cả ư?8Thế sao mỗi người chúng ta lại nghe họ nói tiếng mẹ đẻ của chúng ta?9Chúng ta đây, có người là dân Pác-thi-a, Mê-đi, Ê-lam, Mê-xô-pô-ta-mi-a, Giu-đê, Cáp-pa-đô-ki-a, Pon-tô, và A-xi-a,10 có người là dân Phy-ghi-a, Pam-phy-li-a, Ai-cập, và những vùng Li-by-a giáp giới Ky-rê-nê; nào là những người từ Rô-ma đến đây;11 nào là người Do-thái cũng như người đạo theo; nào là người đảo Cơ-rê-ta hay người Ả-rập, vậy mà chúng ta đều nghe họ dùng tiếng nói của chúng ta mà loan báo những kỳ công của Thiên Chúa! "12 Ai nấy đều sửng sốt và phân vân, họ bảo nhau: "Thế nghĩa là gì? "13 Nhưng người khác lại chế nhạo: "Mấy ông này say bứ rồi! "

Ông Phê-rô giảng cho dân chúng

14 Bấy giờ, ông Phê-rô đứng chung với Nhóm Mười Một lớn tiếng nói với họ rằng: "Thưa anh em miền Giu-đê và tất cả những người đang cư ngụ tại Giê-ru-sa-lem, xin biết cho điều này, và lắng nghe những lời tôi nói đây.15 Không, những người này không say rượu như anh em nghĩ, vì bây giờ mới

là giờ thứ ba.16 Nhưng đó là điều đã được ngôn sứ Giô-en nói đến:17 Thiên Chúa phán: Trong những ngày cuối cùng, Ta sẽ đổ Thần Khí Ta trên hết thảy người phàm, con trai con gái các ngươi sẽ trở thành ngôn sứ, thanh niên sẽ thấy thị kiến, bô lão sẽ được báo mộng.18 Trong những ngày đó, Ta cũng sẽ đổ Thần Khí Ta cả trên tôi nam tớ nữ của Ta, và chúng sẽ trở thành ngôn sứ.19 Ta sẽ cho xuất hiện những điềm thiêng trên trời cao, và những dấu lạ dưới đất thấp, đó là máu, lửa và những cột khói.20 Mặt trời sẽ trở nên tối tăm, mặt trăng hoá thành máu, trước khi ngày của Đức Chúa đến, ngày vĩ đại, vinh quang.21 Bấy giờ hết những ai kêu cầu danh Đức Chúa, sẽ được ơn cứu độ.

22 "Thưa đồng bào Ít-ra-en, xin nghe những lời sau đây. Đức Giê-su Na-da-rét, là người đã được Thiên Chúa phái đến với anh em. Và để chứng thực sứ mệnh của Người, Thiên Chúa đã cho Người làm những phép mầu, điềm thiêng và dấu lạ giữa anh em. Chính anh em biết điều đó.23 Theo kế hoạch Thiên Chúa đã định và biết trước, Đức Giê-su ấy đã bị nộp, và anh em đã dùng bàn tay kẻ dữ đóng đinh Người vào thập giá mà giết đi.24Nhưng Thiên Chúa đã làm cho Người sống lại, giải thoát Người khỏi những đau khổ của cái chết. Vì lẽ cái chết không tài nào khống chế được Người mãi.25 Quả vậy, vua Đa-vít đã nói về Người rằng: Tôi luôn nhìn thấy Đức Chúa trước mặt tôi, vì Người ở bên hữu, để tôi chẳng nao lòng.26 Bởi thế tâm hồn con mừng rỡ, và miệng lưỡi hân hoan, cả thân xác con cũng nghỉ ngơi trong niềm hy vọng.27 Vì Chúa chẳng đành bỏ mặc linh hồn con trong cõi âm ty, cũng không để Vị Thánh của Ngài phải hư nát.28 Chúa sẽ dạy con biết đường về cõi sống, và cho con được vui sướng tràn trề khi ở trước Thánh Nhan.

29 "Thưa anh em, xin được phép mạnh dạn nói với anh em về tổ phụ Đa-vít rằng: người đã chết và được mai táng, và mộ của người còn ở giữa chúng ta cho đến ngày nay.30 Nhưng vì là ngôn sứ và biết rằng Thiên Chúa đã thề với người là sẽ đặt một người trong dòng dõi trên ngai vàng của người,31 nên người đã thấy trước và loan báo sự phục sinh của Đức Ki-tô khi nói: Người đã không bị bỏ mặc trong cõi âm ty và thân xác Người không phải hư nát.32 Chính Đức Giê-su đó, Thiên Chúa đã làm cho sống lại; về điều này, tất cả chúng tôi xin làm chứng.33 Thiên Chúa Cha đã ra tay uy quyền

nâng Người lên, trao cho Người Thánh Thần đã hứa, để Người đổ xuống: đó là điều anh em đang thấy đang nghe.34 Thật vậy, vua Đa-vít đã chẳng lên trời, thế mà lại nói: Đức Chúa phán cùng Chúa Thượng tôi: Bên hữu Cha đây, Con lên ngự trị,35 để rồi bao địch thù, Cha sẽ đặt làm bệ dưới chân Con.36 Vậy toàn thể nhà Ít-ra-en phải biết chắc điều này: Đức Giê-su mà anh em đã treo trên thập giá, Thiên Chúa đã đặt Người làm Đức Chúa và làm Đấng Ki-tô."

Những người trở lại đầu tiên

37 Nghe thế, họ đau đớn trong lòng, và hỏi ông Phê-rô cùng các Tông Đồ khác: "Thưa các anh, vậy chúng tôi phải làm gì? "38 Ông Phê-rô đáp: "Anh em hãy sám hối, và mỗi người hãy chịu phép rửa nhân danh Đức Giê-su Ki-tô, để được ơn tha tội; và anh em sẽ nhận được ân huệ là Thánh Thần.39 Thật vậy, đó là điều Thiên Chúa đã hứa cho anh em, cũng như cho con cháu anh em và tất cả những người ở xa, tất cả những người mà Chúa là Thiên Chúa chúng ta sẽ kêu gọi."40 Ông Phê-rô còn dùng nhiều lời khác để long trọng làm chứng và khuyên nhủ họ. Ông nói: "Anh em hãy tránh xa thế hệ gian tà này để được cứu độ."41 Vậy những ai đã đón nhận lời ông, đều chịu phép rửa. Và hôm ấy đã có thêm khoảng ba ngàn người theo đạo.

Cộng đoàn tín hữu đầu tiên

42 Các tín hữu chuyên cần nghe các Tông Đồ giảng dạy, luôn luôn hiệp thông với nhau, siêng năng tham dự lễ bẻ bánh, và cầu nguyện không ngừng.

43 Mọi người đều kinh sợ, vì các Tông Đồ làm nhiều điềm thiêng dấu lạ.

44 Tất cả các tín hữu hợp nhất với nhau, và để mọi sự làm của chung.45Họ đem bán đất đai của cải, lấy tiền chia cho mỗi người tuỳ theo nhu cầu.

46 Họ đồng tâm nhất trí, ngày ngày chuyên cần đến Đền Thờ. Khi làm lễ bẻ bánh tại tư gia, họ dùng bữa với lòng đơn sơ vui vẻ.47 Họ ca tụng Thiên Chúa, và được toàn dân thương mến. Và Chúa cho cộng đoàn mỗi ngày có thêm những người được cứu độ.

Ông Phê-rô chữa một người què

1 Một hôm, ông Phê-rô và ông Gio-an lên Đền Thờ, vào buổi cầu nguyện
giờ thứ chín.2 Khi ấy, người ta khiêng đến một người què từ khi lọt lòng
mẹ. Ngày ngày họ đặt anh ta bên cửa Đền Thờ gọi là Cửa Đẹp, để xin kẻ ra
vào Đền Thờ bố thí.3 Vừa thấy ông Phê-rô và ông Gio-an sắp vào Đền Thờ,
anh liền xin bố thí.4 Hai ông nhìn thẳng vào anh, và ông Phê-rô nói: "Anh
nhìn chúng tôi đây! "5 Anh ta chăm chú nhìn hai ông, tưởng rằng sẽ được
cái gì.6 Bấy giờ ông Phê-rô nói: "Vàng bạc thì tôi không có; nhưng cái tôi
có, tôi cho anh đây: nhân danh Đức Giê-su Ki-tô người Na-da-rét, anh đứng
dậy mà đi! "7 Rồi ông nắm chặt lấy tay mặt anh, kéo anh chỗi dậy. Lập tức
bàn chân và xương mắt cá của anh trở nên cứng cáp.8 Anh đứng phắt dậy,
đi lại được; rồi cùng với hai ông, anh vào Đền Thờ, vừa đi vừa nhảy nhót và
ca tụng Thiên Chúa.9 Toàn dân thấy anh đi lại và ca tụng Thiên Chúa.10 Và
khi nhận ra anh chính là người vẫn ngồi ăn xin tại Cửa Đẹp Đền Thờ, họ
kinh ngạc sững sờ về sự việc mới xảy đến cho anh.

Ông Phê-rô giảng cho dân chúng

11 Anh cứ níu lấy ông Phê-rô và ông Gio-an, nên toàn dân rất kinh ngạc,
chạy ùa tới các ông tại hành lang gọi là hành lang Sa-lô-môn.12 Thấy vậy,
ông Phê-rô lên tiếng nói với dân: "Thưa đồng bào Ít-ra-en, sao lại ngạc
nhiên về điều đó, sao lại nhìn chúng tôi chằm chằm, như thể chúng tôi đã
làm cho người này đi lại được, nhờ quyền năng riêng hay lòng đạo đức của
chúng tôi?13 Thiên Chúa của các tổ phụ Áp-ra-ham, I-xa-ác và Gia-cóp,
Thiên Chúa của cha ông chúng ta, đã tôn vinh Tôi Trung của Người là Đức
Giê-su, Đấng mà chính anh em đã nộp và chối bỏ trước mặt quan Phi-la-tô,
dù quan ấy xét là phải tha.14 Anh em đã chối bỏ Đấng Thánh và Đấng Công
Chính, mà lại xin ân xá cho một tên sát nhân.15 Anh em đã giết Đấng khơi
nguồn sự sống, nhưng Thiên Chúa đã làm cho Người trỗi dậy từ cõi chết: về
điều này, chúng tôi xin làm chứng.16 Chính nhờ lòng tin vào danh Người,
mà danh Người đã làm cho kẻ anh em nhìn và biết đây trở nên cứng cáp;
chính lòng tin Người ban đã cho anh này được khỏi hẳn như thế, ngay trước
mắt tất cả anh em.

17 "Thưa anh em, giờ đây tôi biết anh em đã hành động vì không hiểu biết,
cũng như các thủ lãnh của anh em.18 Nhưng, như vậy là Thiên Chúa đã thực
hiện những điều Người dùng miệng tất cả các ngôn sứ mà báo trước, đó là:

Đấng Ki-tô của Người phải chịu khổ hình.19 Vậy anh em hãy sám hối và trở
lại cùng Thiên Chúa, để Người xoá bỏ tội lỗi cho anh em.20Như vậy thời kỳ
an lạc mà Đức Chúa ban cho anh em sẽ đến, khi Người sai Đấng Ki-tô
Người đã dành cho anh em, là Đức Giê-su.21 Đức Giê-su còn phải được giữ
lại trên trời, cho đến thời phục hồi vạn vật, thời mà Thiên Chúa đã dùng
miệng các vị thánh ngôn sứ của Người mà loan báo tự ngàn xưa.22 Thật
vậy, ông Mô-sê đã nói: Từ giữa đồng bào của anh em, Đức Chúa là Thiên
Chúa của anh em sẽ cho trỗi dậy một ngôn sứ như tôi để giúp anh em; tất cả
những gì vị ấy nói với anh em, anh em hãy nghe.23 Kẻ nào mà không nghe
ngôn sứ ấy, thì sẽ bị diệt trừ khỏi dân.24Sau đó, mọi ngôn sứ, kể từ ông Sa-
mu-en đến các vị kế tiếp, khi lên tiếng thì cũng đã loan báo những ngày
chúng ta đang sống.

25 "Phần anh em, anh em là con cháu của các ngôn sứ và của giao ước mà
Thiên Chúa đã lập với cha ông anh em, khi Người phán với ông Áp-ra-ham:
Nhờ dòng dõi ngươi, mọi gia tộc trên mặt đất sẽ được chúc phúc.26Thiên
Chúa đã cho Tôi Trung của Người trỗi dậy để giúp anh em trước tiên, và sai
đi chúc phúc cho anh em, bằng cách làm cho mỗi người trong anh em lìa bỏ
những tội ác của mình."

Ông Phê-rô và ông Gio-an ra trước Thượng Hội Đồng

Chương 4

1 Hai ông còn đang nói với dân, thì có các tư tế, viên lãnh binh Đền Thờ, và
các người thuộc nhóm Xa-đốc kéo đến.2 Họ bực tức vì các ông giảng dạy
cho dân và dựa vào trường hợp Đức Giê-su mà loan báo kẻ chết sẽ sống
lại.3 Họ bắt hai ông và tống ngục cho đến ngày hôm sau, vì trời đã về
chiều.4 Nhưng trong đám người nghe lời giảng, có nhiều kẻ đã tin theo, chỉ
riêng số đàn ông đã lên đến chừng năm ngàn.

5 Hôm sau, các thủ lãnh Do-thái, các kỳ mục và kinh sư họp nhau tại Giê-
ru-sa-lem.6 Có cả thượng tế Kha-nan, các ông Cai-pha, Gio-an, A-lê-xan-đê
và mọi người trong dòng họ thượng tế.7 Họ cho điệu hai Tông Đồ ra giữa
hội đồng và tra hỏi: "Nhờ quyền năng nào hay nhân danh ai mà các ông làm
điều ấy? "8 Bấy giờ, ông Phê-rô được đầy Thánh Thần, liền nói với họ:
"Thưa quý vị thủ lãnh trong dân và quý vị kỳ mục,9 hôm nay chúng tôi bị

thẩm vấn về việc lành chúng tôi đã làm cho một người tàn tật, về cách thức
người ấy đã được cứu chữa.10 Vậy xin tất cả quý vị và toàn dân Ít-ra-en biết
cho rằng: nhân danh chính Đức Giê-su Ki-tô, người Na-da-rét, Đấng mà
quý vị đã đóng đinh vào thập giá, và Thiên Chúa đã làm cho trỗi dậy từ cõi
chết, chính nhờ Đấng ấy mà người này được lành mạnh ra đứng trước mặt
quý vị.11 Đấng ấy là tảng đá mà quý vị là thợ xây loại bỏ, chính tảng đá ấy
lại trở nên đá tảng góc tường.12 Ngoài Người ra, không ai đem lại ơn cứu
độ; vì dưới gầm trời này, không có một danh nào khác đã được ban cho
nhân loại, để chúng ta phải nhờ vào danh đó mà được cứu độ."

13 Họ ngạc nhiên khi thấy ông Phê-rô và ông Gio-an mạnh dạn, và biết rằng
hai ông là những người không có chữ nghĩa, lại thuộc giới bình dân. Họ
nhận ra hai ông là những người đã từng theo Đức Giê-su;14 đồng thời họ lại
thấy người đã được chữa lành đứng đó với hai ông, nên họ không biết đối
đáp thế nào.15 Họ mới truyền cho hai ông ra khỏi Thượng Hội Đồng, và bàn
tính với nhau.16 Họ nói: "Ta phải xử làm sao với những người này? Họ đã
làm một dấu lạ rành rành: điều đó hiển nhiên đối với mọi người cư ngụ tại
Giê-ru-sa-lem, và ta không thể chối được.17 Nhưng để cho việc đó khỏi lan
rộng thêm trong dân, ta hãy ngăm đe, nghiêm cấm họ từ nay không được
nói đến danh ấy với ai nữa."

18 Họ cho gọi hai ông vào và tuyệt đối cấm hai ông không được lên tiếng
hay giảng dạy về danh Đức Giê-su nữa.19 Hai ông Phê-rô và Gio-an đáp lại:
"Nghe lời các ông hơn là nghe lời Thiên Chúa, xin hỏi: trước mặt Thiên
Chúa, điều ấy có phải lẽ không? Các ông thử xét xem!20 Phần chúng tôi,
những gì tai đã nghe, mắt đã thấy, chúng tôi không thể không nói ra."21Sau
khi ngăm đe lần nữa, họ thả hai ông về, vì không tìm được cách trừng trị hai
ông. Lý do là vì họ sợ dân: ai nấy đều tôn vinh Thiên Chúa vì việc đã xảy
ra.22 Thật vậy, người được phép lạ ấy chữa lành đã ngoài bốn mươi tuổi.

Các Tông Đồ cầu nguyện trong cơn bách hại

23 Được thả về, hai ông đến với các anh em và thuật lại mọi điều các thượng
tế và kỳ mục đã nói với hai ông.24 Nghe vậy, họ đồng tâm nhất trí cất tiếng
lên cùng Thiên Chúa: "Lạy Chúa, Ngài là Đấng tạo thành trời đất với biển
khơi cùng muôn loài trong đó;25 Ngài là Đấng đã nhờ Thánh Thần, dùng

miệng tổ phụ chúng con là Đa-vít, tôi trung của Ngài, mà phán: Sao chư dân lại ồn ào náo động, sao vạn quốc dám bày kế viển vông?26 Vua chúa trần gian cùng nổi dậy, vương hầu khanh tướng rập mưu đồ, chống lại Đức Chúa, chống lại Đấng Người đã xức dầu phong vương.

27 "Đúng vậy, Hê-rô-đê, Phong-xi-ô Phi-la-tô, cùng với chư dân và dân Ít-ra-en đã toa rập trong thành này, chống lại tôi tớ thánh của Ngài là Đức Giê-su, Đấng Ngài đã xức dầu.28 Như thế họ đã thực hiện tất cả những gì quyền năng và ý muốn của Ngài đã định trước.29 Giờ đây, lạy Chúa, xin để ý đến những lời ngăm đe của họ, và cho các tôi tớ Ngài đây được nói lời Ngài với tất cả sự mạnh dạn.30 Xin giơ tay chữa lành, và thực hiện những dấu lạ điềm thiêng, nhân danh tôi tớ thánh của Ngài là Đức Giê-su."31 Họ cầu nguyện xong, thì nơi họ họp nhau rung chuyển; ai nấy đều được tràn đầy Thánh Thần và bắt đầu mạnh dạn nói lời Thiên Chúa.

Cộng đoàn tín hữu đầu tiên

32 Các tín hữu thời bấy giờ đông đảo, mà chỉ có một lòng một ý. Không một ai coi bất cứ cái gì mình có là của riêng, nhưng đối với họ, mọi sự đều là của chung.

33 Nhờ quyền năng mạnh mẽ Thiên Chúa ban, các Tông Đồ làm chứng Chúa Giê-su đã sống lại. Và Thiên Chúa ban cho tất cả các ông dồi dào ân sủng.

34 Trong cộng đoàn, không ai phải thiếu thốn, vì tất cả những người có ruộng đất nhà cửa, đều bán đi, lấy tiền,35 đem đặt dưới chân các Tông Đồ. Tiền ấy được phân phát cho mỗi người, tuỳ theo nhu cầu.

Lòng rộng rãi của ông Ba-na-ba

36 Ông Giô-xếp, người được các Tông Đồ đặt tên là Ba-na-ba, nghĩa là người có tài yên ủi, có một thửa đất. Ông là một thầy Lê-vi quê quán ở đảo Sýp.37 Ông bán đất đi, lấy tiền đem đặt dưới chân các Tông Đồ.

Kha-na-ni-a và Xa-phi-ra gian lận

1 Có một người tên là Kha-na-ni-a cùng với vợ là Xa-phi-ra bán một thửa
đất.2 Ông đồng ý với vợ giữ lại một phần tiền, rồi đem phần còn lại đặt dưới
chân các Tông Đồ.3 Ông Phê-rô mới nói: "Anh Kha-na-ni-a, sao anh lại để
Xa-tan xâm chiếm lòng anh, khiến anh lừa dối Thánh Thần, mà giữ lại một
phần giá thửa đất?4 Khi đất còn đó thì nó chẳng còn là của anh sao? Bán đi
rồi thì anh chẳng có quyền sử dụng tiền bán đó sao? Sao anh lại rắp tâm làm
việc ấy? Anh đã không lừa dối người phàm, mà lừa dối Thiên Chúa."5 Nghe
những lời ấy, Kha-na-ni-a ngã xuống tắt thở. Tất cả những ai nghe kể lại
chuyện này đều rất sợ hãi.6 Các thanh niên đến liệm xác ông và đem đi
chôn.

7 Khoảng ba giờ sau, vợ ông đi vào mà không hay biết chuyện đã xảy ra.8
Ông Phê-rô lên tiếng hỏi: "Chị nói cho tôi hay: anh chị bán thửa đất được
bấy nhiêu, phải không? " Chị ta đáp: "Vâng, được bấy nhiêu thôi."9Ông
Phê-rô liền nói: "Sao anh chị lại đồng lòng với nhau để thử thách Thần Khí
Chúa? Kìa những người đã chôn cất chồng chị còn đứng ở ngoài cửa, họ
sắp khiêng cả chị đi đấy! "10 Lập tức bà ta ngã xuống dưới chân ông Phê-rô
và tắt thở. Khi vào, các thanh niên thấy bà đã chết, liền khiêng đi chôn bên
cạnh chồng.11 Toàn thể Hội Thánh và tất cả những ai nghe kể chuyện này
đều rất sợ hãi.

Các Tông Đồ làm phép lạ

12 Nhiều dấu lạ điềm thiêng được thực hiện trong dân, nhờ bàn tay các
Tông Đồ.

13 Không một ai khác dám nhập đoàn với họ. Nhưng dân thì lại ca tụng
họ.14 Càng ngày càng có thêm nhiều người tin theo Chúa: cả đàn ông đàn
bà rất đông.

15 Người ta còn khiêng cả những kẻ đau ốm ra tận đường phố đặt trên
giường trên chõng, để khi ông Phê-rô đi qua, ít ra cái bóng của ông cũng
phủ lên được một bệnh nhân nào đó.16 Nhiều người từ các thành chung
quanh Giê-ru-sa-lem cũng lũ lượt kéo đến, đem theo những kẻ ốm đau cùng
những người bị thần ô uế ám, và tất cả đều được chữa lành.

Các Tông Đồ bị bắt và được giải thoát

17 Bấy giờ, vị thượng tế cùng tất cả những người theo ông -tức là phái Xa-đốc- ra tay hành động. Đầy lòng ghen tức,18 họ bắt các Tông Đồ, nhốt vào nhà tù công cộng.

19 Nhưng ban đêm thiên sứ của Đức Chúa mở cửa ngục, đưa các ông ra mà nói:20 "Các ông hãy đi, vào đứng trong Đền Thờ mà nói cho dân những lời ban sự sống."21 Nghe thế, các ông vào Đền Thờ ngay từ lúc rạng đông và bắt đầu giảng dạy.

Các Tông Đồ ra trước Thượng Hội Đồng

22 Nhưng khi thuộc hạ đến, họ không thấy các ông trong ngục. Họ trở về báo cáo23 rằng: "Chúng tôi thấy ngục đóng kỹ lưỡng và những người lính canh đứng ở cửa; nhưng khi mở cửa ra, chúng tôi không thấy ai ở bên trong."24 Nghe những lời ấy, viên lãnh binh Đền Thờ và các thượng tế phân vân về các ông, không biết chuyện gì xảy ra.25 Bấy giờ có một người đến báo cáo cho họ: "Những người các ông đã tống ngục, kìa họ đang đứng trong Đền Thờ và giảng dạy cho dân! "26 Viên lãnh binh bèn đi với bọn thuộc hạ và điệu các ông về, nhưng không dùng bạo lực vì sợ bị dân ném đá.

27 Họ điệu các ông đến giữa Thượng Hội Đồng; vị thượng tế hỏi các ông rằng:28 "Chúng tôi đã nghiêm cấm các ông không được giảng dạy về danh ấy nữa, thế mà các ông đã làm cho Giê-ru-sa-lem ngập đầy giáo lý của các ông, lại còn muốn cho máu người ấy đổ trên đầu chúng tôi! "29Bấy giờ ông Phê-rô và các Tông Đồ khác đáp lại rằng: "Phải vâng lời Thiên Chúa hơn vâng lời người phàm.30 Đức Giê-su đã bị các ông treo lên cây gỗ mà giết đi; nhưng Thiên Chúa của cha ông chúng ta đã làm cho Người trỗi dậy,31 và Thiên Chúa đã ra tay uy quyền nâng Người lên, đặt làm thủ lãnh và Đấng Cứu Độ, hầu đem lại cho Ít-ra-en ơn sám hối và ơn tha tội.32 Về những sự kiện đó, chúng tôi xin làm chứng, cùng với Thánh Thần, Đấng mà Thiên Chúa đã ban cho những ai vâng lời Người."33 Nghe vậy, họ giận điên lên và muốn giết các ông.

Ông Ga-ma-li-ên lên tiếng

34 Bấy giờ có một người Pha-ri-sêu tên là Ga-ma-li-ên đứng lên giữa
Thượng Hội Đồng; ông là một kinh sư được toàn dân kính trọng. Ông
truyền đưa các đương sự ra ngoài một lát.35 Rồi ông nói với Thượng Hội
Đồng: "Thưa quý vị là người Ít-ra-en, xin quý vị coi chừng điều quý vị sắp
làm cho những người này.36 Thời gian trước đây, có Thêu-đa nổi lên, xưng
mình là một nhân vật và kết nạp được khoảng bốn trăm người; ông ta đã bị
giết, và mọi kẻ theo ông cũng tan rã, không còn gì hết.37 Sau ông, có Giu-đa
người Ga-li-lê nổi lên vào thời kiểm tra dân số, và lôi cuốn dân đi với mình;
cả ông này cũng bị diệt, và tất cả những người theo ông ta đều bị tan tác.38
Vậy giờ đây, tôi xin nói với quý vị: hãy để mặc những người này. Cứ cho
họ về, vì nếu ý định hay công việc này là do người phàm, tất sẽ bị phá
huỷ;39 còn nếu quả thật là do Thiên Chúa, thì quý vị không thể nào phá huỷ
được; không khéo quý vị lại thành những kẻ chống Thiên Chúa." Họ tán
thành ý kiến của ông.

40 Họ cho gọi các Tông Đồ lại mà đánh đòn và cấm các ông không được nói
đến danh Đức Giê-su, rồi thả các ông ra.41 Các Tông Đồ ra khỏi Thượng
Hội Đồng, lòng hân hoan bởi được coi là xứng đáng chịu khổ nhục vì danh
Đức Giê-su.

42 Mỗi ngày, trong Đền Thờ và tại tư gia, các ông không ngừng giảng dạy
và loan báo Tin Mừng về Đức Ki-tô Giê-su.

II. NHỮNG BƯỚC ĐẦU CỦA CÔNG CUỘC TRUYỀN GIÁO

Lập nhóm Bảy người

Chương 6

1 Thời đó, khi số môn đệ thêm đông, thì các tín hữu Do-thái theo văn hoá
Hy-lạp kêu trách những tín hữu Do-thái bản xứ, vì trong việc phân phát
lương thực hằng ngày, các bà goá trong nhóm họ bị bỏ quên.2 Bởi thế,
Nhóm Mười Hai triệu tập toàn thể các môn đệ và nói: "Chúng tôi mà bỏ
việc rao giảng Lời Thiên Chúa để lo việc ăn uống, là điều không phải.3 Vậy,
thưa anh em, anh em hãy tìm trong cộng đoàn bảy người được tiếng tốt, đầy
Thần Khí và khôn ngoan, rồi chúng tôi sẽ cắt đặt họ làm công việc đó.4 Còn
chúng tôi, chúng tôi sẽ chuyên lo cầu nguyện và phục vụ Lời Thiên Chúa."5
Đề nghị trên được mọi người tán thành. Họ chọn ông Tê-pha-nô, một người
đầy lòng tin và đầy Thánh Thần, cùng với các ông Phi-líp-phê, Pơ-rô-khô-
rô, Ni-ca-no, Ti-môn, Pác-mê-na và ông Ni-cô-la, một người ngoại quê An-
ti-ô-khi-a đã theo đạo Do-thái.6 Họ đưa các ông ra trước mặt các Tông Đồ.
Sau khi cầu nguyện, các Tông Đồ đặt tay trên các ông.

7 Lời Thiên Chúa vẫn lan tràn, và tại Giê-ru-sa-lem, số các môn đệ tăng
thêm rất nhiều, lại cũng có một đám rất đông các tư tế đón nhận đức tin.

Ông Tê-pha-nô bị bắt

8 Ông Tê-pha-nô được đầy ân sủng và quyền năng, đã làm những điềm
thiêng dấu lạ lớn lao trong dân.9 Có những người thuộc hội đường gọi là hội
đường của nhóm nô lệ được giải phóng, gốc Ky-rê-nê và A-lê-xan-ri-a,
cùng với một số người gốc Ki-li-ki-a và A-xi-a, đứng lên tranh luận với ông
Tê-pha-nô.10 Nhưng họ không địch nổi lời lẽ khôn ngoan mà Thần Khí đã
ban cho ông.11 Bấy giờ, họ mới xui mấy người phao lên rằng: "Chúng tôi đã
nghe hắn nói lộng ngôn xúc phạm đến ông Mô-sê và Thiên Chúa."12 Họ
sách động dân và các kỳ mục cùng kinh sư, rồi ập đến bắt ông và điệu đến
Thượng Hội Đồng.13 Họ đưa mấy người chứng gian ra khai rằng: "Tên này
không ngừng nói những lời phạm đến Nơi Thánh và Lề Luật.14 Vì chúng tôi

đã nghe hắn nói rằng Giê-su người Na-da-rét sẽ phá huỷ nơi này và thay đổi những tục lệ mà ông Mô-sê đã truyền lại cho chúng ta."15 Toàn thể cử toạ trong Thượng Hội Đồng đều nhìn thẳng vào ông Tê-pha-nô, và họ thấy mặt ông giống như mặt thiên sứ.

Diễn từ của ông Tê-pha-nô

Chương 7

1 Bấy giờ vị thượng tế hỏi ông Tê-pha-nô: "Có đúng như vậy không? "2Ông đáp: "Thưa quý vị là những bậc cha anh, xin nghe tôi đây: Thiên Chúa hiển vinh đã hiện ra với ông Áp-ra-ham, tổ phụ chúng ta, khi ông còn đang ở miền Mê-xô-pô-ta-mi-a, trước khi ông đến ở Kha-ran.3 Người phán với ông: Hãy rời bỏ xứ sở, họ hàng ngươi, và đến đất Ta sẽ chỉ cho ngươi.4 Ông liền bỏ xứ người Can-đê mà đến ở Kha-ran. Sau khi thân phụ qua đời, Người bảo ông rời nơi ấy đến đất này, nơi anh em hiện đang ở.5Người không ban cho ông sản nghiệp nào ở đất này, dù một tấc đất cũng không, nhưng hứa cho ông cũng như cho dòng dõi ông được chiếm hữu đất này, mặc dầu bấy giờ ông không có con.6 Thiên Chúa phán với ông rằng dòng dõi ông sẽ trú ngụ nơi đất khách quê người, và người ta sẽ bắt họ làm nô lệ và ngược đãi họ trong vòng bốn trăm năm.7 Người lại phán: Nhưng Ta sẽ xét xử dân đã bắt chúng làm nô lệ, và sau đó chúng sẽ ra đi và sẽ thờ phượng Ta tại nơi này.8 Rồi Người ban cho ông giao ước, mà dấu chỉ là phép cắt bì; và như thế, sau khi sinh ông I-xa-ác được tám ngày, ông làm phép cắt bì cho con; ông I-xa-ác cũng làm như thế cho ông Gia-cóp, và ông Gia-cóp đã làm như thế cho mười hai tổ phụ.

9 "Các tổ phụ ghen ông Giu-se nên đã bán ông cho người ta đưa sang Ai-cập. Nhưng Thiên Chúa vẫn ở với ông.10 Người cứu ông khỏi mọi bước ngặt nghèo, cho ông được cảm tình của Pha-ra-ô, vua Ai-cập, và được khôn ngoan trước mặt nhà vua, khiến nhà vua đặt ông làm tể tướng cai quản nước Ai-cập và toàn thể hoàng cung.11 Rồi xảy ra nạn đói trong cả nước Ai-cập và tại Ca-na-an: đó là thời rất ngặt nghèo, và cha ông chúng ta không tìm đâu ra lương thực.12 Khi ông Gia-cóp nghe nói bên Ai-cập có lúa mì, liền sai cha ông chúng ta đi lần thứ nhất.13 Rồi đến lần thứ hai, thì ông Giu-se cho các anh em nhận ra mình; bấy giờ Pha-ra-ô biết rõ gốc tích của ông Giu-se.14 Ông Giu-se liền sai đi mời thân phụ là ông Gia-cóp, cùng với tất

cả họ hàng là bảy mươi lăm người.15 Vậy ông Gia-cóp xuống Ai-cập. Ông đã qua đời ở đó, và cha ông chúng ta cũng vậy.16 Hài cốt các ông được đưa về Si-khem và táng trong ngôi mộ mà ông Áp-ra-ham đã bỏ tiền ra mua của con cái Kha-mo tại Si-khem.

17 "Khi gần đến thời thực hiện lời Thiên Chúa đã long trọng hứa với ông Áp-ra-ham, thì dân sinh sôi nảy nở ra nhiều tại Ai-cập,18 cho đến khi một vua khác lên trị vì nước Ai-cập. Vua này không biết ông Giu-se.19 Là người xảo quyệt, vua xử tệ với nòi giống chúng ta, ngược đãi cha ông chúng ta, đến nỗi bắt các cụ phải đem trẻ sơ sinh của mình bỏ đi, không cho chúng sống.20 Chính vào thời đó, Mô-sê sinh ra. Đứa bé kháu khỉnh trước mặt Thiên Chúa, lại chỉ được nuôi ba tháng ở nhà thân phụ.21 Sau đó bị bỏ, nhưng được con gái Pha-ra-ô rước về nuôi làm con trai mình.22Cậu bé được dạy cho biết tất cả về sự khôn ngoan của người Ai-cập, và là người đầy uy thế trong lời nói cũng như việc làm.

23 "Khi được chẵn bốn mươi tuổi, ông Mô-sê nảy ra ý định thăm viếng các anh em mình là con cái Ít-ra-en.24 Thấy một người anh em bị một người Ai-cập làm hại, ông liền bênh, và để trả thù cho người bị áp bức, ông đánh chết người Ai-cập.25 Ông tưởng các anh em ông sẽ hiểu rằng Thiên Chúa dùng tay ông để ban ơn cứu độ cho họ; nhưng họ thì không hiểu.26 Ngày hôm sau, đang khi họ đánh lộn thì ông xuất hiện và dàn xếp cho đôi bên làm hoà. Ông nói: "Này các người, các người là anh em, tại sao lại xử tệ với nhau?27 Nhưng kẻ đang xử tệ với người đồng bào gạt ông ra và nói: Ai đã đặt ông làm người lãnh đạo và người xét xử chúng tôi?28 Hay là ông tính giết tôi, y như đã giết tên Ai-cập hôm qua?29 Nghe câu nói ấy, ông Mô-sê liền trốn đi và đến trú ngụ ở miền Ma-đi-an. Ở đó ông sinh được hai con trai.

30 "Đúng bốn mươi năm sau, một thiên sứ hiện ra với ông tại sa mạc núi Xi-nai, trong ngọn lửa của một bụi cây đang cháy.31 Ông Mô-sê ngạc nhiên khi thấy thị kiến ấy. Đang khi ông lại gần để xem cho rõ, thì có tiếng Chúa phán với ông:32 Ta là Thiên Chúa của cha ông ngươi, Thiên Chúa của Áp-ra-ham, I-xa-ác và Gia-cóp. Ông Mô-sê phát run lên, không dám nhìn nữa.33 Bấy giờ Chúa phán với ông: "Cởi dép ở chân ra, vì nơi ngươi đang đứng là đất thánh!34 Ta đã thấy rõ cảnh khổ cực của dân Ta bên Ai-cập và đã nghe

tiếng chúng kêu than, nên Ta xuống giải thoát chúng. Bây giờ, ngươi hãy đi! Ta sai ngươi sang Ai-cập".

35 "Ông Mô-sê này là người mà họ đã từng chối bỏ khi nói: Ai đã đặt ông làm người lãnh đạo và người xét xử? , thì Thiên Chúa lại sai ông làm người lãnh đạo và cứu chuộc, qua trung gian vị thiên sứ đã hiện ra với ông trong bụi gai.36 Chính ông đã đưa họ ra, bằng cách làm những điềm thiêng dấu lạ tại đất Ai-cập, trong Biển Đỏ và trong sa mạc bốn mươi năm trường.37Chính ông Mô-sê đó là người đã nói với con cái Ít-ra-en: Từ giữa đồng bào của anh em, Thiên Chúa sẽ cho đứng lên một ngôn sứ như tôi để giúp anh em.38 Chính ông là người đã có mặt trong đại hội ở sa mạc, bên cạnh vị thiên sứ nói với ông trên núi Xi-nai, và bên cạnh cha ông chúng ta. Chính ông đã đón nhận những lời hằng sống để ban cho chúng ta.39Nhưng cha ông chúng ta đã không muốn vâng lời ông; họ đã gạt ông ra và trong thâm tâm, họ đã quay lại Ai-cập.40 Họ nói với ông A-ha-ron: Xin ông làm cho chúng tôi những vị thần dẫn đầu chúng tôi, vì cái ông Mô-sê, người đã đưa chúng tôi ra khỏi đất Ai-cập, chúng tôi không biết chuyện gì đã xảy ra cho ông ta.41 Trong những ngày ấy, họ đã làm tượng một con bê, họ dâng lễ tế cho ngẫu tượng ấy và ăn mừng công trình tay họ làm ra.42 Bấy giờ Thiên Chúa xoay mặt họ đi, và để mặc họ thờ thiên binh, như có lời chép trong sách các ngôn sứ:

Hỡi nhà Ít-ra-en, bốn mươi năm trường trong sa mạc,
các ngươi có dâng lên Ta vật hy sinh và lễ tế nào đâu?

43 Các ngươi đã kiệu lều của thần Mô-lóc
và ngôi sao của thần Rê-phan,
là những ảnh tượng các ngươi đã làm ra để thờ;
nên Ta đã đày các ngươi tới bên kia Ba-by-lon.

44 "Khi ở trong sa mạc, cha ông chúng ta có Lều chứng ước, như Đấng phán với ông Mô-sê đã truyền phải làm theo kiểu mẫu ông đã thấy.45 Lều ấy, cha ông chúng ta đã kế thừa, và đã cùng với ông Giô-suê, đem vào đất chiếm được của các dân ngoại mà Thiên Chúa đã đuổi đi khuất mắt các ông. Lều ở lại đó cho đến thời vua Đa-vít.46 Vua này đẹp lòng Thiên Chúa và đã xin được tìm một ngôi nhà cho Thiên Chúa của Gia-cóp.47Nhưng chính vua Sa-

lô-môn mới xây nhà cho Người.48 Tuy nhiên, Đấng Tối Cao không ở trong
những ngôi nhà do tay người phàm làm ra, như lời ngôn sứ đã nói:

49 Chúa phán: Trời là ngai của Ta,
còn đất là bệ dưới chân Ta.
Các ngươi sẽ xây cho Ta nhà nào,
và nơi nào sẽ là chốn Ta nghỉ ngơi

50 Chẳng phải chính tay Ta đã làm nên mọi sự ấy sao?

51 "Hỡi những người cứng đầu cứng cổ, lòng và tai không cắt bì, các ông
luôn luôn chống lại Thánh Thần. Cha ông các ông thế nào, thì các ông cũng
vậy.52 Có ngôn sứ nào mà cha ông các ông không bắt bớ? Họ đã giết những
vị tiên báo Đấng Công Chính sẽ đến; còn các ông, nay đã trở thành những
kẻ phản bội và sát hại Đấng ấy.53 Các ông là những người đã lãnh nhận Lề
Luật do các thiên sứ công bố, nhưng lại chẳng tuân giữ."

54 Khi nghe những lời ấy, lòng họ giận điên lên, và họ nghiến răng căm thù
ông Tê-pha-nô.

Ông Tê-pha-nô bị ném đá. Ông Sao-lô bắt đạo

55 Được đầy ơn Thánh Thần, ông đăm đăm nhìn trời, thấy vinh quang Thiên
Chúa, và thấy Đức Giê-su đứng bên hữu Thiên Chúa.56 Ông nói: "Kìa, tôi
thấy trời mở ra, và Con Người đứng bên hữu Thiên Chúa."57 Họ liền kêu
lớn tiếng, bịt tai lại và nhất tề xông vào ông58 rồi lôi ra ngoài thành mà ném
đá. Các nhân chứng để áo mình dưới chân một thanh niên tên là Sao-lô.59
Họ ném đá ông Tê-pha-nô, đang lúc ông cầu xin rằng: "Lạy Chúa Giê-su,
xin nhận lấy hồn con."60 Rồi ông quỳ gối xuống, kêu lớn tiếng: "Lạy Chúa,
xin đừng chấp họ tội này." Nói thế rồi, ông an nghỉ.

Chương 8

1 Phần ông Sao-lô, ông tán thành việc giết ông Tê-pha-nô. Hồi ấy, Hội
Thánh tại Giê-ru-sa-lem trải qua một cơn bắt bớ dữ dội. Ngoài các Tông Đồ
ra, mọi người đều phải tản mác về các vùng quê miền Giu-đê và Sa-ma-ri.

2 Có mấy người sùng đạo chôn cất ông Tê-pha-nô và khóc thương ông thảm
thiết.

3 Còn ông Sao-lô thì cứ phá hoại Hội Thánh: ông đến từng nhà, lôi cả đàn
ông lẫn đàn bà đi tống ngục.

Ông Phi-líp-phê đến Sa-ma-ri

4 Vậy những người phải tản mác này đi khắp nơi loan báo lời Chúa.

5 Ông Phi-líp-phê xuống một thành miền Sa-ma-ri và rao giảng Đức Ki-tô
cho dân cư ở đó.6 Đám đông một lòng chú ý đến những điều ông Phi-líp-
phê giảng, bởi được nghe đồn và được chứng kiến những dấu lạ ông
làm.7Thật vậy, các thần ô uế vừa kêu lớn tiếng vừa xuất khỏi nhiều người
trong số những kẻ bị chúng ám. Nhiều người tê bại và tàn tật được chữa
lành.8 Trong thành, người ta rất vui mừng.

Thầy phù thủy Si-môn

9 Trong thành ấy, có một người tên là Si-môn, vốn dùng phù phép làm cho
dân Sa-ma-ri kinh ngạc. Ông ta xưng mình là một nhân vật quan trọng,10 và
mọi người từ nhỏ đến lớn đều chú ý đến ông. Họ nói: "Ông này là Quyền
năng của Thiên Chúa, Quyền năng được gọi là "Vĩ đại"."11Họ chú ý đến
ông, vì từ khá lâu ông đã dùng phù phép làm cho họ kinh ngạc.12 Nhưng
khi họ tin lời ông Phi-líp-phê loan báo Tin Mừng về Nước Thiên Chúa và
về danh Đức Giê-su Ki-tô, thì họ đã chịu phép rửa, có cả đàn ông lẫn đàn
bà.13 Cả ông Si-môn nữa cũng đã tin theo, và sau khi chịu phép rửa, ông cứ
theo sát ông Phi-líp-phê, và kinh ngạc vì được thấy các dấu lạ và các phép
mầu vĩ đại xảy ra.

14 Các Tông Đồ ở Giê-ru-sa-lem nghe biết dân miền Sa-ma-ri đã đón nhận
lời Thiên Chúa, thì cử ông Phê-rô và ông Gio-an đến với họ.15 Khi đến nơi,
hai ông cầu nguyện cho họ, để họ nhận được Thánh Thần.16 Vì Thánh Thần
chưa ngự xuống một ai trong nhóm họ: họ mới chỉ chịu phép rửa nhân danh
Chúa Giê-su.17 Bấy giờ hai ông đặt tay trên họ, và họ nhận được Thánh
Thần.

18 Ông Si-môn thấy khi các Tông Đồ đặt tay, thì Thánh Thần được ban
xuống, nên ông đem tiền đến biếu các ông19 và nói: "Xin cũng ban quyền
ấy cho tôi nữa, để tôi đặt tay cho ai thì người ấy nhận được Thánh Thần."20
Nhưng ông Phê-rô đáp: "Tiền bạc của anh tiêu tan luôn với anh cho rồi, vì

anh tưởng có thể lấy tiền mà mua ân huệ của Thiên Chúa!21Chẳng có phần chia cho anh, cũng chẳng có phần thừa kế trong việc này đâu, vì lòng anh không ngay thẳng trước mặt Thiên Chúa.22 Vậy anh hãy sám hối về việc xấu ấy của anh, và cầu xin Chúa, may ra Người sẽ tha cho anh tội đã nghĩ như thế trong lòng.23 Thật vậy, tôi thấy anh đang ứ đầy mật đắng và đang bị tội ác trói buộc."24 Ông Si-môn thưa: "Xin hai ông cầu cùng Chúa cho tôi, để không điều nào trong những điều các ông đã nói giáng xuống trên tôi."

25 Sau khi đã long trọng làm chứng và nói lời Chúa, hai Tông Đồ trở về Giê-ru-sa-lem và loan Tin Mừng cho nhiều làng miền Sa-ma-ri.

Ông Phi-líp-phê làm phép rửa cho một viên thái giám

26 Thiên sứ của Chúa nói với ông Phi-líp-phê: "Đứng lên, đi về hướng nam, theo con đường từ Giê-ru-sa-lem xuống Ga-da; con đường này vắng."27Ông đứng lên đi. Khi ấy có một viên thái giám người Ê-thi-óp, làm quan lớn trong triều của bà Can-đa-kê, nữ hoàng nước Ê-thi-óp. Ông này làm tổng quản kho bạc của bà. Ông đã lên Giê-ru-sa-lem hành hương28 và bấy giờ đang trên đường về. Ngồi trên xe nhà, ông đọc sách ngôn sứ I-sai-a.29 Thần Khí nói với ông Phi-líp-phê: "Tiến lên, đuổi kịp xe đó."30 Ông Phi-líp-phê chạy lại, nghe thấy ông kia đọc sách ngôn sứ I-sai-a, thì hỏi: "Ngài có hiểu điều ngài đọc không? "31 Ông quan đáp: "Mà làm sao tôi hiểu được, nếu không có người dẫn giải? " Rồi ông mời ông Phi-líp-phê lên ngồi với mình.32 Đoạn Kinh Thánh ông đang đọc là đoạn này: Như chiên bị đem đi làm thịt, như cừu câm nín khi bị xén lông, Người chẳng mở miệng kêu ca.33 Bởi Người bị hạ xuống, nên bản án của Người đã được huỷ bỏ. Dòng dõi Người, ai sẽ kể lại, vì cuộc sống của Người trên trần gian đã bị chấm dứt.

34 Viên thái giám ngỏ lời với ông Phi-líp-phê: "Xin ông cho biết: vị ngôn sứ nói thế về ai? Về chính mình hay về một ai khác? "35 Ông Phi-líp-phê lên tiếng, và khởi từ đoạn Kinh Thánh ấy mà loan báo Tin Mừng Đức Giê-su cho ông.

36 Dọc đường, các ông tới một chỗ có nước, viên thái giám mới nói: "Sẵn nước đây, có gì ngăn trở tôi chịu phép rửa không? "37 Ông Phi-líp-phê đáp: "Nếu ngài tin hết lòng, thì được." Viên thái giám thưa: "Tôi tin Đức Giê-su Ki-tô là Con Thiên Chúa."38 Ông truyền dừng xe lại. Ông Phi-líp-phê và

viên thái giám, cả hai cùng xuống chỗ có nước, và ông Phi-líp-phê làm phép rửa cho ông quan.39 Khi hai ông lên khỏi nước, Thần Khí Chúa đem ông Phi-líp-phê đi mất, và viên thái giám không còn thấy ông nữa. Nhưng ông tiếp tục cuộc hành trình, lòng đầy hoan hỷ.40 Còn ông Phi-líp-phê thì người ta gặp thấy ở Át-đốt. Ông loan báo Tin Mừng cho mọi thành thị ông đi qua, cho tới khi đến Xê-da-rê.

Ông Sao-lô được kêu gọi làm Tông Đồ (Cv 22: 5-16; 26: 9-18)

Chương 9

1 Ông Sao-lô vẫn còn hằm hằm đe doạ giết các môn đệ Chúa, nên đã tới gặp thượng tế2 xin thư giới thiệu đến các hội đường ở Đa-mát, để nếu thấy những người theo Đạo, bất luận đàn ông hay đàn bà, thì bắt trói giải về Giê-ru-sa-lem.

3 Vậy đang khi ông đi đường và đến gần Đa-mát, thì bỗng nhiên có một luồng ánh sáng từ trời chiếu xuống bao phủ lấy ông.4 Ông ngã xuống đất và nghe có tiếng nói với ông: "Sa-un, Sa-un, tại sao ngươi bắt bớ Ta? "5Ông nói: "Thưa Ngài, Ngài là ai? " Người đáp: "Ta là Giê-su mà ngươi đang bắt bớ.6 Nhưng ngươi hãy đứng dậy, vào thành, và người ta sẽ nói cho ngươi biết ngươi phải làm gì."7 Những người cùng đi với ông dừng lại, sững sờ: họ nghe có tiếng nói, nhưng không trông thấy ai.8 Ông Sao-lô từ dưới đất đứng dậy, mắt thì mở nhưng không thấy gì. Người ta phải cầm tay dắt ông vào Đa-mát.9 Suốt ba ngày, ông không nhìn thấy, cũng chẳng ăn, chẳng uống.

10 Bấy giờ ở Đa-mát có một môn đệ tên là Kha-na-ni-a. Trong một thị kiến, Chúa phán với ông: "Kha-na-ni-a! " Ông thưa: "Dạ, lạy Chúa, con đây."11 Chúa bảo ông: "Đứng lên, đi tới phố gọi là Phố Thẳng, đến nhà Giu-đa tìm một người tên là Sao-lô quê ở Tác-xô: người ấy đang cầu nguyện12 và thấy một người tên là Kha-na-ni-a đi vào, đặt tay trên mình để làm cho mình lại thấy được."13 Ông Kha-na-ni-a thưa: "Lạy Chúa, con đã nghe lắm kẻ nói về người ấy, về tất cả những điều ác người ấy đã làm cho dân thánh Chúa tại Giê-ru-sa-lem.14 Còn ở đây, người ấy được các thượng tế cho quyền bắt trói tất cả những ai kêu cầu danh Chúa."15Nhưng Chúa phán với ông: "Cứ đi, vì người ấy là lợi khí Ta chọn để mang danh Ta đến trước mặt các dân ngoại,

các vua chúa và con cái Ít-ra-en.16Thật vậy, chính Ta sẽ chỉ cho người ấy thấy tất cả những đau khổ người ấy phải chịu vì danh Ta."17 Ông Kha-na-ni-a liền đi; ông vào nhà, đặt tay trên ông Sao-lô và nói: "Anh Sa-un, Chúa đã sai tôi đến đây, Người là Đức Giê-su, Đấng đã hiện ra với anh trên đường anh tới đây. Người sai tôi đến để anh lại thấy được và để anh được đầy Thánh Thần."18 Lập tức có những cái gì như vảy bong ra khỏi mắt ông Sao-lô, và ông lại thấy được. Ông đứng dậy và chịu phép rửa.19 Rồi ông ăn và khoẻ lại.

Ông Sao-lô rao giảng tại Đa-mát

20 rồi lập tức ông bắt đầu rao giảng Đức Giê-su trong các hội đường, rằng Người là Con Thiên Chúa.21 Mọi người nghe ông giảng đều kinh ngạc và nói: "Ông này chẳng phải là người ở Giê-ru-sa-lem vẫn tiêu diệt những ai kêu cầu danh Giê-su sao? Chẳng phải ông đã đến đây với mục đích bắt trói họ giải về cho các thượng tế sao? "22 Nhưng ông Sao-lô càng thêm vững mạnh, và ông làm cho người Do-thái ở Đa-mát phải bẽ mặt, khi minh chứng rằng Đức Giê-su là Đấng Mê-si-a.

23 Sau một thời gian khá lâu, người Do-thái cùng nhau bàn kế giết ông Sao-lô;24 nhưng ông biết được âm mưu của họ. Thậm chí người ta canh giữ các cửa thành ngày đêm, để giết ông.25 Nhưng ban đêm, các môn đệ ông đã đưa ông qua tường thành bằng cách đặt ông ngồi trong một cái thúng rồi dòng dây thả xuống.

Ông Sao-lô tới thăm Giê-ru-sa-lem

26 Khi tới Giê-ru-sa-lem, ông Sao-lô tìm cách nhập đoàn với các môn đệ. Nhưng mọi người vẫn còn sợ ông, vì họ không tin ông là một môn đệ.27Ông Ba-na-ba liền đứng ra bảo lãnh đưa ông Sao-lô đến gặp các Tông Đồ, và tường thuật cho các ông nghe chuyện ông ấy được thấy Chúa hiện ra trên đường và phán dạy làm sao, cũng như việc ông ấy đã mạnh dạn rao giảng nhân danh Đức Giê-su tại Đa-mát thế nào.28 Từ đó ông Sao-lô cùng với các Tông Đồ đi lại hoạt động tại Giê-ru-sa-lem. Ông mạnh dạn rao giảng nhân danh Chúa.29 Ông thường đàm đạo và tranh luận với những người Do-thái theo văn hoá Hy-lạp. Nhưng họ tìm cách giết ông.30Các anh em biết thế, liền dẫn ông xuống Xê-da-rê và tiễn ông lên đường về Tác-xô.

Thời kỳ yên ổn

31 Hồi ấy, trong khắp miền Giu-đê, Ga-li-lê và Sa-ma-ri, Hội Thánh được
bình an, được xây dựng vững chắc và sống trong niềm kính sợ Chúa, và
ngày một thêm đông, nhờ Thánh Thần nâng đỡ.

Ông Phê-rô chữa một người tê bại ở Lốt

32 Bấy giờ ông Phê-rô rảo khắp nơi, xuống thăm cả dân thánh cư ngụ tại
Lốt.33 Nơi đây ông gặp thấy một người tên là Ê-nê liệt giường đã tám năm,
vì anh bị tê bại.34 Ông Phê-rô nói với anh ta: "Anh Ê-nê, Đức Giê-su Ki-tô
chữa anh khỏi. Anh hãy đứng dậy và tự dọn giường lấy." Lập tức anh đứng
dậy.35 Tất cả những người cư ngụ ở Lốt và đồng bằng Sa-ron thấy anh, và
họ trở lại cùng Chúa.

Ông Phê-rô làm cho một người chết sống lại

36 Ở Gia-phô, trong số các môn đệ có một bà tên là Ta-bi-tha, có nghĩa là
Linh Dương. Bà này đầy công đức vì những việc lành và bố thí bà đã làm.37
Trong những ngày ấy, bà mắc bệnh và qua đời. Người ta tắm xác cho bà và
đặt ở lầu trên.38 Vì Lốt gần Gia-phô, nên khi các môn đệ nghe biết ông Phê-
rô ở đó, liền cử hai người đến mời: "Xin ông đến với chúng tôi, đừng trì
hoãn."

39 Ông Phê-rô đứng dậy cùng đi với họ. Tới nơi, người ta đưa ông lên lầu
trên. Các bà goá xúm lại quanh ông, vừa khóc vừa cho ông xem những áo
dài và áo choàng bà Linh Dương đã may khi còn sống với họ.40 Ông Phê-rô
cho mọi người ra ngoài, rồi quỳ xuống cầu nguyện. Sau đó, ông quay lại về
phía thi hài và ra lệnh: "Bà Ta-bi-tha, hãy đứng dậy! " Bà ấy mở mắt ra, và
khi thấy ông Phê-rô, liền ngồi dậy.41 Ông đưa tay đỡ bà đứng dậy, rồi gọi
dân thánh và các bà goá lại và cho thấy bà đang sống.42 Cả thành Gia-phô
đều biết việc này, và có nhiều người tin vào Chúa.

43 Ông Phê-rô ở lại Gia-phô khá lâu, tại nhà một người thợ thuộc da tên là
Si-môn.

Ông Phê-rô tới nhà một viên đại đội trưởng người Rô-ma

1 Ở Xê-da-rê có một người tên là Co-nê-li-ô làm đại đội trưởng thuộc cơ đội
gọi là cơ đội I-ta-li-a.2 Ông là người đạo đức và kính sợ Thiên Chúa, cũng
như cả nhà ông; ông rộng tay cứu trợ dân và luôn luôn cầu nguyện cùng
Thiên Chúa.

3 Một hôm, vào khoảng giờ thứ chín, trong một thị kiến ông thấy rõ ràng
một thiên sứ của Thiên Chúa vào nhà ông và nói: "Co-nê-li-ô! "4 Ông nhìn
thẳng vào thiên sứ và phát sợ, ông nói: "Thưa ngài, có việc chi vậy? " Thiên
sứ đáp: "Lời cầu nguyện và việc cứu trợ của ông đã thấu toà Thiên Chúa
khiến Người nhớ đến ông.5 Vậy bây giờ ông hãy sai người đi Gia-phô mời
một người tên là Si-môn, cũng gọi là Phê-rô.6 Ông ấy trọ tại nhà một người
thợ thuộc da tên là Si-môn, ở gần bờ biển."7 Khi vị thiên sứ nói với ông Co-
nê-li-ô vừa đi khỏi, ông gọi hai người nhà và một người lính đạo đức trong
số những người vẫn ở dưới quyền ông.8 Ông kể cho họ nghe tất cả sự việc,
rồi sai họ đi Gia-phô.

9 Hôm sau, đang khi họ đi đường và đến gần Gia-phô, thì ông Phê-rô lên
sân thượng cầu nguyện; lúc đó, vào khoảng giờ thứ sáu.10 Ông thấy đói và
muốn ăn. Đang khi người ta dọn bữa thì ông xuất thần.11 Ông thấy trời mở
ra và một vật gì sà xuống, trông như một tấm khăn lớn buộc bốn góc, đang
được thả xuống đất.12 Trong đó có mọi giống vật bốn chân và rắn rết sống
trên đất, cùng mọi thứ chim trời.13 Có tiếng phán bảo ông: "Phê-rô, đứng
dậy, làm thịt mà ăn! "14 Ông Phê-rô thưa: "Lạy Chúa, không thể được, vì
không bao giờ con ăn những gì ô uế và không thanh sạch."15 Lại có tiếng
phán bảo ông lần thứ hai: "Những gì Thiên Chúa đã tuyên bố là thanh sạch,
thì ngươi chớ gọi là ô uế."16 Việc ấy xảy ra đến ba lần, và lập tức vật ấy
được đưa lên trời.

17 Ông Phê-rô còn đang phân vân tự hỏi thị kiến ông vừa thấy có ý nghĩa gì,
thì những người ông Co-nê-li-ô sai đi đã hỏi ra được nhà ông Si-môn, và họ
đang đứng trước cổng.18 Họ lớn tiếng hỏi có phải ông Si-môn, cũng gọi là
Phê-rô, trọ ở đấy không.19 Ông Phê-rô vẫn còn phân vân về thị kiến, thì
Thần Khí bảo ông: "Kìa có ba người đang tìm ngươi.20 Đứng lên, xuống mà
đi với họ, đừng ngần ngại gì, vì chính Ta đã sai họ đến."21 Ông Phê-rô
xuống với những người ấy và nói: "Tôi đây chính là người các ông đang

tìm. Vì lý do nào các ông đến đây? "22 Họ đáp: "Ông đại đội trưởng Co-nê-li-ô, một người công chính, kính sợ Thiên Chúa và được toàn dân Do-thái chứng nhận là tốt, đã được một thánh thiên sứ linh báo là phải cho mời ông đến nhà, để được nghe các lời ông dạy."23 Ông Phê-rô liền rước họ vào và mời họ nghỉ lại.

24 Hôm sau nữa, ông vào Xê-da-rê. Bấy giờ ông Co-nê-li-ô đang đợi; ông đã cho mời thân bằng quyến thuộc đến.25 Khi ông Phê-rô bước vào, thì ông Co-nê-li-ô liền ra đón và phủ phục dưới chân ông mà bái lạy.26Nhưng ông Phê-rô đỡ ông ấy lên và nói: "Xin ông đứng dậy, vì bản thân tôi đây cũng chỉ là người phàm."27 Rồi ông vừa nói chuyện với ông Co-nê-li-ô, vừa đi vào. Thấy có đông người tụ họp ở đó,28 ông nói với họ: "Quý vị thừa biết: giao du hay vào nhà một người khác chủng tộc là điều cấm kỵ đối với người Do-thái. Nhưng tôi thì Thiên Chúa đã cho tôi thấy là không được gọi ai là ô uế hay không thanh sạch.29 Vì thế khi được mời, tôi đã đến mà không hề chống cãi. Vậy tôi xin hỏi: vì lẽ nào quý vị đã mời tôi đến? "30 Ông Co-nê-li-ô trả lời: "Cách đây bốn hôm, vào khoảng giờ này, lúc tôi đang đọc kinh giờ chín tại nhà, bỗng có một người đứng trước mặt tôi, y phục rực rỡ.31 Người ấy nói với tôi: "Ông Co-nê-li-ô, Thiên Chúa đã nhận lời cầu nguyện của ông và nhớ đến việc cứu trợ của ông.32Vậy ông hãy sai người đi Gia-phô mời ông Si-môn, cũng gọi là Phê-rô; ông ấy trọ tại nhà ông Si-môn, thợ thuộc da, ở gần bờ biển.33 Lập tức tôi đã sai người đến mời ông, và ông đã có lòng tốt đến đây. Vậy bây giờ tất cả chúng tôi đang ở trước mặt Thiên Chúa, để nghe tất cả những gì Người đã truyền cho ông."

Ông Phê-rô giảng tại nhà ông Co-nê-li-ô

34 Bấy giờ ông Phê-rô lên tiếng nói: "Quả thật, tôi biết rõ Thiên Chúa không thiên vị người nào.35 Nhưng hễ ai kính sợ Thiên Chúa và ăn ngay ở lành, thì dù thuộc bất cứ dân tộc nào, cũng đều được Người tiếp nhận.

36 "Người đã gửi đến cho con cái nhà Ít-ra-en lời loan báo Tin Mừng bình an, nhờ Đức Giê-su Ki-tô, là Chúa của mọi người.37 Quý vị biết rõ biến cố đã xảy ra trong toàn cõi Giu-đê, bắt đầu từ miền Ga-li-lê, sau phép rửa mà ông Gio-an rao giảng.38 Quý vị biết rõ: Đức Giê-su xuất thân từ Na-da-rét, Thiên Chúa đã dùng Thánh Thần và quyền năng mà xức dầu tấn phong

Người. Đi tới đâu là Người thi ân giáng phúc tới đó, và chữa lành mọi kẻ bị ma quỷ kiềm chế, bởi vì Thiên Chúa ở với Người.39 Còn chúng tôi đây xin làm chứng về mọi việc Người đã làm trong cả vùng dân Do-thái và tại chính Giê-ru-sa-lem. Họ đã treo Người lên cây gỗ mà giết đi.40Ngày thứ ba, Thiên Chúa đã làm cho Người trỗi dậy, và cho Người xuất hiện tỏ tường,41 không phải trước mặt toàn dân, nhưng trước mặt những chứng nhân Thiên Chúa đã tuyển chọn từ trước, là chúng tôi, những kẻ đã được cùng ăn cùng uống với Người, sau khi Người từ cõi chết sống lại.42Người truyền cho chúng tôi phải rao giảng cho dân, và long trọng làm chứng rằng chính Người là Đấng Thiên Chúa đặt làm thẩm phán, để xét xử kẻ sống và kẻ chết.43 Tất cả các ngôn sứ đều làm chứng về Người và nói rằng phàm ai tin vào Người thì sẽ nhờ danh Người mà được ơn tha tội."

Ông Phê-rô làm phép rửa cho những người ngoại đầu tiên

44 Ông Phê-rô còn đang nói những điều đó, thì Thánh Thần đã ngự xuống trên tất cả những người đang nghe lời Thiên Chúa.45 Những tín hữu thuộc giới cắt bì cùng đến đó với ông Phê-rô đều kinh ngạc vì thấy Thiên Chúa cũng ban Thánh Thần xuống trên cả các dân ngoại nữa,46 bởi họ nghe những người này nói các thứ tiếng và tán dương Thiên Chúa. Bấy giờ ông Phê-rô nói rằng:47 "Những người này đã nhận được Thánh Thần cũng như chúng ta, thì ai có thể ngăn cản chúng ta lấy nước làm phép rửa cho họ? "48 Rồi ông truyền làm phép rửa cho họ nhân danh Đức Giê-su Ki-tô. Sau đó họ xin ông ở lại ít ngày.

Ông Phê-rô tự biện minh ở Giê-ru-sa-lem

Chương 11

1 Các Tông Đồ và các anh em ở miền Giu-đê nghe tin là cả dân ngoại cũng đã đón nhận lời Thiên Chúa.2 Khi ông Phê-rô lên Giê-ru-sa-lem, các người thuộc giới cắt bì chỉ trích ông,3 họ nói: "Ông đã vào nhà những kẻ không cắt bì và cùng ăn uống với họ! "4 Bấy giờ ông Phê-rô bắt đầu trình bày cho họ đầu đuôi sự việc, ông nói:5 "Tôi đang cầu nguyện tại thành Gia-phô, thì trong lúc xuất thần, tôi thấy thị kiến này: có một vật gì sà xuống, trông như một tấm khăn lớn buộc bốn góc, từ trời thả xuống đến tận chỗ tôi.6 Nhìn chăm chú và xem xét kỹ, tôi thấy các giống vật bốn chân sống trên đất, các

thú rừng, rắn rết và chim trời.7 Và tôi nghe có tiếng phán bảo tôi: "Phê-rô, đứng dậy, làm thịt mà ăn!8 Tôi đáp: "Lạy Chúa, không thể được, vì những gì ô uế và không thanh sạch không bao giờ lọt vào miệng con!9 Có tiếng từ trời phán lần thứ hai: "Những gì Thiên Chúa đã tuyên bố là thanh sạch, thì ngươi chớ gọi là ô uế!10 Việc ấy xảy ra đến ba lần, rồi tất cả lại được kéo lên trời.

11 "Ngay lúc đó, có ba người đến nhà chúng tôi ở: họ được sai từ Xê-da-rê đến gặp tôi.12 Thần Khí bảo tôi đi với họ, đừng ngần ngại gì. Có sáu anh em đây cùng đi với tôi. Chúng tôi đã vào nhà ông Co-nê-li-ô.13 Ông này thuật lại cho chúng tôi nghe việc ông đã thấy thiên sứ đứng trong nhà ông và bảo: "Hãy sai người đi Gia-phô mời ông Si-môn, cũng gọi là Phê-rô.14 Ông ấy sẽ nói với ông những lời nhờ đó ông và cả nhà ông sẽ được cứu độ.

15 "Tôi vừa mới bắt đầu nói, thì Thánh Thần đã ngự xuống trên họ, như đã ngự xuống trên chúng ta lúc ban đầu.16 Tôi sực nhớ lại lời Chúa nói rằng: "Ông Gio-an thì làm phép rửa bằng nước, còn anh em thì sẽ được rửa trong Thánh Thần.17 Vậy, nếu Thiên Chúa đã ban cho họ cùng một ân huệ như Người đã ban cho chúng ta, vì chúng ta tin vào Chúa Giê-su Ki-tô, thì tôi là ai mà dám ngăn cản Thiên Chúa? "

18 Nghe thế, họ mới chịu im, và họ tôn vinh Thiên Chúa mà nói: "Vậy ra Thiên Chúa cũng ban cho các dân ngoại ơn sám hối để được sự sống! "

Thành lập Hội Thánh An-ti-ô-khi-a

19 Vậy những người phải tản mác vì cuộc bách hại xảy ra nhân vụ ông Tê-pha-nô, đi đến tận miền Phê-ni-xi, đảo Sýp và thành An-ti-ô-khi-a. Họ không rao giảng lời Chúa cho ai ngoài người Do-thái.20 Nhưng trong nhóm, có mấy người gốc Sýp và Ky-rê-nê; những người này, khi đến An-ti-ô-khi-a, đã giảng cho cả người Hy-lạp nữa, loan Tin Mừng Chúa Giê-su cho họ.21 Vì có bàn tay Chúa ở với họ, nên một số đông đã tin và trở lại cùng Chúa.

22 Tin ấy đến tai Hội Thánh tại Giê-ru-sa-lem, nên người ta cử ông Ba-na-ba đi An-ti-ô-khi-a.23 Khi tới nơi và thấy ơn Thiên Chúa như vậy, ông Ba-na-ba mừng rỡ và khuyên nhủ ai nấy bền lòng gắn bó cùng Chúa,24 vì ông

là người tốt, đầy ơn Thánh Thần và lòng tin. Và đã có thêm một đám rất đông theo Chúa.

25 Ông Ba-na-ba trẩy đi Tác-xô tìm ông Sao-lô.26 Tìm được rồi, ông đưa ông Sao-lô đến An-ti-ô-khi-a. Hai ông cùng làm việc trong Hội Thánh ấy suốt một năm và giảng dạy cho rất nhiều người. Chính tại An-ti-ô-khi-a mà lần đầu tiên các môn đệ được gọi là Ki-tô hữu.

Ông Ba-na-ba và ông Sao-lô được cử đi Giê-ru-sa-lem

27 Trong những ngày ấy, có những ngôn sứ từ Giê-ru-sa-lem xuống An-ti-ô-khi-a.28 Một trong những người ấy tên là A-ga-bô đứng lên và được Thần Khí soi sáng, báo trước là sẽ có nạn đói lớn trong khắp cả thiên hạ; đó là nạn đói xảy ra dưới thời hoàng đế Cơ-lau-đi-ô.29 Các môn đệ mới quyết định là mỗi người tuỳ theo khả năng, sẽ gửi quà giúp đỡ anh em ở miền Giu-đê.30 Và họ đã làm việc ấy: gửi đến cho hàng kỳ mục qua tay ông Ba-na-ba và ông Sao-lô.

Ông Phê-rô bị bắt và được cứu cách lạ lùng

Chương 12

1 Thời kỳ ấy, vua Hê-rô-đê ra tay ngược đãi một số người trong Hội Thánh.2 Nhà vua đã cho chém đầu ông Gia-cô-bê là anh ông Gio-an.3Thấy việc đó làm vừa lòng người Do-thái, nhà vua lại cho bắt cả ông Phê-rô nữa. Bấy giờ đang là tuần lễ Bánh Không Men.4 Bắt được rồi, nhà vua truyền tống ngục và giao cho bốn tốp lính canh gác, mỗi tốp gồm bốn người, định sau lễ Vượt Qua sẽ điệu ông ra cho dân chúng.5 Đang khi ông Phê-rô bị giam giữ như thế, thì Hội Thánh không ngừng dâng lên Thiên Chúa lời cầu nguyện khẩn thiết cho ông.

6 Trong đêm trước ngày bị vua Hê-rô-đê đem ra xử, ông Phê-rô ngủ giữa hai người lính, và bị khoá vào hai cái xiềng. Trước cửa ngục lại có lính canh.7 Bỗng thiên sứ của Chúa đứng bên cạnh ông, và ánh sáng chói rực cả phòng giam. Thiên sứ đập vào cạnh sườn ông Phê-rô, đánh thức ông và bảo: "Đứng dậy mau đi! " Xiềng xích liền tuột khỏi tay ông.8 Thiên sứ nói tiếp: "Thắt lưng lại và xỏ dép vào! " Ông làm như vậy. Rồi thiên sứ lại bảo ông: "Khoác áo choàng vào và đi theo tôi! "9 Ông liền theo ra, mà không biết việc thiên sứ làm đó có thật hay không, cứ tưởng là mình thấy một thị

kiến.10 Qua vọng canh thứ nhất, rồi vọng canh thứ hai, thiên sứ và ông tới
trước cửa sắt thông ra phố. Cửa tự động mở ra trước mặt hai người. Ra đến
ngoài, đi hết một đường phố, thì bỗng nhiên thiên sứ bỏ ông mà đi.11 Lúc ấy
ông Phê-rô mới hoàn hồn và nói: "Bây giờ tôi biết thực sự là Chúa đã sai
thiên sứ của Người đến, và Người đã cứu tôi thoát khỏi tay vua Hê-rô-đê,
và khỏi mọi điều dân Do-thái mong muốn tôi phải chịu."

12 Ý thức được như vậy, ông đi đến nhà bà Ma-ri-a, mẹ của ông Gio-an,
cũng gọi là Mác-cô; ở đó có khá đông người đang tụ họp và cầu nguyện.13
Ông đập cổng thì có một người tớ gái tên là Rô-đê ra nghe ngóng.14 Nhận
ra tiếng ông Phê-rô, cô mừng quýnh, không mở cổng, mà lại chạy vào báo
tin ông Phê-rô đang đứng ngoài cổng.15 Người ta bảo cô: "Đồ khùng! "
Nhưng cô ấy cứ quả quyết là đúng như vậy. Họ nói: "Thiên sứ của ông ấy
đấy! "16 Trong khi đó, ông Phê-rô tiếp tục đập cổng. Mở cổng ra, thấy ông,
họ kinh ngạc.17 Ông giơ tay làm hiệu bảo họ im lặng, rồi kể cho họ nghe
Chúa đã đưa ông ra khỏi tù thế nào. Ông nói: "Xin báo tin này cho ông Gia-
cô-bê và cho các anh em." Rồi ông ra đi, đến một nơi khác.

18 Sáng ra, bọn lính nhốn nháo không ít: ông Phê-rô đã ra sao rồi?19Vua Hê-
rô-đê cho truy nã ông: bởi không tìm ra, nhà vua tra hỏi lính canh và ra lệnh
điệu họ đi xử. Rồi nhà vua bỏ miền Giu-đê xuống ở Xê-da-rê.

Cái chết của vua Hê-rô-đê

20 Nhà vua đang tức tối với dân thành Tia và Xi-đôn. Họ đồng tâm nhất trí
đến yết kiến nhà vua. Sau khi đã mua chuộc được quan thị vệ của vua là
Bơ-lát-tô, họ cầu hoà, vì lãnh thổ của họ phải nhờ lãnh thổ của nhà vua
cung cấp lương thực.21 Đến ngày hẹn, vua Hê-rô-đê mặc cẩm bào, ngồi trên
ngai, ngỏ lời với họ.22 Dân hoan hô: "Tiếng thần minh, chứ không phải
tiếng người phàm! "23 Nhưng ngay lúc đó, thiên sứ của Chúa đánh phạt nhà
vua, vì nhà vua đã không tôn vinh Thiên Chúa. Nhà vua bị giòi bọ rúc rỉa
nên đã tắt thở.

Ông Ba-na-ba và ông Sao-lô trở về An-ti-ô-khi-a

24 Trong khi ấy, lời Thiên Chúa vẫn lan tràn và phát triển.25 Còn ông Ba-na-
ba và ông Sao-lô, sau khi đã chu toàn công việc phục vụ tại Giê-ru-sa-lem
thì trở về, đem theo ông Gio-an, cũng gọi là Mác-cô.

III. CUỘC HÀNH TRÌNH TRUYỀN GIÁO CỦA ÔNG BA-NA-BA VÀ ÔNG SAO-LÔ.CÔNG ĐỒNG GIÊ-RU-SA-LEM

Ông Ba-na-ba và ông Sao-lô được cử đi truyền giáo

Chương 13

1 Trong Hội Thánh tại An-ti-ô-khi-a, có những ngôn sứ và thầy dạy, đó là
các ông Ba-na-ba, Si-mê-ôn biệt hiệu là Đen, Lu-ki-ô người Ky-rê-nê, Ma-
na-en, bạn thời thơ ấu của tiểu vương Hê-rô-đê, và Sao-lô.2 Một hôm, đang
khi họ làm việc thờ phượng Chúa và ăn chay, thì Thánh Thần phán bảo:
"Hãy dành riêng Ba-na-ba và Sao-lô cho Ta, để lo công việc Ta đã kêu gọi
hai người ấy làm."3 Bấy giờ họ ăn chay cầu nguyện, rồi đặt tay trên hai ông
và tiễn đi.

Thầy phù thủy Ê-ly-ma tại đảo Sýp

4 Vậy, được Thánh Thần sai đi, hai ông xuống Xê-lêu-ki-a, rồi từ đó đáp tàu
đi đảo Sýp.5 Đến Xa-la-min, hai ông loan báo lời Thiên Chúa trong các hội
đường người Do-thái. Có ông Gio-an giúp hai ông.

6 Các ông đi xuyên qua đảo đến Pa-phô; ở đây các ông gặp một người phù
thuỷ, mạo xưng là ngôn sứ; ông này là người Do-thái, tên là Ba-giê-su.7
Ông ta ở với thống đốc Xéc-ghi-ô Phao-lô, một người thông minh. Thống
đốc cho mời ông Ba-na-ba và ông Sao-lô đến và ước ao được nghe lời
Thiên Chúa.8 Nhưng người phù thủy ấy, tên Hy-lạp là Ê-ly-ma, chống lại
hai ông và tìm cách ngăn cản thống đốc tin Chúa.9 Bấy giờ ông Sao-lô,
cũng gọi là Phao-lô, được đầy Thánh Thần, nhìn thẳng vào người phù
thuỷ,10 và nói: "Hỡi kẻ đầy mọi thứ mưu mô và mọi trò xảo trá, hỡi con cái
ma quỷ và kẻ thù của tất cả những gì là công chính, ngươi không bỏ thói bẻ
cong những đường lối ngay thẳng của Chúa sao?11 Giờ đây, này bàn tay
Chúa giáng xuống trên ngươi: ngươi sẽ bị mù, không thấy ánh sáng mặt trời
trong một thời gian." Lập tức, mù loà và tối tăm ập xuống trên người phù
thuỷ, và ông ta phải lần mò tìm người dắt.12 Bấy giờ, thấy việc xảy ra,
thống đốc liền tin theo, vì ông rất đỗi ngạc nhiên về giáo huấn của Chúa.

Hai ông đến An-ti-ô-khi-a miền Pi-xi-đi-a

13 Từ Pa-phô, ông Phao-lô và các bạn đồng hành vượt biển đến Péc-ghê
miền Pam-phy-li-a. Nhưng ông Gio-an bỏ các ông mà về Giê-ru-sa-lem.14
Còn hai ông thì rời Péc-ghê tiếp tục đi An-ti-ô-khi-a miền Pi-xi-đi-a. Ngày
sa-bát, hai ông vào hội đường ngồi tham dự.15 Sau phần đọc sách Luật và
sách Các Ngôn Sứ, các trưởng hội đường cho người đến nói với hai ông:
"Thưa anh em, nếu anh em muốn khuyên nhủ dân điều gì, xin cứ nói."

Ông Phao-lô giảng cho người Do-thái

16 Ông Phao-lô đứng dậy, giơ tay xin mọi người lưu ý, rồi nói:

17 Thiên Chúa của dân Ít-ra-en đã chọn cha ông chúng ta, đã làm cho dân
này thành một dân lớn trong thời họ cư ngụ ở đất Ai-cập, và đã giơ cánh tay
mạnh mẽ của Người mà đem họ ra khỏi đó.18 Và trong thời gian chừng bốn
mươi năm, Người đã nuôi dưỡng họ trong sa mạc.19 Rồi Người đã tiêu diệt
bảy dân tộc ở đất Ca-na-an và ban đất của chúng cho họ làm gia sản:20 tất
cả đã xảy ra trong khoảng bốn trăm năm mươi năm. Sau đó, Người ban cho
họ các vị thủ lãnh cho đến thời ngôn sứ Sa-mu-en.21Rồi họ đòi có vua,
Thiên Chúa ban cho họ ông Sa-un, con ông Kít thuộc chi tộc Ben-gia-min,
trị vì bốn mươi năm.22 Sau khi truất phế vua Sa-un, Người đã cho ông Đa-
vít xuất hiện làm vua cai trị họ. Người đã làm chứng về ông rằng: Ta đã tìm
được Đa-vít, con của Gie-sê, một người đẹp lòng Ta và sẽ thi hành mọi ý
muốn của Ta.23 Từ dòng dõi vua này, theo lời hứa, Thiên Chúa đã đưa đến
cho Ít-ra-en một Đấng Cứu Độ là Đức Giê-su.24 Để dọn đường cho Đức
Giê-su, ông Gio-an đã rao giảng kêu gọi toàn dân Ít-ra-en chịu phép rửa tỏ
lòng sám hối.25 Khi sắp hoàn thành sứ mệnh, ông Gio-an đã tuyên bố: "Tôi
không phải là Đấng mà anh em tưởng đâu, nhưng kìa Đấng ấy đến sau tôi,
và tôi không đáng cởi dép cho Người.

26 "Thưa anh em, là con cái thuộc dòng giống Áp-ra-ham, và thưa anh em
đang hiện diện nơi đây, là những người kính sợ Thiên Chúa, lời cứu độ này
được gửi tới chúng ta.27 Dân cư thành Giê-ru-sa-lem và các thủ lãnh của họ
đã không nhận biết Đức Giê-su; khi kết án Người, họ đã làm cho ứng
nghiệm những lời ngôn sứ đọc mỗi ngày sa-bát.28 Tuy không thấy Người có
tội gì đáng chết, họ vẫn đòi Phi-la-tô xử tử.29 Sau khi thực hiện tất cả mọi

điều Kinh Thánh chép về Người, họ đã hạ Người từ trên cây gỗ xuống và mai táng trong mồ.30 Nhưng Thiên Chúa đã làm cho Người trỗi dậy từ cõi chết.31 Trong nhiều ngày, Đức Giê-su đã hiện ra với những kẻ từng theo Người từ Ga-li-lê lên Giê-ru-sa-lem. Giờ đây chính họ làm chứng cho Người trước mặt dân.

32 "Còn chúng tôi, chúng tôi xin loan báo cho anh em Tin Mừng này: điều Thiên Chúa hứa với cha ông chúng ta,33 thì Người đã thực hiện cho chúng ta là con cháu các ngài, khi làm cho Đức Giê-su sống lại, đúng như lời đã chép trong Thánh vịnh 2: Con là Con của Cha, ngày hôm nay Cha đã sinh ra Con.

34 "Về việc Người đã làm cho Đức Giê-su từ cõi chết sống lại, không còn phải hư nát nữa, thì Người phán thế này: Ta sẽ ban cho các ngươi những ơn lộc đã hứa cho Đa-vít.35 Vì vậy ở chỗ khác, lại có lời rằng: Ngài sẽ không để Vị Thánh của Ngài phải hư nát.36 Thế mà vua Đa-vít, sau khi phục vụ ý định của Thiên Chúa trong đời ông, đã an nghỉ, đã được chôn cất bên cạnh tổ tiên và phải hư nát.37 Còn Đấng mà Thiên Chúa đã cho trỗi dậy thì không phải hư nát.

38 "Vậy thưa anh em, xin biết cho điều này: chính nhờ Đấng ấy mà ơn tha tội được loan báo cho anh em; và trong khi anh em không thể được giải thoát khỏi tội lỗi mà trở nên công chính nhờ tuân giữ Luật Mô-sê,39 thì nhờ Người, mọi kẻ tin đều được nên công chính.

40 "Vậy hãy coi chừng kẻo lại xảy ra điều đã nói trong sách Các Ngôn Sứ:41 Hỡi những kẻ khinh mạn, hãy xem, hãy kinh ngạc sững sờ và biến mất đi! Vì chính vào thời các ngươi, Ta sắp làm một việc, một việc mà các ngươi sẽ chẳng tin, nếu có ai kể lại cho các ngươi.

42 Khi ông Phao-lô và ông Ba-na-ba đi ra, người ta mời hai ông lại nói về đề tài ấy ngày sa-bát sau.43Tan buổi họp, có nhiều người Do-thái và nhiều người đạo theo, tức là những người tôn thờ Thiên Chúa, đi theo hai ông. Hai ông nói chuyện với họ và khuyên nhủ họ gắn bó với ơn Thiên Chúa.

Ông Phao-lô và ông Ba-na-ba hướng về dân ngoại

44 Ngày sa-bát sau, gần như cả thành tụ họp nghe lời Thiên Chúa.45 Thấy
những đám đông như vậy, người Do-thái sinh lòng ghen tức, họ phản đối
những lời ông Phao-lô nói và nhục mạ ông.46 Bấy giờ ông Phao-lô và ông
Ba-na-ba mạnh dạn lên tiếng: "Anh em phải là những người đầu tiên được
nghe công bố lời Thiên Chúa, nhưng vì anh em khước từ lời ấy, và tự coi
mình không xứng đáng hưởng sự sống đời đời, thì đây chúng tôi quay về
phía dân ngoại.47 Vì Chúa truyền cho chúng tôi thế này: Ta sẽ đặt ngươi
làm ánh sáng muôn dân, để ngươi đem ơn cứu độ đến tận cùng cõi đất."

48 Nghe thế, dân ngoại vui mừng tôn vinh lời Chúa, và tất cả những người
đã được Thiên Chúa định cho hưởng sự sống đời đời, đều tin theo.49 Lời
Chúa lan tràn khắp miền ấy.

50 Nhưng người Do-thái sách động nhóm phụ nữ hượng lưu đã theo đạo
Do-thái, và những thân hào trong thành, xúi giục họ ngược đãi ông Phao-lô
và ông Ba-na-ba, và trục xuất hai ông ra khỏi lãnh thổ của họ.51 Hai ông
liền giũ bụi chân phản đối họ và đi tới I-cô-ni-ô.52 Còn các môn đệ được
tràn đầy hoan lạc và Thánh Thần.

Loan báo Tin Mừng tại I-cô-ni-ô

Chương 14

1 Tại I-cô-ni-ô cũng xảy ra như vậy: hai ông vào hội đường người Do-thái
và giảng dạy, khiến rất đông người Do-thái và Hy-lạp tin theo.

2 Nhưng những người Do-thái không tin theo thì xúi giục những người
ngoại và làm cho họ có ác cảm với các anh em.

3 Vậy hai ông ở lại một thời gian khá lâu, mạnh dạn vì dựa vào Chúa, là
Đấng chứng nhận lời giảng về ân sủng của Người, khi cho tay các ông thực
hiện những dấu lạ điềm thiêng.

4 Quần chúng trong thành chia rẽ, kẻ thì đứng về phía người Do-thái, kẻ thì
đứng về phía các Tông Đồ.5 Những người ngoại và những người Do-thái,
cùng với các thủ lãnh của họ, mưu toan làm nhục và ném đá hai ông.6 Biết
thế, hai ông lánh sang các thành miền Ly-cao-ni-a là Lýt-ra, Đéc-bê và các
vùng phụ cận;7 và tại đó các ông tiếp tục loan báo Tin Mừng.

Ông Phao-lô chữa một người bại chân

8 Tại Lýt-ra, có một người bại hai chân ngồi đó; anh ta bị què từ khi lọt lòng
mẹ, chưa hề đi được bước nào.9 Anh nghe ông Phao-lô giảng. Ông nhìn
thẳng vào anh và thấy anh có lòng tin để được cứu chữa,10 thì lớn tiếng nói:
"Anh trỗi dậy đi, hai chân đứng thẳng! " Anh đứng phắt dậy và đi lại được.

11 Thấy việc ông Phao-lô làm, đám đông hô lên bằng tiếng Ly-cao-ni-a:
"Thần linh mặc lốt người phàm đã xuống với chúng ta! "12 Họ gọi ông Ba-
na-ba là thần Dớt, ông Phao-lô là thần Héc-mê, vì ông là người phát ngôn.13
Thầy tư tế đền thờ thần Dớt ở ngoại thành đem bò và vòng hoa đến trước
cổng thành, và cùng với đám đông, muốn dâng lễ tế.14 Nghe biết được, hai
tông đồ Ba-na-ba và Phao-lô xé áo mình ra, xông vào đám đông mà kêu
lên:15 "Hỡi các bạn, các bạn làm gì thế này? Chúng tôi đây cũng chỉ là
người phàm, cùng thân phận với các bạn. Chúng tôi loan Tin Mừng cho các
bạn, là hãy bỏ những cái hão huyền này đi, mà trở lại cùng Thiên Chúa
hằng sống, Đấng đã tạo thành trời đất với biển khơi cùng muôn loài trong
đó.16 Trong những thế hệ đã qua, Người để cho muôn dân đi theo đường lối
của họ.17 Tuy vậy Người không ngừng làm chứng cho mình, khi thi ân
giáng phúc, ban mưa từ trời và mùa màng sung túc cho các bạn, và cho các
bạn được no lòng, được an vui."18 Nói vậy mà hai ông vẫn còn phải vất vả
mới can được đám đông không dâng lễ tế cho hai ông.19 Bấy giờ có những
người Do-thái từ An-ti-ô-khi-a và I-cô-ni-ô đến, thuyết phục được đám
đông. Họ ném đá ông Phao-lô rồi lôi ông ra ngoài thành, vì tưởng ông đã
chết.20 Nhưng khi các môn đệ xúm lại quanh ông, ông đứng dậy và vào
thành. Hôm sau, ông trẩy đi Đéc-bê cùng với ông Ba-na-ba.

21 Sau khi đã loan Tin Mừng cho thành ấy và nhận khá nhiều người làm
môn đệ, hai ông trở lại Lýt-ra, I-cô-ni-ô và An-ti-ô-khi-a.22 Hai ông củng cố
tinh thần các môn đệ, và khuyên nhủ họ giữ vững đức tin. Hai ông nói:
"Chúng ta phải chịu nhiều gian khổ mới được vào Nước Thiên
Chúa."23Trong mỗi Hội Thánh, hai ông chỉ định cho họ những kỳ mục, và
sau khi ăn chay cầu nguyện, hai ông phó thác những người đó cho Chúa,
Đấng họ đã tin.

24 Hai ông đi qua miền Pi-xi-đi-a mà đến miền Pam-phy-li-a,25 rao giảng lời
Chúa tại Péc-ghê, rồi xuống Át-ta-li-a.26 Từ đó hai ông vượt biển về An-ti-
ô-khi-a, là nơi trước đây các ông đã được giao phó cho ân sủng của Thiên
Chúa để làm công việc vừa mới hoàn thành.

27 Khi tới nơi, hai ông tập họp Hội Thánh và kể lại tất cả những gì Thiên
Chúa đã cùng làm với hai ông, và việc Người đã mở cửa cho các dân ngoại
đón nhận đức tin.28 Rồi hai ông ở lại một thời gian khá lâu với các môn đệ.

Cuộc tranh luận tại An-ti-ô-khi-a

Chương 15

1 Có những người từ miền Giu-đê đến dạy anh em rằng: "Nếu anh em
không chịu phép cắt bì theo tục lệ Mô-sê, thì anh em không thể được cứu
độ."2 Ông Phao-lô và ông Ba-na-ba chống đối và tranh luận khá gay go với
họ. Người ta bèn quyết định cử ông Phao-lô, ông Ba-na-ba và một vài
người khác lên Giê-ru-sa-lem gặp các Tông Đồ và các kỳ mục, để bàn về
vấn đề đang tranh luận này.

3 Các ông được Hội Thánh tiễn đưa. Khi đi qua miền Phê-ni-xi và miền Sa-
ma-ri, các ông tường thuật việc các dân ngoại đã trở lại với Thiên Chúa,
khiến tất cả các anh em rất đỗi vui mừng.4 Tới Giê-ru-sa-lem, các ông được
Hội Thánh, các Tông Đồ và kỳ mục tiếp đón, và các ông kể lại tất cả những
gì Thiên Chúa đã cùng làm với các ông.

Cuộc tranh luận tại Giê-ru-sa-lem

5 Có những người thuộc phái Pha-ri-sêu đã trở thành tín hữu, bấy giờ đứng
ra nói rằng: "Phải làm phép cắt bì cho người ngoại và truyền cho họ giữ luật
Mô-sê."6 Các Tông Đồ và các kỳ mục bèn họp nhau để xem xét vụ này.

Diễn từ của ông Phê-rô

7 Sau khi các ông đã tranh luận nhiều, ông Phê-rô đứng lên nói: "Thưa anh
em, anh em biết: ngay từ những ngày đầu, Thiên Chúa đã chọn tôi giữa anh
em, để các dân ngoại được nghe lời Tin Mừng từ miệng tôi và tin theo.8
Thiên Chúa là Đấng thấu suốt mọi tâm can đã chứng tỏ Người chấp nhận
họ, khi ban Thánh Thần cho họ cũng như đã ban cho chúng ta.9 Người
không phân biệt chút nào giữa chúng ta với họ, vì đã dùng đức tin để thanh

tẩy lòng họ.10 Vậy bây giờ, sao anh em lại thử thách Thiên Chúa, mà quàng vào cổ các môn đệ một cái ách mà cả cha ông chúng ta lẫn chúng ta đã không có sức mang nổi?11 Vả lại, chính nhờ ân sủng Chúa Giê-su mà chúng ta tin mình được cứu độ, cùng một cách như họ."

12 Bấy giờ toàn thể hội nghị im lặng. Họ nghe ông Ba-na-ba và ông Phao-lô thuật lại các dấu lạ điềm thiêng Thiên Chúa đã dùng hai ông mà làm giữa các dân ngoại.

Diễn từ của ông Gia-cô-bê

13 Khi hai ông dứt lời, ông Gia-cô-bê lên tiếng nói: "Thưa anh em, xin nghe tôi đây:14 Ông Si-môn đã thuật lại cho chúng ta rằng: ngay từ đầu, Thiên Chúa đã đoái thương chọn trong các dân ngoại một dân mang danh Người.15 Những lời các ngôn sứ cũng phù hợp với điều ấy, như đã chép:16Sau đó, Ta sẽ trở lại, và sẽ xây dựng lại lều Đa-vít đã sụp đổ; đống hoang tàn đó, Ta sẽ xây dựng lại, và Ta sẽ dựng lại lều ấy.17 Như vậy các người còn lại và tất cả các dân ngoại được mang danh Ta sẽ tìm kiếm Chúa. Chúa phán như vậy,18 Người là Đấng cho biết những điều ấy tự ngàn xưa.

19 "Vì vậy, phần tôi, tôi xét là không được gây phiền hà cho những người gốc dân ngoại trở lại với Thiên Chúa,20 nhưng chỉ viết thư bảo họ kiêng những thức ăn ô uế vì đã cúng cho ngẫu tượng, tránh gian dâm, kiêng ăn thịt loài vật không cắt tiết và kiêng ăn tiết.21 Thật vậy, từ những thế hệ xa xưa, trong mỗi thành ông Mô-sê đều có những người rao giảng: họ đọc lời của ông trong các hội đường mỗi ngày sa-bát."

Thư của các Tông Đồ

22 Bấy giờ các Tông Đồ và các kỳ mục, cùng với toàn thể Hội Thánh, quyết định chọn mấy người trong các ông, để phái đi An-ti-ô-khi-a với ông Phao-lô và ông Ba-na-ba. Đó là ông Giu-đa, biệt danh là Ba-sa-ba, và ông Xi-la, những người có uy tín trong Hội Thánh.23 Các ông trao cho phái đoàn bức thư sau:

24 Chúng tôi nghe biết có một số người trong chúng tôi, không được chúng tôi uỷ nhiệm, mà lại đi nói những điều gây xáo trộn nơi anh em, làm anh em hoang mang.25 Vì thế, chúng tôi đã đồng tâm nhất trí quyết định chọn một

số đại biểu, và phái họ đến với anh em, cùng với những người anh em thân mến của chúng tôi là ông Ba-na-ba và ông Phao-lô,26những người đã cống hiến cuộc đời vì danh Đức Giê-su Ki-tô, Chúa chúng ta.27 Vậy chúng tôi cử ông Giu-đa và ông Xi-la đến trình bày trực tiếp những điều viết sau đây:28 Thánh Thần và chúng tôi đã quyết định không đặt lên vai anh em một gánh nặng nào khác ngoài những điều cần thiết này:29 là kiêng ăn đồ đã cúng cho ngẫu tượng, kiêng ăn tiết, ăn thịt loài vật không cắt tiết, và tránh gian dâm. Anh em cẩn thận tránh những điều đó là tốt rồi. Chúc anh em an mạnh."

Các đại biểu đến An-ti-ô-khi-a

30 Sau khi được mọi người tiễn chân, các đại biểu xuống An-ti-ô-khi-a, triệu tập cộng đoàn lại và trao bức thư.31 Đọc thư xong, họ vui mừng vì lời khích lệ đó.32 Ông Giu-đa và ông Xi-la, vì cũng là ngôn sứ, đã nói chuyện lâu với các anh em mà khuyên nhủ và làm cho họ được vững mạnh.33 Hai ông ở lại một thời gian, rồi các anh em lại tiễn chân hai ông trở về bình an với những người đã phái hai ông đi.34 Nhưng ông Xi-la quyết định ở lại, chỉ một mình ông Giu-đa đi.35 Còn ông Phao-lô và ông Ba-na-ba thì ở lại An-ti-ô-khi-a. Cùng với nhiều người khác, hai ông giảng dạy và loan báo Tin Mừng lời Chúa.

IV. NHỮNG CUỘC HÀNH TRÌNH TRUYỀN GIÁO CỦA ÔNG PHAO-LÔ

Ông Phao-lô và ông Ba-na-ba chia tay. Ông Phao-lô chọn ông Xi-la làm cộng tác viên

36 Ít ngày sau, ông Phao-lô nói với ông Ba-na-ba: "Ta hãy trở lại thăm các
anh em trong mỗi thành ta đã loan báo lời Chúa, xem họ ra sao."37Ông Ba-
na-ba muốn đem theo cả ông Gio-an cũng gọi là Mác-cô.38Nhưng ông
Phao-lô thì nghĩ là một người đã từng bỏ hai ông từ khi ở miền Pam-phy-li-
a và đã không cộng tác với hai ông, thì không nên đem theo.39 Hai bên nổi
nóng đến mức phải chia tay nhau. Ông Ba-na-ba đem ông Mác-cô theo,
vượt biển đi đảo Sýp.40 Còn ông Phao-lô thì chọn ông Xi-la và lên đường,
sau khi đã được các anh em giao phó cho ân sủng Chúa.

Ông Phao-lô chọn thêm ông Ti-mô-thê

41 Ông đi qua miền Xy-ri và miền Ki-li-ki-a, và làm cho các Hội Thánh
được vững mạnh.

Cuộc tranh luận tại An-ti-ô-khi-a

Chương 15

1 Có những người từ miền Giu-đê đến dạy anh em rằng: "Nếu anh em
không chịu phép cắt bì theo tục lệ Mô-sê, thì anh em không thể được cứu
độ."2 Ông Phao-lô và ông Ba-na-ba chống đối và tranh luận khá gay go với
họ. Người ta bèn quyết định cử ông Phao-lô, ông Ba-na-ba và một vài
người khác lên Giê-ru-sa-lem gặp các Tông Đồ và các kỳ mục, để bàn về
vấn đề đang tranh luận này.

3 Các ông được Hội Thánh tiễn đưa. Khi đi qua miền Phê-ni-xi và miền Sa-
ma-ri, các ông tường thuật việc các dân ngoại đã trở lại với Thiên Chúa,
khiến tất cả các anh em rất đỗi vui mừng.4 Tới Giê-ru-sa-lem, các ông được
Hội Thánh, các Tông Đồ và kỳ mục tiếp đón, và các ông kể lại tất cả những
gì Thiên Chúa đã cùng làm với các ông.

Cuộc tranh luận tại Giê-ru-sa-lem

5 Có những người thuộc phái Pha-ri-sêu đã trở thành tín hữu, bấy giờ đứng
ra nói rằng: "Phải làm phép cắt bì cho người ngoại và truyền cho họ giữ luật
Mô-sê."6 Các Tông Đồ và các kỳ mục bèn họp nhau để xem xét vụ này.

Diễn từ của ông Phê-rô

7 Sau khi các ông đã tranh luận nhiều, ông Phê-rô đứng lên nói: "Thưa anh
em, anh em biết: ngay từ những ngày đầu, Thiên Chúa đã chọn tôi giữa anh
em, để các dân ngoại được nghe lời Tin Mừng từ miệng tôi và tin theo.8
Thiên Chúa là Đấng thấu suốt mọi tâm can đã chứng tỏ Người chấp nhận
họ, khi ban Thánh Thần cho họ cũng như đã ban cho chúng ta.9 Người
không phân biệt chút nào giữa chúng ta với họ, vì đã dùng đức tin để thanh
tẩy lòng họ.10 Vậy bây giờ, sao anh em lại thử thách Thiên Chúa, mà quàng
vào cổ các môn đệ một cái ách mà cả cha ông chúng ta lẫn chúng ta đã
không có sức mang nổi?11 Vả lại, chính nhờ ân sủng Chúa Giê-su mà chúng
ta tin mình được cứu độ, cùng một cách như họ."

12 Bấy giờ toàn thể hội nghị im lặng. Họ nghe ông Ba-na-ba và ông Phao-lô
thuật lại các dấu lạ điềm thiêng Thiên Chúa đã dùng hai ông mà làm giữa
các dân ngoại.

Diễn từ của ông Gia-cô-bê

13 Khi hai ông dứt lời, ông Gia-cô-bê lên tiếng nói: "Thưa anh em, xin nghe
tôi đây:14 Ông Si-môn đã thuật lại cho chúng ta rằng: ngay từ đầu, Thiên
Chúa đã đoái thương chọn trong các dân ngoại một dân mang danh
Người.15 Những lời các ngôn sứ cũng phù hợp với điều ấy, như đã
chép:16Sau đó, Ta sẽ trở lại, và sẽ xây dựng lại lều Đa-vít đã sụp đổ; đống
hoang tàn đó, Ta sẽ xây dựng lại, và Ta sẽ dựng lại lều ấy.17 Như vậy các
người còn lại và tất cả các dân ngoại được mang danh Ta sẽ tìm kiếm Chúa.
Chúa phán như vậy,18 Người là Đấng cho biết những điều ấy tự ngàn xưa.

19 "Vì vậy, phần tôi, tôi xét là không được gây phiền hà cho những người
gốc dân ngoại trở lại với Thiên Chúa,20 nhưng chỉ viết thư bảo họ kiêng
những thức ăn ô uế vì đã cúng cho ngẫu tượng, tránh gian dâm, kiêng ăn
thịt loài vật không cắt tiết và kiêng ăn tiết.21 Thật vậy, từ những thế hệ xa

xưa, trong mỗi thành ông Mô-sê đều có những người rao giảng: họ đọc lời của ông trong các hội đường mỗi ngày sa-bát."

Thư của các Tông Đồ

22 Bấy giờ các Tông Đồ và các kỳ mục, cùng với toàn thể Hội Thánh, quyết định chọn mấy người trong các ông, để phái đi An-ti-ô-khi-a với ông Phao-lô và ông Ba-na-ba. Đó là ông Giu-đa, biệt danh là Ba-sa-ba, và ông Xi-la, những người có uy tín trong Hội Thánh.23 Các ông trao cho phái đoàn bức thư sau:

24 Chúng tôi nghe biết có một số người trong chúng tôi, không được chúng tôi uỷ nhiệm, mà lại đi nói những điều gây xáo trộn nơi anh em, làm anh em hoang mang.25 Vì thế, chúng tôi đã đồng tâm nhất trí quyết định chọn một số đại biểu, và phái họ đến với anh em, cùng với những người anh em thân mến của chúng tôi là ông Ba-na-ba và ông Phao-lô,26những người đã cống hiến cuộc đời vì danh Đức Giê-su Ki-tô, Chúa chúng ta.27 Vậy chúng tôi cử ông Giu-đa và ông Xi-la đến trình bày trực tiếp những điều viết sau đây:28 Thánh Thần và chúng tôi đã quyết định không đặt lên vai anh em một gánh nặng nào khác ngoài những điều cần thiết này:29 là kiêng ăn đồ đã cúng cho ngẫu tượng, kiêng ăn tiết, ăn thịt loài vật không cắt tiết, và tránh gian dâm. Anh em cẩn thận tránh những điều đó là tốt rồi. Chúc anh em an mạnh."

Các đại biểu đến An-ti-ô-khi-a

30 Sau khi được mọi người tiễn chân, các đại biểu xuống An-ti-ô-khi-a, triệu tập cộng đoàn lại và trao bức thư.31 Đọc thư xong, họ vui mừng vì lời khích lệ đó.32 Ông Giu-đa và ông Xi-la, vì cũng là ngôn sứ, đã nói chuyện lâu với các anh em mà khuyên nhủ và làm cho họ được vững mạnh.33 Hai ông ở lại một thời gian, rồi các anh em lại tiễn chân hai ông trở về bình an với những người đã phái hai ông đi.34 Nhưng ông Xi-la quyết định ở lại, chỉ một mình ông Giu-đa đi.35 Còn ông Phao-lô và ông Ba-na-ba thì ở lại An-ti-ô-khi-a. Cùng với nhiều người khác, hai ông giảng dạy và loan báo Tin Mừng lời Chúa.

IV. NHỮNG CUỘC HÀNH TRÌNH TRUYỀN GIÁO CỦA ÔNG PHAO-LÔ

Ông Phao-lô và ông Ba-na-ba chia tay. Ông Phao-lô chọn ông Xi-la làm cộng tác viên

36 Ít ngày sau, ông Phao-lô nói với ông Ba-na-ba: "Ta hãy trở lại thăm các
anh em trong mỗi thành ta đã loan báo lời Chúa, xem họ ra sao."37Ông Ba-
na-ba muốn đem theo cả ông Gio-an cũng gọi là Mác-cô.38Nhưng ông
Phao-lô thì nghĩ là một người đã từng bỏ hai ông từ khi ở miền Pam-phy-li-
a và đã không cộng tác với hai ông, thì không nên đem theo.39 Hai bên nổi
nóng đến mức phải chia tay nhau. Ông Ba-na-ba đem ông Mác-cô theo,
vượt biển đi đảo Sýp.40 Còn ông Phao-lô thì chọn ông Xi-la và lên đường,
sau khi đã được các anh em giao phó cho ân sủng Chúa.

Ông Phao-lô chọn thêm ông Ti-mô-thê

41 Ông đi qua miền Xy-ri và miền Ki-li-ki-a, và làm cho các Hội Thánh
được vững mạnh.

Chương 16

1 Ông đến Đéc-bê, rồi đến Lýt-ra. Ở đó có một môn đệ tên là Ti-mô-thê, mẹ
là người Do-thái đã tin Chúa, còn cha là người Hy-lạp.2 Ông được các anh
em ở Lýt-ra và I-cô-ni-ô chứng nhận là tốt.3 Ông Phao-lô muốn ông ấy
cùng lên đường với mình, nên đã đem ông đi làm phép cắt bì, vì nể các
người Do-thái ở những nơi ấy; thật vậy, ai cũng biết cha ông là người Hy-
lạp.

4 Khi đi qua các thành, các ông truyền lại cho các anh em những chỉ thị đã
được các Tông Đồ và kỳ mục ở Giê-ru-sa-lem ban bố, để họ tuân giữ.

5 Vậy các Hội Thánh được vững mạnh trong đức tin và mỗi ngày thêm
đông số.

Đi qua miền A-xi-a

6 Các ông đi qua miền Phy-ghi-a và Ga-lát, vì Thánh Thần ngăn cản không
cho các ông rao giảng lời Chúa ở A-xi-a.7 Khi tới sát ranh giới My-xi-a, các
ông thử vào miền Bi-thy-ni-a, nhưng Thần Khí Đức Giê-su không cho
phép.8 Các ông bèn đi qua miền My-xi-a mà xuống Trô-a.

9 Ban đêm, ông Phao-lô thấy một thị kiến: một người miền Ma-kê-đô-ni-a
đứng đó, mời ông rằng: "Xin ông sang Ma-kê-đô-ni-a giúp chúng tôi! "10
Sau khi ông thấy thị kiến đó, lập tức chúng tôi tìm cách đi Ma-kê-đô-ni-a,
vì hiểu ra rằng Thiên Chúa kêu gọi chúng tôi loan báo Tin Mừng cho họ.

Đến Phi-líp-phê

11 Xuống tàu ở Trô-a, chúng tôi đi thẳng đến đảo Xa-mốt-ra-kê, rồi hôm sau
đến Nê-a-pô-li.12 Từ đó chúng tôi đi Phi-líp-phê là thị trấn quan trọng nhất
trong hạt ấy của tỉnh Ma-kê-đô-ni-a, và là thuộc địa Rô-ma. Chúng tôi ở lại
thành đó mấy ngày.13 Ngày sa-bát, chúng tôi ra khỏi cổng thành, men theo
bờ sông, đến một chỗ chúng tôi đoán chừng có nơi cầu nguyện. Chúng tôi
ngồi xuống nói chuyện với những phụ nữ đang họp nhau tại đó.14 Có một
bà tên là Ly-đi-a, quê ở Thy-a-ti-ra, chuyên buôn bán vải điều. Bà là người
tôn thờ Thiên Chúa; bà nghe, và Chúa mở lòng cho bà để bà chú ý đến
những lời ông Phao-lô nói.15 Sau khi bà và cả nhà đã chịu phép rửa, bà mời
chúng tôi: "Các ông đã coi tôi là một tín hữu Chúa, thì xin các ông đến ở
nhà tôi." Và bà ép chúng tôi phải nhận lời.

Ông Phao-lô và ông Xi-la bị bắt giam

16 Một hôm, đang khi chúng tôi đi tới nơi cầu nguyện, một đầy tớ gái đón
gặp chúng tôi; cô ta bị quỷ thần ốp, và thuật bói toán của cô làm lợi nhiều
cho các chủ của cô.17 Cô lẽo đẽo theo ông Phao-lô và chúng tôi mà kêu:
"Các ông này là tôi tớ Thiên Chúa Tối Cao; họ loan báo cho các người con
đường cứu độ."18 Cô cứ làm thế trong nhiều ngày. Bực mình, ông Phao-lô
quay lại bảo quỷ: "Nhân danh Đức Giê-su Ki-tô, ta truyền cho ngươi phải
xuất khỏi người này! " Ngay lúc ấy, quỷ thần liền xuất.

19 Các chủ của cô thấy hy vọng kiếm lợi đã tiêu tan, liền túm lấy ông Phao-
lô và ông Xi-la mà lôi đến quảng trường, đưa ra trước nhà chức trách.20 Họ
điệu hai ông đến các quan toà và nói: "Những người này gây xáo trộn trong
thành phố chúng ta; họ là người Do-thái,21 và họ truyền bá những tập tục

mà người Rô-ma chúng ta không được phép chấp nhận và thi hành."22 Đám đông nổi lên chống hai ông. Các quan toà, sau khi đã cho lột áo hai ông, thì ra lệnh đánh đòn.23 Khi đã đánh nhừ tử, họ tống hai ông vào ngục, và truyền cho viên cai ngục phải canh giữ cẩn thận.24Được lệnh đó, người này tống hai ông vào phòng giam sâu nhất và cùm chân lại.

Các nhà truyền giáo được giải thoát cách lạ lùng

25 Vào quãng nửa đêm, ông Phao-lô và ông Xi-la hát thánh ca cầu nguyện với Thiên Chúa; các người tù nghe hai ông hát.26 Bỗng nhiên có động đất mạnh, khiến nền móng nhà tù phải rung chuyển. Ngay lúc đó, tất cả các cửa mở toang và xiềng xích của mọi người buột tung ra.27 Viên cai ngục choàng dậy và thấy các cửa ngục mở toang, liền rút gươm định tự tử, vì tưởng rằng các người tù đã trốn đi.28 Nhưng ông Phao-lô lớn tiếng bảo: "Ông chớ hại mình làm chi: chúng tôi còn cả đây mà! "

29 Viên cai ngục bảo lấy đèn, nhảy bổ vào, run rẩy sấp mình dưới chân ông Phao-lô và ông Xi-la,30 rồi đưa hai ông ra ngoài và nói: "Thưa các ngài, tôi phải làm gì để được cứu độ? "31 Hai ông đáp: "Hãy tin vào Chúa Giê-su, thì ông và cả nhà sẽ được cứu độ."32 Hai ông liền giảng lời Chúa cho viên cai ngục cùng mọi người trong nhà ông ấy.33 Ngay lúc đó, giữa ban đêm, viên cai ngục đem hai ông đi, rửa các vết thương, và lập tức ông ấy được chịu phép rửa cùng với tất cả người nhà.34 Rồi ông ấy đưa hai ông lên nhà, dọn bàn ăn. Ông và cả nhà vui mừng vì đã tin Thiên Chúa.

35 Sáng ngày ra, các quan toà sai vệ binh đến nói với viên cai ngục: "Thả những người ấy ra! "36 Viên cai ngục báo tin ấy cho ông Phao-lô: "Các quan toà sai người đến bảo thả các ngài. Vậy bây giờ xin các ngài ra và đi bình an."37 Nhưng ông Phao-lô nói với họ: "Chúng tôi là những công dân Rô-ma, không có án gì cả, mà họ đã đánh đòn chúng tôi trước công chúng, rồi tống ngục. Bây giờ họ lại lén lút tống chúng tôi ra! Không được! Họ phải đích thân đến đưa chúng tôi ra! "

38 Các vệ binh trình lại những lời ấy cho các quan toà. Những ông này sợ hãi khi nghe biết hai ông là công dân Rô-ma.39 Họ bèn đến xin lỗi, rồi đưa

hai ông ra và xin hai ông rời khỏi thành phố.40 Ra khỏi ngục, hai ông đến nhà bà Ly-đi-a; sau khi gặp các anh em và khuyên nhủ họ, hai ông ra đi.

Ông Phao-lô gặp khó khăn với người Do-thái tại Thê-xa-lô-ni-ca

Chương 17

1 Hai ông đi ngang qua Am-phi-pô-li và A-pô-lô-ni-a, đến Thê-xa-lô-ni-ca,
là nơi có một hội đường của người Do-thái.2 Theo thói quen, ông Phao-lô
đến với họ, và trong ba ngày sa-bát liền, ông thảo luận với họ; dựa vào
Kinh Thánh, ông3 giải thích và xác định rằng Đấng Ki-tô phải chịu khổ
hình và sống lại từ cõi chết; ông nói: "Đấng Ki-tô ấy, chính là Đức Giê-su
mà tôi rao giảng cho anh em."4 Trong nhóm đó, có mấy người đã chịu tin
theo và nhập đoàn với ông Phao-lô và ông Xi-la; một số rất đông những
người Hy-lạp tôn thờ Thiên Chúa và không ít phụ nữ quý phái cũng làm
như vậy.

5 Nhưng người Do-thái sinh ghen tức, họ quy tụ một số du đãng đầu đường
xó chợ, họp thành đám đông, gây náo động trong thành. Họ kéo đến nhà
ông Gia-xon, tìm ông Phao-lô và ông Xi-la để đưa hai ông ra trước đại hội
toàn dân.6 Không tìm thấy hai ông, họ bèn lôi ông Gia-xon và một số anh
em ra trước nhà chức trách thành phố, mà kêu la rằng: "Những tên gây rối
trong cả thiên hạ, nay vác mặt đến đây,7 thế mà Gia-xon lại chứa chấp
chúng! Tất cả bọn này đi ngược lại các chiếu chỉ của hoàng đế Xê-da, vì
chúng nói rằng có một vua khác là Giê-su."8 Nghe những lời ấy, đám đông
và các nhà chức trách thành phố xôn xao,9 họ đòi ông Gia-xon và những
người kia phải nộp tiền ký quỹ rồi mới thả ra.

Lại gặp khó khăn ở Bê-roi-a

10 Ngay đêm ấy, các anh em tiễn ông Phao-lô và ông Xi-la đi Bê-roi-a. Đến
nơi, các ông vào hội đường người Do-thái.11 Những người Do-thái ở đây
cởi mở hơn những người ở Thê-xa-lô-ni-ca: họ đón nhận lời Chúa với tất cả
nhiệt tâm, ngày ngày tra cứu Sách Thánh để xem có đúng như vậy không.12
Vậy nhiều người trong nhóm họ tin theo; về phía người Hy-lạp, cũng có
nhiều phụ nữ thượng lưu và nhiều đàn ông cũng tin theo.

13 Nhưng khi người Do-thái ở Thê-xa-lô-ni-ca biết là ông Phao-lô cũng loan
báo lời Thiên Chúa ở Bê-roi-a nữa, thì họ lại đến đấy sách động và gây xôn

xao trong dân chúng.14 Bấy giờ các anh em lập tức tiễn ông Phao-lô ra tận
bờ biển; còn ông Xi-la và ông Ti-mô-thê thì vẫn ở lại đó.15Các người tháp
tùng đưa ông Phao-lô đến A-thê-na rồi từ đó trở về, mang theo lệnh bảo ông
Xi-la và ông Ti-mô-thê phải đến với ông Phao-lô càng sớm càng tốt.

Ông Phao-lô giảng ở A-thê-na

16 Trong khi ông Phao-lô đợi hai ông ở A-thê-na, ông nổi giận vì thấy thành
phố nhan nhản những tượng thần.17 Vậy ông thảo luận trong hội đường với
những người Do-thái và những người tôn thờ Thiên Chúa, và ngoài quảng
trường mỗi ngày với những người qua lại.18 Có mấy triết gia thuộc phái
Khoái Lạc và phái Khắc Kỷ cũng trao đổi với ông. Kẻ thì nói: "Con vẹt đó
muốn nói gì vậy? " Người khác lại bảo: "Hình như ông ta rao giảng về
những thần xa lạ", vì ông Phao-lô loan báo Tin Mừng về Đức Giê-su và về
sự Phục Sinh.

19 Họ mời ông đi với họ đến Hội đồng A-rê-ô-pa-gô và nói: "Chúng tôi có
thể biết thứ đạo lý mới ông dạy là gì không?20 Quả ông có đem đến cho
chúng tôi một số điều lạ tai; vậy chúng tôi muốn biết những điều đó nghĩa
là gì."21 Thật thế, mọi người A-thê-na và kiều dân ở đó chỉ để thời giờ bàn
tán hay nghe những chuyện mới nhất.

Diễn từ của ông Phao-lô trước Hội đồng A-rê-ô-pa-gô

22 Đứng giữa Hội đồng A-rê-ô-pa-gô, ông Phao-lô nói: "Thưa quý vị người
A-thê-na, tôi thấy rằng, về mọi mặt, quý vị là người sùng đạo hơn ai hết.23
Thật vậy, khi rảo qua thành phố và nhìn lên những nơi thờ phượng của quý
vị, tôi đã thấy có cả một bàn thờ, trên đó khắc chữ: "Kính thần vô danh".
Vậy Đấng quý vị không biết mà vẫn tôn thờ, thì tôi xin rao giảng cho quý
vị.

24 "Thiên Chúa, Đấng tạo thành vũ trụ và muôn loài trong đó, Đấng làm
Chúa Tể trời đất, không ngự trong những đền do tay con người làm nên.25
Người cũng không cần được bàn tay con người phục vụ, như thể Người
thiếu thốn cái gì, vì Người ban cho mọi loài sự sống, hơi thở và mọi sự.26
Từ một người duy nhất, Thiên Chúa đã tạo thành toàn thể nhân loại, để họ ở
trên khắp mặt đất; Người đã vạch ra những thời kỳ nhất định và những ranh
giới cho nơi ở của họ.27 Như vậy là để họ tìm kiếm Thiên Chúa; may ra họ

dò dẫm mà tìm thấy Người, tuy rằng thực sự Người không ở xa mỗi người chúng ta.28 Thật vậy, chính ở nơi Người mà chúng ta sống, cử động, và hiện hữu, như một số thi sĩ của quý vị đã nói: "Chúng ta cũng thuộc dòng giống của Người.

29 "Vậy, vì là dòng giống Thiên Chúa, chúng ta không được nghĩ rằng thần linh giống như hình tượng do nghệ thuật và tài trí con người chạm trổ trên vàng, bạc hay đá.

30 "Vậy mà Thiên Chúa nhắm mắt bỏ qua những thời người ta không nhận biết Người. Bây giờ Người truyền cho người ta rằng mọi người ở mọi nơi phải sám hối,31 vì Người đã ấn định một ngày để xét xử thiên hạ theo công lý, nhờ một người mà Người đã chỉ định. Để bảo đảm điều ấy với mọi người, Thiên Chúa đã làm cho vị này sống lại từ cõi chết."

32 Vừa nghe nói đến người chết sống lại, kẻ thì nhạo cười, kẻ thì nói: "Để khi khác chúng tôi sẽ nghe ông nói về vấn đề ấy."33 Thế là ông Phao-lô bỏ họ mà đi.34 Nhưng có mấy người đã theo ông và tin Chúa, trong số đó có ông Đi-ô-ny-xi-ô, thành viên Hội đồng A-rê-ô-pa-gô và một phụ nữ tên là Đa-ma-ri cùng những người khác nữa.

Thành lập Hội Thánh Cô-rin-tô

Chương 18

1 Sau đó, ông Phao-lô rời A-thê-na đi Cô-rin-tô.2 Tại đây, ông gặp một người Do-thái tên là A-qui-la, quê ở Pon-tô, vừa mới từ I-ta-li-a đến, cùng với vợ là Pơ-rít-ki-la, vì hoàng đế Cơ-lau-đi-ô đã ra lệnh cho mọi người Do-thái phải rời Rô-ma. Ông Phao-lô đến thăm hai ông bà,3 và vì cùng nghề, nên ông ở lại nhà họ và cùng làm việc: họ làm nghề dệt lều.4 Mỗi ngày sa-bát, ông thảo luận tại hội đường, cố thuyết phục cả người Do-thái lẫn người Hy-lạp.

5 Khi ông Xi-la và ông Ti-mô-thê từ Ma-kê-đô-ni-a xuống, thì ông Phao-lô chỉ lo giảng, long trọng làm chứng cho người Do-thái biết rằng Đức Giê-su chính là Đấng Ki-tô.6 Bởi họ chống đối và nói lộng ngôn, nên ông giũ áo mà bảo họ: "Máu các người cứ đổ xuống trên đầu các người! Phần tôi, tôi vô can; từ nay trở đi, tôi sẽ đến với người ngoại."7 Ông rời bỏ chỗ ấy đến nhà một người ngoại tôn thờ Thiên Chúa, tên là Ti-xi-ô Giút-tô, ở sát bên

hội đường.[8] Ông Cơ-rít-pô, trưởng hội đường, tin Chúa, cùng với cả nhà. Nhiều người Cô-rin-tô đã nghe ông Phao-lô giảng cũng tin theo và chịu phép rửa.[9] Một đêm, Chúa bảo ông Phao-lô trong một thị kiến: "Đừng sợ! Cứ nói đi, đừng làm thinh,[10] vì Thầy ở với anh; không ai tra tay hại anh được, vì Thầy có một dân đông đảo trong thành này."[11] Ông Phao-lô ở lại đó một năm rưỡi, dạy cho họ lời Thiên Chúa.

Người Do-thái đưa ông Phao-lô ra toà

[12] Thời ông Ga-li-on làm thống đốc tỉnh A-khai-a, người Do-thái nhất tề nổi dậy chống ông Phao-lô; họ đưa ông ra toà[13] và nói: "Tên này xúi giục người ta tôn thờ Thiên Chúa trái với Lề Luật."[14] Ông Phao-lô toan mở miệng, thì ông Ga-li-on đã nói với người Do-thái: "Hỡi người Do-thái, giả như có gì là trái Luật hay phạm pháp, thì lẽ đương nhiên là tôi sẽ chịu khó nghe các ông.[15] Nhưng đây lại là những chuyện tranh luận về giáo thuyết, danh từ, luật lệ riêng của các ông, thì các ông hãy tự xét lấy. Phần tôi, tôi không muốn xét xử những điều ấy."[16] Rồi ông đuổi họ ra khỏi toà án.[17]Mọi người liền túm lấy ông Xốt-thê-nê, trưởng hội đường, mà đánh túi bụi ngay trước toà án. Nhưng ông Ga-li-on chẳng bận tâm gì về việc này.

Ông Phao-lô trở về An-ti-ô-khi-a và bắt đầu cuộc hành trình thứ ba

[18] Ông Phao-lô còn ở lại Cô-rin-tô khá lâu, rồi từ giã các anh em và vượt biển sang miền Xy-ri, cùng với bà Pơ-rít-ki-la và ông A-qui-la. Trước đó, tại Ken-khơ-rê, ông xuống tóc, vì có lời khấn.

[19] Khi đến Ê-phê-xô, ông Phao-lô từ biệt hai người kia. Phần ông, ông vào hội đường và thảo luận với người Do-thái.[20] Họ xin ông ở lại lâu hơn. Ông không chịu.[21] Nhưng khi từ giã họ, ông nói: "Để lần khác tôi sẽ trở lại với các ông, nếu Thiên Chúa muốn." Rồi ông xuống tàu rời Ê-phê-xô.

[22] Đến Xê-da-rê, ông lên Giê-ru-sa-lem chào thăm Hội Thánh, rồi xuống An-ti-ô-khi-a.[23] Sau khi ở đó một thời gian, ông ra đi, lần lượt qua miền Ga-lát và Phy-ghi-a và làm cho tất cả các môn đệ được vững mạnh.

Ông A-pô-lô

24 Có một người Do-thái tên là A-pô-lô, quê ở A-lê-xan-ri-a, đã đến Ê-phê-xô; ông là người có tài hùng biện và thông thạo Kinh Thánh.25 Ông đã được học Đạo Chúa; với tâm hồn nồng nhiệt, ông thường lên tiếng giảng dạy chính xác những điều liên quan đến Đức Giê-su, tuy rằng ông chỉ biết có phép rửa của ông Gio-an.26 Ông bắt đầu mạnh dạn rao giảng trong hội đường. Sau khi nghe ông nói, bà Pơ-rít-ki-la và ông A-qui-la mời ông về nhà trình bày Đạo của Thiên Chúa cho ông chính xác hơn.

27 Ông A-pô-lô muốn sang miền A-khai-a thì các anh em khuyến khích ông và viết thư xin các môn đệ tiếp đón ông. Khi đến nơi, nhờ ơn Chúa, ông đã giúp ích nhiều cho các tín hữu,28 vì ông mạnh mẽ và công khai bẻ lại người Do-thái, dẫn Kinh Thánh mà minh chứng rằng Đức Giê-su là Đấng Ki-tô.

Môn đệ của ông Gio-an Tẩy Giả tại Ê-phê-xô

Chương 19

1 Trong khi ông A-pô-lô ở Cô-rin-tô thì ông Phao-lô đi qua miền thượng du đến Ê-phê-xô. Ông Phao-lô gặp một số môn đệ2 và hỏi họ: "Khi tin theo, anh em đã nhận được Thánh Thần chưa? " Họ trả lời: "Ngay cả việc có Thánh Thần, chúng tôi cũng chưa hề được nghe nói."3 Ông hỏi: "Vậy anh em đã được chịu phép rửa nào? " Họ đáp: "Phép rửa của ông Gio-an."4 Ông Phao-lô nói: "Ông Gio-an đã làm một phép rửa tỏ lòng sám hối, và ông bảo dân tin vào Đấng đến sau ông, tức là Đức Giê-su."5 Nghe nói thế, họ chịu phép rửa nhân danh Chúa Giê-su.6 Và khi ông Phao-lô đặt tay trên họ, thì Thánh Thần ngự xuống trên họ, họ nói tiếng lạ và nói tiên tri.7 Cả nhóm có chừng mười hai người.

Thành lập Hội Thánh Ê-phê-xô

8 Ông Phao-lô vào hội đường, và trong vòng ba tháng, ông mạnh dạn rao giảng, thảo luận về Nước Thiên Chúa và cố gắng thuyết phục họ.9 Nhưng có một số người cứng lòng, không chịu tin, lại còn nói xấu Đạo trước mặt cộng đoàn, nên ông tuyệt giao với họ, tách các môn đệ ra; ngày ngày ông thảo luận trong trường học của ông Ty-ran-nô.10 Cứ như thế trong vòng hai năm, khiến mọi người ở A-xi-a, Do-thái cũng như Hy-lạp, đều được nghe lời Chúa.

Những người Do-thái làm nghề trừ quỷ

11 Thiên Chúa dùng tay ông Phao-lô mà làm những phép lạ phi thường,12 đến nỗi người ta lấy cả khăn cả áo đã chạm đến da thịt ông mà đặt trên người bệnh, và bệnh tật biến đi, tà thần cũng phải xuất.

13 Có mấy người Do-thái đi đây đi đó làm nghề trừ quỷ cũng thử lấy danh Chúa Giê-su mà chữa những người bị tà thần ám. Họ nói: "Nhân danh Đức Giê-su mà ông Phao-lô rao giảng, ta truyền lệnh cho các ngươi! "14 Ông Xi-kêu-a nọ, thượng tế Do-thái, có bảy con trai thường làm như vậy.15 Nhưng tà thần đáp: "Đức Giê-su, tao biết; ông Phao-lô, tao cũng tường; còn bay, bay là ai? "16 Rồi người bị tà thần ám xông vào họ, đè cả bọn xuống đánh túi bụi, khiến họ phải bỏ nhà ấy mà chạy trốn, trần truồng và đầy thương tích.17 Mọi người ở Ê-phê-xô, Do-thái cũng như Hy-lạp, đều biết chuyện ấy; ai cũng sợ hãi, và thiên hạ tán dương danh Chúa Giê-su.

18 Trong số các tín hữu, có nhiều người đến thú nhận và kể ra những phù phép của mình.19 Khá đông người làm nghề phù thủy đem gom sách vở mà đốt trước mặt mọi người; tổng cộng số sách ấy trị giá tới năm mươi ngàn đồng bạc.

20 Như vậy, nhờ uy lực của Chúa, lời Chúa cứ lan tràn và thêm vững mạnh.

V. KẾT THÚC NHỮNG CUỘC HÀNH TRÌNH TRUYỀN GIÁO.ÔNG PHAO-LÔ, NGƯỜI TÙ CỦA ĐỨC KI-TÔ

Các dự định của ông Phao-lô

21 Sau khi những việc ấy xảy ra, ông Phao-lô được Thánh Thần thúc đẩy, quyết định đi ngang qua miền Ma-kê-đô-ni-a và miền A-khai-a mà về Giê-ru-sa-lem; ông nói: "Về đó rồi, tôi còn phải đi thăm Rô-ma nữa."22 Ông sai hai người trong các phụ tá của ông là Ti-mô-thê và Ê-rát-tô đi Ma-kê-đô-ni-a, còn ông thì ở lại A-xi-a một thời gian.

Thợ bạc Ê-phê-xô gây rối loạn

23 Vào thời kỳ ấy, xảy ra một vụ rối loạn khá trầm trọng liên quan đến Đạo.24 Số là có một người thợ bạc tên là Đê-mết-ri-ô, chuyên làm mô hình đền nữ thần Ác-tê-mi bằng bạc, và nhờ đó đem lại cho các người thợ một nguồn lợi không nhỏ.25 Ông ta tập hợp họ và những người làm nghề tương tự, và nói: "Thưa các bạn, các bạn thừa biết là nhờ việc làm ăn này mà chúng ta phát tài.26 Thế mà, như các bạn thấy và nghe biết: không những ở Ê-phê-xô này, mà gần như trong khắp cả A-xi-a, tên Phao-lô ấy đã thuyết phục và làm cho một đám đông đáng kể thay lòng đổi dạ, khi hắn nói rằng thần linh do tay người làm ra không phải là thần.27 Như vậy, có nguy cơ là không những ngành nghề của chúng ta bị chê bai, mà cả đền thờ đại nữ thần Ác-tê-mi cũng bị người ta coi chẳng ra gì, và rốt cuộc vị nữ thần mà toàn A-xi-a và cả thiên hạ tôn thờ cũng chẳng còn gì là vĩ đại nữa."28 Nghe nói thế, họ đầy lòng căm phẫn và thét lên: "Vĩ đại thay, thần Ác-tê-mi của người Ê-phê-xô! "29 Cả thành đầy hỗn loạn, người ta ùn ùn kéo đến hí trường, lôi theo ông Gai-ô và ông A-rít-ta-khô là những người Ma-kê-đô-ni-a, bạn đồng hành của ông Phao-lô.30 Ông Phao-lô muốn ra trước đại hội toàn dân, nhưng các môn đệ không cho.31 Có mấy vị chức sắc tỉnh A-xi-a, là bạn của ông Phao-lô, cũng sai người đến khuyên ông đừng liều mình đến hí trường.

32 Dân chúng hò la, kẻ thế này, người thế nọ, đại hội trở nên hỗn loạn và
phần đông không biết mình họp nhau để làm gì.33 Trong đám đông, có
những người nói rõ sự thể cho ông A-lê-xan-đê biết, vì người Do-thái đã
đưa ông ra. Ông A-lê-xan-đê giơ tay làm hiệu tỏ ý muốn thanh minh với đại
hội toàn dân.34 Nhưng khi nhận ra ông là người Do-thái, thì tất cả mọi
người đồng thanh hò hét suốt gần hai tiếng đồng hồ: "Vĩ đại thay, thần Ác-
tê-mi của người Ê-phê-xô! "35 Sau cùng, viên thư ký thành phố trấn an đám
đông, ông nói: "Thưa đồng bào Ê-phê-xô, có ai trong loài người lại không
biết rằng thành Ê-phê-xô được coi sóc đền thần Ác-tê-mi vĩ đại và giữ pho
tượng của người từ trời rơi xuống?36 Điều đó hẳn không ai chối cãi được,
vậy đồng bào hãy bình tĩnh và đừng làm gì hấp tấp.37 Đồng bào đã đưa
những người này tới đây: họ không phạm thánh cũng chẳng nói lộng ngôn
chống nữ thần của chúng ta.38 Vậy nếu ông Đê-mết-ri-ô và các thợ cùng đi
với ông có điều gì kiện cáo ai, thì đã có các phiên toà, các thống đốc: họ cứ
việc đưa nhau ra toà!39 Ngoài ra, nếu đồng bào còn điều gì khác muốn yêu
cầu, thì đại hội hợp pháp sẽ giải quyết.40 Quả thế, điều xảy ra hôm nay có
nguy cơ làm chúng ta bị tố cáo về tội nổi loạn, vì không có lý do nào để
chúng ta có thể biện minh việc tụ họp này." Nói thế rồi, ông giải tán đại hội.

Ông Phao-lô rời Ê-phê-xô

Chương 20

1 Sau khi cuộc náo động chấm dứt, ông Phao-lô mời các môn đệ tới, khuyên
nhủ họ, rồi chào từ biệt và lên đường đi Ma-kê-đô-ni-a.2 Ông đi qua miền
đó, nói nhiều lời khuyên nhủ các anh em, rồi tới Hy-lạp3và ở lại đó ba
tháng. Vì người Do-thái âm mưu hại ông, nên khi sắp xuống tàu sang miền
Xy-ri, ông quyết định qua ngã Ma-kê-đô-ni-a mà về.4 Cùng đi với ông, có
ông Xô-pát-rô, con ông Py-rô, người Bê-roi-a, hai ông A-rít-ta-khô và Xê-
cun-đô, người Thê-xa-lô-ni-ca, ông Gai-ô, người Đéc-bê, ông Ti-mô-thê,
hai ông Ty-khi-cô và Trô-phi-mô, người A-xi-a.5 Các ông này đã đi trước
chúng tôi và đợi chúng tôi ở Trô-a.6 Phần chúng tôi, sau tuần lễ Bánh
Không Men, chúng tôi xuống tàu rời Phi-líp-phê, và năm ngày sau gặp các
ông ấy ở Trô-a và ở lại đó bảy ngày.

Ở Trô-a, ông Phao-lô làm cho một người chết sống lại

7 Ngày thứ nhất trong tuần, chúng tôi họp nhau để bẻ bánh. Ông Phao-lô
thảo luận với các anh em, và vì hôm sau ông ra đi, nên ông đã kéo dài cuộc
nói chuyện đến mãi nửa đêm.8 Có khá nhiều đèn ở lầu trên, nơi chúng tôi
họp nhau.9 Một thiếu niên kia, tên là Êu-ty-khô, ngồi ở cửa sổ, đã thiếp đi
và ngủ say trong khi ông Phao-lô vẫn cứ giảng. Vì ngủ say, nên nó ngã từ
tầng thứ ba xuống. Vực lên, thì nó đã chết.10 Ông Phao-lô xuống, cúi mình
trên nó, ôm lấy và nói: "Đừng xôn xao nữa, vì nó sống mà! "11Rồi ông lên,
bẻ bánh và ăn. Ông còn nói chuyện khá lâu, mãi đến tảng sáng mới ra đi.12
Người ta đưa cậu bé đang sống về, và ai nấy được an ủi không ít.

Từ Trô-a đến Mi-lê-tô

13 Chúng tôi xuống tàu trước đi Át-xô, là nơi chúng tôi sẽ đón ông Phao-lô;
ông đã sắp đặt như thế, vì ông tính đi đường bộ.14 Khi ông gặp lại chúng tôi
ở Át-xô, chúng tôi đón ông xuống tàu rồi đi tới Mi-ty-len.15 Từ đó chúng
tôi vượt biển và hôm sau tới ngang đảo Khi-ô. Hôm sau nữa, chúng tôi cặp
bến ở đảo Xa-mốt, rồi ngày kế đó đến Mi-lê-tô,16 vì ông Phao-lô đã quyết
định không ghé Ê-phê-xô, để khỏi mất thời giờ ở A-xi-a. Ông vội vã như
thế để, nếu có thể, thì có mặt ở Giê-ru-sa-lem ngày lễ Ngũ Tuần.

Từ giã các kỳ mục trong Hội Thánh Ê-phê-xô

17 Từ Mi-lê-tô, ông sai người đi mời các kỳ mục trong Hội Thánh Ê-phê-
xô.18 Khi họ đến gặp ông, ông nói với họ:

19 Khi phục vụ Chúa, tôi đã hết lòng khiêm tốn, đã nhiều lần phải rơi lệ, đã
gặp bao thử thách do những âm mưu của người Do-thái.20 Anh em biết tôi
đã không bỏ qua một điều gì có ích cho anh em; trái lại tôi đã giảng cho anh
em và dạy anh em ở nơi công cộng cũng như tại chốn tư gia.21 Tôi đã
khuyến cáo cả người Do-thái lẫn người Hy-lạp phải trở về với Thiên Chúa,
và tin vào Đức Giê-su, Chúa chúng ta.

22 "Giờ đây, bị Thần Khí trói buộc, tôi về Giê-ru-sa-lem, mà không biết
những gì sẽ xảy ra cho tôi ở đó,23 trừ ra điều này, là tôi đến thành nào, thì
Thánh Thần cũng khuyến cáo tôi rằng xiềng xích và gian truân đang chờ
đợi tôi.24 Nhưng mạng sống tôi, tôi coi thật chẳng đáng giá gì, miễn sao tôi

chạy hết chặng đường, chu toàn chức vụ tôi đã nhận từ Chúa Giê-su, là long trọng làm chứng cho Tin Mừng về ân sủng của Thiên Chúa.

25 "Giờ đây tôi biết rằng: tất cả anh em, những người tôi đã đến thăm để rao giảng Nước Thiên Chúa, anh em sẽ không còn thấy mặt tôi nữa.26 Vì vậy, hôm nay tôi xin tuyên bố với anh em rằng: nếu có ai trong anh em phải hư mất, thì tôi vô can.27 Thật tôi đã không bỏ qua điều gì, trái lại đã rao giảng cho anh em tất cả ý định của Thiên Chúa.

28 "Anh em hãy ân cần lo cho chính mình và toàn thể đoàn chiên mà Thánh Thần đã đặt anh em làm người coi sóc, hãy chăn dắt Hội Thánh của Thiên Chúa, Hội Thánh Người đã mua bằng máu của chính mình.

29 "Phần tôi, tôi biết rằng khi tôi đi rồi, thì sẽ có những sói dữ đột nhập vào anh em, chúng không tha đàn chiên.30 Ngay từ giữa hàng ngũ anh em sẽ xuất hiện những người giảng dạy những điều sai lạc, hòng lôi cuốn các môn đệ theo chúng.31 Vì vậy anh em phải canh thức, và nhớ rằng, suốt ba năm, ngày đêm tôi đã không ngừng khuyên bảo mỗi người trong anh em, lắm khi phải rơi lệ.

32 "Giờ đây, tôi xin phó thác anh em cho Thiên Chúa và cho lời ân sủng của Người, là lời có sức xây dựng và ban cho anh em được hưởng phần gia tài cùng với tất cả những người đã được thánh hiến.

33 "Vàng bạc hay quần áo của bất cứ ai, tôi đã chẳng ham.34 Chính anh em biết rõ: những gì cần thiết cho tôi và cho những người sống với tôi, đôi tay này đã tự cung cấp.35 Tôi luôn tỏ cho anh em thấy rằng phải giúp đỡ những người đau yếu bằng cách làm lụng vất vả như thế, và phải nhớ lại lời Chúa Giê-su đã dạy: cho thì có phúc hơn là nhận."

36 Nói thế rồi, ông Phao-lô cùng với tất cả các anh em quỳ gối xuống cầu nguyện.37 Ai nấy oà lên khóc và ôm cổ ông mà hôn.38 Họ đau đớn nhất vì lời ông vừa nói là họ sẽ không còn thấy mặt ông nữa. Rồi họ tiễn ông xuống tàu.

Ông Phao-lô lên Giê-ru-sa-lem

Chương 21

1 Đến khi dứt ra được mà xuống tàu, chúng tôi đi thẳng đến đảo Cô, ngày
hôm sau đến đảo Rô-đô, rồi từ đó đến Pa-ta-ra.2 Gặp chuyến đi Phê-ni-xi,
chúng tôi xuống tàu và ra khơi.3 Khi trông thấy đảo Sýp, chúng tôi đi vòng
phía nam mà hướng về Xy-ri, và cập bến tại Tia, vì tàu phải đổ hàng ở đó.4
Tìm gặp được các môn đệ, chúng tôi ở lại đó bảy ngày. Được Thần Khí soi
sáng, họ nói với ông Phao-lô đừng lên Giê-ru-sa-lem.5 Nhưng khi hết thời
gian ở đó, chúng tôi ra đi và lên đường, có tất cả các môn đệ cùng với vợ
con họ tiễn chân đến tận ngoại thành. Chúng tôi quỳ xuống trên bãi biển mà
cầu nguyện.6Sau khi từ biệt nhau, chúng tôi xuống tàu, còn họ thì trở về
nhà.

7 Phần chúng tôi, để kết thúc chuyến vượt biển này, chúng tôi đi từ Tia đến
Pơ-tô-lê-mai; chúng tôi chào thăm các anh em ở đó và ở lại với họ một
ngày.8 Hôm sau chúng tôi lên đường và đến Xê-da-rê. Chúng tôi vào nhà
ông Phi-líp-phê, người loan báo Tin Mừng, thuộc nhóm Bảy người, và ở lại
với ông.9Ông này có bốn người con gái đồng trinh được ơn nói tiên tri.10
Đang khi chúng tôi ở lại đó nhiều ngày, có một ngôn sứ tên là A-ga-bô từ
miền Giu-đê xuống.11 Ông đến thăm chúng tôi và lấy dây lưng của ông
Phao-lô tự trói chân tay lại và nói: "Đây là điều Thánh Thần phán: người có
dây lưng này sẽ bị người Do-thái trói lại như thế ở Giê-ru-sa-lem mà nộp
vào tay người ngoại."12 Nghe vậy, chúng tôi và các người địa phương nài
xin ông Phao-lô đừng lên Giê-ru-sa-lem.13 Bấy giờ ông Phao-lô trả lời: "Có
gì mà anh em phải khóc và làm tan nát trái tim tôi? Phần tôi, tôi sẵn sàng
không những để cho người ta trói, mà còn chịu chết tại Giê-ru-sa-lem vì
danh Chúa Giê-su."14 Không thể thuyết phục được ông, chúng tôi đành thôi
và nói: "Xin cho ý Chúa được thể hiện! "

Ông Phao-lô tới Giê-ru-sa-lem

15 Sau mấy ngày đó, khi đã chuẩn bị xong, chúng tôi lên Giê-ru-sa-lem.16
Có những môn đệ từ Xê-da-rê cùng đi với chúng tôi; họ dẫn chúng tôi đến
trọ nhà ông Mơ-na-xon người Sýp, một môn đệ kỳ cựu.

17 Khi chúng tôi đến Giê-ru-sa-lem, các anh em niềm nở đón tiếp chúng
tôi.18 Hôm sau, ông Phao-lô cùng đi với chúng tôi đến nhà ông Gia-cô-bê, ở
đó có đông đủ các kỳ mục đang họp.19 Sau khi chào hỏi, ông Phao-lô kể lại

từng chi tiết những gì Thiên Chúa đã dùng việc phục vụ của ông mà làm
nơi các dân ngoại.20 Nghe nói thế, họ tôn vinh Thiên Chúa, rồi nói với ông
Phao-lô: "Thưa anh, anh thấy có hàng vạn người Do-thái đã tin theo, và tất
cả đều nhiệt thành đối với Luật Mô-sê.21 Thế mà họ đã nghe nói về anh
rằng: anh dạy tất cả những người Do-thái sống giữa các dân ngoại phải bỏ
ông Mô-sê, anh bảo họ đừng làm phép cắt bì cho con cái, và đừng giữ các
tục lệ nữa.22 Vậy phải làm gì? Thế nào người ta cũng sẽ nghe biết là anh đã
tới.23 Vậy xin anh làm như chúng tôi nói với anh đây: chúng tôi có bốn
người đang phải giữ lời khấn;24 anh hãy đem họ theo mà cùng làm nghi lễ
tẩy uế với họ, và đài thọ chi phí cho họ để họ có thể xuống tóc. Như vậy ai
nấy sẽ biết rằng những điều họ đã nghe nói về anh chỉ là chuyện không đâu;
trái lại, chính anh cũng ăn ở như người tuân giữ Lề Luật.25 Còn về những
người ngoại đã tin theo, thì chúng tôi đã viết thư thông báo những quyết
định của chúng tôi, là họ phải kiêng: ăn đồ cúng cho ngẫu tượng, ăn tiết, ăn
thịt loài vật không cắt tiết, và tránh gian dâm."

26 Bấy giờ ông Phao-lô đem bốn người kia theo, và ngày hôm sau ông cùng
làm nghi lễ tẩy uế với họ. Rồi ông vào Đền Thờ và loan báo ngày kết thúc
thời gian tẩy uế, là ngày phải dâng lễ vật cầu cho mỗi người trong nhóm họ.

Ông Phao-lô bị bắt

27 Khi sắp hết thời gian bảy ngày, những người Do-thái từ A-xi-a đến thấy
ông trong Đền Thờ thì sách động toàn thể đám đông và tra tay bắt ông.28
Họ tri hô: "Hỡi đồng bào Ít-ra-en, giúp một tay nào! Nó kia kìa, tên vẫn đi
mọi nơi dạy cho mọi người những điều phản dân, phạm đến Lề Luật và Nơi
Thánh này! Nó còn đem cả mấy người Hy-lạp vào Đền Thờ mà làm cho
Nơi Thánh này ra ô uế."29 Họ nói thế là vì trước đó họ đã thấy ông Trô-phi-
mô, người Ê-phê-xô, cùng đi với ông Phao-lô trong thành, và họ nghĩ ông
Phao-lô đã đưa ông ấy vào Đền Thờ.

30 Cả thành phố sôi động và dân đổ xô đến. Họ túm lấy ông Phao-lô, lôi ra
khỏi Đền Thờ; lập tức người ta đóng các cửa Đền Thờ lại.31 Họ còn đang
tìm cách giết ông, thì có tin báo lên cho vị chỉ huy cơ đội: "Cả Giê-ru-sa-
lem náo động! "32 Lập tức, ông ta huy động một số binh sĩ và đại đội
trưởng, và xông vào đám đông. Vừa thấy vị chỉ huy và binh sĩ, thì họ thôi
không đánh ông Phao-lô nữa.33 Bấy giờ vị chỉ huy lại gần, bắt ông và ra

lệnh lấy hai cái xiềng còng ông lại, rồi hỏi cho biết ông là ai và đã làm gì.34 Đám đông la hét, kẻ thế này, người thế nọ. Vì quá ồn ào, vị chỉ huy không thể biết được điều gì chắc chắn, nên mới ra lệnh đem ông Phao-lô về đồn.35 Khi đến bậc thềm, binh sĩ phải khiêng ông đi, vì đám đông quá hung bạo.36 Dân cứ theo sau cả đám mà hò la: "Giết nó đi! "

37 Khi sắp bị đem vào đồn, ông Phao-lô nói với vị chỉ huy: "Tôi có được phép nói với ông một lời chăng? " Ông này đáp: "Ông biết tiếng Hy-lạp à? 38 Vậy ra ông không phải là tên Ai-cập, trước đây ít lâu, đã xúi bốn ngàn tên khủng bố nổi loạn và dẫn chúng vào sa mạc hay sao? "39 Ông Phao-lô nói: "Tôi đây là người Do-thái, quê ở Tác-xô miền Ki-li-ki-a, công dân một thành không phải là không có tiếng tăm. Xin ông cho phép tôi ngỏ lời với dân."40 Được vị chỉ huy cho phép, ông Phao-lô đứng trên bậc thềm giơ tay làm hiệu cho dân. Mọi người im phăng phắc; ông Phao-lô nói với họ bằng tiếng Híp-ri:

Ông Phao-lô nói với người Do-thái ở Giê-ru-sa-lem (Cv 9:1-19; 26: 12 -18)

Chương 22

1 "Thưa quý vị là những bậc cha anh, xin nghe những lời biện bạch tôi nói với quý vị bây giờ đây."2 Khi nghe thấy ông nói với họ bằng tiếng Híp-ri, họ càng yên lặng hơn. Ông nói tiếp:3 "Tôi là người Do-thái, sinh ở Tác-xô miền Ki-li-ki-a, nhưng tôi đã được nuôi dưỡng tại thành này; dưới chân ông Ga-ma-li-ên, tôi đã được giáo dục để giữ Luật cha ông một cách nghiêm ngặt. Tôi cũng đã nhiệt thành phục vụ Thiên Chúa như tất cả các ông hiện nay.4 Tôi đã bắt bớ Đạo này, không ngần ngại giết kẻ theo Đạo, đã đóng xiềng và tống ngục cả đàn ông lẫn đàn bà,5 như cả vị thượng tế lẫn toàn thể hội đồng kỳ mục có thể làm chứng cho tôi. Tôi còn được các vị ấy cho thư giới thiệu với anh em ở Đa-mát, và tôi đi để bắt trói những người ở đó, giải về Giê-ru-sa-lem trừng trị.

6 "Đang khi tôi đi đường và đến gần Đa-mát, thì vào khoảng trưa, bỗng nhiên có một luồng ánh sáng chói lọi từ trời chiếu xuống bao phủ lấy tôi.7 Tôi ngã xuống đất và nghe có tiếng nói với tôi: "Sa-un, Sa-un, tại sao ngươi bắt bớ Ta?8 Tôi đáp: "Thưa Ngài, Ngài là ai? Người nói với tôi: "Ta là Giê-

su Na-da-rét mà ngươi đang bắt bớ.9 Những người cùng đi với tôi trông thấy có ánh sáng, nhưng không nghe thấy tiếng Đấng đang nói với tôi.10 Tôi nói: "Lạy Chúa, con phải làm gì? Chúa bảo tôi: "Hãy đứng dậy, đi vào Đa-mát, ở đó người ta sẽ nói cho anh biết tất cả những gì Thiên Chúa đã chỉ định cho anh phải làm.11 Vì ánh sáng chói loà kia làm cho tôi không còn trông thấy nữa, nên tôi đã được các bạn đồng hành cầm tay dắt vào Đa-mát.

12 "Ở đó, có ông Kha-na-ni-a, một người sùng đạo, sống theo Lề Luật và được mọi người Do-thái ở Đa-mát chứng nhận là tốt.13 Ông đến, đứng bên tôi và nói: "Anh Sa-un, anh thấy lại đi! Ngay lúc đó, tôi thấy lại được và nhìn ông.14 Ông nói: "Thiên Chúa của cha ông chúng ta đã chọn anh để anh được biết ý muốn của Người, được thấy Đấng Công Chính và nghe tiếng từ miệng Đấng ấy phán ra.15 Quả vậy, anh sẽ làm chứng nhân cho Đấng ấy trước mặt mọi người về các điều anh đã thấy và đã nghe.16 Vậy bây giờ anh còn chần chừ gì nữa? Anh hãy đứng lên, chịu phép rửa và thanh tẩy mình cho sạch tội lỗi, miệng kêu cầu danh Người.

17 "Khi trở về Giê-ru-sa-lem, đang lúc tôi cầu nguyện trong Đền Thờ, thì tôi xuất thần18 và thấy Chúa bảo tôi: "Mau lên, hãy rời khỏi Giê-ru-sa-lem gấp, vì chúng sẽ không nhận lời anh làm chứng về Thầy đâu.19 Tôi thưa: "Lạy Chúa, chính họ biết rõ con đây đã đến từng hội đường bắt giam và đánh đòn những kẻ tin Chúa.20 Khi người ta đổ máu ông Tê-pha-nô, chứng nhân của Chúa, thì chính con cũng có mặt, con tán thành và giữ áo cho những kẻ giết ông ấy.21 Chúa bảo tôi: "Hãy đi, vì Thầy sẽ sai anh đến với các dân ngoại ở phương xa.

Ông Phao-lô, công dân Rô-ma

22 Đám đông lắng nghe ông Phao-lô nói tới đó thì hét lên: "Hãy bứng khỏi mặt đất loại người như thế! Nó không đáng sống! "23 Họ hò la, phất áo và tung bụi lên trời.24 Vị chỉ huy cơ đội ra lệnh đem ông Phao-lô vào đồn và truyền đánh đòn tra tấn, để biết lý do tại sao người ta hò hét phản đối ông ấy như vậy.25 Họ vừa nọc ông Phao-lô ra để đánh đòn, thì ông nói với viên đại đội trưởng đứng gần đó: "Một công dân Rô-ma chưa được xét xử, các ông có được phép đánh đòn không? "26 Nghe vậy, viên đại đội trưởng đi báo cáo cho vị chỉ huy rằng: "Ông định làm gì bây giờ? Đương sự là công

dân Rô-ma! "27 Vị chỉ huy liền đến gặp ông Phao-lô và hỏi: "Ông nói cho tôi biết: ông là công dân Rô-ma sao? " Ông Phao-lô trả lời: "Phải."28 Vị chỉ huy nói tiếp: "Tôi đây, tôi phải tốn bao nhiêu tiền của mới mua được quyền công dân ấy." Ông Phao-lô đáp: "Còn tôi, sinh ra đã có quyền ấy rồi."29 Lập tức những người sắp tra tấn ông rút lui, còn vị chỉ huy thì phát sợ, vì biết rằng ông Phao-lô là công dân Rô-ma mà mình lại đã còng ông ấy.

Ông Phao-lô ra trước Thượng Hội Đồng

30 Hôm sau, vì muốn biết chắc chắn người Do-thái tố cáo ông Phao-lô về điều gì, vị chỉ huy tháo xiềng cho ông và ra lệnh cho các thượng tế và toàn thể Thượng Hội Đồng họp lại, rồi ông đưa ông Phao-lô từ đồn xuống, để ra trước mặt họ.

Chương 23

1 Ông Phao-lô nhìn thẳng vào Thượng Hội Đồng rồi nói: "Thưa anh em, cho đến ngày hôm nay, tôi đã ăn ở trước mặt Thiên Chúa với một lương tâm hoàn toàn ngay thẳng."2 Nhưng thượng tế Kha-na-ni-a truyền cho những người phụ tá đánh vào miệng ông Phao-lô.3 Bấy giờ ông Phao-lô nói với ông ấy: "Bức tường tô vôi kia, Thiên Chúa sẽ đánh ông! Ông ngồi xử tôi chiếu theo Lề Luật, mà ông lại ra lệnh đánh tôi trái với Lề Luật! "4 Những người phụ tá nói: "Vị thượng tế của Thiên Chúa mà mi dám nguyền rủa sao? "5 Ông Phao-lô trả lời: "Thưa anh em, tôi không biết đó là thượng tế; quả có lời chép: Ngươi không được nguyền rủa người đầu mục trong dân."

6 Ông Phao-lô biết rằng một phần Thượng Hội Đồng thuộc phái Xa-đốc, còn phần kia thuộc phái Pha-ri-sêu, nên ông nói lớn tiếng giữa hội nghị: "Thưa anh em, tôi là người Pha-ri-sêu, thuộc dòng dõi Pha-ri-sêu; chính vì hy vọng rằng kẻ chết sẽ sống lại mà tôi bị đưa ra xét xử."7 Ông vừa nói thế, thì người Pha-ri-sêu và người Xa-đốc chống đối nhau, khiến hội nghị chia rẽ.8 Thật vậy, người Xa-đốc chủ trương rằng chẳng có sự sống lại, chẳng có thiên sứ hay quỷ thần; còn người Pha-ri-sêu thì lại tin là có.9 Người ta la lối om sòm. Có mấy kinh sư thuộc phái Pha-ri-sêu đứng lên phản đối mạnh mẽ: "Chúng tôi không thấy người này có gì là xấu. Biết đâu một vị thần hay một thiên sứ đã nói với ông ấy? "10 Hai bên chống đối gay gắt đến nỗi vị chỉ huy sợ người ta xé xác ông Phao-lô, nên mới ra lệnh cho lính xuống lôi ông ra khỏi đám người đó mà đưa về đồn.

11 Đêm ấy Chúa đến bên ông Phao-lô và nói: "Hãy vững lòng! Con đã long
trọng làm chứng cho Thầy ở Giê-ru-sa-lem thế nào, thì con cũng phải làm
chứng như vậy tại Rô-ma nữa."

Người Do-thái âm mưu giết ông Phao-lô

12 Sáng ngày ra, người Do-thái âm mưu với nhau. Họ thề độc là sẽ không
ăn không uống, bao lâu chưa giết được ông Phao-lô.13 Có trên bốn mươi
người đã cùng thề với nhau như vậy.14 Họ đến gặp các thượng tế và kỳ mục
mà nói: "Chúng tôi đã thề độc là sẽ không ăn uống gì, bao lâu chưa giết
được tên Phao-lô.15 Vậy bây giờ xin quý vị, cùng với Thượng Hội Đồng, đề
nghị vị chỉ huy cho dẫn nó xuống với quý vị, lấy cớ là để điều tra về nó cho
cặn kẽ hơn. Phần chúng tôi, chúng tôi sẵn sàng giết nó trước khi nó tới."

16 Nhưng người con trai của bà chị ông Phao-lô nghe biết âm mưu đó, liền
đến đồn và vào báo tin cho ông Phao-lô.17 Ông Phao-lô mời viên đại đội
trưởng đến và nói: "Xin ông dẫn cháu này đến gặp vị chỉ huy, vì cháu có
điều phải báo cáo cho ông ấy."18 Vậy viên đại đội trưởng đem cậu bé đi
theo, dẫn đến gặp vị chỉ huy mà trình rằng: "Tù nhân Phao-lô đã mời tôi
đến và xin tôi dẫn cậu này đến gặp ông; cậu ấy có điều phải nói với ông."19
Vị chỉ huy nắm tay cậu bé, đưa riêng ra một nơi mà hỏi: "Em có điều gì
phải báo cáo cho ta biết? "20 Cậu bé trả lời: "Người Do-thái đã đồng ý với
nhau là sẽ xin ông ngày mai cho điệu ông Phao-lô xuống Thượng Hội
Đồng, lấy cớ là để tra hỏi cho cặn kẽ hơn.21 Vậy xin ông đừng tin họ, vì có
trên bốn mươi người trong bọn họ đang phục sẵn để hại ông ấy; họ đã thề
độc là sẽ không ăn không uống, bao lâu chưa giết được ông ấy. Hiện giờ họ
sẵn sàng, chỉ còn chờ ông chấp thuận."22 Vị chỉ huy cho cậu bé về và căn
dặn: "Đừng nói với ai là em đã tiết lộ những chuyện đó cho ta."

Ông Phao-lô bị giải đi Xê-da-rê

23 Ông gọi hai viên đại đội trưởng đến và bảo: "Các anh hãy chuẩn bị hai
trăm bộ binh, bảy mươi kỵ binh và hai trăm khinh binh, để ngay giờ thứ ba
đêm nay đi Xê-da-rê.24 Cũng phải có sẵn ngựa cho ông Phao-lô, để đưa ông
ấy an toàn đến với tổng trấn Phê-lích."

25 Ông viết một bức thư nội dung như sau:26 "Cơ-lau-đi-ô Ly-xi-a trân trọng
chào ngài tổng trấn Phê-lích đáng kính.27 Người này đã bị người Do-thái

bắt và sắp bị họ giết, thì tôi đem lính đến giải thoát, vì được biết rằng đương sự là công dân Rô-ma.28 Vì muốn biết rõ họ tố cáo đương sự về tội gì, tôi đã đưa đương sự ra trước Thượng Hội Đồng của họ.29 Tôi thấy rằng đương sự bị tố cáo về những vấn đề liên quan đến Lề Luật của họ, nhưng không có tội gì đáng chết hay đáng bị tù.30 Được báo là người ta âm mưu hại đương sự, tôi đã cho giải đương sự lên ngài ngay lập tức, một trật bảo nguyên cáo muốn kiện đương sự thì cứ lên ngài mà kiện."

31 Tuân lệnh trên, binh lính đã nhận ông Phao-lô, và ban đêm đưa ông đi An-ti-pát-ri.32 Hôm sau, họ để kỵ binh tiếp tục đi với ông, còn họ thì trở về đồn.33 Đến Xê-da-rê, kỵ binh trình thư và giao ông Phao-lô cho tổng trấn.34 Tổng trấn đọc thư và hỏi ông là người tỉnh nào. Biết ông là người miền Ki-li-ki-a,35 ông nói: "Tôi sẽ xét vụ của anh, khi nào cả nguyên cáo nữa cũng đến." Rồi ông ra lệnh giam ông Phao-lô ở dinh Hê-rô-đê.

Tổng trấn Phê-lích xử vụ kiện ông Phao-lô

Chương 24

1 Năm ngày sau, thượng tế Kha-na-ni-a xuống Xê-da-rê cùng với một số kỳ mục và một trạng sư tên là Téc-tu-lô. Họ đến kiện ông Phao-lô trước toà tổng trấn.2 Ông Phao-lô bị gọi ra toà, và ông Téc-tu-lô bắt đầu tố cáo như sau: "Thưa ngài Phê-lích đáng kính, nhờ ngài chúng tôi được sống trong cảnh thái bình; nhờ ngài ân cần săn sóc, dân tộc này được hưởng nhiều cải cách.3 Ở đâu và lúc nào chúng tôi cũng đón nhận những ân huệ ấy với tất cả lòng biết ơn.4 Nhưng để khỏi quấy rầy ngài thêm, chúng tôi sẽ trình bày vắn tắt vụ việc như sau, xin ngài nghe với tấm lòng khoan hậu sẵn có.5 Số là chúng tôi đã bắt gặp tên này, một thứ ôn dịch, chuyên gây bạo loạn giữa mọi người Do-thái trong thiên hạ, và là đầu sỏ phái Na-da-rét.6 Y còn mưu toan xúc phạm đến Đền Thờ, và chúng tôi đã bắt y.7 Chúng tôi muốn xử y chiếu theo Luật của chúng tôi, nhưng viên chỉ huy Ly-xi-a đã can thiệp, dùng bạo lực mà giật y khỏi tay chúng tôi, và truyền cho những người tố cáo y phải đến trước toà ngài.8 Tra hỏi y, ngài sẽ có thể biết rõ về mọi điều chúng tôi tố cáo y."9 Người Do-thái tán đồng và quả quyết là đúng như vậy.

Ông Phao-lô tự biện hộ trước tổng trấn Rô-ma

10 Tổng trấn ra hiệu bảo ông Phao-lô nói, ông liền đáp: "Tôi biết rằng đã từ
nhiều năm, ngài cầm cân nảy mực cho dân tộc này, nên tôi sung sướng biện
hộ cho mình.11 Chính ngài có thể biết rõ: tôi lên Giê-ru-sa-lem hành hương
đến nay chưa quá mười hai ngày.12 Trong Đền Thờ, trong các hội đường
cũng như trong thành phố, người ta đã không bắt gặp được tôi thảo luận với
ai hay sách động đám đông.13 Họ cũng không thể đưa ra cho ngài bằng
chứng về những điều bây giờ họ tố cáo tôi.

14 "Tuy nhiên, tôi xin công nhận với ngài điều này: tôi phụng thờ Thiên
Chúa của cha ông chúng tôi theo Đạo mà họ gọi là bè phái; tôi tin mọi điều
chép trong sách Luật Mô-sê và sách Các Ngôn Sứ.15 Tôi đặt nơi Thiên
Chúa niềm hy vọng này, như chính họ cũng hy vọng, là người lành và kẻ dữ
sẽ sống lại.16 Vì thế, cả tôi nữa, tôi cố gắng để trước mặt Thiên Chúa và
người ta, lương tâm tôi không có gì đáng chê trách.

17 "Sau nhiều năm, tôi về Giê-ru-sa-lem để đem tiền cứu trợ cho dân tộc tôi
và để dâng lễ phẩm lên Thiên Chúa.18 Chính lúc đó họ bắt gặp tôi trong
Đền Thờ, sau khi tôi làm nghi lễ tẩy uế, không có tụ tập đám đông, cũng
không gây ồn ào chi cả.19 Có mấy người Do-thái từ A-xi-a đến. Đáng lẽ họ
phải ra trình diện với ngài mà tố cáo tôi, nếu như họ có điều gì chống tôi.20
Hoặc những người đang có mặt đây cứ nói xem: khi tôi ra trước Thượng
Hội Đồng, họ đã tìm thấy điều gì phạm pháp?21 Phải chăng là lời duy nhất
tôi đã hô lên khi đứng giữa họ: chính vì sự phục sinh của kẻ chết mà hôm
nay tôi bị các ông đưa ra xét xử? "

Ông Phao-lô bị giam ở Xê-da-rê

22 Ông Phê-lích là người biết rất chính xác về Đạo, ông hoãn vụ án lại và
nói: "Khi nào viên chỉ huy Ly-xi-a xuống, tôi sẽ xét vụ kiện của các
người."23 Ông truyền cho viên đại đội trưởng giam ông Phao-lô, nhưng cho
ông hưởng chế độ dễ dãi và không ngăn cấm thân nhân nào đến giúp đỡ
ông.

24 Ít ngày sau, ông Phê-lích cùng đến với vợ là bà Đơ-ru-xi-la, người Do-
thái. Ông cho vời ông Phao-lô đến và nghe ông nói về lòng tin vào Đức Ki-
tô Giê-su.25 Nhưng khi ông Phao-lô biện luận về đức công chính, sự tiết độ
và cuộc phán xét mai sau, thì ông Phê-lích phát sợ nên nói: "Bây giờ ông có

thể lui ra. Khi nào tiện dịp, tôi sẽ cho gọi ông đến."[26] Một trật, ông cũng hy vọng ông Phao-lô đút lót; vì thế ông năng cho vời ông Phao-lô đến nói chuyện.

[27] Mãn hạn hai năm, ông Phê-lích được ông Po-ki-ô Phét-tô đến thay thế. Vì muốn được lòng người Do-thái, ông Phê-lích cứ để ông Phao-lô ở lại trong tù.

Ông Phao-lô kháng cáo lên hoàng đế Xê-da

Chương 25

[1] Ba ngày sau khi nhậm chức, tổng trấn Phét-tô từ Xê-da-rê lên Giê-ru-sa-lem.[2] Các thượng tế và thân hào Do-thái đến kiện ông Phao-lô. Họ khẩn khoản[3] xin tổng trấn một ân huệ để hại ông Phao-lô, là đưa ông về Giê-ru-sa-lem, vì họ đang chuẩn bị một cuộc mai phục để giết ông dọc đường.[4] Nhưng ông Phét-tô đáp rằng ông Phao-lô đang bị giam giữ ở Xê-da-rê, còn chính ông cũng sắp sửa về đó ngay.[5]Ông lại thêm: "Những ai trong các ông có đủ tư cách, hãy cùng xuống đó với tôi, và nếu đương sự có gì sai trái thì cứ việc tố."

[6] Sau khi ở lại Giê-ru-sa-lem không quá tám hay mười ngày, ông xuống Xê-da-rê. Hôm sau ông ra ngồi toà và truyền điệu ông Phao-lô đến.[7] Ông Phao-lô vừa tới, thì những người Do-thái từ Giê-ru-sa-lem xuống đã vây quanh ông: họ tố cáo ông nhiều tội, mà toàn là tội nặng, nhưng họ không thể minh chứng.[8] Ông Phao-lô tự biện hộ: "Tôi không có tội gì đối với Lề Luật Do-thái, đối với Đền Thờ hay hoàng đế Xê-da."[9] Ông Phét-tô muốn được lòng người Do-thái nên đề nghị với ông Phao-lô: "Ông có muốn lên Giê-ru-sa-lem để được xử tại đó trước mặt tôi về những lời tố cáo này không? "[10] Nhưng ông Phao-lô đáp: "Tôi đang đứng trước toà án của hoàng đế Xê-da, tôi phải được xử tại đó. Tôi đã không làm gì hại người Do-thái, như chính ngài thừa biết.[11] Nếu quả thật tôi có tội, nếu tôi đã làm điều gì đáng chết, thì tôi không xin tha chết. Nhưng nếu những điều tố cáo của các người này là vô căn cứ, thì không ai có quyền nộp tôi cho họ. Tôi kháng cáo lên hoàng đế Xê-da! "[12] Bấy giờ ông Phét-tô bàn với hội đồng tư vấn, rồi trả lời: "Ông đã kháng cáo lên hoàng đế Xê-da, thì ông sẽ lên hoàng đế Xê-da."

Ông Phao-lô ra trình diện vua Ác-ríp-pa

13 Ít ngày sau, vua Ác-ríp-pa và bà Béc-ni-kê đến Xê-da-rê chào mừng ông
Phét-tô.14 Vì hai người ở lại đó nhiều ngày, ông Phét-tô mới đem vụ ông
Phao-lô ra trình bày với nhà vua. Ông nói: "Ở đây có một người tù ông Phê-
lích để lại.15 Khi tôi tới Giê-ru-sa-lem, các thượng tế và các kỳ mục Do-thái
đến kiện và xin tôi kết án người ấy.16 Tôi đã trả lời họ rằng người Rô-ma
không có lệ nộp bị cáo nào, trước khi đương sự ra đối chất với nguyên cáo,
và được cơ hội biện hộ về lời tố cáo.17 Vậy họ cùng đến đây với tôi, và
không chút trì hoãn, ngày hôm sau tôi ra ngồi toà và truyền điệu đương sự
đến.18 Đứng quanh đương sự, các nguyên cáo đã không đưa ra một tội trạng
nào như tôi tưởng.19 Họ chỉ tranh luận với ông ta về một số vấn đề liên
quan đến tôn giáo riêng của họ, và liên quan đến một ông Giê-su nào đó đã
chết, mà Phao-lô quả quyết là vẫn sống.20 Phần tôi, phân vân trước cuộc
tranh luận về những chuyện ấy, tôi hỏi xem ông ta có muốn đi Giê-ru-sa-
lem để được xử tại đó về vụ này không.21 Nhưng Phao-lô đã kháng cáo, xin
dành vụ này cho Thánh Thượng xét xử, nên tôi đã ra lệnh giữ ông ta lại cho
đến khi giải lên hoàng đế."22 Bấy giờ vua Ác-ríp-pa nói với ông Phét-tô:
"Tôi cũng muốn được nghe ông ta nói." Ông Phét-tô trả lời: "Ngày mai ngài
sẽ được nghe."

23 Vậy hôm sau vua Ác-ríp-pa và bà Béc-ni-kê tiến vào công đường cách rất
long trọng, cùng với các sĩ quan chỉ huy cơ đội và các người có chức vị
trong thành phố. Theo lệnh của ông Phét-tô, người ta điệu ông Phao-lô
đến.24 Ông Phét-tô nói: "Kính thưa đức vua Ác-ríp-pa và toàn thể quý vị có
mặt ở đây với chúng tôi, quý vị thấy người này: toàn thể cộng đồng Do-thái
đã đến gặp tôi, ở Giê-ru-sa-lem cũng như ở đây, về việc của đương sự. Họ
la lên rằng đương sự không được phép sống nữa.25 Phần tôi, tôi không thấy
đương sự đã làm gì đáng chết; nhưng vì chính đương sự đã kháng cáo lên
thánh thượng, nên tôi đã quyết định giải về kinh.26 Về vụ của đương sự, tôi
không có gì chắc chắn để tâu lên chúa thượng. Vì thế tôi đã đưa đương sự
ra trình diện quý vị, và nhất là ngài, kính thưa đức vua Ác-ríp-pa, để sau lần
tra hỏi này, tôi sẽ có gì để tâu.27 Vì thiết tưởng giải tù nhân lên, mà không
nói rõ đương sự bị tố cáo về những tội gì, thì thật là vô lý."

Diễn từ của ông Phao-lô trước mặt vua Ác-ríp-pa (Cv 9:1-19; 22: 6-16)

1 Vua Ác-líp-pa nói với ông Phao-lô: "Ông được phép tự bào chữa." Ông
Phao-lô bèn giơ tay ra tự biện hộ:

2 "Kính thưa đức vua Ác-líp-pa, tôi lấy làm sung sướng vì hôm nay sắp
được tự biện hộ trước mặt ngài, về mọi điều người Do-thái tố cáo tôi,3 nhất
là vì ngài am hiểu tất cả những tục lệ và những chuyện tranh luận giữa
người Do-thái. Bởi thế, xin ngài kiên nhẫn nghe tôi nói.

4 "Tôi đã sống như thế nào từ hồi niên thiếu, ngay từ đầu, giữa dân tộc tôi
và tại Giê-ru-sa-lem, điều đó mọi người Do-thái đều rõ.5 Từ lâu họ đã biết,
và nếu muốn, họ có thể làm chứng rằng tôi đã sống theo phái nghiêm nhặt
nhất trong tôn giáo chúng tôi, tức là phái Pha-ri-sêu.6 Và giờ đây tôi bị đưa
ra toà chính là vì hy vọng điều Thiên Chúa đã hứa cho cha ông chúng tôi.7
Mười hai chi tộc chúng tôi ngày đêm kiên trì thờ phượng Chúa, hy vọng
thấy lời hứa ấy được thực hiện. Kính thưa đức vua, chính vì niềm hy vọng
đó mà tôi bị người Do-thái tố cáo.8 Sao trong quý vị lại có người cho rằng
việc Thiên Chúa làm cho kẻ chết sống lại là chuyện không thể tin được?

9 "Về phần tôi, trước kia tôi nghĩ rằng phải dùng mọi cách để chống lại
danh Giê-su người Na-da-rét.10Đó là điều tôi đã làm tại Giê-ru-sa-lem.
Được các thượng tế uỷ quyền, chính tôi đã bỏ tù nhiều người trong dân
thánh; và khi họ bị xử tử, tôi đã bỏ phiếu tán thành.11 Nhiều lần tôi đã rảo
khắp các hội đường, dùng cực hình cưỡng bức họ phải nói lộng ngôn. Tôi
đã giận dữ quá mức đến nỗi sang cả các thành nước ngoài mà bắt bớ họ.

12 "Thế là sau khi được các thượng tế trao quyền và uỷ nhiệm, tôi lên đường
đi Đa-mát.13 Kính thưa đức vua, đang khi đi đường, vào lúc trưa, tôi đã thấy
một luồng ánh sáng chói lọi hơn mặt trời, từ trời chiếu toả xuống chung
quanh tôi và các bạn đồng hành.14 Tất cả chúng tôi đều ngã nhào xuống đất,
và tôi nghe có tiếng nói với tôi bằng tiếng Híp-ri: "Sa-un, Sa-un, tại sao
ngươi bắt bớ Ta? Đá lại mũi nhọn thì khốn cho ngươi!15 Tôi hỏi: "Thưa
Ngài, Ngài là ai? Chúa đáp: "Ta là Giê-su mà ngươi đang bắt bớ.16 Nhưng
ngươi hãy chỗi dậy, đứng thẳng lên. Ta hiện ra với ngươi là để chọn ngươi
làm đầy tớ và làm chứng nhân về những điều ngươi đã thấy, cũng như
những điều Ta sẽ hiện ra mà tỏ cho ngươi biết.17 Ta sẽ cứu ngươi thoát khỏi
tay dân Do-thái và các dân ngoại: Ta sai ngươi đến với chúng18 để mở mắt

cho chúng, khiến chúng rời bóng tối mà trở về cùng ánh sáng, thoát khỏi quyền lực Xa-tan mà trở về cùng Thiên Chúa. Như vậy, nhờ tin vào Ta, chúng sẽ được ơn tha tội và được hưởng phần gia tài cùng với các người đã được thánh hiến."

19 "Từ đó, kính thưa đức vua Ác-ríp-pa, tôi đã không cưỡng lại thị kiến bởi
trời.20 Trái lại, tôi đã rao giảng trước hết cho những người ở Đa-mát, rồi
cho những người ở Giê-ru-sa-lem và trong khắp miền Giu-đê, sau đó cho
các dân ngoại, kêu gọi họ sám hối và trở về cùng Thiên Chúa, đồng thời
làm những việc chứng tỏ lòng ăn năn sám hối.21 Chính vì thế, người Do-
thái đã bắt tôi khi tôi đang ở trong Đền Thờ và tìm cách giết tôi.22 Được
Thiên Chúa phù hộ, cho đến ngày hôm nay, tôi vẫn tiếp tục làm chứng trước
mặt kẻ nhỏ cũng như kẻ lớn; tôi không nói gì khác ngoài những điều các
ngôn sứ và ông Mô-sê đã báo trước sẽ xảy ra,23 đó là: Đấng Ki-tô sẽ chịu
đau khổ và là người đầu tiên sống lại từ cõi chết, để loan báo ánh sáng cho
dân Do-thái cũng như cho các dân ngoại."

Phản ứng của cử toạ

24 Ông Phao-lô còn đang tự biện hộ như thế, thì ông Phét-tô lớn tiếng nói:
"Ông Phao-lô, ông điên mất rồi! Ông hay chữ quá nên hoá điên! "25 Ông
Phao-lô đáp: "Thưa ngài Phét-tô đáng kính, tôi không điên đâu, nhưng tôi
nói lên những điều hợp với sự thật và lẽ phải.26 Quả thế, đức vua biết rõ
những điều ấy, và tôi mạnh dạn nói với người: tôi tin chắc rằng trong các
điều ấy, không có gì mà người không biết, vì chuyện này đã không xảy ra ở
một xó nào đó.27 Kính thưa đức vua Ác-ríp-pa, chắc là ngài tin các ngôn
sứ? Tôi biết là ngài tin."28 Vua Ác-ríp-pa nói với ông Phao-lô: "Chút nữa là
ông thuyết phục được tôi trở thành Ki-tô hữu rồi đấy! "29 Ông Phao-lô trả
lời: "Chút nữa hay nhiều nữa, thì tôi cũng xin Thiên Chúa cho, không
những ngài, mà hết mọi người đang nghe tôi nói hôm nay, được trở nên
giống như tôi, trừ ra những xiềng xích này! "

30 Bấy giờ nhà vua, ông tổng trấn, bà Béc-ni-kê và cử toạ đứng dậy.31 Khi
ra về, họ nói với nhau: "Người này không làm chi đáng chết hay đáng bị
tù."32 Vua Ác-ríp-pa nói với ông Phét-tô: "Đáng lẽ người này có thể được
thả ra, nếu đã chẳng kháng cáo lên hoàng đế Xê-da."

Ông Phao-lô khởi hành đi Rô-ma

Chương 27

1 Khi có quyết định cho chúng tôi đáp tàu sang I-ta-li-a, người ta giao ông
Phao-lô và mấy tù nhân khác cho một đại đội trưởng tên là Giu-li-ô, thuộc
cơ đội Au-gút-ta.2 Chúng tôi xuống một chiếc tàu của thành Át-ra-mýt-ti-
on, sắp nhổ neo đi các cảng miền A-xi-a và chúng tôi ra khơi. Cùng đi với
chúng tôi có anh A-rít-ta-khô, một người Ma-kê-đô-ni-a quê Thê-xa-lô-ni-
ca.3 Hôm sau, chúng tôi cập bến Xi-đôn; ông Giu-li-ô xử nhân đạo với ông
Phao-lô, cho phép ông đi thăm bạn hữu và để họ săn sóc ông.4Từ đó, chúng
tôi lại ra khơi và đi vòng theo đảo Sýp, vì gió ngược.5 Rồi chúng tôi vượt
qua biển Ki-li-ki-a và Pam-phy-li-a và tới My-ra miền Ly-ki-a.6 Ở đấy, viên
đại đội trưởng tìm được một chiếc tàu của thành A-lê-xan-ri-a sắp đi I-ta-li-
a, nên ông cho chúng tôi sang tàu đó.

7 Trong vòng nhiều ngày, tàu đi chậm, và vất vả lắm chúng tôi mới đến
ngang Cơ-ni-đô. Vì không thuận gió, chúng tôi đi vòng theo đảo Cơ-rê-ta,
hướng về phía mũi Xan-mô-nê.8 Chúng tôi vất vả đi men theo mũi đó đến
một nơi gọi là Bến Lành, gần đó có thành La-xai-a.

Ông Phao-lô gặp bão và bị đắm tàu

9 Chúng tôi đã mất khá nhiều thời gian, và việc đi biển từ nay thật nguy
hiểm, vì ngày ăn chay đã qua rồi. Ông Phao-lô khuyên họ:10 "Thưa các bạn,
tôi thấy rằng chuyến đi biển này sẽ gây nhiều thiệt hại và mất mát, chẳng
những cho hàng hoá và con tàu, mà còn cho tính mạng chúng ta nữa."11
Nhưng viên đại đội trưởng tin tài công và chủ tàu hơn tin lời ông Phao-lô.12
Vì cảng không thích hợp cho tàu ở lại qua mùa đông, nên đa số có ý kiến lại
ra khơi, để nếu có thể thì cập bến và qua mùa đông ở Phê-ních, một cảng
khác trên đảo Cơ-rê-ta quay về hướng tây nam và tây bắc.

13 Một cơn gió nam thổi nhẹ, khiến họ tưởng rằng có thể thực hiện được ý
định, nên nhổ neo và cho tàu đi men theo đảo Cơ-rê-ta.14 Nhưng chẳng bao
lâu một trận cuồng phong, gọi là gió đông bắc, từ đảo thổi ra.15 Tàu bị cuốn
đi, không thể chống chọi với gió, nên chúng tôi đành để cho trôi giạt.16 Khi
chạy vòng phía sau một đảo nhỏ tên là Cau-đa, chúng tôi vất vả lắm mới
ghì chiếc xuồng lại được.17Kéo nó lên rồi, họ dùng các phương tiện cấp

cứu, lấy thừng đánh đai con tàu. Rồi, vì sợ tàu bị mắc cạn trong vịnh Xiếc-ti, họ thả neo nổi và cứ để tàu trôi giạt.18 Chúng tôi vẫn bị bão dữ dội, nên hôm sau thủy thủ ném hàng hoá xuống biển,19 và hôm sau nữa họ tự tay quăng đồ trang bị của tàu đi.20 Đã từ nhiều ngày, chẳng thấy mặt trời hay một vì sao nào xuất hiện, còn bão vẫn thổi mạnh, nên chúng tôi mất dần hy vọng được cứu.

21 Từ lâu không ai ăn uống gì; bấy giờ ông Phao-lô đứng giữa họ mà nói: "Thưa các bạn, phải chi các bạn đã nghe tôi không rời đảo Cơ-rê-ta, thì đã tránh được những thiệt hại mất mát này.22 Nhưng giờ đây tôi khuyên các bạn cứ can đảm, vì không ai trong các bạn phải mất mạng đâu, chỉ mất tàu thôi.23Thật vậy, đêm vừa rồi, một thiên sứ của Thiên Chúa là Chúa Tể của tôi và là Đấng tôi phụng thờ, đã hiện ra với tôi24 và bảo: "Này ông Phao-lô, đừng sợ! Ông phải ra trước toà hoàng đế Xê-da; vì thương ông, Thiên Chúa cho tất cả những người cùng đi tàu với ông được sống.25 Vì thế, thưa các bạn, hãy can đảm lên! Tôi tin tưởng nơi Thiên Chúa: sự việc sẽ xảy ra đúng như lời đã phán với tôi.26 Nhưng chúng ta sẽ phải mắc cạn ở một hòn đảo."

27 Đến đêm thứ mười bốn, chúng tôi đang trôi giạt trên biển Át-ri-a, thì vào quãng nửa đêm, các thủy thủ có cảm giác như đang tới gần đất.28 Thả dây dò đáy biển, họ thấy sâu hai mươi sải; cách một quãng, họ lại thả dây dò lần nữa, thì thấy còn mười lăm sải.29 Sợ rằng tàu chúng tôi có thể đụng phải đá ngầm, họ thả bốn chiếc neo ở đằng lái và cầu mong cho trời mau sáng.30 Nhưng các thủy thủ tìm cách bỏ tàu mà trốn: họ hạ chiếc xuồng xuống biển, lấy cớ là để thả neo đằng mũi.31 Ông Phao-lô mới bảo viên đại đội trưởng và binh sĩ: "Nếu những người này không ở lại trên tàu, thì các ông không thể được cứu đâu! "32 Lính bèn cắt đứt dây xuồng, cho nó trôi đi.

33 Trong khi đợi trời sáng, ông Phao-lô khuyên mọi người nên ăn uống; ông nói: "Cho đến hôm nay là mười bốn ngày, các bạn nhịn đói chờ đợi, không ăn gì cả.34 Vậy tôi khuyên các bạn nên ăn uống, vì có thế các bạn mới được cứu. Không ai trong các bạn sẽ mất một sợi tóc trên đầu."35 Nói thế rồi, ông cầm lấy bánh, dâng lời tạ ơn Thiên Chúa trước mặt mọi người, bẻ ra và bắt đầu ăn.36 Mọi người lấy lại được can đảm và họ cũng ăn uống.37 Chúng tôi

ở trên tàu tất cả là hai trăm bảy mươi sáu người.38 Sau khi ăn no, họ đổ lúa mì xuống biển cho tàu nhẹ bớt.

39 Đến sáng, họ không nhận ra được đó là đất nào, nhưng thấy rõ một vùng có bãi cát, và tính chuyện cho tàu chạy vào, nếu có thể.40 Họ mới gỡ các neo, bỏ lại dưới biển, đồng thời tháo những thừng cột bánh lái ra; rồi căng buồm đằng mũi lên cho gió thổi, hướng thẳng vào bãi.41 Nhưng họ đụng phải bãi cát ngầm, nên cho tàu mắc cạn ở đó. Mũi tàu đâm vào cát, không nhúc nhích được, còn đằng lái thì bị sóng mạnh đánh vỡ tan.

42 Bấy giờ binh sĩ nẩy ra ý muốn giết các người tù, vì sợ có người bơi được mà trốn mất.43 Nhưng viên đại đội trưởng muốn cứu ông Phao-lô nên ngăn cản họ thực hiện ý định. Ông ra lệnh cho những ai biết bơi thì nhảy xuống trước bơi vào bờ;44 còn những người khác thì bám vào ván hoặc mảnh tàu vỡ mà vào. Thế là mọi người vào được bờ và được cứu.

Ông Phao-lô tại đảo Man-ta

Chương 28

1 Được cứu rồi, chúng tôi mới biết đảo ấy gọi là Man-ta.2 Dân địa phương đối xử với chúng tôi một cách nhân đạo hiếm có. Họ đốt một đống lửa to và tiếp đón tất cả chúng tôi, vì trời đã bắt đầu mưa và lạnh.3 Ông Phao-lô vơ được một mớ cành khô và đang bỏ vào lửa, thì một con rắn độc bị nóng bò ra, cuốn vào tay ông.4 Người địa phương thấy con vật lủng lẳng ở tay ông thì bảo nhau: "Chắc chắn người này là một tên sát nhân: hắn vừa được cứu khỏi chết dưới biển, nhưng Thần Công Lý đã không để cho sống."5 Nhưng ông giũ con vật vào lửa mà không hề hấn gì.6 Họ cứ đợi ông sẽ sưng phù lên hoặc lăn ra chết; nhưng đợi lâu mà không thấy có gì khác thường xảy đến cho ông, thì đổi ý và bảo ông là một vị thần.

7 Gần nơi ấy, có đồn điền của viên quan lớn nhất đảo, tên là Púp-li-ô. Ông tiếp đón chúng tôi và niềm nở cho chúng tôi trú ngụ trong ba ngày.8 Có ông thân sinh ông Púp-li-ô đang liệt giường vì bị sốt và kiết lỵ. Ông Phao-lô vào thăm, cầu nguyện, đặt tay trên ông và chữa khỏi.9 Thấy thế, các bệnh nhân khác trên đảo cũng đến với ông và được chữa lành.10 Họ trọng đãi chúng tôi, và khi chúng tôi xuống tàu, họ đã đem tới những gì chúng tôi cần dùng.

Từ Man-ta tới Rô-ma

11 Ba tháng sau, chúng tôi ra khơi trên một chiếc tàu đã qua mùa đông tại
đảo; tàu này của thành A-lê-xan-ri-a và mang huy hiệu hai thần Đi-ốt-cu-
ri.12 Chúng tôi ghé vào thành Xy-ra-cu-xa và ở lại đó ba ngày.13 Từ nơi ấy,
chúng tôi đi men theo bờ biển và tới thành Rê-gi-ô. Ngày hôm sau có gió
nam nổi lên, và sau hai ngày chúng tôi tới cảng Pu-tê-ô-li.14 Ở đây chúng
tôi gặp được những người anh em, họ mời chúng tôi ở lại với họ bảy ngày.
Chúng tôi đến Rô-ma như thế đó.

15 Các anh em ở Rô-ma nghe tin chúng tôi tới thì đến tận chợ Áp-pi-ô và Ba
Quán đón chúng tôi. Thấy họ, ông Phao-lô tạ ơn Thiên Chúa và thêm can
đảm.16 Khi chúng tôi vào Rô-ma, ông Phao-lô được phép ở nhà riêng cùng
với người lính canh giữ ông.

Ông Phao-lô tiếp xúc với kiều bào Do-thái ở Rô-ma

17 Ba ngày sau, ông mời các thân hào Do-thái đến. Khi họ đã tới đông đủ,
ông nói với họ: "Thưa anh em, tôi đây, mặc dầu đã không làm gì chống lại
dân ta hay các tục lệ của tổ tiên, tôi đã bị bắt tại Giê-ru-sa-lem và bị nộp
vào tay người Rô-ma.18 Sau khi điều tra, họ muốn thả tôi, vì tôi không có
tội gì đáng chết.19 Nhưng vì người Do-thái chống đối, nên bó buộc tôi phải
kháng cáo lên hoàng đế Xê-da; tuy vậy không phải là tôi muốn tố cáo dân
tộc tôi.20 Đó là lý do khiến tôi xin được gặp và nói chuyện với anh em, bởi
chính vì niềm hy vọng của Ít-ra-en mà tôi phải mang xiềng xích này."

21 Họ nói với ông: "Về phía chúng tôi, chúng tôi không nhận được thư nào
từ Giu-đê nói về ông, cũng chẳng có ai trong các anh em đến đây báo cáo
hoặc nói gì xấu về ông.22Chúng tôi muốn được nghe ông trình bày ý nghĩ
của ông, vì chúng tôi biết là phái của ông đến đâu cũng gặp chống đối."

Ông Phao-lô tuyên bố với kiều bào Do-thái ở Rô-ma

23 Họ hẹn ngày với ông, và hôm đó đến gặp ông tại nhà trọ đông hơn. Ông
trình bày cho họ và long trọng làm chứng về Nước Thiên Chúa; từ sáng đến
chiều, ông dựa vào Luật Mô-sê và các ngôn sứ mà nói về Đức Giê-su, để cố
thuyết phục họ.24 Nghe ông nói, người thì được thuyết phục, người thì
không chịu tin.25 Khi giải tán, họ vẫn không đồng ý với nhau; ông Phao-lô
chỉ nói thêm một lời: "Thánh Thần đã nói rất đúng khi dùng ngôn sứ I-sai-a

mà phán với cha ông anh em[26] rằng: Hãy đến gặp dân này và nói: Các ngươi có lắng tai nghe cũng không hiểu, có trố mắt nhìn cũng chẳng thấy;[27] vì lòng dân này đã ra chai đá: chúng đã bịt tai nhắm mắt, kẻo mắt chúng thấy, tai chúng nghe, và lòng hiểu được mà hoán cải, và rồi Ta sẽ chữa chúng cho lành.

[28] "Vậy xin anh em biết cho rằng: ơn cứu độ này của Thiên Chúa đã được gửi đến cho các dân ngoại; họ thì họ sẽ nghe."[29] Ông nói thế rồi thì người Do-thái đi ra, tranh luận với nhau rất sôi nổi.

[30] Suốt hai năm tròn, ông Phao-lô ở tại nhà ông đã thuê, và tiếp đón tất cả những ai đến với ông.[31]Ông rao giảng Nước Thiên Chúa và dạy về Chúa Giê-su Ki-tô, một cách rất mạnh dạn, không gặp ngăn trở nào.

Thư Rôma

Chương 1

Lời mở đầu

1 Tôi là Phao-lô, tôi tớ của Đức Ki-tô Giê-su; tôi được gọi làm Tông Đồ, và
dành riêng để loan báo Tin Mừng của Thiên Chúa.2 Tin Mừng ấy, xưa
Người đã dùng các ngôn sứ của Người mà hứa trước trong Kinh Thánh.3
Đó là Tin Mừng về Con của Người là Đức Giê-su Ki-tô, Chúa chúng ta.

4 Nhưng xét như Đấng đã từ cõi chết sống lại nhờ Thánh Thần, Người đã
được đặt làm Con Thiên Chúa với tất cả quyền năng.

5 Nhờ Người, chúng tôi đã nhận được đặc ân và chức vụ Tông Đồ, làm cho
hết thảy các dân ngoại vâng phục Tin Mừng hầu danh Người được rạng rỡ.6
Trong số đó, có cả anh em, là những người đã được kêu gọi để thuộc về
Đức Giê-su Ki-tô.

7 Kính gửi tất cả anh em ở Rô-ma, những người được Thiên Chúa yêu
thương, được kêu gọi làm dân thánh.

Xin Thiên Chúa là Cha chúng ta, và xin Chúa Giê-su Ki-tô ban cho anh em
ân sủng và bình an.

Tạ ơn và cầu xin

8 Trước hết, nhờ Đức Giê-su Ki-tô, tôi tạ ơn Thiên Chúa của tôi về tất cả
anh em, vì trong khắp hoàn cầu, ai ai cũng đều nói đến lòng tin của anh
em.9 Thiên Chúa là Đấng tôi hết lòng thờ phượng khi loan báo Tin Mừng về
Con của Người, chính Người làm chứng cho tôi là tôi hằng nhắc nhở đến
anh em:10mỗi khi cầu nguyện, tôi hằng xin Người cho tôi có ngày nào được
dịp tốt đến thăm anh em, nếu Người muốn.11 Thật vậy, tôi rất ước ao được
gặp anh em, để chia sẻ với anh em phần nào ân huệ của Thánh Thần, nhờ
đó anh em vững mạnh,12 nghĩa là để chúng ta cùng khích lệ nhau, bởi vì cả
anh em lẫn tôi, chúng ta đều chung một niềm tin.13 Thưa anh em, tôi không
muốn để anh em chẳng hay biết là đã nhiều lần tôi có ý định đến thăm anh

em, mong cũng thâu lượm được kết quả nào đó nơi anh em, như đã thâu lượm được nơi các dân ngoại khác, nhưng cho đến nay tôi cứ bị ngăn trở hoài.14 Tôi mắc nợ người Hy-lạp cũng như người man-di, người thông thái cũng như người dốt nát.15 Bởi vậy, tôi nóng lòng loan báo Tin Mừng cho cả anh em nữa, những người đang sống ở Rô-ma.

CON NGƯỜI ĐƯỢC CỨU ĐỘ NHỜ ĐỨC TIN

1. THIÊN CHÚA LÀM CHO CON NGƯỜI NÊN CÔNG CHÍNH

Đề tài bức thư

16 Vâng, tôi không hổ thẹn vì Tin Mừng. Quả thế, Tin Mừng là sức mạnh
Thiên Chúa dùng để cứu độ bất cứ ai có lòng tin, trước là người Do-thái,
sau là người Hy-lạp.17 Vì trong Tin Mừng, sự công chính của Thiên Chúa
được mặc khải, nhờ đức tin để đưa đến đức tin, như có lời chép: Người
công chính nhờ đức tin sẽ được sống.

A. NGƯỜI NGOẠI PHẢI CHỊU CƠN THỊNH NỘ CỦA THIÊN CHÚA

18 Thật vậy, từ trời, Thiên Chúa mặc khải cơn thịnh nộ của Người chống lại
mọi thứ vô luân và bất chính của những người lấy sự bất chính mà giam
hãm chân lý.19 Những gì người ta có thể biết về Thiên Chúa, thì thật là hiển
nhiên trước mắt họ, vì chính Thiên Chúa đã cho họ thấy rõ.20 Quả vậy,
những gì người ta không thể nhìn thấy được nơi Thiên Chúa, tức là quyền
năng vĩnh cửu và thần tính của Người, thì từ khi Thiên Chúa tạo thành vũ
trụ, trí khôn con người có thể nhìn thấy được qua những công trình của
Người. Do đó, họ không thể tự bào chữa được,21 vì tuy biết Thiên Chúa, họ
đã không tôn vinh hay cảm tạ Người cho phải đạo. Trái lại, đầu óc họ suy
luận viển vông và tâm trí ngu si của họ hoá ra mê muội.22 Họ khoe mình
khôn ngoan, nhưng đã trở nên điên rồ.23 Thay vì Thiên Chúa vinh quang
bất tử, họ đã thờ hình tượng người phàm là loài phải chết, hay hình tượng
các loài chim chóc, thú vật, rắn rết.

24 Vì thế, Thiên Chúa đã để mặc họ buông theo dục vọng mà làm những
điều ô uế, khiến thân thể họ ra hư hèn.25 Thay vì Thiên Chúa thật, họ đã
theo những thần giả; họ đã tôn thờ những loài thọ tạo, thay vì chính Đấng
Tạo Hoá. Chúc tụng Người đến muôn thuở muôn đời. A-men.

26 Bởi thế, Thiên Chúa đã để mặc họ buông theo dục tình đồi bại. Đàn bà
không quan hệ theo lẽ tự nhiên, mà lại làm điều trái tự nhiên.27 Đàn ông
cũng vậy, không quan hệ với đàn bà theo lẽ tự nhiên, mà lại đem lòng thèm
muốn lẫn nhau: đàn ông bậy bạ với đàn ông. Như vậy là chuốc vào thân
hình phạt xứng với sự lầm lạc của mình.

28 Vì họ đã không thèm nhận biết Thiên Chúa, nên Người đã để mặc họ
theo trí óc lệch lạc mà làm những điều bất xứng,29 lòng họ đầy bất chính,
xấu xa, tham lam, độc ác đủ thứ; nào là ganh tị, giết người, cãi cọ, mưu mô,
thâm hiểm; nào là nói hành nói xấu,30 vu oan giá hoạ. Họ thù ghét Thiên
Chúa, ngạo ngược, kiêu căng, khoác lác, giỏi làm điều ác, không vâng lời
cha mẹ,31 không có lương tri, không giữ lời hứa, không chút tình cảm,
không chút xót thương.32 Họ thừa biết phán quyết của Thiên Chúa là: hễ ai
làm những điều như vậy thì đáng chết. Thế mà không những họ cứ phạm
những tội đó, lại còn tán thành những kẻ làm như vậy.

Người Do-thái cũng phải chịu cơn thịnh nộ của Thiên Chúa

Chương 2

1 Hỡi người, dù bạn là ai đi nữa mà bạn xét đoán, thì bạn cũng không thể tự
bào chữa được. Vì khi bạn xét đoán người khác, mà bạn cũng làm như họ,
thì bạn tự kết án chính mình.2 Chúng ta biết rằng: Thiên Chúa cứ theo sự
thật mà xét xử những ai làm những điều đó.3 Còn bạn, hỡi người xét đoán
những kẻ làm những điều đó trong khi chính mình cũng làm như vậy, bạn
tưởng mình sẽ khỏi bị Thiên Chúa xét xử sao?4 Hay là bạn coi thường lòng
Chúa vô cùng nhân hậu, khoan dung, đại lượng, mà không nhận ra rằng:
Thiên Chúa nhân hậu như thế là để thúc giục bạn hối cải sao?5 Thế nhưng
bạn lòng chai dạ đá không chịu hối cải, và như vậy bạn càng làm cho cơn
thịnh nộ của Thiên Chúa chồng chất trên đầu bạn, trong ngày Thiên Chúa
nổi cơn thịnh nộ và biểu lộ phán quyết công minh.6 Ngày đó, Thiên Chúa sẽ
thưởng phạt mỗi người tuỳ theo việc họ làm;7 những ai bền chí làm việc
thiện mà tìm vinh quang, danh dự và phúc trường sinh bất tử, thì Thiên
Chúa sẽ cho họ được sống đời đời;8 còn những ai chống Thiên Chúa mà
không vâng phục chân lý và chạy theo điều ác, thì Người sẽ nổi trận lôi
đình, trút cơn thịnh nộ xuống đầu họ.9 Người sẽ bắt mọi kẻ làm điều ác phải

gian nan khốn khổ, trước là người Do-thái, sau là người Hy-lạp.10 Nhưng
Người sẽ ban vinh quang, danh dự và bình an cho tất cả những ai làm điều
thiện, trước là người Do-thái, sau là người Hy-lạp,11 vì Thiên Chúa không
thiên vị ai.

Mặc dầu có Luật Mô-sê

12 Quả thế, những người không biết Luật Mô-sê mà phạm tội, thì sẽ bị diệt
vong không chiếu theo Luật đó. Còn những người sống dưới Luật Mô-sê
mà phạm tội, thì sẽ bị xét xử theo Luật đó.13 Thật vậy, người ta được Thiên
Chúa coi là công chính, không phải vì nghe biết Lề Luật, nhưng là vì tuân
giữ Lề Luật.14 Dân ngoại là những người không có Luật Mô-sê; nhưng mỗi
khi họ theo lẽ tự nhiên mà làm những gì Luật dạy, thì họ là Luật cho chính
mình, mặc dầu họ không có Luật Mô-sê.15 Họ cho thấy là điều gì Luật đòi
hỏi, thì đã được ghi khắc trong lòng họ. Lương tâm họ cũng chứng thực
điều đó, vì họ tự phán đoán trong lòng, khi thì cho mình là trái, khi thì cho
mình là phải.16 Người ta sẽ thấy điều đó, trong ngày Thiên Chúa cho Đức
Ki-tô Giê-su đến xét xử những gì bí ẩn nơi con người theo Tin Mừng tôi rao
giảng.

17 Còn bạn, bạn mang tên là người Do-thái, lại ỷ rằng mình có Lề Luật, và
tự hào vì có Thiên Chúa;18bạn được biết ý Người, được Lề Luật dạy cho
điều hay lẽ phải;19 bạn xác tín rằng mình là người dẫn dắt kẻ mù loà, là ánh
sáng cho kẻ ở trong bóng tối,20 là nhà giáo dục kẻ u mê, là thầy dạy người
non dại, vì bạn tưởng mình có Lề Luật là có tất cả tri thức và chân lý:21
Vậy, bạn biết dạy người khác, mà lại không dạy chính mình! Bạn giảng:
đừng trộm cắp, mà bạn lại trộm cắp!22 Bạn nói: chớ ngoại tình, mà bạn lại
ngoại tình! Bạn gớm ghét ngẫu tượng, mà bạn lại cướp bóc đền miếu!23
Bạn tự hào vì có Lề Luật, mà bạn lại vi phạm Lề Luật, và như vậy bạn làm
nhục Thiên Chúa!24 Thật đúng như lời chép: Chính vì các người mà danh
Thiên Chúa bị phỉ báng giữa chư dân.

Mặc dầu có phép cắt bì

25 Còn phép cắt bì, đã hẳn là có ích, nếu bạn thi hành Lề Luật. Nhưng nếu
bạn vi phạm Lề Luật, thì bạn có được cắt bì cũng kể như không cắt bì.26
Trái lại, nếu người không được cắt bì mà giữ những điều Luật dạy, thì tuy

họ không được cắt bì, Thiên Chúa chẳng coi họ như đã được cắt bì sao?27 Người không được cắt bì trong thân xác mà vẫn chu toàn Lề Luật, người ấy sẽ lên án bạn, vì bạn có Lề Luật ghi chép hẳn hoi và bạn đã được cắt bì, mà vẫn vi phạm Lề Luật.28 Thật vậy, người Do-thái chính hiệu không phải là căn cứ vào cái thấy được bên ngoài, phép cắt bì chính hiệu không phải là căn cứ vào cái thấy được bên ngoài, nơi thân xác.29 Nhưng người Do-thái chính hiệu là người Do-thái tận đáy lòng, phép cắt bì chính hiệu là phép cắt bì trong tâm hồn, theo tinh thần của Lề Luật chứ không phải theo chữ viết của Lề Luật. Người như thế được Thiên Chúa chứ không phải người phàm khen ngợi.

Mặc dầu có lời hứa của Thiên Chúa

Chương 3

1 Vậy thì người Do-thái được gì hơn? Phép cắt bì có ích lợi gì?2 Nhiều lắm chứ! Về mọi mặt! Trước hết, họ đã được Thiên Chúa giao phó lời Người cho họ.3 Nhưng nếu có một số người Do-thái không trung tín thì sao? Chẳng lẽ sự bất trung bất tín của họ lại làm cho lòng trung tín của Thiên Chúa ra vô hiệu?4Không phải thế! Thiên Chúa nhất định là Đấng chân thật, còn mọi người đều giả dối. Như có lời chép trong Kinh Thánh:

Như vậy, Ngài thật công bình khi tuyên án, liêm chính khi xét xử.

5 Nhưng nếu sự bất chính của chúng tôi làm nổi bật sự công chính của Thiên Chúa, thì phải nói sao? Phải chăng Thiên Chúa không công chính khi Người trút cơn thịnh nộ? Ấy là tôi nói theo kiểu người phàm.6 Không phải thế! Vì giả như Thiên Chúa không công chính, thì làm sao Người phán xét thế gian được?7 Nhưng nếu sự giả dối của tôi làm cho thấy rõ hơn Thiên Chúa là Đấng chân thật, và như vậy càng tôn vinh Người, thì tại sao tôi lại còn bị kết án là kẻ tội lỗi?8 Thế thì "Sao ta không cứ làm điều dữ đi, để nhờ đó mà được điều lành? " như có những kẻ vu cho chúng tôi nói câu đó. Họ có bị kết tội cũng là đích đáng.

Mọi người đều bị tội lỗi thống trị

9 Vậy thì sao? Người Do-thái chúng tôi có hơn gì người khác không? Không hơn gì cả! Quả thế, chúng ta đã chứng minh rằng mọi người, Do-thái cũng như Hy-lạp đều bị tội lỗi thống trị.10 Như có lời chép rằng: Không ai

là người công chính, dẫu một người cũng không;11 chẳng ai có lương tri,
chẳng ai kiếm tìm Thiên Chúa.12 Người người đã lìa xa chính lộ, chỉ biết
theo nhau làm chuyện suy đồi; chẳng có một ai làm điều thiện, dẫu một
người cũng không.13 Cửa họng chúng như nấm mồ mở rộng, khéo đẩy đưa
ba tấc lưỡi phỉnh phờ chúng chứa đầy mồm nọc độc hổ mang,14 miệng độc
dữ điêu ngoa những buông lời nguyền rủa.15 Chúng nhanh chân đi đổ máu
người ta,16 đi tới đâu cũng gieo tai rắc hoạ.17 Chúng chẳng biết con đường
đưa tới bình an,18 chẳng thấy cần phải kính sợ Thiên Chúa.

19 Chúng ta biết rằng: tất cả những gì sách Luật nói là nhằm những người
sống dưới Luật đó. Như vậy ai ai cũng phải câm miệng và mọi người trên
thế gian đều đắc tội trước toà Thiên Chúa.20 Bởi lẽ trước nhan Chúa, không
người phàm nào được nhìn nhận là công chính vì đã làm những gì Luật dạy.
Luật chẳng qua chỉ làm cho người ta ý thức về tội.

B. CON NGƯỜI ĐƯỢC NÊN CÔNG CHÍNH NHỜ ĐỨC TIN

Thiên Chúa cho thấy Người là Đấng Công Chính

21 Nhưng ngày nay, sự công chính của Thiên Chúa đã được thể hiện mà
không cần đến Luật Mô-sê. Điều này, sách Luật và các ngôn sứ làm
chứng.22 Quả thế, người ta được Thiên Chúa làm cho nên công chính nhờ
lòng tin vào Đức Giê-su Ki-tô. Tất cả những ai tin đều được như thế, bất
luận là ai.23 Thật vậy, mọi người đã phạm tội và bị tước mất vinh quang
Thiên Chúa,24 nhưng họ được trở nên công chính do ân huệ Thiên Chúa ban
không, nhờ công trình cứu chuộc thực hiện trong Đức Ki-tô Giê-su.25Thiên
Chúa đã đặt Người làm nơi xá tội nhờ máu của Người cho những ai có lòng
tin. Như vậy, Thiên Chúa cho thấy Người là Đấng Công Chính. Trước kia,
trong thời Thiên Chúa nhẫn nại, Người đã bỏ qua các tội lỗi người ta
phạm.26 Nhưng bây giờ, Người muốn cho thấy rằng Người vừa là Đấng
Công Chính, vừa làm cho kẻ tin vào Đức Giê-su được nên công chính.

Vai trò của đức tin

27 Vậy thì hãnh diện ở chỗ nào? Chẳng còn gì để hãnh diện! Dựa vào luật
nào mà hãnh diện? Vào việc làm chăng? Không, nhưng dựa vào lòng tin.28

Thật vậy, chúng tôi nghĩ rằng: người ta được nên công chính vì tin, chứ
không phải vì làm những gì Luật dạy.29 Hay là Thiên Chúa chỉ là Thiên
Chúa của người Do-thái thôi? Thiên Chúa không là Thiên Chúa của các dân
ngoại nữa sao? Có chứ! Người cũng là Thiên Chúa của các dân ngoại nữa,30
vì chỉ có một Thiên Chúa, Đấng làm cho người được cắt bì nên công chính
vì họ tin, và làm cho người không được cắt bì nên công chính cũng bởi họ
tin.31 Vậy có phải là chúng ta dựa vào đức tin mà huỷ bỏ Lề Luật chăng?
Không phải thế! Trái lại, chúng ta củng cố Lề Luật.

C. GƯƠNG TỔ PHỤ ÁP-RA-HAM

Ông Áp-ra-ham được nên công chính vì đã tin

Chương 4

1 Vậy phải nói sao về ông Áp-ra-ham, tổ phụ dân tộc chúng tôi? Ông đã
được gì?2 Giả như ông Áp-ra-ham được nên công chính vì những việc ông
đã làm, thì ông có lý do để hãnh diện; nhưng không phải là hãnh diện trước
mặt Thiên Chúa.3 Thật vậy, Kinh Thánh nói gì? Ông Áp-ra-ham đã tin
Thiên Chúa, và vì thế được kể là người công chính.4 Người nào làm việc,
thì lương trả cho người ấy không được kể là ân huệ, mà là nợ.5 Trái lại
người nào không dựa vào việc làm nhưng tin vào Thiên Chúa, Đấng làm
cho kẻ vô đạo nên công chính, thì lòng tin làm cho người ấy được Thiên
Chúa kể là công chính.6 Đó là điều vua Đa-vít nói khi ca tụng hạnh phúc
của người được Thiên Chúa kể là công chính mà không xét đến việc làm:

7 Hạnh phúc thay kẻ lỗi lầm mà được tha thứ,
người có tội mà được khoan dung!

8 Hạnh phúc thay người Chúa không kể là có tội!

Không phải vì chịu phép cắt bì

9 Lời ca tụng hạnh phúc này chỉ áp dụng cho những người được cắt bì, hay
cho cả những người không được cắt bì nữa? Quả vậy, như chúng ta vừa nói:
Ông Áp-ra-ham đã tin, và vì thế được kể là người công chính.10 Ông được
kể là người công chính khi nào? Trước hay sau khi ông được cắt bì? Không
phải sau, mà là trước khi ông được cắt bì!11 Ông nhận được phép cắt bì như
dấu hiệu chứng thực rằng: nhờ tin mà ông được trở nên công chính, trước

khi được cắt bì. Như vậy, ông là cha của mọi kẻ tin mà không được cắt bì,
và vì tin nên được kể là công chính.12 Ông cũng là cha của những người
được cắt bì, nhưng không phải chỉ được cắt bì, mà còn dõi bước tổ phụ
chúng ta là ông Áp-ra-ham, trên đường đức tin, đức tin ông đã có trước khi
được cắt bì.

Không phải vì giữ Lề Luật

13 Thật vậy, không phải chiếu theo Lề Luật, mà Thiên Chúa đã hứa cho ông
Áp-ra-ham và dòng dõi ông được thế gian làm gia nghiệp; nhưng ông được
lời hứa đó, vì đã trở nên công chính nhờ lòng tin.14Nếu gia nghiệp được
dành cho những kẻ lệ thuộc vào Lề Luật, thì đức tin trở nên vô nghĩa, và lời
Thiên Chúa hứa bị huỷ bỏ.15 Quả thế, Luật gây nên cơn thịnh nộ của Thiên
Chúa, còn ở đâu không có Lề Luật, thì cũng không có vi phạm.16 Bởi vậy,
vì tin mà người ta được thừa hưởng lời Thiên Chúa hứa; như thế lời hứa là
ân huệ Thiên Chúa ban không, và có giá trị cho toàn thể dòng dõi ông Áp-
ra-ham, nghĩa là không phải chỉ cho những ai giữ Lề Luật, mà còn cho
những ai có lòng tin như ông. Ông là tổ phụ chúng ta hết thảy,17 như có lời
chép: Ta đã đặt ngươi làm tổ phụ nhiều dân tộc. Ông là tổ phụ chúng ta
trước mặt Thiên Chúa, Đấng ông tin tưởng, Đấng làm cho kẻ chết được
sống và khiến những gì không có hoá có.

Lòng tin của ông Áp-ra-ham và lòng tin của chúng ta

18 Mặc dầu không còn gì để trông cậy, ông vẫn trông cậy và vững tin, do đó
ông đã trở thành tổ phụ nhiều dân tộc, như lời Thiên Chúa phán: Dòng dõi
ngươi sẽ đông đảo như thế.19 Ông đã gần một trăm tuổi, nhưng ông vẫn
vững tin không nao núng, khi nghĩ rằng thân xác ông cũng như dạ bà Xa-ra
đều đã chết.20 Ông đã chẳng mất niềm tin, chẳng chút nghi ngờ lời Thiên
Chúa hứa; trái lại, nhờ niềm tin, ông đã nên vững mạnh và tôn vinh Thiên
Chúa,21 vì ông hoàn toàn xác tín rằng: điều gì Thiên Chúa đã hứa thì Người
cũng có đủ quyền năng thực hiện.22 Bởi thế, ông được kể là người công
chính.

23 Nhưng khi viết ông được kể là người công chính, thì không phải chỉ nói
về ông,24 mà còn nói về cả chúng ta nữa: chúng ta sẽ được kể là công chính,
vì tin vào Đấng đã làm cho Đức Giê-su, Chúa chúng ta, sống lại từ cõi

chết;25 Đức Giê-su chính là Đấng đã bị trao nộp vì tội lỗi chúng ta và đã được Thiên Chúa làm cho sống lại để chúng ta được nên công chính.

2. THIÊN CHÚA CỨU ĐỘ CON NGƯỜI

Một khi nên công chính, con người được bảo đảm ơn cứu độ

Chương 5

1 Vậy, một khi đã được nên công chính nhờ đức tin, chúng ta được bình an
với Thiên Chúa, nhờ Đức Giê-su Ki-tô, Chúa chúng ta.2 Vì chúng ta tin,
nên Đức Giê-su đã mở lối cho chúng ta vào hưởng ân sủng của Thiên Chúa,
như chúng ta đang được hiện nay; chúng ta lại còn tự hào về niềm hy vọng
được hưởng vinh quang của Thiên Chúa.3 Nhưng không phải chỉ có thế;
chúng ta còn tự hào khi gặp gian truân, vì biết rằng: ai gặp gian truân thì
quen chịu đựng;4 ai quen chịu đựng, thì được kể là người trung kiên; ai
được công nhận là trung kiên, thì có quyền trông cậy.5 Trông cậy như thế,
chúng ta sẽ không phải thất vọng, vì Thiên Chúa đã đổ tình yêu của Người
vào lòng chúng ta, nhờ Thánh Thần mà Người ban cho chúng ta.6 Quả vậy,
khi chúng ta không có sức làm được gì vì còn là hạng người vô đạo, thì theo
đúng kỳ hạn, Đức Ki-tô đã chết vì chúng ta.7 Hầu như không ai chết vì
người công chính, hoạ may có ai dám chết vì một người lương thiện chăng.8
Thế mà Đức Ki-tô đã chết vì chúng ta, ngay khi chúng ta còn là những
người tội lỗi; đó là bằng chứng Thiên Chúa yêu thương chúng ta.9 Phương
chi bây giờ chúng ta đã được nên công chính nhờ máu Đức Ki-tô đổ ra, hẳn
chúng ta sẽ được Người cứu khỏi cơn thịnh nộ của Thiên Chúa.10 Thật vậy,
nếu ngay khi chúng ta còn thù nghịch với Thiên Chúa, Thiên Chúa đã để
cho Con của Người phải chết mà cho chúng ta được hoà giải với Người,
phương chi bây giờ chúng ta đã được hoà giải rồi, hẳn chúng ta sẽ được cứu
nhờ sự sống của Người Con ấy.11 Nhưng không phải chỉ có thế, chúng ta
còn có Thiên Chúa là niềm tự hào, nhờ Đức Giê-su Ki-tô, Chúa chúng ta,
Đấng nay đã hoà giải chúng ta với Thiên Chúa.

A. CHÚNG TA ĐƯỢC GIẢI THOÁT KHỎI TỘI LỖI, SỰ CHẾT VÀ LỀ LUẬT

A-đam và Đức Ki-tô Giê-su

12 Vì một người duy nhất, mà tội lỗi đã xâm nhập trần gian, và tội lỗi gây
nên sự chết; như thế, sự chết đã lan tràn tới mọi người, bởi vì mọi người đã
phạm tội.13 Trước khi có Lề Luật, đã có tội lỗi ở trần gian. Nhưng nếu
không có Luật, thì tội không bị kể là tội.14 Thế mà, từ thời A-đam đến thời
Mô-sê, sự chết đã thống trị cả những người đã không phạm tội bất tuân lệnh
Thiên Chúa như A-đam đã phạm. A-đam là hình ảnh Đấng sẽ tới.

15 Nhưng sự sa ngã của A-đam không thể nào sánh được với ân huệ của
Thiên Chúa. Thật vậy, nếu vì một người duy nhất đã sa ngã, mà muôn
người phải chết, thì ân sủng của Thiên Chúa ban nhờ một người duy nhất là
Đức Giê-su Ki-tô, còn dồi dào hơn biết mấy cho muôn người.16 Ơn Thiên
Chúa ban cũng khác với hậu quả do một người phạm tội đã gây ra. Quả thế,
vì một người duy nhất phạm tội, con người đã bị xét xử để phải mang án,
còn sau nhiều lần sa ngã, thì lại được Thiên Chúa ban ơn cho trở nên công
chính.17 Nếu chỉ vì một người, một người duy nhất sa ngã, mà sự chết đã
thống trị, thì điều Thiên Chúa làm qua một người duy nhất là Đức Giê-su
Ki-tô, lại còn lớn lao hơn biết mấy. Quả vậy, những ai được Thiên Chúa ban
ân sủng dồi dào và cho trở nên công chính, thì sẽ được sống và được thống
trị.

18 Tóm lại, cũng như vì một người duy nhất đã sa ngã mà mọi người bị
Thiên Chúa kết án, thì nhờ một người duy nhất đã thực hiện lẽ công chính,
mọi người cũng được Thiên Chúa làm cho nên công chính, nghĩa là được
sống.19 Thật vậy, cũng như vì một người duy nhất đã không vâng lời Thiên
Chúa, mà muôn người thành tội nhân, thì nhờ một người duy nhất đã vâng
lời Thiên Chúa, muôn người cũng sẽ thành người công chính.

20 Lề Luật đã xen vào, để cho sự sa ngã lan tràn; nhưng ở đâu tội lỗi đã lan
tràn, ở đó ân sủng càng chứa chan gấp bội.21 Như vậy, nếu tội lỗi đã thống
trị bằng cách làm cho người ta phải chết, thì ân sủng cũng thống trị bằng
cách làm cho người ta nên công chính để được sống đời đời, nhờ Đức Giê-
su Ki-tô, Chúa chúng ta.

Phép rửa

Chương 6

1 Vậy phải nói sao? Chúng ta cứ ở mãi trong tội lỗi, để ân sủng càng lan
tràn ư?2 Không phải thế! Chúng ta là những kẻ đã chết đối với tội lỗi, thì
làm sao còn sống mãi trong tội được.3 Anh em không biết rằng: khi chúng
ta được dìm vào nước thanh tẩy, để thuộc về Đức Ki-tô Giê-su, là chúng ta
được dìm vào trong cái chết của Người sao?4 Vì được dìm vào trong cái
chết của Người, chúng ta đã cùng được mai táng với Người. Bởi thế, cũng
như Người đã được sống lại từ cõi chết nhờ quyền năng vinh hiển của Chúa
Cha, thì chúng ta cũng được sống một đời sống mới.

5 Thật vậy, vì chúng ta đã nên một với Đức Ki-tô nhờ được chết như Người
đã chết, thì chúng ta cũng sẽ nên một với Người, nhờ được sống lại như
Người đã sống lại.6 Chúng ta biết rằng: con người cũ nơi chúng ta đã bị
đóng đinh vào thập giá với Đức Ki-tô, như vậy, con người do tội lỗi thống
trị đã bị huỷ diệt, để chúng ta không còn làm nô lệ cho tội lỗi nữa.7 Quả thế,
ai đã chết, thì thoát khỏi quyền của tội lỗi.

8 Nếu chúng ta đã cùng chết với Đức Ki-tô, chúng ta cũng sẽ cùng sống với
Người: đó là niềm tin của chúng ta.9 Thật vậy, chúng ta biết rằng: một khi
Đức Ki-tô đã sống lại từ cõi chết, thì không bao giờ Người chết nữa, cái
chết chẳng còn quyền chi đối với Người.10 Người đã chết, là chết đối với tội
lỗi, và một lần là đủ. Nay Người sống, là sống cho Thiên Chúa.11 Anh em
cũng vậy, hãy coi mình như đã chết đối với tội lỗi, nhưng nay lại sống cho
Thiên Chúa, trong Đức Ki-tô Giê-su.

Phục vụ tội lỗi và phục vụ sự công chính

12 Vậy tội lỗi đừng có thống trị thân xác phải chết của anh em nữa, khiến
anh em phải nghe theo những dục vọng của thân xác.13 Anh em đừng dùng
chi thể của anh em như khí cụ để làm điều bất chính, phục vụ cho tội lỗi
nữa. Trái lại, anh em là những người sống đã từ cõi chết trở về, anh em hãy
hiến toàn thân cho Thiên Chúa, và dùng chi thể của anh em như khí cụ để
làm điều công chính, phục vụ Thiên Chúa.14 Tội lỗi sẽ không còn quyền chi
đối với anh em nữa, vì anh em không còn lệ thuộc vào Lề Luật, nhưng lệ
thuộc vào ân sủng.

Người tín hữu được giải thoát khỏi tội lỗi

15 Vậy thì sao? Chúng ta cứ phạm tội ư, vì chúng ta không còn lệ thuộc vào
Lề Luật, nhưng lệ thuộc vào ân sủng? Không đời nào!16 Anh em không biết
sao? Khi đem thân làm nô lệ để vâng phục ai, thì anh em là nô lệ của người
mà anh em vâng phục: hoặc làm nô lệ tội lỗi, thì sẽ phải chết; hoặc làm nô
lệ phục vụ Thiên Chúa, thì sẽ được nên công chính.17 Tạ ơn Thiên Chúa!
Trước kia anh em làm nô lệ tội lỗi, nhưng nay anh em đã hết lòng vâng theo
quy luật đạo lý đã đào tạo anh em.18 Anh em đã được giải thoát khỏi ách tội
lỗi mà trở thành nô lệ sự công chính.19 Ấy là tôi nói theo kiểu người phàm,
hợp với tầm hiểu biết yếu kém của anh em. Trước đây, anh em đã dùng chi
thể của mình mà làm những điều ô uế và sự vô luân, để trở thành vô luân,
thì nay anh em cũng hãy dùng chi thể làm nô lệ sự công chính để trở nên
thánh thiện.

Kết quả của tội lỗi và kết quả của sự công chính

20 Khi còn là nô lệ tội lỗi, anh em được tự do không phải làm điều công
chính.21 Bấy giờ anh em thu được kết quả nào, bởi làm những việc mà ngày
nay anh em phải xấu hổ? Vì rốt cuộc những việc ấy đưa đến chỗ chết.22
Nhưng giờ đây anh em đã được giải thoát khỏi ách tội lỗi mà trở thành nô lệ
của Thiên Chúa; anh em thu được kết quả là được trở nên thánh thiện, và
rốt cuộc được sống đời đời.23 Thật vậy, lương bổng mà tội lỗi trả cho người
ta, là cái chết; còn ân huệ Thiên Chúa ban không, là sự sống đời đời trong
Đức Ki-tô Giê-su, Chúa chúng ta.

Người tín hữu được giải thoát khỏi Lề Luật

Chương 7

1 Thưa anh em, -tôi nói đây là nói với những người biết Luật- anh em không
biết điều này sao: Luật chỉ có hiệu lực đối với người ta, bao lâu người ta
còn sống?2 Tỉ dụ như người đàn bà có chồng, thì luật buộc theo chồng bao
lâu chồng còn sống. Nhưng nếu chồng chết, thì vợ không còn bị luật ràng
buộc với chồng nữa.3 Vậy bao lâu chồng còn sống, mà vợ đi lấy người
khác, thì sẽ bị gọi là kẻ ngoại tình. Nhưng nếu chồng chết, thì vợ được tự do
không phải giữ luật đó nữa, và có đi lấy người khác, cũng không phải là
ngoại tình.4 Đối với anh em cũng thế. Bởi được liên kết với thân thể Đức
Ki-tô, anh em đã chết đối với Luật Mô-sê. Giờ đây, anh em thuộc về một
người khác, tức là thuộc về Đấng đã được Thiên Chúa cho sống lại từ cõi

chết, để chúng ta sinh hoa kết quả cho Thiên Chúa.5 Vì trước đây, khi chúng ta còn bị tính xác thịt chi phối, thì các đam mê tội lỗi dùng Lề Luật mà hoạt động nơi các chi thể chúng ta, để chúng ta sinh hoa kết quả đưa tới cái chết.6 Nhưng nay, chúng ta không còn bị Lề Luật ràng buộc nữa, vì chúng ta đã chết đối với cái vẫn giam hãm chúng ta. Như vậy, chúng ta phục vụ Thiên Chúa theo tinh thần mới, chứ không theo bản văn cũ của Lề Luật.

Vai trò của Lề Luật

7 Vậy phải nói sao? Lề Luật là tội chăng? Không phải thế! Nhưng tôi đã chẳng biết tội là gì nếu không có Lề Luật. Thật vậy, tôi đã chẳng biết ham muốn là gì, nếu Luật không dạy: Ngươi không được ham muốn.8 Tội đã thừa cơ, dùng điều răn mà làm nảy sinh trong tôi đủ thứ ham muốn. Thật vậy, không có Lề Luật thì tội đã chết rồi.

9 Xưa kia, không có Luật thì tôi sống; nhưng từ khi có điều răn thì tội bắt đầu sống,10 còn tôi thì chết. Thành thử điều răn lẽ ra phải đưa đến sự sống, lại dẫn tôi đến chỗ chết.11 Quả thế, tội đã thừa cơ, dùng điều răn để quyến rũ tôi và cũng dùng điều răn đó để giết tôi.

12 Như vậy, Lề Luật là thánh, và điều răn cũng là thánh, đúng và tốt.13 Vậy phải chăng điều tốt lại đã gây nên cái chết cho tôi? Không phải thế! Nhưng chính tội đã dùng điều tốt mà gây nên cái chết cho tôi: như vậy, tội để lộ chân tướng và cho thấy tất cả sức mạnh tội lỗi của nó.

Cuộc chiến đấu nội tâm

14 Vẫn biết rằng Lề Luật là bởi Thần Khí, nhưng tôi thì lại mang tính xác thịt, bị bán làm tôi cho tội lỗi.15 Thật vậy, tôi làm gì tôi cũng chẳng hiểu: vì điều tôi muốn, thì tôi không làm, nhưng điều tôi ghét, thì tôi lại cứ làm.16 Nếu tôi cứ làm điều tôi không muốn, thì tức là tôi đồng ý với Lề Luật và nhận rằng Lề Luật là tốt.17 Vậy thật ra không còn phải là chính tôi làm điều đó, nhưng là tội vẫn ở trong tôi.18 Tôi biết rằng sự thiện không ở trong tôi, nghĩa là trong xác thịt tôi. Thật vậy, muốn sự thiện thì tôi có thể muốn, nhưng làm thì không.19 Sự thiện tôi muốn thì tôi không làm, nhưng sự ác tôi không muốn, tôi lại cứ làm.20 Nếu tôi cứ làm điều tôi không muốn, thì không còn phải là chính tôi làm điều đó, nhưng là tội vẫn ở trong tôi.

21 Bởi đó tôi khám phá ra luật này: khi tôi muốn làm sự thiện thì lại thấy sự
ác xuất hiện ngay.22 Theo con người nội tâm, tôi vui thích vì luật của Thiên
Chúa;23 nhưng trong các chi thể của tôi, tôi lại thấy một luật khác: luật này
chiến đấu chống lại luật của lý trí và giam hãm tôi trong luật của tội là luật
vẫn nằm sẵn trong các chi thể tôi.

24 Tôi thật là một người khốn nạn! Ai sẽ giải thoát tôi khỏi thân xác phải
chết này?25 Tạ ơn Thiên Chúa, nhờ Đức Giê-su Ki-tô, Chúa chúng ta! Như
vậy, nếu theo lý trí, thì tôi làm nô lệ luật của Thiên Chúa; nhưng theo xác
thịt, thì tôi làm nô lệ luật của tội.

B. NGƯỜI TÍN HỮU SỐNG THEO THẦN KHÍ

Sống theo Thần Khí

Chương 8

1 Vậy giờ đây, những ai ở trong Đức Ki-tô Giê-su, thì không còn bị lên án
nữa.2 Thật vậy, luật của Thần Khí ban sự sống trong Đức Ki-tô Giê-su, đã
giải thoát tôi khỏi luật của tội và sự chết.3 Điều mà Lề Luật không thể làm
được, vì bị tính xác thịt làm cho ra suy yếu, thì Thiên Chúa đã làm: khi sai
chính Con mình đến mang thân xác giống như thân xác tội lỗi chúng ta để
đền tội chúng ta, Thiên Chúa đã lên án tội trong thân xác Con mình.4 Thiên
Chúa làm như vậy, để sự công chính mà Luật đòi hỏi được hoàn toàn thực
hiện nơi chúng ta, là những người không sống theo tính xác thịt, nhưng theo
Thần Khí.

5 Những ai sống theo tính xác thịt, thì hướng về những gì thuộc tính xác
thịt; còn những ai sống theo Thần Khí, thì hướng về những gì thuộc Thần
Khí.6 Hướng đi của tính xác thịt là sự chết, còn hướng đi của Thần Khí là
sự sống và bình an.7 Thật vậy, hướng đi của tính xác thịt là sự phản nghịch
cùng Thiên Chúa, vì tính xác thịt không phục tùng luật của Thiên Chúa, mà
cũng không thể phục tùng được.8Những ai bị tính xác thịt chi phối thì
không thể vừa lòng Thiên Chúa.9 Nhưng anh em không bị tính xác thịt chi
phối, mà được Thần Khí chi phối, bởi vì Thần Khí của Thiên Chúa ngự
trong anh em. Ai không có Thần Khí của Đức Ki-tô, thì không thuộc về
Đức Ki-tô.10 Nhưng nếu Đức Ki-tô ở trong anh em, thì dầu thân xác anh em
có phải chết vì tội đã phạm, Thần Khí cũng ban cho anh em được sống, vì

anh em đã được trở nên công chính.[11] Lại nữa, nếu Thần Khí ngự trong anh em, Thần Khí của Đấng đã làm cho Đức Giê-su sống lại từ cõi chết, thì Đấng đã làm cho Đức Giê-su sống lại từ cõi chết, cũng sẽ dùng Thần Khí của Người đang ngự trong anh em, mà làm cho thân xác của anh em được sự sống mới.

[12] Vậy thưa anh em, chúng ta mang nợ, không phải mang nợ đối với tính xác thịt, để phải sống theo tính xác thịt.[13] Vì nếu anh em sống theo tính xác thịt, anh em sẽ phải chết; nhưng nếu nhờ Thần Khí, anh em diệt trừ những hành vi của con người ích kỷ nơi anh em, thì anh em sẽ được sống.

Nhờ Thần Khí, chúng ta được làm con Thiên Chúa

[14] Quả vậy, phàm ai được Thần Khí Thiên Chúa hướng dẫn, đều là con cái Thiên Chúa.[15] Phần anh em, anh em đã không lãnh nhận Thần Khí khiến anh em trở thành nô lệ và phải sợ sệt như xưa, nhưng là Thần Khí làm cho anh em nên nghĩa tử, nhờ đó chúng ta được kêu lên: "Áp-ba! Cha ơi! "[16] Chính Thần Khí chứng thực cho thần trí chúng ta rằng chúng ta là con cái Thiên Chúa.[17] Vậy đã là con, thì cũng là thừa kế, mà được Thiên Chúa cho thừa kế, thì tức là đồng thừa kế với Đức Ki-tô; vì một khi cùng chịu đau khổ với Người, chúng ta sẽ cùng được hưởng vinh quang với Người.

Vinh quang dành cho ta

[18] Thật vậy, tôi nghĩ rằng: những đau khổ chúng ta chịu bây giờ sánh sao được với vinh quang mà Thiên Chúa sẽ mặc khải nơi chúng ta.[19] Muôn loài thọ tạo những ngong ngóng đợi chờ ngày Thiên Chúa mặc khải vinh quang của con cái Người.[20] Quả thế, muôn loài đã lâm vào cảnh hư ảo, không phải vì chúng muốn, nhưng là vì Thiên Chúa bắt chịu vậy; tuy nhiên, vẫn còn niềm trông cậy[21] là có ngày cũng sẽ được giải thoát, không phải lệ thuộc vào cảnh hư nát, mà được cùng với con cái Thiên Chúa chung hưởng tự do và vinh quang.[22] Thật vậy, chúng ta biết rằng: cho đến bây giờ, muôn loài thọ tạo cùng rên siết và quằn quại như sắp sinh nở.[23] Không phải muôn loài mà thôi, cả chúng ta cũng rên siết trong lòng: chúng ta đã lãnh nhận Thần Khí như ân huệ mở đầu, nhưng còn trông đợi Thiên Chúa ban cho trọn quyền làm con, nghĩa là cứu chuộc thân xác chúng ta nữa.[24] Quả thế, chúng ta đã được cứu độ, nhưng vẫn còn phải trông mong. Thấy được điều mình

trông mong, thì không còn phải là trông mong nữa: vì ai lại trông mong điều mình đã thấy rồi?25 Nhưng nếu chúng ta trông mong điều mình chưa thấy, thì đó là chúng ta bền chí đợi chờ.

26 Hơn nữa, lại có Thần Khí giúp đỡ chúng ta là những kẻ yếu hèn, vì chúng ta không biết cầu nguyện thế nào cho phải; nhưng chính Thần Khí cầu thay nguyện giúp chúng ta, bằng những tiếng rên siết khôn tả.27 Và Thiên Chúa, Đấng thấu suốt tâm can, biết Thần Khí muốn nói gì, vì Thần Khí cầu thay nguyện giúp cho dân thánh theo đúng ý Thiên Chúa.

Ý định cứu độ của Thiên Chúa

28 Chúng ta biết rằng: Thiên Chúa làm cho mọi sự đều sinh lợi ích cho những ai yêu mến Người, tức là cho những kẻ được Người kêu gọi theo như ý Người định.29 Vì những ai Người đã biết từ trước, thì Người đã tiền định cho họ nên đồng hình đồng dạng với Con của Người, để Con của Người làm trưởng tử giữa một đàn em đông đúc.30 Những ai Thiên Chúa đã tiền định, thì Người cũng kêu gọi; những ai Người đã kêu gọi, thì Người cũng làm cho nên công chính; những ai Người đã làm cho nên công chính, thì Người cũng cho hưởng phúc vinh quang.

Ca tụng tình yêu của Thiên Chúa

31 Vậy còn phải nói gì thêm nữa? Có Thiên Chúa bênh đỡ chúng ta, ai còn chống lại được chúng ta?32Đến như chính Con Một, Thiên Chúa cũng chẳng tha, nhưng đã trao nộp vì hết thảy chúng ta. Một khi đã ban Người Con đó, lẽ nào Thiên Chúa lại chẳng rộng ban tất cả cho chúng ta?33 Ai sẽ buộc tội những người Thiên Chúa đã chọn? Chẳng lẽ Thiên Chúa, Đấng làm cho nên công chính?34 Ai sẽ kết án họ? Chẳng lẽ Đức Giê-su Ki-tô, Đấng đã chết, hơn nữa, đã sống lại, và đang ngự bên hữu Thiên Chúa mà chuyển cầu cho chúng ta?

35 Ai có thể tách chúng ta ra khỏi tình yêu của Đức Ki-tô? Phải chăng là gian truân, khốn khổ, đói rách, hiểm nguy, bắt bớ, gươm giáo?36 Như có lời chép: Chính vì Ngài mà mỗi ngày chúng con bị giết, bị coi như bầy cừu để sát sinh.

37 Nhưng trong mọi thử thách ấy, chúng ta toàn thắng nhờ Đấng đã yêu mến chúng ta.

38 Đúng thế, tôi tin chắc rằng: cho dầu là sự chết hay sự sống, thiên thần
hay ma vương quỷ lực, hiện tại hay tương lai, hoặc bất cứ sức mạnh nào,39
trời cao hay vực thẳm hay bất cứ một loài thọ tạo nào khác, không có gì
tách được chúng ta ra khỏi tình yêu của Thiên Chúa thể hiện nơi Đức Ki-tô
Giê-su, Chúa chúng ta.

C. VẤN ĐỀ ÍT-RA-EN KHÔNG TIN

Các đặc ân dành cho Ít-ra-en

Chương 9

1 Có Đức Ki-tô chứng giám, tôi xin nói sự thật, tôi không nói dối và lương
tâm tôi, được Thánh Thần hướng dẫn, cũng làm chứng cho tôi rằng:2 lòng
tôi rất đỗi ưu phiền và đau khổ mãi không ngơi.3 Quả vậy, giả như vì anh
em đồng bào của tôi theo huyết thống, mà tôi có bị nguyền rủa và xa lìa
Đức Ki-tô, thì tôi cũng cam lòng.4 Họ là người Ít-ra-en, họ đã được Thiên
Chúa nhận làm con, được Người cho thấy vinh quang, ban tặng các giao
ước, lề luật, một nền phụng tự và các lời hứa;5 họ là con cháu các tổ phụ; và
sau hết, chính Đức Ki-tô, xét theo huyết thống, cũng cùng một nòi giống
với họ. Người là Thiên Chúa, Đấng vượt trên mọi sự. Chúc tụng Người đến
muôn thuở muôn đời. A-men.

Thiên Chúa không thất tín

6 Nói thế không có nghĩa là lời Thiên Chúa đã hoá ra vô hiệu. Vì không
phải tất cả con cháu ông Áp-ra-ham đều là dân Ít-ra-en;7 cũng như không
phải vì họ thuộc dòng dõi ông Áp-ra-ham mà họ đều là con cái ông. Nhưng
chính dòng dõi I-xa-ác mới được mang tên ngươi,8 nghĩa là không phải hễ
là con đẻ của ông Áp-ra-ham, thì là con cái Thiên Chúa; nhưng con cái sinh
ra do lời Thiên Chúa hứa mới được kể là chính tông.9 Thật vậy, lời hứa là
thế này: Sang năm, cũng vào thời kỳ này, Ta sẽ trở lại và Xa-ra sẽ có một
con trai.10 Không phải chỉ có thế: bà Rê-bê-ca đã có thai với một người duy
nhất là ông I-xa-ác, tổ tiên chúng ta.11 Nhưng khi các con bà chưa sinh ra,
và do đó chưa làm gì tốt hay xấu, thì Thiên Chúa đã nói với bà: Thằng anh
sẽ làm tôi thằng em. Như vậy là để giữ vững kế hoạch Thiên Chúa đã tự do
chọn lựa,12 mà chọn không dựa vào việc người ta làm, nhưng dựa vào ý

muốn của Thiên Chúa là Đấng kêu gọi.13 Như có lời chép: Ta yêu Gia-cóp
mà ghét Ê-xau.

Thiên Chúa không bất công

14 Vậy phải nói sao? Chẳng lẽ Thiên Chúa bất công ư? Không phải thế!15
Quả vậy, Thiên Chúa đã phán với ông Mô-sê: Ta muốn thương xót ai thì
thương xót, muốn cảm thương ai thì cảm thương.16 Vậy người ta được chọn
không phải vì muốn hay chạy vạy, nhưng vì được Thiên Chúa thương xót.17
Quả thế, trong Kinh Thánh, Thiên Chúa cũng nói với Pha-ra-ô: Ta đã cất
nhắc ngươi lên, chính là để dùng ngươi làm cớ cho mọi người thấy sức
mạnh của Ta, và để cho danh Ta lẫy lừng trên khắp hoàn cầu.18Vậy Thiên
Chúa thương xót ai là tuỳ ý Người, và làm cho ai ra cứng cổ cũng tuỳ ý
Người.

19 Hẳn bạn sẽ nói với tôi: "Vậy Thiên Chúa còn trách gì nữa? Vì ai cưỡng
lại được ý Người? "20 Hỡi người, bạn là ai mà dám cãi lại Thiên Chúa?
Chẳng lẽ sản phẩm lại nói với người sản xuất: Sao ông làm ra tôi như thế
này?21 Phải chăng thợ gốm không có quyền dùng đất sét theo ý mình: từ
cùng một nắm đất mà nắn ra đồ vật khác nhau, cái thì dùng vào việc cao
quý, cái thì dùng vào việc thấp hèn.22Thiên Chúa cũng vậy: dù muốn cho
thấy cơn thịnh nộ và cho biết sức mạnh của Người, nhưng Người đã hết
lòng kiên nhẫn chịu đựng những kẻ đáng hứng chịu cơn thịnh nộ và chờ sẵn
ngày diệt vong.23Thiên Chúa cũng muốn cho biết vinh quang của Người dồi
dào biết mấy đối với những kẻ được Người thương xót, những kẻ mà Người
đã chuẩn bị trước cho họ lãnh nhận vinh quang đó.24 Những kẻ ấy là chính
chúng ta. Thiên Chúa đã kêu gọi chúng ta là những người không phải chỉ
thuộc dân Do-thái, mà còn thuộc các dân ngoại nữa.

Cựu Ước thấy trước Ít-ra-en sẽ thất trung và dân ngoại sẽ được kêu gọi

25 Đó chính là điều Thiên Chúa phán trong sách Hô-sê: Dân trước đây
không phải dân của Ta, Ta sẽ gọi là Dân của Ta; người chẳng được yêu, Ta
sẽ gọi là Người Yêu.26 Và chính ở nơi đã nói về họ: "Các ngươi không phải
là dân của Ta", thì ở đó họ sẽ được gọi là con cái của Thiên Chúa hằng
sống.27 Ngôn sứ I-sai-a đã lớn tiếng nói về dân Ít-ra-en rằng: Dù số con cái
Ít-ra-en có nhiều như cát biển, thì chỉ phần còn sót lại mới được cứu.28 Quả

thế, Đức Chúa sẽ thực hiện lời Người cách trọn vẹn và mau chóng trên mặt đất.29 Như ngôn sứ I-sai-a đã tiên báo: Nếu như Đức Chúa các đạo binh chẳng chừa lại cho chúng ta kẻ nối dõi, thì chúng ta đã trở nên như thành Xơ-đom, và giống như thành Gô-mô-ra rồi.

30 Vậy phải nói sao? Phải nói rằng: các dân ngoại không tìm cách để được nên công chính, thì được nên công chính, mà được nên công chính là nhờ đức tin.31 Còn dân Ít-ra-en tìm một luật làm cho họ nên công chính thì lại không đạt tới Luật đó.32 Tại sao thế? Tại vì họ không tìm cách nên công chính nhờ đức tin, nhưng nhờ việc làm. Họ đã vấp phải hòn đá làm cho vấp,33 như có lời chép rằng: Này đây Ta đặt tại Xi-on một hòn đá làm cho vấp, một tảng đá làm cho ngã; nhưng kẻ tin vào đó sẽ không phải thất vọng.

Ít-ra-en không nhận biết rằngThiên Chúa làm cho con người nên công chính

Chương 10

1 Thưa anh em, lòng tôi những ước mong và tôi cầu xin cho dân Do-thái được cứu độ.2 Quả thế, tôi làm chứng cho họ là họ có lòng nhiệt thành đối với Thiên Chúa, nhưng lòng nhiệt thành đó không được sáng suốt3 họ không nhận biết rằng chính Thiên Chúa làm cho người ta nên công chính, và họ tìm cách nên công chính tự sức mình. Như vậy là họ không tuân theo đường lối Thiên Chúa làm cho người ta nên công chính.4 Quả thế, cứu cánh của Lề Luật là Đức Ki-tô, khiến bất cứ ai tin đều được nên công chính.

Ông Mô-sê báo trước con người được nên công chính nhờ đức tin

5 Về việc người ta được nên công chính nhờ Lề Luật, ông Mô-sê có viết: Ai thực hành những điều Lề Luật dạy, thì nhờ đó sẽ được sống.6 Còn về việc người ta được nên công chính nhờ đức tin, thì có lời nói: Đừng tự hỏi: ai sẽ lên trời? ngụ ý là: để đem Đức Ki-tô xuống.7 Cũng đừng hỏi: Ai sẽ xuống âm phủ? ngụ ý là: để đưa Đức Ki-tô lên từ cõi chết.8 Vậy Kinh Thánh nói gì? Thưa: Lời Thiên Chúa ở gần bạn, ngay trên miệng, ngay trong lòng. Lời đó chính là lời chúng tôi rao giảng để khơi dậy đức tin.9 Nếu miệng bạn tuyên xưng Đức Giê-su là Chúa, và lòng bạn tin rằng Thiên Chúa đã làm cho Người sống lại từ cõi chết, thì bạn sẽ được cứu độ.10 Quả thế, có tin thật trong lòng, mới được nên công chính; có xưng ra ngoài miệng, mới

được ơn cứu độ.11 Kinh Thánh nói: Mọi kẻ tin vào Người sẽ không phải
thất vọng.12 Như vậy, không có sự khác biệt giữa người Do-thái và người
Hy-lạp, vì tất cả đều có cùng một Chúa, là Đấng quảng đại đối với tất cả
những ai kêu cầu Người.13 Vì: Tất cả những ai kêu cầu danh Đức Chúa sẽ
được cứu thoát.

Ít-ra-en không tự bào chữa

14 Thế nhưng làm sao họ kêu cầu Đấng họ không tin? Làm sao họ tin Đấng
họ không được nghe? Làm sao mà nghe, nếu không có ai rao giảng?15 Làm
sao mà rao giảng, nếu không được sai đi? Như có lời chép: Đẹp thay bước
chân những sứ giả loan báo tin mừng!16 Nhưng không phải mọi người đều
đã vâng theo Tin Mừng; chính ngôn sứ I-sai-a đã nói: Lạy Đức Chúa, ai đã
tin khi nghe chúng con giảng?17 Ấy vậy, có đức tin là nhờ nghe giảng, mà
nghe giảng là nghe công bố lời Đức Ki-tô.

18 Nhưng tôi xin hỏi: Phải chăng họ đã không được nghe giảng? Có chứ!
Tiếng các ngài đã dội khắp hoàn cầu,
và thông điệp loan đi tới chân trời góc biển.

19 Tôi xin hỏi thêm: Phải chăng dân Ít-ra-en đã không hiểu? Trước hết, ông
Mô-sê nói: Ta sẽ làm cho các ngươi ganh tị với một dân không đáng gọi là
dân, tức giận một dân ngu đần.

20 Ông I-sai-a còn dám nói:
Những kẻ không tìm Ta, lại được gặp Ta;
những kẻ không hỏi Ta,
Ta đã xuất hiện cho chúng thấy.

21 Còn về dân Ít-ra-en, ông nói: Suốt ngày Ta dang tay kêu gọi một dân
không vâng lời và ngỗ nghịch.

Phần còn sót lại của Ít-ra-en

Chương 11

1 Vậy tôi xin hỏi: Phải chăng Thiên Chúa đã ruồng bỏ dân Người? Không
phải thế! Chính tôi đây cũng là người Ít-ra-en, thuộc dòng dõi Áp-ra-ham,
thuộc chi tộc Ben-gia-min.2 Thiên Chúa không ruồng bỏ dân Người, dân
mà Người đã biết từ trước. Anh em chẳng biết truyện ông Ê-li-a trong Kinh

Thánh sao? Khi cầu nguyện với Thiên Chúa, ông đã tố cáo dân Ít-ra-en
rằng:3 Lạy Chúa, các ngôn sứ của Ngài, chúng đã giết chết; bàn thờ của
Ngài, chúng đã phá huỷ. Chỉ còn sót lại một mình con, thế mà chúng cũng
đang tìm hại mạng sống con.4 Thiên Chúa trả lời ông thế nào? Ta chừa lại
cho Ta bảy ngàn người, là những kẻ đã không quỳ gối thờ thần Ba-an.5
Ngày nay cũng vậy, còn sót lại một số người được tuyển chọn nhờ ân sủng
của Thiên Chúa.6 Nhưng nếu được chọn nhờ ân sủng, thì không phải là do
việc làm, chẳng vậy ân sủng không còn là ân sủng nữa.

7 Vậy thì sao? Điều mà Ít-ra-en tìm kiếm, thì họ đã không đạt được; nhưng
những kẻ được tuyển chọn đã đạt được. Còn những người khác thì đã ra
cứng lòng,8 như có lời chép: Thiên Chúa đã cho họ một thần khí hôn mê,
cho họ mắt để không thấy, tai để không nghe, mãi cho đến ngày nay.9 Vua
Đa-vít cũng nói: Ước gì bàn tiệc của chúng nên dò, nên bẫy cho chúng sa
vào, và nên cớ vấp ngã, nên hình phạt đích đáng!10 Ước gì mắt chúng mù đi
không thấy nữa và lưng sụm xuống đến mãn đời.

Thiên Chúa sẽ khôi phục Ít-ra-en

11 Vậy tôi xin hỏi: Phải chăng Ít-ra-en đã vấp đến mức phải ngã quỵ?
Không phải thế! Nhưng vì họ sa ngã mà Thiên Chúa cho các dân ngoại
hưởng ơn cứu độ, khiến họ phải ganh tị.12 Nếu vì người Do-thái sa ngã mà
thế giới được ơn phúc dồi dào, nếu vì họ suy vi mà các dân ngoại được ơn
phúc dồi dào, thì khi họ trở về đông đủ, tình trạng còn tốt đẹp hơn biết
mấy!13 Tôi xin ngỏ lời với anh em là những người gốc dân ngoại. Với tư
cách là Tông Đồ các dân ngoại, tôi coi trọng chức vụ của tôi,14 mong sao
nhờ vậy mà tôi làm cho anh em đồng bào tôi phải ganh tị, và tôi cứu được
một số anh em đó.15 Thật vậy, nếu vì họ bị gạt ra một bên mà thế giới được
hoà giải với Thiên Chúa, thì việc họ được thâu nhận lại là gì, nếu không
phải là từ cõi chết bước vào cõi sống?

Cây ô-liu dại và cây ô-liu tốt

16 Nếu cái bánh đầu tiên mà thánh thì cả khối bột làm bánh cũng vậy; nếu rễ
cây mà thánh, thì cành cây cũng vậy.17 Một số cành cây ô-liu đã bị chặt đi,
còn bạn là ô-liu dại đã được tháp vào đó, và cùng được hưởng sự sống dồi
dào từ rễ cây ô-liu chính.18 Vì thế, bạn đừng có lên mặt khinh dể các cành

khác. Thì bạn cứ lên mặt đi! Đâu phải bạn mang rễ, mà là rễ mang bạn!19 Có lẽ bạn sẽ nói: "Một số cành đã bị chặt đi, để tôi được tháp vào."20 Đúng thế! Vì họ không tin mà đã bị chặt đi, còn bạn vì tin mà còn đó. Đừng có tự cao tự đại, nhưng phải sợ thì hơn.21 Thật vậy, nếu những cành tự nhiên, mà Thiên Chúa đã không tha, thì Người cũng sẽ chẳng tha bạn đâu.22 Bạn hãy xem Thiên Chúa nhân từ và nghiêm khắc thế nào: Người nghiêm khắc với những kẻ sa ngã, nhưng nhân từ với bạn, cứ một mực cậy nhờ vào lòng nhân từ đó. Chẳng vậy, cả bạn nữa cũng sẽ bị chặt đi.23 Còn người Do-thái, nếu họ từ bỏ thái độ ngoan cố chẳng chịu tin, thì họ sẽ được tháp vào, vì Thiên Chúa thừa sức tháp họ một lần nữa.24 Nếu bạn vốn là cành của cây ô-liu dại, mà còn được chặt đi và tháp vào cây ô-liu tốt, trái lẽ tự nhiên, thì phương chi họ vốn là những cành của cây ô-liu chính, họ lại càng có thể được tháp vào cây cũ.

Ít-ra-en sẽ trở lại

25 Thưa anh em, tôi không muốn anh em chẳng hay biết mầu nhiệm này, để anh em đừng tự cho mình là khôn, đó là: một phần dân Ít-ra-en đã ra cứng lòng, cho đến khi các dân ngoại gia nhập đông đủ.26 Như vậy, toàn thể Ít-ra-en sẽ được cứu độ, như có lời chép: Từ núi Xi-on, vị Cứu Tinh sẽ đến, Người sẽ loại bỏ những điều vô đạo khỏi nhà Gia-cóp.27 Đó sẽ là giao ước của Ta với chúng, khi Ta xoá bỏ tội lỗi chúng.

28 Đối chiếu với Tin Mừng thì họ là thù địch, điều đó có lợi cho anh em; nhưng theo ơn tuyển chọn, họ là những người được yêu thương, và đó là nhờ các tổ phụ.29 Quả thế, khi Thiên Chúa đã ban ơn và kêu gọi, thì Người không hề đổi ý.

30 Thật vậy, trước kia anh em đã không vâng phục Thiên Chúa, nhưng nay anh em đã được thương xót, vì họ không vâng phục;31 họ cũng thế: nay họ không vâng phục Thiên Chúa, vì Người thương xót anh em, nhưng đó là để chính họ cũng được thương xót.32 Quả thế, Thiên Chúa đã giam hãm mọi người trong tội không vâng phục, để thương xót mọi người.

Ca tụng thánh ý nhiệm mầu

33 Sự giàu có, khôn ngoan và thông suốt của Thiên Chúa sâu thẳm dường nào! Quyết định của Người, ai dò cho thấu! Đường lối của Người, ai theo

dõi được!$_{34}$ Thật vậy, ai đã biết tư tưởng của Chúa? Ai đã làm cố vấn cho Người?$_{35}$ Ai đã cho Người trước, để Người phải trả lại sau?$_{36}$ Vì muôn vật đều do Người mà có, nhờ Người mà tồn tại và quy hướng về Người. Xin tôn vinh Thiên Chúa đến muôn đời! A-men.

KHUYÊN NHỦ

Cách thức xứng hợp để thờ phượng Thiên Chúa

Chương 12

1 Thưa anh em, vì Thiên Chúa thương xót chúng ta, tôi khuyên nhủ anh em
hãy hiến dâng thân mình làm của lễ sống động, thánh thiện và đẹp lòng
Thiên Chúa. Đó là cách thức xứng hợp để anh em thờ phượng Người.2 Anh
em đừng có rập theo đời này, nhưng hãy cải biến con người anh em bằng
cách đổi mới tâm thần, hầu có thể nhận ra đâu là ý Thiên Chúa: cái gì là tốt,
cái gì đẹp lòng Chúa, cái gì hoàn hảo.

Sống khiêm nhường và bác ái trong cộng đoàn

3 Dựa vào ân sủng Thiên Chúa đã ban cho tôi, tôi xin nói với từng người
trong anh em: đừng đi quá mức khi đánh giá mình, nhưng hãy đánh giá
mình cho đúng mức, mỗi người tuỳ theo lượng đức tin Thiên Chúa đã phân
phát cho.4 Cũng như trong một thân thể, chúng ta có nhiều bộ phận, mà các
bộ phận không có cùng một chức năng,5 thì chúng ta cũng vậy: tuy nhiều
nhưng chỉ là một thân thể trong Đức Ki-tô, mỗi người liên đới với những
người khác như những bộ phận của một thân thể.6 Chúng ta có những đặc
sủng khác nhau, tuỳ theo ân sủng Thiên Chúa ban cho mỗi người. Được ơn
làm ngôn sứ, thì phải nói sao cho phù hợp với đức tin.7 Được ơn phục vụ,
thì phải phục vụ. Ai dạy bảo, thì cứ dạy bảo.8 Ai khuyên răn, thì cứ khuyên
răn. Ai phân phát, thì phải chân thành. Ai chủ toạ, thì phải có nhiệt tâm. Ai
làm việc bác ái thì vui vẻ mà làm.

9 Lòng bác ái không được giả hình giả bộ. Anh em hãy gớm ghét điều dữ,
tha thiết với điều lành;10thương mến nhau với tình huynh đệ, coi người
khác trọng hơn mình;11 nhiệt thành, không trễ nải; lấy tinh thần sốt sắng mà
phục vụ Chúa.12 Hãy vui mừng vì có niềm hy vọng, cứ kiên nhẫn lúc gặp
gian truân, và chuyên cần cầu nguyện.13 Hãy chia sẻ với những người trong
dân thánh đang lâm cảnh thiếu thốn, và ân cần tiếp đãi khách đến nhà.

Bác ái đối với mọi người, kể cả thù địch

14 Hãy chúc lành cho những người bắt bớ anh em, chúc lành chứ đừng
nguyền rủa:15 vui với người vui, khóc với người khóc.16 Hãy đồng tâm nhất
trí với nhau, đừng tự cao tự đại, nhưng ham thích những gì hèn mọn. Anh
em đừng cho mình là khôn ngoan,17 đừng lấy ác báo ác, hãy chú tâm vào
những điều mọi người cho là tốt.18 Hãy làm tất cả những gì anh em có thể
làm được, để sống hoà thuận với mọi người.19Anh em thân mến, đừng tự
mình báo oán, nhưng hãy để cho cơn thịnh nộ của Thiên Chúa làm việc đó,
vì có lời chép: Đức Chúa phán: Chính Ta sẽ báo oán, chính Ta sẽ đáp trả.20
Trái lại, kẻ thù ngươi có đói, hãy cho nó ăn; có khát, hãy cho nó uống; làm
như vậy, ngươi sẽ chất than hồng lên đầu nó.21 Đừng để cho sự ác thắng
được mình, nhưng hãy lấy thiện mà thắng ác.

Phục tùng chính quyền

Chương 13

1 Mỗi người phải phục tùng chính quyền, vì không có quyền bính nào mà
không bởi Thiên Chúa, và những quyền bính hiện hữu là do Thiên Chúa
thiết lập.2 Như vậy, ai chống đối quyền bính là chống lại trật tự Thiên Chúa
đặt ra, và kẻ nào chống lại sẽ chuốc lấy án phạt.3 Thật thế, làm điều thiện
thì không phải sợ nhà chức trách, có làm điều ác mới phải sợ. Bạn muốn
khỏi phải sợ chính quyền ư? Hãy làm điều thiện, và bạn sẽ được họ khen
ngợi,4 vì chính quyền là người thừa hành của Thiên Chúa để giúp bạn làm
điều thiện. Nhưng nếu bạn làm điều ác, thì hãy sợ, vì họ mang gươm không
phải không có lý do. Thật vậy, họ là người thừa hành của Thiên Chúa để
giáng cơn thịnh nộ của Người xuống kẻ làm điều ác.5 Vì lẽ đó, cần thiết
phải phục tùng, không những vì sợ bị phạt, mà còn vì lương tâm.6 Đó cũng
là lý do khiến anh em nộp thuế: nhân viên thu thuế là những người phục vụ
Thiên Chúa, khi chu toàn phận sự.7 Anh em nợ ai cái gì, thì hãy trả cho
người ta cái đó: nộp sưu cho người đòi sưu, trả thuế cho người đòi thuế, sợ
người phải sợ, kính người phải kính.

Yêu thương là chu toàn Lề Luật

8 Anh em đừng mắc nợ gì ai, ngoài món nợ tương thân tương ái; vì ai yêu
người, thì đã chu toàn Lề Luật.9Thật thế, các điều răn như: Ngươi không
được ngoại tình, không được giết người, không được trộm cắp, không được

ham muốn, cũng như các điều răn khác, đều tóm lại trong lời này: Ngươi phải yêu người thân cận như chính mình.10 Đã yêu thương thì không làm hại người đồng loại; yêu thương là chu toàn Lề Luật vậy.

Người tín hữu là con cái ánh sáng

11 Phải như thế, vì anh em biết chúng ta đang sống trong thời nào. Đã đến lúc anh em phải thức dậy, vì hiện nay ngày Thiên Chúa cứu độ chúng ta đã gần hơn trước kia, khi chúng ta mới tin đạo.12 Đêm sắp tàn, ngày gần đến. Vậy chúng ta hãy loại bỏ những việc làm đen tối, và cầm lấy vũ khí của sự sáng để chiến đấu.13 Chúng ta hãy ăn ở cho đứng đắn như người đang sống giữa ban ngày: không chè chén say sưa, không chơi bời dâm đãng, cũng không cãi cọ ghen tương.14 Nhưng anh em hãy mặc lấy Chúa Giê-su Ki-tô, và đừng chiều theo tính xác thịt mà thoả mãn các dục vọng.

Bác ái đối với người yếu tin

Chương 14

1 Anh em hãy đón nhận người yếu đức tin và đừng tranh luận với họ.2 Có người tin mình ăn được mọi thứ, có người vì yếu chỉ ăn rau.3 Người ăn đừng có khinh kẻ không ăn, còn kẻ không ăn cũng đừng xét đoán người ăn, vì Thiên Chúa đã đón nhận người ấy.4 Bạn là ai mà xét đoán người nhà của kẻ khác? Nó đứng hay nó ngã, đó là việc của chủ nó. Nhưng nó sẽ đứng, vì Chúa có khả năng làm cho nó đứng.5 Người thì cho rằng: ngày này trọng hơn ngày khác; kẻ thì lại nghĩ: ngày nào cũng như nhau. Trong thâm tâm, mỗi người phải có xác tín.6 Ai để ý đến ngày này ngày nọ, thì làm thế để kính Chúa. Người ăn, thì vì Chúa mà ăn, bởi lẽ họ tạ ơn Thiên Chúa. Còn người không ăn, thì không ăn vì Chúa, họ cũng tạ ơn Thiên Chúa.7Thật vậy, không ai trong chúng ta sống cho chính mình, cũng như không ai chết cho chính mình.8 Chúng ta có sống là sống cho Chúa, mà có chết cũng là chết cho Chúa. Vậy, dù sống, dù chết, chúng ta vẫn thuộc về Chúa;9 vì Đức Ki-tô đã chết và sống lại chính là để làm Chúa kẻ sống cũng như kẻ chết.10 Thế mà bạn, sao bạn lại xét đoán người anh em? Và bạn nữa, sao bạn khinh dể người anh em? Quả thế, tất cả chúng ta sẽ phải ra trước toà Thiên Chúa,11 vì có lời chép rằng: Đức Chúa phán: Ta lấy sự sống Ta mà thề: mọi người sẽ quỳ gối lạy Ta, và mọi miệng lưỡi phải xưng tụng Thiên Chúa.12 Như vậy,

mỗi người trong chúng ta sẽ phải trả lời về chính mình trước mặt Thiên Chúa.

13 Vậy chúng ta đừng xét đoán nhau nữa. Tốt hơn, anh em hãy xét sao để
tránh gây cớ cho anh em mình phải vấp hay phải ngã.14 Trong Chúa Giê-su,
tôi biết và xác tín rằng không có gì tự nó là ô uế; có ô uế là chỉ đối với
người cho nó là ô uế.15 Nếu vì bạn ăn một thức ăn, mà bạn làm phiền lòng
người anh em, thì bạn không còn sống theo đức ái nữa. Đừng vì chuyện ăn
uống mà làm cho người anh em của bạn phải hư mất, vì Đức Ki-tô đã chết
cho người ấy.

16 Vậy đừng để cho thiên hạ chê bai điều mà anh em cho là tốt.17 Vì Nước
Thiên Chúa không phải là chuyện ăn chuyện uống, nhưng là sự công chính,
bình an và hoan lạc trong Thánh Thần.18 Ai phục vụ Đức Ki-tô như thế, thì
đẹp lòng Thiên Chúa và được người ta quý trọng.19 Vậy chúng ta hãy theo
đuổi những gì đem lại bình an và những gì xây dựng cho nhau.20 Đừng vì
một thức ăn mà phá huỷ công trình Thiên Chúa. Đã hẳn, mọi thức ăn đều
thanh sạch; nhưng ăn mà gây cớ vấp ngã, thì là điều xấu.21 Tốt nhất là đừng
ăn thịt, uống rượu, và tránh những gì có thể gây cớ cho anh em mình vấp
ngã.

22 Bạn xác tín điều gì, thì cứ giữ lấy cho mình trước mặt Thiên Chúa. Phúc
thay ai không cho mình là có lỗi khi quyết định làm điều gì!23 Còn ai hồ
nghi mà cứ ăn, thì bị kết án, vì hành động không do xác tín. Hành động nào
không do xác tín đều là tội.

Chương 15

1 Bổn phận của chúng ta, những người có đức tin vững mạnh, là phải nâng
đỡ những người yếu đuối, không có đức tin vững mạnh, chứ không phải
chiều theo sở thích của mình.2 Mỗi người chúng ta hãy chiều theo sở thích
kẻ khác, vì lợi ích của họ, và để xây dựng.3 Thật vậy, Đức Ki-tô đã không
chiều theo sở thích của mình; trái lại, như có lời chép: Lời kẻ thoá mạ Ngài,
này chính con hứng chịu.4 Quả thế, mọi lời xưa đã chép trong Kinh Thánh,
đều được chép để dạy dỗ chúng ta. Những lời ấy làm cho chúng ta nên kiên
nhẫn, và an ủi chúng ta, để nhờ đó chúng ta vững lòng trông cậy.

5 Xin Thiên Chúa là nguồn kiên nhẫn và an ủi, làm cho anh em được đồng
tâm nhất trí với nhau, như Đức Ki-tô Giê-su đòi hỏi.6 Nhờ đó, anh em sẽ có
thể hiệp ý đồng thanh mà tôn vinh Thiên Chúa, là Thân Phụ Đức Giê-su Ki-
tô, Chúa chúng ta.

7 Vậy, anh em hãy đón nhận nhau, như Đức Ki-tô đã đón nhận anh em, để
làm rạng danh Thiên Chúa.8 Thật vậy, tôi xin quả quyết: Đức Ki-tô có đến
phục vụ những người được cắt bì, để thực hiện những gì Thiên Chúa đã hứa
với tổ tiên họ, đó là do lòng trung thành của Thiên Chúa.9 Còn các dân
ngoại có được tôn vinh Thiên Chúa, thì đó là do lòng thương xót của
Người, như có lời chép: Vì thế giữa muôn dân con cất lời cảm tạ, dâng điệu
hát cung đàn ca mừng danh thánh Chúa.10 Chỗ khác lại chép: Hỡi chư dân,
hãy vui mừng với dân Thiên Chúa!11 Chỗ khác nữa: Muôn nước hỡi, nào ca
ngợi Chúa, ngàn dân ơi, hãy chúc tụng Người!12 Ông I-sai-a cũng nói: Từ
gốc tổ Gie-sê sẽ xuất hiện một mầm non, một Đấng sẽ đứng lên lãnh đạo
chư dân. Chư dân sẽ hy vọng nơi Người.

13 Xin Thiên Chúa là nguồn hy vọng, ban cho anh em được chan chứa niềm
vui và bình an nhờ đức tin, để nhờ quyền năng của Thánh Thần, anh em
được tràn trề hy vọng.

KẾT

Công việc phục vụ của thánh Phao-lô

14 Thưa anh em, chính tôi, tôi tin chắc rằng anh em có đầy thiện chí, thừa
hiểu biết và có khả năng khuyên bảo nhau.15 Trong thư này, đôi chỗ tôi đã
nói hơi mạnh, chẳng qua là để nhắc lại cho anh em điều anh em đã biết. Tôi
viết thế là dựa vào ân sủng Thiên Chúa đã ban cho tôi16 làm người phục vụ
Đức Giê-su Ki-tô giữa các dân ngoại, lo việc tế tự là rao giảng Tin Mừng
của Thiên Chúa, để các dân ngoại được Thánh Thần thánh hoá mà trở nên
một lễ phẩm đẹp lòng Thiên Chúa.

17 Vậy, trong Đức Ki-tô Giê-su, tôi có quyền hãnh diện về công việc phục
vụ Thiên Chúa.18 Thật thế, tôi đâu dám nhắc đến chuyện nào khác, ngoài
những gì Đức Ki-tô đã dùng tôi mà thực hiện để đưa các dân ngoại về phục
vụ Thiên Chúa, thực hiện bằng lời nói việc làm,19 bằng sức mạnh của
những dấu lạ điềm thiêng, bằng quyền năng của Thánh Thần. Như vậy, từ
Giê-ru-sa-lem, đi vòng đến tận miền I-ly-ri, tôi đã làm tròn sứ mạng loan
báo Tin Mừng Đức Ki-tô.20 Nhưng tôi chỉ có tham vọng là loan báo Tin
Mừng ở những nơi người ta chưa được nghe nói đến danh Đức Ki-tô. Tôi
làm thế vì không muốn xây dựng trên nền móng người khác đã đặt.21 Trái
lại, như có lời chép: Những kẻ đã không được loan báo về Người, sẽ thấy,
những kẻ đã không được nghe nói về Người, sẽ hiểu.

Dự định mấy chuyến đi

22 Chính vì lẽ đó mà đã bao lần tôi bị ngăn trở không thể đến với anh em.23
Nhưng bây giờ tôi không còn môi trường hoạt động trong những vùng này
nữa; đàng khác, từ nhiều năm nay, tôi vẫn ước ao đến thăm anh em,24 khi
nào tôi sang Tây Ban Nha. Tôi hy vọng trên đường đi sẽ ghé thăm anh em,
và được anh em tiễn đưa qua đó, sau khi được thoả mãn phần nào vì đã gặp
anh em.25 Nhưng bây giờ tôi còn phải đi Giê-ru-sa-lem để phục vụ dân
thánh ở đó,26 vì miền Ma-kê-đô-ni-a và miền A-khai-a đã có nhã ý đóng
góp để giúp những người nghèo trong số dân thánh ở Giê-ru-sa-lem.27 Họ
đã có nhã ý làm như vậy, nhưng thực ra họ cũng có bổn phận đối với dân
thánh ở đó. Bởi vì các dân ngoại đã được chia sẻ các phúc lộc thiêng liêng

của dân thánh ở Giê-ru-sa-lem, thì họ cũng có bổn phận dùng của cải vật chất mà giúp đỡ lại.28 Vậy khi đã hoàn thành công việc ấy và đã chính thức chuyển giao kết quả cuộc lạc quyên, tôi sẽ ghé thăm anh em trên đường đi Tây Ban Nha.29 Tôi biết rằng, khi đến thăm anh em, tôi sẽ đến với đầy đủ phúc lành của Đức Ki-tô.

30 Thưa anh em, vì Đức Giê-su Ki-tô, Chúa chúng ta, và vì tình yêu của Thánh Thần, tôi khuyên nhủ anh em cùng chiến đấu với tôi, bằng cách cầu xin Thiên Chúa cho tôi,31 để tôi thoát khỏi tay những người miền Giu-đê không chịu tin và để dân thánh vui lòng chấp nhận những gì tôi mang đến Giê-ru-sa-lem phục vụ họ.32 Như thế, tôi sẽ vui mừng đến với anh em và được nghỉ ngơi giữa anh em, nếu Thiên Chúa muốn.

33 Xin Thiên Chúa là nguồn bình an, ở cùng tất cả anh em. A-men.

Giới thiệu và chào thăm

Chương 16

1 Tôi xin giới thiệu với anh em chị Phê-bê, người chị em của chúng tôi, là nữ trợ tá Hội Thánh Ken-khơ-rê.2 Mong anh em tiếp đón chị trong Chúa cách xứng đáng, như dân thánh phải đối xử với nhau. Chị có việc gì cần đến anh em, xin anh em giúp đỡ, vì chính chị cũng đã bảo trợ cho nhiều người, kể cả tôi nữa.

3 Tôi xin gửi lời thăm chị Pơ-rít-ca và anh A-qui-la, những người cộng tác với tôi để phục vụ Đức Ki-tô Giê-su;4 hai anh chị đã liều mất đầu để cứu mạng tôi. Không chỉ mình tôi, mà còn các Hội Thánh trong dân ngoại cũng phải mang ơn anh chị.5 Tôi cũng xin gửi lời thăm Hội Thánh vẫn họp tại nhà anh chị ấy.

6 Xin gửi lời thăm chị Ma-ri-a, người đã vất vả nhiều vì anh em.7 Xin gửi lời thăm các anh An-rô-ni-cô và Giu-ni-a, bà con với tôi, và đã từng ngồi tù với tôi; các anh là những người xuất sắc trong các Tông Đồ, lại còn theo Đức Ki-tô trước tôi.8 Xin gửi lời thăm anh Am-li-át, bạn yêu quý của tôi trong Chúa.9 Xin gửi lời thăm anh Ua-ban, người cộng tác với chúng tôi trong Đức Ki-tô, và anh Ta-khy, bạn yêu quý của tôi.10 Xin gửi lời thăm anh A-pe-lê, người đã từng được tôi luyện trong Đức Ki-tô. Xin gửi lời thăm

mọi người trong nhà anh A-rít-tô-bu-lô.11 Xin gửi lời thăm anh Hê-rô-đi-on, bà con với tôi. Xin gửi lời thăm bà con anh Na-ki-xô, những người đang ở trong Chúa.12 Xin gửi lời thăm hai chị Try-phen và Try-phô-xa, những người đang vất vả vì Chúa. Xin gửi lời thăm chị Péc-xi-đê yêu quý, người đã vất vả nhiều vì Chúa.13 Xin gửi lời thăm anh Ru-phô, người được Chúa chọn, và thăm mẹ của anh, cũng là mẹ của tôi.14 Xin gửi lời thăm các anh A-xinh-rít, Phơ-lê-gon, Héc-mê, Pát-rô-ba, Héc-ma và những anh em ở với các anh ấy.15 Xin gửi lời thăm anh Phi-lô-lô-gô và chị Giu-li-a, anh Nê-rê và cô em anh ấy, anh Ô-lim-pa và mọi người trong dân thánh đang ở với các anh chị ấy.16 Anh em hãy hôn chào nhau một cách thánh thiện. Tất cả các Hội Thánh Đức Ki-tô gửi lời chào anh em.

Tái bút lần thứ nhất: khuyên nhủ coi chừng

17 Thưa anh em, tôi khuyên nhủ anh em hãy coi chừng những kẻ gây chia rẽ và làm cớ vấp ngã, vì đi ngược lại với đạo lý anh em đã học hỏi; anh em hãy xa lánh họ.18 Hạng người đó chẳng phục vụ Đức Ki-tô, Chúa chúng ta, mà phục vụ chính cái bụng của mình. Họ dùng những lời ngọt ngào nịnh bợ mà quyến rũ những tâm hồn đơn sơ.19 Thật vậy, ai ai cũng biết rằng anh em vâng phục Thiên Chúa; bởi thế tôi lấy làm vui vì anh em. Nhưng tôi muốn cho anh em khôn ngoan làm điều tốt, trong sạch không làm điều xấu.20 Thiên Chúa là nguồn bình an, chẳng bao lâu nữa sẽ đè bẹp Xa-tan, bắt nó phải ở dưới chân anh em. Nguyện xin Đức Giê-su, Chúa chúng ta, ban ân sủng cho anh em.

Tái bút lần thứ hai: chào thăm lần cuối

21 Anh Ti-mô-thê, người cộng tác với tôi, các anh Lu-ki-ô, Gia-xon và Xô-xi-pát-rô, bà con của tôi, gửi lời thăm anh em.22 Tôi là Téc-xi-ô, người chép thư này, xin gửi lời thăm anh em trong Chúa.23 Anh Gai-ô, người tiếp rước tôi và tiếp rước cả Hội Thánh trong nhà của anh, gửi lời thăm anh em. Anh Ê-rát-tô, quản lý kho bạc của thành phố, và anh Qua-tô, người anh em chúng tôi, gửi lời thăm anh em.24Nguyện xin Đức Giê-su Ki-tô, Chúa chúng ta, ban ân sủng cho toàn thể anh em. A-men.

Vinh tụng ca

25 Vinh danh Thiên Chúa, Đấng có quyền năng làm cho anh em được vững
mạnh theo Tin Mừng tôi loan báo, khi rao giảng Đức Giê-su Ki-tô. Tin
Mừng đó mặc khải mầu nhiệm vốn được giữ kín tự ngàn xưa26 nhưng nay
lại được biểu lộ như lời các ngôn sứ trong Sách Thánh. Theo lệnh của Thiên
Chúa, Đấng hằng có đời đời, mầu nhiệm này được thông báo cho muôn dân
biết, để họ tin mà vâng phục Thiên Chúa.27 Chỉ mình Thiên Chúa là Đấng
khôn ngoan thượng trí. Kính dâng Người mọi vinh quang đến muôn thuở
muôn đời, nhờ Đức Giê-su Ki-tô. A-men.

Thư Côrintô 1

Lời chào thăm. Lời cảm tạ

Chương 1

1 Tôi là Phao-lô, bởi ý Thiên Chúa được gọi làm Tông Đồ của Đức Ki-tô
Giê-su, và ông Xốt-thê-nê là người anh em của chúng tôi,2 kính gửi Hội
Thánh của Thiên Chúa ở Cô-rin-tô, những người đã được hiến thánh trong
Đức Ki-tô Giê-su, được kêu gọi làm dân thánh, cùng với tất cả những ai ở
bất cứ nơi nào kêu cầu danh Chúa của chúng ta, Đức Giê-su Ki-tô, là Chúa
của họ và của chúng ta.3 Xin Thiên Chúa là Cha chúng ta, và xin Chúa Giê-
su Ki-tô ban cho anh em ân sủng và bình an.

4 Tôi hằng cảm tạ Thiên Chúa của tôi vì anh em, về ân huệ Người đã ban
cho anh em nơi Đức Ki-tô Giê-su.5 Quả vậy, trong Đức Ki-tô Giê-su, anh
em đã trở nên phong phú về mọi phương diện, phong phú vì được nghe lời
Chúa và hiểu biết mầu nhiệm của Người.6 Thật thế, lời chứng về Đức Ki-tô
đã ăn sâu vững chắc vào lòng trí anh em,7 khiến anh em không thiếu một ân
huệ nào, trong lúc mong đợi ngày Đức Giê-su Ki-tô, Chúa chúng ta, mặc
khải vinh quang của Người.8 Chính Người sẽ làm cho anh em nên vững
chắc đến cùng, nhờ thế không ai có thể trách cứ được anh em trong Ngày
của Chúa chúng ta là Đức Giê-su Ki-tô.9 Thiên Chúa là Đấng trung thành,
Người đã kêu gọi anh em đến hiệp thông với Con của Người là Đức Giê-su
Ki-tô, Chúa chúng ta.

I. CHIA RẼ VÀ GƯƠNG XẤU

1. CÁC PHE PHÁI TRONG GIÁO ĐOÀN CÔ-RIN-TÔ

Các tín hữu chia rẽ nhau

10 Thưa anh em, nhân danh Đức Giê-su Ki-tô, Chúa chúng ta, tôi khuyên tất
cả anh em hãy nhất trí với nhau trong lời ăn tiếng nói, và đừng để có sự chia
rẽ giữa anh em, nhưng hãy sống hoà thuận, một lòng một ý với nhau.11 Thật
vậy, thưa anh em, người nhà của bà Khơ-lô-e cho tôi hay tin có chuyện bè
phái giữa anh em.12 Tôi muốn nói là trong anh em có những luận điệu như:
"Tôi thuộc về ông Phao-lô, tôi thuộc về ông A-pô-lô, tôi thuộc về ông Kê-
pha, tôi thuộc về Đức Ki-tô."13 Thế ra Đức Ki-tô đã bị chia năm xẻ bảy rồi
ư? Có phải Phao-lô đã chịu đóng đinh vào khổ giá vì anh em chăng? Hay
anh em đã chịu phép rửa nhân danh Phao-lô sao?14 Tôi tạ ơn Thiên Chúa, vì
tôi đã không làm phép rửa cho ai, trừ ông Cơ-rít-pô và ông Gai-ô.15 Như
thế, không ai nói được rằng anh em đã chịu phép rửa nhân danh tôi.16 À, tôi
còn làm phép rửa cho gia đình Tê-pha-na nữa. Ngoài ra, tôi không biết có
làm phép rửa cho ai khác nữa hay chăng.

Sự khôn ngoan của thế gian và sự khôn ngoan theo Ki-tô giáo

17 Quả vậy, Đức Ki-tô đã chẳng sai tôi đi làm phép rửa, nhưng sai tôi đi rao
giảng Tin Mừng, và rao giảng không phải bằng lời lẽ khôn khéo, để thập giá
Đức Ki-tô khỏi trở nên vô hiệu.18 Thật thế, lời rao giảng về thập giá là một
sự điên rồ đối với những kẻ đang trên đà hư mất, nhưng đối với chúng ta là
những người được cứu độ, thì đó lại là sức mạnh của Thiên Chúa.19 Vì có
lời chép rằng: Ta sẽ huỷ diệt sự khôn ngoan của kẻ khôn ngoan, và sẽ vứt
bỏ sự thông thái của người thông thái.20 Người khôn ngoan đâu? Người học
thức đâu? Người lý sự của thời này đâu? Thiên Chúa lại đã không để cho sự
khôn ngoan của thế gian ra điên rồ đó sao?21 Thật vậy, thế gian đã không
dùng sự khôn ngoan mà nhận biết Thiên Chúa ở những nơi Thiên Chúa biểu
lộ sự khôn ngoan của Người. Cho nên Thiên Chúa đã muốn dùng lời rao
giảng điên rồ để cứu những người tin.22 Trong khi người Do-thái đòi hỏi

những điềm thiêng dấu lạ, còn người Hy-lạp tìm kiếm lẽ khôn ngoan,23 thì chúng tôi lại rao giảng một Đấng Ki-tô bị đóng đinh, điều mà người Do-thái coi là ô nhục không thể chấp nhận, và dân ngoại cho là điên rồ.24 Nhưng đối với những ai được Thiên Chúa kêu gọi, dù là Do-thái hay Hy-lạp, Đấng ấy chính là Đức Ki-tô, sức mạnh và sự khôn ngoan của Thiên Chúa.25 Vì cái điên rồ của Thiên Chúa còn hơn cái khôn ngoan của loài người, và cái yếu đuối của Thiên Chúa còn hơn cái mạnh mẽ của loài người.

26 Thưa anh em, anh em thử nghĩ lại xem: khi anh em được Chúa kêu gọi, thì trong anh em đâu có mấy kẻ khôn ngoan trước mặt người đời, đâu có mấy người quyền thế, mấy người quý phái.27 Song những gì thế gian cho là điên dại, thì Thiên Chúa đã chọn để hạ nhục những kẻ khôn ngoan, và những gì thế gian cho là yếu kém, thì Thiên Chúa đã chọn để hạ nhục những kẻ hùng mạnh;28 những gì thế gian cho là hèn mạt không đáng kể, là không có, thì Thiên Chúa đã chọn để huỷ diệt những gì hiện có,29 hầu không một phàm nhân nào dám tự phụ trước mặt Người.30 Phần anh em, chính nhờ Thiên Chúa mà anh em được hiện hữu trong Đức Ki-tô Giê-su, Đấng đã trở nên sự khôn ngoan của chúng ta, sự khôn ngoan phát xuất từ Thiên Chúa, Đấng đã làm cho anh em trở nên công chính, đã thánh hoá và cứu chuộc anh em,31 hợp như lời đã chép rằng: Ai tự hào thì hãy tự hào trong Chúa.

Chương 2

1 Thưa anh em, khi tôi đến với anh em, tôi đã không dùng lời lẽ hùng hồn hoặc triết lý cao siêu mà loan báo mầu nhiệm của Thiên Chúa.2 Vì hồi còn ở giữa anh em, tôi đã không muốn biết đến chuyện gì khác ngoài Đức Giê-su Ki-tô, mà là Đức Giê-su Ki-tô chịu đóng đinh vào thập giá.3 Vì thế, khi đến với anh em, tôi thấy mình yếu kém, sợ sệt và run rẩy.4 Tôi nói, tôi giảng mà chẳng có dùng lời lẽ khôn khéo hấp dẫn, nhưng chỉ dựa vào bằng chứng xác thực của Thần Khí và quyền năng Thiên Chúa.5 Có vậy, đức tin của anh em mới không dựa vào lẽ khôn ngoan người phàm, nhưng dựa vào quyền năng Thiên Chúa.

6 Thế mà điều chúng tôi giảng dạy cho các tín hữu trưởng thành cũng là một lẽ khôn ngoan, nhưng không phải là lẽ khôn ngoan của thế gian, cũng không phải của các thủ lãnh thế gian này, là những kẻ sớm muộn gì cũng

phải diệt vong.7 Trái lại, chúng tôi giảng dạy lẽ khôn ngoan nhiệm mầu của Thiên Chúa đã được giữ bí mật, lẽ khôn ngoan mà Thiên Chúa đã tiền định từ trước muôn đời, cho chúng ta được vinh hiển.8 Không một ai trong các thủ lãnh thế gian này đã được biết lẽ khôn ngoan ấy, vì nếu biết, họ đã chẳng đóng đinh Đức Chúa hiển vinh vào thập giá.9 Nhưng, như đã chép: Điều mắt chẳng hề thấy, tai chẳng hề nghe, lòng người không hề nghĩ tới, đó lại là điều Thiên Chúa đã dọn sẵn cho những ai mến yêu Người.

10 Còn chúng ta, chúng ta đã được Thiên Chúa mặc khải cho, nhờ Thần Khí. Thật vậy, Thần Khí thấu suốt mọi sự, ngay cả những gì sâu thẳm nơi Thiên Chúa.11 Vậy ai trong loài người biết được những gì nơi con người, nếu không phải là thần trí của con người trong con người? Cũng thế, không ai biết được những gì nơi Thiên Chúa, nếu không phải là Thần Khí của Thiên Chúa.12 Phần chúng ta, chúng ta đã không lãnh nhận thần trí của thế gian, nhưng là Thần Khí phát xuất từ Thiên Chúa, để nhận biết những ân huệ Thiên Chúa đã ban cho chúng ta.13 Để nói về những điều đó, chúng tôi không dùng những lời lẽ đã học được nơi trí khôn ngoan của loài người, nhưng dùng những lời lẽ học được nơi Thần Khí; chúng tôi dùng những lời lẽ Thần Khí linh hứng để diễn tả thực tại thuộc về Thần Khí.14 Con người sống theo tính tự nhiên thì không đón nhận những gì của Thần Khí Thiên Chúa, vì cho đó là sự điên rồ; họ không thể biết được, bởi vì phải nhờ Thần Khí mới có thể xét đoán.15 Nhưng con người sống theo Thần Khí thì xét đoán được mọi sự, mà chẳng có ai xét đoán được người đó.16 Thật vậy, ai đã biết tư tưởng của Chúa, để chỉ vẽ cho Người? Còn chúng tôi, chúng tôi biết được tư tưởng của Đức Ki-tô.

Chương 3

1 Thưa anh em, về phần tôi, tôi đã không thể nói với anh em như với những con người sống theo Thần Khí, nhưng như với những con người sống theo tính xác thịt, như với những trẻ nhỏ trong Đức Ki-tô.2 Tôi đã cho anh em uống sữa chứ không cho dùng thức ăn, vì anh em chưa chịu nổi. Nhưng bây giờ anh em cũng vẫn còn không chịu nổi,3 vì anh em còn là những con người sống theo tính xác thịt. Bao lâu giữa anh em có sự ghen tương và cãi cọ, thì anh em chẳng phải là những con người sống theo tính xác thịt và theo thói người phàm sao?4 Khi người này nói: "Tôi, tôi thuộc về ông Phao-

lô", và người khác: "Tôi, tôi thuộc về ông A-pô-lô", thì anh em chẳng là người phàm tục sao?

Vai trò thực sự của người rao giảng

5 Vậy A-pô-lô là gì? Phao-lô là gì? Đó là những tôi tớ đã giúp cho anh em có đức tin, mỗi người đã làm theo khả năng Chúa ban.6 Tôi trồng, anh A-pô-lô tưới, nhưng Thiên Chúa mới làm cho lớn lên.7 Vì thế, kẻ trồng hay người tưới chẳng là gì cả, nhưng Thiên Chúa, Đấng làm cho lớn lên, mới đáng kể.8 Kẻ trồng người tưới đều như nhau, nhưng ai nấy sẽ được thù lao theo công khó của mình.9 Thật vậy, chúng tôi là cộng sự viên của Thiên Chúa. Anh em là cánh đồng của Thiên Chúa, là ngôi nhà Thiên Chúa xây lên.

10 Theo ơn Thiên Chúa đã ban cho tôi, tôi đặt nền móng như một kiến trúc sư lành nghề, còn người khác thì xây trên nền móng đó. Nhưng ai nấy phải coi chừng về cách mình xây cất.11 Vì không ai có thể đặt nền móng nào khác ngoài nền móng đã đặt sẵn là Đức Giê-su Ki-tô.12 Người ta có thể dùng vàng, bạc, đá quý, gỗ, cỏ, rơm mà xây trên nền đó.13 Nhưng công việc của mỗi người sẽ được phơi bày ra ánh sáng. Thật thế, Ngày của Chúa sẽ cho thấy công việc đó, vì Ngày ấy tỏ rạng trong lửa; chính lửa này sẽ thử nghiệm giá trị công việc của mỗi người.14 Công việc xây dựng của ai tồn tại trên nền, thì người ấy sẽ được lĩnh thưởng.15 Còn công việc của ai bị thiêu huỷ, thì người ấy sẽ phải thiệt. Tuy nhiên, bản thân người ấy sẽ được cứu, nhưng như thể băng qua lửa.

16 Nào anh em chẳng biết rằng anh em là Đền Thờ của Thiên Chúa, và Thánh Thần Thiên Chúa ngự trong anh em sao?17 Vậy ai phá huỷ Đền Thờ Thiên Chúa, thì Thiên Chúa sẽ huỷ diệt kẻ ấy. Vì Đền Thờ Thiên Chúa là nơi thánh, và Đền Thờ ấy chính là anh em.

Kết luận

18 Đừng ai tự lừa dối mình. Nếu trong anh em có ai tự cho mình là khôn ngoan theo thói đời, thì hãy trở nên như điên rồ, để được khôn ngoan thật.19 Vì sự khôn ngoan đời này là sự điên rồ trước mặt Thiên Chúa, như có lời chép rằng: Chúa bắt được kẻ khôn ngoan bằng chính mưu gian của chúng.20

Lại có lời rằng: Tư tưởng kẻ khôn ngoan, Chúa đều biết cả: thật chỉ như cơn gió thoảng ngoài.

21 Vậy đừng ai dựa vào phàm nhân mà tự hào. Vì tất cả đều thuộc về anh em;22 dù là Phao-lô, hay A-pô-lô, hay Kê-pha, dù cả thế gian này, sự sống, sự chết, hiện tại hay tương lai, tất cả đều thuộc về anh em,23mà anh em thuộc về Đức Ki-tô, và Đức Ki-tô lại thuộc về Thiên Chúa.

Chương 4

1 Vậy chớ gì thiên hạ coi chúng tôi như những đầy tớ của Đức Ki-tô, những người quản lý các mầu nhiệm của Thiên Chúa.2 Mà người ta chỉ đòi hỏi ở người quản lý một điều, là phải chứng tỏ lòng trung thành.3Đối với tôi, dù có bị anh em hay toà đời xét xử, tôi cũng chẳng coi là gì. Mà tôi, tôi cũng chẳng tự xét xử lấy mình.4 Quả thật, tôi không thấy lương tâm áy náy điều gì, nhưng đâu phải vì thế mà tôi đã được kể là người công chính. Đấng xét xử tôi chính là Chúa.5 Vậy xin anh em đừng vội xét xử điều gì trước kỳ hạn, trước ngày Chúa đến. Chính Người sẽ đưa ra ánh sáng những gì ẩn khuất trong bóng tối, và phơi bày những ý định trong thâm tâm con người. Bấy giờ, mỗi người sẽ được Thiên Chúa khen thưởng đích đáng.

6 Thưa anh em, tôi đã áp dụng các điều đó cho tôi và anh A-pô-lô, vì lợi ích của anh em, để anh em theo gương chúng tôi mà học cho biết "đừng có đi ra ngoài những gì đã viết", kẻo sinh ra kiêu ngạo, theo người này mà chống người khác.7 Thật vậy, nào có ai coi bạn hơn kẻ khác đâu? Bạn có gì mà bạn đã không nhận lãnh? Nếu đã nhận lãnh, tại sao lại vênh vang như thể đã không nhận lãnh?8 Anh em đã no nê rồi, đã giàu có rồi! Không có chúng tôi, anh em đã làm vua rồi! Phải chi anh em làm vua, để chúng tôi cũng được làm vua với anh em!9 Thật vậy, tôi thiết nghĩ: Thiên Chúa đã đặt chúng tôi làm Tông Đồ hạng chót như những kẻ bị án tử hình, bởi vì chúng tôi đã nên trò cười cho thế gian, cho thiên thần và loài người!10 Chúng tôi điên dại vì Đức Ki-tô, còn anh em thì khôn ngoan trong Đức Ki-tô; chúng tôi yếu đuối, còn anh em thì mạnh mẽ; anh em được kính trọng, còn chúng tôi thì bị khinh khi.11 Cho đến giờ này, chúng tôi vẫn chịu đói khát, trần truồng, bị hành hạ và lang thang phiêu bạt;12 chúng tôi phải vất vả tự tay làm lụng. Bị nguyền rủa, chúng tôi chúc lành; bị bắt bớ, chúng tôi cam

chịu;13 bị vu khống, chúng tôi đem lời an ủi. Cho đến bây giờ, chúng tôi đã
nên như rác rưởi của thế gian, như phế vật đối với mọi người.

Lời khiển trách

14 Tôi viết những lời đó không phải để làm anh em xấu hổ, nhưng là để sửa
dạy anh em như những người con yêu quý của tôi.15 Thật thế, cho dầu anh
em có ngàn vạn giám thị trong Đức Ki-tô, anh em cũng không có nhiều cha
đâu, bởi vì trong Đức Ki-tô Giê-su, nhờ Tin Mừng, chính tôi đã sinh ra anh
em.16 Vậy tôi khuyên anh em: hãy bắt chước tôi.17 Vì lẽ đó, tôi đã phái
người con yêu quý và trung tín của tôi trong Chúa, là anh Ti-mô-thê, đến
với anh em. Anh ấy sẽ nhắc cho anh em những quy tắc hướng dẫn đời sống
trong Đức Ki-tô mà tôi đã đề ra, những quy tắc mà tôi vẫn giảng dạy khắp
nơi, trong mọi Hội Thánh.

18 Vì nghĩ rằng tôi sẽ không đến với anh em, có vài người đã sinh ra kiêu
ngạo. 19 Nhưng nếu Chúa muốn, chẳng bao lâu nữa tôi sẽ đến với anh em,
và tôi sẽ được biết, không phải tài ăn nói của những kẻ kiêu ngạo đó, mà là
quyền năng của Thần Khí.20 Thật vậy, Nước Thiên Chúa không cốt ở tài ăn
nói, nhưng ở quyền năng.21 Anh em muốn gì? Muốn tôi mang roi vọt hay là
đức bác ái và lòng nhân hậu mà đến với anh em?

2. TRƯỜNG HỢP LOẠN LUÂN

Chương 5

1 Đi đâu cũng chỉ nghe nói đến chuyện dâm ô xảy ra giữa anh em, mà là thứ
dâm ô không thấy xảy ra ngay cả nơi dân ngoại: có kẻ ăn ở với vợ kế của
cha mình!

2 Thế mà anh em lại còn kiêu ngạo! Lẽ ra anh em đã phải than khóc và loại
trừ kẻ làm điều ấy ra khỏi cộng đoàn của anh em!3 Phần tôi, tuy vắng mặt
về thân xác, nhưng về tinh thần vẫn có mặt, tôi đã lên án kẻ có hành vi đó
như thể tôi có mặt tại chỗ.4 Trong một buổi họp của anh em, ở đó có tôi
hiện diện bằng tinh thần, nhân danh Đức Giê-su Ki-tô, Chúa chúng ta, và
với quyền năng của Người,5 chúng ta phải nộp con người đó cho Xa-tan, để
phần xác nó bị huỷ diệt, còn phần hồn được cứu thoát trong Ngày của Chúa.

6 Lý do khiến anh em vênh vang chẳng đẹp đẽ gì! Anh em không biết rằng
chỉ một chút men cũng đủ làm cho cả khối bột dậy lên sao?7 Anh em hãy
loại bỏ men cũ để trở thành bột mới, vì anh em là bánh không men. Quả
vậy, Đức Ki-tô đã chịu hiến tế làm chiên lễ Vượt Qua của chúng ta.8 Vì thế,
chúng ta đừng lấy men cũ, là lòng gian tà và độc ác, nhưng hãy lấy bánh
không men, là lòng tinh tuyền và chân thật, mà ăn mừng đại lễ.

9 Trong thư đã gửi cho anh em, tôi có viết là đừng đi lại với những kẻ dâm
đãng.10 Tôi không có ý nói chung về mọi người dâm đãng ở thế gian này,
hay về mọi kẻ tham lam trộm cắp, hoặc mọi kẻ thờ ngẫu tượng, vì nếu vậy,
anh em phải ra khỏi thế gian!11 Không, khi viết thế, tôi muốn nói với anh
em là đừng đi lại với kẻ nào mang danh là người anh em mà cứ dâm đãng,
tham lam, thờ ngẫu tượng, quen chửi bới, say sưa rượu chè hoặc trộm cắp;
anh em cũng phải tránh đừng ăn uống với con người như thế.12 Thật vậy,
xét xử người ngoài đâu phải là chuyện của tôi. Còn người trong đạo, anh
em không được xét xử hay sao?13 Người ngoài, chính Thiên Chúa sẽ xét xử.
Hãy khử trừ sự gian ác, không cho tồn tại giữa anh em.

3. KIỆN NHAU Ở TOÀ ĐỜI

Chương 6

1 Khi xảy ra tranh chấp với kẻ khác, có người trong anh em dám đi kiện cáo
trước mặt người ngoại mà lại không đến trước mặt những người trong dân
thánh!2 Nào anh em chẳng biết rằng dân thánh sẽ xét xử thế gian sao? Mà
nếu được quyền xét xử thế gian, anh em lại không xứng đáng xử những việc
nhỏ mọn ư?3Nào anh em chẳng biết rằng chúng ta sẽ xét xử các thiên thần
sao? Phương chi là những việc đời này!4Thế mà khi phải xét xử những việc
đời này, anh em lại đặt những người mà Hội Thánh coi nhẹ làm quan toà!5
Tôi nói thế cho anh em phải xấu hổ. Chẳng lẽ trong anh em lại không có
người nào khôn ngoan có thể xử các vụ tranh chấp giữa anh em mình ư?6
Đằng này, anh em đã kiện cáo nhau thì chớ, lại còn đem nhau ra trước toà
những người không có đức tin!7 Dù sao, nguyên việc anh em kiện cáo nhau
đã là một thất bại cho anh em rồi. Tại sao anh em chẳng thà chịu bất công?
Tại sao anh em chẳng thà chịu thiệt thòi?8 Nhưng chính anh em lại ăn ở bất
công và bóc lột, và đã đối xử như thế với anh em mình!

9 Nào anh em chẳng biết rằng những kẻ bất chính sẽ không được Nước
Thiên Chúa làm cơ nghiệp sao? Anh em đừng lầm. Những kẻ dâm đãng,
thờ ngẫu tượng, ngoại tình, truỵ lạc, kê gian,10 những kẻ trộm cướp, tham
lam, say sưa rượu chè, quen chửi bới, sẽ không được Nước Thiên Chúa làm
cơ nghiệp.11 Trước kia, có vài người trong anh em đã là như thế. Nhưng anh
em đã được tẩy rửa, được thánh hoá, được nên công chính nhờ danh Chúa
Giê-su Ki-tô và nhờ Thần Khí của Thiên Chúa chúng ta!

4. TỘI TÀ DÂM

12 "Tôi được phép làm mọi sự"; nhưng không phải mọi sự đều có ích. "Tôi
được phép làm mọi sự"; nhưng tôi sẽ không để sự gì làm chủ được tôi.13
Thức ăn dành cho bụng, và bụng dành cho thức ăn. Thiên Chúa sẽ huỷ diệt
cả cái này lẫn cái kia. Nhưng thân xác con người không phải để gian dâm,
mà để phụng sự Chúa, vì Chúa làm chủ thân xác.14 Thiên Chúa đã làm cho
Chúa Ki-tô sống lại; chính Người cũng sẽ dùng quyền năng của mình mà
làm cho chúng ta sống lại.

15 Nào anh em chẳng biết rằng thân xác anh em là phần thân thể của Đức
Ki-tô sao? Tôi lại lấy phần thân thể của Đức Ki-tô mà làm phần thân thể
của người kỹ nữ sao? Không đời nào!16 Anh em chẳng biết rằng ăn ở với
người kỹ nữ là nên một thân xác với người ấy sao? Thật thế, có lời chép
rằng cả hai sẽ thành một xương một thịt.17 Ai đã kết hợp với Chúa, thì nên
một tinh thần với Người.

18 Anh em hãy tránh xa tội gian dâm. Mọi tội người ta phạm đều ở ngoài
thân xác mình, còn kẻ gian dâm thì phạm đến chính thân xác mình.

19 Hay anh em lại chẳng biết rằng thân xác anh em là Đền Thờ của Thánh
Thần sao? Mà Thánh Thần đang ngự trong anh em là Thánh Thần chính
Thiên Chúa đã ban cho anh em. Như thế, anh em đâu còn thuộc về mình
nữa,20 vì Thiên Chúa đã trả giá đắt mà chuộc lấy anh em. Vậy anh em hãy
tôn vinh Thiên Chúa nơi thân xác anh em.

II. GIẢI QUYẾT MỘT SỐ VẤN ĐỀ

1. HÔN NHÂN VÀ ĐỘC THÂN

Chương 7

1 Bây giờ, tôi đề cập tới những điều anh em đã viết cho tôi: đàn ông không
gần đàn bà là điều tốt.2Nhưng để tránh hiểm hoạ dâm ô, thì mỗi người hãy
có vợ có chồng.3 Chồng hãy làm tròn bổn phận đối với vợ, và vợ đối với
chồng cũng vậy.4 Vợ không có quyền trên thân xác mình, nhưng là chồng;
cũng vậy, chồng không có quyền trên thân xác mình, nhưng là vợ.5 Vợ
chồng đừng từ chối nhau, trừ phi hai người đồng ý sống như vậy trong một
thời gian, để chuyên lo cầu nguyện; rồi hai người lại ăn ở với nhau, kẻo vì
hai người không tiết dục nổi mà Xa-tan lợi dụng để cám dỗ.6 Điều tôi nói
đó là một sự nhân nhượng chứ không phải là một mệnh lệnh.7 Tôi ước
muốn mọi người đều như tôi; nhưng mỗi người được Thiên Chúa ban cho
đặc sủng riêng, kẻ thế này, người thế khác.8 Với những người độc thân và
quả phụ, tôi nói thế này: họ cứ ở vậy như tôi thì tốt cho họ.9 Nếu không tiết
dục được, họ cứ kết hôn, vì thà kết hôn còn hơn là bị thiêu đốt.

10 Còn với những người đã kết hôn, tôi ra lệnh này, không phải tôi, mà là
Chúa: vợ không được bỏ chồng,11 mà nếu đã bỏ chồng, thì phải ở độc thân
hoặc phải làm hoà với chồng; và chồng cũng không được rẫy vợ.

12 Còn với những người khác, thì tôi nói -chính tôi chứ không phải Chúa-:
nếu anh em nào có vợ ngoại đạo mà người này bằng lòng ở với người ấy,
thì người ấy đừng rẫy vợ.13 Người vợ nào có chồng ngoại đạo mà người
này bằng lòng ở với người ấy, thì người ấy đừng bỏ chồng.14 Thật vậy,
chồng ngoại đạo được thánh hoá nhờ vợ, và vợ ngoại đạo được thánh hoá
nhờ người chồng có đạo. Chẳng vậy, con cái anh em sẽ là ô uế, trong khi
thật ra chúng là thánh.15 Nếu người ngoại đạo muốn bỏ người kia, thì cứ bỏ;
trong trường hợp đó, chồng hay vợ có đạo không bị luật hôn nhân ràng
buộc: Thiên Chúa đã kêu gọi anh em sống bình an với nhau!16 Chị là vợ,
biết đâu chị chẳng cứu được chồng? Hay anh là chồng, biết đâu anh chẳng
cứu được vợ?

17 Ngoài ra, như Chúa đã định cho mỗi người làm sao, như Thiên Chúa đã
kêu gọi mỗi người thế nào, thì cứ sống như vậy: đó là điều tôi truyền dạy
trong mỗi Hội Thánh.18 Ai đã cắt bì khi được kêu gọi, thì đừng huỷ bỏ dấu
vết cắt bì! Ai chưa cắt bì khi được kêu gọi, thì đừng cắt bì!19 Cắt bì chẳng là
gì, mà không cắt bì cũng chẳng là gì cả; điều đáng kể là tuân giữ các điều
răn Thiên Chúa.20 Ai đang ở địa vị nào khi được kêu gọi, thì cứ ở địa vị
đó.21 Bạn là nô lệ khi được kêu gọi ư? Chớ bận tâm! Ngay cả khi có thể
được tự do, tốt hơn hãy lợi dụng thân phận nô lệ.22 Thật thế, người đang
làm nô lệ mà được Chúa kêu gọi, thì là người được Chúa giải phóng. Cũng
vậy, người đang tự do mà được kêu gọi, thì là nô lệ của Đức Ki-tô.23 Thiên
Chúa đã trả giá đắt mà chuộc lấy anh em. Anh em đừng trở nên nô lệ cho
người phàm.24 Thưa anh em, khi được kêu gọi ở địa vị nào, mỗi người cứ ở
địa vị đó trước mặt Thiên Chúa.

25 Về vấn đề độc thân, tôi không có chỉ thị nào của Chúa, nhưng tôi chỉ
khuyên nhủ anh em với tư cách là người -nhờ Chúa thương- đáng được anh
em tín nhiệm.26 Vậy tôi nghĩ rằng: vì những nỗi thống khổ hiện tại, ở vậy là
điều tốt. Phải, tôi nghĩ rằng đối với người ta, như thế là tốt.27 Bạn đã kết
hôn với một người đàn bà ư? Đừng tìm cách gỡ ra. Bạn chưa kết hôn với
một người đàn bà ư? Đừng lo kiếm vợ.28Nhưng nếu bạn cưới vợ, thì cũng
chẳng có tội gì. Và nếu người con gái lấy chồng, thì cũng chẳng có tội gì.
Tuy nhiên, những người ấy sẽ tự chuốc lấy những nỗi gian truân khốn khổ.
Mà tôi, tôi muốn cho anh em thoát khỏi điều đó.

29 Thưa anh em, tôi xin nói với anh em điều này: thời gian chẳng còn bao
lâu. Vậy từ nay những người có vợ hãy sống như không có;30 ai khóc lóc,
hãy làm như không khóc; ai vui mừng, như chẳng mừng vui; ai mua sắm,
hãy làm như không có gì cả;31 kẻ hưởng dùng của cải đời này, hãy làm như
chẳng hưởng. Vì bộ mặt thế gian này đang biến đi.

32 Tôi muốn anh chị em không phải bận tâm lo lắng điều gì. Đàn ông không
có vợ thì chuyên lo việc Chúa: họ tìm cách làm đẹp lòng Người.33 Còn
người có vợ thì lo lắng việc đời: họ tìm cách làm đẹp lòng vợ,34 thế là họ bị
chia đôi. Cũng vậy, đàn bà không có chồng và người trinh nữ thì chuyên lo
việc Chúa, để thuộc trọn về Người cả hồn lẫn xác. Còn người có chồng thì

lo lắng việc đời: họ tìm cách làm đẹp lòng chồng.35 Tôi nói thế là để mong tìm ích lợi cho anh chị em, tôi không có ý gài bẫy anh chị em đâu, nhưng chỉ muốn đề nghị với anh chị em một điều tốt, để anh chị em được gắn bó cùng Chúa mà không bị giằng co.

36 Nếu ai đang lúc quá dồi dào khí lực mà nghĩ rằng mình khó có thể tôn trọng vị hôn thê của mình, và cho rằng chuyện thường tình sẽ phải xảy ra, thì người ấy cứ làm như ý mình muốn, không mắc tội đâu: họ cứ việc lấy nhau.37 Còn ai đứng vững, lòng không nao núng, cũng chẳng miễn cưỡng, lại làm chủ được ý chí của mình, và quyết tâm tôn trọng người trinh nữ, thì người ấy làm một việc tốt.38 Như thế, ai cưới người trinh nữ của mình, thì làm một việc tốt, nhưng ai không cưới, thì làm một việc tốt hơn.

39 Người vợ bị ràng buộc bao lâu chồng còn sống. Nếu chồng chết rồi, thì vợ được tự do, muốn lấy ai thì lấy, miễn là trong Chúa.40 Nhưng theo ý kiến tôi, người ấy có phúc hơn nếu cứ ở vậy. Tôi thiết nghĩ: tôi cũng được Thần Khí của Thiên Chúa soi sáng.

2. VẤN ĐỀ THỊT CÚNG

Nguyên tắc

Chương 8

1 Về vấn đề thịt cúng, đã rõ là tất cả chúng ta đều hiểu biết. Sự hiểu biết đó sinh lòng kiêu ngạo, còn lòng bác ái thì xây dựng.2 Ai tưởng mình hiểu biết điều gì, thì chưa hẳn là đã hiểu biết như phải hiểu biết.3 Ai yêu mến Thiên Chúa, thì được Người biết đến.4 Vậy, về việc ăn thịt cúng, chúng ta biết rằng ngẫu tượng chẳng là gì trên thế gian, và cũng chẳng có thần nào ngoài Thiên Chúa độc nhất.5 Thật thế, mặc dầu người ta cho là có những thần ở trên trời hay dưới đất -quả thực, thần cũng lắm mà chúa cũng nhiều-,6nhưng đối với chúng ta, chỉ có một Thiên Chúa là Cha, Đấng tạo thành vạn vật và là cùng đích của chúng ta; và cũng chỉ có một Chúa là Đức Giê-su Ki-tô, nhờ Người mà vạn vật được tạo thành, và nhờ Người mà chúng ta được hiện hữu.

Xét theo đức ái

7 Nhưng không phải mọi người đều hiểu biết như vậy đâu! Có một số người
từ trước đến nay đã quen thờ ngẫu tượng, nên khi ăn các thức ấy thì cứ
tưởng làm như vậy là ăn của cúng; và lương tâm yếu đuối của họ đã ra ô
uế.8 Không phải của ăn làm cho chúng ta được gần Thiên Chúa. Không ăn
những thứ đó, chúng ta chẳng thiệt; mà có ăn, cũng chẳng lợi gì.9 Nhưng
hãy coi chừng kẻo sự tự do của anh em nên dịp cho những người yếu đuối
sa ngã.10 Thật vậy, nếu có ai thấy bạn là người hiểu biết mà lại ngồi dự tiệc
trong đền trong miếu, thì lương tâm của người yếu đuối ấy lại chẳng dựa
vào đó mà ăn của cúng sao?11 Thế là sự hiểu biết của bạn làm hư mất một
người yếu đuối, một người anh em mà Đức Ki-tô đã chịu chết để cứu
chuộc!12 Như vậy, phạm đến anh em và làm thương tổn lương tâm yếu đuối
của họ là phạm đến Đức Ki-tô!13 Vì thế, nếu của ăn mà làm cớ cho anh em
tôi sa ngã, thì tôi sẽ không bao giờ ăn thịt nữa, để khỏi làm cớ cho anh em
tôi sa ngã.

Gương của ông Phao-lô

Chương 9

1 Tôi không tự do ư? Tôi không phải là tông đồ ư? Tôi đã không thấy Đức
Giê-su, Chúa chúng ta sao? Anh em không phải là công trình của tôi trong
Chúa sao?2 Nếu đối với những người khác tôi không phải là tông đồ, thì ít
ra đối với anh em tôi là tông đồ, vì ấn tín chứng thực chức vụ tông đồ của
tôi trong Chúa chính là anh em.3 Đây là lời biện hộ của tôi chống lại những
kẻ hạch sách tôi.4 Phải chăng tôi không có quyền ăn uống,5 không có quyền
đem theo một người chị em tín hữu như các tông đồ khác, như các anh em
của Chúa và như ông Kê-pha?6 Phải chăng chỉ có tôi và anh Ba-na-ba
không có quyền được miễn lao động?7 Có ai đi đánh giặc mà lại phải tự túc
bao giờ? Có ai trồng nho mà lại không được ăn trái? Hay có ai chăn súc vật
mà lại không được uống sữa của súc vật?

8 Phải chăng tôi nói thế theo kiểu người phàm? Há Lề Luật lại cũng chẳng
nói thế sao?9 Thật vậy, trong luật Mô-sê có chép: Đừng bịt mõm con bò
đang đạp lúa. Chẳng lẽ Thiên Chúa lại bận tâm đến con bò sao?10 Hay cũng
vì chúng ta mà Người phán như vậy? Phải, chính vì chúng ta mà có lời
chép: Khi cày, thợ cày phải mong được chia phần; và khi đạp lúa, kẻ đạp

lúa phải mong được chia phần.11 Một khi chúng tôi đã gieo của thiêng liêng
cho anh em, nếu chúng tôi gặt của vật chất nơi anh em, thì đâu có phải là
chuyện quá đáng?12 Nếu những người khác còn có quyền đòi hỏi anh em,
thì huống hồ là chúng tôi! Nhưng chúng tôi đã không dùng quyền đó. Trái
lại, chúng tôi chịu đựng tất cả mọi sự để khỏi gây trở ngại cho Tin Mừng
của Đức Ki-tô.13 Anh em không biết rằng người lo các thánh vụ thì được
hưởng lộc Đền Thờ, và kẻ phục vụ bàn thờ thì cũng được chia phần của bàn
thờ sao?14 Cũng vậy, Chúa truyền cho những ai rao giảng Tin Mừng phải
sống nhờ Tin Mừng.

15 Nhưng phần tôi, tôi đã không dùng một quyền nào trong những quyền ấy.
Tôi viết các điều này không phải để cũng được như vậy, vì đối với tôi thà
chết còn hơn là. ... Niềm tự hào đó, không ai có thể huỷ diệt được!16 Thật
vậy, đối với tôi, rao giảng Tin Mừng không phải là lý do để tự hào, mà đó là
một sự cần thiết bắt buộc tôi phải làm. Khốn thân tôi nếu tôi không rao
giảng Tin Mừng!17 Tôi mà tự ý làm việc ấy, thì mới đáng Thiên Chúa
thưởng công; còn nếu không tự ý, thì đó là một nhiệm vụ Thiên Chúa giao
phó.18 Vậy đâu là phần thưởng của tôi? Đó là khi rao giảng Tin Mừng, tôi
rao giảng không công, chẳng hưởng quyền lợi Tin Mừng dành cho tôi.

19 Phải, tôi là một người tự do, không lệ thuộc vào ai, nhưng tôi đã trở
thành nô lệ của mọi người, hầu chinh phục thêm được nhiều người.20 Với
người Do-thái, tôi đã trở nên Do-thái, để chinh phục người Do-thái. Với
những ai sống theo Lề Luật, tôi đã trở nên người sống theo Lề Luật, dù
không còn phải sống theo Lề Luật nữa, để chinh phục những người sống
theo Lề Luật.21 Đối với những kẻ sống ngoài Lề Luật, tôi đã trở nên người
sống ngoài Lề Luật, dù tôi không sống ngoài luật Thiên Chúa, nhưng sống
trong luật Đức Ki-tô, để chinh phục những người sống ngoài Lề Luật.22 Tôi
đã trở nên yếu với những người yếu, để chinh phục những người yếu. Tôi
đã trở nên tất cả cho mọi người, để bằng mọi cách cứu được một số
người.23 Vì Tin Mừng, tôi làm tất cả những điều đó, để cùng được thông
chia phần phúc của Tin Mừng.

24 Anh em chẳng biết sao: trong cuộc chạy đua trên thao trường, tất cả mọi
người đều chạy, nhưng chỉ có một người đoạt giải. Anh em hãy chạy thế
nào để chiếm cho được phần thưởng.25 Phàm là tay đua, thì phải kiêng kỵ

đủ điều, song họ làm như vậy là để đoạt phần thưởng chóng hư; trái lại chúng ta nhằm phần thưởng không bao giờ hư nát.26 Vậy tôi đây cũng chạy như thế, chứ không chạy mà không xác tín; tôi đấm như thế, chứ không phải đấm vào không khí.27 Tôi bắt thân thể phải chịu cực và phục tùng, kẻo sau khi rao giảng cho người khác, chính tôi lại bị loại.

Xét theo sự thận trọng - Bài học của quá khứ Ít-ra-en

Chương 10

1 Thưa anh em, tôi không muốn để anh em chẳng hay biết gì về việc này: là tất cả cha ông chúng ta đều được ở dưới cột mây, tất cả đều vượt qua Biển Đỏ.2 Tất cả cùng được chịu phép rửa dưới đám mây và trong lòng biển, để theo ông Mô-sê.3 Tất cả cùng ăn một thức ăn linh thiêng,4 tất cả cùng uống một thức uống linh thiêng, vì họ cùng uống nước chảy ra từ tảng đá linh thiêng vẫn đi theo họ. Tảng đá ấy chính là Đức Ki-tô.5 Nhưng phần đông họ không đẹp lòng Thiên Chúa, bằng chứng là họ đã quỵ ngã trong sa mạc.

6 Những sự việc ấy xảy ra để làm bài học, răn dạy chúng ta đừng chiều theo những dục vọng xấu xa như cha ông chúng ta.7 Anh em đừng trở thành những kẻ thờ ngẫu tượng, như một số trong nhóm họ, theo lời đã chép: Dân đã ngồi xuống để ăn uống, rồi lại đứng lên chơi đùa.8 Ta đừng gian dâm, như một số trong nhóm họ đã gian dâm: nội một ngày, hai mươi ba ngàn người đã ngã gục.9 Ta đừng thử thách Chúa, như một số trong nhóm họ đã thử thách Người và đã bị rắn cắn chết.10 Anh em đừng lẩm bẩm kêu trách, như một số trong nhóm họ đã lẩm bẩm kêu trách: họ đã chết bởi tay Thần Tru Diệt.11Những sự việc này xảy ra cho họ để làm bài học, và đã được chép lại để răn dạy chúng ta, là những người đang sống trong thời sau hết này.12 Bởi vậy, ai tưởng mình đang đứng vững, thì hãy coi chừng kẻo ngã.13 Không một thử thách nào đã xảy ra cho anh em mà lại vượt quá sức loài người. Thiên Chúa là Đấng trung tín: Người sẽ không để anh em bị thử thách quá sức; nhưng khi để anh em bị thử thách, Người sẽ cho kết thúc tốt đẹp, để anh em có sức chịu đựng.

Tiệc cúng. Không thoả hiệp với việc thờ ngẫu tượng

14 Vì thế, anh em thân mến, hãy xa lánh việc thờ ngẫu tượng.15 Tôi nói với anh em như nói với những người khôn ngoan hiểu biết; anh em hãy tự mình

suy xét điều tôi nói.16 Khi ta nâng chén chúc tụng mà cảm tạ Thiên Chúa,
há chẳng phải là dự phần vào Máu Đức Ki-tô ư? Và khi ta cùng bẻ Bánh
Thánh, đó chẳng phải là dự phần vào Thân Thể Người sao?17 Bởi vì chỉ có
một tấm Bánh, và tất cả chúng ta chia sẻ cùng một Bánh ấy, nên tuy nhiều
người, chúng ta cũng chỉ là một thân thể.18 Anh em hãy coi Ít-ra-en xét theo
huyết thống. Những ai ăn tế phẩm, há chẳng phải là những kẻ được chia lộc
bàn thờ sao?19 Thế nghĩa là gì? Thịt cúng là gì? Ngẫu tượng là gì?20 Tuy
nhiên, đồ cúng là cúng cho ma quỷ, chứ không phải cho Thiên Chúa; mà tôi
không muốn anh em hiệp thông với ma quỷ.21 Anh em không thể vừa uống
chén của Chúa, vừa uống chén của ma quỷ được; anh em không thể vừa ăn
ở bàn tiệc của Chúa, vừa ăn ở bàn tiệc của ma quỷ được.22 Hay là ta muốn
làm cho Chúa phải ghen tương? Chẳng lẽ ta mạnh sức hơn Người?

Vấn đề ăn thịt cúng. Cách giải quyết

23 "Được phép làm mọi sự"; nhưng không phải mọi sự đều có ích. "Được
phép làm mọi sự"; nhưng không phải mọi sự đều có tính cách xây dựng.24
Đừng ai tìm ích lợi cho riêng mình, nhưng hãy tìm ích lợi cho người khác.25
Tất cả những gì bán ngoài chợ, anh em cứ việc ăn, không cần phải đặt vấn
đề lương tâm,26 bởi vì trái đất và muôn vật muôn loài trên trái đất đều là
của Chúa.27 Nếu có người ngoại nào mời anh em và anh em muốn đi, thì cứ
ăn tất cả những gì người ta dọn cho anh em, không cần phải đặt vấn đề
lương tâm.28 Nhưng nếu có người bảo: "Đây là của cúng", thì anh em đừng
ăn, vì người ấy -kẻ đã báo trước cho anh em- và vì vấn đề lương tâm.29 Tôi
không có ý nói lương tâm của anh em, nhưng lương tâm của người khác,
bởi vì chẳng lẽ quyền tự do của tôi lại bị lương tâm kẻ khác xét xử?30 Nếu
tôi vừa tham dự, vừa tạ ơn Thiên Chúa, tại sao tôi lại bị khiển trách vì của
ăn mà tôi tạ ơn Thiên Chúa đã ban cho?

Kết luận

31 Vậy, dù ăn, dù uống, hay làm bất cứ việc gì, anh em hãy làm tất cả để tôn
vinh Thiên Chúa.32 Anh em đừng làm gương xấu cho bất cứ ai, dù là cho
người Do-thái hay người ngoại, hoặc cho Hội Thánh của Thiên Chúa;33
cũng như tôi đây, trong mọi hoàn cảnh, tôi cố gắng làm đẹp lòng mọi người,
không tìm ích lợi cho riêng tôi, nhưng cho nhiều người, để họ được cứu độ.

Chương 11

1 Anh em hãy bắt chước tôi, như tôi bắt chước Đức Ki-tô.

3. TRẬT TỰ TRONG CỘNG ĐOÀN

Trang phục của phụ nữ

2 Tôi có lời khen anh em đã nhớ đến tôi trong mọi dịp và nắm giữ các
truyền thống tôi đã để lại cho anh em.3 Nhưng tôi muốn anh em biết rằng
thủ lãnh của người nam là Đức Ki-tô, thủ lãnh của người nữ là người nam,
và thủ lãnh của Đức Ki-tô là Thiên Chúa.4 Phàm người nam nào cầu
nguyện hoặc nói tiên tri mà che đầu, thì hạ nhục Đấng làm đầu mình.5
Phàm người nữ nào cầu nguyện hoặc nói tiên tri mà lại để đầu trần, thì làm
nhục kẻ làm đầu mình, vì người ấy như thể trọc đầu vậy.6 Người nữ mà để
đầu trần, thì cứ cắt tóc đi! Nhưng nếu cắt tóc hay trọc đầu là một điều xấu
hổ đối với người nữ, thì hãy che đầu lại!7 Người nam không được che đầu,
bởi vì là hình ảnh và vinh quang của Thiên Chúa; còn người nữ là vinh
quang của người nam.8 Thật vậy, không phải người nam tự người nữ mà có,
nhưng người nữ tự người nam.9 Cũng chẳng phải người nam được dựng
nên vì người nữ, nhưng người nữ vì người nam.10 Bởi thế, người nữ phải
mang trên đầu một dấu hiệu phục tùng, vì có các thiên thần.11 Tuy nhiên,
trong Chúa, không nam thì chẳng có nữ, và không nữ thì chẳng có nam.12
Thật thế, như người nữ tự người nam mà có, thì người nam cũng bởi người
nữ mà sinh ra, và mọi sự đều tự Thiên Chúa mà có.

13 Anh em hãy tự xét xem: người nữ không che đầu mà cầu nguyện với
Thiên Chúa thì có xứng hợp không?14 Chính thiên nhiên lại không dạy anh
em rằng người nam mà để tóc dài là điều ô nhục,15 còn người nữ mà để tóc
dài thì lại là vinh dự cho họ đó sao? Là vì Thiên Chúa ban cho người nữ
mái tóc làm khăn che đầu.

16 Ngoài ra, nếu có ai nghĩ mình phải cãi lý, thì đó không phải là thói quen
của chúng tôi, cũng như không phải là thói quen trong các Hội Thánh của
Thiên Chúa.

Bữa tiệc của Chúa (Mt 26: 26 -29; Mc 14: 22 -25; Lc 22: 14 -20)

17 Nhân lúc đưa ra các chỉ thị này, tôi chẳng khen anh em đâu, vì những
buổi họp của anh em không đem lại lợi ích gì, mà chỉ gây hại.18 Thật thế,
trước tiên tôi nghe rằng khi họp cộng đoàn, anh em chia rẽ nhau, và tôi tin
là điều ấy có phần nào đúng.19 Những sự chia rẽ giữa anh em, thế nào cũng
có, nhưng nhờ vậy mới rõ ai là người đạo đức chắc chắn.20 Khi anh em họp
nhau, thì không phải là để ăn bữa tối của Chúa.21 Thật vậy, mỗi người lo ăn
bữa riêng của mình trước, và như thế, kẻ thì đói, người lại say.22 Anh em
không có nhà để ăn uống sao? Hay anh em khinh dể Hội Thánh của Thiên
Chúa và làm nhục những người không có của? Tôi phải nói gì với anh em?
Chẳng lẽ tôi khen anh em sao? Về điểm này, tôi chẳng khen đâu!

23 Thật vậy, điều tôi đã lãnh nhận từ nơi Chúa, tôi xin truyền lại cho anh
em: trong đêm bị nộp, Chúa Giê-su cầm lấy bánh,24 dâng lời chúc tụng tạ
ơn, rồi bẻ ra và nói: "Anh em cầm lấy mà ăn, đây là Mình Thầy, hiến tế vì
anh em; anh em hãy làm như Thầy vừa làm để tưởng nhớ đến Thầy."25
Cũng thế, cuối bữa ăn, Người nâng chén và nói: "Đây là chén Máu Thầy,
Máu đổ ra để lập Giao Ước Mới; mỗi khi uống, anh em hãy làm như Thầy
vừa làm để tưởng nhớ đến Thầy."26 Thật vậy, cho tới ngày Chúa đến, mỗi
lần ăn Bánh và uống Chén này, là anh em loan truyền Chúa đã chịu chết.27
Vì thế, bất cứ ai ăn Bánh hay uống Chén của Chúa cách bất xứng, thì cũng
phạm đến Mình và Máu Chúa.

28 Ai nấy phải tự xét mình, rồi hãy ăn Bánh và uống Chén này.29 Thật vậy,
ai ăn và uống mà không phân biệt được Thân Thể Chúa, là ăn và uống án
phạt mình.30 Vì lẽ đó, trong anh em, có nhiều người ốm đau suy nhược, và
cũng có lắm người đã chết.31 Giả như chúng ta tự xét mình, thì chúng ta đã
không bị xét xử.32 Nhưng khi Chúa xét xử là Người sửa dạy chúng ta, để
chúng ta khỏi bị kết án cùng với thế gian.

33 Cho nên, thưa anh em, khi họp nhau để dùng bữa, anh em hãy đợi
nhau.34 Ai đói, thì ăn ở nhà, kẻo anh em đến họp mà hoá ra để bị kết án. Về
các vấn đề khác, tôi sẽ liệu khi nào đến thăm anh em.

Ân huệ của Thần Khí hay đặc sủng

1 Thưa anh em, tôi không muốn để anh em chẳng hay biết gì về các ân huệ
thiêng liêng.2 Anh em biết rằng khi còn là người ngoại, anh em bị lôi cuốn
mãnh liệt vào việc thờ cúng các ngẫu tượng câm.3 Vì thế, tôi nói cho anh
em biết: chẳng có ai ở trong Thần Khí Thiên Chúa mà lại nói: "Giê-su là đồ
khốn kiếp! "; cũng không ai có thể nói rằng: "Đức Giê-su là Chúa", nếu
người ấy không ở trong Thần Khí.

Đặc sủng tuy nhiều, nhưng chung một gốc

4 Có nhiều đặc sủng khác nhau, nhưng chỉ có một Thần Khí.5 Có nhiều việc
phục vụ khác nhau, nhưng chỉ có một Chúa.6 Có nhiều hoạt động khác
nhau, nhưng vẫn chỉ có một Thiên Chúa làm mọi sự trong mọi người.7 Thần
Khí tỏ mình ra nơi mỗi người một cách, là vì ích chung.8 Người thì được
Thần Khí ban cho ơn khôn ngoan để giảng dạy, người thì được Thần Khí
ban cho ơn hiểu biết để trình bày.9 Kẻ thì được Thần Khí ban cho lòng tin;
kẻ thì cũng được chính Thần Khí duy nhất ấy ban cho những đặc sủng để
chữa bệnh.10 Người thì được ơn làm phép lạ, người thì được ơn nói tiên tri;
kẻ thì được ơn phân định thần khí; kẻ khác thì được ơn nói các thứ tiếng lạ;
kẻ khác nữa lại được ơn giải thích các tiếng lạ.11Nhưng chính Thần Khí duy
nhất ấy làm ra tất cả những điều đó và phân chia cho mỗi người mỗi cách,
tuỳ theo ý của Người.

So sánh với thân thể

12 Thật vậy, ví như thân thể người ta chỉ là một, nhưng lại có nhiều bộ phận,
mà các bộ phận của thân thể tuy nhiều, nhưng vẫn là một thân thể, thì Đức
Ki-tô cũng vậy.13 Thật thế, tất cả chúng ta, dầu là Do-thái hay Hy-lạp, nô lệ
hay tự do, chúng ta đều đã chịu phép rửa trong cùng một Thần Khí để trở
nên một thân thể. Tất cả chúng ta đã được đầy tràn một Thần Khí duy nhất.

14 Thật vậy, thân thể gồm nhiều bộ phận, chứ không phải chỉ có một mà
thôi.15 Giả như chân có nói: "Tôi không phải là tay, nên tôi không thuộc về
thân thể", thì cũng chẳng vì thế mà nó không thuộc về thân thể.16 Giả như
tai có nói: "Tôi không phải là mắt, vậy tôi không thuộc về thân thể", thì
cũng chẳng vì thế mà nó không thuộc về thân thể.17 Giả như toàn thân chỉ là
mắt, thì lấy gì mà nghe? Giả như toàn thân chỉ là tai, thì lấy gì mà ngửi?

18 Nhưng Thiên Chúa đã đặt mỗi bộ phận vào một chỗ trong thân thể như ý
Người muốn.19 Giả như tất cả chỉ là một thứ bộ phận, thì làm sao mà thành
thân thể được?20 Như thế, bộ phận tuy nhiều mà thân thể chỉ có một.21 Vậy
mắt không có thể bảo tay: "Tao không cần đến mày"; đầu cũng không thể
bảo hai chân: "Tao không cần chúng mày."

22 Hơn nữa, những bộ phận xem ra yếu đuối nhất thì lại là cần thiết nhất;23
và những bộ phận ta coi là tầm thường nhất, thì ta lại tôn trọng hơn cả.
Những bộ phận kém trang nhã, thì ta lại mặc cho chúng trang nhã hơn hết.24
Còn những bộ phận trang nhã thì không cần gì cả. Nhưng Thiên Chúa đã
khéo xếp đặt các bộ phận trong thân thể, để bộ phận nào kém thì được tôn
trọng nhiều hơn.25 Như thế, không có chia rẽ trong thân thể, trái lại các bộ
phận đều lo lắng cho nhau.26 Nếu một bộ phận nào đau, thì mọi bộ phận
cùng đau. Nếu một bộ phận nào được vẻ vang, thì mọi bộ phận cũng vui
chung.

27 Vậy anh em, anh em là thân thể Đức Ki-tô, và mỗi người là một bộ
phận.28 Trong Hội Thánh, Thiên Chúa đã đặt một số người, thứ nhất là các
Tông Đồ, thứ hai là các ngôn sứ, thứ ba là các thầy dạy, rồi đến những
người được ơn làm phép lạ, được những đặc sủng để chữa bệnh, để giúp đỡ
người khác, để quản trị, để nói các thứ tiếng lạ.29 Chẳng lẽ ai cũng là tông
đồ? Chẳng lẽ ai cũng là ngôn sứ, ai cũng là thầy dạy sao? Chẳng lẽ ai cũng
được ơn làm phép lạ,30 ai cũng được ơn chữa bệnh sao? Chẳng lẽ ai cũng
nói được các tiếng lạ, ai cũng giải thích được các tiếng lạ sao?

Thứ bậc các đặc sủng. Bài ca đức mến

31 Trong các ân huệ của Thiên Chúa, anh em cứ tha thiết tìm những ơn cao
trọng nhất. Nhưng đây tôi xin chỉ cho anh em con đường trổi vượt hơn cả.

Chương 13

1 Giả như tôi có nói được các thứ tiếng của loài người và của các thiên thần
đi nữa, mà không có đức mến, thì tôi cũng chẳng khác gì thanh la phèng
phèng, chũm choẹ xoang xoảng.2 Giả như tôi được ơn nói tiên tri, và được
biết hết mọi điều bí nhiệm, mọi lẽ cao siêu, hay có được tất cả đức tin đến
chuyển núi dời non, mà không có đức mến, thì tôi cũng chẳng là gì.3 Giả
như tôi có đem hết gia tài cơ nghiệp mà bố thí, hay nộp cả thân xác tôi để

chịu thiêu đốt, mà không có đức mến, thì cũng chẳng ích gì cho tôi.[4] Đức mến thì nhẫn nhục, hiền hậu, không ghen tương, không vênh vang, không tự đắc,[5] không làm điều bất chính, không tìm tư lợi, không nóng giận, không nuôi hận thù,[6] không mừng khi thấy sự gian ác, nhưng vui khi thấy điều chân thật.[7] Đức mến tha thứ tất cả, tin tưởng tất cả, hy vọng tất cả, chịu đựng tất cả.[8] Đức mến không bao giờ mất được. Ơn nói tiên tri ư? Cũng chỉ nhất thời. Nói các tiếng lạ chăng? Có ngày sẽ hết. Ơn hiểu biết ư? Rồi cũng chẳng còn.[9] Vì chưng sự hiểu biết thì có ngần, ơn nói tiên tri cũng có hạn.[10] Khi cái hoàn hảo tới, thì cái có ngần có hạn sẽ biến đi.[11] Cũng như khi tôi còn là trẻ con, tôi nói năng như trẻ con, hiểu biết như trẻ con, suy nghĩ như trẻ con; nhưng khi tôi đã thành người lớn, thì tôi bỏ tất cả những gì là trẻ con.[12] Bây giờ chúng ta thấy lờ mờ như trong một tấm gương, mai sau sẽ được mặt giáp mặt. Bây giờ tôi biết chỉ có ngần có hạn, mai sau tôi sẽ được biết hết, như Thiên Chúa biết tôi.[13] Hiện nay đức tin, đức cậy, đức mến, cả ba đều tồn tại, nhưng cao trọng hơn cả là đức mến.

Thứ bậc các đặc sủng để mưu cầu ích chung

Chương 14

[1] Anh em hãy cố đạt cho được đức mến, hãy khao khát những ơn của Thần Khí, nhất là ơn nói tiên tri.[2]Thật vậy, kẻ nói tiếng lạ thì không nói với người ta, nhưng là nói với Thiên Chúa, bởi vì chẳng ai hiểu được: nhờ Thần Khí, kẻ ấy nói ra những điều nhiệm mầu.[3] Còn người nói tiên tri thì nói với người ta để xây dựng, để khích lệ và an ủi.[4] Kẻ nói tiếng lạ thì tự xây dựng chính mình; người nói tiên tri thì xây dựng Hội Thánh.[5] Tôi muốn cho tất cả anh em nói các tiếng lạ, và nhất là tôi muốn cho anh em nói tiên tri. Người nói tiên tri thì cao trọng hơn người nói các tiếng lạ, trừ phi người này giải thích để xây dựng Hội Thánh.

[6] Thưa anh em, giờ đây, giả như tôi đến cùng anh em mà chỉ nói các tiếng lạ, giả như lời nói của tôi không đem lại cho anh em một mặc khải, một sự hiểu biết, hay không phải là một lời tiên tri, một lời giáo huấn, thì nào có ích gì cho anh em?[7] Như thế, có khác chi những nhạc cụ không hồn, như sáo như đàn: nếu âm thanh không rõ, thì làm sao nhận ra được cung nhạc tiếng đàn?[8] Thật vậy, giả như kèn chỉ phát ra một tiếng vu vơ, thì ai sẽ chuẩn bị chiến đấu?[9] Anh em cũng thế: nếu miệng lưỡi anh em chẳng nói

những lời có thể hiểu được, thì làm sao người ta biết điều anh em nói? Anh em chỉ nói bông lông thôi!10 Trong thiên hạ, có rất nhiều thứ ngôn ngữ, nhưng không có thứ nào là vô nghĩa.11 Vậy nếu tôi không biết giá trị của ngôn ngữ, thì tôi sẽ là kẻ man dã đối với người nói, và người nói là kẻ man dã đối với tôi.12 Anh em cũng vậy: vì khao khát những ơn của Thần Khí, anh em hãy tìm kiếm để được dồi dào các ân huệ đó, nhằm xây dựng Hội Thánh.

13 Vì thế, kẻ nói tiếng lạ thì phải xin cho được ơn giải thích.14 Thật vậy, nếu tôi cầu nguyện bằng tiếng lạ thì lòng tôi cầu nguyện, nhưng trí tôi chẳng thu được kết quả gì.15 Vậy, phải làm sao? Tôi sẽ cầu nguyện với tấm lòng, nhưng cũng cầu nguyện với trí khôn nữa. Tôi sẽ ca hát với tấm lòng, nhưng cũng ca hát với trí khôn nữa.16 Quả thế, nếu bạn chỉ chúc tụng với tấm lòng thôi, thì làm sao hạng người ngoài cuộc có thể thưa "A-men" lúc bạn dâng lời tạ ơn, vì người đó không biết bạn nói gì?17 Đã hẳn, lời tạ ơn của bạn tốt đẹp thật, nhưng không xây dựng cho người khác.18 Tôi cảm tạ Thiên Chúa vì tôi nói các tiếng lạ nhiều hơn tất cả anh em,19 nhưng trong cộng đoàn, thà tôi nói năm ba tiếng có thể hiểu được để dạy dỗ kẻ khác, còn hơn là nói hàng vạn lời bằng tiếng lạ.

20 Thưa anh em, về mặt phán đoán thì đừng sống như trẻ con; về đàng dữ, sống như trẻ con thì được, nhưng về mặt phán đoán thì phải là người trưởng thành.21 Trong Lề Luật có chép: Chúa phán rằng: Ta sẽ dùng những người nói tiếng khác lạ và môi miệng người ngoại quốc mà nói với dân này; dù thế, chúng cũng chẳng nghe Ta.22 Vì thế, các tiếng lạ được dùng làm dấu hiệu, không phải cho những người tin, mà cho những kẻ không tin; còn lời ngôn sứ thì không phải là cho những kẻ không tin, mà cho những người tin.23 Vậy giả như cả cộng đoàn họp lại một nơi và mọi người đều nói các tiếng lạ, mà khi đó có người ngoài cuộc hay người không tin đi vào, thì họ chẳng bảo là anh em điên sao?24 Còn nếu mọi người đều nói tiên tri, mà có người không tin hoặc người ngoài cuộc đi vào, người đó sẽ thấy mình bị mọi người khiển trách, mọi người xét xử.25 Những điều bí ẩn trong lòng người đó sẽ bị lộ, và như thế, người đó sẽ sấp mình xuống mà thờ lạy Thiên Chúa, tuyên bố rằng: "Hẳn thật, Thiên Chúa ở giữa anh em."

Các đặc sủng. Quy luật thực tiễn

26 Vậy, thưa anh em, phải kết luận thế nào? Khi anh em hội họp, người thì
hát thánh ca, người thì giảng dạy, người thì nói lời mặc khải, người thì nói
tiếng lạ, người thì giải nghĩa: tất cả những điều ấy đều phải nhằm xây dựng
Hội Thánh.27 Nếu có nói tiếng lạ, thì chỉ hai hoặc tối đa ba người nói thôi,
mỗi người cứ theo phiên mà nói, và phải có một người giải thích.28 Nếu
không có người giải thích, thì phải giữ thinh lặng trong cộng đoàn, mỗi
người chỉ nói với mình và với Thiên Chúa thôi.29 Về các ngôn sứ, chỉ nên
có hai hoặc ba người lên tiếng thôi, còn những người khác thì phân định.30
Nếu có ai ngồi đó được ơn mặc khải, thì người đang nói phải im đi.31 Mọi
người có thể lần lượt nói tiên tri, để ai nấy đều được học hỏi và khích lệ.32
Ngôn sứ thì làm chủ những cảm hứng tiên tri của mình,33 bởi vì Thiên Chúa
không phải là Thiên Chúa gây hỗn loạn, nhưng là Thiên Chúa tạo bình an.
Như thói quen trong mọi cộng đoàn dân thánh,34 phụ nữ phải làm thinh
trong các buổi họp, vì họ không được phép lên tiếng; trái lại, họ phải sống
phục tùng như chính Lề Luật dạy.35 Nếu họ muốn tìm hiểu điều gì, thì cứ về
nhà hỏi chồng, bởi vì phụ nữ mà lên tiếng trong cộng đoàn thì không còn
thể thống gì.36 Lời Thiên Chúa có phát xuất từ anh em không? Hay lời ấy
chỉ đến với một mình anh em mà thôi?37 Nếu ai tưởng mình là ngôn sứ
hoặc được Thần Khí linh hứng, thì hãy nhìn nhận rằng các điều tôi viết đây
là mệnh lệnh của Chúa.38 Ai không nhận biết điều ấy, thì cũng không được
Chúa biết đến.

39 Cho nên, thưa anh em, anh em hãy khao khát ơn nói tiên tri và đừng ngăn
cấm nói các tiếng lạ.40Nhưng hãy làm mọi sự cách trang nghiêm và có trật
tự.

III. KẺ CHẾT SỐNG LẠI

Sự kiện Phục Sinh

Chương 15

1 Thưa anh em, tôi xin nhắc lại cho anh em Tin Mừng tôi đã loan báo và
anh em đã lãnh nhận cùng đang nắm vững.2 Nhờ Tin Mừng đó, anh em
được cứu thoát, nếu anh em giữ đúng như tôi đã loan báo, bằng không thì
anh em có tin cũng vô ích.

3 Trước hết, tôi đã truyền lại cho anh em điều mà chính tôi đã lãnh nhận, đó
là: Đức Ki-tô đã chết vì tội lỗi chúng ta, đúng như lời Kinh Thánh,4 rồi
Người đã được mai táng, và ngày thứ ba đã trỗi dậy, đúng như lời Kinh
Thánh.5 Người đã hiện ra với ông Kê-pha, rồi với Nhóm Mười Hai.6 Sau
đó, Người đã hiện ra với hơn năm trăm anh em một lượt, trong số ấy phần
đông hiện nay còn sống, nhưng một số đã an nghỉ.7 Tiếp đến, Người hiện ra
với ông Gia-cô-bê, rồi với tất cả các Tông Đồ.8 Sau hết, Người cũng đã
hiện ra với tôi, là kẻ chẳng khác nào một đứa trẻ sinh non.

9 Thật vậy, tôi là người hèn mọn nhất trong số các Tông Đồ, tôi không đáng
được gọi là Tông Đồ, vì đã ngược đãi Hội Thánh của Thiên Chúa.10 Nhưng
tôi có là gì, cũng là nhờ ơn Thiên Chúa, và ơn Người ban cho tôi đã không
vô hiệu; trái lại, tôi đã làm việc nhiều hơn tất cả những vị khác, nhưng
không phải tôi, mà là ơn Thiên Chúa cùng với tôi.

11 Tóm lại, dù tôi hay các vị khác rao giảng, thì chúng tôi đều rao giảng như
thế, và anh em đã tin như vậy.

12 Nhưng nếu chúng tôi rao giảng rằng Đức Ki-tô đã từ cõi chết trỗi dậy, thì
sao trong anh em có người lại nói: không có chuyện kẻ chết sống lại?13 Nếu
kẻ chết không sống lại, thì Đức Ki-tô đã không trỗi dậy.14 Mà nếu Đức Ki-
tô đã không trỗi dậy, thì lời rao giảng của chúng tôi trống rỗng, và cả đức
tin của anh em cũng trống rỗng.15 Thế ra chúng tôi là những chứng nhân giả
của Thiên Chúa, bởi vì đã chống lại Thiên Chúa mà làm chứng rằng Người
đã cho Đức Ki-tô trỗi dậy, trong khi thực sự Người đã không cho Đức Ki-tô

trỗi dậy, nếu quả thật kẻ chết không trỗi dậy.16 Vì nếu kẻ chết không trỗi dậy, thì Đức Ki-tô cũng đã không trỗi dậy.17 Mà nếu Đức Ki-tô đã không trỗi dậy, thì lòng tin của anh em thật hão huyền, và anh em vẫn còn sống trong tội lỗi của anh em.18 Hơn nữa, cả những người đã an nghỉ trong Đức Ki-tô cũng bị tiêu vong.19 Nếu chúng ta đặt hy vọng vào Đức Ki-tô chỉ vì đời này mà thôi, thì chúng ta là những kẻ đáng thương hơn hết mọi người.

20 Nhưng không phải thế! Đức Ki-tô đã trỗi dậy từ cõi chết, mở đường cho những ai đã an giấc ngàn thu.21 Vì nếu tại một người mà nhân loại phải chết, thì cũng nhờ một người mà kẻ chết được sống lại.22Quả thế, như mọi người vì liên đới với A-đam mà phải chết, thì mọi người nhờ liên đới với Đức Ki-tô, cũng được Thiên Chúa cho sống.23 Nhưng mỗi người theo thứ tự của mình: mở đường là Đức Ki-tô, rồi khi Đức Ki-tô quang lâm thì đến lượt những kẻ thuộc về Người.24 Sau đó mọi sự đều hoàn tất, khi Người đã tiêu diệt hết mọi quản thần, mọi quyền thần và mọi dũng thần, rồi trao vương quyền lại cho Thiên Chúa là Cha.

25 Thật vậy, Đức Ki-tô phải nắm vương quyền cho đến khi Thiên Chúa đặt mọi thù địch dưới chân Người.26 Thù địch cuối cùng bị tiêu diệt là sự chết,27 vì Thiên Chúa đã đặt muôn loài dưới chân Đức Ki-tô. Mà khi nói muôn loài, thì dĩ nhiên không kể Đấng đặt muôn loài dưới chân Đức Ki-tô.28 Lúc muôn loài đã quy phục Đức Ki-tô, thì chính Người, vì là Con, cũng sẽ quy phục Đấng bắt muôn loài phải quy phục Người; và như vậy, Thiên Chúa có toàn quyền trên muôn loài.

29 Chẳng vậy, những người chịu phép rửa thế cho kẻ chết thì được gì? Nếu tuyệt nhiên kẻ chết không trỗi dậy, thì tại sao người ta lại chịu phép rửa thế cho kẻ chết?30 Và chính chúng tôi, tại sao hằng giờ chúng tôi liều mình đương đầu với hiểm hoạ?31 Thưa anh em, mỗi ngày tôi phải đối diện với cái chết: tôi có hãnh diện về anh em trong Đức Ki-tô Giê-su, Chúa chúng ta, thì mới quả quyết như vậy.32 Nếu vì những lý do phàm trần mà tôi đã chiến đấu với thú dữ tại Ê-phê-xô, thì điều đó nào có ích gì cho tôi? Nếu kẻ chết không trỗi dậy, thì chúng ta cứ ăn cứ uống đi, vì ngày mai chúng ta sẽ chết.33 Anh em chớ có lầm: Chơi với kẻ xấu, người tốt cũng ra xấu.34 Đừng

say sưa nữa mới phải phép, và chớ phạm tội: một số người quả không biết gì về Thiên Chúa. Tôi nói như vậy để anh em phải xấu hổ.

Cách thức kẻ chết sống lại

35 Nhưng có người sẽ nói: kẻ chết trỗi dậy thế nào? Họ lấy thân thể nào mà trở về?36 Đồ ngốc! Ngươi gieo cái gì, cái ấy phải chết mới được sống.37 Cái ngươi gieo không phải là hình thể sẽ mọc lên, nhưng là một hạt trơ trụi, chẳng hạn như hạt lúa hay một thứ nào khác.38 Rồi Thiên Chúa cho nó một hình thể như ý Người muốn: giống nào hình thể nấy.

39 Không phải mọi thể xác đều giống nhau: của loài người thì khác, của loài vật thì khác, của loài chim thì khác, của loài cá thì khác.40 Lại có những vật thể thuộc thiên giới và những vật thể thuộc địa giới. Nhưng vẻ rạng rỡ của những vật thể thuộc thiên giới thì khác, vẻ rạng rỡ của những vật thể thuộc địa giới thì khác.41 Ánh mặt trời thì khác, ánh mặt trăng thì khác, ánh tinh tú thì khác, bởi vì ánh sáng tinh tú này khác với ánh sáng tinh tú kia.42 Việc kẻ chết sống lại cũng vậy: gieo xuống thì hư nát, mà trỗi dậy thì bất diệt;43 gieo xuống thì hèn hạ, mà trỗi dậy thì vinh quang; gieo xuống thì yếu đuối, mà trỗi dậy thì mạnh mẽ,44 gieo xuống là thân thể có sinh khí, mà trỗi dậy là thân thể có thần khí.

45 Như có lời đã chép: con người đầu tiên là A-đam được dựng nên thành một sinh vật, còn A-đam cuối cùng là thần khí ban sự sống.46 Loài xuất hiện trước không phải là loài có thần khí, nhưng là loài có sinh khí; loài có thần khí chỉ xuất hiện sau đó.47 Người thứ nhất bởi đất mà ra thì thuộc về đất; còn người thứ hai thì từ trời mà đến.48 Những kẻ thuộc về đất thì giống như kẻ bởi đất mà ra; còn những kẻ thuộc về trời thì giống như Đấng từ trời mà đến.49 Vì thế, cũng như chúng ta đã mang hình ảnh người bởi đất mà ra, thì chúng ta cũng sẽ được mang hình ảnh Đấng từ trời mà đến.

50 Thưa anh em, điều tôi muốn nói là xác thịt và khí huyết không thể thừa hưởng Nước Thiên Chúa được, cũng như cái hư nát không thể thừa hưởng sự bất diệt được.51 Đây tôi nói cho anh em biết mầu nhiệm này: không phải tất cả chúng ta sẽ chết, nhưng tất cả chúng ta sẽ được biến đổi52 trong một giây lát, trong một nháy mắt, khi tiếng kèn cuối cùng vang lên. Vì tiếng kèn sẽ vang lên, và những kẻ chết sẽ trỗi dậy mà không còn hư nát; còn chúng

ta, chúng ta sẽ được biến đổi.53Quả vậy, cái thân phải hư nát này sẽ mặc lấy
sự bất diệt; và cái thân phải chết này sẽ mặc lấy sự bất tử.

Khải hoàn ca

54 Vậy khi cái thân phải hư nát này mặc lấy sự bất diệt, khi cái thân phải
chết này mặc lấy sự bất tử, thì bấy giờ sẽ ứng nghiệm lời Kinh Thánh sau
đây: Tử thần đã bị chôn vùi. Đây giờ chiến thắng!55 Hỡi tử thần, đâu là
chiến thắng của ngươi? Hỡi tử thần, đâu là nọc độc của ngươi?56 Tử thần có
độc là vì tội lỗi, mà tội lỗi có mạnh cũng tại có Lề Luật.57 Nhưng tạ ơn
Thiên Chúa, vì Người đã cho chúng ta chiến thắng nhờ Đức Giê-su Ki-tô,
Chúa chúng ta.

58 Bởi vậy, anh em thân mến, anh em hãy kiên tâm bền chí, và càng ngày
càng tích cực tham gia vào công việc của Chúa, vì biết rằng: trong Chúa, sự
khó nhọc của anh em sẽ không trở nên vô ích.

KẾT LUẬN

Những lời dặn dò, thăm hỏi và lời cầu chúc cuối cùng

Chương 16

1 Về việc quyên tiền giúp các người thuộc dân thánh, tôi đã truyền dạy cho
các Hội Thánh ở Ga-lát như thế nào, thì anh em cũng làm như vậy.2 Ngày
thứ nhất trong tuần, mỗi người trong anh em hãy để riêng ra những gì đã
may mắn thu góp được, chứ đừng đợi khi tôi đến rồi mới quyên.3 Khi tới,
tôi sẽ cử những người được anh em chấp thuận đi Giê-ru-sa-lem, mang thư
và quà anh em đã rộng rãi quyên tặng.4 Và nếu xét là tôi nên đi, thì họ sẽ
cùng đi với tôi.

5 Tôi sẽ đến thăm anh em, sau khi ghé Ma-kê-đô-ni-a, bởi vì tôi sẽ đi qua
đó.6 Có lẽ tôi sẽ ở lại và qua mùa đông với anh em nữa, để anh em đưa tôi
đến những nơi tôi sẽ đến.7 Thật thế, tôi không muốn chỉ ghé qua thăm anh
em mà thôi, nhưng còn hy vọng ở lại với anh em ít lâu, nếu Chúa cho
phép.8 Tôi sẽ ở lại Ê-phê-xô cho đến lễ Ngũ Tuần,9 bởi vì ở đó cửa đã rộng
mở cho tôi, để tôi hoạt động, nhưng đối thủ cũng nhiều.

10 Anh Ti-mô-thê có đến, thì anh em hãy lo cho anh ấy ở với anh em mà
không phải e ngại gì, vì anh ấy cũng làm việc Chúa như tôi.11 Vậy đừng có
ai khinh anh ấy. Xin anh em đưa anh ấy trở về an toàn với tôi, vì tôi cùng
các anh em ở đây đang chờ anh ấy.12 Còn về anh A-pô-lô, tôi đã tha thiết
xin anh ấy đến thăm anh em cùng với các anh em khác. Nhưng lúc này anh
ấy nhất định không chịu đi, anh ấy sẽ đi khi có dịp thuận tiện.

13 Hãy tỉnh thức, hãy đứng vững trong đức tin, hãy sống cho đáng bậc nam
nhi và ăn ở kiên cường.14 Hãy làm mọi sự vì đức ái.

15 Thưa anh em, tôi có một lời khuyên nữa, anh em biết gia đình Tê-pha-na:
họ là những người đầu tiên trở lại đạo tại xứ A-khai-a và đã dấn thân phục
vụ dân thánh.16 Anh em hãy tuân phục những người như thế và những
người cùng vất vả cộng tác với họ.17 Tôi vui mừng vì có Tê-pha-na, Pho-tu-
na-tô và A-khai-cô đến thăm, bởi vì họ thế cho anh em là những người vắng

mặt.18 Thật vậy, họ đã làm cho tinh thần của tôi và của anh em được bình
an thanh thản. Vậy anh em hãy biết quý trọng những người như thế.

19 Các Hội Thánh A-xi-a gửi lời chào anh em. A-qui-la và Pơ-rít-ca cùng
với Hội Thánh họp tại nhà họ gửi lời chào anh em trong Chúa.20 Tất cả các
anh em ở đây gửi lời chào anh em. Anh em hãy hôn chào nhau một cách
thánh thiện.

21 Chính tôi, Phao-lô, tự tay viết lời chào này.

22 Nếu ai không yêu mến Chúa thì là đồ khốn kiếp!
"Ma-ra-na tha! "

23 Cầu chúc anh em đầy tràn ân sủng của Chúa Giê-su!

24 Tôi thương mến tất cả anh em trong Đức Ki-tô Giê-su.

Thư Côrintô 2

Lời chào thăm. Lời cảm tạ

Chương 1

1 Tôi là Phao-lô, bởi ý Thiên Chúa được làm Tông Đồ của Đức Ki-tô Giê-
su, và Ti-mô-thê là người anh em, kính gửi Hội Thánh của Thiên Chúa ở
Cô-rin-tô, cùng với mọi người trong dân thánh trong khắp miền A-khai-a.2
Xin Thiên Chúa là Cha chúng ta và xin Chúa Giê-su Ki-tô ban cho anh em
ân sủng và bình an.

3 Chúc tụng Thiên Chúa là Thân Phụ Đức Giê-su Ki-tô, Chúa chúng ta.
Người là Cha giàu lòng từ bi lân ái, và là Thiên Chúa hằng sẵn sàng nâng
đỡ ủi an.4 Người luôn nâng đỡ ủi an chúng ta trong mọi cơn gian nan thử
thách, để sau khi đã được Thiên Chúa nâng đỡ, chính chúng ta cũng biết an
ủi những ai lâm cảnh gian nan khốn khó.5 Vì cũng như chúng ta chia sẻ
muôn vàn nỗi khổ đau của Đức Ki-tô, thì nhờ Người, chúng ta cũng được
chứa chan niềm an ủi.6 Chúng tôi có phải chịu gian nan, thì đó là để anh em
được an ủi và được cứu độ. Chúng tôi có được an ủi, thì cũng là để anh em
được an ủi, khiến anh em có sức kiên trì chịu đựng cùng những nỗi thống
khổ mà chính chúng tôi phải chịu.7 Chúng tôi lấy làm an tâm về anh em, vì
biết rằng anh em thông phần thống khổ với chúng tôi thế nào, thì cũng sẽ
được thông phần an ủi như vậy.

8 Thật thế, thưa anh em, chúng tôi không muốn để anh em chẳng hay biết gì
về nỗi gian truân chúng tôi đã gặp bên A-xi-a: chúng tôi đã phải chịu đựng
quá mức, quá sức chúng tôi, đến nỗi chúng tôi không còn hy vọng sống
nổi.9 Nhưng chúng tôi đã mang án tử nơi chính bản thân rồi, để chúng tôi
không tin tưởng vào chính mình, mà vào Thiên Chúa, Đấng làm cho kẻ chết
trỗi dậy.10 Chính Người đã cứu và sẽ còn cứu chúng tôi khỏi một cái chết
như thế. Người là Đấng chúng tôi trông cậy, Người sẽ còn cứu chúng tôi
nữa.11 Còn anh em, hãy lấy lời cầu nguyện mà trợ giúp chúng tôi. Như vậy,
Thiên Chúa sẽ ban ơn cho chúng tôi nhờ lời cầu thay nguyện giúp của nhiều

người; và do đó, nhiều người sẽ cảm tạ Thiên Chúa vì Người đã thương chúng tôi.

I. NHẮC LẠI NHỮNG SỰ VIỆC ĐÃ XẢY RA

Lý do khiến ông Phao-lô thay đổi lộ trình

12 Điều khiến chúng tôi tự hào là lương tâm chúng tôi làm chứng rằng:
chúng tôi lấy sự thánh thiện và chân thành Thiên Chúa ban mà cư xử với
người ta ở đời, đặc biệt là với anh em. Chúng tôi không cư xử theo lẽ khôn
ngoan người đời, nhưng theo ân sủng của Thiên Chúa.13 Thật thế, chúng tôi
không viết cho anh em điều gì khác ngoài những điều anh em có thể đọc và
hiểu được. Và tôi hy vọng anh em sẽ hiểu đến nơi đến chốn,14 như anh em
đã hiểu chúng tôi phần nào: chúng tôi là niềm vinh dự của anh em, cũng
như anh em là niềm vinh dự của chúng tôi trong Ngày của Đức Giê-su,
Chúa chúng ta.

15 Với lòng tin tưởng đó, tôi định đến với anh em trước để anh em được
hưởng ân phúc lần thứ hai;16rồi từ nơi anh em, tôi đi Ma-kê-đô-ni-a; sau đó
lại từ Ma-kê-đô-ni-a về với anh em, để anh em đưa tôi đi Giu-đê.17 Dự tính
như thế, phải chăng tôi đã tỏ ra nhẹ dạ? Hay điều tôi dự tính là dự tính theo
kiểu người phàm, khiến tôi vừa nói "có" lại vừa nói "không"?18 Xin Thiên
Chúa trung thành chứng giám cho chúng tôi! Lời chúng tôi nói với anh em
chẳng phải vừa là "có" vừa là "không".19 Vì Đức Ki-tô Giê-su, Con Thiên
Chúa, Đấng mà chúng tôi, là Xin-va-nô, Ti-mô-thê và tôi, rao giảng cho anh
em, đã không vừa là "có" vừa là "không", nhưng nơi Người chỉ toàn là
"có".20 Quả thật, mọi lời hứa của Thiên Chúa đều là "có" nơi Người. Vì thế,
cũng nhờ Người mà chúng ta hô lên "A-men" để tôn vinh Thiên
Chúa.21Đấng củng cố chúng tôi cùng với anh em trong Đức Ki-tô và đã xức
dầu cho chúng ta, Đấng ấy là Thiên Chúa.22 Chính Người cũng đã đóng ấn
tín trên chúng ta và đổ Thần Khí vào lòng chúng ta làm bảo chứng.

23 Phần tôi, có Thiên Chúa chứng giám, tôi xin lấy mạng sống mà thề rằng:
chính vì nể anh em mà tôi đã không đến Cô-rin-tô nữa.24 Không phải là
chúng tôi khống chế đức tin của anh em; trái lại, chúng tôi góp phần tạo
niềm vui cho anh em, bởi vì đức tin của anh em đã vững rồi.

1 Vậy, tôi đã quyết định không trở lại với anh em trong lúc ưu phiền.2 Thật
thế, nếu chính tôi gây ưu phiền cho anh em, thì ai là người làm cho tôi vui
được, nếu không phải là kẻ ưu phiền vì tôi?3 Tôi đã viết trong thư như vậy
là để khi đến, tôi khỏi phải ưu phiền vì chính những người đáng lẽ phải làm
cho tôi vui, bởi vì đối với tất cả anh em, tôi xác tín rằng niềm vui của tôi
cũng là niềm vui của tất cả anh em.4 Thật thế, tôi đã vô cùng đau khổ, con
tim se thắt, nước mắt chan hoà khi viết cho anh em: tôi viết không phải để
gây ưu phiền, nhưng là để cho anh em biết tôi hết lòng yêu mến anh em.

5 Nếu có ai đã gây ưu phiền, thì không phải là gây ưu phiền cho tôi, mà cho
tất cả anh em, một phần nào đó - nói thế, kẻo sợ quá lời.6 Con người đó bị
số đông phạt như thế là đủ rồi.7 Vì vậy, tốt hơn, anh em phải tha thứ và an
ủi, kẻo người đó bị chìm đắm trong nỗi ưu phiền quá mức chăng.8 Cho nên,
đối với người đó, tôi khuyên anh em hãy đặt tình bác ái lên trên hết.9 Thật
thế, sở dĩ tôi đã viết thư cho anh em, là để thử anh em, xem anh em có vâng
phục về mọi mặt chăng.10 Anh em tha thứ cho ai, thì tôi cũng tha thứ cho
người ấy. Và nếu tôi đã tha thứ -trong trường hợp phải tha thứ-, thì cũng là
vì anh em, trước mặt Đức Ki-tô,11 kẻo chúng ta bị Xa-tan phỉnh gạt, vì
chúng ta không lạ gì ý đồ của nó.

Từ Trô-a đến Ma-kê-đô-ni-a. Viết ra ngoài đề: về sứ vụ tông đồ

12 Khi tôi đến Trô-a rao giảng Tin Mừng Đức Ki-tô, dù cửa đã mở cho tôi
để làm việc Chúa,13 nhưng tôi vẫn không yên lòng, vì không gặp Ti-tô,
người anh em của tôi. Tôi từ giã những người ở đó để đi Ma-kê-đô-ni-a.

14 Tạ ơn Thiên Chúa, Đấng hằng cho chúng tôi tham dự cuộc khải hoàn
trong Đức Ki-tô, tạ ơn Người là Đấng đã dùng chúng tôi mà làm cho sự
nhận biết Đức Ki-tô, như hương thơm, lan toả khắp nơi.15 Vì chúng tôi là
hương thơm của Đức Ki-tô dâng kính Thiên Chúa, toả ra giữa những người
được cứu độ cũng như những kẻ bị hư mất.16 Đối với những người bị hư
mất, chúng tôi là mùi tử khí đưa đến tử vong; nhưng đối với những người
được cứu độ, chúng tôi lại là hương sự sống đưa đến sự sống. Nhưng ai là
người có khả năng thực hiện những điều ấy?17 Thật thế, chúng tôi không
phải như nhiều người, những kẻ xuyên tạc Lời Chúa, mà với tư cách là

những người trung thực, được Thiên Chúa sai đi, chúng tôi lên tiếng trước mặt Người, trong Đức Ki-tô.

Chương 3

1 Phải chăng chúng tôi lại bắt đầu tự giới thiệu mình? Hoặc chẳng lẽ, như
vài người, chúng tôi lại cần có thư giới thiệu chúng tôi với anh em, hoặc thư
của anh em giới thiệu chúng tôi?2 Thư giới thiệu chúng tôi là chính anh em.
Thư ấy viết trong tâm hồn chúng tôi, mọi người đều biết và đã đọc.3 Rõ
ràng anh em là bức thư của Đức Ki-tô được giao cho chúng tôi chăm sóc,
không phải viết bằng mực đen, nhưng bằng Thần Khí của Thiên Chúa hằng
sống, không phải ghi trên những tấm bia bằng đá, nhưng trên những tấm bia
bằng thịt, tức là lòng người.

4 Nhờ Đức Ki-tô, chúng tôi dám tin tưởng vào Thiên Chúa như vậy.5 Không
phải vì tự chúng tôi, chúng tôi có khả năng để nghĩ rằng mình làm được gì,
nhưng khả năng của chúng tôi là do ơn Thiên Chúa,6 Đấng ban cho chúng
tôi khả năng phục vụ Giao Ước Mới, không phải Giao Ước căn cứ trên chữ
viết, nhưng dựa vào Thần Khí. Vì chữ viết thì giết chết, còn Thần Khí mới
ban sự sống.7 Nếu việc phục vụ Lề Luật -thứ Lề Luật chỉ đưa đến sự chết và
được khắc ghi từng chữ trên những bia đá- mà được vinh quang đến nỗi dân
Ít-ra-en không thể nhìn mặt ông Mô-sê được, vì mặt ông chói lọi vinh
quang -dù đó chỉ là vinh quang chóng qua-,8 thì việc phục vụ Thần Khí lại
không được vinh quang hơn sao?9 Vì việc phục vụ án chết mà còn được
vinh quang như thế, thì việc phục vụ đức công chính lại chẳng vinh quang
hơn lắm sao?10 So với vinh quang tuyệt vời này, thì vinh quang xưa kia
chẳng vinh quang gì.11 Thật vậy, nếu cái chóng qua mà còn được vinh
quang, thì cái còn mãi lại chẳng vinh quang hơn sao?

12 Vì có một niềm hy vọng như thế mà chúng ta thật vững dạ an lòng.13
Chúng ta không làm như ông Mô-sê lấy màn che để dân Ít-ra-en khỏi thấy
khi nào cái chóng qua kia chấm dứt.14 Nhưng trí họ đã ra mê muội. Thật
vậy, cho đến ngày nay, khi họ đọc Cựu Ước, tấm màn ấy vẫn còn, chưa
được vén lên, vì chỉ trong Đức Ki-tô, tấm màn ấy mới được vứt bỏ.15 Phải,
cho đến nay, mỗi khi họ đọc sách ông Mô-sê, tấm màn vẫn che phủ lòng
họ.16 Nhưng khi người ta quay lại với Chúa, thì tấm màn mới được cất đi.17
Chúa là Thần Khí, và ở đâu có Thần Khí của Chúa, thì ở đó có tự do.18 Tất
cả chúng ta, mặt không che màn, chúng ta phản chiếu vinh quang của Chúa

như một bức gương; như vậy, chúng ta được biến đổi nên giống cũng một hình ảnh đó, ngày càng trở nên rực rỡ hơn, như do bởi tác động của Chúa là Thần Khí.

Chương 4

1 Bởi thế, vì Thiên Chúa đoái thương giao cho chúng tôi công việc phục vụ,
nên chúng tôi không sờn lòng nản chí.2 Trái lại, chúng tôi khước từ những
cách hành động ám muội, đáng xấu hổ, và không dùng mưu mô mà xử trí,
cũng chẳng xuyên tạc lời Thiên Chúa; nhưng chúng tôi giãi bày sự thật, và
bằng cách đó, chúng tôi để cho lương tâm mọi người phê phán trước mặt
Thiên Chúa.3 Tin Mừng chúng tôi rao giảng có bị che khuất, thì chỉ bị che
khuất đối với những người hư mất,4 đối với những kẻ không tin. Họ không
tin, vì tên ác thần của đời này đã làm cho tâm trí họ ra mù quáng, khiến họ
không thấy bừng sáng lên Tin Mừng nói về vinh quang của Đức Ki-tô, là
hình ảnh Thiên Chúa.5 Bởi chúng tôi không rao giảng chính mình, mà chỉ
rao giảng Đức Ki-tô Giê-su là Chúa; còn chúng tôi, chúng tôi chỉ là tôi tớ
của anh em, vì Đức Giê-su.6 Quả thật, xưa Thiên Chúa đã phán: Ánh sáng
hãy bừng lên từ nơi tối tăm! Người cũng làm cho ánh sáng chiếu soi lòng trí
chúng tôi, để tỏ bày cho thiên hạ được biết vinh quang của Thiên Chúa rạng
ngời trên gương mặt Đức Ki-tô.

Gian truân và hy vọng trong công việc tông đồ

7 Nhưng kho tàng ấy, chúng tôi lại chứa đựng trong những bình sành, để
chứng tỏ quyền năng phi thường phát xuất từ Thiên Chúa, chứ không phải
từ chúng tôi.8 Chúng tôi bị dồn ép tư bề, nhưng không bị đè bẹp; hoang
mang, nhưng không tuyệt vọng;9 bị ngược đãi, nhưng không bị bỏ rơi; bị
quật ngã, nhưng không bị tiêu diệt.10 Chúng tôi luôn mang nơi thân mình
cuộc thương khó của Đức Giê-su, để sự sống của Đức Giê-su cũng được
biểu lộ nơi thân mình chúng tôi.11 Thật vậy, tuy sống, chúng tôi hằng bị cái
chết đe doạ vì Đức Giê-su, để sự sống của Đức Giê-su cũng được biểu lộ
nơi thân xác phải chết của chúng tôi.12Như thế, sự chết hoạt động nơi chúng
tôi, còn sự sống thì lại hoạt động nơi anh em.

13 Vì có được cùng một lòng tin, như đã chép: Tôi đã tin, nên tôi mới nói,
thì chúng tôi cũng tin, nên chúng tôi mới nói.14 Quả thật, chúng tôi biết
rằng Đấng đã làm cho Chúa Giê-su trỗi dậy cũng sẽ làm cho chúng tôi được

trỗi dậy với Chúa Giê-su, và đặt chúng tôi bên hữu Người cùng với anh em.15 Thật vậy, tất cả những điều ấy xảy ra là vì anh em. Như thế, ân sủng càng dồi dào, thì càng có đông người hơn dâng lên Thiên Chúa muôn ngàn lời cảm tạ, để tôn vinh Người.

16 Cho nên chúng tôi không chán nản. Trái lại, dù con người bên ngoài của chúng tôi có tiêu tan đi, thì con người bên trong của chúng tôi ngày càng đổi mới.17 Thật vậy, một chút gian truân tạm thời trong hiện tại sẽ mang lại cho chúng ta cả một khối vinh quang vô tận, tuyệt vời.18 Vì thế, chúng ta mới không chú tâm đến những sự vật hữu hình, nhưng đến những thực tại vô hình. Quả vậy, những sự vật hữu hình thì chỉ tạm thời, còn những thực tại vô hình mới tồn tại vĩnh viễn.

Chương 5

1 Quả thật, chúng ta biết rằng: nếu ngôi nhà của chúng ta ở dưới đất, là chiếc lều này, bị phá huỷ đi, thì chúng ta có một nơi ở do Thiên Chúa dựng lên, một ngôi nhà vĩnh cửu ở trên trời, không do tay người thế làm ra.2 Do đó, chúng ta rên siết là vì những ước mong được thấy ngôi nhà thiên quốc của chúng ta phủ lên chiếc lều kia,3 miễn là chúng ta có mặc áo, chứ không phải trần trụi.4 Thật thế, bao lâu còn ở trong chiếc lều này, chúng ta rên siết, khổ tâm vì không muốn cởi bỏ cái này, nhưng lại muốn trùm thêm lên mình cái kia, để cho cái phải chết tiêu tan trong sự sống.5 Đấng đã tạo thành chúng ta vì mục đích ấy chính là Thiên Chúa, Người đã ban Thần Khí cho chúng ta làm bảo chứng.

6 Vậy chúng tôi luôn mạnh dạn, và chúng tôi biết rằng: ở lại trong thân xác này là lưu lạc xa Chúa,7 vì chúng ta tiến bước nhờ lòng tin chứ không phải nhờ được thấy Chúa...8 Vậy, chúng tôi luôn mạnh dạn, và điều chúng tôi thích hơn, đó là lìa bỏ thân xác để được ở bên Chúa.9 Nhưng, dù còn ở trong thân xác hoặc đã lìa bỏ thân xác, chúng tôi chỉ có một tham vọng là làm đẹp lòng Người.10Vì tất cả chúng ta đều phải được đưa ra ánh sáng, trước toà Đức Ki-tô, để mỗi người lãnh nhận những gì tương xứng với các việc tốt hay xấu đã làm, khi còn ở trong thân xác.

Thi hành sứ vụ tông đồ

11 Vậy, vì biết kính sợ Chúa, chúng tôi cố gắng thuyết phục người ta; còn
đối với Thiên Chúa, thì mọi sự nơi chúng tôi đều lộ trần trước mặt Người.
Và tôi hy vọng rằng mọi sự nơi chúng tôi cũng lộ trần như vậy trước lương
tâm của anh em.12 Chúng tôi không nói hay cho mình để tự giới thiệu một
lần nữa với anh em, nhưng cho anh em một cơ hội tự hào về chúng tôi, để
anh em có thể trả lời cho những ai chỉ biết kiêu hãnh về những vẻ bề ngoài,
chứ không phải về những gì trong tâm hồn.13 Thật vậy, chúng tôi có điên,
thì cũng là vì Thiên Chúa; chúng tôi có khôn, thì cũng là vì anh em.14 Tình
yêu Đức Ki-tô thôi thúc chúng tôi, vì chúng tôi nghĩ rằng: nếu một người đã
chết thay cho mọi người, thì mọi người đều chết.15 Đức Ki-tô đã chết thay
cho mọi người, để những ai đang sống không còn sống cho chính mình nữa,
mà sống cho Đấng đã chết và sống lại vì mình.

16 Vì thế, từ đây chúng tôi không còn biết một ai theo quan điểm loài người.
Và cho dù chúng tôi đã được biết Đức Ki-tô theo quan điểm loài người, thì
giờ đây chúng tôi không còn biết Người như vậy nữa.17 Cho nên, phàm ai ở
trong Đức Ki-tô đều là thọ tạo mới. Cái cũ đã qua, và cái mới đã có đây
rồi.18 Mọi sự ấy đều do bởi Thiên Chúa là Đấng đã nhờ Đức Ki-tô mà cho
chúng ta được hoà giải với Người, và trao cho chúng tôi chức vụ hoà giải.19
Thật vậy, trong Đức Ki-tô, Thiên Chúa đã cho thế gian được hoà giải với
Người. Người không còn chấp tội nhân loại nữa, và giao cho chúng tôi công
bố lời hoà giải.20 Vì thế, chúng tôi là sứ giả thay mặt Đức Ki-tô, như thể
chính Thiên Chúa dùng chúng tôi mà khuyên dạy. Vậy, nhân danh Đức Ki-
tô, chúng tôi nài xin anh em hãy làm hoà với Thiên Chúa.21 Đấng chẳng hề
biết tội là gì, thì Thiên Chúa đã biến Người thành hiện thân của tội lỗi vì
chúng ta, để làm cho chúng ta nên công chính trong Người.

Chương 6

1 Vì được cộng tác với Thiên Chúa, chúng tôi khuyên nhủ anh em: anh em
đã lãnh nhận ân huệ của Thiên Chúa, thì đừng để trở nên vô hiệu.2 Quả thế,
Chúa phán rằng: Ta đã nhận lời ngươi vào thời Ta thi ân, phù trợ ngươi
trong ngày Ta cứu độ. Vậy, đây là thời Thiên Chúa thi ân, đây là ngày Thiên
Chúa cứu độ.3Phần chúng tôi, chúng tôi chẳng làm gì gây cớ cho ai vấp
phạm, để không người nào có thể đàm tiếu về công việc phục vụ của chúng
tôi.4 Trái lại, trong mọi sự, chúng tôi luôn chứng tỏ mình là những thừa tác

viên của Thiên Chúa: gian nan, khốn quẫn, lo âu,5 đòn vọt, tù tội, loạn ly, nhọc nhằn, vất vả, mất ăn mất ngủ, chúng tôi đều rất mực kiên trì chịu đựng.6 Chúng tôi còn chứng tỏ điều đó bằng cách ăn ở trong sạch, khôn khéo, nhẫn nhục, nhân hậu, bằng một tinh thần thánh thiện, một tình thương không giả dối,7 bằng lời chân lý, bằng sức mạnh của Thiên Chúa. Chúng tôi lấy sự công chính làm vũ khí tấn công và tự vệ,8 khi vinh cũng như khi nhục, lúc được tiếng tốt cũng như khi mang tiếng xấu. Bị coi là bịp bợm, nhưng kỳ thực chúng tôi chân thành;9 bị coi là vô danh tiểu tốt, nhưng kỳ thực chúng tôi được mọi người biết đến; bị coi là sắp chết, nhưng kỳ thực chúng tôi vẫn sống; coi như bị trừng phạt, nhưng kỳ thực không bị giết chết;10coi như phải ưu phiền, nhưng kỳ thực chúng tôi luôn vui vẻ; coi như nghèo túng, nhưng kỳ thực chúng tôi làm cho bao người trở nên giàu có; coi như không có gì, nhưng kỳ thực chúng tôi có tất cả.

Ông Phao-lô thố lộ tâm tình và cảnh cáo

11 Thưa anh em người Cô-rin-tô, chúng tôi đã chân thành ngỏ lời với anh em, chúng tôi đã mở rộng tấm lòng.12 Chúng tôi không hẹp hòi với anh em đâu, nhưng chính lòng dạ anh em hẹp hòi.13 Vậy anh em hãy đền đáp chúng tôi; tôi nói với anh em như nói với con cái: anh em cũng hãy mở rộng tấm lòng.

14 Anh em đừng mang chung một ách với những kẻ không tin. Thật thế, làm sao sự công chính lại liên kết được với sự bất chính? Làm sao ánh sáng lại dung hoà được với bóng tối?15 Làm sao Đức Ki-tô lại hoà hợp được với Bê-li-a? Làm sao người tin lại chung phần được với người không tin?16 Làm sao đền thờ Thiên Chúa lại đi đôi với tà thần được? Vì chính chúng ta là đền thờ của Thiên Chúa hằng sống, như lời Người phán: Ta sẽ đến cư ngụ và đi đi lại lại giữa họ. Ta sẽ là Thiên Chúa của họ, và họ sẽ là dân riêng của Ta.17 Vì thế, hãy ra khỏi dân ấy, hãy rời xa chúng - Chúa phán như vậy. Đừng có đụng tới vật ô uế nào, và Ta sẽ đón nhận các ngươi.18 Ta sẽ là Cha các ngươi, và các ngươi sẽ là con trai, con gái của Ta. Chúa toàn năng phán như vậy.

Chương 7

1 Anh em thân mến, vì nắm được những lời hứa ấy, nên chúng ta hãy tẩy
rửa hồn xác cho sạch mọi vết nhơ, và đem lòng kính sợ Thiên Chúa mà lo
đạt tới mức thánh thiện hoàn toàn.

2 Anh em hãy dành cho chúng tôi một chỗ trong lòng anh em. Chúng tôi đã
không làm hại ai, không làm cho ai phải sạt nghiệp, không bóc lột ai.3 Tôi
nói thế không phải để lên án anh em, vì tôi đã từng nói: anh em hằng ở
trong lòng chúng tôi, sống chết chúng ta đều có nhau.4 Tôi rất tin tưởng anh
em, tôi rất hãnh diện về anh em. Tâm hồn tôi chứa chan niềm an ủi và tràn
ngập nỗi vui mừng trong mọi cơn gian nan khốn khó.

Ông Phao-lô gặp lại ông Ti-tô ở Ma-kê-đô-ni-a

5 Thật thế, khi đến Ma-kê-đô-ni-a, thân xác chúng tôi chẳng được nghỉ ngơi
chút nào; trái lại, ở đâu cũng gặp gian nan khốn khó: bên ngoài phải chiến
đấu, bên trong phải lo sợ.6 Nhưng Thiên Chúa, Đấng an ủi những kẻ yếu
hèn, đã an ủi chúng tôi bằng cách sai anh Ti-tô đến.7 Chúng tôi được an ủi
không những vì anh Ti-tô đến, mà còn vì anh ấy đã được anh em an ủi. Anh
ấy đã cho chúng tôi biết là anh em nóng lòng mong đợi, buồn phiền, nhưng
vẫn đầy nhiệt tình đối với tôi, khiến tôi càng vui mừng hơn nữa.

8 Dù trong bức thư trước tôi có làm cho anh em phải ưu phiền, tôi cũng
không hối tiếc. Mà giả như có hối tiếc -vì thấy rằng bức thư ấy đã làm cho
anh em phải ưu phiền, tuy chỉ trong chốc lát-,9 thì nay tôi lại vui mừng,
không phải vì đã làm cho anh em phải ưu phiền, nhưng vì nỗi ưu phiền đó
đã làm cho anh em hối cải. Thật thế, anh em đã phải ưu phiền theo ý Thiên
Chúa, nên chúng tôi không làm thiệt hại gì cho anh em.10 Quả vậy, nỗi ưu
phiền theo ý Thiên Chúa làm cho chúng ta hối cải để được cứu độ: đó là
điều không bao giờ phải hối tiếc; còn nỗi ưu phiền theo kiểu thế gian thì
gây ra sự chết.11 Hãy xem nỗi ưu phiền theo ý Thiên Chúa đã đem lại cho
anh em những gì: bao nồng nhiệt, và hơn thế nữa, bao lời xin lỗi, bao ân
hận, bao sợ hãi, bao ước mong, bao nhiệt tình, bao hình phạt; bằng mọi
cách, anh em đã chứng tỏ mình vô can trong vụ này.12 Vậy, nếu tôi đã viết
thư cho anh em, thì không phải vì kẻ làm nhục hay người bị nhục, nhưng để
cho thái độ nồng nhiệt của anh em đối với chúng tôi được tỏ hiện nơi anh
em, trước mặt Thiên Chúa.13 Đó là điều an ủi chúng tôi.

14 Nếu trước mặt anh ấy, tôi đã có đôi chút tự hào về anh em, thì tôi cũng
không hổ thẹn. Trái lại, trong mọi sự, chúng tôi đã nói thật với anh em thế
nào, thì thái độ tự hào của chúng tôi trước mặt anh Ti-tô cũng chân thật như
vậy. 15 Lòng anh ấy càng tha thiết quý mến anh em, khi nhớ lại anh em đã
vâng lời, đã kính sợ và run rẩy đón tiếp anh. 16 Tôi vui mừng vì trong mọi sự
tôi có thể tin cậy anh em.

II. TỔ CHỨC LẠC QUYÊN

Những lý do chứng tỏ lòng quảng đại

Chương 8

1 Thưa anh em, chúng tôi xin báo cho anh em biết ân huệ Thiên Chúa đã
ban cho các Hội Thánh ở Ma-kê-đô-ni-a.2 Trải qua bao nỗi gian truân, họ
vẫn được chan chứa niềm vui; giữa cảnh khó nghèo cùng cực, họ lại trở nên
những người giàu lòng quảng đại.3 Họ đã tự nguyện theo sức họ, và tôi xin
làm chứng là quá sức họ nữa;4 họ khẩn khoản nài xin chúng tôi cho họ được
phúc tham dự vào việc phục vụ các người trong dân thánh.5 Họ đã vượt quá
điều chúng tôi mong ước là tự hiến mình phụng sự Chúa trước, rồi phục vụ
chúng tôi theo ý Thiên Chúa.6 Vì vậy chúng tôi đã xin anh Ti-tô hoàn thành
công việc lạc quyên đó nơi anh em, như anh ấy đã bắt đầu làm.

7 Cũng như anh em từng trổi vượt về mọi mặt: về đức tin, lời giảng, sự hiểu
biết, lòng nhiệt thành trong mọi lãnh vực, và về lòng bác ái mà anh em đã
học được nơi chúng tôi, thì anh em cũng phải trổi vượt về lòng quảng đại
trong dịp lạc quyên này nữa.8 Tôi nói thế không phải để ra lệnh cho anh em
đâu. Nhưng tôi chỉ nêu lên lòng nhiệt thành của người khác để xem lòng
yêu mến của anh em chân thành đến mức nào.9 Quả thật, anh em biết Đức
Giê-su Ki-tô, Chúa chúng ta, đã có lòng quảng đại như thế nào: Người vốn
giàu sang phú quý, nhưng đã tự ý trở nên nghèo khó vì anh em, để lấy cái
nghèo của mình mà làm cho anh em trở nên giàu có.10 Về điều này, tôi xin
đưa ra một ý kiến. Ý kiến đó thích hợp với anh em, vì anh em là những
người đầu tiên, chẳng những đã thực hiện công cuộc đó, mà còn đã quyết
định làm ngay từ năm ngoái.11 Vậy nay anh em hãy hoàn thành công cuộc
đó, để như anh em đã hăng hái quyết định thế nào, thì cũng tuỳ khả năng
mà hoàn thành như vậy.12 Vì khi người ta hăng hái dâng cái mình có, thì
Thiên Chúa chấp nhận; còn nếu không có thì thôi.13 Vấn đề không phải là
bắt anh em sống eo hẹp để cho người khác bớt nghèo khổ. Điều cần thiết là
phải có sự đồng đều.14 Trong hoàn cảnh hiện tại, anh em có được dư giả, là
để giúp đỡ những người đang lâm cảnh túng thiếu, để rồi khi được dư giả,
họ cũng sẽ giúp đỡ anh em, lúc anh em lâm cảnh túng thiếu. Như thế, sẽ có

sự đồng đều,15 hợp với lời đã chép: Kẻ được nhiều thì không dư, mà người được ít thì không thiếu.

Gửi gắm ông Ti-tô và các bạn đồng hành

16 Cảm tạ Thiên Chúa đã đặt vào lòng anh Ti-tô một sự nhiệt thành như thế
đối với anh em:17 anh đã nhận lời yêu cầu của tôi và đã nhiệt thành tự
nguyện tới thăm anh em.18 Cùng với anh Ti-tô, chúng tôi cử một người anh
em rao giảng Tin Mừng nổi tiếng trong khắp các Hội Thánh.19 Không
những thế, anh lại được các Hội Thánh chỉ định cùng đi với chúng tôi lo
việc lạc quyên, một việc nghĩa chúng tôi đảm nhận, để tôn vinh Chúa và
biểu lộ lòng hăng hái của chúng tôi.20 Chúng tôi đề phòng như thế, để
không ai chê trách được chúng tôi về món tiền lớn chúng tôi chịu trách
nhiệm.21 Vì chúng tôi quan tâm đến điều thiện, không những trước mặt
Chúa, mà cả trước mặt người ta.22 Chúng tôi lại cử thêm một người anh em
nữa của chúng tôi cùng đi với hai người nói trên. Chúng tôi thường hay có
dịp thử lòng nhiệt thành của anh ấy bằng nhiều cách; và nay anh còn nhiệt
thành hơn nữa, vì đầy lòng tin tưởng vào anh em.23 Về phần anh Ti-tô, anh
vừa là bạn đường, vừa là người cộng tác với tôi trong việc phục vụ anh em.
Còn về hai người anh em kia của chúng tôi, họ là sứ giả của các Hội Thánh
và là vinh quang của Đức Ki-tô.24 Vậy, trước mặt các Hội Thánh, anh em
hãy tỏ cho những người đó thấy đức ái của anh em, và cho họ biết là chúng
tôi có lý để tự hào về anh em.

Chương 9

1 Về việc phục vụ các người trong dân thánh, tôi có viết cho anh em thì kể
cũng bằng thừa,2 vì tôi biết lòng hăng hái của anh em. Điều đó làm cho tôi
tự hào vì anh em mà khoe với các anh em vùng Ma-kê-đô-ni-a rằng: "Xứ
A-khai-a đã sẵn sàng từ năm ngoái". Và nhiệt tình của anh em đã khích lệ
rất nhiều người.3 Tôi cử mấy người anh em đi để niềm tự hào của chúng tôi
về thiện chí của anh em khỏi trở thành hư ảo, và để anh em được sẵn sàng,
như tôi đã nói.4 Chẳng vậy, lúc anh em Ma-kê-đô-ni-a cùng đến với tôi mà
thấy anh em không sẵn sàng, thì chúng tôi phải xấu hổ vì đã tin cậy như thế,
nếu không muốn nói là cả anh em nữa cũng phải xấu hổ.5 Vậy, tôi nghĩ cần
phải xin mấy người anh em đến với anh em trước chúng tôi và chuẩn bị cho

anh em quyên góp rộng rãi như đã hứa, để anh em sẵn sàng quyên góp với lòng quảng đại, chứ không phải theo tính hẹp hòi.

Ích lợi của cuộc lạc quyên

6 Tôi xin nói điều này: gieo ít thì gặt ít; gieo nhiều thì gặt nhiều.7 Mỗi người
hãy cho tuỳ theo quyết định của lòng mình, không buồn phiền, cũng không
miễn cưỡng, vì ai vui vẻ dâng hiến, thì được Thiên Chúa yêu thương.8 Vả
lại, Thiên Chúa có đủ quyền tuôn đổ xuống trên anh em mọi thứ ân huệ, để
anh em vừa được luôn đầy đủ mọi mặt, vừa được dư thừa mà làm mọi việc
thiện,9 theo như lời đã chép: Kẻ túng nghèo, Người rộng tay làm phúc; đức
công chính của Người tồn tại muôn đời.

10 Đấng cung cấp hạt giống cho kẻ gieo, và bánh làm của ăn nuôi dưỡng, tất
sẽ cung cấp dư dật hạt giống cho anh em gieo, và sẽ làm cho đức công
chính của anh em sinh hoa kết quả dồi dào.11 Anh em sẽ được sung túc mọi
bề để làm mọi việc thiện cách rộng rãi. Những việc chúng ta làm sẽ khiến
người ta dâng lời cảm tạ Thiên Chúa.12 Thật thế, việc phục vụ cho công ích
này không những đáp ứng nhu cầu của của các người trong dân thánh, mà
hơn thế nữa, còn là nguồn phát sinh bao lời cảm tạ dâng lên Thiên Chúa.13
Việc phục vụ này là một bằng cớ cho họ tôn vinh Thiên Chúa, vì thấy anh
em vâng phục và tuyên xưng Tin Mừng của Đức Ki-tô, và vì thấy anh em
có lòng quảng đại, sẵn sàng chia sẻ với họ và với mọi người.14 Còn họ, họ
sẽ cầu nguyện cho anh em để tỏ lòng quý mến, bởi nhận thấy ân huệ tuyệt
vời Thiên Chúa đổ xuống trên anh em.15 Xin cảm tạ Thiên Chúa vì phúc lộc
khôn tả Người ban!

III. ÔNG PHAO-LÔ TỰ BIỆN HỘ

Ông Phao-lô trả lời những kẻ trách ông nhu nhược

Chương 10

1 Chính tôi, Phao-lô, một kẻ trước mặt anh em thì khúm núm, mà vắng mặt
thì lại ra oai, tôi xin dựa vào lòng nhân từ và khoan dung của Đức Ki-tô mà
khuyên nhủ anh em.2 Tôi xin anh em chớ bắt buộc tôi, khi có mặt, phải
mạnh dạn ra oai mà tính đến chuyện thẳng tay với những kẻ cho rằng chúng
tôi chỉ biết sống theo tính xác thịt.3 Quả thế, chúng tôi đang sống trong xác
phàm, nhưng không chiến đấu theo tính xác thịt.4 Thật vậy, khí giới chúng
tôi dùng để chiến đấu không phải là thứ khí giới thuộc xác thịt, nhưng là
những khí giới, nhờ Thiên Chúa, có sức đánh đổ các đồn luỹ. Chúng tôi
đánh đổ các kiểu lý luận5 và mọi thái độ kiêu căng chống lại sự hiểu biết
Thiên Chúa. Chúng tôi bắt mọi tư tưởng phải đầu hàng để đi tới chỗ vâng
phục Đức Ki-tô.6 Chúng tôi sẵn sàng sửa trị mọi kẻ bất tuân, một khi anh
em đã hoàn toàn vâng phục.

7 Anh em hãy nhìn nhận những gì sờ sờ trước mắt. Nếu có ai tự phụ mình
thuộc về Đức Ki-tô, thì hãy nhận thức một lần nữa điều này: họ thuộc về
Đức Ki-tô làm sao, thì chúng tôi cũng vậy.8 Vì cho dầu tôi có tự hào quá
đáng một đôi chút về quyền Chúa đã ban cho chúng tôi để xây dựng, chứ
không phải để đánh đổ anh em, thì tôi cũng không lấy làm xấu hổ,9 kẻo như
muốn dùng thư từ mà làm cho anh em phải khiếp sợ.10 Có kẻ nói rằng:
"Trong thư thì nghiêm khắc và hùng hổ; nhưng khi có mặt thì nhu nhược,
nói chẳng ra hồn."11 Xin họ biết cho rằng: khi vắng mặt, chúng tôi viết thư
làm sao, thì khi có mặt, chúng tôi cũng hành động như vậy.

Ông Phao-lô trả lời những kẻ trách ông đầy tham vọng

12 Thật ra, chúng tôi đâu dám cho mình ngang hàng hay so sánh mình với
những kẻ tự cao tự đại kia. Nhưng khi họ lấy mình làm tiêu chuẩn để tự
đánh giá và so sánh, thì họ không được khôn.13 Về phần chúng tôi, chúng
tôi sẽ không tự hào quá giới hạn. Trái lại, niềm tự hào của chúng tôi giới
hạn trong phạm vi Thiên Chúa đã quy định cho chúng tôi, khi đưa chúng tôi

đến với anh em.14 Vì anh em ở trong phạm vi đó, nên chúng tôi không vượt
quá giới hạn khi đến với anh em. Thật thế, chúng tôi đã đến với anh em
trước, mang theo Tin Mừng của Đức Ki-tô,15 chứ không cướp công của
người khác mà tự hào quá giới hạn. Nhưng chúng tôi hy vọng rằng: một khi
đức tin của anh em lớn mạnh, công việc của chúng tôi ngày càng phát triển
nơi anh em trong phạm vi đã quy định cho chúng tôi,16 thì chúng tôi có thể
đem Tin Mừng xa hơn nữa, mà không tự hào về những thành tựu thuộc
phạm vi người khác.17 Nhưng ai tự hào thì hãy tự hào trong Chúa!18 Người
được chấp nhận không phải là kẻ tự cao tự đại, nhưng là người được Chúa
đề cao.

Ông Phao-lô bắt buộc phải tự khen mình

Chương 11

1 Phải chi anh em chịu đựng được một chút điên rồ của tôi! Mà hẳn anh em
chịu đựng được tôi.2 Thật thế, vì anh em, tôi ghen cái ghen của Thiên Chúa,
bởi tôi đã đính hôn anh em với một người độc nhất là Đức Ki-tô, để tiến
dâng anh em cho Người như một trinh nữ thanh khiết.3 Nhưng tôi sợ rằng
như xưa con rắn đã dùng mưu chước mà lừa dối bà E-và thế nào, thì nay trí
lòng anh em cũng dần dần đâm ra hư hỏng, mất sự đơn sơ đối với Đức Ki-
tô như vậy.4 Quả thật, nếu có ai đến rao giảng một Đức Giê-su khác với
Đức Giê-su mà chúng tôi rao giảng, hay nếu anh em lãnh nhận một Thần
Khí nào khác với Thần Khí anh em đã lãnh nhận, hoặc nếu anh em lãnh
nhận một Tin Mừng nào khác với Tin Mừng anh em đã đón nhận, thì anh
em sẵn lòng chịu đựng được ngay.5 Tôi nghĩ rằng tôi chẳng có thua gì các
Tông Đồ siêu đẳng kia.6 Giả như tôi có thua kém về khoa ăn nói, thì về sự
hiểu biết, tôi chẳng thua kém đâu! Trong mọi dịp và trước mặt mọi người,
chúng tôi đã tỏ cho anh em thấy điều đó rồi.

7 Phải chăng tôi có lỗi, vì đã hạ mình xuống để tôn anh em lên, khi rao
giảng không công cho anh em Tin Mừng của Thiên Chúa?8 Tôi đã bóc lột
các Hội Thánh khác, ăn lương của họ, để phục vụ anh em.9Hồi ở giữa anh
em, những khi lâm cảnh túng thiếu, tôi đã chẳng phiền luỵ ai, bởi vì các anh
em từ Ma-kê-đô-ni-a đến đã cung cấp đầy đủ những gì tôi cần. Trong mọi
dịp, tôi đã tránh không trở nên gánh nặng cho anh em, và tôi cũng sẽ còn
tránh như vậy.10 Nhân danh chân lý của Đức Ki-tô ở trong tôi, tôi xin nói

với anh em rằng: chẳng ai cấm được tôi có niềm vinh dự đó trong các miền xứ A-khai-a.11 Tại sao thế? Có phải vì tôi không yêu mến anh em chăng? Có Thiên Chúa biết!

12 Điều tôi làm, tôi sẽ tiếp tục làm, để những kẻ muốn có cơ hội tự phụ là những người ngang hàng với chúng tôi, không còn cơ hội đó nữa.13 Vì những kẻ đó là tông đồ giả, là thợ gian xảo, đội lốt tông đồ của Đức Ki-tô.14 Lạ gì đâu! Vì chính Xa-tan cũng đội lốt thiên thần sáng láng!15 Vậy có gì là khác thường khi kẻ phục vụ nó đội lốt người phục vụ sự công chính. Chung cục, chúng sẽ lãnh nhận hậu quả công việc chúng đã làm.16 Tôi xin nói lại: đừng ai tưởng là tôi điên. Mà có ai tưởng như thế, thì cứ nhận tôi là điên, để tôi cũng được tự hào đôi chút.17 Điều tôi đang nói, tôi không nói theo tinh thần của Chúa, nhưng nói như một người điên, bởi tin chắc rằng mình có lý để tự hào.18 Vì có lắm kẻ tự hào theo tính xác thịt, thì tôi đây, tôi cũng tự hào.19 Vốn là người khôn, anh em lại sẵn lòng chịu đựng kẻ điên!20Phải rồi, anh em đành chịu người ta áp chế, cấu xé, tước đoạt, đối xử ngạo ngược và tát vào mặt!21 Tôi nói thế, thật là nhục nhã, như thể chúng tôi đã tỏ ra nhu nhược. ..

22 Họ là người Híp-ri ư? Tôi cũng vậy! Họ là người Ít-ra-en ư? Tôi cũng vậy! Họ là dòng giống Áp-ra-ham ư? Tôi cũng vậy!23 Họ là người phục vụ Đức Ki-tô ư? Tôi nói như người điên: tôi còn hơn họ nữa! Hơn nhiều vì công khó, hơn nhiều vì ở tù, hơn gấp bội vì chịu đòn, bao lần suýt chết.24 Năm lần tôi bị người Do-thái đánh bốn mươi roi bớt một;25 ba lần bị đánh đòn; một lần bị ném đá; ba lần bị đắm tàu; một đêm một ngày lênh đênh giữa biển khơi!26 Tôi còn hơn họ, vì phải thực hiện nhiều cuộc hành trình, gặp bao nguy hiểm trên sông, nguy hiểm do trộm cướp, nguy hiểm do đồng bào, nguy hiểm vì dân ngoại, nguy hiểm ở thành phố, trong sa mạc, ngoài biển khơi, nguy hiểm do những kẻ giả danh là anh em.27 Tôi còn phải vất vả mệt nhọc, thường phải thức đêm, bị đói khát, nhịn ăn nhịn uống và chịu rét mướt trần truồng.28 Không kể các điều khác, còn có nỗi ray rứt hằng ngày của tôi là mối bận tâm lo cho tất cả các Hội Thánh!29 Có ai yếu đuối mà tôi lại không cảm thấy mình yếu đuối? Có ai vấp ngã mà tôi lại không cảm thấy lòng sôi lên?

30 Nếu phải tự hào, thì tôi sẽ tự hào về những yếu đuối của tôi.31 Thiên Chúa, Đấng đáng chúc tụng muôn đời, là Cha của Chúa Giê-su, biết rằng tôi không nói dối.32 Tại Đa-mát, tổng đốc của vua A-rê-ta đã cho lính canh gác thành để bắt tôi.33 Nhưng người ta đã cho tôi vào một cái thúng, rồi thòng qua cửa sổ dọc theo tường thành. Thế là tôi thoát khỏi tay ông ta.

Chương 12

1 Phải tự hào ư? Nào có ích gì! Dù thế, tôi cũng xin nói về những thị kiến và mặc khải Chúa đã ban cho tôi.2 Tôi biết có một người môn đệ Đức Ki-tô, trước đây mười bốn năm đã được nhắc lên tới tầng trời thứ ba -có ở trong thân xác hay không, tôi không biết, có ở ngoài thân xác hay không, tôi cũng không biết, chỉ có Thiên Chúa biết.3 Tôi biết rằng người ấy đã được nhắc lên tận thiên đàng -trong thân xác hay ngoài thân xác, tôi không biết, chỉ có Thiên Chúa biết-,4 và người ấy đã được nghe những lời khôn tả mà loài người không được phép nói lại.5 Về một người như thế, tôi sẽ tự hào; còn về bản thân tôi, tôi chỉ tự hào về những yếu đuối của tôi.6 Quả vậy, nếu muốn tự hào, thì tôi cũng không phải là người điên, vì tôi nói sự thật. Nhưng tôi không làm thế, kẻo người ta đánh giá tôi quá cao, so với điều họ thấy nơi tôi hoặc nghe tôi nói.

7 Và để tôi khỏi tự cao tự đại vì những mặc khải phi thường tôi đã nhận được, thân xác tôi như đã bị một cái dằm đâm vào, một thủ hạ của Xa-tan được sai đến vả mặt tôi, để tôi khỏi tự cao tự đại.8 Đã ba lần tôi xin Chúa cho thoát khỏi nỗi khổ này.9 Nhưng Người quả quyết với tôi: "Ơn của Thầy đã đủ cho anh, vì sức mạnh của Thầy được biểu lộ trọn vẹn trong sự yếu đuối." Thế nên tôi rất vui mừng và tự hào vì những yếu đuối của tôi, để sức mạnh của Đức Ki-tô ở mãi trong tôi.10 Vì vậy, tôi cảm thấy vui sướng khi mình yếu đuối, khi bị sỉ nhục, hoạn nạn, bắt bớ, ngặt nghèo vì Đức Ki-tô. Vì khi tôi yếu, chính là lúc tôi mạnh.

11 Tôi điên rồi! Chính anh em đã khiến tôi hoá ra như thế. Đáng lẽ anh em phải khen tôi, vì mặc dầu tôi chẳng là gì, tôi đâu có thua kém các Tông Đồ siêu đẳng kia.12 Anh em đã thấy thực hiện nơi anh em những dấu chỉ của sứ vụ Tông Đồ: nào là đức kiên nhẫn hoàn hảo, nào là những dấu lạ điềm thiêng, nào là các phép lạ.13 Anh em có thua gì các Hội Thánh khác? Có chăng, chỉ thua ở chỗ bản thân tôi đã không phiền luỵ anh em! Xin anh em

tha cho tôi sự bất công đó.14 Đây tôi sẵn sàng đến thăm anh em lần thứ ba. Tôi cũng sẽ không phiền luỵ anh em đâu, bởi vì điều tôi tìm kiếm không phải là của cải của anh em, mà là chính anh em. Thật vậy, không phải con cái có nhiệm vụ thu tích của cải cho cha mẹ, mà là cha mẹ phải thu tích của cải cho con cái.15 Phần tôi, tôi rất vui lòng tiêu phí tiền của, và tiêu phí cả sức lực lẫn con người của tôi vì linh hồn anh em. Phải chăng vì yêu mến anh em nhiều hơn mà tôi được yêu mến ít hơn?

16 Thế cũng được! Tôi đã không trở nên gánh nặng cho anh em; nhưng vốn là người xảo quyệt, tôi đã dùng mưu mà lừa gạt anh em.17 Phải chăng trong số những kẻ tôi sai đến, tôi đã dùng người nào đó để bóc lột anh em?18 Tôi đã xin anh Ti-tô đi, và đã cử người anh em kia cùng đi với anh. Phải chăng anh Ti-tô đã bóc lột anh em? Chúng tôi đã không sống theo cùng một tinh thần, cùng một đường lối sao?

Nỗi lo âu của ông Phao-lô

19 Đã từ lâu, anh em tưởng rằng chúng tôi tự biện hộ trước mặt anh em. Thật ra tôi nói là nói trước mặt Thiên Chúa, trong Đức Ki-tô. Và thưa anh em thân mến, chúng tôi nói tất cả những điều ấy cốt để xây dựng anh em.20 Quả vậy, tôi sợ rằng khi đến, tôi không thấy anh em được như ý tôi, và anh em thấy tôi không được như ý anh em. Chớ gì giữa anh em đừng có chia rẽ, ghen tương, oán ghét, cạnh tranh, vu khống, nói hành, kiêu căng, hỗn loạn.21 Tôi sợ rằng lần sau đến thăm anh em, Thiên Chúa của tôi lại để tôi phải nhục vì anh em, và tôi phải than khóc nhiều người trước đây đã phạm tội, mà nay chẳng chịu ăn năn hối cải về những việc ô uế, gian dâm và phóng đãng họ đã làm.

Chương 13

1 Đây sẽ là lần thứ ba tôi đến thăm anh em. Mọi công việc phải được giải quyết nhờ có ba mặt một lời.2Tôi đã nói với những kẻ trước đây đã phạm tội và mọi người khác, và hôm nay khi vắng mặt, tôi cũng xin nói lại như đã nói khi có mặt lần thứ hai, là: nếu đến lần nữa, tôi sẽ không nương tay,3 bởi vì anh em muốn có một bằng chứng cho thấy Đức Ki-tô nói trong tôi. Người không nhu nhược đối với anh em đâu, nhưng Người đầy uy quyền giữa anh em.4 Thật vậy, Người đã chịu đóng đinh vì mang thân phận yếu hèn, nhưng nay Người đang sống nhờ quyền năng của Thiên Chúa. Cả

chúng tôi nữa, trong Đức Ki-tô, chúng tôi cũng mang thân phận yếu hèn, nhưng cùng với Người, chúng tôi sống nhờ quyền năng của Thiên Chúa để xử sự với anh em.

5 Anh em hãy tự xét xem mình có còn sống trong đức tin hay không. Hãy tự kiểm điểm. Anh em chẳng nhận thấy là có Đức Giê-su Ki-tô ở trong anh em sao? Trừ phi anh em đã thua trong cuộc kiểm điểm này.6Tôi hy vọng rằng anh em sẽ nhận thấy là chúng tôi đây không bị thua.7 Chúng tôi cầu xin Thiên Chúa cho anh em đừng làm điều gì trái, không phải để tỏ ra chúng tôi thắng, nhưng để anh em làm điều thiện, cho dù chúng tôi như bị thua.8 Vì chúng tôi không thể làm gì chống lại sự thật, nhưng chúng tôi chỉ có thể hoạt động cho sự thật.9 Quả thế, chúng tôi vui mừng khi chúng tôi yếu mà anh em lại mạnh. Điều chúng tôi cầu xin là anh em được nên hoàn thiện.10 Vì vậy, khi vắng mặt, tôi viết các điều này, để lúc có mặt, tôi khỏi phải xử nghiêm khắc, theo quyền hành Chúa đã ban cho tôi để xây dựng, chứ không phải để phá đổ.

KẾT LUẬN

Những lời dặn dò, thăm hỏi và lời cầu chúc cuối cùng

11 Ngoài ra, thưa anh em, anh em hãy vui mừng và gắng nên hoàn thiện.
Hãy khuyến khích nhau, hãy đồng tâm nhất trí và ăn ở thuận hoà. Như vậy,
Thiên Chúa là nguồn yêu thương và bình an, sẽ ở cùng anh em.

12 Anh em hãy hôn chào nhau cách thánh thiện. Mọi người thuộc dân thánh
ở đây gửi lời chào anh em.

13 Cầu chúc toàn thể anh em được đầy tràn ân sủng của Chúa Giê-su Ki-tô,
đầy tình thương của Thiên Chúa, và ơn hiệp thông của Thánh Thần. A-men.

Thư Galát

Lời mở đầu

Chương 1

1 Tôi là Phao-lô, Tông Đồ không phải do loài người, cũng không phải nhờ
một người nào, nhưng bởi Đức Giê-su Ki-tô và Thiên Chúa là Cha, Đấng đã
cho Người từ cõi chết trỗi dậy,2 tôi và mọi anh em đang ở với tôi, kính gửi
các Hội Thánh miền Ga-lát.3 Xin Thiên Chúa là Cha chúng ta, và xin Chúa
Giê-su Ki-tô ban cho anh em ân sủng và bình an.4 Để cứu chúng ta thoát
khỏi cõi đời xấu xa hiện tại, Đức Giê-su Ki-tô đã tự hiến vì tội lỗi chúng ta,
theo ý muốn của Thiên Chúa là Cha chúng ta.5 Xin tôn vinh Thiên Chúa
đến muôn thuở muôn đời. A-men.

Lời cảnh cáo

6 Tôi lấy làm ngạc nhiên, khi thấy anh em trở mặt mau lẹ như thế với Đấng
đã kêu gọi anh em nhờ ân sủng của Đức Ki-tô, để theo một Tin Mừng
khác.7 Không có Tin Mừng nào khác đâu, mà chỉ có một vài kẻ phá rối anh
em, và muốn làm xáo trộn Tin Mừng của Đức Ki-tô đó thôi.8 Nhưng nếu có
ai, kể cả chúng tôi, hoặc một thiên thần nào từ trời xuống, loan báo cho anh
em Tin Mừng khác với Tin Mừng chúng tôi đã loan báo cho anh em, thì xin
Thiên Chúa loại trừ kẻ ấy đi!9 Như tôi đã nói, và nay tôi xin nói lại: nếu có
ai loan báo cho anh em một Tin Mừng khác với Tin Mừng anh em đã lãnh
nhận, thì xin Thiên Chúa loại trừ kẻ ấy đi!10 Vậy, giờ đây tôi tìm cách lấy
lòng người đời, hay lấy lòng Thiên Chúa? Phải chăng tôi tìm cách làm đẹp
lòng người đời? Nếu tôi còn muốn làm đẹp lòng người đời, thì tôi không
phải là tôi tớ của Đức Ki-tô.

I. LỜI THANH MINH

Ơn gọi của thánh Phao-lô

11 Thật vậy, thưa anh em, tôi xin nói cho anh em biết: Tin Mừng tôi loan
báo không phải là do loài người.12 Vì không có ai trong loài người đã
truyền lại hay dạy cho tôi Tin Mừng ấy, nhưng là chính Đức Giê-su Ki-tô đã
mặc khải.13 Anh em hẳn đã nghe nói tôi đã ăn ở thế nào trước kia trong đạo
Do-thái: tôi đã quá hăng say bắt bớ, và những muốn tiêu diệt Hội Thánh của
Thiên Chúa.14 Trong việc giữ đạo Do-thái, tôi đã vượt xa nhiều đồng bào
cùng lứa tuổi với tôi: hơn ai hết, tôi đã tỏ ra nhiệt thành với các truyền
thống của cha ông.

15 Nhưng Thiên Chúa đã dành riêng tôi ngay từ khi tôi còn trong lòng mẹ,
và đã gọi tôi nhờ ân sủng của Người.16 Người đã đoái thương mặc khải Con
của Người cho tôi, để tôi loan báo Tin Mừng về Con của Người cho các dân
ngoại. Tôi đã chẳng thuận theo các lý do tự nhiên,17 cũng chẳng lên Giê-ru-
sa-lem để gặp các vị đã là Tông Đồ trước tôi, nhưng tức khắc tôi đã sang xứ
Ả-rập, rồi lại trở về Đa-mát.18 Ba năm sau tôi mới lên Giê-ru-sa-lem diện
kiến ông Kê-pha, và ở lại với ông mười lăm ngày.19 Tôi đã không gặp một
vị Tông Đồ nào khác ngoài ông Gia-cô-bê, người anh em của Chúa.20 Viết
cho anh em những điều này, tôi cam đoan trước mặt Thiên Chúa là tôi
không nói dối.21 Sau đó tôi đến miền Xy-ri và miền Ki-li-ki-a.22 Nhưng lúc
ấy các Hội Thánh Đức Ki-tô tại miền Giu-đê không biết mặt tôi.23 Họ chỉ
nghe nói rằng: "Người trước đây bắt bớ chúng ta, bây giờ lại loan báo đức
tin mà xưa kia ông những muốn tiêu diệt",24 và vì tôi họ tôn vinh Thiên
Chúa.

Đại hội ở Giê-ru-sa-lem

Chương 2

1 Rồi sau mười bốn năm, tôi lại lên Giê-ru-sa-lem một lần nữa cùng với ông
Ba-na-ba; tôi cũng đem theo anh Ti-tô đi với tôi.2 Tôi lên đó vì được Thiên
Chúa mặc khải, và đã trình bày cho người ta Tin Mừng tôi rao giảng cho
dân ngoại, -cách riêng cho các vị có thế giá-, vì sợ rằng tôi ngược xuôi, và

đã ngược xuôi vô ích.3 Thế mà ngay cả anh Ti-tô, người cùng đi với tôi và là người Hy-lạp, cũng không bị ép phải chịu cắt bì.4 Sở dĩ thế là vì có những tên xâm nhập, những kẻ giả danh giả nghĩa anh em, đã len lỏi vào dò xét sự tự do của chúng ta, sự tự do chúng ta có được trong Đức Ki-tô Giê-su; họ làm như vậy là để bắt chúng ta trở thành nô lệ.5 Nhưng với những người ấy, chúng tôi đã không chịu nhượng bộ, dù chỉ trong giây lát, để duy trì cho anh em chân lý của Tin Mừng.6 Còn về các vị có thế giá -lúc bấy giờ các vị ấy có là gì đi nữa, điều đó không quan hệ đối với tôi: Thiên Chúa không thiên vị ai-, các vị có thế giá ấy đã không đưa ra thêm điều gì cho tôi.7 Trái lại, các ngài thấy rằng tôi đã được uỷ thác nhiệm vụ loan báo Tin Mừng cho những người không được cắt bì, cũng như ông Phê-rô được uỷ thác nhiệm vụ loan báo Tin Mừng cho những người được cắt bì.8 Thật vậy, Đấng đã hoạt động nơi ông Phê-rô, biến ông thành Tông Đồ của những người được cắt bì, cũng đã hoạt động biến tôi thành Tông Đồ các dân ngoại.9 Vậy khi nhận ra ân huệ Thiên Chúa đã ban cho tôi, các ông Gia-cô-bê, Kê-pha và Gio-an, những người được coi là cột trụ, đã bắt tay tôi và ông Ba-na-ba để tỏ dấu hiệp thông: chúng tôi thì lo cho các dân ngoại, còn các vị ấy thì lo cho những người được cắt bì.10 Chỉ có điều này là chúng tôi phải nhớ đến những người túng thiếu, điều mà tôi vẫn gắng làm.

Thánh Phê-rô và thánh Phao-lô tại An-ti-ô-khi-a

11 Nhưng khi ông Kê-pha đến An-ti-ô-khi-a, tôi đã cự lại ông ngay trước mặt, vì ông đã làm điều đáng trách.12 Thật vậy, ông thường dùng bữa với những người gốc dân ngoại trước khi có những người của ông Gia-cô-bê đến; nhưng khi những người này đến, ông lại tránh né và tự tách ra, vì sợ những người được cắt bì.13 Những người Do-thái khác cũng theo ông mà giả hình giả bộ, khiến cả ông Ba-na-ba cũng bị lôi cuốn mà giả hình như họ.

14 Nhưng khi tôi thấy các ông ấy không đi đúng theo chân lý của Tin Mừng, thì tôi đã nói với ông Kê-pha trước mặt mọi người: "Nếu ông là người Do-thái mà còn sống như người dân ngoại, chứ không như người Do-thái, thì làm sao ông lại ép người dân ngoại phải xử sự như người Do-thái? "

Tin Mừng của thánh Phao-lô

15 Chúng ta bẩm sinh là người Do-thái chứ không phải hạng người tội lỗi
xuất thân từ dân ngoại.16 Tuy nhiên, vì biết rằng con người được nên công
chính không phải nhờ làm những gì Luật dạy, nhưng nhờ tin vào Đức Giê-
su Ki-tô, nên chúng ta cũng tin vào Đức Ki-tô Giê-su, để được nên công
chính, nhờ tin vào Đức Ki-tô, chứ không phải nhờ làm những gì Luật dạy.
Quả thế, không phàm nhân nào sẽ được nên công chính vì làm những gì
Luật dạy.17 Nhưng nếu khi tìm cách nên công chính trong Đức Ki-tô mà
chúng ta vẫn bị liệt vào hàng tội lỗi, thì chẳng hoá ra Đức Ki-tô là người
phục vụ tội lỗi sao? Không phải thế!18 Thật vậy, nếu tôi xây lại những gì tôi
đã phá, thì tôi tỏ ra mình là kẻ phạm pháp.19 Quả thế, tại vì Lề Luật mà tôi
đã chết đối với Lề Luật, để sống cho Thiên Chúa. Tôi cùng chịu đóng đinh
với Đức Ki-tô vào thập giá.20 Tôi sống, nhưng không còn phải là tôi, mà là
Đức Ki-tô sống trong tôi. Hiện nay tôi sống kiếp phàm nhân trong niềm tin
vào Con Thiên Chúa, Đấng đã yêu mến tôi và hiến mạng vì tôi.21Tôi không
làm cho ân huệ của Thiên Chúa ra vô hiệu, vì nếu người ta được nên công
chính do Lề Luật, thì hoá ra Đức Ki-tô đã chết vô ích.

II. PHẦN GIÁO THUYẾT

Kinh nghiệm của người tín hữu

Chương 3

1 Hỡi những người Ga-lát ngu xuẩn, ai đã mê hoặc anh em là những người
đã được thấy hình ảnh Đức Giê-su Ki-tô chịu đóng đinh vào thập giá phơi
bày ra trước mắt?2 Tôi muốn anh em cho tôi biết điều này thôi: anh em đã
nhận được Thần Khí vì đã làm những gì Luật dạy, hay vì đã tin nhờ được
nghe?3Anh em ngu xuẩn như thế sao? Anh em đã khởi sự nhờ Thần Khí,
nay lại kết thúc nhờ xác thịt sao?4Bấy nhiêu kinh nghiệm anh em đã trải
qua, lại uổng công sao? Mà quả thật là uổng công!5 Vậy Đấng đã rộng ban
Thần Khí cho anh em và thực hiện những phép lạ giữa anh em, có phải vì
anh em làm những gì Luật dạy, hay vì anh em đã tin nhờ được nghe?

Kinh Thánh làm chứng: đức tin và Lề Luật

6 Cũng như ông Áp-ra-ham đã tin Thiên Chúa, và vì thế Thiên Chúa kể ông
là người công chính.7 Vậy anh em nên biết rằng: những ai dựa vào đức tin,
những người ấy là con cái ông Áp-ra-ham.8 Đàng khác, Kinh Thánh thấy
trước rằng Thiên Chúa sẽ làm cho dân ngoại nên công chính nhờ đức tin,
nên đã tiên báo cho ông Áp-ra-ham tin mừng này: Nhờ ngươi, muôn dân sẽ
được chúc phúc.9 Như vậy, những kẻ dựa vào đức tin thì được chúc phúc
làm một với ông Áp-ra-ham, người có đức tin.

10 Thật thế, những ai dựa vào những việc Luật dạy phải làm thì đều chuốc
lấy lời nguyền rủa, vì Kinh Thánh viết: Đáng nguyền rủa thay mọi kẻ không
bền chí thi hành tất cả những gì chép trong sách Luật!11 Vả lại, không ai
được nên công chính trước mặt Thiên Chúa nhờ Lề Luật, đó là điều hiển
nhiên, vì người công chính nhờ đức tin sẽ được sống.12 Thế mà Lề Luật
không lệ thuộc đức tin, nhưng ai thực hành những điều Lề Luật dạy, thì nhờ
đó sẽ được sống.13 Đức Ki-tô đã chuộc chúng ta cho khỏi bị nguyền rủa vì
Lề Luật, khi vì chúng ta chính Người trở nên đồ bị nguyền rủa, vì có lời
chép: Đáng nguyền rủa thay mọi kẻ bị treo trên cây gỗ!14 Như thế là để nhờ
Đức Giê-su Ki-tô, các dân ngoại cũng được hưởng phúc lành dành cho ông

Áp-ra-ham, và để nhờ đức tin, chúng ta nhận được ơn Thiên Chúa đã hứa tức là Thần Khí.

Lề Luật không huỷ bỏ lời hứa

15 Thưa anh em, tôi nói theo kiểu người đời: một chúc thư đúng thể thức, dù chỉ là do một người phàm, thì cũng không ai được huỷ bỏ hay thêm thắt điều gì.16 Thế mà những lời hứa đã được ban cho ông Áp-ra-ham và dòng dõi ông, Kinh Thánh không nói: và cho những dòng dõi, như thể nói về nhiều, mà chỉ nói về một: và cho dòng dõi người là Đức Ki-tô.17 Tôi muốn nói là: một chúc thư xưa kia đã được Thiên Chúa lập đúng thể thức, thì Lề Luật, mãi bốn trăm ba mươi năm sau mới có, không phế bỏ chúc thư đó được, và như vậy làm cho lời hứa ra vô hiệu.18 Thật thế, nếu nhờ Lề Luật mà người ta được hưởng gia tài, thì không còn phải là nhờ lời hứa nữa. Thế nhưng Thiên Chúa đã dùng một lời hứa mà ban ân huệ cho ông Áp-ra-ham.

Vai trò của Lề Luật

19 Vậy Lề Luật để làm gì? Chính là để gây ra các sự vi phạm mà Lề Luật đã được đặt thêm, cho tới khi Đấng là dòng dõi Áp-ra-ham đến, Đấng được hưởng lời hứa. Lề Luật đã được ban bố nhờ các thiên thần, qua tay một trung gian.20 Nhưng không thể có trung gian khi chỉ có một bên, mà Thiên Chúa thì chỉ có một.21 Vậy thì Lề Luật đi ngược lại với những lời hứa của Thiên Chúa sao? Không phải thế. Thật vậy, giả như có một luật nào đã được ban cho con người mà lại có khả năng làm cho sống, thì quả là người ta được nên công chính nhờ Lề Luật.22 Nhưng Kinh Thánh đã giam hãm mọi sự trong vòng tội lỗi, để nhờ lòng tin vào Đức Giê-su Ki-tô, điều Thiên Chúa đã hứa được ban cho các kẻ tin.

Thời của đức tin đã đến

23 Trước khi đức tin đến, chúng ta bị Lề Luật giam giữ, cho tới khi đức tin được mặc khải.24 Như thế Lề Luật đã thành người quản giáo dẫn chúng ta tới Đức Ki-tô, để chúng ta được nên công chính nhờ đức tin.25 Nhưng khi đức tin đến, thì chúng ta không còn ở dưới quyền giám hộ nữa.26 Thật vậy, nhờ đức tin, tất cả anh em đều là con cái Thiên Chúa trong Đức Giê-su Ki-tô.27 Quả thế, bất cứ ai trong anh em được thanh tẩy để thuộc về Đức Ki-tô, đều mặc lấy Đức Ki-tô.28 Không còn chuyện phân biệt Do-thái hay Hy-lạp,

nô lệ hay tự do, đàn ông hay đàn bà; nhưng tất cả anh em chỉ là một trong Đức Ki-tô.29 Mà nếu anh em thuộc về Đức Ki-tô, thì anh em là dòng dõi ông Áp-ra-ham, những người thừa kế theo lời hứa.

Chúng ta được làm con cái Thiên Chúa

Chương 4

1 Tôi thiết nghĩ: bao lâu người thừa kế còn là thiếu niên thì không khác gì một nô lệ, mặc dù là chủ mọi tài sản.2 Nó phải ở dưới quyền những người giám hộ và quản lý, cho đến khi mãn hạn người cha đã định.3 Chúng ta cũng vậy, khi còn là thiếu niên, chúng ta phải làm nô lệ những yếu tố của vũ trụ.4Nhưng khi thời gian tới hồi viên mãn, Thiên Chúa đã sai Con mình tới, sinh làm con một người đàn bà, và sống dưới Lề Luật,5 để chuộc những ai sống dưới Lề Luật, hầu chúng ta nhận được ơn làm nghĩa tử.6 Để chứng thực anh em là con cái, Thiên Chúa đã sai Thần Khí của Con mình đến ngự trong lòng anh em mà kêu lên: "Áp-ba, Cha ơi! "7 Vậy anh em không còn phải là nô lệ nữa, nhưng là con, mà đã là con thì cũng là người thừa kế, nhờ Thiên Chúa.

8 Trước kia, khi chưa biết Thiên Chúa, anh em làm nô lệ những vật tự bản chất không phải là thần.9Nhưng nay anh em đã biết Thiên Chúa, hay đúng hơn được Thiên Chúa biết đến, làm sao anh em còn trở lại với những yếu tố bất lực và nghèo nàn ấy, còn muốn làm nô lệ chúng một lần nữa?10 Anh em cẩn thận giữ ngày, giữ tháng, giữ mùa, giữ năm!11 Anh em làm tôi sợ rằng tôi đã vất vả uổng công vì anh em!

Nhắc lại quá khứ

12 Thưa anh em, tôi van anh em, anh em hãy nên giống như tôi, vì tôi cũng đã nên giống như anh em. Anh em đã không làm tổn thương gì cho tôi cả.13 Anh em biết: nhân khi thân xác bị đau ốm, tôi đã loan báo Tin Mừng cho anh em lần đầu tiên.14 Mặc dù thân xác tôi là một dịp thử thách cho anh em, anh em đã không khinh, không tởm; trái lại anh em đã tiếp đón tôi như một sứ giả của Thiên Chúa, như Đức Ki-tô Giê-su.15 Vậy hạnh phúc của anh em lúc đó, bây giờ đâu rồi? Thật thế, tôi xin làm chứng cho anh em rằng: nếu có thể, hẳn anh em đã móc mắt hiến cho tôi.16 Thành thử tôi đã trở nên kẻ

thù của anh em vì nói sự thật cho anh em sao?17 Họ nhiệt thành với anh em
không phải vì mục đích tốt, mà chỉ vì muốn ly gián anh em với tôi, để anh
em nhiệt thành với họ.18 Được người ta tỏ lòng nhiệt thành là điều tốt, miễn
là vì mục đích tốt và trong mọi trường hợp, chứ không phải chỉ khi nào tôi
có mặt giữa anh em.19 Hỡi anh em, những người con bé nhỏ của tôi, mà tôi
phải quặn đau sinh ra một lần nữa cho đến khi Đức Ki-tô được thành hình
nơi anh em,20 tôi ước ao được có mặt giữa anh em lúc này, để lựa lời nói
sao cho thích hợp, vì tôi thấy khó xử với anh em quá!

Hai giao ước: Ha-ga và Xa-ra

21 Hãy nói cho tôi hay: anh em là những người muốn sống dưới Lề Luật,
anh em không nghe Lề Luật nói gì sao?22 Thật vậy, có lời chép rằng: ông
Áp-ra-ham có hai người con, mẹ của một người là nô lệ, mẹ của người kia
là tự do.23 Nhưng con của người mẹ nô lệ thì sinh ra theo luật tự nhiên; còn
con của người mẹ tự do thì sinh ra nhờ lời hứa.24 Truyện đó ngụ ý thế này:
hai người đàn bà là hai giao ước. Giao ước thứ nhất tại núi Xi-nai, thì sinh
ra nô lệ: đó là Ha-ga.25 Ha-ga chỉ núi Xi-nai trong miền Ả-rập, và tương
đương với Giê-ru-sa-lem ngày nay, vì thành này cùng với các con đều là nô
lệ.26 Còn Giê-ru-sa-lem thượng giới thì tự do: đó là mẹ chúng ta.27 Thật
vậy, có lời chép:

Reo mừng lên,
hỡi người phụ nữ son sẻ, không sinh con;
hãy bật tiếng reo hò mừng vui,
hỡi ai chưa một lần chuyển dạ,
vì con của phụ nữ bị bỏ rơi
thì đông hơn con của phụ nữ có chồng!

28 Thưa anh em, như I-xa-ác, anh em là những người con sinh ra do lời
Thiên Chúa hứa.29 Nhưng cũng như thuở ấy đứa con sinh ra theo luật tự
nhiên đã ngược đãi đứa con sinh ra theo thần khí, thì bây giờ cũng vậy.30
Thế nhưng Kinh Thánh nói gì? Kinh Thánh nói: Tống cổ người nô lệ và con
của nó đi, vì con của nô lệ không đời nào được thừa kế gia tài cùng với con
của người tự do.31 Ấy vậy, thưa anh em, chúng ta không phải là con của
một người nô lệ, nhưng là con của người tự do.

III. PHẦN KHUYÊN NHỦ

Tự do của người tín hữu

Chương 5

1 Chính để chúng ta được tự do mà Đức Ki-tô đã giải thoát chúng ta. Vậy,
anh em hãy đứng vững, đừng mang lấy ách nô lệ một lần nữa.2 Phải, tôi
đây, Phao-lô, tôi nói cho anh em biết: anh em mà chịu phép cắt bì thì Đức
Ki-tô sẽ không có ích gì cho anh em.3 Một lần nữa, tôi xin khẳng định với
bất cứ ai chịu phép cắt bì là: người ấy buộc phải giữ trọn vẹn Lề Luật.4 Anh
em mà tìm sự công chính trong Lề Luật, là anh em đoạn tuyệt với Đức Ki-
tô và mất hết ân sủng.5 Còn chúng tôi thì nhờ Thần Khí và dựa vào đức tin
mà vững lòng chờ đợi được nên công chính như chúng tôi hy vọng.6 Quả
thật, trong Đức Ki-tô Giê-su, cắt bì hay không cắt bì đều không có giá trị,
chỉ có đức tin hành động nhờ đức ái.7 Anh em đang chạy ngon trớn như thế
mà ai đã ngăn cản anh em vâng phục chân lý?8 Lời dụ dỗ ấy không phát
xuất từ Đấng kêu gọi anh em.9 Một chút men làm cả khối bột dậy men.10
Đối với anh em, trong Chúa, tôi tin tưởng rằng, anh em sẽ không nghĩ khác.
Còn kẻ phá rối anh em thì phải chuốc lấy án phạt, bất kể người ấy là ai.11
Về phần tôi, thưa anh em, giả như tôi còn rao giảng phép cắt bì, thì tại sao
tôi lại vẫn bị ngược đãi? Như thế, thập giá đâu còn là chướng ngại nữa!12
Những kẻ làm cho anh em bị rối loạn, phải chi họ tự thiến cho xong!

Tự do và bác ái

13 Quả thế, thưa anh em, anh em đã được gọi để hưởng tự do. Có điều là
đừng lợi dụng tự do để sống theo tính xác thịt, nhưng hãy lấy đức mến mà
phục vụ lẫn nhau.14 Vì tất cả Lề Luật được nên trọn trong điều răn duy nhất
này là: Ngươi phải yêu người thân cận như chính mình.15 Nhưng nếu anh
em cắn xé nhau, anh em hãy coi chừng, anh em tiêu diệt lẫn nhau đấy!

16 Tôi xin nói với anh em là hãy sống theo Thần Khí, và như vậy, anh em sẽ
không còn thoả mãn đam mê của tính xác thịt nữa.17 Vì tính xác thịt thì ước
muốn những điều trái ngược với Thần Khí, còn Thần Khí lại ước muốn
những điều trái ngược với tính xác thịt, đôi bên kình địch nhau, khiến anh

em không làm được điều anh em muốn.18 Nếu anh em để cho Thần Khí
hướng dẫn, thì anh em không còn lệ thuộc Lề Luật nữa.19 Những việc do
tính xác thịt gây ra thì ai cũng rõ, đó là: dâm bôn, ô uế, phóng đãng,20 thờ
quấy, phù phép, hận thù, bất hoà, ghen tuông, nóng giận, tranh chấp, chia
rẽ, bè phái,21 ganh tỵ, say sưa, chè chén, và những điều khác giống như vậy.
Tôi bảo trước cho mà biết, như tôi đã từng bảo: những kẻ làm các điều đó
sẽ không được thừa hưởng Nước Thiên Chúa.22 Còn hoa quả của Thần Khí
là: bác ái, hoan lạc, bình an, nhẫn nhục, nhân hậu, từ tâm, trung tín,23 hiền
hoà, tiết độ. Không có luật nào chống lại những điều như thế.24 Những ai
thuộc về Đức Ki-tô Giê-su thì đã đóng đinh tính xác thịt vào thập giá cùng
với các dục vọng và đam mê.

25 Nếu chúng ta sống nhờ Thần Khí, thì cũng hãy nhờ Thần Khí mà tiến
bước.26 Chúng ta đừng có tìm hư danh, đừng khiêu khích nhau, đừng ganh
tỵ nhau.

Đôi lời khuyên nhủ sống bác ái và nhiệt thành

Chương 6

1 Thưa anh em, nếu có ai vướng mắc tội nào, thì anh em, những người được
Thần Khí thúc đẩy, hãy lấy tinh thần hiền hoà mà sửa dạy người ấy; phải tự
đề phòng kẻo chính mình cũng bị cám dỗ.2 Anh em hãy mang gánh nặng
cho nhau, như vậy là anh em chu toàn luật Đức Ki-tô.3 Thật vậy, ai tưởng
mình là gì mà kỳ thực không là gì hết, thì là lừa gạt chính mình.4 Mỗi người
hãy xem xét việc làm của chính mình, và bấy giờ sẽ có lý do để hãnh diện
vì chính mình, chứ không phải vì so sánh với người khác.5 Quả thế, mỗi
người phải mang gánh nặng của riêng mình.

6 Người được học Lời Chúa, hãy chia sẻ mọi của cải với người dạy dỗ
mình.

7 Anh em đừng có lầm tưởng: Thiên Chúa không để cho người ta nhạo báng
đâu! Thật vậy, ai gieo giống nào thì sẽ gặt giống ấy.8 Ai theo tính xác thịt
mà gieo điều xấu, thì sẽ gặt được hậu quả của tính xác thịt là sự hư nát. Còn
ai theo Thần Khí mà gieo điều tốt, thì sẽ gặt được kết quả của Thần Khí là
sự sống đời đời.9 Khi làm điều thiện, chúng ta đừng nản chí, vì đến mùa

chúng ta sẽ được gặt, nếu không sờn lòng.[10]Vậy bao lâu còn thời giờ, chúng ta hãy làm điều thiện cho mọi người, nhất là cho những anh em trong cùng đại gia đình đức tin.

Lời cuối thư

[11] Anh em thấy những chữ to này: chính tay tôi viết cho anh em đó![12] Những ai muốn nở mày nở mặt vì những lý do thuần tuý con người, thì ép anh em phải chịu cắt bì, chỉ là để khỏi bị ngược đãi vì thập giá Đức Ki-tô.[13] Thật vậy, chính những kẻ được cắt bì cũng không giữ Lề Luật, nhưng họ muốn anh em phải cắt bì để tìm được nơi thân xác anh em, một lý do hãnh diện.[14] Ước chi tôi chẳng hãnh diện về điều gì, ngoài thập giá Đức Giê-su Ki-tô, Chúa chúng ta! Nhờ thập giá Người, thế gian đã bị đóng đinh vào thập giá đối với tôi, và tôi đối với thế gian.[15] Quả thật, cắt bì hay không cắt bì chẳng là gì cả, điều quan trọng là trở nên một thụ tạo mới.[16] Chúc tất cả những ai sống theo quy tắc ấy, và chúc Ít-ra-en của Thiên Chúa được hưởng bình an và lòng thương xót của Người.

[17] Từ nay, xin đừng có ai gây phiền toái cho tôi nữa, vì tôi mang trên mình tôi những dấu tích của Đức Giê-su.[18] Thưa anh em, nguyện xin Đức Giê-su Ki-tô, Chúa chúng ta, ban cho thần trí anh em được đầy tràn ân sủng. A-men.

Thư Êphêsô

Lời mở đầu

Chương 1

1 Tôi là Phao-lô, bởi ý Thiên Chúa được làm Tông Đồ của Đức Ki-tô Giê-
su, kính gửi dân thánh tại Ê-phê-xô, là những người tin vào Đức Ki-tô Giê-
su.2 Xin Thiên Chúa là Cha chúng ta, và xin Chúa Giê-su Ki-tô ban cho anh
em ân sủng và bình an.

I. MẦU NHIỆM CỨU ĐỘ: ĐỨC KI-TÔ VÀ HỘI THÁNH

Kế hoạch cứu độ của Thiên Chúa

3 Chúc tụng Thiên Chúa
là Thân Phụ Đức Giê-su Ki-tô, Chúa chúng ta.
Trong Đức Ki-tô,
từ cõi trời, Người đã thi ân giáng phúc
cho ta hưởng muôn vàn ơn phúc của Thánh Thần.

4 Trong Đức Ki-tô,
Người đã chọn ta trước cả khi tạo thành vũ trụ,
để trước thánh nhan Người,
ta trở nên tinh tuyền thánh thiện,
nhờ tình thương của Người.

5 Theo ý muốn và lòng nhân ái của Người,
Người đã tiền định cho ta làm nghĩa tử
nhờ Đức Giê-su Ki-tô,

6 để ta hằng ngợi khen ân sủng rạng ngời,
ân sủng Người ban tặng cho ta
trong Thánh Tử yêu dấu.

7 Trong Thánh Tử, nhờ máu Thánh Tử đổ ra
chúng ta được cứu chuộc, được thứ tha tội lỗi
theo lượng ân sủng rất phong phú của Người.

8 Ân sủng này, Thiên Chúa đã rộng ban cho ta
cùng với tất cả sự khôn ngoan thông hiểu.

9 Người cho ta được biết thiên ý nhiệm mầu:
thiên ý này là kế hoạch yêu thương
Người đã định từ trước trong Đức Ki-tô.

10 Đó là đưa thời gian tới hồi viên mãn
là quy tụ muôn loài trong trời đất

dưới quyền một thủ lãnh là Đức Ki-tô.
Cũng trong Đức Ki-tô,

11 Thiên Chúa là Đấng làm nên mọi sự
theo quyết định và ý muốn của Người,
đã tiền định cho chúng tôi đây làm cơ nghiệp riêng
theo kế hoạch của Người,

12 để chúng tôi là những người đầu tiên
đặt hy vọng vào Đức Ki-tô,
chúng tôi ngợi khen vinh quang Người.

13 Trong Đức Ki-tô, cả anh em nữa
anh em đã được nghe lời chân lý
là Tin Mừng cứu độ anh em;
vẫn trong Đức Ki-tô,
một khi đã tin, anh em được đóng ấn Thánh Thần,
Đấng Thiên Chúa đã hứa.

14 Thánh Thần
là bảo chứng phần gia nghiệp của chúng ta,
chờ ngày dân riêng của Thiên Chúa được cứu chuộc,
để ngợi khen vinh quang Thiên Chúa.

Đức Ki-tô được siêu tôn

15 Bởi vậy, cả tôi nữa, từ khi được nghe nói về lòng tin của anh em vào
Chúa Giê-su, và về lòng mến của anh em đối với toàn thể dân thánh,16 tôi
không ngừng tạ ơn Thiên Chúa vì anh em, khi nhắc tới anh em trong những
lời cầu nguyện của tôi.17 Tôi cầu xin Chúa Cha vinh hiển là Thiên Chúa của
Đức Giê-su Ki-tô, Chúa chúng ta, ban cho anh em thần khí khôn ngoan để
mặc khải cho anh em nhận biết Người.18 Xin Người soi lòng mở trí cho anh
em thấy rõ, đâu là niềm hy vọng anh em đã nhận được, nhờ ơn Người kêu
gọi, đâu là gia nghiệp vinh quang phong phú anh em được chia sẻ cùng dân
thánh,19đâu là quyền lực vô cùng lớn lao Người đã thi thố cho chúng ta là
những tín hữu. Đó chính là sức mạnh toàn năng đầy hiệu lực,20 mà Người
đã biểu dương nơi Đức Ki-tô, khi làm cho Đức Ki-tô trỗi dậy từ cõi chết, và
đặt ngự bên hữu Người trên trời.21 Như vậy, Người đã tôn Đức Ki-tô lên

trên mọi quyền lực thần thiêng, trên mọi tước vị có thể có được, không những trong thế giới hiện tại, mà cả trong thế giới tương lai.22 Thiên Chúa đã đặt tất cả dưới chân Đức Ki-tô và đặt Người làm đầu toàn thể Hội Thánh;23 mà Hội Thánh là thân thể Đức Ki-tô, là sự viên mãn của Người, Đấng làm cho tất cả được viên mãn.

Chính do ân sủng mà chúng ta được cứu độ

Chương 2

1 Anh em đã chết vì những sa ngã và tội lỗi của anh em.2 Xưa kia anh em đã sống trong đó, theo trào lưu của thế gian này, theo tên thủ lãnh nắm giữ quyền lực trên không trung, tên ác thần hiện đang hoạt động trên những kẻ không vâng phục.3 Tất cả chúng tôi xưa kia cũng thuộc hạng người đó, khi chúng tôi buông theo các đam mê của tính xác thịt, thi hành những ước muốn của tính xác thịt và của trí khôn. Bẩm sinh chúng tôi là những kẻ đáng chịu cơn thịnh nộ của Thiên Chúa, như những người khác.4 Nhưng Thiên Chúa giàu lòng thương xót và rất mực yêu mến chúng ta,5 nên dầu chúng ta đã chết vì sa ngã, Người cũng đã cho chúng ta được cùng sống với Đức Ki-tô. Chính do ân sủng mà anh em được cứu độ!6 Người đã cho chúng ta được cùng sống lại và cùng ngự trị với Đức Ki-tô Giê-su trên cõi trời.

7 Như thế, Người tỏ lòng nhân hậu của Người đối với chúng ta trong Đức Ki-tô Giê-su, để biểu lộ cho các thế hệ mai sau được thấy ân sủng dồi dào phong phú của Người.8 Quả vậy, chính do ân sủng và nhờ lòng tin mà anh em được cứu độ: đây không phải bởi sức anh em, mà là một ân huệ của Thiên Chúa;9 cũng không phải bởi việc anh em làm, để không ai có thể hãnh diện.10 Thật thế, chúng ta là tác phẩm của Thiên Chúa, chúng ta được dựng nên trong Đức Ki-tô Giê-su, để sống mà thực hiện công trình tốt đẹp Thiên Chúa đã chuẩn bị cho chúng ta.

Người Do-thái và người ngoại được hoà giải với nhau và với Thiên Chúa

11 Vậy thưa anh em, trước kia anh em là dân ngoại trong thân xác, bị kẻ mệnh danh là "giới cắt bì" -nhưng cắt bì trong thân xác, do tay người phàm- gọi là "giới không cắt bì", anh em hãy nhớ lại12 rằng thuở ấy anh em không

có Đấng Ki-tô, không được hưởng quyền công dân Ít-ra-en, xa lạ với các giao ước dựa trên lời hứa của Thiên Chúa, không có niềm hy vọng, không có Thiên Chúa ở trần gian này.13 Trước kia anh em là những người ở xa, nhưng nay, trong Đức Ki-tô Giê-su, nhờ máu Đức Ki-tô đổ ra, anh em đã trở nên những người ở gần.

14 Thật vậy, chính Người là bình an của chúng ta: Người đã liên kết đôi bên, dân Do-thái và dân ngoại, thành một; Người đã hy sinh thân mình để phá đổ bức tường ngăn cách là sự thù ghét;15 Người đã huỷ bỏ Luật cũ gồm các điều răn và giới luật. Như vậy, khi thiết lập hoà bình, Người đã tác tạo đôi bên thành một người mới duy nhất nơi chính bản thân Người.16 Nhờ thập giá, Người đã làm cho đôi bên được hoà giải với Thiên Chúa trong một thân thể duy nhất; trên thập giá, Người đã tiêu diệt sự thù ghét.17 Người đã đến loan Tin Mừng bình an: bình an cho anh em là những kẻ ở xa, và bình an cho những kẻ ở gần.18 Thật vậy, nhờ Người, cả đôi bên, chúng ta được liên kết trong một Thần Khí duy nhất mà đến cùng Chúa Cha.

19 Vậy anh em không còn phải là người xa lạ hay người tạm trú, nhưng là người đồng hương với các người thuộc dân thánh, và là người nhà của Thiên Chúa,20 bởi đã được xây dựng trên nền móng là các Tông Đồ và ngôn sứ, còn đá tảng góc tường là chính Đức Ki-tô Giê-su.21 Trong Người, toàn thể công trình xây dựng ăn khớp với nhau và vươn lên thành ngôi đền thánh trong Chúa.22 Trong Người, cả anh em nữa, cũng được xây dựng cùng với những người khác thành ngôi nhà Thiên Chúa ngự, nhờ Thần Khí.

Chương 3

Thánh Phao-lô là người phục vụ mầu nhiệm Đức Ki-tô

1 Vì lý do đó, tôi, Phao-lô, người tù của Đức Ki-tô Giê-su vì anh em, những người dân ngoại. ..2 Hẳn anh em đã được nghe biết về kế hoạch ân sủng mà Thiên Chúa đã uỷ thác cho tôi, liên quan đến anh em.3Người đã mặc khải để tôi được biết mầu nhiệm Đức Ki-tô như tôi vừa trình bày vắn tắt trên đây.4 Anh em đọc thì có thể thấy rõ tôi am hiểu mầu nhiệm Đức Ki-tô thế nào.5 Mầu nhiệm này, Thiên Chúa đã không cho những người thuộc các thế hệ trước được biết, nhưng nay Người đã dùng Thần Khí mà mặc khải cho các thánh Tông Đồ và ngôn sứ của Người.6 Mầu nhiệm đó là: trong Đức

Ki-tô Giê-su và nhờ Tin Mừng, các dân ngoại được cùng thừa kế gia nghiệp với người Do-thái, cùng làm thành một thân thể và cùng chia sẻ điều Thiên Chúa hứa.7 Tôi đã trở nên người phục vụ Tin Mừng đó, nhờ ân sủng đặc biệt Thiên Chúa ban cho tôi, khi Người thi thố quyền năng của Người.8 Tôi là kẻ rốt hết trong toàn thể dân thánh, thế mà Thiên Chúa đã ban cho tôi ân sủng này là loan báo cho các dân ngoại Tin Mừng về sự phong phú khôn lường của Đức Ki-tô,9 và soi sáng cho mọi người được thấy đâu là mầu nhiệm Thiên Chúa đã an bài. Mầu nhiệm này đã được giữ kín từ muôn thuở nơi Thiên Chúa là Đấng tạo thành vạn vật,10 để giờ đây, nhờ Hội Thánh, mọi quyền năng thượng giới được biết sự khôn ngoan thiên hình vạn trạng của Thiên Chúa.11Thiên Chúa đã hành động như thế theo quyết định Người đã có từ muôn thuở và đã thực hiện nơi Đức Ki-tô Giê-su, Chúa chúng ta.12 Trong Đức Ki-tô và nhờ tin vào Người, chúng ta được mạnh dạn và tin tưởng đến gần Thiên Chúa.13 Bởi vậy, tôi xin anh em đừng nản chí khi thấy tôi phải gian truân vì anh em: những gian truân ấy là vinh quang của anh em.

Lời cầu xin của thánh Phao-lô

14 Vì lý do đó, tôi quỳ gối trước mặt Chúa Cha,15 là nguồn gốc mọi gia tộc trên trời dưới đất.16 Tôi nguyện xin Chúa Cha, thể theo sự phong phú của Người là Đấng vinh hiển, ban cho anh em được củng cố mạnh mẽ nhờ Thần Khí của Người, để con người nội tâm nơi anh em được vững vàng.17 Xin cho anh em, nhờ lòng tin, được Đức Ki-tô ngự trong tâm hồn; xin cho anh em được bén rễ sâu và xây dựng vững chắc trên đức ái,18 để cùng toàn thể dân thánh, anh em đủ sức thấu hiểu mọi kích thước dài rộng cao sâu,19 và nhận biết tình thương của Đức Ki-tô, là tình thương vượt quá sự hiểu biết. Như vậy anh em sẽ được đầy tràn tất cả sự viên mãn của Thiên Chúa.

20 Xin tôn vinh Đấng có thể dùng quyền năng đang hoạt động nơi chúng ta, mà làm gấp ngàn lần điều chúng ta dám cầu xin hay nghĩ tới,21 xin tôn vinh Người trong Hội Thánh và nơi Đức Ki-tô Giê-su đến muôn thuở muôn đời. A-men.

II. KHUYÊN NHỦ

Kêu gọi hiệp nhất

Chương 4

1 Vậy, tôi là người đang bị tù vì Chúa, tôi khuyên nhủ anh em hãy sống cho
xứng với ơn kêu gọi mà Thiên Chúa đã ban cho anh em.2 Anh em hãy ăn ở
thật khiêm tốn, hiền từ và nhẫn nại; hãy lấy tình bác ái mà chịu đựng lẫn
nhau.3 Anh em hãy thiết tha duy trì sự hiệp nhất mà Thần Khí đem lại, bằng
cách ăn ở thuận hoà gắn bó với nhau.4 Chỉ có một thân thể, một Thần Khí,
cũng như anh em đã được kêu gọi để chia sẻ cùng một niềm hy vọng.5 Chỉ
có một Chúa, một niềm tin, một phép rửa.6 Chỉ có một Thiên Chúa, Cha
của mọi người, Đấng ngự trên mọi người, qua mọi người và trong mọi
người.

7 Nhưng mỗi người chúng ta đã nhận được ân sủng tuỳ theo mức độ Đức
Ki-tô ban cho.8 Vì thế, có lời Kinh Thánh nói: Người đã lên cao, dẫn theo
một đám tù; Người đã ban ân huệ cho loài người.

9 Người đã lên nghĩa là gì, nếu không phải là Người đã xuống tận các vùng
sâu thẳm dưới mặt đất?10Đấng đã xuống cũng chính là Đấng đã lên cao hơn
mọi tầng trời để làm cho vũ trụ được viên mãn.11 Và chính Người đã ban ơn
cho kẻ này làm Tông Đồ, người nọ làm ngôn sứ, kẻ khác làm người loan
báo Tin Mừng, kẻ khác nữa làm người coi sóc và dạy dỗ.12 Nhờ đó, dân
thánh được chuẩn bị để làm công việc phục vụ, là xây dựng thân thể Đức
Ki-tô,13 cho đến khi tất cả chúng ta đạt tới sự hiệp nhất trong đức tin và
trong sự nhận biết Con Thiên Chúa, tới tình trạng con người trưởng thành,
tới tầm vóc viên mãn của Đức Ki-tô.

14 Như vậy, chúng ta sẽ không còn là những trẻ nhỏ, bị sóng đánh trôi giạt
theo mọi chiều gió đạo lý, giữa trò bịp bợm của những kẻ giảo quyệt khéo
dùng mưu ma chước quỷ để làm cho kẻ khác lầm đường.15 Nhưng, sống
theo sự thật và trong tình bác ái, chúng ta sẽ lớn lên về mọi phương diện,
vươn tới Đức Ki-tô vì Người là Đầu.16 Chính Người làm cho các bộ phận
ăn khớp với nhau và toàn thân được kết cấu chặt chẽ, nhờ mọi thứ gân

mạch nuôi dưỡng và mỗi chi thể hoạt động theo chức năng của mình. Như thế Người làm cho toàn thân lớn lên và được xây dựng trong tình bác ái.

Đời sống mới trong Đức Ki-tô

17 Vậy đây là điều tôi nói với anh em, và có Chúa chứng giám, tôi khuyên
anh em: đừng ăn ở như dân ngoại nữa, vì họ sống theo những tư tưởng phù
phiếm của họ.18 Tâm trí họ đã ra tối tăm, họ xa lạ với sự sống Thiên Chúa
ban, vì lòng chai dạ đá khiến họ trở nên dốt nát.19 Họ đã mất ý thức nên đã
buông thả, sống phóng đãng đến mức làm mọi thứ ô uế cách vô độ.20 Còn
anh em, anh em đã chẳng học biết về Đức Ki-tô như vậy đâu;21 ấy là nếu
anh em đã được nghe nói về Đức Giê-su và được dạy dỗ theo tinh thần của
Người, đúng như sự thật ở nơi Đức Giê-su.22 Vì thế, anh em phải cởi bỏ
con người cũ với nếp sống xưa, là con người phải hư nát vì bị những ham
muốn lừa dối,23 anh em phải để Thần Khí đổi mới tâm trí anh em,24 và phải
mặc lấy con người mới, là con người đã được sáng tạo theo hình ảnh Thiên
Chúa để thật sự sống công chính và thánh thiện.

25 Bởi thế, một khi đã cởi bỏ sự gian dối, mỗi người trong anh em hãy nói
sự thật với người thân cận, vì chúng ta là phần thân thể của nhau.26 Anh em
nổi nóng ư? Đừng phạm tội: chớ để mặt trời lặn mà cơn giận vẫn còn.27
Đừng để ma quỷ thừa cơ lợi dụng!28 Ai quen trộm cắp, đừng trộm cắp nữa,
trái lại, hãy chịu khó dùng đôi tay của mình mà làm ăn lương thiện để có gì
chia sẻ với người túng thiếu.29 Anh em đừng bao giờ thốt ra những lời độc
địa, nhưng nếu cần, hãy nói những lời tốt đẹp, để xây dựng và làm ích cho
người nghe.30 Anh em chớ làm phiền lòng Thánh Thần của Thiên Chúa, vì
chính Người là dấu ấn ghi trên anh em, để chờ ngày cứu chuộc.31 Đừng bao
giờ chua cay gắt gỏng, nóng nảy giận hờn, hay la lối thoá mạ, và hãy loại
trừ mọi hành vi gian ác.32 Trái lại, phải đối xử tốt với nhau, phải có lòng
thương xót và biết tha thứ cho nhau, như Thiên Chúa đã tha thứ cho anh em
trong Đức Ki-tô.

Chương 5

1 Vậy, anh em hãy bắt chước Thiên Chúa, vì anh em là con cái được Người
yêu thương,2 và hãy sống trong tình bác ái, như Đức Ki-tô đã yêu thương
chúng ta, và vì chúng ta, đã tự nộp mình làm hiến lễ, làm hy lễ dâng lên

Thiên Chúa tựa hương thơm ngào ngạt.3 Chuyện gian dâm, mọi thứ ô uế
hay tham lam, thì dù nói đến, anh em cũng phải tránh, như thế mới xứng
đáng là những người trong dân thánh.4Đừng nói lời thô tục, nhảm nhí, cợt
nhả: đó là những điều không nên; trái lại, phải tạ ơn Thiên Chúa thì hơn.5
Anh em phải biết rõ điều này: không một kẻ gian dâm, ô uế hay tham lam
nào -mà tham lam cũng là thờ ngẫu tượng- được thừa hưởng cơ nghiệp
trong Nước của Đức Ki-tô và của Thiên Chúa.6Đừng để ai lấy lời hão
huyền mà lừa dối anh em, chính vì những điều đó mà cơn thịnh nộ của
Thiên Chúa giáng xuống những kẻ không vâng phục.7 Vậy anh em đừng
thông đồng với họ.8 Xưa anh em là bóng tối, nhưng bây giờ, trong Chúa,
anh em lại là ánh sáng. Vậy anh em hãy ăn ở như con cái ánh sáng;9 mà ánh
sáng đem lại tất cả những gì là lương thiện, công chính và chân thật.10 Anh
em hãy xem điều gì đẹp lòng Chúa.11 Đừng cộng tác vào những việc vô ích
của con cái bóng tối, phải vạch trần những việc ấy ra mới đúng.12 Vì những
việc chúng làm lén lút, thì nói đến đã là nhục rồi.13 Nhưng tất cả những gì
bị vạch trần, đều do ánh sáng làm lộ ra;14 mà bất cứ điều gì lộ ra, thì trở nên
ánh sáng. Bởi vậy, có lời chép rằng:

Tỉnh giấc đi, hỡi người còn đang ngủ!
Từ chốn tử vong, trỗi dậy đi nào!
Đức Ki-tô sẽ chiếu sáng ngươi!

15 Anh em hãy cẩn thận xem xét cách ăn nết ở của mình, đừng sống như kẻ
khờ dại, nhưng hãy sống như người khôn ngoan,16 biết tận dụng thời buổi
hiện tại, vì chúng ta đang sống những ngày đen tối.17Vì thế, anh em đừng
hoá ra ngu xuẩn, nhưng hãy tìm hiểu đâu là ý Chúa.18 Chớ say sưa rượu
chè, vì rượu chè đưa tới truỵ lạc, nhưng hãy thấm nhuần Thần Khí.19 Hãy
cùng nhau đối đáp những bài thánh vịnh, thánh thi và thánh ca do Thần Khí
linh hứng; hãy đem cả tâm hồn mà ca hát chúc tụng Chúa.20Trong mọi hoàn
cảnh và mọi sự, hãy nhân danh Đức Giê-su Ki-tô, Chúa chúng ta, mà cảm tạ
Thiên Chúa là Cha.

Gia đình sống đạo

21 Vì lòng kính sợ Đức Ki-tô, anh em hãy tùng phục lẫn nhau.22 Người làm
vợ hãy tùng phục chồng như tùng phục Chúa,23 vì chồng là đầu của vợ cũng

như Đức Ki-tô là đầu của Hội Thánh, chính Người là Đấng cứu chuộc Hội Thánh, thân thể của Người.24 Và như Hội Thánh tùng phục Đức Ki-tô thế nào, thì vợ cũng phải tùng phục chồng trong mọi sự như vậy.

25 Người làm chồng, hãy yêu thương vợ, như chính Đức Ki-tô yêu thương Hội Thánh và hiến mình vì Hội Thánh;26 như vậy, Người thánh hoá và thanh tẩy Hội Thánh bằng nước và lời hằng sống,27 để trước mặt Người, có một Hội Thánh xinh đẹp lộng lẫy, không tỳ ố, không vết nhăn hoặc bất cứ một khuyết điểm nào, nhưng thánh thiện và tinh tuyền.28 Cũng thế, chồng phải yêu vợ như yêu chính thân thể mình. Yêu vợ là yêu chính mình.29 Quả vậy, có ai ghét thân xác mình bao giờ; trái lại, người ta nuôi nấng và chăm sóc thân xác mình, cũng như Đức Ki-tô nuôi nấng và chăm sóc Hội Thánh,30 vì chúng ta là bộ phận trong thân thể của Người.31 Sách Thánh có lời chép rằng: Chính vì thế, người đàn ông sẽ lìa cha mẹ mà gắn bó với vợ mình, và cả hai sẽ thành một xương một thịt.32 Mầu nhiệm này thật là cao cả. Tôi muốn nói về Đức Ki-tô và Hội Thánh.33 Vậy mỗi người trong anh em hãy yêu vợ như chính mình, còn vợ thì hãy kính sợ chồng.

Chương 6

1 Kẻ làm con, hãy vâng lời cha mẹ theo tinh thần của Chúa, vì đó là điều phải đạo.2 Hãy tôn kính cha mẹ. Đó là điều răn thứ nhất có kèm theo lời hứa:3 để ngươi được hạnh phúc và hưởng thọ trên mặt đất này.4Những bậc làm cha mẹ, đừng làm cho con cái tức giận, nhưng hãy giáo dục chúng thay mặt Chúa bằng cách khuyên răn và sửa dạy.

5 Kẻ làm nô lệ, hãy vâng lời những người chủ ở đời này với thái độ run rẩy và sợ sệt, với lòng đơn sơ, như vâng lời Đức Ki-tô.6 Đừng chỉ vâng lời trước mặt, như muốn làm đẹp lòng người ta, nhưng như nô lệ của Đức Ki-tô, đem cả tâm hồn thi hành ý Thiên Chúa.7 Hãy vui lòng phục vụ, như thể phục vụ Chúa, chứ không phải người ta.8 Anh em biết đấy: ai làm việc tốt, sẽ được Chúa trả công, bất luận nô lệ hay tự do.9Người làm chủ cũng hãy đối xử như thế với nô lệ. Đừng doạ nạt nữa: anh em biết rằng Chúa của họ cũng là Chúa của anh em, Người ngự trên trời và không thiên vị ai.

Cuộc chiến đấu thiêng liêng

10 Sau cùng, anh em hãy tìm sức mạnh trong Chúa và trong uy lực toàn
năng của Người.11 Hãy mang toàn bộ binh giáp vũ khí của Thiên Chúa, để
có thể đứng vững trước những mưu chước của ma quỷ.12 Vì chúng ta chiến
đấu không phải với phàm nhân, nhưng là với những quyền lực thần thiêng,
với những bậc thống trị thế giới tối tăm này, với những thần linh quái ác
chốn trời cao.13 Bởi đó, anh em hãy nhận lấy toàn bộ binh giáp vũ khí của
Thiên Chúa; như thế, anh em có thể vận dụng toàn lực để đối phó và đứng
vững trong ngày đen tối.

14 Vậy hãy đứng vững: lưng thắt đai là chân lý, mình mặc áo giáp là sự
công chính,15 chân đi giày là lòng hăng say loan báo tin mừng bình an;16
hãy luôn cầm khiên mộc là đức tin, nhờ đó anh em sẽ có thể dập tắt mọi tên
lửa của ác thần.17 Sau cùng, hãy đội mũ chiến là ơn cứu độ và cầm gươm
của Thần Khí ban cho, tức là Lời Thiên Chúa.

18 Theo Thần Khí hướng dẫn, anh em hãy dùng mọi lời kinh và mọi tiếng
van nài mà cầu nguyện luôn mãi. Để được như vậy, anh em hãy chuyên cần
tỉnh thức và cầu xin cho toàn thể dân thánh.19 Anh em cũng hãy cầu xin cho
tôi nữa, để khi tôi mở miệng nói, thì Thiên Chúa ban lời cho tôi, hầu tôi
mạnh dạn loan báo mầu nhiệm của Tin Mừng;20 tôi là sứ giả của Tin Mừng
này cả khi tôi đang bị xiềng xích. Anh em hãy cầu xin cho tôi để khi rao
giảng Tin Mừng tôi nói năng mạnh dạn, như bổn phận tôi phải nói.

Tin tức. Lời chào cuối thư

21 Anh Ty-khi-cô, người anh em yêu quý của tôi và là người trung thành
phục vụ Chúa, sẽ cho anh em mọi tin tức, để cả anh em nữa cũng biết tôi ra
sao, và tôi đang làm gì.22 Tôi phái anh đến với anh em vì mục đích ấy, để
anh em được biết hiện tình của chúng tôi, và để anh khích lệ tâm hồn anh
em.

23 Nguyện xin Thiên Chúa là Cha, và nguyện xin Chúa Giê-su Ki-tô ban
cho anh em ơn bình an và lòng mến cùng với lòng tin.24 Xin Thiên Chúa
ban ân sủng cho tất cả những ai yêu mến Đức Giê-su Ki-tô Chúa chúng ta
bằng một tình yêu bất diệt.

Thư Philípphê

Lời chào thăm

Chương 1

1 Chúng tôi, Phao-lô và Ti-mô-thê, là những tôi tớ của Đức Ki-tô Giê-su,
kính gửi mọi người trong dân thánh kết hợp với Đức Ki-tô Giê-su ở Phi-líp-
phê, cùng kính gửi các vị giám quản và trợ tá.2 Xin Thiên Chúa là Cha
chúng ta và Chúa Giê-su Ki-tô ban cho anh em ân sủng và bình an.

Tạ ơn và cầu nguyện

3 Tôi cảm tạ Thiên Chúa của tôi, mỗi lần nhớ đến anh em.4 Tôi luôn vui
sướng mỗi khi cầu nguyện cho anh em hết thảy,5 vì từ buổi đầu cho đến
nay, anh em đã góp phần vào việc rao giảng Tin Mừng.6 Tôi tin chắc rằng:
Đấng đã bắt đầu thực hiện nơi anh em một công việc tốt lành như thế, cũng
sẽ đưa công việc đó tới chỗ hoàn thành cho đến ngày Đức Ki-tô Giê-su
quang lâm.7 Tôi có những tâm tình như thế đối với tất cả anh em, đó là điều
hợp lý, bởi vì tôi mang anh em trong lòng tôi. Khi tôi bị xiềng xích, cũng
như lúc tôi bênh vực và củng cố Tin Mừng, anh em đều thông phần vào ân
sủng tôi đã nhận được.8 Có Thiên Chúa làm chứng cho tôi: tôi hết lòng yêu
quý anh em tất cả, với tình thương của Đức Ki-tô Giê-su.9 Điều tôi khẩn
khoản nài xin, là cho lòng mến của anh em ngày thêm dồi dào, khiến anh
em được ơn hiểu biết và tài trực giác siêu nhiên,10 để nhận ra cái gì là tốt
hơn. Tôi cũng xin cho anh em được nên tinh tuyền và không làm gì đáng
trách, trong khi chờ đợi ngày Đức Ki-tô quang lâm.11Như thế, anh em sẽ
đem lại hoa trái dồi dào là sống một đời công chính nhờ Đức Giê-su Ki-tô,
để tôn vinh và ngợi khen Thiên Chúa.

Hoàn cảnh của thánh Phao-lô

12 Thưa anh em, tôi muốn anh em biết là những gì xảy đến cho tôi thật ra đã
giúp cho Tin Mừng được tiến triển,13 đến nỗi tại dinh vua quan cũng như ở
mọi nơi khác, người ta đều hiểu rõ là chính vì Đức Ki-tô mà tôi mang xiềng
xích.14 Vì thấy tôi bị xiềng xích, phần đông các anh em có lòng tin cậy vào

Chúa đã tỏ ra bạo dạn hơn để rao giảng lời Thiên Chúa mà không chút sợ hãi.15 Đã hẳn, có những kẻ rao giảng về Đức Ki-tô vì lòng ganh tị và tranh chấp, song những người khác lại làm công việc đó vì ý ngay lành.16 Những người này làm vì bác ái, bởi họ biết rằng tôi được chỉ định để lo bênh vực Tin Mừng.17Còn những người kia thì loan báo Đức Ki-tô vì tính ưa tranh giành, họ không có lòng ngay, tưởng làm như thế là gây thêm khổ cho tôi, trong lúc tôi bị xiềng xích.18 Nhưng không sao đâu! Dù thế nào đi nữa với ý lành hay ý xấu, cuối cùng Đức Ki-tô được rao giảng là tôi mừng. Và tôi sẽ còn mừng nữa,19 bởi vì tôi biết rằng điều ấy sẽ giúp cho tôi đạt được ơn cứu độ, nhờ lời cầu nguyện của anh em, và nhờ Thần Khí của Đức Giê-su Ki-tô phù trợ.20 Đó là điều tôi đợi chờ và hy vọng. Sẽ không có gì làm cho tôi phải hổ thẹn, trái lại tôi hoàn toàn vững tin. Bây giờ cũng như mọi lúc, Đức Ki-tô sẽ tỏ bày quyền uy cao cả của Người nơi thân xác tôi, dù tôi sống hay tôi chết:21 vì đối với tôi, sống là Đức Ki-tô, và chết là một mối lợi.22 Nếu sống ở đời này mà công việc của tôi được sinh hoa kết quả, thì tôi không biết phải chọn đàng nào.23 Vì tôi bị giằng co giữa hai đàng: ao ước của tôi là ra đi để được ở với Đức Ki-tô, điều này tốt hơn bội phần:24 nhưng ở lại đời này thì cần thiết hơn, vì anh em.25 Và tôi biết chắc rằng tôi sẽ ở lại và ở bên cạnh tất cả anh em để giúp anh em tấn tới và được hưởng niềm vui đức tin mang lại cho anh em.26 Như thế, trong Đức Ki-tô Giê-su, anh em càng có lý do để hãnh diện về tôi, khi tôi lại đến gặp anh em.

Chiến đấu cho đức tin

27 Chỉ có một điều là anh em phải ăn ở làm sao cho xứng với Tin Mừng của Đức Ki-tô. Như thế, dù tôi có đến thăm anh em hay vắng mặt đi nữa, tôi vẫn muốn được nghe người ta nói về anh em là anh em luôn đứng vững, cùng chung một tinh thần, một lòng một dạ cùng nhau chiến đấu vì đức tin mà Tin Mừng mang lại cho anh em.28 Về bất cứ điều gì, đừng sợ những kẻ chống đối anh em: đó là dấu chỉ cho thấy họ sẽ bị hư vong, còn đối với anh em, thì lại là dấu chỉ ơn cứu độ. Điều ấy là ân huệ Thiên Chúa ban.29 Quả thế, nhờ Đức Ki-tô, anh em đã được phúc chẳng những là tin vào Người, mà còn được chịu đau khổ vì Người.30 Nhờ vậy, anh em được tham dự cùng một cuộc chiến mà anh em đã thấy tôi phải đương đầu trước kia, và nay anh em nghe biết là tôi vẫn còn tiếp tục.

Duy trì sự hợp nhất trong tinh thần khiêm nhường

Chương 2

1 Nếu quả thật sự liên kết với Đức Ki-tô đem lại cho chúng ta một niềm an
ủi, nếu tình bác ái khích lệ chúng ta, nếu chúng ta được hiệp thông trong
Thần Khí, nếu chúng ta sống thân tình và biết cảm thương nhau,2 thì xin
anh em hãy làm cho niềm vui của tôi được trọn vẹn, là hãy có cùng một
cảm nghĩ, cùng một lòng mến, cùng một tâm hồn, cùng một ý hướng như
nhau.3 Đừng làm chi vì ganh tị hay vì hư danh, nhưng hãy lấy lòng khiêm
nhường mà coi người khác hơn mình.4 Mỗi người đừng tìm lợi ích cho
riêng mình, nhưng hãy tìm lợi ích cho người khác.5 Giữa anh em với nhau,
anh em hãy có những tâm tình như chính Đức Ki-tô Giê-su.

6 Đức Giê-su Ki-tô
vốn dĩ là Thiên Chúa
mà không nghĩ phải nhất quyết duy trì
địa vị ngang hàng với Thiên Chúa,

7 nhưng đã hoàn toàn trút bỏ vinh quang
mặc lấy thân nô lệ,
trở nên giống phàm nhân
sống như người trần thế.

8 Người lại còn hạ mình,
vâng lời cho đến nỗi bằng lòng chịu chết,
chết trên cây thập tự.

9 Chính vì thế, Thiên Chúa đã siêu tôn Người
và tặng ban danh hiệu
trổi vượt trên muôn ngàn danh hiệu.

10 Như vậy, khi vừa nghe danh thánh Giê-su,
cả trên trời dưới đất
và trong nơi âm phủ,
muôn vật phải bái quỳ;

11 và để tôn vinh Thiên Chúa Cha,
mọi loài phải mở miệng tuyên xưng rằng:

"Đức Giê-su Ki-tô là Chúa".

Lo sao cho được ơn cứu độ

12 Ấy vậy, anh em thân mến, anh em là những người luôn luôn vâng phục
không những khi tôi có mặt, mà nhất là bây giờ, khi tôi vắng mặt, anh em
hãy biết run sợ mà gắng sức lo sao cho mình được cứu độ.13 Vì chính Thiên
Chúa tác động đến ý chí cũng như hành động của anh em do lòng yêu
thương của Người.14 Anh em hãy làm mọi việc mà đừng kêu ca hay phản
kháng.15 Như thế, anh em sẽ trở nên trong sạch, không ai chê trách được
điều gì, và sẽ trở nên những người con vẹn toàn của Thiên Chúa, giữa một
thế hệ gian tà, sa đoạ. Giữa thế hệ đó, anh em phải chiếu sáng như những vì
sao trên vòm trời,16 là làm sáng tỏ Lời ban sự sống, để tôi được hiên ngang
hãnh diện trong ngày Đức Ki-tô quang lâm, vì tôi đã không chạy uổng công
và đã không lao nhọc vô ích.17 Nhưng nếu tôi phải đổ máu ra hợp làm một
với hy lễ mà anh em lấy đức tin dâng lên Chúa, thì tôi vui mừng và cùng
chia sẻ niềm vui với tất cả anh em.18 Anh em cũng vậy, anh em hãy vui lên
và cùng chia sẻ niềm vui với tôi.

Sứ mạng của ông Ti-mô-thê và ông Ê-páp-rô-đi-tô

19 Nhờ Chúa Giê-su, tôi hy vọng có thể sớm cử anh Ti-mô-thê đến với anh
em, để chính tôi cũng được an tâm vì được biết tin tức về anh em.20 Chẳng
có ai khác cùng chia sẻ một tâm tình với tôi và tận tâm lo lắng cho anh
em.21 Thật vậy, ai nấy đều tìm lợi ích cho mình, chứ không tìm lợi ích cho
Đức Ki-tô Giê-su.22 Anh em biết: anh Ti-mô-thê đã chứng tỏ mình là người
có giá trị, bởi vì anh ấy đã cùng với tôi phục vụ Tin Mừng, như con với
cha.23 Vậy, tôi hy vọng sẽ cử anh ấy đi, ngay khi thấy rõ số phận tôi ra
sao.24 Vả lại, nhờ ơn Chúa, tôi tin tưởng sắp được đích thân đến thăm anh
em.

25 Tôi nghĩ cần phải trả anh Ê-páp-rô-đi-tô về cho anh em. Anh ấy đã từng
là một người anh em, một cộng sự viên, một chiến hữu của tôi, người mà
anh em đã gửi đến giúp tôi trong lúc túng cực.26 Anh ấy rất mong mỏi gặp
lại tất cả anh em, lo âu vì anh em đã biết tin anh lâm bệnh.27 Thật vậy, anh
ấy ốm nặng gần chết; nhưng Thiên Chúa đã thương xót anh, không những
thương xót anh mà còn thương xót cả tôi nữa, để tôi khỏi buồn phiền vì hết

chuyện này đến chuyện khác.28 Do đó, tôi vội cho anh ấy trở về, để anh em
được vui khi gặp lại anh, và chính tôi cũng bớt buồn phiền.29 Vì Chúa, anh
em hãy hết sức vui mừng đón tiếp anh. Anh em hãy quý trọng những người
như thế;30 chính vì làm việc cho Đức Ki-tô mà anh đã suýt chết, đã liều
mạng sống để thay thế anh em, khi anh em không đến giúp tôi được.

Con đường cứu độ

Chương 3

1 Vả lại, thưa anh em, anh em hãy vui mừng vì Chúa. Viết đi viết lại cho
anh em cũng bấy nhiêu điều, đối với tôi không phải là một gánh nặng, còn
đối với anh em thì đó lại là một bảo đảm.2 Anh em hãy coi chừng quân chó
má! Hãy coi chừng bọn thợ xấu! Hãy coi chừng những kẻ giả danh cắt bì!3
Vì chúng ta mới thật là những người được cắt bì, những người thờ phượng
Thiên Chúa nhờ Thần Khí của Người, những người hiên ngang hãnh diện vì
Đức Ki-tô Giê-su, chứ không cậy vào xác thịt,4 mặc dầu tôi đây, tôi có lý do
để cậy vào xác thịt. Nếu ai khác có lý do để cậy vào xác thịt, thì tôi càng có
lý do hơn:5 tôi chịu cắt bì ngày thứ tám, thuộc dòng dõi Ít-ra-en, họ Ben-
gia-min, là người Híp-ri, con của người Híp-ri; giữ luật thì đúng như một
người Pha-ri-sêu;6 nhiệt thành đến mức ngược đãi Hội Thánh; còn sống
công chính theo Lề Luật, thì chẳng ai trách được tôi.7 Nhưng, những gì xưa
kia tôi cho là có lợi, thì nay, vì Đức Ki-tô, tôi cho là thiệt thòi.8 Hơn nữa, tôi
coi tất cả mọi sự là thiệt thòi, so với mối lợi tuyệt vời, là được biết Đức Ki-
tô Giê-su, Chúa của tôi. Vì Người, tôi đành mất hết, và tôi coi tất cả như
rác, để được Đức Ki-tô9 và được kết hợp với Người. Được như vậy, không
phải nhờ sự công chính của tôi, sự công chính do luật Mô-sê đem lại, nhưng
nhờ sự công chính do lòng tin vào Đức Ki-tô, tức là sự công chính do Thiên
Chúa ban, dựa trên lòng tin.10Vấn đề là được biết chính Đức Ki-tô, nhất là
biết Người quyền năng thế nào nhờ đã phục sinh, cùng được thông phần
những đau khổ của Người, nhờ nên đồng hình đồng dạng với Người trong
cái chết của Người, 11với hy vọng có ngày cũng được sống lại từ trong cõi
chết.12 Nói thế, không phải là tôi đã đoạt giải, hay đã nên hoàn thiện đâu;
nhưng tôi đang cố gắng chạy tới, mong chiếm đoạt, bởi lẽ chính tôi đã được
Đức Ki-tô Giê-su chiếm đoạt.13 Thưa anh em, tôi không nghĩ mình đã
chiếm được rồi. Tôi chỉ chú ý đến một điều, là quên đi chặng đường đã qua,

để lao mình về phía trước.14 Tôi chạy thẳng tới đích, để chiếm được phần
thưởng từ trời cao Thiên Chúa dành cho kẻ được Người kêu gọi trong Đức
Ki-tô Giê-su.15 Vậy tất cả chúng ta là những người hoàn thiện, chúng ta hãy
nghĩ như vậy; và giả như có điểm nào anh em nghĩ khác, thì Thiên Chúa sẽ
mặc khải cho anh em.16 Song, dù đạt tới đâu đi nữa, chúng ta cũng cứ theo
hướng ấy mà đi.

17 Thưa anh em, xin hãy cùng nhau bắt chước tôi, và chăm chú nhìn vào
những ai sống theo gương chúng tôi để lại cho anh em.18 Vì, như tôi đã nói
với anh em nhiều lần, và bây giờ tôi phải khóc mà nói lại, có nhiều người
sống đối nghịch với thập giá Đức Ki-tô:19 chung cục là họ sẽ phải hư vong.
Chúa họ thờ là cái bụng, và cái họ lấy làm vinh quang lại là cái đáng hổ
thẹn. Họ là những người chỉ nghĩ đến những sự thế gian.20 Còn chúng ta,
quê hương chúng ta ở trên trời, và chúng ta nóng lòng mong đợi Đức Giê-su
Ki-tô từ trời đến cứu chúng ta.21 Người có quyền năng khắc phục muôn
loài, và sẽ dùng quyền năng ấy mà biến đổi thân xác yếu hèn của chúng ta
nên giống thân xác vinh hiển của Người.

Chương 4

1 Bởi vậy, hỡi anh em thân mến lòng tôi hằng tưởng nhớ, anh em là niềm
vui, là vinh dự của tôi. Anh em rất thân mến, anh em hãy kết hợp với Chúa
mà sống vững vàng như vậy.

Lời khuyên cuối cùng

2 Tôi khuyên chị Ê-vô-đi-a và khuyên cả chị Xin-ti-khe nữa: xin hai chị
sống hoà thuận với nhau trong Chúa.3 Tôi xin cả anh Xi-di-gô nữa, người
bạn chân thành đã đồng lao cộng khổ với tôi, xin anh giúp đỡ các chị ấy.
Các chị đã giúp tôi chiến đấu cho Tin Mừng, cũng như anh Cơ-lê-men-tê và
các cộng sự viên khác mà tên tuổi đã được ghi trong Sổ Trường Sinh.

4 Anh em hãy vui luôn trong niềm vui của Chúa. Tôi nhắc lại: vui lên anh
em!5 Sao cho mọi người thấy anh em sống hiền hoà rộng rãi, Chúa đã gần
đến.6 Anh em đừng lo lắng gì cả. Nhưng trong mọi hoàn cảnh, anh em cứ
đem lời cầu khẩn, van xin và tạ ơn, mà giãi bày trước mặt Thiên Chúa
những điều anh em thỉnh nguyện.7 Và bình an của Thiên Chúa, bình an
vượt lên trên mọi hiểu biết, sẽ giữ cho lòng trí anh em được kết hợp với

Đức Ki-tô Giê-su.[8] Ngoài ra, thưa anh em, những gì là chân thật, cao quý, những gì là chính trực tinh tuyền, những gì là đáng mến và đem lại danh thơm tiếng tốt, những gì là đức hạnh, đáng khen, thì xin anh em hãy để ý.[9] Những gì anh em đã học hỏi, đã lãnh nhận, đã nghe, đã thấy ở nơi tôi, thì hãy đem ra thực hành, và Thiên Chúa là nguồn bình an sẽ ở với anh em.

Cám ơn vì được cứu trợ

[10] Nhờ Chúa, tôi rất vui mừng vì cuối cùng thấy tình cảm của anh em đối với tôi lại thắm thiết. Tình cảm đó vẫn sống động, nhưng anh em chỉ thiếu dịp tỏ ra.[11] Không phải vì thiếu thốn mà tôi nói thế, bởi lẽ tôi đã học sống tự lập trong bất cứ hoàn cảnh nào.[12] Tôi sống thiếu thốn cũng được, mà sống dư dật cũng được. Trong mọi hoàn cảnh, no hay đói, dư dật hay túng bấn, tôi đã tập quen cả.[13] Với Đấng ban sức mạnh cho tôi, tôi chịu được hết.[14] Tuy nhiên, anh em đã chia sẻ với tôi, khi tôi gặp cơn quẫn bách, như thế là phải.[15] Chính anh em, những người thành Phi-líp-phê, anh em biết là trong giai đoạn tôi bắt đầu rao giảng Tin Mừng, lúc rời khỏi Ma-kê-đô-ni-a, không một Hội Thánh nào đã đóng góp vào các khoản chi thu của tôi, chỉ có anh em thôi;[16] bởi vì ngay khi tôi còn ở Thê-xa-lô-ni-ca, đôi lần anh em đã gửi cho tôi những gì tôi cần dùng.[17] Điều tôi tìm kiếm không phải là quà tặng, mà là những gì sinh hoa kết quả dồi dào cho anh em.[18] Tôi có đủ mọi thứ cần dùng, lại còn dư dật nữa là khác. Tôi rất đầy đủ, kể từ khi nhận được những gì anh em gửi đến tôi qua tay anh Ê-páp-rô-đi-tô. Quà anh em tặng cho tôi đó, chẳng khác nào hương thơm, lễ vật đẹp lòng Thiên Chúa và được Người chấp nhận.[19] Thiên Chúa của tôi sẽ thoả mãn mọi nhu cầu của anh em một cách tuyệt vời, theo sự giàu sang của Người trong Đức Ki-tô Giê-su.[20] Xin tôn vinh Thiên Chúa là Cha chúng ta, đến muôn thuở muôn đời! A-men.

Những lời thăm hỏi và cầu chúc cuối cùng

[21] Cho tôi gửi lời chào từng người một thuộc dân thánh trong Đức Ki-tô Giê-su. Các anh em đang ở với tôi gửi lời chào anh em.[22] Mọi người thuộc dân thánh, nhất là những người phục vụ trong cung điện hoàng đế Xê-da, cũng gửi lời chào anh em.

23 Cầu chúc cho tâm hồn anh em được đầy tràn ân sủng của Chúa Giê-su Ki-tô.

Thư Côlôxê

Lời mở đầu

Chương 1

1 Tôi là Phao-lô, bởi ý Thiên Chúa được làm Tông Đồ của Đức Ki-tô Giê-su, và anh Ti-mô-thê là người anh em,2 kính gửi dân thánh tại Cô-lô-xê, là những anh em tín hữu trong Đức Ki-tô. Xin Thiên Chúa là Cha chúng ta ban cho anh em ân sủng và bình an.

Tạ ơn và cầu xin

3 Chúng tôi không ngừng tạ ơn Thiên Chúa, là Thân Phụ Đức Giê-su Ki-tô, Chúa chúng ta, khi cầu nguyện cho anh em.4 Thật vậy, chúng tôi đã được nghe nói về lòng tin của anh em vào Đức Ki-tô Giê-su, và về lòng mến của anh em đối với toàn thể dân thánh;5 lòng tin và lòng mến đó phát xuất từ niềm trông cậy dành cho anh em trên trời, niềm trông cậy anh em đã được nghe loan báo khi lời chân lý là Tin Mừng6 đến với anh em; Tin Mừng này đang sinh hoa trái và lớn lên trên toàn thế giới như thế nào, thì nơi anh em cũng vậy, từ ngày anh em được nghe nói và nhận biết ân sủng của Thiên Chúa thực sự là gì.7 Anh em đã học hỏi điều này với anh Ê-páp-ra là người đồng sự yêu quý của chúng tôi và là người thay thế chúng tôi với tư cách là người phục vụ trung thành của Đức Ki-tô.8 Chính anh đã cho chúng tôi hay về lòng mến mà Thần Khí ban cho anh em.

9 Vì thế, từ ngày chúng tôi nghe biết như vậy, chúng tôi cũng không ngừng cầu nguyện và kêu xin Thiên Chúa cho anh em được am tường thánh ý Người, với tất cả sự khôn ngoan và hiểu biết mà Thần Khí ban cho.10 Như vậy, anh em sẽ sống được như Chúa đòi hỏi, và làm đẹp lòng Người về mọi phương diện, sẽ sinh hoa trái là mọi thứ việc lành, và mỗi ngày một hiểu biết Thiên Chúa hơn.11 Nhờ sức mạnh vạn năng của Thiên Chúa vinh quang, anh em sẽ nên mạnh mẽ để kiên trì chịu đựng tất cả.

12 Anh em hãy vui mừng cảm tạ Chúa Cha, đã làm cho anh em trở nên xứng đáng chung hưởng phần gia nghiệp của dân thánh trong cõi đầy ánh sáng.

13 Người đã giải thoát chúng ta khỏi quyền lực tối tăm, và đưa vào vương
quốc Thánh Tử chí ái; 14 trong Thánh Tử, ta được ơn cứu chuộc, được thứ
tha tội lỗi.

I. PHẦN GIÁO THUYẾT

Đức Ki-tô đứng hàng đầu

15 Thánh Tử là hình ảnh Thiên Chúa vô hình,
là trưởng tử sinh ra trước mọi loài thọ tạo,

16 vì trong Người, muôn vật được tạo thành
trên trời cùng dưới đất,
hữu hình với vô hình.
Dẫu là hàng dũng lực thần thiêng
hay là bậc quyền năng thượng giới,
tất cả đều do Thiên Chúa tạo dựng
nhờ Người và cho Người.

17 Người có trước muôn loài muôn vật,
tất cả đều tồn tại trong Người.

18 Người cũng là đầu của thân thể,
nghĩa là đầu của Hội Thánh;
Người là khởi nguyên,
là trưởng tử
trong số những người từ cõi chết sống lại,
để trong mọi sự Người đứng hàng đầu.

19 Vì Thiên Chúa đã muốn
làm cho tất cả sự viên mãn
hiện diện ở nơi Người,

20 cũng như muốn nhờ Người
mà làm cho muôn vật
được hoà giải với mình.
Nhờ máu Người đổ ra trên thập giá,
Thiên Chúa đã đem lại bình an
cho mọi loài dưới đất
và muôn vật trên trời.

Người Cô-lô-xê được chung hưởng ơn cứu độ

21 Cả anh em nữa, xưa kia anh em là những người xa lạ, là thù địch của
Thiên Chúa vì những tư tưởng và hành động xấu xa của anh em.22 Nhưng
nay nhờ Đức Giê-su là con người bằng xương bằng thịt đã chịu chết, Thiên
Chúa cho anh em được hoà giải với Người, để anh em trở nên thánh thiện
tinh tuyền và không có gì đáng trách trước mặt Người.23 Anh em chỉ cần
giữ vững đức tin, cần được xây dựng vững chắc, kiên quyết và đừng vì nao
núng mà lìa bỏ niềm hy vọng anh em đã nhận được khi nghe loan báo Tin
Mừng. Tin Mừng này đã được rao giảng cho khắp thiên hạ, và tôi, Phao-lô,
tôi đã được trở nên người phục vụ Tin Mừng. Ông Phao-lô vất vả phục vụ
dân ngoại

24 Giờ đây, tôi vui mừng được chịu đau khổ vì anh em. Những gian nan thử
thách Đức Ki-tô còn phải chịu, tôi xin mang lấy vào thân cho đủ mức, vì lợi
ích cho thân thể Người là Hội Thánh.25 Tôi đã trở nên người phục vụ Hội
Thánh, theo kế hoạch Thiên Chúa đã uỷ thác cho tôi, liên quan đến anh em:
đó là tôi phải rao giảng lời của Người cho trọn vẹn,26 rao giảng mầu nhiệm
đã được giữ kín từ bao thời đại và qua bao thế hệ, nhưng nay đã được tỏ ra
cho dân thánh của Thiên Chúa.27 Người đã muốn cho họ được biết mầu
nhiệm này phong phú và hiển hách biết bao giữa các dân ngoại: đó là chính
Đức Ki-tô đang ở giữa anh em, Đấng ban cho chúng ta niềm hy vọng đạt tới
vinh quang.28 Chính Người là Đấng chúng tôi rao giảng, khi khuyên bảo
mỗi người và dạy dỗ mỗi người với tất cả sự khôn ngoan, để giúp mỗi
người nên hoàn thiện trong Đức Ki-tô.29 Chính vì mục đích ấy mà tôi phải
vất vả chiến đấu, nhờ sức lực của Người hoạt động mạnh mẽ trong tôi.

Ông Phao-lô lo lắng cho đức tin của người Cô-lô-xê

Chương 2

1 Quả thế, tôi muốn anh em biết tôi phải chiến đấu gay go thế nào vì anh
em, vì những người Lao-đi-ki-a, và vì bao người khác chưa thấy tôi tận
mắt;2 như vậy là để họ được phấn khởi trong tâm hồn, và nhờ được liên kết
chặt chẽ với nhau trong tình thương, họ đạt tới sự thông hiểu phong phú và
đầy đủ, khiến họ nhận biết mầu nhiệm của Thiên Chúa, tức là Đức Ki-tô,3
trong Người có cất giấu mọi kho tàng của sự khôn ngoan và hiểu biết.

4 Tôi nói điều đó để đừng có ai dùng lời lẽ hấp dẫn mà mê hoặc anh em.5
Tuy xa cách về thể xác, nhưng tôi vẫn ở với anh em về tinh thần, và vui

mừng thấy anh em giữ hàng ngũ và vững tin vào Đức Ki-tô.

II. ĐỀ PHÒNG GIÁO LÝ SAI LẠC

Sống theo đức tin chân chính chứ không theo những tư tưởng sai lạc

6 Vậy như anh em đã nhận Đức Ki-tô Giê-su làm Chúa, thì hãy tiếp tục
sống kết hợp với Người.7 Anh em hãy bén rễ sâu và xây dựng đời mình trên
nền tảng là Đức Ki-tô Giê-su, hãy dựa vào đức tin mà anh em đã được thụ
huấn, và để cho lòng chan chứa niềm tri ân cảm tạ.

8 Hãy coi chừng chớ để ai gài bẫy anh em bằng mồi triết lý và những tư
tưởng giả dối rỗng tuếch theo truyền thống người phàm và theo những yếu
tố của vũ trụ chứ không theo Đức Ki-tô.

Đức Ki-tô, Thủ Lãnh duy nhất của thiên thần và loài người

9 Thật vậy, nơi Người, tất cả sự viên mãn của thần tính hiện diện cách cụ
thể,10 và trong Người, anh em được sung mãn: Người vốn là đầu mọi quyền
lực thần thiêng.

11 Trong Người, anh em đã được chịu phép cắt bì, không phải phép cắt bì
do tay người phàm, nhưng là phép cắt bì của Đức Ki-tô, có sức lột bỏ con
người tội lỗi của anh em.12 Anh em đã cùng được mai táng với Đức Ki-tô
khi chịu phép rửa, lại cùng được trỗi dậy với Người, vì tin vào quyền năng
của Thiên Chúa, Đấng làm cho Người trỗi dậy từ cõi chết.13 Trước kia, anh
em là những kẻ chết vì anh em đã sa ngã, và vì thân xác anh em không được
cắt bì, nay Thiên Chúa đã cho anh em được cùng sống với Đức Ki-tô: Thiên
Chúa đã ban ơn tha thứ mọi sa ngã lỗi lầm của chúng ta.

14 Người đã xoá sổ nợ bất lợi cho chúng ta, sổ nợ mà các giới luật đã đưa ra
chống lại chúng ta. Người đã huỷ bỏ nó đi, bằng cách đóng đinh nó vào
thập giá.15 Người đã truất phế các quyền lực thần thiêng, đã công khai bêu
xấu chúng, đã điệu chúng đi trong đám rước khải hoàn của Người. Đề
phòng lối sống khắc khổ theo thuyết "các quyền lực vũ trụ"

16 Vậy đừng ai xét đoán anh em về chuyện đồ ăn thức uống, hay về mục
ngày lễ, ngày đầu tháng, ngày sa-bát.17 Tất cả những cái đó chỉ là hình bóng
những điều sắp tới, nhưng thực tại là thân thể Đức Ki-tô.18 Đừng ai viện cớ

"khiêm nhường" và "sùng kính các thiên thần" mà làm cho anh em mất phần thưởng chiến thắng; họ chìm đắm trong những thị kiến của mình, vênh váo vì những suy tưởng theo lối người phàm.19 Họ không gắn chặt với Đức Ki-tô là Đầu; chính Người làm cho toàn thân được nuôi dưỡng, được kết cấu chặt chẽ nhờ mọi thứ gân mạch và dây chằng, và được lớn lên nhờ sức Thiên Chúa ban.

20 Anh em đã chết cùng Đức Ki-tô và được giải thoát khỏi các yếu tố của vũ trụ, tại sao lại rập theo những quy luật, như thể anh em còn sống lệ thuộc vào thế gian? Chẳng hạn:21 "Đừng ăn cái này, đừng nếm cái kia, đừng đụng vào cái nọ",22 toàn những cấm đoán về những cái dùng đến là hư. Đó chỉ là những giới luật và giáo huấn của người phàm.23 Những điều ấy có vẻ khôn ngoan: nào là "sùng đạo tự ý", nào là "khiêm nhường", nào là "khổ hạnh", nhưng không có giá trị gì đối với tính xác thịt lăng loàn.

Nguyên lý của đời sống mới: kết hợp với Đức Ki-tô phục sinh

Chương 3

1 Anh em đã được trỗi dậy cùng với Đức Ki-tô, nên hãy tìm kiếm những gì thuộc thượng giới, nơi Đức Ki-tô đang ngự bên hữu Thiên Chúa.2 Anh em hãy hướng lòng trí về những gì thuộc thượng giới, chứ đừng chú tâm vào những gì thuộc hạ giới.3 Thật vậy, anh em đã chết, và sự sống mới của anh em hiện đang tiềm tàng với Đức Ki-tô nơi Thiên Chúa.4 Khi Đức Ki-tô, nguồn sống của chúng ta xuất hiện, anh em sẽ được xuất hiện với Người, và cùng Người hưởng phúc vinh quang.

III. PHẦN KHUYÊN NHỦ

Chỉ thị chung cho các tín hữu

5 Vậy anh em hãy giết chết những gì thuộc về hạ giới trong con người anh
em: ấy là gian dâm, ô uế, đam mê, ước muốn xấu và tham lam; mà tham
lam cũng là thờ ngẫu tượng.6 Chính vì những điều đó mà cơn thịnh nộ của
Thiên Chúa giáng xuống trên những kẻ không vâng phục.7 Chính anh em
xưa kia cũng ăn ở như thế, khi anh em còn sống giữa những người ấy.8
Nhưng nay, cả anh em nữa, hãy từ bỏ tất cả những cái đó: nào là giận dữ,
nóng nảy, độc ác, nào là thoá mạ, ăn nói thô tục.

9 Anh em đừng nói dối nhau, vì anh em đã cởi bỏ con người cũ với những
hành vi của nó rồi,10 và anh em đã mặc lấy con người mới, con người hằng
được đổi mới theo hình ảnh Đấng Tạo Hoá, để được ơn thông hiểu.11 Vậy
không còn phải phân biệt Hy-lạp hay Do-thái, cắt bì hay không cắt bì, man
di, mọi rợ, nô lệ, tự do, nhưng chỉ có Đức Ki-tô là tất cả và ở trong mọi
người.

12 Anh em là những người được Thiên Chúa tuyển lựa, hiến thánh và yêu
thương. Vì thế, anh em hãy có lòng thương cảm, nhân hậu, khiêm nhu, hiền
hoà và nhẫn nại.13 Hãy chịu đựng và tha thứ cho nhau, nếu trong anh em
người này có điều gì phải trách móc người kia. Chúa đã tha thứ cho anh em,
thì anh em cũng vậy, anh em phải tha thứ cho nhau.14Trên hết mọi đức tính,
anh em phải có lòng bác ái: đó là mối dây liên kết tuyệt hảo.15 Ước gì ơn
bình an của Đức Ki-tô điều khiển tâm hồn anh em, vì trong một thân thể
duy nhất, anh em đã được kêu gọi đến hưởng ơn bình an đó. Bởi vậy, anh
em hãy hết dạ tri ân.

16 Ước chi lời Đức Ki-tô ngự giữa anh em thật dồi dào phong phú. Anh em
hãy dạy dỗ khuyên bảo nhau với tất cả sự khôn ngoan. Để tỏ lòng biết ơn,
anh em hãy đem cả tâm hồn mà hát dâng Thiên Chúa những bài thánh vịnh,
thánh thi và thánh ca, do Thần Khí linh hứng.17 Anh em có làm gì, nói gì,
thì hãy làm hãy nói nhân danh Chúa Giê-su và nhờ Người mà cảm tạ Thiên
Chúa Cha.

Chỉ thị riêng cho đời sống gia đình

18 Người làm vợ hãy phục tùng chồng, như thế mới xứng đáng là người
thuộc về Chúa.19 Người làm chồng hãy yêu thương chứ đừng cay nghiệt với
vợ.20 Kẻ làm con hãy vâng lời cha mẹ trong mọi sự, vì đó là điều đẹp lòng
Chúa.21Những bậc làm cha mẹ đừng làm cho con cái bực tức, kẻo chúng
ngã lòng.

22 Kẻ làm nô lệ hãy vâng lời những người chủ ở đời này trong mọi sự. Đừng
chỉ vâng lời trước mặt, như muốn làm đẹp lòng người ta, nhưng với lòng
đơn sơ, vì kính sợ Chúa.23 Bất cứ làm việc gì, hãy làm tận tâm như thể làm
cho Chúa, chứ không phải cho người đời24 vì biết rằng anh em sẽ nhận được
phần thưởng Chúa ban, là gia nghiệp dành cho dân Người. Đức Ki-tô là
Chủ, anh em hãy phục vụ Người.25 Ai ăn ở bất công sẽ được trả theo điều
bất công mình làm; không có chuyện thiên vị.

Chương 4

1 Người làm chủ hãy đối xử công bằng và đồng đều với các nô lệ, vì biết
rằng cả anh em nữa cũng có một Chủ ở trên trời.

Tinh thần tông đồ

2 Anh em hãy siêng năng cầu nguyện; hãy tỉnh thức mà cầu nguyện và tạ
ơn.3 Đồng thời, cũng hãy cầu nguyện cho chúng tôi nữa, xin Thiên Chúa
mở cửa cho chúng tôi rao giảng lời Người, để chúng tôi loan báo mầu
nhiệm Đức Ki-tô; chính vì mầu nhiệm này mà tôi bị giam giữ.4 Xin cho tôi
biết công bố rõ ràng mầu nhiệm ấy, như bổn phận tôi phải loan báo.

5 Anh em hãy ăn ở khôn ngoan với người ngoài; hãy tận dụng thời buổi
hiện tại.6 Lời nói của anh em phải luôn luôn mặn mà dễ thương, để anh em
biết đối đáp sao cho phải với mỗi người.

Tin tức

7 Mọi tin tức về tôi, anh Ty-khi-cô sẽ cho anh em biết; anh là người anh em
yêu quý của tôi, người trung thành phục vụ, và người đồng sự với tôi trong
công việc Chúa.8 Tôi phái anh đến với anh em vì mục đích ấy, để anh em
được biết hiện tình của chúng tôi, và để anh khích lệ tâm hồn anh em.9
Cùng đi có anh Ô-nê-xi-mô, người anh em trung thành và yêu quý của tôi,

người đồng hương với anh em. Cả hai sẽ cho anh em biết tất cả những gì xảy ra ở đây.

Lời chào và lời chúc cuối thư

10 Anh A-rít-ta-khô, bạn tù với tôi, gửi lời chào anh em. Anh Mác-cô, em họ ông Ba-na-ba, cũng gửi lời chào anh em; anh em đã nhận được những chỉ thị về anh ấy; nếu anh ấy đến với anh em, thì hãy tiếp đón anh ấy.11 Anh Giê-su, gọi là Giút-tô, cũng gửi lời chào anh em. Trong số những người cắt bì, chỉ có ba anh ấy cùng làm việc với tôi cho Nước Thiên Chúa; các anh đã là niềm an ủi của tôi.12 Anh Ê-páp-ra, người đồng hương với anh em và là tôi tớ của Đức Ki-tô Giê-su, gửi lời chào anh em; anh không ngừng chiến đấu cho anh em bằng lời cầu nguyện, để một khi đã trưởng thành và hoàn toàn vâng theo thánh ý Thiên Chúa trong mọi sự, anh em được đứng vững.13 Tôi làm chứng cho anh rằng anh vất vả nhiều vì anh em, những người ở Lao-đi-ki-a và Hi-ê-ra-pô-li.14 Anh Lu-ca, thầy thuốc yêu quý, và anh Đê-ma gửi lời chào anh em.

15 Xin cho tôi gửi lời chào các anh em ở Lao-đi-ki-a, chị Nym-pha và Hội Thánh vẫn họp tại nhà chị ấy.16Sau khi anh em đọc thư này, xin liệu sao cho Hội Thánh Lao-đi-ki-a cũng được đọc nữa. Xin anh em cũng đọc thư của tôi gửi cho Hội Thánh Lao-đi-ki-a.17 Sau cùng, xin nhắn với anh Ác-khíp-pô: "Hãy lưu tâm đến chức vụ Chúa đã giao cho anh, và lo chu toàn."

18 Lời chào này do chính tay tôi, Phao-lô, viết. Anh em đừng quên rằng tôi đang phải mang xiềng xích! Chúc anh em được ân sủng.

Thư Thêxalônica 1

Lời mở đầu

Chương 1

1 Chúng tôi là Phao-lô, Xin-va-nô và Ti-mô-thê, kính gửi Hội Thánh Thê-xa-lô-ni-ca ở trong Thiên Chúa Cha, và trong Chúa Giê-su Ki-tô. Chúc anh em được ân sủng và bình an.

Tạ ơn Thiên Chúa và khen ngợi cộng đoàn

2 Chúng tôi hằng tạ ơn Thiên Chúa về tất cả anh em. Chúng tôi nhắc đến anh em trong lời cầu nguyện,3và trước mặt Thiên Chúa là Cha chúng ta, chúng tôi không ngừng nhớ đến những việc anh em làm vì lòng tin, những nỗi khó nhọc anh em gánh vác vì lòng mến, và những gì anh em kiên nhẫn chịu đựng vì trông đợi Chúa chúng ta là Đức Giê-su Ki-tô.

4 Thưa anh em là những người được Thiên Chúa thương mến, chúng tôi biết rằng Thiên Chúa đã chọn anh em,5 vì khi chúng tôi loan báo Tin Mừng cho anh em, thì không phải chỉ có lời chúng tôi nói, mà còn có quyền năng, có Thánh Thần, và một niềm xác tín sâu xa. Anh em biết, khi ở với anh em, chúng tôi đã sống thế nào để mưu ích cho anh em;6 còn anh em, anh em đã bắt chước chúng tôi và noi gương Chúa, khi đón nhận lời Chúa giữa bao nỗi gian truân với niềm vui do Thánh Thần ban:7 bởi vậy anh em đã nên gương cho mọi tín hữu ở miền Ma-kê-đô-ni-a và miền A-khai-a.8 Quả thế, từ nơi anh em, lời Chúa đã vang ra, không những ở Ma-kê-đô-ni-a và A-khai-a, mà đâu đâu người ta cũng nghe biết lòng tin anh em đặt vào Thiên Chúa, khiến chúng tôi không cần phải nói gì thêm nữa.9 Khi nói về chúng tôi, người ta kể lại chúng tôi đã được anh em tiếp đón làm sao, và anh em đã từ bỏ ngẫu tượng mà quay về với Thiên Chúa thế nào, để phụng sự Thiên Chúa hằng sống, Thiên Chúa thật,10 và chờ đợi Con của Người từ trời ngự đến, người Con mà Thiên Chúa đã cho trỗi dậy từ cõi chết, là Đức Giê-su, Đấng cứu chúng ta thoát cơn thịnh nộ đang đến.

Thái độ của ông Phao-lô khi ở Thê-xa-lô-ni-ca

Chương 2

1 Thật vậy, thưa anh em, chính anh em biết rằng việc anh em đón tiếp chúng
tôi không phải vô ích.

2 Như anh em biết, chúng tôi đã đau khổ và bị làm nhục tại Phi-líp-phê;
nhưng vì tin tưởng vào Thiên Chúa chúng ta mà chúng tôi đã mạnh dạn rao
giảng Tin Mừng của Thiên Chúa cho anh em, qua những cuộc chiến đấu
gay go.3 Lời giảng của chúng tôi không do sự sai lầm, không có dụng ý xấu,
không nhằm lừa dối ai,4 nhưng vì Thiên Chúa đã thử luyện chúng tôi và
giao phó Tin Mừng cho chúng tôi, thì chúng tôi cứ vậy mà rao giảng, không
phải để làm vừa lòng người phàm, mà để làm đẹp lòng Thiên Chúa, Đấng
thử luyện tâm hồn chúng tôi.5 Không bao giờ chúng tôi đã dùng lời xu nịnh,
như anh em biết; không bao giờ chúng tôi đã viện cớ để che đậy lòng tham,
có Thiên Chúa chứng giám;6 không bao giờ chúng tôi đã tìm cách để được
một người phàm nào tôn vinh, dù là anh em hay người khác,7 trong khi
chúng tôi có thể đòi anh em phải trọng đãi, với tư cách là Tông Đồ Đức Ki-
tô.

8 Chúng tôi đã quý mến anh em, đến nỗi sẵn sàng hiến cho anh em, không
những Tin Mừng của Thiên Chúa, mà cả mạng sống của chúng tôi nữa, vì
anh em đã trở nên những người thân yêu của chúng tôi.9Thưa anh em, hẳn
anh em còn nhớ nỗi khó nhọc vất vả của chúng tôi: đêm ngày chúng tôi đã
làm việc để khỏi thành gánh nặng cho một người nào trong anh em, suốt
thời gian chúng tôi loan báo Tin Mừng của Thiên Chúa cho anh em.10 Anh
em làm chứng, và Thiên Chúa cũng chứng giám, rằng với anh em là những
tín hữu, chúng tôi đã cư xử một cách thánh thiện, công minh, không chê
trách được.11 Anh em biết: chúng tôi đã cư xử với mỗi người trong anh em
như cha với con;12 chúng tôi đã khuyên nhủ, khích lệ, van nài anh em sống
xứng đáng với Thiên Chúa, Đấng kêu gọi anh em vào Nước của Người và
chia sẻ vinh quang với Người.

Đức tin và lòng kiên nhẫn của người Thê-xa-lô-ni-ca

13 Bởi thế, về phần chúng tôi, chúng tôi không ngừng tạ ơn Thiên Chúa, vì
khi chúng tôi nói cho anh em nghe lời Thiên Chúa, anh em đã đón nhận,
không phải như lời người phàm, nhưng như lời Thiên Chúa, đúng theo bản
tính của lời ấy. Lời đó tác động nơi anh em là những tín hữu.14 Thật vậy,

thưa anh em, anh em đã noi gương các Hội Thánh của Thiên Chúa ở miền Giu-đê là những Hội Thánh của Đức Ki-tô Giê-su, vì anh em cũng đã phải chịu những nỗi đau khổ do đồng bào của anh em gây ra, như các Hội Thánh đó đã phải chịu do người Do-thái.15 Những người này đã giết Chúa Giê-su và các ngôn sứ, đã bắt bớ chúng tôi, họ không đẹp lòng Thiên Chúa và chống lại tất cả mọi người;16 họ ngăn cản khi chúng tôi rao giảng cho người ngoại để những người này được ơn cứu độ. Như vậy họ luôn luôn chất đầy thêm tội lỗi; nhưng cuối cùng cơn thịnh nộ của Thiên Chúa đã giáng xuống trên họ.

Ông Phao-lô lo lắng về cộng đoàn

17 Phần chúng tôi, thưa anh em, phải xa cách anh em một thời gian ngắn, xa mặt chứ không cách lòng, chúng tôi càng cố gắng hơn để lại thấy mặt anh em, vì chúng tôi rất ước ao điều đó.18 Bởi vậy chúng tôi đã muốn đến thăm anh em -chính tôi, Phao-lô, đã nhiều lần định đi- nhưng Xa-tan đã cản trở chúng tôi.19Quả thế, ai là niềm hy vọng, là niềm vui của chúng tôi, ai là triều thiên làm cho chúng tôi hãnh diện trước nhan Đức Giê-su, Chúa chúng ta, khi Người quang lâm, nếu không phải là anh em?20 Phải, chính anh em là vinh quang và là niềm vui của chúng tôi.

Chương 3

Phái ông Ti-mô-thê đi Thê-xa-lô-ni-ca

1 Vì vậy, không chịu nổi nữa, chúng tôi đã quyết định ở lại A-thê-na một mình,2 và chúng tôi đã phái anh Ti-mô-thê, người anh em của chúng tôi và cộng sự viên của Thiên Chúa trong việc loan báo Tin Mừng Đức Ki-tô; anh đến để làm cho anh em được vững mạnh, và khích lệ đức tin của anh em,3 khiến không ai bị nao núng vì các nỗi gian truân ấy. Hẳn anh em biết đó là số phận dành cho chúng ta.4 Thật thế, khi còn ở với anh em, chúng tôi đã nói trước cho anh em rằng chúng ta sẽ gặp gian truân, điều đó đã xảy ra như anh em biết.5 Chính vì vậy mà không chịu nổi nữa, tôi đã sai người đi hỏi cho biết lòng tin của anh em ra sao, sợ rằng tên cám dỗ đã cám dỗ anh em, và công lao khó nhọc của chúng tôi trở nên vô ích.

Tạ ơn Chúa vì các tin tức nhận được

6 Giờ đây, sau khi thăm anh em, anh Ti-mô-thê đã trở lại với chúng tôi và
đưa tin mừng cho chúng tôi về lòng tin và lòng mến của anh em; anh ấy nói
rằng anh em vẫn luôn luôn giữ kỷ niệm tốt về chúng tôi, và ao ước gặp lại
chúng tôi, cũng như chúng tôi ao ước gặp lại anh em.7 Như vậy, thưa anh
em, vì anh em có lòng tin, nên khi nghĩ đến anh em, chúng tôi được an ủi
giữa mọi thống khổ gian truân chúng tôi phải chịu.8 Phải, chúng tôi sống
được đến giờ này là nhờ anh em đứng vững trong Chúa.9 Chúng tôi biết nói
gì để tạ ơn Thiên Chúa về anh em, vì tất cả niềm vui mà nhờ anh em, tôi có
được trước nhan Thiên Chúa chúng ta?10 Đêm ngày chúng tôi tha thiết nài
xin Chúa cho được thấy mặt anh em và bổ túc những gì còn thiếu trong đức
tin của anh em.

11 Xin chính Thiên Chúa là Cha chúng ta, và xin Chúa chúng ta là Đức Giê-
su san phẳng con đường dẫn chúng tôi đến với anh em.12 Xin Chúa cho tình
thương của anh em đối với nhau và đối với mọi người ngày càng thêm đậm
đà thắm thiết, cũng như tình thương của chúng tôi đối với anh em vậy.13
Như thế, Chúa sẽ cho anh em được bền tâm vững chí, được trở nên thánh
thiện, không có gì đáng chê trách, trước nhan Thiên Chúa là Cha chúng ta,
trong ngày Đức Giê-su, Chúa chúng ta, quang lâm cùng với các thánh của
Người.

Khuyên cộng đoàn sống thánh thiện và bác ái

Chương 4

1 Vả lại, thưa anh em, anh em đã được chúng tôi dạy phải sống thế nào cho
đẹp lòng Thiên Chúa, và anh em cũng đang sống như thế; vậy nhân danh
Chúa Giê-su, chúng tôi xin, chúng tôi khuyên nhủ anh em hãy tấn tới nhiều
hơn nữa.2 Hẳn anh em rõ chúng tôi đã lấy quyền Chúa Giê-su mà ra những
chỉ thị nào cho anh em.

3 Ý muốn của Thiên Chúa là anh em nên thánh, tức là xa lánh gian dâm,4
mỗi người hãy biết lấy cho mình một người vợ để sống cách thánh thiện và
trong danh dự,5 chứ không buông theo đam mê dục vọng như dân ngoại, là
những người không biết Thiên Chúa.6 Về điểm này, đừng ai làm tổn thương
hay lừa dối người anh em mình, vì Chúa là Đấng trừng phạt tất cả những
cái đó, như chúng tôi đã từng báo trước và cảnh cáo anh em.7 Thật vậy,

Thiên Chúa đã không kêu gọi chúng ta sống ô uế, nhưng sống thánh thiện.8Vậy ai khinh thường những lời dạy trên, thì không phải khinh thường một người phàm, nhưng khinh thường Thiên Chúa; Đấng hằng ban cho anh em Thánh Thần của Người.

9 Còn về tình huynh đệ, anh em không cần ai viết cho anh em, vì chính anh em đã được Thiên Chúa dạy phải thương yêu nhau,10 và anh em cũng đang làm như vậy cho tất cả các anh em trong toàn miền Ma-kê-đô-ni-a. Nhưng thưa anh em, tôi khuyên nhủ anh em hãy tiến tới nhiều hơn nữa.11 Hãy gắng giữ hoà khí, ai lo việc nấy và lao động bằng chính bàn tay của mình, như chính tôi đã truyền cho anh em.12 Như vậy, lối sống của anh em sẽ được người ngoài cảm phục, và anh em sẽ không cần nhờ đến ai.

Người sống và kẻ chết trong ngày Chúa quang lâm

13 Thưa anh em, về những ai đã an giấc ngàn thu, chúng tôi không muốn để anh em chẳng hay biết gì, hầu anh em khỏi buồn phiền như những người khác, là những người không có niềm hy vọng.14 Vì nếu chúng ta tin rằng Đức Giê-su đã chết và đã sống lại, thì chúng ta cũng tin rằng những người đã an giấc trong Đức Giê-su, sẽ được Thiên Chúa đưa về cùng Đức Giê-su.15 Dựa vào lời của Chúa, chúng tôi nói với anh em điều này, là chúng ta, những người đang sống, những người còn lại vào ngày Chúa quang lâm, chúng ta sẽ chẳng đi trước những người đã an giấc ngàn thu đâu.16 Vì khi hiệu lệnh ban ra, khi tiếng tổng lãnh thiên thần và tiếng kèn của Thiên Chúa vang lên, thì chính Chúa sẽ từ trời ngự xuống, và những người đã chết trong Đức Ki-tô sẽ sống lại trước tiên;17 rồi đến chúng ta, là những người đang sống, những người còn lại, chúng ta sẽ được đem đi trên đám mây cùng với họ, để nghênh đón Chúa trên không trung. Như thế, chúng ta sẽ được ở cùng Chúa mãi mãi.18 Vậy anh em hãy dùng những lời ấy mà an ủi nhau.

Chương 5

Tỉnh thức chờ ngày Chúa quang lâm

1 Thưa anh em, về ngày giờ và thời kỳ Chúa đến, anh em không cần ai viết cho anh em.2 Vì chính anh em đã biết rõ: ngày của Chúa sẽ đến như kẻ trộm ban đêm.3 Khi người ta nói: "Bình an biết bao, yên ổn biết bao! ", thì lúc ấy

tai hoạ sẽ thình lình ập xuống, tựa cơn đau chuyển bụng đến với người đàn bà có thai, và sẽ chẳng có ai trốn thoát được.

4 Thưa anh em, anh em không ở trong bóng tối, để ngày ấy như kẻ trộm bắt
chợt anh em.5 Vì tất cả anh em là con cái ánh sáng, con cái của ban ngày.
Chúng ta không thuộc về đêm, cũng không thuộc về bóng tối.6 Vậy chúng
ta đừng ngủ mê như những người khác, nhưng hãy tỉnh thức và sống tiết
độ.7 Ai ngủ, thì ngủ ban đêm; ai say sưa, thì say sưa ban đêm.8 Nhưng
chúng ta, chúng ta thuộc về ban ngày, nên hãy sống tiết độ, mặc áo giáp là
đức tin và đức mến, đội mũ chiến là niềm hy vọng ơn cứu độ.9 Vì Thiên
Chúa đã không định cho chúng ta phải chịu cơn thịnh nộ, nhưng được
hưởng ơn cứu độ, nhờ Đức Giê-su Ki-tô, Chúa chúng ta,10 Đấng đã chết vì
chúng ta, để dầu thức hay ngủ, chúng ta cũng sống với Người.11 Vì thế, anh
em hãy an ủi nhau và xây dựng cho nhau, như anh em vẫn làm.

Một vài đòi hỏi của đời sống cộng đoàn

12 Thưa anh em, chúng tôi xin anh em hãy quý trọng những ai đang vất vả
vì anh em, để lãnh đạo anh em nhân danh Chúa và khuyên bảo anh em.13
Hãy lấy tình bác ái mà hết lòng tôn kính những người ấy, vì công việc họ
làm. Hãy sống hoà thuận với nhau.

14 Thưa anh em, chúng tôi khuyên nhủ anh em: hãy khuyên bảo người vô
kỷ luật, khích lệ kẻ nhút nhát, nâng đỡ người yếu đuối, và kiên nhẫn với
mọi người.15 Hãy coi chừng: đừng có ai lấy ác báo ác, nhưng hãy luôn luôn
cố gắng làm điều thiện cho nhau cũng như cho mọi người.

16 Anh em hãy vui mừng luôn mãi17 và cầu nguyện không ngừng.18 Hãy tạ
ơn trong mọi hoàn cảnh. Anh em hãy làm như vậy, đó là điều Thiên Chúa
muốn trong Đức Ki-tô Giê-su.

19 Anh em đừng dập tắt Thần Khí.20 Chớ khinh thường ơn nói tiên tri.21
Hãy cân nhắc mọi sự: điều gì tốt thì giữ;22 còn điều xấu dưới bất cứ hình
thức nào thì lánh cho xa.

Lời cầu nguyện và lời chào cuối thư

23 Nguyện chính Thiên Chúa là nguồn mạch bình an, thánh hoá toàn diện
con người anh em, để thần trí, tâm hồn và thân xác anh em, được gìn giữ

vẹn toàn, không gì đáng trách, trong ngày Đức Giê-su Ki-tô, Chúa chúng ta, quang lâm.24 Đấng kêu gọi anh em là Đấng trung thành: Người sẽ thực hiện điều đó.

25 Thưa anh em, xin anh em cũng cầu nguyện cho chúng tôi nữa.26 Tất cả anh em hãy hôn chào nhau một cách thánh thiện.27 Nhân danh Chúa, tôi yêu cầu đọc thư này cho tất cả các anh em.

28 Chúc anh em được đầy ân sủng của Đức Giê-su Ki-tô, Chúa chúng ta.

Thư Thêxalônica 2

Lời mở đầu

Chương 1

1 Chúng tôi là Phao-lô, Xin-va-nô và Ti-mô-thê, kính gửi Hội Thánh Thê-
xa-lô-ni-ca ở trong Thiên Chúa là Cha chúng ta, và trong Chúa Giê-su Ki-
tô.2 Xin Thiên Chúa là Cha và xin Chúa Giê-su Ki-tô ban cho anh em ân
sủng và bình an.

Tạ ơn và khuyến khích. Thiên Chúa thưởng phạt ngày sau hết

3 Thưa anh em, chúng tôi phải luôn luôn tạ ơn Thiên Chúa về anh em: đó là
điều phải lẽ, vì lòng tin của anh em đang phát triển mạnh, và nơi tất cả anh
em, lòng yêu thương của mỗi người đối với người khác cũng gia tăng.4 Bởi
thế, chúng tôi hãnh diện về anh em trước mặt các Hội Thánh của Thiên
Chúa, vì anh em kiên nhẫn và có lòng tin mỗi khi bị bắt bớ hay gặp cảnh
gian truân.5 Đó là dấu cho thấy Thiên Chúa xét xử công minh: anh em sẽ
được coi là xứng đáng tham dự Nước Thiên Chúa, chính vì Nước Thiên
Chúa mà anh em chịu đau khổ.

6 Quả là điều công minh, nếu Thiên Chúa trả báo, nghĩa là bắt những kẻ gây
gian truân cho anh em phải chịu gian truân,7 và cho anh em, những kẻ gặp
gian truân, được nghỉ ngơi với chúng tôi. Việc ấy sẽ xảy ra, khi Chúa Giê-
su từ trời xuất hiện cùng với các thiên thần hùng mạnh của Người,8 trong
ngọn lửa cháy bừng, để báo oán những kẻ không chịu nhận biết Thiên Chúa
và những kẻ không vâng theo Tin Mừng của Chúa chúng ta là Đức Giê-su.9
Những kẻ ấy sẽ lãnh án diệt vong muôn đời, xa thánh nhan Chúa và quyền
năng vinh hiển của Người,10 khi Người đến, trong ngày ấy, để được tôn
vinh giữa các thần thánh của Người, và được ngưỡng mộ giữa mọi kẻ đã
tin, mà anh em cũng đã tin lời chứng của chúng tôi.

11 Vì thế, lúc nào chúng tôi cũng cầu nguyện cho anh em: xin Thiên Chúa
chúng ta làm cho anh em được xứng đáng với ơn gọi, và xin Người dùng
quyền năng mà hoàn thành mọi thiện chí của anh em và mọi công việc anh

em làm vì lòng tin.12 Như vậy, danh của Chúa chúng ta là Đức Giê-su, sẽ được tôn vinh nơi anh em, và anh em được tôn vinh nơi Người, chiếu theo ân sủng của Thiên Chúa chúng ta và của Chúa Giê-su Ki-tô.

Chương 2

Ngày Chúa quang lâm và những gì xảy ra trước đó

1 Thưa anh em, về ngày Đức Giê-su Ki-tô, Chúa chúng ta, quang lâm và tập
hợp chúng ta về với Người, tôi xin anh em điều này:2 nếu có ai bảo rằng
chúng tôi đã được thần khí mặc khải, hoặc đã nói, đã viết thư quả quyết
rằng ngày của Chúa gần đến, thì anh em đừng vội để cho tinh thần dao
động, cũng đừng hoảng sợ.3 Đừng để ai lừa dối anh em bất cứ cách nào.

4 Tên đối thủ tôn mình lên trên tất cả những gì được gọi là thần và được
sùng bái, thậm chí nó còn ngồi trong Đền Thờ Thiên Chúa và tự xưng là
Thiên Chúa.5 Khi tôi còn ở với anh em, tôi đã từng nói những điều ấy, anh
em không nhớ sao?6 Anh em biết cái gì hiện đang cầm giữ nó, khiến nó sẽ
chỉ xuất hiện được vào thời của nó.7 Thật vậy, mầu nhiệm của sự gian ác
đang hoành hành. Chỉ đợi người cầm giữ nó bị gạt ra một bên,8 bấy giờ tên
gian ác sẽ xuất hiện, kẻ mà Chúa Giê-su sẽ giết chết bằng hơi thở từ miệng
Người, và sẽ tiêu diệt bằng ánh huy hoàng, khi Người quang lâm.

9 Còn việc tên gian ác xuất hiện là do tác động của Xa-tan, có kèm theo đủ
thứ phép mầu, dấu lạ, điềm thiêng,10 và đủ mọi mưu gian chước dối, nhằm
hại những kẻ phải hư mất, vì đã không đón nhận lòng yêu mến chân lý để
được cứu độ.11 Vì thế Thiên Chúa gửi đến một sức mạnh mê hoặc làm cho
chúng tin theo sự dối trá;12 như vậy, tất cả những kẻ không tin sự thật,
nhưng ưa thích sự gian ác, thì sẽ bị kết án.

Khuyên nhủ kiên trì

13 Hỡi anh em là những kẻ được Chúa yêu mến, chúng tôi phải luôn luôn tạ
ơn Thiên Chúa về anh em, vì Thiên Chúa đã chọn anh em ngay từ lúc khởi
đầu, để cứu độ anh em nhờ Thần Khí thánh hoá và nhờ lòng tin vào chân
lý.14 Chính vì thế mà Người đã dùng Tin Mừng chúng tôi loan báo mà kêu
gọi anh em, để anh em được hưởng vinh quang của Chúa chúng ta là Đức
Giê-su Ki-tô.15 Vậy, thưa anh em, anh em hãy đứng vững và nắm giữ các

truyền thống chúng tôi đã dạy cho anh em, bằng lời nói hay bằng thư từ.16 Xin chính Chúa chúng ta là Đức Giê-su Ki-tô, và xin Thiên Chúa là Cha chúng ta, Đấng yêu thương chúng ta và đã dùng ân sủng mà ban cho chúng ta niềm an ủi bất diệt và niềm cậy trông tốt đẹp,17 xin các Ngài an ủi và cho tâm hồn anh em được vững mạnh, để làm và nói tất cả những gì tốt lành.

Chương 3

1 Sau cùng, thưa anh em, xin anh em cầu nguyện cho chúng tôi, để lời Chúa được phổ biến mau chóng và được tôn vinh, như đã thấy nơi anh em.2 Xin cũng cầu nguyện cho chúng tôi được thoát khỏi tay người độc ác xấu xa, bởi vì không phải ai cũng có đức tin.3 Nhưng Chúa là Đấng trung tín: Người sẽ làm cho anh em được vững mạnh, và bảo vệ anh em khỏi ác thần.4 Trong Chúa, chúng tôi tin tưởng vào anh em: anh em đang làm và sẽ làm những gì chúng tôi truyền.5 Xin Chúa hướng dẫn tâm hồn anh em, để anh em biết yêu mến Thiên Chúa và biết chịu đựng như Đức Ki-tô.

Đề phòng lối sống vô kỷ luật: cơn sốt quang lâm!

6 Thưa anh em, nhân danh Chúa Giê-su Ki-tô, chúng tôi truyền cho anh em phải xa lánh mọi người anh em sống vô kỷ luật, không theo truyền thống anh em đã nhận được từ nơi tôi.

7 Chính anh em thừa biết là anh em phải bắt chước chúng tôi thế nào. Khi ở giữa anh em, chúng tôi đã không sống vô kỷ luật.8 Chúng tôi đã chẳng ăn bám ai, trái lại đêm ngày đã làm lụng khó nhọc vất vả, để khỏi nên gánh nặng cho người nào trong anh em.9 Không phải là vì chúng tôi không có quyền hưởng sự giúp đỡ, nhưng là để nêu gương cho anh em bắt chước.

10 Thật vậy, khi còn ở với anh em, chúng tôi đã chỉ thị cho anh em: ai không chịu làm thì cũng đừng ăn!11Thế mà chúng tôi nghe nói: trong anh em có một số người sống vô kỷ luật, chẳng làm việc gì, mà việc gì cũng xen vào.12 Nhân danh Chúa Giê-su Ki-tô, chúng tôi truyền dạy và khuyên nhủ những người ấy hãy ở yên mà làm việc, để có của nuôi thân.

13 Phần anh em, hãy làm việc thiện, đừng sờn lòng nản chí!14 Nếu có ai không vâng theo lời chúng tôi nói trong thư này, anh em hãy ghi lấy tên và

đừng giao du với người ấy, để họ biết xấu hổ.15 Nhưng đừng coi họ như thù
địch, trái lại hãy khuyên bảo như người anh em.

Lời cầu nguyện và lời chào cuối thư

16 Chúa là nguồn mạch bình an, xin Người ban cho anh em được bình an
mọi lúc và về mọi phương diện. Xin Chúa ở cùng tất cả anh em.

17 Chính tôi, Phao-lô, tự tay viết lời chào này. Đó là chữ ký trong tất cả các
thư của tôi. Tôi viết như thế đó. Chúc tất cả anh em được đầy ân sủng của
Đức Giê-su Ki-tô, Chúa chúng ta.

Thư Timôthê 1

Lời mở đầu

Chương 1

1 Tôi là Phao-lô, Tông Đồ của Đức Ki-tô Giê-su theo lệnh Thiên Chúa,
Đấng cứu độ chúng ta, và theo lệnh Đức Ki-tô Giê-su, niềm hy vọng của
chúng ta,2 gửi anh Ti-mô-thê, người con tôi đã sinh ra trong đức tin. Xin
Thiên Chúa là Cha và xin Đức Ki-tô Giê-su, Chúa chúng ta, ban cho anh ân
sủng, lòng thương xót và sự bình an.

Đề phòng giáo lý sai lạc

3 Khi đi Ma-kê-đô-ni-a, tôi đã khuyên anh ở lại Ê-phê-xô để anh truyền cho
một số người đừng dạy một giáo lý khác,4 cũng đừng chú ý đến những
chuyện hoang đường và những gia phả dài dòng; những cái đó chỉ gây ra
tranh luận, chứ không đóng góp vào kế hoạch của Thiên Chúa mà đức tin
cho chúng ta biết.5 Lời truyền dạy đó phải nhằm đưa tới đức mến phát xuất
từ tâm hồn trong sạch, lương tâm ngay thẳng và đức tin không giả hình.6 Vì
đi trệch đường lối ấy, một số người đã sa vào tật nói rỗng tuếch.7 Họ muốn
làm thầy dạy luật, nhưng lại không hiểu cả điều mình nói lẫn điều mình xác
quyết.

Vai trò của Lề Luật

8 Chúng ta biết rằng Lề Luật là tốt, nếu người ta sử dụng cho đúng cách.9
Thật vậy, Lề Luật có đó, không phải cho người công chính, mà là cho hạng
người sống ngoài lề luật và bất phục tùng, vô luân và tội lỗi, phạm thánh
phạm thượng, giết cha giết mẹ, sát nhân,10 dâm dật, kê gian, buôn người,
nói dối, bội thề, và những kẻ sống ngược với giáo lý lành mạnh.11 Đó là
giáo lý phù hợp với Tin Mừng đã được giao phó cho tôi, Tin Mừng về vinh
quang của Thiên Chúa chí tôn.

Ông Phao-lô suy nghĩ về ơn gọi của mình

12 Tôi tạ ơn Đức Ki-tô Giê-su, Chúa chúng ta, Đấng đã ban sức mạnh cho
tôi, vì Người đã tín nhiệm mà gọi tôi đến phục vụ Người.13 Trước kia, tôi là

kẻ nói lộng ngôn, bắt đạo và ngạo ngược, nhưng tôi đã được Người thương xót, vì tôi đã hành động một cách vô ý thức, trong lúc chưa có lòng tin.14 Đức Ki-tô Giê-su, Chúa chúng ta, đã ban cho tôi đầy tràn ân sủng, cùng với đức tin và đức mến của một kẻ được kết hợp với Người.15 Đây là lời đáng tin cậy và đáng mọi người đón nhận: Đức Ki-tô Giê-su đã đến thế gian, để cứu những người tội lỗi, mà kẻ đầu tiên là tôi.16 Sở dĩ tôi được thương xót, là vì Đức Giê-su Ki-tô muốn tỏ bày tất cả lòng đại lượng của Người nơi tôi là kẻ đầu tiên, mà đặt tôi làm gương cho những ai sẽ tin vào Người, để được sống muôn đời.17 Kính dâng Vua muôn thuở là Thiên Chúa bất diệt, vô hình và duy nhất, kính dâng Người danh dự và vinh quang đến muôn thuở muôn đời. A-men.

Trách nhiệm của ông Ti-mô-thê

18 Anh Ti-mô-thê, đó là chỉ thị tôi trao cho anh là người con của tôi, chiếu theo các lời ngôn sứ trước đây đã nói về anh, để anh dựa vào đó mà chiến đấu trong cuộc chiến cao đẹp này,19 với đức tin và lương tâm ngay thẳng. Một số người đã vứt bỏ lương tâm ngay thẳng đó, nên đức tin của họ đã bị chết chìm.20 Trong số đó có Hy-mê-nê và A-lê-xan-đê; tôi đã trao nộp họ cho Xa-tan để họ được dạy cho biết đừng nói lộng ngôn nữa.

Lời kinh phụng vụ

Chương 2

1 Trước hết, tôi khuyên ai nấy dâng lời cầu xin, khẩn nguyện, nài van, tạ ơn cho tất cả mọi người,2 cho vua chúa và tất cả những người cầm quyền, để chúng ta được an cư lạc nghiệp mà sống thật đạo đức và nghiêm chỉnh.3 Đó là điều tốt và đẹp lòng Thiên Chúa, Đấng cứu độ chúng ta,4 Đấng muốn cho mọi người được cứu độ và nhận biết chân lý.5 Thật vậy, chỉ có một Thiên Chúa, chỉ có một Đấng trung gian giữa Thiên Chúa và loài người: đó là một con người, Đức Ki-tô Giê-su,6 Đấng đã tự hiến làm giá chuộc mọi người.

Điều này đã được chứng thực vào đúng thời đúng buổi.

7 Và để làm chứng về điều này, tôi được đặt làm người rao giảng và làm Tông Đồ -tôi nói thật chứ không nói dối- nghĩa là làm thầy dạy các dân ngoại về đức tin và chân lý.8 Vậy tôi muốn rằng người đàn ông hãy cầu

nguyện ở bất cứ nơi nào, tay giơ lên trời, tâm hồn thánh thiện, không giận hờn, không xung khắc.

Khi họp cộng đoàn, người phụ nữ phải như thế nào?

9 Cũng thế, tôi muốn người đàn bà phải ăn mặc đoan trang, đồ trang điểm phải kín đáo, giản dị: không phải là những kiểu tóc cầu kỳ, vàng bạc, ngọc trai hay quần áo đắt tiền,10 nhưng là những việc lành; như thế mới thích hợp với những người đàn bà xưng mình có lòng đạo đức.11 Khi nghe lời dạy dỗ, đàn bà phải thinh lặng và hết lòng phục tùng.12 Tôi không cho phép đàn bà giảng dạy, hay thống trị đàn ông, trái lại họ phải thinh lặng,13 vì A-đam được tạo dựng trước, rồi mới đến E-và.14 Cũng không phải A-đam đã bị dụ dỗ, nhưng là người đàn bà đã phạm tội, khi bị dụ dỗ.15 Tuy nhiên, người đàn bà sẽ được cứu nhờ sinh con cái, nếu kiên trì giữ đức tin, đức mến và sự thánh thiện, với lòng đơn sơ giản dị.

Các giám quản

Chương 3

1 Đây là lời đáng tin cậy: ai mong được làm giám quản, người ấy ước muốn một nhiệm vụ cao đẹp.2 Vậy giám quản phải là người không ai chê trách được, chỉ có một đời vợ, tiết độ, chừng mực, nhã nhặn, hiếu khách, có khả năng giảng dạy;3 người ấy không được nghiện rượu, không được hiếu chiến, nhưng phải hiền hoà, không hay gây sự, không ham tiền,4 biết điều khiển tốt gia đình mình, biết dạy con cái phục tùng cách rất nghiêm chỉnh,5 vì ai không biết điều khiển gia đình mình, thì làm sao có thể lo cho Hội Thánh của Thiên Chúa được?6 Người ấy không được là tân tòng, kẻo lên mặt kiêu căng mà bị kết án như ma quỷ.7 Người ấy còn phải được người ngoài chứng nhận là tốt, kẻo bị sỉ nhục và sa vào cạm bẫy ma quỷ.

Các trợ tá

8 Các trợ tá cũng vậy, phải là người đàng hoàng, biết giữ lời hứa, không rượu chè say sưa, không tìm kiếm lợi lộc thấp hèn;9 họ phải bảo toàn mầu nhiệm đức tin trong một lương tâm trong sạch.10 Họ phải được thử thách trước đã, rồi mới được thi hành chức vụ trợ tá, nếu không bị ai khiếu nại.11 Các bà cũng vậy, phải là người đàng hoàng, không nói xấu, nhưng tiết độ,

đáng tin cậy mọi bề.12 Các trợ tá phải là người chỉ có một đời vợ, biết điều khiển con cái và gia đình cho tốt.13 Những ai thi hành chức vụ trợ tá cách tốt đẹp, thì được một chỗ danh dự, và được mạnh dạn nhiều nhờ lòng tin vào Đức Ki-tô Giê-su.

Mầu nhiệm của đạo thánh

14 Tôi viết cho anh thư này, dù vẫn hy vọng sớm đến với anh.15 Nhưng nếu tôi chậm trễ, thì thư này sẽ cho anh biết phải ăn ở thế nào trong nhà của Thiên Chúa, tức là Hội Thánh của Thiên Chúa hằng sống, cột trụ và điểm tựa của chân lý.16 Phải công nhận rằng: mầu nhiệm của đạo thánh thật là cao cả, đó là:

Đức Ki-tô xuất hiện trong thân phận người phàm,
được Chúa Thánh Thần chứng thực là công chính;
Người được các thiên thần chiêm ngưỡng,
và được loan truyền giữa muôn dân;
Người được cả hoàn cầu tin kính,
được siêu thăng cõi trời vinh hiển.

Các người dạy giáo lý sai lạc

Chương 4

1 Thần khí phán rõ ràng: vào những thời cuối cùng, một số người sẽ bỏ đức tin mà theo những thần khí lừa dối và những giáo huấn của ma quỷ;2 đó là vì trò giả hình của những tên nói dối mà lương tâm như bị thích dấu sắt nung.3 Họ cấm không được kết hôn và bắt phải kiêng một số thức ăn; thật ra, những thức ăn này là những thứ Thiên Chúa đã tạo dựng để các tín hữu, những kẻ đã nhận biết chân lý, được dùng trong tâm tình tri ân cảm tạ.4 Thật vậy, tất cả những gì Thiên Chúa tạo dựng đều tốt, và không có gì phải loại bỏ, nếu biết dùng trong tâm tình tri ân cảm tạ,5 vì lời Thiên Chúa và lời cầu nguyện thánh hoá những thứ đó.6 Nếu anh trình bày cho anh em những điều ấy, thì anh sẽ là một người phục vụ tốt của Đức Ki-tô Giê-su, một người thấm nhuần lời đức tin và giáo lý cao đẹp mà anh đã trung thành noi theo.7 Còn những chuyện hoang đường nhảm nhí của bà già, thì hãy loại bỏ. Hãy luyện tập sống đạo đức;8 vì luyện tập thân thể thì lợi ích chẳng là bao, còn lòng đạo đức thì lợi ích mọi bề, bởi Chúa hứa ban sự sống hiện tại cũng

như tương lai cho người có lòng đạo đức.9 Đó là lời đáng tin cậy và đáng
mọi người đón nhận.10 Thật vậy, chính vì mục đích ấy mà chúng ta phải vất
vả, phải chiến đấu, bởi đã đặt hy vọng vào Thiên Chúa hằng sống, Đấng
cứu độ mọi người, nhất là các tín hữu.11 Anh hãy truyền, hãy dạy những
điều đó.

12 Chớ gì đừng có ai coi thường anh vì anh còn trẻ. Trái lại, anh hãy nên
gương mẫu cho các tín hữu về lời ăn tiếng nói, về cách cư xử, về đức ái,
đức tin và lòng trong sạch.13 Trong khi chờ tôi đến, hãy chuyên cần đọc
Sách Thánh trong các buổi họp, chuyên cần khuyên nhủ và dạy dỗ.14 Đừng
thờ ơ với đặc sủng đang có nơi anh, đặc sủng Thiên Chúa đã ban cho anh
nhờ lời ngôn sứ, khi hàng kỳ mục đặt tay trên anh.15 Anh hãy tha thiết với
những điều đó, chuyên chú vào đó, để mọi người nhận thấy những tiến bộ
của anh.16Anh hãy thận trọng trong cách ăn nết ở và trong lời giảng dạy.
Hãy kiên trì trong việc đó. Vì làm như vậy, anh sẽ cứu được chính mình, lại
còn cứu được những người nghe anh giảng dạy.

Cách cư xử với các hạng người tín hữu nói chung

Chương 5

1 Đừng nặng lời với cụ già, nhưng khi khuyên nhủ, hãy coi cụ như cha; hãy
coi các thanh niên như anh em,2 các cụ bà như mẹ, các thiếu nữ như chị em,
với tấm lòng hoàn toàn trong sạch.

Các bà goá

3 Anh hãy kính trọng các bà goá, những bà goá đích thực.4 Nếu một bà goá
có con có cháu, thì trước tiên con cháu phải học cho biết ăn ở hiếu thảo đối
với gia đình mình, và đền ơn đáp nghĩa các bậc sinh thành. Đó là điều đẹp
lòng Thiên Chúa.5 Còn các bà goá đích thực, sống một thân một mình, thì
đã đặt hy vọng vào Thiên Chúa và ngày đêm kiên trì đọc kinh cầu nguyện.6
Trái lại, bà goá ham vui thì sống cũng như chết.7 Anh cũng phải truyền dạy
những điều ấy, để không ai chê trách được họ.8 Ai không chăm sóc người
thân, nhất là người sống trong cùng một nhà, thì đã chối bỏ đức tin, và còn
tệ hơn người không có đức tin.

9 Muốn được ghi tên vào sổ các bà goá, phải có những điều kiện sau: ít nhất
sáu mươi tuổi, chỉ có một đời chồng,10 được chứng nhận là đã làm việc
thiện, nghĩa là đã nuôi nấng dạy dỗ con cái, đã tỏ ra hiếu khách, đã rửa chân
cho các người trong dân thánh, giúp đỡ người gặp gian truân, siêng năng
làm mọi việc lành.11Còn các bà goá trẻ, anh đừng ghi vào sổ; vì khi dục
vọng làm cho họ xa lìa Đức Ki-tô, thì họ muốn tái giá,12 và như vậy là
mang lấy án phạt, bởi đã không giữ lời cam kết ban đầu với Đức Ki-tô.13
Đồng thời, vì ăn không ngồi rồi, họ học thói la cà hết nhà nọ đến nhà kia.
Đâu phải chỉ ăn không ngồi rồi, họ còn nhiều chuyện, lăng xăng, nói năng
bừa bãi.14 Vậy tôi muốn các bà goá trẻ hãy tái giá, sinh con cái, lo việc cửa
nhà; đừng để cho đối phương có dịp bới móc.15 Thật vậy, đã có kẻ lạc
đường đi theo Xa-tan.16 Nếu nữ tín hữu nào có người trong họ hàng là bà
goá, thì hãy giúp đỡ họ, đừng để cho Hội Thánh phải mang gánh nặng, và
như thế Hội Thánh có thể giúp đỡ những bà goá đích thực.

Các kỳ mục

17 Những kỳ mục thi hành chức vụ chủ toạ cách tốt đẹp, thì đáng được đãi
ngộ gấp đôi, nhất là những người vất vả phục vụ lời Chúa và giảng dạy.18
Quả vậy, Kinh Thánh có nói: Đừng bịt mõm con bò đang đạp lúa, và làm
thợ thì đáng được trả công.19 Lời tố cáo một kỳ mục, anh đừng chấp nhận,
trừ phi có hai hoặc ba nhân chứng.20 Những ai phạm tội, anh hãy khiển
trách trước mặt mọi người, để những kẻ khác phải sợ.21 Trước mặt Thiên
Chúa, trước mặt Đức Ki-tô Giê-su và các thiên thần được tuyển chọn, tôi
tha thiết khuyên anh giữ các điều ấy cách vô tư, không làm gì vì thiên vị.22
Anh đừng vội đặt tay trên ai, đừng cộng tác vào tội lỗi của người khác.

Hãy giữ mình trong sạch.

23 Từ nay anh đừng chỉ uống nước lã, nhưng hãy dùng thêm chút rượu, vì
anh đau dạ dày và ốm yếu luôn.

24 Có những người thì tội đã rành rành, ngay trước khi xét xử; người khác
thì xét xử rồi mới thấy rõ.25Cũng thế, những việc tốt thì đã rành rành; mà cả
những việc không tốt cũng chẳng che giấu được.

Các nô lệ

Chương 6

1 Những ai đang ở dưới ách nô lệ, hãy coi chủ mình là đáng kính về mọi
mặt, để danh Thiên Chúa và đạo lý khỏi bị người ta xúc phạm.2 Còn những
ai có chủ là người tín hữu, thì đừng lấy cớ họ là người anh em mà coi
thường; trái lại phải hầu hạ chủ tốt hơn nữa, bởi lẽ người được mình phục
vụ là tín hữu và là anh em yêu quý.

Người dạy giáo lý: ai chân chính, ai không

3 Nếu có ai dạy một giáo lý khác, không theo sát các lời lành mạnh, tức là
các lời của Đức Giê-su Ki-tô, Chúa chúng ta, và không theo sát giáo lý phù
hợp với đạo thánh,4 thì người ấy lên mặt kiêu căng, không biết gì cả, nhưng
mắc bệnh ham tranh luận và thích cãi chữ. Do đó sinh ra ganh tị, tranh
chấp, lộng ngôn, nghĩ xấu,5 đấu khẩu liên miên giữa những người đầu óc
lệch lạc, mất cả chân lý và coi việc giữ đạo là một nguồn lợi.6 Đã hẳn, việc
giữ đạo là nguồn lợi lớn đối với ai lấy cái mình có làm đủ.7 Quả vậy, chúng
ta đã không mang gì vào trần gian, thì cũng chẳng mang gì ra được.8 Vậy
nếu có cơm ăn áo mặc, ta hãy lấy thế làm đủ.9 Còn những kẻ muốn làm
giàu, thì sa chước cám dỗ, sa vào cạm bẫy và nhiều ước muốn ngu xuẩn độc
hại; đó là những thứ làm cho con người chìm đắm trong cảnh huỷ diệt tiêu
vong.10 Thật thế, cội rễ sinh ra mọi điều ác là lòng ham muốn tiền bạc, vì
buông theo lòng ham muốn đó, nhiều người đã lạc xa đức tin và chuốc lấy
bao nỗi đớn đau xâu xé.

Lời khuyên nhủ thiết tha

11 Phần anh, hỡi người của Thiên Chúa, hãy tránh xa những điều đó; hãy
gắng trở nên người công chính, đạo đức, giàu lòng tin và lòng mến, hãy
gắng sống nhẫn nại và hiền hoà.12 Anh hãy thi đấu trong cuộc thi đấu cao
đẹp vì đức tin, giành cho được sự sống đời đời; chính vì sự sống ấy, anh đã
được Thiên Chúa kêu gọi, và anh đã nói lên lời tuyên xưng cao đẹp trước
mặt nhiều nhân chứng.13 Trước mặt Thiên Chúa là Đấng ban sức sống cho
mọi loài, và trước mặt Đức Ki-tô Giê-su là Đấng đã làm chứng trước toà
tổng trấn Phong-xi-ô Phi-la-tô bằng một lời tuyên xưng cao đẹp, tôi truyền
cho anh:14hãy tuân giữ điều răn của Chúa mà sống cho tinh tuyền, không
chi đáng trách, cho đến ngày Đức Giê-su Ki-tô, Chúa chúng ta, xuất hiện.15

Đấng sẽ cho Đức Ki-tô tỏ hiện vào đúng thời đúng buổi, là Chúa Tể vạn phúc vô song, là Vua các vua, Chúa các chúa.

16 Chỉ mình Người là Đấng trường sinh bất tử,
ngự trong ánh sáng siêu phàm,
Đấng không một người nào đã thấy hay có thể thấy.
Kính dâng Người danh dự
và uy quyền đến muôn đời. A-men.

Lời khuyên người giàu

17 Những người giàu ở trần gian này, anh hãy truyền cho họ đừng tự cao tự đại, cũng đừng đặt hy vọng vào của cải phù vân, nhưng vào Thiên Chúa, Đấng cung cấp dồi dào mọi sự cho chúng ta hưởng dùng.18 Họ phải làm việc thiện và trở nên giàu có về các việc tốt lành, phải ăn ở rộng rãi, sẵn sàng chia sẻ.19 Như vậy họ tích trữ cho mình một vốn liếng vững chắc cho tương lai, để được sự sống thật.

Lời nhắn nhủ cuối cùng

20 Anh Ti-mô-thê, hãy bảo toàn giáo lý đã được giao phó cho anh, tránh những chuyện nhảm nhí, trống rỗng, và những vấn đề của tri thức giả hiệu.21 Có những kẻ, vì chủ trương cái tri thức đó, nên đã lạc mất đức tin.
Chúc anh em được ân sủng.

Thư Timôthê 2

Lời mở đầu và tạ ơn

Chương 1

1 Tôi là Phao-lô, Tông Đồ của Đức Ki-tô Giê-su, do ý muốn của Thiên
Chúa, chiếu theo lời Thiên Chúa hứa ban sự sống vốn có trong Đức Ki-tô
Giê-su,2 gửi anh Ti-mô-thê, người con yêu dấu. Xin Thiên Chúa là Cha và
xin Đức Giê-su Ki-tô, Chúa chúng ta, ban cho anh được ân sủng, lòng
thương xót và sự bình an.

3 Tôi tạ ơn Thiên Chúa, Đấng tôi phụng thờ với lương tâm trong sạch, theo
gót tổ tiên; tôi tạ ơn Người khi tôi không ngừng nhắc nhở đến anh, trong
các lời cầu nguyện của tôi, đêm cũng như ngày.4 Nhớ đến những giọt nước
mắt của anh, tôi ước ao gặp lại anh để được chan chứa niềm vui.5 Tôi hồi
tưởng lại lòng tin không giả hình của anh, lòng tin đã có nơi cụ Lô-ít, bà
ngoại anh, nơi bà Êu-ni-kê, mẹ anh, cũng như chính nơi anh, tôi xác tín như
vậy.

Những ơn ông Ti-mô-thê đã nhận được

6 Vì lý do đó, tôi nhắc anh phải khơi dậy đặc sủng của Thiên Chúa, đặc
sủng anh đã nhận được khi tôi đặt tay trên anh.7 Vì Thiên Chúa đã chẳng
ban cho chúng ta một thần khí làm cho chúng ta trở nên nhút nhát, nhưng là
một Thần Khí khiến chúng ta được đầy sức mạnh, tình thương, và biết tự
chủ.8 Vậy anh đừng hổ thẹn vì phải làm chứng cho Chúa chúng ta, cũng
đừng hổ thẹn vì tôi, người tù của Chúa; nhưng dựa vào sức mạnh của Thiên
Chúa, anh hãy đồng lao cộng khổ với tôi để loan báo Tin Mừng.9 Người đã
cứu độ và kêu gọi chúng ta vào dân thánh của Người, không phải vì công
kia việc nọ chúng ta đã làm, nhưng là do kế hoạch và ân sủng của Người.
Ân sủng đó, Người đã ban cho chúng ta từ muôn thuở trong Đức Ki-tô Giê-
su,10 nhưng giờ đây mới được biểu lộ, vì Đấng cứu độ chúng ta là Đức Ki-
tô Giê-su đã xuất hiện. Chính Đức Ki-tô đã tiêu diệt thần chết, và đã dùng
Tin Mừng mà làm sáng tỏ phúc trường sinh bất tử.11 Thiên Chúa đã đặt tôi
làm người rao giảng Tin Mừng đó, làm tông đồ và thầy dạy.

12 Chính vì lý do ấy mà tôi phải chịu những đau khổ này; nhưng tôi không
hổ thẹn, vì tôi biết tôi tin vào ai, và xác tín rằng: Người có đủ quyền năng
bảo toàn giáo lý đã được giao phó cho tôi, mãi cho tới Ngày đó.

13 Với đức tin và đức mến của một người được kết hợp với Đức Ki-tô Giê-
su, anh hãy lấy làm mẫu mực những lời lành mạnh anh đã nghe tôi dạy.14
Giáo lý tốt đẹp đã giao phó cho anh, anh hãy bảo toàn, nhờ có Thánh Thần
ngự trong chúng ta.

15 Anh biết rằng mọi người ở A-xi-a đã bỏ tôi; Phy-ghê-lô và Héc-mô-ghê-
nê cũng ở trong số ấy.16 Xin Chúa tỏ lòng thương xót gia đình anh Ô-nê-xi-
phô-rô, vì đã nhiều lần anh làm cho tôi lên tinh thần, và đã không hổ thẹn vì
tôi phải mang xiềng xích;17 trái lại, vừa đến Rô-ma, anh vội vã đi tìm và đã
thấy tôi.18Xin Chúa ban cho anh tìm thấy nơi Chúa lòng thương xót, trong
Ngày đó. Về công việc phục vụ của anh ấy ở Ê-phê-xô, thì anh đã quá rõ.

Ý nghĩa các đau khổ của người tông đồ

Chương 2

1 Vậy hỡi anh, người con của tôi, anh hãy nên mạnh mẽ trong ân sủng của
Đức Ki-tô Giê-su.2 Những gì anh đã nghe tôi nói trước mặt nhiều nhân
chứng, thì hãy trao lại cho những người tin cẩn, những người sẽ có khả
năng dạy cho người khác.

3 Anh hãy đồng lao cộng khổ như một người lính giỏi của Đức Ki-tô Giê-
su.4 Trong nghề binh, không ai vướng mắc vào những việc thuộc đời sống
dân sự; có thế mới đẹp lòng người đã tuyển mộ.5 Người tham dự điền kinh
cũng vậy, không đoạt giải nếu không thi đấu theo luật lệ.6 Còn người nông
dân làm việc vất vả, thì phải là người đầu tiên được hưởng phần hoa lợi.7
Anh hãy hiểu điều tôi nói, vì Chúa sẽ ban cho anh ơn thông hiểu mọi sự.

8 Anh hãy nhớ đến Đức Giê-su Ki-tô,
Đấng đã sống lại từ cõi chết,
Đấng xuất thân từ dòng dõi Đa-vít,

9 Vì Tin Mừng ấy, tôi chịu khổ, tôi còn phải mang cả xiềng xích như một
tên gian phi. Nhưng lời Thiên Chúa đâu bị xiềng xích!10 Bởi vậy, tôi cam

chịu mọi sự, để mưu ích cho những người Thiên Chúa đã chọn, để họ cũng đạt tới ơn cứu độ trong Đức Ki-tô Giê-su, và được hưởng vinh quang muôn đời.

11 Đây là lời đáng tin cậy:
Nếu ta cùng chết với Người,
ta sẽ cùng sống với Người.

12 Nếu ta kiên tâm chịu đựng,
ta sẽ cùng hiển trị với Người.
Nếu ta chối bỏ Người, Người cũng sẽ chối bỏ ta.

13 Nếu ta không trung tín,
Người vẫn một lòng trung tín,
vì Người không thể nào chối bỏ chính mình.

Chống lại những người dạy giáo lý sai lạc

14 Anh hãy nhắc nhở lại những điều đó, trước mặt Thiên Chúa, hãy tha thiết khuyên người ta đừng cãi chữ: chuyện không có ích lợi gì, chỉ làm cho người nghe phải diệt vong. 15 Hãy cố gắng ra trước mặt Thiên Chúa như một người đã được thử luyện, một người thợ không có gì phải xấu hổ, một người thẳng thắn dạy lời chân lý. 16 Còn những chuyện nhảm nhí, trống rỗng, anh hãy tránh xa, vì những kẻ nói những chuyện ấy sẽ tiến sâu vào con đường vô luân. 17 Lời họ như một thứ ung nhọt cứ loét thêm ra. Trong số những người đó có Hy-mê-nê và Phi-lê-tô. 18 Hai người này đã đi trệch đường chân lý, khi nói rằng sự phục sinh đã xảy ra rồi và như vậy họ phá đổ đức tin của một số người. 19 Tuy nhiên, nền móng vững chắc Thiên Chúa đã đặt thì tồn tại; trên đó có ghi tạc lời này: Chúa biết những kẻ thuộc về Người, và Phàm ai kêu cầu danh Chúa phải tránh xa điều bất chính.

20 Trong một ngôi nhà lớn, không phải chỉ có những đồ vật bằng vàng bằng bạc, nhưng cũng có những đồ vật bằng gỗ bằng sành; thứ thì dùng vào việc cao quý, thứ thì dùng vào việc thấp hèn. 21 Vậy ai thanh tẩy mình cho sạch những điều xấu nói trên, người đó sẽ là một đồ vật dùng vào việc cao quý, một đồ vật được thánh hiến, có ích cho chủ, sẵn sàng làm mọi việc lành.

22 Anh hãy tránh xa các đam mê của tuổi trẻ, cố gắng trở nên người công chính, giàu lòng tin và lòng mến, ăn ở thuận hoà cùng những ai kêu cầu

Chúa với tấm lòng trong sạch.23 Còn những tranh luận điên rồ và ngu xuẩn,
anh hãy gạt ra một bên, vì biết rằng những thứ ấy sinh ra cãi cọ.24 Thế mà
người tôi tớ Chúa thì không được cãi cọ, nhưng phải dịu dàng với mọi
người, có khả năng giảng dạy, biết chịu đựng gian khổ.25 Người ấy phải lấy
lòng hiền hoà mà giáo dục những kẻ chống đối: biết đâu Thiên Chúa lại
chẳng ban cho họ ơn sám hối để nhận biết chân lý,26 và họ sẽ tỉnh ngộ,
thoát khỏi cạm bẫy ma quỷ đã dùng để bắt giữ họ và khiến họ làm theo ý
nó?

Đề phòng các nguy hiểm của những thời cuối cùng

Chương 3

1 Anh hãy biết điều này: vào những ngày sau hết sẽ có những lúc gay go.2
Quả thế, người ta sẽ ra ích kỷ, ham tiền bạc, khoác lác, kiêu ngạo, nói lộng
ngôn, không vâng lời cha mẹ, vô ân bạc nghĩa, phạm thượng,3 vô tâm vô
tình, tàn nhẫn, nói xấu, thiếu tiết độ, hung dữ, ghét điều thiện,4 phản trắc,
nông nổi, lên mặt kiêu căng, yêu khoái lạc hơn yêu Thiên Chúa;5 hình thức
của đạo thánh thì họ còn giữ, nhưng cái chính yếu thì đã chối bỏ. Anh hãy
xa lánh cả những người ấy.

6 Thuộc bọn đó là những kẻ lẻn vào nhà người ta chinh phục thứ đàn bà nhẹ
dạ, đầy những tội lỗi và bị đủ thứ đam mê lôi cuốn,7 học mãi mà chẳng bao
giờ nhận biết được chân lý.8 Cũng như Gian-nê và Giam-rê xưa chống lại
ông Mô-sê, thì nay họ cũng chống lại chân lý; họ là hạng người đầu óc lệch
lạc, lòng tin không có gì vững chắc.9 Nhưng họ sẽ không đi xa hơn được, vì
như trường hợp hai tên kia, mọi người sẽ thấy rõ là họ điên khùng.

10 Phần anh, anh đã theo sát đạo lý, cách sống, dự định của tôi; anh đã thấy
lòng tin, sự nhẫn nại, lòng yêu mến, sự kiên trì của tôi;11 anh đã biết những
cơn bắt bớ, những sự đau khổ tôi đã gặp ở An-ti-ô-khi-a, I-cô-ni-ô, Lýt-ra,
đã biết tôi chịu bắt bớ như thế nào. Nhưng Chúa đã giải thoát tôi khỏi tất
cả.12 Vả lại, những ai muốn sống đạo đức trong Đức Ki-tô Giê-su, đều sẽ bị
bắt bớ.13 Còn hạng người xấu xa và bịp bợm sẽ ngày càng xấu hơn, họ vừa
lừa dối, vừa bị lừa dối.

14 Phần anh, hãy giữ vững những gì anh đã học được và đã tin chắc. Anh
biết anh đã học với những ai.15Và từ thời thơ ấu, anh đã biết Sách Thánh,
sách có thể dạy anh nên người khôn ngoan để được ơn cứu độ, nhờ lòng tin
vào Đức Ki-tô Giê-su.16 Tất cả những gì viết trong Sách Thánh đều do
Thiên Chúa linh hứng, và có ích cho việc giảng dạy, biện bác, sửa dạy, giáo
dục để trở nên công chính.17 Nhờ vậy, người của Thiên Chúa nên thập toàn,
và được trang bị đầy đủ để làm mọi việc lành.

Lời khuyên nhủ thiết tha

Chương 4

1 Trước mặt Thiên Chúa và Đức Ki-tô Giê-su, Đấng sẽ phán xét kẻ sống và
kẻ chết, Đấng sẽ xuất hiện và nắm vương quyền, tôi tha thiết khuyên anh:2
hãy rao giảng lời Chúa, hãy lên tiếng, lúc thuận tiện cũng như lúc không
thuận tiện; hãy biện bác, ngăm đe, khuyên nhủ, với tất cả lòng nhẫn nại và
chủ tâm dạy dỗ.3 Thật vậy, sẽ đến thời người ta không còn chịu nghe giáo lý
lành mạnh, nhưng theo những dục vọng của mình mà kiếm hết thầy này đến
thầy nọ, bởi ngứa tai muốn nghe.4 Họ sẽ ngoảnh tai đi không nghe chân lý,
nhưng hướng về những chuyện hoang đường.5 Phần anh, hãy thận trọng
trong mọi sự, hãy chịu đựng đau khổ, làm công việc của người loan báo Tin
Mừng và chu toàn chức vụ của anh.

Ông Phao-lô vào cuối đời

6 Còn tôi, tôi sắp phải đổ máu ra làm lễ tế, đã đến giờ tôi phải ra đi.7 Tôi đã
đấu trong cuộc thi đấu cao đẹp, đã chạy hết chặng đường, đã giữ vững niềm
tin.8 Giờ đây tôi chỉ còn đợi vòng hoa dành cho người công chính; Chúa là
vị Thẩm Phán chí công sẽ trao phần thưởng đó cho tôi trong Ngày ấy, và
không phải chỉ cho tôi, nhưng còn cho tất cả những ai hết tình mong đợi
Người xuất hiện.9 Anh hãy mau mau đến với tôi,10 vì anh Đê-ma đã bỏ tôi,
bởi yêu mến thế gian này; anh ta đã đi Thê-xa-lô-ni-ca. Anh Cơ-rét-xen đã
đi sang miền Ga-lát, anh Ti-tô đi sang miền Đan-ma-ti-a.11 Chỉ còn một
mình anh Lu-ca ở với tôi. Anh hãy đem anh Mác-cô đi với anh, vì anh ấy
rất hữu ích cho công việc phục vụ của tôi.12 Anh Ty-khi-cô thì tôi đã sai đi
Ê-phê-xô.13 Cái áo choàng tôi đã để lại nhà anh Các-pô ở Trô-a, thì khi đến,
xin anh đem theo, cũng như các sách vở, nhất là những cuộn giấy da.14 A-

lê-xan-đê, người thợ rèn, đã gây cho tôi nhiều khốn khổ; Chúa sẽ cứ việc
anh ta làm mà trả báo.15 Cả anh nữa, cũng hãy đề phòng anh ta, vì anh ta
mạnh mẽ chống lại lời chúng ta rao giảng.

16 Khi tôi đứng ra tự biện hộ lần thứ nhất, thì chẳng có ai bênh vực tôi. Mọi
người đã bỏ mặc tôi. Xin Chúa đừng chấp họ.17 Nhưng có Chúa đứng bên
cạnh, Người đã ban sức mạnh cho tôi, để nhờ tôi mà việc rao giảng được
hoàn thành, và tất cả các dân ngoại được nghe biết Tin Mừng.18 Và tôi đã
thoát khỏi nanh vuốt sư tử. Chúa sẽ còn cho tôi thoát khỏi mọi hành vi hiểm
độc, sẽ cứu và đưa tôi vào vương quốc của Người ở trên trời. Chúc tụng
Người vinh hiển đến muôn thuở muôn đời. A-men.

Lời chào và lời chúc cuối thư

19 Xin gửi lời thăm chị Pơ-rít-ca và anh A-qui-la, và gia đình anh Ô-nê-xi-
phô-rô.20 Anh Ê-rát-tô đã ở lại Cô-rin-tô. Còn anh Trô-phi-mô đang đau, tôi
đã để anh ấy ở lại Mi-lê-tô.21 Anh hãy mau đến trước mùa đông. Các anh
Êu-bu-lô, Pu-đê, Li-nô, chị Cơ-lau-đi-a và toàn thể anh em gửi lời thăm
anh.

22 Chúa ở cùng thần trí anh. Chúc anh em được ân sủng.

Thư Titô

Lời mở đầu và lời chào

Chương 1

1 Tôi là Phao-lô, tôi tớ của Thiên Chúa và Tông Đồ của Đức Giê-su Ki-tô,
có nhiệm vụ đưa những kẻ Thiên Chúa chọn đến đức tin và sự nhận biết
chân lý phù hợp với đạo thánh,2 với niềm hy vọng được sự sống đời đời mà
Thiên Chúa, Đấng không hề nói dối đã hứa từ thuở đời đời.3 Vào đúng thời
đúng buổi, Người đã biểu lộ lời Người trong lời rao giảng đã được giao phó
cho tôi, theo lệnh của Thiên Chúa, Đấng cứu độ chúng ta.4 Tôi gửi lời thăm
anh Ti-tô, người con tôi thực sự sinh ra trong cùng một đức tin chung. Xin
Thiên Chúa là Cha và xin Đức Ki-tô Giê-su, Đấng cứu độ chúng ta, ban cho
anh ân sủng và bình an.

Đặt các kỳ mục

5 Tôi đã để anh ở lại đảo Cơ-rê-ta, chính là để anh hoàn thành công việc tổ
chức, và đặt những kỳ mục trong mỗi thành, như tôi đã truyền cho anh.6 Kỳ
mục phải là người không chê trách được, chỉ có một đời vợ, con cái cũng
tin đạo và không mang tiếng là sống phóng đãng hay bất phục tùng.7 Thật
vậy, giám quản, với tư cách là quản lý của Thiên Chúa, phải là người không
chê trách được, không ngạo mạn, không nóng tính, không nghiện rượu,
không hiếu chiến, không tìm kiếm lợi lộc thấp hèn;8 trái lại, phải hiếu
khách, yêu chuộng điều thiện, chừng mực, công chính, thánh thiện, biết tự
chủ;9 người ấy phải gắn bó với lời đáng tin cậy và đúng đạo lý, để vừa có
khả năng dùng giáo lý lành mạnh mà khuyên nhủ, vừa có khả năng bẻ lại
những kẻ chống đối.

Chống lại những người dạy giáo lý sai lạc

10 Thật vậy, có nhiều kẻ bất phục tùng, nói năng rỗng tuếch, lường gạt, mà
đa số là những kẻ được cắt bì.11 Cần phải khoá miệng họ lại. Hạng người đó
làm đảo lộn nhiều gia đình từ trên xuống dưới; vì lợi lộc thấp hèn, họ dạy
những điều không được phép.12 Một người trong số đó, một ngôn sứ của
chính họ, đã nói: Người Cơ-rê-ta nói dối luôn, họ là thú dữ, ham ăn lại

lười.13 Lời chứng đó là thật. Vì lý do ấy, anh hãy nghiêm khắc sửa dạy họ, để họ có một đức tin lành mạnh,14 không còn chú ý đến những chuyện hoang đường của người Do-thái và những điều răn dạy của những con người đã quay lưng lại với chân lý.

15 Mọi sự đều trong sạch với những người trong sạch. Nhưng với những kẻ nhiễm uế và không có đức tin, thì không có gì là trong sạch cả; trái lại, trí khôn và lương tâm của họ đã bị nhiễm uế.16 Họ tuyên bố là biết Thiên Chúa, nhưng trong hành động họ lại chối Người. Họ là đồ ghê tởm, không vâng lời, và không có khả năng làm việc gì tốt.

Bổn phận của các hạng tín hữu

Chương 2

1 Phần anh, hãy dạy những gì phù hợp với giáo lý lành mạnh.2 Hãy khuyên các cụ ông phải tiết độ, đàng hoàng, chừng mực, vững mạnh trong đức tin, đức mến và đức nhẫn nại.3 Các cụ bà cũng vậy, phải ăn ở sao cho xứng là người thánh, không nói xấu, không rượu chè say sưa, nhưng biết dạy bảo điều lành.

4 Như vậy, họ sẽ dạy cho người vợ trẻ biết yêu chồng, thương con,5 biết sống chừng mực, trong sạch, chăm lo việc nhà, phục tùng chồng, để lời Thiên Chúa khỏi bị người ta xúc phạm.6 Anh cũng hãy khuyên các thanh niên phải giữ chừng mực trong mọi sự.7 Chính anh hãy làm gương về mặt đức hạnh. Khi anh giảng dạy thì đạo lý phải tinh tuyền, thái độ phải đàng hoàng,8 lời lẽ phải lành mạnh, không ai bắt bẻ được, khiến đối phương phải bẽ mặt, vì không thể nói xấu chúng ta được điều gì.9 Các nô lệ phải phục tùng chủ mình trong mọi sự, làm đẹp lòng chủ và đừng cãi lại,10 đừng ăn cắp, nhưng tỏ lòng trung tín hoàn toàn; như vậy là họ làm cho đạo lý của Thiên Chúa, Đấng cứu độ chúng ta, được rạng rỡ mọi bề.

Nền tảng thần học của những đòi hỏi trên

11 Quả thế, ân sủng của Thiên Chúa đã được biểu lộ, đem ơn cứu độ đến cho mọi người.12 Ân sủng đó dạy chúng ta phải từ bỏ lối sống vô luân và những đam mê trần tục, mà sống chừng mực, công chính và đạo đức ở thế gian này.13 Sở dĩ như vậy, là vì chúng ta trông chờ ngày hồng phúc vẫn

hằng mong đợi, ngày Đức Ki-tô Giê-su là Thiên Chúa vĩ đại và là Đấng cứu độ chúng ta, xuất hiện vinh quang.14 Vì chúng ta, Người đã tự hiến để cứu chuộc chúng ta cho thoát khỏi mọi điều bất chính, và để thanh luyện chúng ta, khiến chúng ta thành Dân riêng của Người, một dân hăng say làm việc thiện.

15 Đó là những điều anh phải nói, phải khuyên, phải sửa dạy với tất cả uy quyền. Chớ gì đừng có ai coi thường anh.

Chương 3

Bổn phận chung của các tín hữu

1 Anh hãy nhắc nhở cho ai nấy phải phục tùng và tuân lệnh các nhà chức trách, các người cầm quyền, phải sẵn sàng làm mọi việc tốt,2 và đừng chửi bới ai, đừng hiếu chiến, nhưng phải hiền hoà, luôn luôn tỏ lòng nhân từ với mọi người.3 Thật vậy, cả chúng ta nữa, xưa kia chúng ta cũng ngu xuẩn, không vâng lời, lầm lạc, làm nô lệ cho đủ thứ đam mê và khoái lạc, sống trong gian ác và ganh tị, đáng ghét và ghen ghét lẫn nhau.

4 Nhưng Thiên Chúa, Đấng cứu độ chúng ta, đã biểu lộ lòng nhân hậu và lòng yêu thương của Người đối với nhân loại.5 Không phải vì tự sức mình chúng ta đã làm nên những việc công chính, nhưng vì Người thương xót, nên Người đã cứu chúng ta nhờ phép rửa ban ơn Thánh Thần, để chúng ta được tái sinh và đổi mới.6 Thiên Chúa đã tuôn đổ đầy tràn ơn Thánh Thần xuống trên chúng ta, nhờ Đức Giê-su Ki-tô, Đấng cứu độ chúng ta.7 Như vậy, một khi nên công chính nhờ ân sủng của Đức Ki-tô, chúng ta được thừa hưởng sự sống đời đời, như chúng ta vẫn hy vọng.

Khuyên riêng ông Ti-tô

8 Đó là lời đáng tin cậy, và tôi muốn anh đặc biệt nhấn mạnh các điểm ấy, để những kẻ đã đặt niềm tin vào Thiên Chúa ra sức trổi vượt về những việc tốt đẹp. Đó là điều tốt đẹp và hữu ích cho người ta.

9 Còn những cuộc tranh luận điên rồ, những chuyện gia phả, những vụ cãi cọ, xung đột về Lề Luật, anh hãy tránh xa: những cái đó vô ích và rỗng tuếch.10 Người theo bè phái, thì sau khi cảnh cáo lần thứ nhất và lần thứ hai,

anh hãy loại đi,11 vì biết rằng một người như thế đã ra hư đốn, người ấy
phạm tội và tự kết án mình.

Dặn dò. Lời chào và lời chúc cuối thư

12 Khi nào tôi sai anh Ác-tê-ma hay anh Ty-khi-cô đến với anh, thì hãy liệu
mau đến với tôi ở Ni-cô-pô-li, vì tôi đã quyết định ở lại đó suốt mùa đông.13
Anh hãy lo tiễn đưa luật gia Dê-na và anh A-pô-lô cho chu đáo, đừng để họ
phải thiếu thốn gì.14 Các anh em của chúng ta cũng phải học cho biết trổi
vượt về những việc tốt đẹp, để đáp ứng những nhu cầu cấp bách; như vậy
họ không phải là không sinh hoa kết quả.

15 Tất cả những anh em ở với tôi gửi lời thăm anh. Xin gửi lời thăm các bạn
hữu cùng một đức tin như chúng ta. Chúc tất cả anh em được ân sủng.

Thư Philêmon

Chương 1

Lời chào thăm

1 Phao-lô, kẻ bị tù vì Đức Ki-tô Giê-su, cùng với người anh em là Ti-mô-thê, gửi anh Phi-lê-môn, cộng sự viên thân mến của chúng tôi,2 cùng chị Áp-phi-a và anh Ác-khíp-pô, chiến hữu của chúng tôi, đồng thời kính gửi Hội Thánh họp tại nhà anh.3 Chúc anh chị em được đầy tràn ân sủng và bình an của Thiên Chúa, Cha chúng ta, và của Chúa Giê-su Ki-tô.

Tạ ơn và cầu nguyện

4 Tôi luôn luôn tạ ơn Thiên Chúa, khi nhớ đến anh trong lời cầu nguyện,5 bởi được nghe nói về lòng mến và lòng tin của anh đối với Chúa Giê-su: lòng mến và lòng tin ấy có ích cho mọi người trong dân thánh.6 Chớ gì lòng tin mà anh chia sẻ với chúng tôi trở nên hữu hiệu, giúp anh hiểu biết tất cả những gì tốt chúng ta có thể làm để phục vụ Đức Ki-tô.7 Thật thế, tôi rất vui mừng và lấy làm an ủi, khi thấy đức bác ái của anh, bởi vì, thưa anh, anh đã làm cho lòng trí các người trong dân thánh được phấn khởi.

Can thiệp cho Ô-nê-xi-mô

8 Vì thế, mặc dầu nhờ kết hợp với Đức Ki-tô, tôi có đủ mạnh dạn để truyền cho anh làm điều anh phải làm.9 Nhưng tôi thích kêu gọi lòng bác ái của anh hơn, để xin anh làm điều đó. Tôi, Phao-lô, một người đã già và hơn nữa, một người đang bị tù vì Đức Ki-tô Giê-su,10 tôi van xin anh cho đứa con của tôi, đứa con tôi đã sinh ra trong cảnh xiềng xích, đó là Ô-nê-xi-mô,11 kẻ xưa kia đối với anh là vô dụng, thì nay đã thành người hữu ích cho cả anh lẫn tôi,12 tôi xin gửi nó về cho anh; xin anh hãy đón nhận nó như người ruột thịt của tôi.13 Phần tôi, tôi cũng muốn giữ nó ở lại với tôi, để nó thay anh mà phục vụ tôi trong khi tôi bị xiềng xích vì Tin Mừng.14 Nhưng tôi chẳng muốn làm gì mà không có sự chấp thuận của anh, kẻo việc nghĩa anh làm có vẻ miễn cưỡng, chứ không phải tự nguyện.15 Nó đã xa anh một thời gian, có lẽ chính là để anh được lại nó vĩnh viễn,16 không phải được lại

một người nô lệ, nhưng thay vì một người nô lệ, thì được một người anh em rất thân mến; đối với tôi đã vậy, phương chi đối với anh lại càng thân mến hơn biết mấy, cả về tình người cũng như về tình anh em trong Chúa.17Vậy, nếu anh coi tôi là bạn đồng đạo, thì xin anh hãy đón nhận nó như đón nhận chính tôi.18 Nếu nó đã làm thiệt hại anh hoặc mắc nợ anh điều gì, thì xin để tôi nhận cả. ..19 Chính tôi, Phao-lô, tự tay viết điều này: tôi sẽ hoàn trả lại. Tôi khỏi cần nói với anh là anh còn mắc nợ tôi: món nợ đó là chính anh.20Phải, thưa anh, xin anh cho tôi được hưởng niềm vui đó trong Chúa. Anh hãy làm cho lòng trí tôi được phấn khởi trong Đức Ki-tô.21 Tôi viết thư này cho anh với niềm tin tưởng là anh sẽ nghe theo. Tôi biết rằng anh sẽ còn làm hơn những gì tôi xin nữa.

Những lời dặn dò, thăm hỏi

22 Đồng thời, xin anh dọn cho tôi một chỗ ở, bởi vì tôi hy vọng là nhờ lời anh em cầu nguyện, tôi sẽ được trở về với anh em.

23 Anh Ê-páp-ra, người bạn tù với tôi trong Đức Ki-tô Giê-su, gửi lời chào anh,24 cùng với các cộng sự viên của tôi là Mác-cô, A-rít-ta-khô, Đê-ma và Lu-ca.

25 Cầu chúc anh em được đầy tràn ân sủng của Chúa Giê-su Ki-tô. A-men.

Thư Do thái

LỜI TỰA

Địa vị cao trọng của Con Thiên Chúa làm người

Chương 1

1 Thuở xưa, nhiều lần nhiều cách, Thiên Chúa đã phán dạy cha ông chúng
ta qua các ngôn sứ;2 nhưng vào thời sau hết này, Thiên Chúa đã phán dạy
chúng ta qua Thánh Tử. Thiên Chúa đã nhờ Người mà dựng nên vũ trụ, đã
đặt Người làm Đấng thừa hưởng muôn vật muôn loài.3 Người là phản ánh
vẻ huy hoàng, là hình ảnh trung thực của bản thể Thiên Chúa. Người là
Đấng dùng lời quyền năng của mình mà duy trì vạn vật. Sau khi đã tẩy trừ
tội lỗi, Người lên ngự bên hữu Đấng Cao Cả trên trời.4 Danh hiệu Người
được thừa hưởng, cao cả hơn danh hiệu các thiên thần bao nhiêu, thì Người
lại trổi hơn họ bấy nhiêu.

I. CON THIÊN CHÚA CAO TRỌNG HƠN CÁC THIÊN THẦN

Bằng chứng Kinh Thánh

5 Thật vậy, có bao giờ Thiên Chúa đã phán cùng vị thiên thần nào: Con là
Con của Cha, ngày hôm nay Cha đã sinh ra Con hoặc là: Ta sẽ là Cha
Người, và chính Người sẽ là Con Ta.6 Khi đưa Trưởng Tử vào thế giới loài
người, Thiên Chúa lại nói: Mọi thiên thần của Thiên Chúa, phải thờ lạy
Người.7 Về các thiên thần, thì có lời chép: Người làm cho thiên thần của
Người nên những luồng gió, và thuộc hạ của Người thành những ngọn lửa.8
Nhưng về Người Con, thì Kinh Thánh lại nói: Lạy Thiên Chúa, ngôi báu
Ngài sẽ trường tồn vạn kỷ! Vương trượng Ngài, vương trượng công minh.9
Ngài ưa điều chính trực, ghét điều gian ác. Chính vì vậy, Thiên Chúa là
Thiên Chúa của Ngài đã tôn phong Ngài vượt trổi các đồng liêu, mà xức
cho dầu thơm hoan lạc.10 Và có lời khác: Lạy Chúa, lúc khởi đầu, Chúa đã
đặt nền trái đất, chính tay Ngài tạo tác vòm trời.11 Chúng tiêu tan, Chúa vẫn
còn hoài; chúng đều sẽ cũ đi như chiếc áo.12 Chúa sẽ cuốn chúng lại như
cuốn áo choàng, chúng sẽ bị thay như người ta thay áo. Nhưng chính Chúa
vẫn tiền hậu y nguyên, và năm tháng của Ngài sẽ không chấm dứt.13 Và có
bao giờ Thiên Chúa đã phán với một thiên thần nào rằng: Bên hữu Cha đây,
Con lên ngự trị, để rồi bao địch thù, Cha sẽ đặt làm bệ dưới chân Con?14
Nào tất cả các vị đó không phải là những bậc thiêng liêng chuyên lo phụng
thờ Chúa, được sai đi phục vụ để mưu ích cho những kẻ sẽ được thừa
hưởng ơn cứu độ sao?

Lời khuyên nhủ

Chương 2

1 Vì thế, chúng ta càng phải chú tâm hơn nữa vào những lời đã nghe, kẻo bị
cuốn trôi đi mất.2 Quả vậy, nếu lời được các thiên thần loan báo đã có hiệu
lực, và nếu mọi vi phạm cũng như bất tuân đều bị phạt đích đáng,3 thì làm
sao chúng ta thoát khỏi, nếu chúng ta thờ ơ với ơn cứu độ cao quý như thế?
Ơn cứu độ đó, đầu tiên đã được Chúa rao giảng, rồi được những kẻ nghe

cho chúng ta thấy là có hiệu lực,4 đồng thời được Thiên Chúa chứng thực bằng những dấu lạ điềm thiêng, bằng nhiều quyền năng khác nhau và bằng các ân huệ của Thánh Thần mà Người phân phát tuỳ ý muốn của Người.

Đức Ki-tô thực hiện công trình cứu chuộc, chứ không phải các thiên thần

5 Thật vậy, Thiên Chúa đã không trao cho các thiên thần quyền làm chủ thế giới tương lai, thế giới mà chúng ta đang nói đến.6 Nhưng trong một đoạn Kinh Thánh kia, có người đã làm chứng rằng: Phàm nhân là chi mà Chúa cần nhớ đến? Con người là gì mà Chúa phải thăm nom?7 Chúa đã làm cho con người thua kém các thiên thần trong một thời gian ngắn, ban vinh quang, danh dự làm mũ triều thiên,8 đặt muôn loài, muôn sự dưới chân con người, bắt chúng phải phục quyền con người. Khi bắt muôn loài muôn sự phải phục quyền con người, Thiên Chúa không để cho một sự gì không phục quyền con người. Thật ra, hiện nay chúng ta chưa thấy muôn loài muôn sự phục quyền con người.9 Nhưng con người đã bị thua kém các thiên thần trong một thời gian ngắn, thì chúng ta lại thấy được Thiên Chúa ban vinh quang danh dự làm mũ triều thiên, bởi vì đã cam chịu tử hình. Con người đó, chính là Đức Giê-su. Thật vậy, Đức Giê-su đã phải nếm sự chết, là để cho mọi người được cứu độ, nhờ ơn Thiên Chúa.

10 Quả thế, Thiên Chúa là nguồn gốc và cùng đích mọi loài, chính vì muốn đưa muôn vàn con cái đến vinh quang, nên Người đã làm một việc thích đáng, là cho Đức Giê-su trải qua gian khổ mà trở thành vị lãnh đạo thập toàn, dẫn đưa họ tới nguồn ơn cứu độ.11 Thật vậy, Đấng thánh hoá là Đức Giê-su, và những ai được thánh hoá đều do một nguồn gốc. Vì thế, Người đã không hổ thẹn gọi họ là anh em,12 khi nói: Con nguyện sẽ loan truyền danh Chúa cho anh em tất cả được hay, và trong đại hội Dân Ngài, con xin dâng tiến một bài tán dương.

13 Người lại nói: Phần tôi, tôi sẽ tin cậy Thiên Chúa. Người lại nói: Này tôi đây, cùng với những con cái mà Thiên Chúa đã ban cho tôi.

14 Như thế, vì con cái thì đều chung một huyết nhục, nên Đức Giê-su đã cùng mang lấy huyết nhục đó. Như vậy, nhờ cái chết của Người, Người đã tiêu diệt tên lãnh chúa gây ra sự chết, tức là ma quỷ,15 và đã giải thoát

những ai vì sợ chết mà suốt đời sống trong tình trạng nô lệ.[16] Vì những kẻ được Người giúp đỡ không phải là các thiên thần, mà là con cháu Áp-ra-ham.[17] Bởi thế, Người đã phải nên giống anh em mình về mọi phương diện, để trở thành một vị Thượng Tế nhân từ và trung tín trong việc thờ phượng Thiên Chúa, hầu đền tội cho dân.[18] Vì bản thân Người đã trải qua thử thách và đau khổ, nên Người có thể cứu giúp những ai bị thử thách.

II. ĐỨC GIÊ-SU,VỊ THƯỢNG TẾ TRUNG THÀNH VÀ BIẾT CẢM THƯƠNG

Đức Ki-tô cao trọng hơn ông Mô-sê

Chương 3

1 Do đó, thưa anh em là những người trong dân thánh, những người được
hưởng chung ơn gọi bởi trời, anh em hãy ngắm nhìn Đức Giê-su là Sứ Giả,
là Thượng Tế, là Trung Gian cho chúng ta tuyên xưng đức tin.2 Người trung
thành với Đấng đã đặt Người lên chức vụ đó, cũng như ông Mô-sê đã trung
thành khi thi hành chức vụ đối với toàn thể nhà Thiên Chúa.3 Như người
làm nhà đáng tôn vinh hơn chính ngôi nhà, thì Đức Giê-su cũng được coi là
đáng tôn vinh hơn ông Mô-sê.4 Quả thật, nhà nào cũng phải có người làm
ra, và Đấng làm ra mọi sự là Thiên Chúa.5 Ông Mô-sê đã trung thành khi
thi hành chức vụ đối với toàn thể nhà Thiên Chúa, với tư cách là tôi tớ để
làm chứng về các điều Thiên Chúa sẽ phán truyền.6 Còn Đức Ki-tô thì trung
thành với tư cách là người Con đứng đầu nhà Thiên Chúa. Mà nhà Thiên
Chúa là chính chúng ta, miễn là chúng ta giữ vững đến cùng lòng tin tưởng
và thái độ hiên ngang về niềm hy vọng của chúng ta.

Đức tin dẫn vào chốn yên nghỉ của Thiên Chúa

7 Vì thế, như lời Thánh Thần phán: Ngày hôm nay, nếu các ngươi nghe
tiếng Chúa,8 thì chớ cứng lòng như hồi chúng nổi loạn, như ngày chúng thử
thách Ta trong sa mạc,9 nơi cha ông các ngươi đã từng dò xét mà thử thách
Ta và đã thấy các việc Ta làm10 suốt bốn mươi năm. Vì thế, Ta đã nổi giận
với dòng giống này, Ta đã nói: Tâm hồn chúng cứ lầm lạc mãi, chúng nào
biết đến đường lối của Ta.11 Nên Ta mới thịnh nộ thề rằng: chúng sẽ không
được vào chốn yên nghỉ của Ta!12 Thưa anh em, hãy đề phòng, đừng để
người nào trong anh em có lòng dạ xấu xa chối bỏ đức tin mà lìa xa Thiên
Chúa hằng sống.13 Trái lại, ngày ngày anh em hãy khuyên bảo nhau bao lâu
còn được gọi là ngày hôm nay, kẻo có ai trong anh em ra cứng lòng vì bị tội
lỗi lừa gạt.14 Quả thế, chúng ta đã được thông phần Đức Ki-tô, miễn là
chúng ta cứ giữ vững cho đến cùng căn bản của lòng tin đã có từ ban đầu.15

Trong câu: Ngày hôm nay, nếu các ngươi nghe tiếng Chúa, thì chớ cứng lòng như hồi chúng nổi loạn,16 ai là những kẻ đã nghe tiếng Chúa, rồi nổi loạn? Chẳng phải là những người đã được ông Mô-sê đưa ra khỏi Ai-cập sao?17 Thiên Chúa đã nổi giận với ai suốt bốn mươi năm? Chẳng phải là với những người đã phạm tội và đã ngã gục, bỏ xác trong sa mạc sao?18 Nhưng Người thề với ai: Sẽ không được vào chốn yên nghỉ của Người, nếu không phải là với những kẻ bất tuân?19 Và chúng ta thấy rằng họ đã không thể vào được đó, bởi vì họ chối bỏ đức tin.

Chương 4

1 Vậy chúng ta phải sợ rằng trong khi lời hứa được vào chốn yên nghỉ của Người vẫn còn đó, mà có ai trong anh em bị coi đã mất cơ hội.2 Quả thế, chúng ta đã được nghe loan báo Tin Mừng như những người kia. Nhưng lời họ đã nghe không sinh ích gì cho họ, bởi vì những kẻ đã nghe không lấy đức tin đáp lại lời giảng.3 Còn chúng ta là những người tin, chúng ta đang vào chốn yên nghỉ đó, như lời Thiên Chúa đã phán: Nên Ta mới thịnh nộ thề rằng: chúng sẽ không được vào chốn yên nghỉ của Ta. Công việc của Thiên Chúa đã hoàn thành từ tạo thiên lập địa,4 như có chỗ Thiên Chúa phán về ngày thứ bảy rằng: Khi đã làm xong mọi công việc, thì ngày thứ bảy Thiên Chúa nghỉ.5 Trong đoạn thánh vịnh nói trên, lại cũng có lời chép rằng: Chúng sẽ không được vào chốn yên nghỉ của Ta.6 Vậy vì phải có một số người được vào chốn yên nghỉ, và vì những người đầu tiên được nghe loan báo Tin Mừng đã không được vào bởi họ bất tuân,7nên Thiên Chúa lại ấn định một ngày khác, tức là ngày hôm nay, khi Người dùng vua Đa-vít mà phán, sau một thời gian rất lâu dài, như đã nói ở trên: Ngày hôm nay, nếu các ngươi nghe tiếng Chúa, thì chớ cứng lòng.8 Thật vậy, nếu ông Giô-suê đã cho họ được yên nghỉ, thì sau đó, Thiên Chúa đã chẳng nói đến một ngày khác nữa.9 Như thế, Dân Thiên Chúa còn có thể được nghỉ như Thiên Chúa nghỉ ngày thứ bảy,10 vì ai đã vào chốn yên nghỉ của Thiên Chúa, thì cũng đã nghỉ sau khi làm xong công việc của mình, như Thiên Chúa đã nghỉ sau khi làm xong công việc của Người.11 Vậy, chúng ta hãy cố gắng vào chốn yên nghỉ này, kẻo có ai cũng theo gương bất tuân đó mà sa ngã.12 Lời Thiên Chúa là lời sống động, hữu hiệu và sắc bén hơn cả gươm hai lưỡi: xuyên thấu chỗ phân cách tâm với linh, cốt với tuỷ; lời đó phê phán tâm tình cũng như tư tưởng của lòng người.13 Vì không có loài thọ tạo nào mà không hiện

rõ trước Lời Chúa, nhưng tất cả đều trần trụi và phơi bày trước mặt Đấng có quyền đòi chúng ta trả lẽ.

Đức Giê-su, vị Thượng Tế biết cảm thương

14 Chúng ta có một vị Thượng Tế siêu phàm đã băng qua các tầng trời, là
Đức Giê-su, Con Thiên Chúa. Vậy chúng ta hãy giữ vững lời tuyên xưng
đức tin.15 Vị Thượng Tế của chúng ta không phải là Đấng không biết cảm
thương những nỗi yếu hèn của ta, vì Người đã chịu thử thách về mọi
phương diện cũng như ta, nhưng không phạm tội.16 Bởi thế, ta hãy mạnh
dạn tiến lại gần ngai Thiên Chúa là nguồn ân sủng, để được xót thương và
lãnh ơn trợ giúp mỗi khi cần.

Chương 5

1 Quả vậy, thượng tế nào cũng là người được chọn trong số người phàm, và
được đặt lên làm đại diện cho loài người, trong các mối tương quan với
Thiên Chúa, để dâng lễ phẩm cũng như tế vật đền tội.2 Vị ấy có khả năng
cảm thông với những kẻ ngu muội và những kẻ lầm lạc, bởi vì chính người
cũng đầy yếu đuối;3mà vì yếu đuối, nên người phải dâng lễ đền tội cho dân
thế nào, thì cũng phải dâng lễ đền tội cho chính mình như vậy.4 Không ai tự
gán cho mình vinh dự ấy, nhưng phải được Thiên Chúa gọi, như ông A-ha-
ron đã được gọi.5 Cũng vậy, không phải Đức Ki-tô đã tự tôn mình làm
Thượng Tế, nhưng là Đấng đã nói với Người: Con là Con của Cha, ngày
hôm nay Cha đã sinh ra Con,6 như lời Đấng ấy đã nói ở một chỗ khác:
Muôn thuở, Con là Thượng Tế theo phẩm trật Men-ki-xê-đê.7 Khi còn sống
kiếp phàm nhân, Đức Giê-su đã lớn tiếng kêu van khóc lóc mà dâng lời
khẩn nguyện nài xin lên Đấng có quyền năng cứu Người khỏi chết. Người
đã được nhậm lời, vì có lòng tôn kính.8 Dầu là Con Thiên Chúa, Người đã
phải trải qua nhiều đau khổ mới học được thế nào là vâng phục;9 và khi
chính bản thân đã tới mức thập toàn, Người trở nên nguồn ơn cứu độ vĩnh
cửu cho tất cả những ai tùng phục Người,10 vì Người đã được Thiên Chúa
tôn xưng là Thượng Tế theo phẩm trật Men-ki-xê-đê.

III. ĐỨC GIÊ-SU KI-TÔ, VỊ THƯỢNG TẾ ĐÍCH THỰC

Đời sống Ki-tô hữu và vấn đề đạo lý

11 Về vấn đề này, chúng tôi còn có nhiều điều phải nói, nhưng khó mà cắt
nghĩa, vì anh em đã trở nên uể oải không muốn nghe.12 Quả thật, với thời
gian, đáng lẽ anh em đã phải là những bậc thầy, thế mà anh em lại cần phải
để cho người ta dạy anh em những điều sơ đẳng về các sấm ngôn của Thiên
Chúa: thay vì thức ăn đặc, anh em lại phải cần dùng sữa.13 Thật vậy, phàm
ai còn phải dùng đến sữa, thì không hiểu gì về đạo lý liên quan đến sự công
chính, vì người ấy vẫn là trẻ con.14 Thức ăn đặc thì dành cho những người
đã trưởng thành, những người nhờ thực hành mà rèn luyện được khả năng
phân biệt điều lành điều dữ.

Ý định của tác giả

Chương 6

1 Vì thế, gác một bên giáo huấn sơ đẳng về Đức Ki-tô, chúng ta hãy vươn
tới trình độ giáo huấn trưởng thành mà không trở lại những điều căn bản, là
lòng sám hối ăn năn vì những việc đưa tới sự chết, là niềm tin vào Thiên
Chúa,2 là giáo lý về mấy loại phép rửa; là nghi thức đặt tay, là vấn đề kẻ
chết sống lại và cuộc phán xét cuối cùng.3 Đó là điều chúng ta sắp làm, nếu
Thiên Chúa cho phép.

4 Quả thật, những kẻ đã một lần được chiếu sáng, đã được nếm thử ân huệ
bởi trời, đã được thông chia Thánh Thần,5 đã được thưởng thức Lời tốt đẹp
của Thiên Chúa và được cảm nghiệm những sức mạnh của thế giới tương
lai,6 những kẻ ấy mà sa ngã, thì không thể được đổi mới một lần nữa để sám
hối ăn năn, vì họ đã tự tay đóng đinh Con Thiên Chúa vào thập giá một lần
nữa và đã công khai sỉ nhục Người.7 Khi mảnh đất nào được thấm mưa
thường xuyên đổ xuống và sinh ra những loại cây có ích cho người canh
tác, thì mảnh đất ấy nhận được phúc lành của Thiên Chúa.8 Nhưng nếu chỉ
sinh ra những gai cùng góc, thì đó là mảnh đất bỏ đi, bị nguyền rủa đến nơi
rồi, và rốt cuộc sẽ bị đốt cháy.

Lời mang lại hy vọng và khích lệ

9 Anh em thân mến, mặc dầu nói như thế, chúng tôi tin chắc rằng anh em ở
trong một tình trạng tốt đẹp hơn và thuận lợi để được ơn cứu độ.10 Quả thế,
Thiên Chúa không bất công đến nỗi quên việc anh em đã làm và lòng yêu
mến anh em đã tỏ ra đối với danh Người, khi trước đấy anh em phục vụ các
người trong dân thánh, và hiện nay vẫn còn đang phục vụ.11 Nhưng chúng
tôi ao ước cho mỗi người trong anh em cũng tỏ ra nhiệt thành như thế, để
niềm hy vọng của anh em được thực hiện đầy đủ cho đến cùng.12 Anh em
đừng trở nên uể oải, nhưng hãy bắt chước những người nhờ có đức tin và
lòng kiên nhẫn mà được thừa hưởng các lời hứa.

13 Quả thế, khi Thiên Chúa hứa với ông Áp-ra-ham, Người đã không thể lấy
danh ai cao trọng hơn mình mà thề, nên đã lấy chính danh mình mà thề14
rằng: Ta sẽ ban phúc dư dật cho ngươi và sẽ làm cho dòng dõi ngươi nên
đông vô số.15 Như thế, vì nhẫn nại đợi chờ, ông Áp-ra-ham đã nhận được
lời hứa.16 Người ta thường lấy danh một người cao trọng hơn mình mà thề,
và lời thề là một bảo đảm chấm dứt mọi tranh chấp giữa người ta với
nhau.17 Do đó, vì Thiên Chúa muốn chứng minh rõ hơn cho những người
thừa hưởng lời hứa được biết về ý định bất di bất dịch của Người, nên
Người đã dùng lời thề mà bảo đảm điều Người đã hứa.18 Như vậy, cả lời
hứa lẫn lời thề đều bất di bất dịch, và khi thề hứa, Thiên Chúa không thể nói
dối được. Do đó, chúng ta là những kẻ ẩn náu bên Thiên Chúa, chúng ta
được mạnh mẽ khuyến khích nắm giữ niềm hy vọng dành cho chúng ta.19
Chúng ta có niềm hy vọng đó cũng tựa như cái neo chắc chắn và bền vững
của tâm hồn, chìm sâu vào bên trong bức màn cung thánh.20 Đó là nơi Đức
Giê-su đã vào như người tiền phong mở đường cho chúng ta, sau khi trở
thành vị Thượng Tế đời đời theo phẩm trật Men-ki-xê-đê.

1. ĐỨC KI-TÔ CAO TRỌNG HƠN CÁC TƯ TẾ LÊ-VI

Ông Men-ki-xê-đê

Chương 7

1 Quả vậy, ông Men-ki-xê-đê là vua Sa-lem, là tư tế của Thiên Chúa Tối
Cao, đã đón gặp và chúc lành cho ông Áp-ra-ham, lúc ông này đang trên

đường về sau khi đánh bại các vua.2 Ông Áp-ra-ham đã chia cho ông Men-ki-xê-đê một phần mười chiến lợi phẩm. Trước hết, ông tên là Men-ki-xê-đê, nghĩa là "vua công chính"; rồi ông lại là vua Sa-lem, nghĩa là "vua bình an".3 Ông không có cha, không có mẹ, không có gia phả, cuộc đời không có khởi đầu, cũng không có kết thúc. Như thế là ông giống Con Thiên Chúa: mãi mãi ông vẫn là tư tế.

Ông Men-ki-xê-đê nhận một phần mười chiến lợi phẩm của ông Áp-ra-ham

4 Anh em hãy coi xem: ông Men-ki-xê-đê cao trọng biết bao! Ông Áp-ra-ham là tổ phụ, mà cũng đã dâng cho ông một phần mười chiến lợi phẩm tốt nhất.5 Trong hàng con cháu ông Lê-vi, những ai lãnh chức tư tế, thì theo Lề Luật, được lệnh thu một phần mười hoa lợi của dân, tức là của anh em mình, mặc dù những người này cũng từ lòng ông Áp-ra-ham mà sinh ra.6 Còn ông Men-ki-xê-đê, tuy không thuộc dòng tộc Lê-vi, lại thu một phần mười chiến lợi phẩm của ông Áp-ra-ham và chúc lành cho ông là người đã nhận được lời hứa.7 Điều không ai chối cãi được là chỉ người dưới mới nhận lời chúc lành của người trên.8 Hơn nữa, một đàng các tư tế Lê-vi thu một phần mười hoa lợi là những người phàm phải chết; một đàng ông Men-ki-xê-đê, người thu một phần mười chiến lợi phẩm, lại là nhân vật đang sống, như lời Kinh Thánh chứng nhận.9 Có thể nói rằng: chính ông Lê-vi, người thu một phần mười hoa lợi, cũng đã nộp một phần mười chiến lợi phẩm qua ông Áp-ra-ham,10 vì ông còn ở trong lòng ông tổ Áp-ra-ham, khi ông Men-ki-xê-đê ra đón gặp ông này.

Từ chức tư tế Lê-vi đến chức tư tế theo phẩm trật Men-ki-xê-đê

11 Chức vụ tư tế Lê-vi là nền tảng của Lề Luật Thiên Chúa đã ban cho Dân. Vậy giả như người ta đạt được sự hoàn thiện nhờ chức vụ tư tế đó rồi, thì còn cần chi phải đặt lên một tư tế khác theo phẩm trật Men-ki-xê-đê, thay vì theo phẩm trật A-ha-ron?12 Quả thế, một khi chức tư tế thay đổi, thì nhất thiết phải thay đổi Lề Luật.13 Thật ra những điều nói trên nhắm đến một người thuộc một chi tộc khác, chi tộc này chưa hề có ai đã phục vụ bàn thờ.14 Hiển nhiên là Chúa chúng ta đã xuất thân từ chi tộc Giu-đa, một chi tộc không được ông Mô-sê nói gì đến, khi bàn về các tư tế.

Bãi bỏ Lề Luật cũ

15 Điều ấy lại còn hiển nhiên hơn nữa, khi một vị tư tế khác tương tự như
ông Men-ki-xê-đê xuất hiện;16 vị này đã trở nên tư tế không phải do Lề
Luật quy định việc cha truyền con nối, nhưng do sức mạnh của một đời
sống bất diệt.17 Quả thật, có lời chứng nhận rằng: Muôn thuở, Con là
Thượng Tế theo phẩm trật Men-ki-xê-đê.18 Như vậy, một đàng, quy luật cũ
đã bị bãi bỏ, vì có nhược điểm và vô ích,19 -thật thế, Lề Luật đã chẳng làm
cho cái gì nên hoàn hảo-; đàng khác, một niềm hy vọng tốt đẹp hơn đã được
đưa vào thay thế, nhờ đó chúng ta đến gần Thiên Chúa.

Đức Ki-tô là Thượng Tế đời đời

20 Hơn nữa, điều ấy đã xảy ra không phải là không có lời thề. Một đàng, các
tư tế Lê-vi đã trở nên tư tế mà không có lời thề;21 còn Đức Giê-su khi trở
nên tư tế, thì lại có lời thề của Đấng nói với Người: Đức Chúa đã thề ước,
Người sẽ chẳng rút lời, rằng: Muôn thuở, Con là Thượng Tế.22 Do đó, Đức
Giê-su đã trở nên Đấng bảo đảm cho một giao ước tốt đẹp hơn.23 Lại nữa,
trong dòng tộc Lê-vi, có nhiều người kế tiếp nhau làm tư tế, bởi vì họ phải
chết, không thể giữ mãi chức vụ đó.24 Còn Đức Giê-su, chính vì Người
hằng sống muôn đời, nên phẩm vị tư tế của Người tồn tại mãi mãi.25 Do đó,
Người có thể đem ơn cứu độ vĩnh viễn cho những ai nhờ Người mà tiến lại
gần Thiên Chúa. Thật vậy, Người hằng sống để chuyển cầu cho họ.

Vị Thượng Tế thập toàn

26 Phải, đó chính là vị Thượng Tế mà chúng ta cần đến: một vị Thượng Tế
thánh thiện, vẹn toàn, vô tội, tách biệt khỏi đám tội nhân và được nâng cao
vượt các tầng trời.27 Đức Giê-su không như các vị thượng tế khác: mỗi
ngày họ phải dâng lễ tế hy sinh, trước là để đền tội của mình, sau là để đền
thay cho dân; phần Người, Người đã dâng chính mình và chỉ dâng một lần
là đủ.28 Vì Luật Mô-sê thì đặt làm thượng tế những con người vốn mỏng
giòn yếu đuối, còn lời thề có sau Lề Luật, lại đặt Người Con đã nên thập
toàn cho đến muôn đời.

2. PHỤNG TỰ, THÁNH ĐIỆN VÀ ĐỊA VỊ TRUNG GIAN CỦA ĐỨC KI-TÔ CAO TRỌNG HƠN

Chức tư tế mới và thánh điện mới

Chương 8

1 Điểm chủ yếu trong những điều đang nói ở đây là điểm này: chúng ta có
một vị Thượng Tế cao cả như thế ngự bên hữu ngai Đấng uy linh ở trên
trời.2 Vị đó lo việc tế tự trong cung thánh, trong lều trại thật, do Thiên Chúa
chứ không phải do người phàm dựng lên.3 Quả vậy, bất cứ ai được phong
làm thượng tế cũng là để dâng lễ vật và tế phẩm; vì thế, vị này cũng cần
phải có cái gì để dâng.4 Vậy, giả như Đức Giê-su ở dưới thế, thì Người
chẳng phải là tư tế, bởi vì đã có những người dâng lễ vật như Luật truyền.5
Những người này lo việc phụng tự trong một thánh điện, mà thánh điện này
chỉ là hình ảnh lu mờ mô phỏng thánh điện trên trời. Quả vậy, khi ông Mô-
sê sắp dựng lều trại, thì ông được Thiên Chúa phán dạy rằng: Hãy nhìn xem
và làm tất cả theo mẫu đã chỉ cho ngươi trên núi.

Đức Ki-tô, trung gian của một giao ước tốt đẹp hơn

6 Nhưng hiện nay, Đức Giê-su được một tác vụ cao trọng hơn, bởi vì Người
là trung gian của một giao ước tốt đẹp hơn; giao ước này căn cứ vào những
lời hứa tốt đẹp hơn.7 Thật vậy, giả như giao ước thứ nhất đã hoàn hảo rồi,
thì chẳng cần phải tìm giao ước thứ hai để thay thế.8 Quả thật, Thiên Chúa
khiển trách Dân rằng: Đức Chúa phán: Này sắp đến những ngày Ta hoàn
thành một Giao Ước Mới với nhà Ít-ra-en và nhà Giu-đa.9 Giao ước đó sẽ
không như giao ước Ta đã thiết lập với cha ông của chúng, trong ngày Ta
cầm tay dẫn chúng ra khỏi Ai-cập. Bởi vì chúng đã không trung thành với
giao ước của Ta, nên Ta cũng đã bỏ mặc chúng, Đức Chúa phán:10 Đây là
giao ước Ta sẽ lập với nhà Ít-ra-en sau những ngày đó, Đức Chúa phán: Ta
sẽ ghi vào lòng trí chúng, sẽ khắc vào tâm khảm chúng lề luật của Ta; Ta sẽ
là Thiên Chúa của chúng, còn chúng sẽ là Dân của Ta.11 Không ai còn phải
dạy đồng bào mình, không ai còn phải dạy anh em mình rằng: "Hãy học cho
biết Đức Chúa", vì hết thảy chúng, từ người nhỏ đến người lớn, sẽ biết Ta.12
Ta sẽ dung thứ những điều gian ác chúng làm, sẽ không còn nhớ đến lỗi lầm
của chúng nữa.

13 Khi Thiên Chúa nói đến Giao Ước Mới, Người làm cho giao ước thứ
nhất hoá ra giao ước cũ; và cái gì cũ kỹ, lỗi thời, thì sắp tan biến đi.

Đức Ki-tô tiến vào thánh điện trên trời

Chương 9

1 Vậy, giao ước thứ nhất đã có những quy luật phụng tự và có thánh điện
dưới đất.2 Quả thật, một cái lều, cái lều thứ nhất, đã được dựng lên; lều này
được gọi là Nơi Thánh, có cây đèn bảy ngọn, có bàn và bánh dâng tiến.3
Đằng sau bức màn thứ hai, có một cái lều gọi là Nơi Cực Thánh.4 Trong đó,
có hương án bằng vàng và Hòm Bia Giao Ước hoàn toàn bọc vàng; Hòm
Bia này chứa bình vàng đựng man-na, cây gậy trổ hoa của ông A-ha-ron và
các tấm bia Giao Ước.5 Trên Hòm Bia, có hai tượng kê-ru-bim rạng ngời
vinh quang Thiên Chúa, dang cánh che phủ nắp xá tội. Bây giờ không phải
là lúc nói tỉ mỉ về các điều đó.

6 Mọi sự xếp đặt như thế rồi, các tư tế thường xuyên vào lều thứ nhất để cử
hành việc phụng tự.7 Còn lều thứ hai, thì chỉ một mình vị thượng tế mới
được vào mỗi năm một lần, đem theo máu để dâng làm của lễ đền tội cho
chính mình và cho dân.8 Như thế, Thánh Thần tỏ cho biết là lối vào Nơi
Cực Thánh chưa được mở, bao lâu lều thứ nhất vẫn còn đó.9 Điều ấy là
hình ảnh ám chỉ thời hiện tại, cho thấy những lễ vật và hy lễ dâng tiến
Thiên Chúa không thể làm cho lương tâm người cử hành việc phụng tự trở
nên hoàn thiện.10 Những cái đó chỉ liên quan đến của ăn thức uống cùng
các loại nghi thức tẩy rửa, và là những quy luật chỉ có hiệu lực bên ngoài,
buộc phải giữ cho đến thời Thiên Chúa chấn chỉnh mọi sự.

11 Nhưng Đức Ki-tô đã đến làm Thượng Tế đem phúc lộc của thế giới
tương lai. Để vào cung thánh, Người đã đi qua một cái lều lớn hơn và hoàn
hảo hơn, không do bàn tay con người làm nên, nghĩa là không thuộc về thế
giới thọ tạo này.12 Người đã vào cung thánh không phải với máu các con
dê, con bò, nhưng với chính máu của mình, Người vào chỉ một lần thôi, và
đã lãnh được ơn cứu chuộc vĩnh viễn cho chúng ta.13 Vậy nếu máu các con
dê, con bò, nếu nước tro của xác bò cái, đem rảy lên mình những kẻ nhiễm
uế còn thánh hoá được họ, nghĩa là cho thân xác họ trở nên trong sạch,14 thì
máu của Đức Ki-tô càng hiệu lực hơn biết mấy. Nhờ Thánh Thần hằng hữu
thúc đẩy, Đức Ki-tô đã tự hiến tế như lễ vật vẹn toàn dâng lên Thiên Chúa.
Máu của Người thanh tẩy lương tâm chúng ta khỏi những việc đưa tới sự
chết, để chúng ta xứng đáng phụng thờ Thiên Chúa hằng sống.

Đức Ki-tô lấy máu mình lập Giao Ước Mới

15 Bởi vậy, Người là trung gian của một Giao Ước Mới, lấy cái chết của
mình mà chuộc tội lỗi người ta đã phạm trong thời giao ước cũ, và đem lại
cho những ai được Thiên Chúa kêu gọi quyền lãnh nhận gia nghiệp vĩnh
cửu Thiên Chúa đã hứa.16 Ở đâu có chúc thư, thì cần phải chứng minh rằng
người làm chúc thư đã chết.17 Thật vậy, chúc thư chỉ có giá trị khi người
làm chúc thư đã chết, bởi vì chúc thư không bao giờ có hiệu lực bao lâu
người làm chúc thư còn sống.18 Do đó, nếu không có máu, thì đã không
khai mạc giao ước thứ nhất.19 Quả thế, sau khi ông Mô-sê công bố cho toàn
dân mọi điều răn như đã ghi chép trong Sách Luật, thì ông lấy máu các con
bê, con dê hoà lẫn với nước, rồi dùng len đỏ thắm và cành hương thảo mà
rảy trên chính cuốn Sách Luật cũng như trên toàn dân và20 nói: Đây là máu
giao ước, Thiên Chúa đã truyền cho anh em tuân giữ.21 Rồi, cũng theo cách
thức đó, ông rảy máu vào lều thánh và mọi đồ phụng tự.22 Chiếu theo Lề
Luật, hầu hết mọi sự đều được thanh tẩy bằng máu. Không có máu đổ ra, thì
không có ơn tha thứ.23 Vậy, nếu các hình ảnh mô phỏng những thực tại trên
trời còn cần phải được thanh tẩy như thế, thì chính những thực tại trên trời
đó lại càng phải được thanh tẩy bằng những hy lễ cao trọng hơn biết mấy.24
Quả thế, Đức Ki-tô đã chẳng vào một cung thánh do tay người phàm làm ra,
vì cung thánh ấy chỉ là hình bóng của cung thánh thật. Nhưng Người đã vào
chính cõi trời, để giờ đây ra đứng trước mặt Thiên Chúa chuyển cầu cho
chúng ta.25 Người vào đó, không phải để dâng chính mình làm của lễ nhiều
lần, như vị thượng tế mỗi năm phải đem theo máu của loài khác mà vào
cung thánh.26 Chẳng vậy, Người đã phải chịu khổ hình nhiều lần, từ khi thế
giới được tạo thành. Nhưng nay, vào kỳ kết thúc thời gian, Người đã xuất
hiện chỉ một lần, để tiêu diệt tội lỗi bằng việc hiến tế chính mình.27 Phận
con người là phải chết một lần, rồi sau đó chịu phán xét.28 Cũng vậy, Đức
Ki-tô đã tự hiến tế chỉ một lần, để xoá bỏ tội lỗi muôn người. Người sẽ xuất
hiện lần thứ hai, nhưng lần này không phải để xoá bỏ tội lỗi, mà để cứu độ
những ai trông đợi Người.

TÓM LƯỢC: HY LỄ CỦA ĐỨC KI-TÔ CAO TRỌNG HƠN HY LỄ THEO LuẬT MÔ-SÊ

Hy lễ theo luật cũ thì vô hiệu

Chương 10

1 Lề Luật chỉ phác hoạ lờ mờ những phúc lộc của thế giới tương lai, chứ
không phản ánh chính xác những thực tại đó. Cho nên, Lề Luật không bao
giờ có thể làm cho những người tiến lại gần Thiên Chúa được nên hoàn
thiện, nhờ những ngần ấy thứ hy lễ người ta cứ dâng mãi năm này qua năm
khác.2 Chẳng vậy, người ta đã thôi không còn dâng hy lễ, vì giả như những
kẻ làm việc thờ phượng đã được thanh tẩy dứt khoát rồi, thì họ đâu còn ý
thức mình có tội nữa?3 Trái lại, năm này qua năm khác, chính những hy lễ
đó nhắc cho người ta nhớ mình có tội.4 Thật thế, máu các con bò, con dê
không thể nào xoá được tội lỗi.5 Vì vậy, khi vào trần gian, Đức Ki-tô nói:
Chúa đã không ưa hy lễ và hiến tế, nhưng đã tạo cho con một thân thể.6
Chúa cũng chẳng thích lễ toàn thiêu và lễ xá tội.7 Bấy giờ con mới thưa:
Lạy Thiên Chúa, này con đây, con đến để thực thi ý Ngài, như Sách Thánh
đã chép về con.

8 Trước hết, Đức Ki-tô nói: Hy lễ và hiến tế, lễ toàn thiêu và lễ xá tội, Chúa
đã chẳng ưa, chẳng thích, mà đó chính là những thứ của lễ được dâng tiến
theo Lề Luật truyền.9 Rồi Người nói: Này con đây, con đến để thực thi ý
Ngài. Thế là Người bãi bỏ các lễ tế cũ mà thiết lập lễ tế mới.10 Theo ý đó,
chúng ta được thánh hoá nhờ Đức Giê-su Ki-tô đã hiến dâng thân mình làm
lễ tế, chỉ một lần là đủ.

Hy lễ của Đức Ki-tô thì hữu hiệu

11 Vị tư tế nào cũng phải đứng trong Đền Thờ lo việc phụng tự mỗi ngày và
dâng đi dâng lại cũng ngần ấy thứ lễ tế; mà những lễ tế đó chẳng bao giờ
xoá bỏ được tội lỗi.12 Còn Đức Ki-tô, sau khi dâng lễ tế duy nhất để đền tội
cho nhân loại, Người đã lên ngự bên hữu Thiên Chúa đến muôn đời.13 Và
từ khi đó, Người chờ đợi ngày các kẻ thù bị đặt làm bệ dưới chân.14 Quả
thật, Người chỉ dâng hiến lễ một lần, mà vĩnh viễn làm cho những kẻ Người
đã thánh hoá được nên hoàn hảo.15Điều đó cả Thánh Thần cũng làm chứng
cho chúng ta thấy. Quả thật, sau khi phán:16 Đây là giao ước Ta sẽ lập với
chúng sau những ngày đó, thì Đức Chúa phán: Ta sẽ ghi vào tâm khảm
chúng, sẽ khắc vào lòng trí chúng lề luật của Ta.17 Ta sẽ không còn nhớ đến

lỗi lầm và việc gian ác của chúng nữa.[18] Mà nơi nào đã có ơn tha tội, thì đâu cần lễ đền tội nữa.

IV. ĐỨC TIN KIÊN TRÌ

Chuyển tiếp

19 Vậy, thưa anh em, nhờ máu Đức Giê-su đã đổ ra, chúng ta được mạnh
dạn bước vào cung thánh.20 Người đã mở cho chúng ta một con đường mới
và sống động qua bức màn, tức là chính thân xác của Người.21 Chúng ta lại
có một vị tư tế cao trọng đứng đầu nhà Thiên Chúa.22 Vì thế, chúng ta hãy
tiến lại gần Thiên Chúa với một lòng chân thành và một đức tin trọn vẹn, vì
trong lòng thì đã được tẩy sạch mọi vết nhơ của lương tâm, còn ngoài xác
thì đã được tắm rửa bằng nước tinh tuyền.23 Chúng ta hãy tiếp tục tuyên
xưng niềm hy vọng của chúng ta cách vững vàng, vì Đấng đã hứa là Đấng
trung tín.24 Chúng ta hãy để ý đến nhau, làm sao cho người này thúc đẩy
người kia sống yêu thương và làm những việc tốt.25 Chúng ta đừng bỏ các
buổi hội họp, như vài người quen làm; trái lại, phải khuyến khích nhau, nhất
là khi anh em thấy Ngày Chúa đến đã gần.

Nguy cơ chối đạo

26 Thật vậy, nếu chúng ta cố tình phạm tội sau khi đã học biết sự thật, thì
không còn hy lễ nào đền tội được nữa,27 mà chỉ còn phải sợ hãi đợi chờ
cuộc phán xét và ngọn lửa nóng bừng thiêu huỷ các đối tượng của Thiên
Chúa.28 Ai khinh thường luật Mô-sê, theo lời chứng của hai hay ba người,
thì sẽ bị xử tử thẳng tay.29 Phương chi kẻ đã chà đạp Con Thiên Chúa, đã
xúc phạm đến Máu Giao Ước đã thánh hiến mình và nhục mạ Thần Khí ban
ân sủng, thì anh em thử nghĩ xem, kẻ ấy đáng chịu hình phạt ghê gớm hơn
biết mấy!30 Vì chúng ta biết Đấng đã nói: Chính Ta sẽ báo oán, chính Ta sẽ
đáp trả. Lại có lời rằng: Chúa sẽ xét xử Dân Người.31 Thật là khủng khiếp,
khi phải rơi vào tay Thiên Chúa hằng sống!

Lý do để kiên trì

32 Xin anh em nhớ lại những ngày đầu: lúc vừa được ơn chiếu sáng, anh em
đã phải đối phó với bao nỗi đau khổ dồn dập.33 Khi thì anh em bị sỉ nhục và
hành hạ trước mặt mọi người, khi thì phải liên đới với những người cùng

cảnh ngộ.34 Quả thật, anh em đã thông phần đau khổ với những người bị tù
tội, và đã vui mừng để cho người ta tước đoạt của cải, bởi biết rằng mình có
những của vừa quý giá hơn lại vừa bền vững.35 Vậy, anh em đừng đánh mất
lòng tin tưởng mạnh dạn của anh em; lòng tin tưởng đó sẽ mang lại một
phần thưởng lớn lao.36 Anh em cần phải kiên nhẫn, để sau khi thi hành ý
Thiên Chúa, anh em được hưởng điều Người đã hứa.37 Vì chỉ còn ít lâu
nữa, một ít thôi, Đấng phải đến sẽ đến, Người sẽ không trì hoãn.38 Người
công chính của Ta nhờ lòng tin sẽ được sống; nhưng nếu người ấy bỏ cuộc,
thì Ta không hài lòng về người ấy.

39 Phần chúng ta, chúng ta không phải là những người bỏ cuộc để phải hư
vong, nhưng là những người có lòng tin để bảo toàn sự sống.

Đức tin gương mẫu của các tổ phụ

Chương 11

1 Đức tin là bảo đảm cho những điều ta hy vọng, là bằng chứng cho những
điều ta không thấy.2 Nhờ đức tin ấy, các tiền nhân đã được Thiên Chúa
chứng giám.

3 Nhờ đức tin, chúng ta hiểu rằng vũ trụ đã được hình thành bởi lời của
Thiên Chúa; vì thế, những cái hữu hình là do những cái vô hình mà có.4
Nhờ đức tin, ông A-ben đã dâng lên Thiên Chúa một hy lễ cao quý hơn hy
lễ của ông Ca-in: nhờ tin như vậy, ông A-ben đã được chứng nhận là người
công chính, bởi vì Thiên Chúa đã chấp nhận những lễ phẩm ông dâng. Và
cũng nhờ tin như thế, mà tuy đã chết rồi, ông vẫn còn lên tiếng.

5 Nhờ đức tin, ông Kha-nốc được đem đi nơi khác để khỏi chết, và người ta
không tìm thấy ông nữa, bởi vì Thiên Chúa đã đem ông đi. Quả thật, Kinh
Thánh chứng nhận rằng: trước khi được đem đi, ông đã làm đẹp lòng Thiên
Chúa.6 Mà không có đức tin, thì không thể làm đẹp lòng Thiên Chúa, vì ai
đến gần Thiên Chúa, thì phải tin là có Thiên Chúa và tin Người là Đấng ban
phần thưởng cho những ai tìm kiếm Người.

7 Nhờ đức tin, ông Nô-ê được Thiên Chúa báo cho biết những gì người ta
chưa thấy; vì có lòng kính sợ Thiên Chúa, ông đã đóng một chiếc tàu để
cứu gia đình ông. Tin như thế là ông đã lên án thế gian, và được phần gia
nghiệp là sự công chính nhờ đức tin.

8 Nhờ đức tin, ông Áp-ra-ham đã vâng nghe tiếng Chúa gọi mà ra đi đến
một nơi ông sẽ được lãnh nhận làm gia nghiệp, và ông đã ra đi mà không
biết mình đi đâu.9 Nhờ đức tin, ông đã tới cư ngụ tại Đất Hứa như tại một
nơi đất khách, ông sống trong lều cũng như ông I-xa-ác và ông Gia-cóp là
những người đồng thừa kế cũng một lời hứa,10 vì ông trông đợi một thành
có nền móng do chính Thiên Chúa vẽ mẫu và xây dựng.11 Nhờ đức tin, cả
bà Xa-ra vốn hiếm muộn, cũng đã có thể thụ thai và sinh con nối dòng vào
lúc tuổi đã cao, vì bà tin rằng Đấng đã hứa là Đấng trung tín.12 Vì thế, do
một người duy nhất, một người kể như chết rồi mà đã sinh ra một dòng dõi
nhiều như sao trời cát biển, không tài nào đếm được.13 Tất cả các ngài đã
chết, lúc vẫn còn tin như vậy, mặc dù chưa được hưởng các điều Thiên
Chúa hứa; nhưng từ xa các ngài đã thấy và đón chào các điều ấy, cùng xưng
mình là ngoại kiều, là lữ khách trên mặt đất.14 Những người nói như vậy
cho thấy là họ đang đi tìm một quê hương.15 Và nếu quả thật họ còn nhớ tới
quê hương mình đã bỏ ra đi, thì họ vẫn có cơ hội trở về.16 Nhưng thực ra
các ngài mong ước một quê hương tốt đẹp hơn, đó là quê hương trên trời.
Bởi vậy, Thiên Chúa đã không hổ thẹn để cho các ngài gọi mình là Thiên
Chúa của các ngài, vì Người đã chuẩn bị một thành cho các ngài.

17 Nhờ đức tin, khi bị thử thách, ông Áp-ra-ham đã hiến tế I-xa-ác; dù đã
nhận được lời hứa, ông vẫn hiến tế người con một.18 Về người con này,
Thiên Chúa đã phán bảo: Chính do I-xa-ác mà sẽ có một dòng dõi mang tên
ngươi.19 Quả thật, ông Áp-ra-ham nghĩ rằng Thiên Chúa có quyền năng cho
người chết trỗi dậy. Rốt cuộc, ông đã nhận lại người con ấy như là một biểu
tượng.

20 Nhờ đức tin, khi nhìn về tương lai, ông I-xa-ác đã chúc phúc cho Gia-cóp
và Ê-xau.21 Nhờ đức tin, ông Gia-cóp, khi sắp chết, đã chúc phúc cho mỗi
người con ông Giu-se; ông dựa vào đầu gậy, cúi mình xuống sụp lạy.22 Nhờ
đức tin, ông Giu-se, khi sắp lìa đời, đã nhắc lại cuộc xuất hành của con cái
Ít-ra-en và ra chỉ thị liên quan đến hài cốt của ông.

23 Nhờ đức tin, lúc chào đời, ông Mô-sê đã được cha mẹ giấu đi ba tháng,
bởi vì ông bà thấy đứa trẻ khôi ngô, và không sợ sắc chỉ nhà vua.24 Nhờ
đức tin, ông Mô-sê, khi lớn lên đã từ chối không chịu cho người ta gọi là

con của công chúa Pha-ra-ô;25 ông thà cùng chịu ngược đãi với Dân Thiên Chúa còn hơn là được hưởng cái sung sướng chóng qua do tội lỗi mang lại;26 ông coi sự ô nhục của người được xức dầu là của cải quý báu hơn các kho tàng của người Ai-cập, vì mắt ông vẫn đăm đăm nhìn phần thưởng mai sau.27 Nhờ đức tin, ông bỏ Ai-cập mà không sợ cơn thịnh nộ của nhà vua; ông vững vàng không nao núng, như thể xem thấy Đấng vô hình.28 Nhờ đức tin, ông đã cử hành lễ Vượt Qua và rảy máu để Thần tiêu diệt khỏi đụng đến các con đầu lòng.29 Nhờ đức tin, người Do-thái đã băng qua Biển Đỏ như đi trên đất khô, còn người Ai-cập lại bị chết chìm trong khi tìm cách rượt theo.

30 Nhờ đức tin, tường thành Giê-ri-khô đã sụp đổ, sau khi dân Ít-ra-en đi vòng quanh trong bảy ngày.31Nhờ đức tin, cô kỹ nữ Ra-kháp đã không phải chết cùng với quân phản nghịch, vì cô đã hoà nhã tiếp đón những người do thám.

32 Tôi còn phải nói gì nữa đây? Tôi sợ không có đủ thời giờ để kể truyện các ông Ghít-ôn, Ba-rắc, Sam-sôn, Díp-tác, Đa-vít, Sa-mu-en và các ngôn sứ.33 Nhờ đức tin, các vị này đã chinh phục các nước, thực hành công lý, đạt được những gì Thiên Chúa đã hứa; các ngài đã khoá miệng sư tử,34 dập tắt lửa hồng mãnh liệt, thoát khỏi lưỡi gươm. Các ngài đã lướt thắng bệnh tật mà trở nên mạnh mẽ, đã tỏ ra dũng cảm tại chiến trường, và đẩy lui được quân ngoại xâm.35 Có những phụ nữ đã thấy thân phận mình chết nay sống lại. Có những người bị tra tấn mà không muốn được giải thoát, để được hưởng một sự sống lại tốt đẹp hơn.36 Có những người phải chịu nhạo cười và roi vọt, hơn nữa còn bị xiềng xích và bỏ tù;37 họ bị ném đá, bị cưa đôi, bị chết vì gươm; họ phải lưu lạc, mặc áo da cừu da dê, chịu thiếu thốn, bị áp bức và hành hạ.38 Thế gian chẳng xứng với họ! Họ đi lang thang trong hoang địa, trên núi đồi, trong hang hốc và hầm hố.39 Nhờ đức tin, tất cả các nhân vật đó đã được chứng giám, thế mà họ không đạt được những điều Thiên Chúa đã hứa.40 Quả thật, Thiên Chúa đã trù liệu cho chúng ta một phần phúc tốt hơn, nên không muốn cho họ đạt tới hạnh phúc trọn vẹn mà không có chúng ta.

Gương sáng của Đức Ki-tô

Chương 12

1 Như thế, phần chúng ta, được ngần ấy nhân chứng đức tin như đám mây
bao quanh, chúng ta hãy cởi bỏ mọi gánh nặng và tội lỗi đang trói buộc
mình, và hãy kiên trì chạy trong cuộc đua dành cho ta,2 mắt hướng về Đức
Giê-su là Đấng khai mở và kiện toàn lòng tin. Chính Người đã khước từ
niềm vui dành cho mình, mà cam chịu khổ hình thập giá, chẳng nề chi ô
nhục, và nay đang ngự bên hữu ngai Thiên Chúa.3 Anh em hãy tưởng nhớ
Đấng đã cam chịu để cho những người tội lỗi chống đối mình như thế, để
anh em khỏi sờn lòng nản chí.4 Quả thật, trong cuộc chiến đấu với tội lỗi,
anh em chưa chống trả đến mức đổ máu đâu.

Thiên Chúa lấy tình cha mà giáo dục

5 Anh em đã quên lời khuyên nhủ được nói với anh em như với những
người con: Con ơi, đừng coi nhẹ lời Chúa sửa dạy, chớ nản lòng khi Người
khiển trách.6 Vì Chúa thương ai thì mới sửa dạy kẻ ấy, và có nhận ai làm
con thì Người mới cho roi cho vọt.7 Anh em hãy kiên trì để cho Thiên Chúa
sửa dạy. Người đối xử với anh em như với những người con. Thật vậy, có
đứa con nào mà người cha không sửa dạy?8 Nếu anh em không được sửa
dạy như tất cả mọi người, thì khi đó anh em là con ngoại hôn, chứ không
phải là con chính thức.9 Vả lại, chúng ta có cha trần thế sửa dạy mà chúng
ta vẫn tôn kính, thì chúng ta lại càng phải tùng phục Cha trên trời để được
sống.10 Cha trần thế sửa dạy chúng ta trong một thời gian ngắn, và theo sở
thích của mình; còn Thiên Chúa sửa dạy là vì lợi ích của chúng ta, để chúng
ta được thông phần vào sự thánh thiện của Người.11 Ngay lúc bị sửa dạy, thì
chẳng ai lấy làm vui thú mà chỉ thấy buồn phiền. Nhưng sau đó, những
người chịu rèn luyện như thế sẽ gặt được hoa trái là bình an và công
chính.12 Bởi vậy, hãy làm cho những bàn tay bủn rủn, những đầu gối rã rời,
nên mạnh mẽ.13 Hãy sửa đường cho thẳng mà đi, để người què khỏi trật
bước và hơn nữa, còn được chữa lành.

Trừng phạt tội bất trung

14 Anh em phải cố ăn ở hoà thuận với mọi người, phải gắng trở nên thánh
thiện; vì không có sự thánh thiện, thì không ai sẽ được thấy Chúa.15 Anh
em phải coi chừng, kẻo có ai lừng khừng mà mất ân sủng của Thiên Chúa,
kẻo có ai trở nên rễ đắng nảy mầm, gây xáo trộn và do đó làm hư hỏng

nhiều người.16 Đừng có ai gian dâm hoặc phàm tục như Ê-xau, kẻ đã vì một
món ăn mà bán quyền trưởng nam.17 Anh em quá biết: sau này, cho dù
muốn được thừa hưởng lời chúc phúc, anh ta cũng không thể làm thay đổi
tình thế, mặc dù đã khóc lóc van xin.

Hai giao ước

18 Anh em đã chẳng tới một quả núi sờ thấy được, có lửa đang cháy, mây
mù, bóng tối và giông tố,19 có tiếng kèn vang dậy, và tiếng nói thét gầm,
khiến những kẻ nghe phải van xin đừng để lời ấy thốt ra với họ nữa,20 vì họ
không chịu nổi mệnh lệnh sau đây: Ngay cả thú vật đụng đến núi, cũng phải
bị ném đá.21 Cảnh tượng hãi hùng đến mức ông Mô-sê phải nói: Tôi kinh
hoàng và run rẩy!22Nhưng anh em đã tới núi Xi-on, tới thành đô Thiên
Chúa hằng sống, là Giê-ru-sa-lem trên trời, với con số muôn vàn thiên sứ.
Anh em đã tới dự hội vui,23 dự đại hội giữa các con đầu lòng của Thiên
Chúa, là những kẻ đã được ghi tên trên trời. Anh em đã tới cùng Thiên
Chúa, Đấng xét xử mọi người, đến với linh hồn những người công chính đã
được nên hoàn thiện.24 Anh em đã tới cùng vị Trung Gian giao ước mới là
Đức Giê-su và được máu của Người rảy xuống, máu đó kêu thấu trời còn
mạnh thế hơn cả máu A-ben.25 Anh em phải coi chừng, chớ từ chối không
nghe Đấng phán dạy. Quả thật, những ai từ chối không nghe Đấng tuyên
sấm ở dưới đất đã không thoát khỏi hình phạt; huống hồ là chúng ta, làm
sao chúng ta thoát được, nếu chúng ta quay lưng lại không chịu nghe Đấng
tuyên sấm từ trời!26 Xưa tiếng Người phán đã làm cho đất rung chuyển, thì
nay Người lại đưa ra lời hứa sau đây: Một lần nữa, Ta sẽ lay chuyển không
những trái đất, mà cả các tầng trời!27 Những tiếng một lần nữa cho thấy
rằng những sự vật bị rung chuyển sẽ phải thay đổi, bởi vì đã được làm ra,
để những gì không bị rung chuyển được tồn tại.28 Cho nên, bởi vì chúng ta
được lãnh nhận một vương quốc vững bền không lay chuyển, chúng ta phải
biết ơn Thiên Chúa. Với lòng biết ơn đó, chúng ta hãy kính sợ mà phụng
thờ Thiên Chúa cho đẹp lòng Người.29 Quả thật, Thiên Chúa chúng ta là
một ngọn lửa thiêu.

DẶN BẢO THÊM

Lời nhắn nhủ cuối cùng

Chương 13

1 Anh em hãy giữ mãi tình huynh đệ.2 Anh em đừng quên tỏ lòng hiếu
khách, vì nhờ vậy, có những người đã được tiếp đón các thiên thần mà
không biết.3 Anh em hãy nhớ đến các người bị xiềng xích, chẳng khác gì
anh em cũng bị xiềng xích với họ; anh em hãy nhớ đến những người bị
hành hạ, chẳng khác gì mình với họ chỉ là một thân thể.4 Ai nấy phải tôn
trọng hôn nhân, chớ làm cho loan phòng ra ô uế, vì Thiên Chúa sẽ xét xử
các kẻ gian dâm và ngoại tình.5 Trong cách ăn nết ở, anh em đừng có ham
tiền, hãy coi những gì mình đang có là đủ, vì Thiên Chúa đã phán: Ta sẽ
không bỏ rơi ngươi, Ta sẽ không ruồng bỏ ngươi! ,6 đến nỗi chúng ta có thể
tin tưởng mà nói: Có Chúa ở cùng tôi mà bênh đỡ, tôi chẳng sợ gì. Hỏi
người đời làm chi tôi được?

Về lòng trung thành

7 Anh em hãy nhớ đến những người lãnh đạo đã giảng lời Chúa cho anh em.
Hãy nhìn xem cuộc đời họ kết thúc thế nào mà noi theo lòng tin của họ.8
Đức Giê-su Ki-tô vẫn là một, hôm qua cũng như hôm nay, và như vậy mãi
đến muôn đời.9 Đừng để cho đủ thứ học thuyết xa lạ mê hoặc anh em. Điều
tốt là củng cố tâm hồn bằng ân sủng, chứ không phải bằng đồ ăn thức uống,
là những thứ chẳng sinh ích gì cho những người giữ luật Mô-sê về chuyện
ăn uống.10 Chúng ta có một bàn thờ; những gì dâng trên đó, các người lo
việc phụng tự trong Lều không có quyền ăn.11 Vị thượng tế mang máu thú
vật vào cung thánh để dâng làm của lễ đền tội; nhưng thây các thú vật đó
đều bị thiêu ở ngoài trại.12 Vì thế, Đức Giê-su đã chịu khổ hình ngoài cửa
thành, lấy máu mình mà thánh hoá toàn dân.13 Vậy ta hãy ra khỏi trại mà
đến với Người, cam lòng gánh vác nỗi khổ nhục Người đã chịu.14 Vì trên
đời này, chúng ta không có thành trì bền vững, nhưng đang tìm kiếm thành
trì tương lai.15 Vậy nhờ Người, chúng ta hãy luôn luôn dùng lời ngợi khen
làm lễ tế dâng lên Thiên Chúa, tức là dùng miệng lưỡi mà ca tụng Danh
Thánh.16 Anh em chớ quên làm việc từ thiện, giúp đỡ lẫn nhau, vì Thiên
Chúa ưa thích những hy lễ như thế.

Vâng phục các vị lãnh đạo tinh thần

17 Anh em hãy vâng lời những người lãnh đạo anh em và hãy phục tùng họ,
vì họ chăm sóc linh hồn anh em như những người sẽ phải trả lẽ với Thiên
Chúa. Như thế, họ sẽ vui vẻ thi hành phận sự của mình mà không than thở,
bởi vì điều đó chẳng ích gì cho anh em. 18 Xin anh em cầu nguyện cho
chúng tôi. Chúng tôi tin rằng chúng tôi có lương tâm ngay lành, muốn ăn ở
tốt trong mọi hoàn cảnh. 19 Tôi tha thiết khuyên anh em làm như thế, để tôi
được sớm trở về với anh em.

Tin tức. Lời chào cuối thư

20 Thiên Chúa là nguồn mạch bình an đã đưa Đức Giê-su, Chúa chúng ta ra
khỏi cái chết. Đức Giê-su là vị Mục Tử cao cả của đoàn chiên, là Đấng đã
đổ máu mình ra để thiết lập giao ước vĩnh cửu. 21 Xin Thiên Chúa ban cho
anh em mọi ơn lành để có sức thi hành thánh ý Người. Xin Người thực hiện
nơi anh em điều đẹp lòng Người, nhờ Đức Giê-su Ki-tô. Kính dâng Đức Ki-
tô vinh quang đến muôn thuở muôn đời. A-men.

22 Thưa anh em, tôi xin anh em chịu khó nghe lời khuyên này. Vả lại, tôi chỉ
viết cho anh em vắn tắt thôi. 23 Xin báo cho anh em biết: Ti-mô-thê, người
anh em của chúng ta, đã được thả rồi. Nếu anh ấy đến đây sớm, thì tôi sẽ
cùng với anh đến gặp anh em. 24 Xin gửi lời chào các vị lãnh đạo anh em và
mọi người trong dân thánh. Những người từ I-ta-li-a gửi lời chào anh em. 25
Chúc tất cả anh em được đầy tràn ân sủng của Thiên Chúa!

Thư Giacôbê

Lời chào thăm

Chương 1

1 Tôi là Gia-cô-bê, tôi tớ của Thiên Chúa và của Chúa Giê-su Ki-tô, kính
gửi mười hai chi tộc đang sống tản mác khắp nơi. Chúc anh em được an vui
mạnh khoẻ!

Ích lợi của thử thách

2 Thưa anh em, anh em hãy tự cho mình là được chan chứa niềm vui khi
gặp thử thách trăm chiều.3 Vì như anh em biết: đức tin có vượt qua thử
thách mới sinh ra lòng kiên nhẫn.4 Chớ gì anh em chứng tỏ lòng kiên nhẫn
đó ra bằng những việc hoàn hảo, để anh em nên hoàn hảo, không có chi
đáng trách, không thiếu sót điều gì.

Cầu xin với lòng tin

5 Nếu ai trong anh em thiếu đức khôn ngoan, thì hãy cầu xin Thiên Chúa,
Người sẽ ban cho. Vì Thiên Chúa ban cho mọi người cách rộng rãi, không
quở trách.6 Nhưng người ấy phải cầu xin với lòng tin không chút do dự, vì
kẻ do dự thì giống như sóng biển bị gió đẩy lên vật xuống.7 Người ấy đừng
tưởng mình sẽ nhận được cái gì của Chúa:8 họ là kẻ hai lòng, hay thay đổi
trong mọi việc họ làm.

Số phận người giàu

9 Người anh em phận hèn hãy tự hào khi được Chúa nâng lên;10 còn người
giàu có hãy tự hào khi bị Chúa hạ xuống, vì họ sẽ qua đi như hoa cỏ.11 Quả
thế, mặt trời mọc lên toả ra sức nóng làm cho cỏ khô, khiến hoa rụng
xuống, vẻ đẹp tiêu tan. Người giàu có cũng sẽ héo tàn như vậy trong các
việc họ làm.

Thử thách

12 Phúc thay người biết kiên trì chịu đựng cơn thử thách, vì một khi đã được
tôi luyện, họ sẽ lãnh phần thưởng là sự sống Chúa đã hứa ban cho những ai

yêu mến Người.

13 Khi bị cám dỗ, đừng ai nói: "Tôi bị Thiên Chúa cám dỗ", vì Thiên Chúa
không thể bị cám dỗ làm điều xấu, và chính Người cũng không cám dỗ ai.14
Nhưng mỗi người có bị cám dỗ, là do dục vọng của mình lôi cuốn và dùng
mồi mà bắt.15 Rồi một khi dục vọng đã cưu mang thì đẻ ra tội; còn tội khi
đã phạm rồi, thì sinh ra cái chết.

Lãnh nhận và thực hành Lời Chúa

16 Anh em thân mến của tôi, anh em đừng có lầm lẫn.17 Mọi ơn lành và mọi
phúc lộc hoàn hảo đều do từ trên, đều tuôn xuống từ Cha là Đấng dựng nên
muôn tinh tú; nơi Người không hề có sự thay đổi, cũng không hề có sự
chuyển vần khi tối khi sáng.18 Người đã tự ý dùng Lời chân lý mà sinh ra
chúng ta, để chúng ta nên như của đầu mùa trong các thọ tạo của Người.

19 Anh em thân mến của tôi, anh em nên biết rằng: mỗi người phải mau
nghe, đừng vội nói, và khoan giận,20 vì khi nóng giận, con người không
thực thi đường lối công chính của Thiên Chúa.21 Vì vậy, anh em hãy giũ
sạch mọi điều ô uế và mọi thứ độc ác còn lan tràn; hãy khiêm tốn đón nhận
lời đã được gieo vào lòng anh em; lời ấy có sức cứu độ linh hồn anh em.

22 Anh em hãy đem Lời ấy ra thực hành, chứ đừng nghe suông mà lừa dối
chính mình.23 Thật vậy, ai lắng nghe Lời Chúa mà không thực hành, thì
giống như người soi gương thấy khuôn mặt tự nhiên của mình.24 Người ấy
soi gương rồi đi, và quên ngay không nhớ mặt mình thế nào.25 Ai thiết tha
và trung thành tuân giữ luật trọn hảo -luật mang lại tự do-, ai thi hành luật
Chúa, chứ không nghe qua rồi bỏ, thì sẽ tìm được hạnh phúc trong mọi việc
mình làm.

26 Ai cho mình đạo đức mà không kiềm chế miệng lưỡi, là tự dối lòng
mình, vì đó chỉ là thứ đạo đức hão.27 Có lòng đạo đức tinh tuyền và không
tỳ ố trước mặt Thiên Chúa Cha, là thăm viếng cô nhi quả phụ lâm cảnh gian
truân, và giữ mình cho khỏi mọi vết nhơ của thế gian.

Phải kính trọng người nghèo

1 Thưa anh em, anh em đã tin vào Đức Giê-su Ki-tô, Chúa chúng ta, là
Chúa vinh quang, thì đừng đối xử thiên tư.2 Quả vậy, giả như có một người
bước vào nơi anh em hội họp, tay đeo nhẫn vàng, áo quần lộng lẫy, đồng
thời có một người nghèo khó, ăn mặc tồi tàn, cũng bước vào,3 mà anh em
kính cẩn nhìn người ăn mặc lộng lẫy và nói: "Xin mời ông ngồi vào chỗ
danh dự này", còn với người nghèo, anh em lại nói: "Đứng đó! " hoặc:
"Ngồi dưới bệ chân tôi đây! ",4 thì anh em đã chẳng tỏ ra kỳ thị và trở thành
những thẩm phán đầy tà tâm đó sao?

5 Anh em thân mến của tôi, anh em hãy nghe đây: nào Thiên Chúa đã chẳng
chọn những kẻ nghèo khó trước mặt người đời, để họ trở nên người giàu
đức tin và thừa hưởng vương quốc Người đã hứa cho những ai yêu mến
Người hay sao?6 Thế mà anh em, anh em lại khinh dể người nghèo! Chẳng
phải những người giàu áp bức anh em đó sao? Chẳng phải họ lôi anh em ra
toà đó sao?7 Chẳng phải họ nói xúc phạm đến Danh Thánh cao đẹp mà anh
em được mang đó sao?8 Đã hẳn, anh em làm điều tốt, nếu anh em chu toàn
luật Kinh Thánh đưa lên hàng đầu: Ngươi phải yêu người thân cận như
chính mình.9 Nhưng nếu anh em đối xử thiên tư, thì anh em phạm một tội
và bị Lề Luật kết án là kẻ vi phạm.

10 Quả thế, ai tuân giữ tất cả Lề Luật, mà chỉ sa ngã về một điểm thôi, thì
cũng thành người có tội về hết mọi điểm.11 Thật vậy, Đấng đã phán: Ngươi
không được ngoại tình, cũng đã phán: Ngươi không được giết người. Vậy
nếu bạn không ngoại tình, nhưng lại giết người, thì bạn cũng thành kẻ vi
phạm Lề Luật.12 Anh em hãy nói năng và hành động như những người sẽ bị
xét xử theo luật tự do.13 Vì Thiên Chúa không thương xót khi xét xử kẻ
không biết thương xót. Còn ai thương xót, thì chẳng quan tâm đến việc xét
xử.

Đức tin và hành động

14 Thưa anh em, ai bảo rằng mình có đức tin mà không hành động theo đức
tin, thì nào có ích lợi gì? Đức tin có thể cứu người ấy được chăng?15 Giả
như có người anh em hay chị em không có áo che thân và không đủ của ăn
hằng ngày,16 mà có ai trong anh em lại nói với họ: "Hãy đi bình an, mặc cho

ấm và ăn cho no", nhưng lại không cho họ những thứ thân xác họ đang cần, thì nào có ích lợi gì?

17 Cũng vậy, đức tin không có hành động thì quả là đức tin chết.18 Đàng khác, có người sẽ bảo: "Bạn, bạn có đức tin; còn tôi, tôi có hành động. Bạn thử cho tôi thấy thế nào là tin mà không hành động, còn tôi, tôi sẽ hành động để cho bạn thấy thế nào là tin.19 Bạn tin rằng chỉ có một Thiên Chúa duy nhất. Bạn làm phải. Cả ma quỷ cũng tin như thế, và chúng run sợ."20 Hỡi người đầu óc rỗng tuếch, bạn có muốn biết rằng đức tin không có hành động là vô dụng không?21 Ông Áp-ra-ham tổ phụ chúng ta, đã chẳng được nên công chính nhờ hành động, khi ông hiến dâng con mình là I-xa-ác trên bàn thờ đó sao?22 Bạn thấy đó: đức tin hợp tác với hành động của ông, và nhờ hành động mà đức tin nên hoàn hảo.23 Như thế ứng nghiệm lời Kinh Thánh đã chép: Ông Áp-ra-ham tin Thiên Chúa, và vì thế Thiên Chúa kể ông là người công chính và ông được gọi là bạn của Thiên Chúa.

24 Anh em thấy đó, nhờ hành động mà con người được nên công chính, chứ không phải chỉ nhờ đức tin mà thôi.25 Ra-kháp, cô gái điếm cũng vậy: há chẳng phải nhờ hành động mà đã được nên công chính, vì đã đón tiếp các sứ giả và đưa họ đi lối khác sao?26 Thật thế, một thân xác không hơi thở là một xác chết, cũng vậy, đức tin không có hành động là đức tin chết.

Kiềm chế miệng lưỡi

Chương 3

1 Thưa anh em, đừng có nhiều người trong anh em ham làm thầy thiên hạ, vì anh em biết rằng chúng ta sẽ bị xét xử nghiêm khắc hơn.2 Thật vậy, tất cả chúng ta thường hay vấp ngã.

3 Nếu ta tra hàm thiếc vào miệng ngựa để bắt chúng vâng lời, thì ta điều khiển được toàn thân chúng.4Anh em cũng hãy nhìn xem tàu bè: dù nó có to lớn, và có bị cuồng phong đẩy mạnh thế nào đi nữa, thì cũng chỉ cần một bánh lái rất nhỏ để điều khiển theo ý của người lái.5 Cái lưỡi cũng vậy: nó là một bộ phận nhỏ bé của thân thể, mà lại huênh hoang làm được những chuyện to lớn. Cứ xem tia lửa nhỏ bé dường nào, mà làm bốc cháy đám rừng to lớn biết bao!6 Cái lưỡi cũng là một ngọn lửa, là cả một thế giới của sự ác. Cái lưỡi có một vị trí giữa các bộ phận của thân thể chúng ta, nó làm

cho toàn thân bị ô nhiễm, đốt cháy bánh xe cuộc đời, vì chính nó bị lửa hoả ngục đốt cháy.7 Thật thế, mọi loài thú vật và chim chóc, loài bò sát và cá biển, thì loài người đều có thể chế ngự và đã chế ngự được.8 Nhưng cái lưỡi thì không ai chế ngự được: nó là một sự dữ không bao giờ ở yên, vì nó chứa đầy nọc độc giết người.9 Ta dùng lưỡi mà chúc tụng Chúa là Cha chúng ta, ta cũng dùng lưỡi mà nguyền rủa những con người đã được làm ra theo hình ảnh Thiên Chúa.10 Từ cùng một cái miệng, phát xuất lời chúc tụng và lời nguyền rủa. Thưa anh em, như vậy thì không được.11 Chẳng lẽ một mạch nước lại có thể phun ra, từ một nguồn, cả nước ngọt lẫn nước chua sao?12 Thưa anh em, làm sao cây vả lại có thể sinh ra trái ô-liu, hoặc cây nho sinh trái vả? Nước mặn cũng không thể sinh ra nước ngọt.

Khôn ngoan thật và khôn ngoan giả

13 Trong anh em, ai là người khôn ngoan hiểu biết? Người ấy hãy dùng lối sống tốt đẹp mà chứng tỏ rằng: những hành động của họ phát xuất từ lòng hiền hậu và đức khôn ngoan.14 Nhưng nếu trong lòng anh em có sự ghen tương, chua chát và tranh chấp, thì anh em đừng có tự cao tự đại mà nói dối, trái với sự thật.15 Sự khôn ngoan đó không phải từ trời cao ban xuống, nhưng là sự khôn ngoan của thế gian, của con người tự nhiên, của ma quỷ.16 Thật vậy, ở đâu có ghen tương và tranh chấp, ở đấy có xáo trộn và đủ mọi thứ việc xấu xa.17 Đức khôn ngoan Chúa ban làm cho con người trở nên trước là thanh khiết, sau là hiếu hoà, khoan dung, mềm dẻo, đầy từ bi và sinh nhiều hoa thơm trái tốt, không thiên vị, cũng chẳng giả hình.18 Người xây dựng hoà bình thu hoạch được hoa trái đã gieo trong hoà bình, là cuộc đời công chính.

Tránh những mối bất hoà

Chương 4

1 Bởi đâu có chiến tranh, bởi đâu có xung đột giữa anh em? Chẳng phải là bởi chính những khoái lạc của anh em đang gây chiến trong con người anh em đó sao?2 Thật vậy, anh em ham muốn mà không có, nên anh em chém giết; anh em ganh ghét cũng chẳng được gì, nên anh em xung đột với nhau, gây chiến với nhau. Anh em không có, là vì anh em không xin;3 anh em xin mà không được, là vì anh em xin với tà ý, để lãng phí trong việc hưởng lạc.

4 Hỡi những kẻ ngoại tình, các người không biết rằng: yêu thế gian là ghét
Thiên Chúa sao? Vậy ai muốn là bạn của thế gian thì tự coi mình là thù địch
của Thiên Chúa.5 Hay các người nghĩ rằng lời Kinh Thánh sau đây là vô
nghĩa: Thần Khí mà Thiên Chúa đã đặt trong chúng ta, ước muốn đến phát
ghen lên?6Nhưng ân sủng Người ban còn mạnh hơn; vì thế, có lời Kinh
Thánh nói: Thiên Chúa chống lại kẻ kiêu ngạo, nhưng ban ơn cho kẻ khiêm
nhường.7 Anh em hãy phục tùng Thiên Chúa. Hãy chống lại ma quỷ; chúng
sẽ chạy xa anh em.8 Hãy đến gần Thiên Chúa, Người sẽ đến gần anh em.
Hỡi tội nhân, hãy rửa tay cho sạch; hỡi kẻ hai lòng, hãy tẩy luyện tâm can.9
Hãy cảm cho thấu nỗi khốn cùng của anh em, hãy khóc lóc than van. Chớ gì
tiếng cười của anh em biến thành tiếng khóc, niềm vui của anh em đổi ra
nỗi buồn.10Anh em hãy hạ mình xuống trước mặt Chúa và Người sẽ cất
nhắc anh em lên.

11 Thưa anh em, anh em đừng nói xấu nhau. Ai nói xấu hoặc xét đoán anh
em mình là nói xấu và xét đoán Lề Luật. Nếu anh xét đoán Lề Luật, thì anh
không còn là kẻ vâng giữ, mà là kẻ xét đoán Lề Luật.12Chỉ có một Đấng ra
Lề Luật và xét xử, đó là Đấng có quyền cứu thoát và tiêu diệt. Còn anh là ai
mà dám xét đoán người thân cận?

Cảnh cáo người giàu

13 Bây giờ, hãy nghe tôi, những kẻ nói: "Hôm nay hoặc ngày mai, chúng ta
sẽ đi đến thành nọ thành kia, sẽ ở lại đó một năm và buôn bán kiếm lời".14
Trong khi các người không biết cuộc đời mình ngày mai sẽ ra sao. Thật vậy,
các người chỉ là hơi nước xuất hiện trong giây lát, rồi lại tan biến đi.15 Thay
vì nói: "Nếu Chúa muốn, chúng ta sẽ sống và làm điều nọ điều kia",16 thì
các người lại tự phụ vì những chuyện khoác lác của mình. Mọi thứ tự phụ
như thế đều xấu.17 Vậy kẻ nào biết làm điều tốt mà không chịu làm thì mắc
tội.

Chương 5

1 Giờ đây, hỡi những kẻ giàu có, các người hãy than van rên rỉ về những tai
hoạ sắp đổ xuống trên đầu các người.2 Tài sản của các người đã hư nát,
quần áo của các người đã bị mối ăn.3 Vàng bạc của các người đã bị rỉ sét;
và chính rỉ sét ấy là bằng chứng buộc tội các người; nó sẽ như lửa thiêu huỷ

xác thịt các người. Các người đã lo tích trữ trong những ngày sau hết này.4 Các người đã gian lận mà giữ lại tiền lương của những thợ đi cắt lúa trong ruộng của các người. Kìa, tiền lương ấy đang kêu lên oán trách các người, và tiếng kêu của những thợ gặt ấy đã thấu đến tai Chúa các đạo binh.5 Trên cõi đất này, các người đã sống xa hoa, đã buông theo khoái lạc, lòng các người đã được no đầy thoả mãn trong ngày sát hại.6 Các người đã kết án, đã giết hại người công chính, và họ đã chẳng cưỡng lại các người.

Ngày Chúa quang lâm

7 Thưa anh em, xin anh em cứ kiên nhẫn cho tới ngày Chúa quang lâm. Kìa xem nhà nông, họ kiên nhẫn chờ đợi cho đất trổ sinh hoa màu quý giá: họ phải đợi cả mưa đầu mùa lẫn mưa cuối mùa.8 Anh em cũng vậy, hãy kiên nhẫn và bền tâm vững chí, vì ngày Chúa quang lâm đã gần tới.9 Thưa anh em, anh em đừng phàn nàn kêu trách lẫn nhau, để khỏi bị xét xử. Kìa Vị Thẩm Phán đang đứng ngoài cửa.10 Thưa anh em, về sức chịu đựng và lòng kiên nhẫn, anh em hãy noi gương các ngôn sứ là những vị đã nói nhân danh Chúa.11 Kìa xem: chúng ta tuyên bố: phúc thay những kẻ đã có lòng kiên trì! Anh em đã nghe nói đến lòng kiên trì của ông Gióp và đã thấy mục đích Chúa nhắm, vì Chúa là Đấng từ bi nhân hậu.

Những lời khuyên cuối cùng

12 Nhưng, thưa anh em, trước hết, đừng có thề, dù là lấy trời, lấy đất, hay lấy cái gì khác mà thề. Nhưng hễ "có" thì phải nói "có", "không" thì phải nói "không", như thế, anh em sẽ không bị xét xử.

13 Ai trong anh em đau khổ ư? Người ấy hãy cầu nguyện. Ai vui vẻ chăng? Người ấy hãy hát thánh ca.14 Ai trong anh em đau yếu ư? Người ấy hãy mời các kỳ mục của Hội Thánh đến; họ sẽ cầu nguyện cho người ấy, sau khi xức dầu nhân danh Chúa.15 Lời cầu nguyện do lòng tin sẽ cứu người bệnh; người ấy được Chúa nâng dậy, và nếu người ấy đã phạm tội, thì sẽ được Chúa thứ tha.16 Anh em hãy thú tội với nhau và cầu nguyện cho nhau để được cứu thoát. Vì lời cầu xin tha thiết của người công chính rất có hiệu lực.17 Ông Ê-li-a xưa cũng là người cùng chung một thân phận như chúng ta; ông đã tha thiết cầu xin cho đừng có mưa, thì đã không có mưa xuống

trên mặt đất suốt ba năm sáu tháng.18 Rồi ông lại cầu xin, thì trời liền mưa
xuống và đất đã trổ sinh hoa trái.

19 Thưa anh em, nếu có người nào trong anh em lạc xa chân lý và có ai đưa
người ấy trở về,20 thì anh em hãy biết rằng: kẻ nào làm cho một tội nhân bỏ
đường lầm lạc mà trở về, thì cứu được linh hồn ấy khỏi chết và che lấp
được muôn vàn tội lỗi của mình.

Thư Phêrô 1

Lời mở đầu và lời chào

Chương 1

1 Tôi là Phê-rô, Tông Đồ của Đức Giê-su Ki-tô, kính gửi những người được
Thiên Chúa kén chọn, những khách lữ hành đang sống tản mác trong các
xứ: Pon-tô, Ga-lát, Cáp-pa-đô-ki-a, A-xi-a và Bi-thy-ni-a,2những người
được Thiên Chúa Cha biết trước và kén chọn, những người được Thần Khí
thánh hoá để vâng phục Đức Giê-su Ki-tô và được máu Người tưới rảy.
Chúc anh em được đầy tràn ân sủng và bình an.

Nhập đề. Gia tài Thiên Chúa ban

3 Chúc tụng Thiên Chúa là Thân Phụ Đức Giê-su Ki-tô, Chúa chúng ta! Do
lượng hải hà, Người cho chúng ta được tái sinh để nhận lãnh niềm hy vọng
sống động, nhờ Đức Giê-su Ki-tô đã từ cõi chết sống lại,4 để được hưởng
gia tài không thể hư hoại, không thể vẩn đục và tàn phai. Gia tài này dành ở
trên trời cho anh em,5 là những người, nhờ lòng tin, được Thiên Chúa
quyền năng gìn giữ, hầu được hưởng ơn cứu độ Người đã dành sẵn, và sẽ
bày tỏ ra trong thời sau hết.

Tình thương và lòng trung tín đối với Đức Ki-tô

6 Trong thời ấy, anh em sẽ được hân hoan vui mừng, mặc dầu còn phải ưu
phiền ít lâu giữa trăm chiều thử thách.7 Những thử thách đó nhằm tinh
luyện đức tin của anh em là thứ quý hơn vàng gấp bội, - vàng là của phù
vân, mà còn phải chịu thử lửa. Nhờ thế, khi Đức Giê-su Ki-tô tỏ hiện, đức
tin đã được tinh luyện đó sẽ trở thành lời khen ngợi, và đem lại vinh quang,
danh dự.8 Tuy không thấy Người, anh em vẫn yêu mến, tuy chưa được giáp
mặt mà lòng vẫn kính tin. Vì vậy, anh em được chan chứa một niềm vui
khôn tả, rực rỡ vinh quang,9 bởi đã nhận được thành quả của đức tin, là ơn
cứu độ con người.

Thần Khí dùng ngôn sứ mà mặc khải

10 Các ngôn sứ đã nghiên cứu tìm hiểu ơn cứu độ này, và đã tuyên sấm về
ân sủng dành cho anh em.11 Thần Khí Đức Ki-tô ở nơi các ngài, đã báo
trước những đau khổ dành cho Đức Ki-tô, và vinh quang đến sau những đau
khổ đó, nên các ngài đã tìm hiểu xem Thần Khí muốn cho thấy việc đó xảy
ra vào thời nào, trong hoàn cảnh nào.12 Thiên Chúa đã mặc khải cho các
ngài biết là các ngài có phận sự truyền đạt thông điệp ấy, không phải cho
chính mình, mà là cho anh em. Đó là thông điệp mà nay các người giảng
Tin Mừng đã loan báo cho anh em, nhờ tác động của Thánh Thần là Đấng
đã được cử đến từ trời. Chính các thiên thần cũng ước mong được tìm hiểu
kỹ lưỡng thông điệp ấy.

Những đòi hỏi của đời sống mới. Sự thánh thiện của người tân tòng

13 Vì thế, anh em hãy chuẩn bị lòng trí, hãy tỉnh thức, hãy hoàn toàn đặt
niềm trông cậy vào ân sủng sẽ được mang đến cho anh em trong ngày Đức
Giê-su Ki-tô tỏ hiện.14 Như những người con biết vâng phục, anh em đừng
chiều theo những đam mê trước kia, lúc anh em còn mê muội.15 Anh em
hãy sống thánh thiện trong cách ăn nết ở, để nên giống Đấng Thánh đã kêu
gọi anh em,16 vì có lời Kinh Thánh chép: Hãy sống thánh thiện, vì Ta là
Đấng Thánh.

17 Thiên Chúa là Đấng không vị nể ai, nhưng cứ theo công việc mỗi người
mà xét xử. Vậy nếu anh em gọi Người là Cha, thì anh em hãy đem lòng
kính sợ mà sống cuộc đời lữ khách này.18 Anh em hãy biết rằng không phải
nhờ những của chóng hư nát như vàng hay bạc mà anh em đã được cứu
thoát khỏi lối sống phù phiếm do cha ông anh em truyền lại.19 Nhưng anh
em đã được cứu chuộc nhờ bửu huyết của Con Chiên vẹn toàn, vô tỳ tích, là
Đức Ki-tô.20 Người là Đấng Thiên Chúa đã biết từ trước, khi vũ trụ chưa
được dựng nên, và Người đã xuất hiện vì anh em trong thời cuối cùng
này.21 Nhờ Người, anh em tin vào Thiên Chúa, Đấng đã cho Người trỗi dậy
từ cõi chết, và ban cho Người được vinh hiển, để anh em đặt niềm tin và hy
vọng vào Thiên Chúa.

Anh em được tái sinh nhờ Lời Chúa

22 Nhờ vâng phục sự thật, anh em đã thanh luyện tâm hồn để thực thi tình
huynh đệ chân thành. Anh em hãy tha thiết yêu mến nhau với tất cả tâm

hồn.23 Vì anh em đã được tái sinh, không phải do hạt giống mục nát, mà do
hạt giống bất diệt, nhờ Lời Thiên Chúa hằng sống và tồn tại mãi mãi,24 vì
mọi phàm nhân đều như cỏ và tất cả vinh quang của họ cũng đều như hoa
cỏ; cỏ thì khô, hoa thì rụng;25Lời Chúa vẫn tồn tại đến muôn thuở muôn
đời. Đó chính là Lời đã được loan báo cho anh em như một Tin Mừng.

Chương 2

1 Vậy, anh em hãy từ bỏ mọi thứ gian ác, mọi điều xảo trá, giả hình và ghen
tương cùng mọi lời nói xấu gièm pha.2 Như trẻ sơ sinh, anh em hãy khao
khát sữa tinh tuyền là Lời Chúa, nhờ đó anh em sẽ lớn lên để hưởng ơn cứu
độ,3 nếu anh em đã nghiệm thấy Chúa tốt lành.

Hàng tư tế mới

4 Anh em hãy tiến lại gần Đức Ki-tô, viên đá sống động bị người ta loại bỏ,
nhưng đã được Thiên Chúa chọn lựa và coi là quý giá.5 Hãy để Thiên Chúa
dùng anh em như những viên đá sống động mà xây nên ngôi Đền Thờ
thiêng liêng, và hãy để Thiên Chúa đặt anh em làm hàng tư tế thánh, dâng
những lễ tế thiêng liêng đẹp lòng Người, nhờ Đức Giê-su Ki-tô.6 Quả thật,
có lời Kinh Thánh chép: Này đây Ta đặt tại Xi-on một viên đá quý được lựa
chọn, làm đá tảng góc tường: kẻ tin vào đó sẽ không phải thất vọng.

7 Vậy vinh dự cho anh em là những người tin, còn đối với những kẻ không
tin, thì viên đá thợ xây loại bỏ đã trở nên đá tảng góc tường,8 và cũng là
viên đá làm cho vấp, tảng đá làm cho ngã. Họ đã vấp ngã vì không tin vào
Lời Chúa. Số phận của họ là như vậy.

9 Còn anh em, anh em là giống nòi được tuyển chọn, là hàng tư tế vương
giả, là dân thánh, dân riêng của Thiên Chúa, để loan truyền những kỳ công
của Người, Đấng đã gọi anh em ra khỏi miền u tối, vào nơi đầy ánh sáng
diệu huyền.10 Xưa anh em chưa phải là một dân, nay anh em đã là Dân của
Thiên Chúa; xưa anh em chưa được hưởng lòng thương xót, nay anh em đã
được xót thương.

Nhiệm vụ của tín hữu Chúa Ki-tô. Cách đối xử với dân ngoại

11 Anh em thân mến, anh em là khách lạ và lữ hành, tôi khuyên anh em hãy
tránh xa những đam mê xác thịt, vốn gây chiến với linh hồn.12 Anh em hãy

ăn ở ngay lành giữa dân ngoại, để ngay cả khi họ vu khống, coi anh em là người gian ác, họ cũng thấy các việc lành anh em làm mà tôn vinh Thiên Chúa trong ngày Người đến viếng thăm.

Bổn phận đối với các nhà hữu trách

13 Vì Chúa, anh em hãy tuân phục mọi thể chế do loài người đặt ra: dù là
vua, người nắm quyền tối cao,14 dù là quan, sứ giả của nhà vua để trừng
phạt kẻ làm điều ác và khen thưởng người làm điều thiện,15 vì ý muốn của
Thiên Chúa là anh em hãy làm điều thiện để bịt miệng những kẻ ngu xuẩn
vô tri.16 Anh em hãy hành động như những người tự do, không phải như
những người lấy sự tự do làm màn che sự gian ác, nhưng như những tôi tớ
của Thiên Chúa.17 Hãy tôn trọng mọi người, hãy yêu thương anh em, hãy
kính sợ Thiên Chúa, hãy tôn trọng nhà vua.

Bổn phận đối với chủ

18 Là gia nhân, anh em hãy tuân phục chủ với tất cả lòng kính sợ, không
phải chỉ những người chủ tốt lành và khoan dung, mà cả những người chủ
khắc nghiệt.19 Thật vậy, chấp nhận những nỗi khổ phải chịu một cách bất
công vì lòng tôn kính Thiên Chúa, thì đó là một ân huệ.20 Vì nếu có tội mà
anh em bị đánh đập và đành chịu, thì nào có vẻ vang gì? Nếu làm việc lành
và phải khổ mà anh em vẫn kiên tâm chịu đựng, thì đó là ơn Thiên Chúa
ban.21 Anh em được Thiên Chúa gọi để sống như thế. Thật vậy, Đức Ki-tô
đã chịu đau khổ vì anh em, để lại một gương mẫu cho anh em dõi bước theo
Người.22 Người không hề phạm tội; chẳng ai thấy miệng Người nói một lời
gian dối.23 Bị nguyền rủa, Người không nguyền rủa lại, chịu đau khổ mà
chẳng ngăm đe; nhưng một bề phó thác cho Đấng xét xử công bình.24 Tội
lỗi của chúng ta, chính Người đã mang vào thân thể mà đưa lên cây thập
giá, để một khi đã chết đối với tội, chúng ta sống cuộc đời công chính. Vì
Người phải mang những vết thương mà anh em đã được chữa lành.25 Quả
thật, trước kia anh em chẳng khác nào những con chiên lạc, nhưng nay đã
quay về với Vị Mục Tử, Đấng chăm sóc linh hồn anh em.

Bổn phận trong đời sống hôn nhân

1 Chị em là những người vợ, chị em hãy phục tùng chồng, như vậy, dù có
những người chồng không tin Lời Chúa, thì họ cũng sẽ được chinh phục
nhờ cách ăn nết ở của chị em mà không cần chị em phải nói lời nào,2 vì họ
thấy cách ăn nết ở trinh tiết và cung kính của chị em.3 Ước chi vẻ duyên
dáng của chị em không hệ tại cái mã bên ngoài như kết tóc, đeo vòng vàng,
hay ăn mặc xa hoa;4 nhưng là con người nội tâm thầm kín, với đồ trang sức
không bao giờ hư hỏng là tính thuỳ mị, hiền hoà: đó chính là điều quý giá
trước mặt Thiên Chúa.5 Xưa kia, các phụ nữ thánh thiện là những người
trông cậy vào Thiên Chúa, cũng đã trang điểm như thế; họ đã phục tùng
chồng.6 Như bà Xa-ra, bà đã vâng phục ông Áp-ra-ham, và gọi ông là "ông
chủ". Chị em là con cái của bà, nếu chị em làm điều thiện và không sợ hãi
trước bất cứ nỗi kinh hoàng nào.

7 Cũng vậy, anh em là những người chồng, trong cuộc sống chung, anh em
nên hiểu rằng đàn bà thuộc phái yếu; hãy tỏ lòng quý trọng vì họ cũng được
hưởng sự sống là hồng ân Chúa ban. Như thế, việc cầu nguyện của anh chị
em sẽ không bị ngăn trở.

Bổn phận của anh em đối với nhau

8 Sau hết, tất cả anh chị em hãy đồng tâm nhất trí, thông cảm với nhau, hãy
yêu thương nhau như anh em, hãy ăn ở nhân hậu và khiêm tốn.9 Đừng lấy
ác báo ác, đừng lấy lời nguyền rủa đáp lại lời nguyền rủa, nhưng trái lại,
hãy chúc phúc, vì anh chị em được Thiên Chúa kêu gọi chính là để thừa
hưởng lời chúc phúc.10 Thật thế, ai là người thiết tha được sống và ước ao
hưởng chuỗi ngày hạnh phúc, thì phải giữ mồm giữ miệng, đừng nói lời
gian ác điêu ngoa;11 người ấy phải làm lành lánh dữ, tìm kiếm và theo đuổi
bình an,12 vì Chúa để mắt nhìn người chính trực và lắng tai nghe tiếng họ
kêu xin, nhưng Người ngoảnh mặt đi, không nhìn kẻ làm điều ác.

Bổn phận của các tín hữu trong cơn bách hại

13 Ai làm hại được anh em, nếu anh em nhiệt thành làm điều thiện?14 Mà
nếu anh em chịu khổ vì sống công chính, thì anh em thật có phúc! Đừng sợ
những kẻ làm hại anh em và đừng xao xuyến.15 Đức Ki-tô là Đấng Thánh,
hãy tôn Người làm Chúa ngự trị trong lòng anh em. Hãy luôn luôn sẵn sàng
trả lời cho bất cứ ai chất vấn về niềm hy vọng của anh em.16 Nhưng phải trả

lời cách hiền hoà và với sự kính trọng. Hãy giữ lương tâm ngay thẳng, khiến những kẻ phỉ báng anh em vì anh em ăn ở ngay thẳng trong Đức Ki-tô, thì chính họ phải xấu hổ vì những điều họ vu khống,17 bởi lẽ thà chịu khổ vì làm việc lành, nếu đó là ý của Thiên Chúa, còn hơn là vì làm điều ác.

Đức Ki-tô sống lại và xuống âm phủ

18 Chính Đức Ki-tô đã chịu chết một lần vì tội lỗi -Đấng Công Chính đã chết cho kẻ bất lương- hầu dẫn đưa chúng ta đến cùng Thiên Chúa. Thân xác Người đã bị giết chết, nhưng nhờ Thần Khí, Người đã được phục sinh.19 Người đã đến rao giảng cho các vong linh bị giam cầm,20 tức là những người xưa đã không vâng phục Thiên Chúa, trong thời Thiên Chúa kiên nhẫn chờ đợi, nghĩa là thời ông Nô-ê đóng tàu. Trong con tàu ấy, một số ít, cả thảy là tám người, được cứu thoát nhờ nước.21 Nước đó là hình bóng phép rửa nay cứu thoát anh em. Lãnh nhận phép rửa, không phải là được tẩy sạch vết nhơ thể xác, mà là cam kết với Thiên Chúa sẽ giữ lương tâm trong trắng, nhờ sự phục sinh của Đức Giê-su Ki-tô,22 Đấng đang ngự bên hữu Thiên Chúa sau khi đã lên trời, đã bắt các thiên sứ và toàn thể thần minh phải phục quyền.

Đoạn tuyệt với tội lỗi

Chương 4

1 Vậy, chính vì Đức Ki-tô đã chịu đau khổ trong thân xác, nên anh em cũng phải lấy tư tưởng này làm khí giới: ai chịu đau khổ trong thân xác thì đoạn tuyệt với tội lỗi,2 để bao lâu còn sống trong thân xác, người ấy không theo những đam mê của con người nữa, mà theo ý muốn của Thiên Chúa.3 Thật thế, trong quá khứ anh em đã sống theo sở thích dân ngoại: dâm ô, mê đắm, nhậu nhẹt, say sưa, chè chén, tin vơ thờ quấy, như vậy là quá đủ rồi.4 Về điều đó, họ kinh ngạc vì thấy anh em không cùng chạy ùa theo cuộc sống truỵ lạc ồ ạt như dòng thác lũ, và họ nói xấu anh em.5 Họ sẽ phải trả lẽ với Đấng sắp sửa phán xét người sống và kẻ chết.6 Quả thật, chính vì thế mà Tin Mừng đã được loan báo ngay cho cả những kẻ chết, để tuy bị phán xét về phần xác theo cách nhìn của loài người, họ được sống về phần hồn theo ý định của Thiên Chúa.

Đợi chờ ngày Đức Ki-tô quang lâm

7 Thời cùng tận của vạn vật gần đến rồi. Anh em hãy sống chừng mực và
tiết độ để có thể cầu nguyện được.8 Trước hết, anh em hãy hết tình yêu
thương nhau, vì lòng yêu thương che phủ muôn vàn tội lỗi.9Hãy tiếp đón
nhau mà không lẩm bẩm kêu ca.10 Ơn riêng Thiên Chúa đã ban, mỗi người
trong anh em phải dùng mà phục vụ kẻ khác. Như vậy, anh em mới là
những người khéo quản lý ân huệ thiên hình vạn trạng của Thiên Chúa.11 Ai
có nói, thì nói lời Thiên Chúa; ai phục vụ, thì phục vụ bằng sức mạnh Thiên
Chúa ban. Như thế, trong mọi việc, chúng ta tôn vinh Thiên Chúa nhờ Đức
Giê-su Ki-tô. Kính dâng Người vinh quang và uy quyền đến muôn thuở
muôn đời. A-men.

Phúc thay ai cùng chịu đau khổ với Đức Ki-tô

12 Anh em thân mến, anh em đang bị lửa thử thách: đừng ngạc nhiên mà coi
đó như một cái gì khác thường xảy đến cho anh em.13 Được chia sẻ những
đau khổ của Đức Ki-tô bao nhiêu, anh em hãy vui mừng bấy nhiêu, để khi
vinh quang Người tỏ hiện, anh em cùng được vui mừng hoan hỷ.14 Nếu bị
sỉ nhục vì danh Đức Ki-tô, anh em thật có phúc, bởi lẽ Thần Khí vinh hiển
và uy quyền, là Thần Khí của Thiên Chúa, ngự trên anh em.15 Đừng có ai
trong anh em phải chịu khổ vì tội giết người, trộm cắp, làm điều gian ác
hoặc dây mình vào việc người khác;16 mà nếu có ai phải chịu khổ vì danh
hiệu Ki-tô hữu, thì đừng xấu hổ, nhưng hãy tôn vinh Thiên Chúa vì được
mang danh hiệu đó.17 Bởi lẽ thời phán xét đã đến, bắt đầu từ nhà của Thiên
Chúa. Nếu việc đó bắt đầu từ chúng ta, thì cuối cùng số phận của những kẻ
từ chối không chịu tin vào Tin Mừng của Thiên Chúa sẽ ra sao?18 Nếu
người công chính còn khó được cứu độ, thì người vô đạo, kẻ tội lỗi sẽ ở
đâu?19 Vì vậy, những ai chịu khổ theo ý của Thiên Chúa, hãy phó mạng
sống mình cho Đấng Tạo Hoá trung thành, và cứ làm điều thiện.

Những lời khuyên nhủ bậc kỳ mục

Chương 5

1 Cùng các bậc kỳ mục trong anh em, tôi xin có mấy lời khuyên nhủ, vì tôi
cũng thuộc hàng kỳ mục, lại là chứng nhân những đau khổ của Đức Ki-tô
và được dự phần vinh quang sắp tỏ hiện trong tương lai.2 Anh em hãy chăn
dắt đoàn chiên mà Thiên Chúa đã giao phó cho anh em: lo lắng cho họ

không phải vì miễn cưỡng, nhưng hoàn toàn tự nguyện như Thiên Chúa muốn, không phải vì ham hố lợi lộc thấp hèn, nhưng vì lòng nhiệt thành tận tuỵ.3 Đừng lấy quyền mà thống trị những người Thiên Chúa đã giao phó cho anh em, nhưng hãy nêu gương sáng cho đoàn chiên.4 Như thế, khi Vị Mục Tử tối cao xuất hiện, anh em sẽ được lãnh triều thiên vinh hiển không bao giờ hư nát.

Những lời khuyên nhủ các tín hữu

5 Cũng vậy, những người trẻ hãy vâng phục các kỳ mục: anh em hãy lấy đức khiêm nhường mà đối xử với nhau, vì Thiên Chúa chống lại kẻ kiêu ngạo, nhưng ban ơn cho kẻ khiêm nhường.6 Vậy anh em hãy tự khiêm tự hạ dưới bàn tay uy quyền của Thiên Chúa, để Người cất nhắc anh em khi đến thời Người đã định.7 Mọi âu lo, hãy trút cả cho Người, vì Người chăm sóc anh em.8 Anh em hãy sống tiết độ và tỉnh thức, vì ma quỷ, thù địch của anh em, như sư tử gầm thét, rảo quanh tìm mồi cắn xé.9 Anh em hãy đứng vững trong đức tin mà chống cự, vì biết rằng toàn thể anh em trên trần gian đều trải qua cùng một loại thống khổ như thế.10 Thiên Chúa là nguồn mọi ân sủng, cũng là Đấng đã kêu gọi anh em vào vinh quang đời đời của Người trong Đức Ki-tô. Phần anh em là những kẻ phải chịu khổ ít lâu, chính Thiên Chúa sẽ cho anh em được nên hoàn thiện, vững vàng, mạnh mẽ và kiên cường.11 Kính dâng Người vinh quang và uy quyền đến muôn thuở muôn đời. A-men.

Lời khuyên cuối cùng. Lời chào

12 Nhờ tay anh Xin-va-nô mà tôi coi là một người anh em trung tín, tôi viết ít lời để khuyên nhủ anh em và làm chứng rằng đó thật là ân sủng của Thiên Chúa: anh em hãy sống vững vàng trong ân sủng đó.

13 Hội Thánh ở Ba-by-lon, cũng được chọn như anh em, và Mác-cô, con tôi, gửi lời chào anh em.

14 Anh em hãy hôn chào nhau trong tình yêu thương.
Chúc tất cả anh em, những người đang sống trong Đức Ki-tô, được bình an.

Thư Phêrô 2

Lời mở đầu

Chương 1

1 Tôi là Si-mê-ôn Phê-rô, tôi tớ và Tông Đồ của Đức Giê-su Ki-tô, kính gửi
những người, nhờ sự công chính của Đức Giê-su Ki-tô là Thiên Chúa và là
Đấng Cứu Độ chúng ta, cũng đã lãnh nhận một đức tin quý giá như chúng
tôi.2 Chúc anh em được đầy tràn ân sủng và bình an, nhờ được biết Thiên
Chúa và Đức Giê-su, Chúa chúng ta.

Lòng rộng rãi của Thiên Chúa

3 Thật vậy, Đức Ki-tô đã lấy thần lực của Người mà ban tặng chúng ta tất cả
những gì giúp chúng ta được sống và sống đạo đức, khi Người cho chúng ta
biết Đấng đã dùng vinh quang và sức mạnh của mình mà kêu gọi chúng ta.4
Nhờ vinh quang và sức mạnh ấy, Thiên Chúa đã ban tặng chúng ta những gì
rất quý báu và trọng đại Người đã hứa, để nhờ đó, anh em được thông phần
bản tính Thiên Chúa, sau khi đã thoát khỏi cảnh hư đốn do dục vọng gây ra
trong trần gian.

5 Chính vì thế, anh em hãy đem tất cả nhiệt tình, làm sao để khi đã có lòng
tin thì có thêm đức độ, có đức độ lại thêm hiểu biết,6 có hiểu biết lại thêm
tiết độ, có tiết độ lại thêm kiên nhẫn, có kiên nhẫn lại thêm đạo đức,7 có đạo
đức lại thêm tình huynh đệ, có tình huynh đệ lại thêm bác ái.8 Thật vậy, nếu
anh em có những đức tính ấy và có dồi dào, thì anh em sẽ không trở nên
những người chẳng làm gì và chẳng làm gì được để biết Đức Giê-su Ki-tô,
Chúa chúng ta.9 Ai không có những đức tính ấy thì là người đui mù, người
cận thị: kẻ ấy quên rằng mình đã được tẩy sạch các tội xưa đã phạm.10 Vì
vậy, thưa anh em, anh em đã được Thiên Chúa tuyển chọn và mời gọi, thì
hãy cố gắng hết mình, để làm cho các ơn đó nên vững mạnh. Có thế, anh
em sẽ không bao giờ vấp ngã,11 và nhờ đó, con đường rộng mở để đón nhận
anh em vào Nước vĩnh cửu của Đức Giê-su Ki-tô là Chúa và là Đấng cứu
độ chúng ta.

Lời chứng của các Tông Đồ

12 Vì thế, tôi sẽ luôn nhắc cho anh em nhớ lại những điều trên, mặc dầu anh em đã biết rồi và đang sống vững vàng theo sự thật anh em hiện nắm giữ.13 Tôi thiết nghĩ: bao lâu tôi còn sống cuộc đời chóng qua này, tôi phải nhắc nhở để thức tỉnh anh em, đó là điều phải lẽ,14 vì biết rằng sắp đến thời tôi phải bỏ lều này, như Đức Giê-su Ki-tô, Chúa chúng ta, cũng đã tỏ cho tôi biết.15 Nhưng tôi sẽ cố gắng, để trong mọi trường hợp, sau khi tôi ra đi, anh em có thể nhớ lại các điều ấy.

16 Thật vậy, khi chúng tôi nói cho anh em biết quyền năng và cuộc quang lâm của Đức Giê-su Ki-tô, Chúa chúng ta, thì không phải chúng tôi dựa theo những chuyện hoang đường thêu dệt khéo léo, nhưng là vì chúng tôi đã được thấy tận mắt vẻ uy phong lẫm liệt của Người.17 Quả thế, Người đã được Thiên Chúa là Cha ban cho vinh quang và danh dự, khi có tiếng từ Đấng tuyệt vời vinh hiển phán với Người: "Đây là Con yêu dấu của Ta, Ta hết lòng quý mến".18 Tiếng đó, chính chúng tôi đã nghe thấy từ trời phán ra, khi chúng tôi ở trên núi thánh với Người.

Lời ngôn sứ

19 Như vậy chúng tôi lại càng thêm tin tưởng vào lời các ngôn sứ. Anh em chú tâm vào đó là phải, vì lời ấy như chiếc đèn tỏ rạng giữa chốn tối tăm, cho đến khi ngày bừng sáng và sao mai mọc lên soi chiếu tâm hồn anh em.20 Nhất là anh em phải biết điều này: không ai được tự tiện giải thích một lời ngôn sứ nào trong Sách Thánh.21 Quả vậy, lời ngôn sứ không bao giờ lại do ý muốn người phàm, nhưng chính nhờ Thánh Thần thúc đẩy mà có những người đã nói theo lệnh của Thiên Chúa.

Các thầy dạy giả hiệu

Chương 2

1 Trong dân cũng đã từng xuất hiện những ngôn sứ giả; giữa anh em cũng vậy, sẽ có những thầy dạy giả hiệu, đó là những kẻ sẽ lén lút đưa vào những tà thuyết dẫn tới diệt vong. Vì chối bỏ vị Chúa Tể đã chuộc họ về, họ sẽ mau chóng chuốc lấy hoạ diệt vong.2 Nhiều người sẽ học đòi các trò dâm đãng của họ, và vì họ, con đường sự thật sẽ bị phỉ báng.3 Vì tham lam, họ dùng lời lẽ gạt gẫm anh em để trục lợi. Án phạt họ đã sẵn sàng từ lâu, và hoạ diệt vong đã gần kề.

Bài học của quá khứ

4 Thật vậy, Thiên Chúa không dung thứ cho các thiên thần có tội, nhưng đã
đẩy họ vào hố Địa Ngục tối tăm, giữ họ để chờ cuộc phán xét.5 Người
không dung thứ cho thế giới cũ, nhưng khi trút hồng thủy xuống trên thế
giới của những kẻ vô luân, Người đã cứu sống tám mạng, trong số đó có
ông Nô-ê, kẻ rao giảng sự công chính.6 Người thiêu ra tro các thành Xơ-
đôm và Gô-mô-ra, lên án huỷ diệt hai thành đó để làm gương cho những kẻ
vô luân thời sau;7 Người cứu ông Lót, kẻ công chính, đang phải ưu phiền vì
nếp sống dâm đãng của những người phạm pháp.8 Quả vậy, người công
chính đó sống ở giữa họ, mắt thấy tai nghe những hành vi phi pháp ngày
ngày xâu xé tâm hồn công chính của ông.9 Như thế Chúa biết cứu những
người đạo đức khỏi cơn thử thách, và giữ những kẻ bất chính để trừng phạt
vào ngày phán xét,10 nhất là những kẻ vì ham muốn những điều ô uế mà
sống theo xác thịt, những kẻ khinh dể chủ quyền của Chúa.

Hình phạt tương lai

11 trong khi các thiên thần, tuy mạnh mẽ và quyền thế hơn, cũng không đưa
ra một phán quyết nào phạm đến các vị đó trước toà Chúa.12 Còn họ, khác
nào loài vật vô tri vốn sinh ra để bị săn bắt và tiêu diệt, lại nói phạm đến
những điều họ không biết; những loài vật kia bị tiêu diệt làm sao, thì họ
cũng sẽ bị tiêu diệt như vậy:13 họ đã ăn ở bất chính thì được trả công bằng
sự bất chính. Họ coi việc sống phóng đãng giữa ban ngày như một khoái
lạc, họ là những người đầy khuyết điểm và tỳ ố, thích thú vì những chuyện
lừa gạt của mình, trong lúc vui vẻ với anh em.14 Nhìn thấy phụ nữ là họ ao
ước ngoại tình, họ phạm tội mãi không chán; họ nhử mồi các tâm hồn nông
nổi; lòng họ đã quen thói tham lam. Thật là những kẻ đáng bị nguyền rủa!15
Bỏ đường ngay nẻo chính, họ đã lạc bước theo đường của con ông Bo-xo là
Bi-lơ-am, kẻ ưa thích tiền công bất chính.16 Nhưng Bi-lơ-am đã bị khiển
trách vì hành động sai trái của mình: một thú vật chở đồ, không biết nói, đã
lên tiếng như người, để ngăn cản cách xử sự điên rồ của ngôn sứ ấy.17 Họ là
suối không có nước, là mây bị bão cuốn đi; u ám tối tăm là nơi dành cho
họ.18 Miệng nói những lời huyênh hoang rỗng tuếch, họ dùng những ham
muốn xác thịt dâm ô mà nhử những người vừa thoát tay các kẻ sống trong
lầm lạc.19 Họ hứa cho những kẻ đó được tự do, nhưng chính họ lại làm nô

lệ cho lối sống dẫn đến hư vong, vì đã thua ai thì phải làm nô lệ người ấy.20 Thật vậy, những kẻ đã thoát khỏi những vết nhơ của thế gian, nhờ được biết Chúa Giê-su Ki-tô, Đấng Cứu Độ, mà lại vướng mắc vào đó một lần nữa và bị thua, thì tình trạng sau này của họ còn tệ hơn trước.21 Quả thật, thà họ không biết đường công chính, còn hơn là khi đã biết rồi, lại lìa bỏ điều răn thánh đã được truyền cho họ.22 Điều xảy ra cho họ thật đúng với câu ngạn ngữ sau đây: Chó mửa ra, chó liền ăn lại; heo tắm xong, heo nhảy vào bùn.

Ngày của Chúa: các ngôn sứ và Tông Đồ

Chương 3

1 Anh em thân mến, đây đã là thư thứ hai tôi viết cho anh em; trong cả hai thư, tôi đều nhắc nhở anh em để gợi lên nơi anh em sự hiểu biết chân thành.2 Anh em hãy nhớ lại những điều các thánh ngôn sứ đã nói trước kia, và điều răn của Chúa, Đấng Cứu Độ, mà các Tông Đồ của anh em đã truyền lại.

Các thầy dạy giả hiệu

3 Trước tiên, anh em hãy biết điều này: trong những ngày sau hết, sẽ xuất hiện những kẻ nhạo báng chê cười, sống theo những đam mê riêng của họ.4 Họ nói: "Đâu rồi lời Người hứa sẽ quang lâm? Vì từ ngày các bậc cha ông an nghỉ, mọi sự vẫn y nguyên như khi trời đất mới được tạo thành."5 Thật vậy, họ không muốn biết rằng từ lâu đã có trời và đất, và đất từ nước mà ra và nhờ nước mà đứng vững do lời của Thiên Chúa.6 Cũng vì các nguyên cớ ấy, thế gian thời đó đã tiêu vong trong cơn hồng thuỷ.7 Còn trời và đất hiện nay, cũng chính lời ấy giữ lại, dành cho lửa trong ngày phán xét, ngày những kẻ vô luân phải diệt vong.

8 Anh em thân mến, một điều duy nhất, xin anh em đừng quên: đối với Chúa, một ngày ví thể ngàn năm, ngàn năm cũng tựa một ngày.9 Chúa không chậm trễ thực hiện lời hứa, như có kẻ cho là Người chậm trễ. Kỳ thực, Người kiên nhẫn đối với anh em, vì Người không muốn cho ai phải diệt vong, nhưng muốn cho mọi người đi tới chỗ ăn năn hối cải.10 Nhưng ngày của Chúa sẽ đến như kẻ trộm. Ngày đó, các tầng trời sẽ ầm ầm sụp đổ, ngũ hành bốc cháy tiêu tan, mặt đất và các công trình trên đó sẽ bị thiêu huỷ.

Lời kêu gọi sống thánh thiện. Vinh tụng ca

11 Muôn vật phải tiêu tan như thế, thì anh em phải là những người tốt dường
nào, phải sống đạo đức và thánh thiện biết bao,12 trong khi mong đợi ngày
của Thiên Chúa và làm cho ngày đó mau đến, ngày mà các tầng trời sẽ bị
thiêu huỷ và ngũ hành sẽ chảy tan ra trong lửa hồng.13 Nhưng, theo lời
Thiên Chúa hứa, chúng ta mong đợi trời mới đất mới, nơi công lý ngự trị.

14 Vì thế, anh em thân mến, trong khi mong đợi ngày đó, anh em phải cố
gắng sao cho Người thấy anh em tinh tuyền, không chi đáng trách và sống
bình an.15 Và anh em hãy biết rằng Chúa chúng ta tỏ lòng kiên nhẫn chính
là để anh em được cứu độ, như ông Phao-lô, người anh em thân mến của
chúng ta, đã viết cho anh em, theo ơn khôn ngoan Thiên Chúa đã ban cho
ông.16 Ông cũng nói như vậy trong tất cả các thư của ông, khi bàn đến các
vấn đề này. Trong các thư ấy, có những chỗ khó hiểu; những chỗ ấy cũng
như những chỗ khác trong Kinh Thánh, bị những kẻ vô học và nông nổi
xuyên tạc, khiến chúng phải chuốc lấy hoạ diệt vong.

17 Vậy, anh em thân mến, biết trước như thế, anh em hãy coi chừng kẻo bị
những kẻ phạm pháp và lầm lạc lôi cuốn, mà không còn đứng vững nữa
chăng.18 Nhưng anh em hãy lớn lên trong ân sủng và trong sự hiểu biết Đức
Giê-su Ki-tô là Chúa và là Đấng Cứu Độ chúng ta. Xin kính dâng Người
vinh quang, bây giờ và cho đến muôn đời. A-men.

Thư Gioan 1

LỜI DẪN NHẬP

Ngôi Lời nhập thể và sự hiệp thông với Chúa Cha và Chúa Con

Chương 1

1 Điều vẫn có ngay từ lúc khởi đầu,
điều chúng tôi đã nghe,
điều chúng tôi đã thấy tận mắt,
điều chúng tôi đã chiêm ngưỡng,
và tay chúng tôi đã chạm đến,
đó là Lời sự sống.

2 Quả vậy, sự sống đã được tỏ bày,
chúng tôi đã thấy và làm chứng,
chúng tôi loan báo cho anh em sự sống đời đời:
sự sống ấy vẫn hướng về Chúa Cha
và nay đã được tỏ bày cho chúng tôi.

3 Điều chúng tôi đã thấy và đã nghe,
chúng tôi loan báo cho cả anh em nữa,
để chính anh em cũng được hiệp thông với chúng tôi,
mà chúng tôi thì hiệp thông với Chúa Cha
và với Đức Giê-su Ki-tô, Con của Người.

4 Những điều này, chúng tôi viết ra
để niềm vui của chúng ta được nên trọn vẹn.

I. BƯỚC ĐI TRONG ÁNH SÁNG

5 Đây là lời loan báo của Đức Giê-su Ki-tô mà chúng tôi đã nghe,
và nay chúng tôi loan báo cho anh em: Thiên Chúa là ánh sáng;
nơi Người, không có một chút bóng tối nào.

6 Nếu chúng ta nói là chúng ta hiệp thông với Người
mà lại đi trong bóng tối, thì chúng ta nói dối
và không hành động theo sự thật.

7 Nhưng nếu chúng ta đi trong ánh sáng
cũng như Thiên Chúa hằng ngự trong ánh sáng,
thì chúng ta được hiệp thông với nhau,
và máu Đức Giê-su, Con của Người,
thanh tẩy chúng ta sạch hết mọi tội lỗi.

Điều kiện thứ nhất: đoạn tuyệt với tội lỗi

8 Nếu chúng ta nói là chúng ta không có tội,
chúng ta tự lừa dối mình,
và sự thật không ở trong chúng ta.

9 Nếu chúng ta thú nhận tội lỗi,
Thiên Chúa là Đấng trung thành và công chính
sẽ tha tội cho chúng ta,
và sẽ thanh tẩy chúng ta sạch mọi điều bất chính.

10 Nếu chúng ta nói là chúng ta đã không phạm tội,
thì chúng ta coi Người là kẻ nói dối,
và lời của Người không ở trong chúng ta.

Chương 2

1 Hỡi anh em là những người con bé nhỏ của tôi,
tôi viết cho anh em những điều này,
để anh em đừng phạm tội.
Nhưng nếu ai phạm tội,

thì chúng ta có một Đấng Bảo Trợ trước mặt Chúa Cha:
đó là Đức Giê-su Ki-tô, Đấng Công Chính.

2 Chính Đức Giê-su Ki-tô là của lễ đền bù tội lỗi chúng ta,
không những tội lỗi chúng ta mà thôi,
nhưng còn tội lỗi cả thế gian nữa.

Điều kiện thứ hai: tuân giữ các điều răn, nhất là điều răn bác ái

3 Căn cứ vào điều này,
chúng ta nhận ra rằng chúng ta biết Thiên Chúa:
là chúng ta tuân giữ các điều răn của Người.

4 Ai nói rằng mình biết Người
mà không tuân giữ các điều răn của Người,
đó là kẻ nói dối, và sự thật không ở nơi người ấy.

5 Còn hễ ai giữ lời Người dạy,
nơi kẻ ấy tình yêu Thiên Chúa đã thực sự nên hoàn hảo.
Căn cứ vào đó,
chúng ta biết được mình đang ở trong Thiên Chúa.

6 Ai nói rằng mình ở lại trong Người,
thì phải đi trên con đường Đức Giê-su đã đi.

7 Anh em thân mến, đây không phải là một điều răn mới
tôi viết cho anh em, nhưng là một điều răn cũ
mà anh em đã có ngay từ lúc khởi đầu.
Điều răn cũ ấy là lời mà anh em đã nghe.

8 Nhưng đó cũng là một điều răn mới
tôi viết cho anh em, -điều ấy thật là thế
nơi Đức Giê-su và nơi anh em-,
bởi vì bóng tối đang qua đi và ánh sáng thật đã tỏ rạng.

9 Ai nói rằng mình ở trong ánh sáng
mà lại ghét anh em mình, thì vẫn còn ở trong bóng tối.

10 Ai yêu thương anh em mình thì ở lại trong ánh sáng,
và nơi người ấy không có gì nên cớ vấp phạm.

11 Nhưng ai ghét anh em mình thì ở trong bóng tối
và đi trong bóng tối mà chẳng biết mình đi đâu,
vì bóng tối đã làm cho mắt người ấy ra mù quáng.

Điều kiện thứ ba: coi chừng thế gian

12 Hỡi anh em là những người con bé nhỏ,
tôi viết cho anh em:
anh em đã được tha tội nhờ danh Đức Giê-su Ki-tô.

13 Hỡi các bậc phụ huynh, tôi viết cho anh em:
anh em biết Đấng vẫn có từ lúc khởi đầu.
Hỡi các bạn trẻ, tôi viết cho anh em:
anh em đã thắng ác thần.

14 Hỡi anh em là những người con thơ bé,
tôi đã viết cho anh em: anh em biết Chúa Cha.
Hỡi các bậc phụ huynh, tôi đã viết cho anh em:
anh em biết Đấng vẫn có từ lúc khởi đầu.
Hỡi các bạn trẻ, tôi đã viết cho anh em:
anh em là những người mạnh mẽ;
lời Thiên Chúa ở lại trong anh em
và anh em đã thắng ác thần.

15 Anh em đừng yêu thế gian và những gì ở trong thế gian.
Kẻ nào yêu thế gian
thì nơi kẻ ấy không có lòng mến Chúa Cha,

16 vì mọi sự trong thế gian: như dục vọng của tính xác thịt,
dục vọng của đôi mắt và thói cậy mình có của,
tất cả những cái đó không phát xuất từ Chúa Cha,
nhưng phát xuất từ thế gian;

17 mà thế gian đang qua đi, cùng với dục vọng của nó.
Còn ai thi hành ý muốn của Thiên Chúa thì tồn tại mãi mãi.

Điều kiện thứ bốn: đề phòng những kẻ Phản Ki-tô

18 Hỡi anh em là những người con thơ bé,
đây là giờ cuối cùng.

Anh em đã nghe biết là tên Phản Ki-tô sẽ đến;
thế mà giờ đây nhiều tên Phản Ki-tô đã xuất hiện.
Do đó, chúng ta biết được rằng đây là giờ cuối cùng.

19 Chúng xuất thân từ hàng ngũ chúng ta,
nhưng không phải là người của chúng ta;
vì nếu là người của chúng ta, chúng đã ở lại với chúng ta.
Nhưng như thế mới rõ:
không phải ai ai cũng là người của chúng ta.

20 Phần anh em, anh em nhận được dầu, do tự Đấng Thánh,
và tất cả anh em đều được ơn hiểu biết.

21 Tôi đã viết cho anh em,
không phải vì anh em không biết sự thật,
nhưng vì anh em biết sự thật,
và vì không có sự dối trá nào phát xuất từ sự thật.

22 Ai là kẻ dối trá, nếu không phải là kẻ chối rằng
Đức Giê-su là Đấng Ki-tô?
Kẻ ấy là tên Phản Ki-tô,
là kẻ chối Chúa Cha và Chúa Con.

23 Ai chối Chúa Con thì cũng không có Chúa Cha;
kẻ tuyên xưng Chúa Con thì cũng có Chúa Cha.

24 Phần anh em,
ước chi điều anh em đã nghe từ lúc khởi đầu
ở lại trong anh em.
Nếu điều anh em đã nghe từ lúc khởi đầu
ở lại trong anh em,
thì chính anh em sẽ ở lại trong Chúa Con và Chúa Cha.

25 Và đây là điều
mà chính Đức Ki-tô đã hứa ban cho chúng ta:
sự sống đời đời.

26 Tôi viết cho anh em những điều ấy
để nói về những kẻ tìm cách
làm cho anh em đi lạc đường.

27 Phần anh em,
dầu mà anh em đã lãnh nhận từ Đức Ki-tô
ở lại trong anh em,
và anh em chẳng cần ai dạy dỗ nữa.
Nhưng vì dầu của Người dạy dỗ anh em mọi sự
-mà dầu ấy dạy sự thật chứ không phải sự dối trá-,
thì theo như dầu ấy đã dạy anh em,
anh em hãy ở lại trong Người.

28 Giờ đây, hỡi anh em là những người con bé nhỏ,
anh em hãy ở lại trong Người,
để khi Người xuất hiện,
chúng ta được mạnh dạn, chứ không bị xấu hổ,
vì phải xa cách Người trong ngày Người quang lâm.

II. SỐNG XỨNG ĐÁNG LÀ CON CÁI THIÊN CHÚA

29 Nếu anh em biết Thiên Chúa là Đấng Công Chính,
anh em cũng phải biết rằng: phàm ai sống công chính
thì đã được Thiên Chúa sinh ra.

Chương 3

1 Anh em hãy xem Chúa Cha yêu chúng ta dường nào:
Người yêu đến nỗi
cho chúng ta được gọi là con Thiên Chúa
-mà thực sự chúng ta là con Thiên Chúa.
Sở dĩ thế gian không nhận biết chúng ta,
là vì thế gian đã không biết Người.

2 Anh em thân mến, hiện giờ chúng ta là con Thiên Chúa;
nhưng chúng ta sẽ như thế nào, điều ấy chưa được bày tỏ.
Chúng ta biết rằng khi Đức Ki-tô xuất hiện,
chúng ta sẽ nên giống như Người,
vì Người thế nào, chúng ta sẽ thấy Người như vậy.

Điều kiện thứ nhất: đoạn tuyệt với tội lỗi

3 Phàm ai đặt hy vọng như thế vào Đức Ki-tô
thì làm cho mình nên thanh sạch
như Người là Đấng thanh sạch.

4 Phàm ai phạm tội thì cũng chống lại luật Thiên Chúa,
vì tội lỗi chống lại luật Thiên Chúa.

5 Thế mà anh em biết: Đức Giê-su đã xuất hiện
để xoá bỏ tội lỗi, và nơi Người không có tội lỗi.

6 Phàm ai ở lại trong Người thì không phạm tội.
Còn ai phạm tội
thì đã không thấy Người, và cũng chẳng biết Người.

7 Hỡi anh em là những người con bé nhỏ,
đừng để ai làm cho anh em đi lạc đường.

Ai sống công chính, kẻ ấy là người công chính,
như Đức Giê-su là Đấng Công Chính.

8 Ai phạm tội, kẻ ấy là người của ma quỷ,
vì ma quỷ phạm tội từ lúc khởi đầu.
Sở dĩ Con Thiên Chúa xuất hiện,
là để phá huỷ công việc của ma quỷ.

9 Phàm ai đã được Thiên Chúa sinh ra thì không phạm tội,
vì mầm sống của Thiên Chúa ở lại trong người ấy,
và người ấy không thể phạm tội,
vì đã được Thiên Chúa sinh ra.

10 Căn cứ vào điều này mà người ta phân biệt
con cái Thiên Chúa với con cái ma quỷ:
phàm ai không sống công chính
thì không thuộc về Thiên Chúa;
ai không yêu thương anh em mình, thì cũng vậy.

Điều kiện thứ hai: tuân giữ các điều răn, nhất là điều răn bác ái

11 Quả thế, đây là lời loan báo
anh em đã nghe từ lúc khởi đầu:
chúng ta hãy yêu thương nhau;

12 chúng ta đừng bắt chước Ca-in:
nó là người của Ác thần, nên đã giết em mình.
Tại sao nó đã giết em?
Bởi vì các việc nó làm thì xấu xa,
còn các việc em nó làm thì công chính.

13 Thưa anh em, anh em đừng ngạc nhiên,
nếu thế gian ghét anh em.

14 Chúng ta biết rằng:
chúng ta đã từ cõi chết bước vào cõi sống,
vì chúng ta yêu thương anh em.
Kẻ không yêu thương, thì ở lại trong sự chết.

15 Phàm ai ghét anh em mình, ấy là kẻ sát nhân.
Và anh em biết: không kẻ sát nhân nào
có sự sống đời đời ở lại trong nó.

16 Căn cứ vào điều này, chúng ta biết được tình yêu là gì:
đó là Đức Ki-tô đã thí mạng vì chúng ta.
Như vậy, cả chúng ta nữa,
chúng ta cũng phải thí mạng vì anh em.

17 Nếu ai có của cải thế gian
và thấy anh em mình lâm cảnh túng thiếu,
mà chẳng động lòng thương,
thì làm sao tình yêu Thiên Chúa
ở lại trong người ấy được?

18 Hỡi anh em là những người con bé nhỏ,
chúng ta đừng yêu thương nơi đầu môi chót lưỡi,
nhưng phải yêu thương cách chân thật và bằng việc làm.

19 Căn cứ vào điều đó, chúng ta sẽ biết rằng
chúng ta đứng về phía sự thật,
và chúng ta sẽ được an lòng trước mặt Thiên Chúa.

20 Vì nếu lòng chúng ta có cáo tội chúng ta,
Thiên Chúa còn cao cả hơn lòng chúng ta,
và Người biết hết mọi sự.

21 Anh em thân mến,
nếu lòng chúng ta không cáo tội chúng ta,
chúng ta được mạnh dạn đến cùng Thiên Chúa.

22 Và bất cứ điều gì chúng ta xin, chúng ta được Người ban cho,
bởi vì chúng ta tuân giữ các điều răn của Người
và làm những gì đẹp ý Người.

23 Đây là điều răn của Người: chúng ta phải tin
vào danh Đức Giê-su Ki-tô, Con của Người,

và phải yêu thương nhau,
theo điều răn Người đã ban cho chúng ta.

24 Ai tuân giữ các điều răn của Thiên Chúa
thì ở lại trong Thiên Chúa
và Thiên Chúa ở lại trong người ấy.
Căn cứ vào điều này, chúng ta biết được
Thiên Chúa ở lại trong chúng ta,
đó là nhờ Thần Khí,
Thần Khí Người đã ban cho chúng ta.

Điều kiện thứ ba: đề phòng thế gian và những ngôn sứ giả

Chương 4

1 Anh em thân mến, anh em đừng cứ thần khí nào cũng tin,
nhưng hãy cân nhắc các thần khí
xem có phải bởi Thiên Chúa hay không,
vì đã có nhiều ngôn sứ giả lan tràn khắp thế gian.

2 Căn cứ vào điều này,
anh em nhận ra thần khí của Thiên Chúa:
thần khí nào tuyên xưng Đức Giê-su Ki-tô
là Đấng đã đến và trở nên người phàm,
thì thần khí ấy bởi Thiên Chúa;

3 còn thần khí nào không tuyên xưng Đức Giê-su,
thì không bởi Thiên Chúa;
đó là thần khí của tên phản Ki-tô.
Anh em đã nghe nói là nó đang tới,
và hiện nay nó ở trong thế gian rồi.

4 Hỡi anh em là những người con bé nhỏ,
anh em thuộc về Thiên Chúa,
và anh em đã thắng được các ngôn sứ giả đó,
vì Đấng ở trong anh em mạnh hơn kẻ ở trong thế gian.

5 Các ngôn sứ giả đó thuộc về thế gian;
vì thế, chúng nói theo thế gian, và thế gian nghe chúng.

6 Còn chúng ta, chúng ta thuộc về Thiên Chúa.
Ai biết Thiên Chúa thì nghe chúng ta.
Ai không thuộc về Thiên Chúa thì không nghe chúng ta.
Chúng ta cứ dựa vào đó mà nhận ra
thần khí dẫn đến sự thật và thần khí làm cho sai lầm.

III. NGUỒN MẠCH ĐỨC ÁI VÀ ĐỨC TIN

Nguồn mạch đức ái

7 Anh em thân mến, chúng ta hãy yêu thương nhau,
vì tình yêu bắt nguồn từ Thiên Chúa.
Phàm ai yêu thương, thì đã được Thiên Chúa sinh ra,
và người ấy biết Thiên Chúa.

8 Ai không yêu thương, thì không biết Thiên Chúa,
vì Thiên Chúa là tình yêu.

9 Tình yêu của Thiên Chúa đối với chúng ta
được biểu lộ như thế này:
Thiên Chúa đã sai Con Một đến thế gian
để nhờ Con Một của Người mà chúng ta được sống.

10 Tình yêu cốt ở điều này:
không phải chúng ta đã yêu mến Thiên Chúa,
nhưng chính Người đã yêu thương chúng ta,
và sai Con của Người đến làm của lễ đền tội cho chúng ta.

11 Anh em thân mến,
nếu Thiên Chúa đã yêu thương chúng ta như thế,
chúng ta cũng phải yêu thương nhau.

12 Thiên Chúa chưa ai được chiêm ngưỡng bao giờ.
Nếu chúng ta yêu thương nhau,
thì Thiên Chúa ở lại trong chúng ta,
và tình yêu của Người nơi chúng ta mới nên hoàn hảo.

13 Căn cứ vào điều này, chúng ta biết được rằng
chúng ta ở lại trong Người và Người ở lại trong chúng ta:
đó là Người đã ban Thần Khí của Người cho chúng ta.

14 Phần chúng tôi, chúng tôi đã chiêm ngưỡng
và làm chứng rằng: Chúa Cha đã sai Con của Người đến
làm Đấng cứu độ thế gian.

15 Hễ ai tuyên xưng Đức Giê-su là Con Thiên Chúa,
thì Thiên Chúa ở lại trong người ấy
và người ấy ở lại trong Thiên Chúa.

16 Còn chúng ta, chúng ta đã biết
tình yêu của Thiên Chúa nơi chúng ta, và đã tin vào tình yêu đó.
Thiên Chúa là tình yêu:
ai ở lại trong tình yêu thì ở lại trong Thiên Chúa,
và Thiên Chúa ở lại trong người ấy.

17 Căn cứ vào điều này
mà tình yêu đã nên hoàn hảo với chúng ta:
đó là chúng ta được mạnh dạn trong ngày phán xét,
vì Đức Giê-su thế nào
thì chúng ta cũng như vậy ở thế gian này.

18 Tình yêu không biết đến sợ hãi;
trái lại, tình yêu hoàn hảo loại trừ sợ hãi,
vì sợ hãi gắn liền với hình phạt
và ai sợ hãi thì không đạt tới tình yêu hoàn hảo.

19 Phần chúng ta, chúng ta hãy yêu thương,
vì Thiên Chúa đã yêu thương chúng ta trước.

20 Nếu ai nói: "Tôi yêu mến Thiên Chúa"
mà lại ghét anh em mình, người ấy là kẻ nói dối;
vì ai không yêu thương người anh em mà họ trông thấy,
thì không thể yêu mến Thiên Chúa
mà họ không trông thấy.

21 Đây là điều răn mà chúng ta đã nhận được từ Người:
ai yêu mến Thiên Chúa, thì cũng yêu thương anh em mình.

Chương 5

1 Phàm ai tin rằng Đức Giê-su là Đấng Ki-tô,
kẻ ấy đã được Thiên Chúa sinh ra.
Và ai yêu mến Đấng sinh thành,
thì cũng yêu thương kẻ được Đấng ấy sinh ra.

2 Căn cứ vào điều này, chúng ta biết được
mình yêu thương con cái Thiên Chúa:
đó là chúng ta yêu mến Thiên Chúa
và thi hành các điều răn của Người.

3 Quả thật, yêu mến Thiên Chúa
là tuân giữ các điều răn của Người.
Mà các điều răn của Người có nặng nề gì đâu,
4vì mọi kẻ đã được Thiên Chúa sinh ra đều thắng được thế gian.
Và điều làm cho chúng ta thắng được thế gian,
đó là lòng tin của chúng ta.

Nguồn mạch đức tin

5 Ai là kẻ thắng được thế gian,
nếu không phải là người tin rằng
Đức Giê-su là Con Thiên Chúa?

6 Chính Đức Giê-su Ki-tô là Đấng đã đến, nhờ nước và máu;
không phải chỉ trong nước mà thôi,
nhưng trong nước và trong máu.
Chính Thần Khí là chứng nhân,
và Thần Khí là sự thật.

7 Có ba chứng nhân:

8 Thần Khí, nước và máu.
Cả ba cùng làm chứng một điều.

9 Chúng ta vẫn nhận lời chứng của người phàm,
thế mà lời chứng của Thiên Chúa còn cao trọng hơn,
vì đó là lời chứng của Thiên Chúa,
lời Thiên Chúa đã làm chứng về Con của Người.

10 Ai tin vào Con Thiên Chúa,
người đó có lời chứng ấy nơi mình.
Ai không tin Thiên Chúa,
thì coi Thiên Chúa là kẻ nói dối,

vì kẻ ấy không tin vào lời Thiên Chúa
đã làm chứng về Con của Người.

11 Lời chứng đó là thế này:
Thiên Chúa đã ban cho chúng ta sự sống đời đời,
và sự sống ấy ở trong Con của Người.

12 Ai có Chúa Con thì có sự sống;
ai không có Con Thiên Chúa thì không có sự sống.

13 Tôi đã viết những điều đó cho anh em
là những người tin vào danh Con Thiên Chúa,
để anh em biết rằng anh em có sự sống đời đời.

BỔ TÚC

Cầu nguyện cho người tội lỗi

14 Lý do khiến chúng ta được mạnh dạn
trước mặt Thiên Chúa, đó là:
Người nhậm lời chúng ta, khi chúng ta xin điều gì hợp ý Người.

15 Nếu chúng ta biết rằng Người nhậm mọi lời chúng ta xin,
thì chúng ta cũng biết rằng
chúng ta sẽ được những gì chúng ta đã xin Người.

16 Nếu ai biết anh em mình phạm thứ tội
không đưa đến cái chết, thì hãy cầu xin,
và Thiên Chúa sẽ ban sự sống cho người anh em ấy;
đó là nói về những ai phạm thứ tội không đưa đến cái chết.
Có một thứ tội đưa đến cái chết,
tôi không bảo phải cầu xin cho thứ tội ấy.

17 Mọi điều bất chính đều là tội,
nhưng có một thứ tội không đưa đến cái chết.

Tóm lược bức thư

18 Chúng ta biết rằng phàm ai đã được Thiên Chúa sinh ra,
người đó không phạm tội;

nhưng có Đấng Thiên Chúa đã sinh ra giữ gìn người ấy,
và Ác thần không đụng đến người ấy được.

19 Chúng ta biết rằng chúng ta thuộc về Thiên Chúa,
còn tất cả thế gian đều nằm dưới ách thống trị của Ác thần.

20 Chúng ta biết rằng Con Thiên Chúa đã đến
và ban cho chúng ta trí khôn để biết Thiên Chúa thật.
Chúng ta ở trong Thiên Chúa thật,
ở trong Con của Người là Đức Giê-su Ki-tô.
Đức Giê-su Ki-tô là Thiên Chúa thật và là sự sống đời đời.

21 Hỡi anh em là những người con bé nhỏ,
hãy tránh xa các tà thần!

Thư Gioan 2

Lời chào

Chương 1

1 Tôi là kỳ mục, kính gửi Bà đã được Thiên Chúa tuyển chọn, và con cái Bà
là những người mà tôi thực sự quý mến; không phải chỉ một mình tôi, mà là
tất cả những ai đã biết sự thật cũng đều quý mến,2 bởi vì sự thật ở lại trong
chúng ta và sẽ ở với chúng ta mãi mãi.3 Thiên Chúa là Cha và Đức Giê-su
Ki-tô là Con Chúa Cha sẽ cho chúng ta được hưởng ân sủng, lòng thương
xót và bình an, trong sự thật và tình thương.

Điều răn yêu thương

4 Tôi rất vui mừng vì đã gặp thấy trong số con cái của Bà, những người
sống trong sự thật, đúng như điều răn chúng ta đã nhận được từ Chúa Cha.5
Thưa Bà, bây giờ tôi xin Bà điều này -đây không phải là một điều răn mới
tôi viết ra, nhưng là điều răn chúng ta đã có từ lúc khởi đầu- đó là: chúng ta
phải yêu thương nhau.6 Yêu thương là sống theo các điều răn của Thiên
Chúa. Như anh em đã được nghe từ lúc khởi đầu, điều răn này là: anh em
phải sống trong tình thương.

Những kẻ phản Ki-tô

7 Vì có nhiều người mê hoặc đã lan tràn khắp thế gian, họ là những kẻ
không tuyên xưng Đức Giê-su Ki-tô là Đấng đã đến và trở nên người phàm.
Đó là kẻ mê hoặc và là tên Phản Ki-tô.8 Anh em phải coi chừng để khỏi
đánh mất những gì anh em đã làm được, nhưng để lãnh đầy đủ phần
thưởng.9 Phàm ai đi quá xa, không ở lại trong giáo huấn của Đức Ki-tô, thì
không có Thiên Chúa. Còn ai ở lại trong giáo huấn, thì người ấy có Chúa
Cha và Chúa Con.10 Nếu ai đến với anh em mà không đem theo giáo huấn
ấy, anh em đừng đón vào nhà và cũng đừng chào hỏi người ấy.11 Quả thật,
ai chào hỏi là cộng tác vào những việc xấu xa của người ấy.

Kết luận

12 Tôi còn có nhiều điều phải viết cho anh em, tôi không muốn dùng giấy
mực. Nhưng tôi hy vọng có thể đến với anh em và nói chuyện trực tiếp, để
niềm vui của chúng ta được nên trọn vẹn.13 Các con của người chị em Bà,
người chị em đã được Thiên Chúa tuyển chọn, gửi lời kính chào Bà

Thư Gioan 3

Lời chào

Chương 1

1 Tôi là kỳ mục, gửi anh Gai-ô thân mến, người mà tôi thực sự quý mến.2 Anh thân mến, tôi cầu chúc anh được mọi bề thịnh đạt: thể xác mạnh khoẻ và tinh thần phấn chấn.

Ca tụng ông Gai-ô

3 Quả thật, tôi rất vui mừng bởi có những anh em đến đây và làm chứng là anh gắn bó với sự thật, như anh vẫn sống trong sự thật.4 Không có gì làm tôi vui sướng bằng khi nghe biết con cái tôi sống sự thật.

5 Anh thân mến, anh hành động theo đức tin trong mọi việc anh làm cho các người anh em, dù họ là những người xa lạ.6 Họ đã làm chứng về đức bác ái của anh trước mặt Hội Thánh. Anh sẽ làm một việc nghĩa, nếu anh giúp đỡ cho chuyến đi của họ cách xứng đáng trước mặt Thiên Chúa.7 Quả thật, chính vì danh Chúa, họ đã ra đi mà không nhận gì của người ngoại.8 Vậy, chúng ta phải tiếp đón những con người như thế, để cộng tác vào việc truyền bá sự thật.

Hành vi của ông Đi-ốt-rê-phét

9 Tôi viết đôi lời cho Hội Thánh, nhưng Đi-ốt-rê-phét, một con người thích ăn trên ngồi trước, không chịu nhận quyền của chúng tôi.10 Vì thế, nếu tôi đến, tôi sẽ nhắc lại cho anh ta những việc anh ta đã làm: anh ta cứ rêu rao những lời độc địa chống chúng tôi. Chưa lấy thế làm đủ, anh ta còn không tiếp đón các người anh em, và ai muốn tiếp đón thì anh ta ngăn cản và trục xuất khỏi Hội Thánh.11 Anh thân mến, anh đừng bắt chước làm điều dữ, nhưng hãy bắt chước làm điều lành. Ai làm điều lành thì thuộc về Thiên Chúa; kẻ làm điều dữ thì đã không thấy Thiên Chúa.

Làm chứng cho ông Đê-mết-ri-ô

12 Mọi người đều làm chứng tốt cho anh Đê-mết-ri-ô, và chính sự thật cũng làm chứng như vậy. Cả chúng tôi nữa, chúng tôi cũng làm chứng cho anh ấy, và anh biết rằng lời chứng của chúng tôi là xác thực.

Lời kết thúc

13 Tôi còn có nhiều điều đáng lẽ phải viết cho anh, nhưng tôi không muốn dùng bút mực mà viết cho anh. 14 Tôi hy vọng sắp được gặp anh, và chị

Thư Giuđa

Lời mở đầu

Chương 1

1 Tôi là Giu-đa, tôi tớ của Đức Giê-su Ki-tô, anh em với ông Gia-cô-bê, xin
gửi lời thăm những người được kêu gọi, được Thiên Chúa là Cha yêu mến,
và được dành riêng cho Đức Giê-su Ki-tô.2 Chúc anh em được đầy tràn
lòng thương xót, sự bình an và tình thương.

Lý do viết thư

3 Anh em thân mến, tôi vẫn ước mong viết thư cho anh em về ơn cứu độ
chung của chúng ta, thì nay lại bó buộc phải viết cho anh em, để khuyên
nhủ anh em chiến đấu cho đức tin đã được truyền lại cho dân thánh chỉ một
lần là đủ.4 Thật vậy, có những người đã len lỏi vào, những người từ lâu đã
bị ghi trước vào danh sách những kẻ bị lên án, những kẻ vô luân này đã
biến ân sủng của Thiên Chúa chúng ta thành lý do biện minh cho lối sống
dâm ô, họ chối bỏ Chúa chúng ta là Đức Giê-su Ki-tô, vị Chúa Tể duy nhất.

Các thầy dạy giả hiệu. Hình phạt dành cho họ

5 Cho dù anh em đã biết mọi sự chỉ một lần là đủ, tôi cũng muốn nhắc cho
anh em nhớ lại rằng: Chúa đã cứu dân ra khỏi đất Ai-cập, sau đó lại tiêu
diệt những kẻ không chịu tin.6 Những thiên thần đã không giữ địa vị của
mình, nhưng rời bỏ nơi mình ở, thì Người dùng xiềng xích mà giam giữ họ
đời đời trong nơi tối tăm, để chờ phán xét trong Ngày lớn lao.7 Còn Xơ-
đôm, Gô-mô-ra và các thành lân cận làm chuyện gian dâm như họ và chạy
theo những thú vui xác thịt trái tự nhiên, thì đã phải chịu lửa đời đời làm
hình phạt để nêu gương.

Họ nói lộng ngôn

8 Cả những người mê sảng kia cũng vậy, họ làm cho thân xác ra ô uế, khinh
dể chủ quyền của Chúa, nói phạm đến các Bậc uy linh.9 Khi bàn cãi và
tranh luận với quỷ về thi hài ông Mô-sê, ngay cả tổng lãnh thiên thần Mi-
ca-en cũng không dám đưa ra một phán quyết nào phạm đến nó, mà chỉ nói:

Xin Chúa trừng phạt ngươi!10 Nhưng họ, họ lại nói phạm đến những điều
họ không biết; còn những điều họ biết được một cách tự nhiên như loài vật
vô tri, thì chỉ làm cho họ phải tiêu diệt.

Họ là những kẻ gian tà

11 Khốn cho họ, bởi họ đi vào con đường của Ca-in; vì chút tiền công, họ đã
ngã theo sự lầm lạc của Bi-lơ-am, và bị diệt vong vì làm loạn như Cô-rắc.12
Họ làm cho những bữa tiệc thân ái của anh em ra nhơ nhuốc; họ chè chén
mà không biết xấu hổ, họ chỉ lo cho chính mình. Họ là mây không có nước,
cuốn theo chiều gió. Họ là cây cuối mùa thu, không trái, chết hai lần, bị nhổ
tận rễ.13 Họ là sóng biển hung dữ, tung bọt là những hành vi bỉ ổi của họ.
Họ là những vì sao lạc, u ám tối tăm là nơi dành cho họ đến muôn đời.14
Ông Kha-nốc, tổ phụ thứ bảy sau ông A-đam đã tuyên sấm về họ rằng: Này
Chúa đến giữa muôn vàn thần thánh của Người,15 để xét xử mọi người, và
kết án mọi kẻ vô luân về tất cả các việc vô luân của họ, về tất cả những lời
hỗn xược quân tội lỗi vô luân đã nói phạm đến Người.16 Họ là những người
hay lẩm bẩm, phàn nàn, đi theo các dục vọng của mình, miệng nói lời
huênh hoang, tâng bốc người ta để trục lợi.

Lời khuyên nhủ các tín hữu. Giáo huấn của các Tông Đồ

17 Anh em thân mến, phần anh em hãy nhớ lại những lời các Tông Đồ của
Đức Giê-su Ki-tô, Chúa chúng ta, đã nói trước kia.18 Các ngài đã nói với
anh em: "Vào thời cuối cùng sẽ có những kẻ nhạo báng, sống theo những
dục vọng vô luân của mình."19 Họ là những kẻ gây chia rẽ, sống theo tính
tự nhiên, không có Thần Khí.

Nhiệm vụ của đức bác ái

20 Nhưng anh em, hỡi anh em thân mến, hãy xây dựng đời mình trên nền
tảng đức tin rất thánh của anh em, hãy cầu nguyện nhờ Thánh Thần,21 hãy
cố gắng sống mãi trong tình thương của Thiên Chúa, hãy chờ đợi lòng
thương xót của Đức Giê-su Ki-tô, Chúa chúng ta, để được sống đời đời.22
Những người do dự thì anh em phải thương xót;23 hãy lo cứu họ, kéo họ ra
khỏi lửa thiêu. Còn những người khác, thì anh em phải vừa thương xót, vừa
sợ hãi, gớm ghét ngay cả chiếc áo đã bị thân xác họ làm cho ra ô uế.

Vinh tụng ca

24 Xin kính dâng Đấng có quyền phép gìn giữ anh em khỏi sa ngã và cho
anh em đứng vững, tinh tuyền, trước vinh quang của Người, trong niềm
hoan lạc,25 xin kính dâng Thiên Chúa duy nhất, Đấng Cứu Độ chúng ta,
nhờ Đức Giê-su Ki-tô, Chúa chúng ta, kính dâng Người vinh quang, oai
phong, sức mạnh và quyền năng, trước mọi thời, bây giờ và cho đến muôn
đời! A-men.

Khải Huyền

Lời tựa

Chương 1

1 Mặc khải của Đức Giê-su Ki-tô, mặc khải mà Thiên Chúa đã ban cho
Người, để Người tỏ cho các tôi tớ Người biết những việc sắp phải xảy đến.
Người đã sai thiên thần của Người đến báo cho ông Gio-an là tôi tớ của
Người biết mặc khải đó. 2 Ông Gio-an đã làm chứng về lời của Thiên Chúa
và về lời chứng của Đức Giê-su Ki-tô, về những gì ông đã thấy. 3 Phúc thay
người đọc, phúc thay những ai nghe những sấm ngôn đó và tuân giữ các
điều chép trong đó, vì thời giờ đã gần đến!

I. THƯ GỬI CÁC HỘI THÁNH A-XI-A

Lời mở đầu

4 Tôi là Gio-an kính gửi bảy Hội Thánh A-xi-a. Xin Đấng hiện có, đã có và
đang đến, xin bảy thần khí hiện diện trước ngai của Người,5 xin Đức Giê-su
Ki-tô là vị Chứng Nhân trung thành, là Trưởng Tử trong số những người từ
cõi chết chỗi dậy, là Thủ Lãnh mọi vương đế trần gian, ban cho anh em ân
sủng và bình an. Người đã yêu mến chúng ta và lấy máu mình rửa sạch tội
lỗi chúng ta,6 làm cho chúng ta trở thành vương quốc và hàng tư tế để
phụng sự Thiên Chúa là Cha của Người: kính dâng Người vinh quang và uy
quyền đến muôn thuở muôn đời. A-men!7 Kìa, Người ngự đến giữa đám
mây. Ai nấy sẽ thấy Người, cả những kẻ đã đâm Người. Mọi dân trên mặt
đất sẽ đấm ngực than khóc khi thấy Người. Đúng thế! A-men!

8 Đức Chúa là Thiên Chúa phán: "Ta là An-pha và Ô-mê-ga, là Đấng hiện
có, đã có và đang đến, là Đấng Toàn Năng."

Thị kiến mở đầu

9 Tôi là Gio-an, một người anh em của anh em, tôi cùng chia sẻ nỗi gian
truân, cùng hưởng vương quốc và cùng kiên trì chịu đựng với anh em trong
Đức Giê-su. Lúc ấy, tôi đang ở đảo gọi là Pát-mô, vì đã rao giảng Lời Thiên
Chúa và lời chứng của Đức Giê-su.10 Tôi đã xuất thần vào ngày của Chúa
và nghe đằng sau tôi có một tiếng lớn như thể tiếng kèn11 nói rằng: "Điều
ngươi thấy, hãy ghi vào sách và gửi cho bảy Hội Thánh: Ê-phê-xô, Xi-miếc-
na, Péc-ga-mô, Thy-a-ti-ra, Xác-đê, Phi-la-đen-phi-a và Lao-đi-ki-a."12 Tôi
quay lại để xem tiếng ai nói với tôi. Khi quay lại, tôi thấy bảy cây đèn
vàng.13 Ở giữa các cây đèn, có ai giống như Con Người mình mặc áo chùng
và ngang ngực có thắt đai bằng vàng.14 Đầu Người tóc trắng như len trắng,
như tuyết; mắt Người như ngọn lửa hồng;15 chân Người giống như đồng đỏ
được tôi luyện trong lò; và tiếng Người như tiếng nước lũ.16 Tay hữu Người
cầm bảy ngôi sao và từ miệng Người phóng ra một thanh gươm hai lưỡi sắc
bén. Mặt Người toả sáng như mặt trời chói lọi.

17 Lúc thấy Người, tôi ngã vật xuống dưới chân Người, như chết vậy. Người
đặt tay hữu lên tôi và nói: "Đừng sợ! Ta là Đầu và là Cuối.18 Ta là Đấng
Hằng Sống, Ta đã chết, và nay Ta sống đến muôn thuở muôn đời; Ta giữ
chìa khoá của Tử thần và Âm phủ.19 Vậy ngươi hãy viết những gì đã thấy,
những gì đang diễn ra và những gì sẽ xảy ra sau này.20 Đây là ý nghĩa mầu
nhiệm của bảy ngôi sao ngươi đã thấy trên tay hữu Ta, và của bảy cây đèn
vàng: bảy ngôi sao là các thiên thần của bảy Hội Thánh, và bảy cây đèn là
bảy Hội Thánh.

1. Ê-phê-xô

Chương 2

1 Hãy viết cho thiên thần của Hội Thánh Ê-phê-xô: Đây là lời của Đấng
cầm trong tay hữu bảy vì sao, Đấng đi giữa bảy cây đèn vàng:2 Ta biết các
việc ngươi làm, nỗi vất vả và lòng kiên nhẫn của ngươi; Ta biết ngươi
không thể chịu đựng kẻ ác. Ngươi đã thử thách những kẻ xưng mình là tông
đồ, mà thực ra không phải, và ngươi đã thấy rằng chúng là những kẻ nói
dối.3 Ngươi có lòng kiên nhẫn và đã chịu khổ vì danh Ta mà không mệt
mỏi.4 Nhưng Ta trách ngươi điều này: ngươi đã để mất tình yêu thuở ban
đầu.5 Vậy hãy nhớ lại xem ngươi đã từ đâu rơi xuống, hãy hối cải và làm
những việc ngươi đã làm thuở ban đầu. Bằng không, Ta đến với ngươi, và
Ta sẽ đem cây đèn của ngươi ra khỏi chỗ của nó, nếu ngươi không hối cải.6
Nhưng ngươi được điều này: ngươi ghét các việc của bè Ni-cô-la, như
chính Ta cũng ghét.7 Ai có tai, thì hãy nghe điều Thần Khí nói với các Hội
Thánh: Ai thắng, Ta sẽ cho ăn quả cây sự sống trồng nơi ngự uyển của
Thiên Chúa.

2. Xi-miếc-na

8 Hãy viết cho thiên thần của Hội Thánh Xi-miếc-na: Đây là lời của Đấng là
Đầu và là Cuối, Đấng đã chết và đã sống lại:9 Ta biết nỗi gian truân, và
cảnh nghèo khó của ngươi - nhưng thực ra ngươi giàu có - cũng như Ta biết
lời vu khống của những kẻ xưng mình là Do-thái, mà thực ra không phải:
chúng chỉ là thành viên thuộc hội đường của Xa-tan.10 Đừng sợ các nỗi đau
khổ ngươi sắp phải chịu: này ma quỷ sắp tống một số người trong các ngươi
vào ngục để thử thách các ngươi; các ngươi sẽ phải lâm cảnh gian truân

trong vòng mười ngày. Hãy trung thành cho đến chết, và Ta sẽ ban cho ngươi triều thiên sự sống.11 Ai có tai, thì hãy nghe điều Thần Khí nói với các Hội Thánh: Ai thắng sẽ không hề bị cái chết thứ hai làm hại.

3. Péc-ga-mô

12 Hãy viết cho thiên thần của Hội Thánh Péc-ga-mô : Đây là lời của Đấng mang thanh gươm hai lưỡi sắc bén:13 Ta biết ngươi ở đâu: ở nơi đặt ngai của Xa-tan. Nhưng ngươi gắn bó với danh Ta và không chối bỏ lòng tin vào Ta, ngay cả trong thời An-ti-pa. Ông này là chứng nhân trung thành của Ta, ông đã bị giết trong thành của các ngươi, nơi Xa-tan ở.14 Nhưng Ta có ít điều trách ngươi: ở đó ngươi có những kẻ nắm giữ đạo lý của Bi-lơ-am. Ông này đã dạy Ba-lác gây cớ vấp ngã cho con cái Ít-ra-en, khiến chúng ăn đồ cúng và làm chuyện gian dâm.15 Cả ngươi nữa, ngươi cũng có những kẻ nắm giữ đạo lý bè Ni-cô-la.16 Vậy hãy hối cải; bằng không, Ta đến với ngươi ngay tức khắc và sẽ dùng lưỡi gươm từ miệng Ta mà giao chiến với chúng.17 Ai có tai, thì hãy nghe điều Thần Khí nói với các Hội Thánh: Ai thắng, Ta sẽ ban cho man-na đã được giấu kỹ; Ta cũng sẽ ban cho nó một viên sỏi trắng, trên sỏi đó có khắc một tên mới; chẳng ai biết được tên ấy, ngoài kẻ lãnh nhận.

4. Thy-a-ti-ra

18 Hãy viết cho thiên thần của Hội Thánh Thy-a-ti-ra: Đây là lời của Con Thiên Chúa, Đấng có mắt như ngọn lửa hồng và chân giống như đồng đỏ:19 Ta biết các việc ngươi làm, biết đức ái, đức tin, công việc phục vụ và lòng kiên nhẫn của ngươi; Ta cũng biết rằng những việc của ngươi bây giờ thì nhiều hơn trước kia.20 Nhưng Ta trách ngươi điều này: ngươi dung túng I-de-ven, người đàn bà xưng mình là nữ ngôn sứ; nó mê hoặc các tôi tớ của Ta, dạy chúng làm chuyện gian dâm và ăn đồ cúng.21 Ta đã cho nó có thời giờ hối cải, nhưng nó không muốn hối cải mà từ bỏ thói gian dâm.22 Này đây, Ta bắt nó phải liệt giường, và làm cho những kẻ ngoại tình với nó phải lâm cảnh gian truân khốn khổ, nếu chúng không hối cải mà từ bỏ những việc chúng làm.23 Ta sẽ giết chết con cái của nó. Tất cả các Hội Thánh sẽ biết rằng Ta là Đấng dò thấu lòng dạ, và Ta sẽ tuỳ theo việc các ngươi làm mà thưởng phạt mỗi người.24 Còn các ngươi, những người khác ở Thy-a-ti-

ra, những kẻ không theo đạo lý ấy, không biết đến cái mà chúng gọi là "các bí mật thâm sâu của Xa-tan", thì Ta bảo các ngươi: Ta không bắt các ngươi phải mang gánh nặng nào khác.25 Nhưng cái gì các ngươi đang có, hãy nắm chắc cho tới khi Ta đến.26 Ai thắng và giữ cho đến cùng các việc Ta truyền, Ta sẽ ban cho người ấy quyền cai trị các dân:27Người ấy sẽ dùng trượng sắt mà chăn dắt chúng, sẽ nghiền nát chúng như đồ sành đồ gốm.28 Đó là quyền mà chính Ta đã được Cha Ta trao cho. Ta sẽ ban Sao Mai cho người ấy.29 Ai có tai, thì hãy nghe điều Thần Khí nói với các Hội Thánh.

5. Xác-đê

Chương 3

1 Hãy viết cho thiên thần của Hội Thánh Xác-đê. Đây là lời của Đấng có bảy Thần Khí Thiên Chúa và bảy ngôi sao: Ta biết các việc ngươi làm, biết ngươi được tiếng là đang sống, mà thực ra đã chết.2 Hãy tỉnh thức! Hãy củng cố chút sức còn lại đang suy tàn, vì Ta nhận thấy các việc của ngươi không được hoàn hảo trước mặt Thiên Chúa của Ta.3 Vậy hãy nhớ lại: ngươi đã lãnh nhận và nghe Lời Chúa thế nào; hãy tuân giữ và hối cải! Vậy nếu ngươi không tỉnh thức, thì Ta sẽ đến như kẻ trộm, ngươi chẳng biết giờ nào Ta sẽ đến bắt chợt ngươi.4 Nhưng tại Xác-đê, ngươi có một ít người đã không làm nhơ bẩn áo mình; họ sẽ mặc áo trắng cùng đi với Ta, vì họ xứng đáng.5 Như thế, ai thắng sẽ được mặc áo trắng; Ta sẽ không xoá tên người ấy khỏi Sổ Trường Sinh; Ta sẽ nhận người ấy trước mặt Cha Ta và trước mặt các thiên thần của Người.6 Ai có tai, thì hãy nghe điều Thần Khí nói với các Hội Thánh.

6. Phi-la-đen-phi-a

7 Hãy viết cho thiên thần của Hội Thánh Phi-la-đen-phi-a: Đây là lời của Đấng Thánh, Đấng Chân Thật, Đấng giữ chìa khoá vua Đa-vít, Người mở ra thì không ai đóng lại được, Người đóng lại thì không ai mở ra được.8 Ta biết các việc ngươi làm: này Ta để một cửa mở trước mặt ngươi, không ai có thể đóng lại được, bởi vì tuy ngươi ít thế lực, ngươi cũng đã giữ lời Ta và đã không chối bỏ danh Ta.9 Này Ta sẽ ban cho ngươi một số người thuộc hội đường của Xa-tan, những kẻ xưng mình là Do-thái, mà thực ra không phải, vì chúng nói dối. Này Ta sẽ bắt chúng đến phủ phục dưới chân ngươi

và nhận biết rằng Ta đã yêu mến ngươi.10 Vì ngươi đã giữ lời Ta dạy phải
kiên nhẫn chịu đựng, nên Ta cũng giữ gìn ngươi cho khỏi giờ thử thách sắp
xảy đến trên toàn cõi địa cầu, để thử thách những người sống trên mặt đất.11
Chẳng bao lâu nữa Ta sẽ đến; cái gì ngươi đang có, hãy nắm chắc, đừng để
ai lấy mất triều thiên dành cho ngươi.12 Ai thắng, Ta sẽ cho làm cột trụ
trong Đền Thờ Thiên Chúa của Ta, người ấy sẽ không hề ra khỏi đó nữa. Ta
sẽ ghi trên người ấy danh thánh Thiên Chúa của Ta, và tên thành đô Thiên
Chúa của Ta, là Giê-ru-sa-lem mới từ trời, từ nơi Thiên Chúa của Ta mà
xuống. Ta cũng sẽ ghi trên người ấy tên mới của Ta.13 Ai có tai, thì hãy
nghe điều Thần Khí nói với các Hội Thánh.

7. Lao-đi-ki-a

14 Hãy viết cho thiên thần của Hội Thánh Lao-đi-ki-a: Đây là lời của Đấng
A-men, là Chứng Nhân trung thành và chân thật, là Khởi Nguyên của mọi
loài Thiên Chúa tạo dựng.15 Ta biết các việc ngươi làm: ngươi chẳng lạnh
mà cũng chẳng nóng. Phải chi ngươi lạnh hẳn hay nóng hẳn đi!16 Nhưng vì
ngươi hâm hẩm chẳng nóng chẳng lạnh, nên Ta sắp mửa ngươi ra khỏi
miệng Ta.17 Ngươi nói: "Tôi giàu có, tôi đã làm giàu, tôi chẳng thiếu thốn
chi"; nhưng ngươi không biết rằng ngươi là kẻ khốn nạn, đáng thương,
nghèo khổ, đui mù và trần truồng.18 Vì thế, Ta khuyên ngươi đến với Ta mà
mua vàng đã thử lửa để làm giàu, mua áo trắng để mặc khiến ngươi khỏi
xấu hổ vì để lộ thân thể trần truồng, mua thuốc để xức mắt cho ngươi nhìn
thấy được.19 Phần Ta, mọi kẻ Ta yêu mến, thì Ta răn bảo dạy dỗ. Vậy hãy
nhiệt thành và hối cải ăn năn!20 Này đây Ta đứng trước cửa và gõ. Ai nghe
tiếng Ta và mở cửa, thì Ta sẽ vào nhà người ấy, sẽ dùng bữa với người ấy,
và người ấy sẽ dùng bữa với Ta.21 Ai thắng, Ta sẽ cho ngự bên Ta trên ngai
của Ta, cũng như Ta đã thắng và ngự bên Cha Ta trên ngai của Người.22 Ai
có tai, thì hãy nghe điều Thần Khí nói với các Hội Thánh."

II. CÁC THỊ KIẾN

1. CHUẨN BỊ "NGÀY LỚN LAO" CỦA THIÊN CHÚA

Thiên Chúa trao vận mệnh thế giới cho Con Chiên

Chương 4

1 Sau đó, tôi được một thị kiến. Kìa một cái cửa mở ra ở trên trời, và tiếng
mà trước đây tôi nghe nói với tôi như thể tiếng kèn, bảo tôi rằng: "Lên đây,
Ta sẽ chỉ cho ngươi thấy những điều phải xảy ra sau đó."2Lập tức tôi xuất
thần. Kìa một cái ngai đặt ở trên trời và có một Đấng ngự trên ngai.3 Đấng
ngự đó trông giống như ngọc thạch và xích não. Chung quanh ngai có cầu
vồng trông giống như bích ngọc.4 Chung quanh ngai có hai mươi bốn ngai
khác, và trên những ngai đó có hai mươi bốn vị Kỳ Mục; các vị đang ngồi,
mình mặc áo trắng, đầu đội triều thiên vàng.5 Từ ngai phát ra ánh chớp,
tiếng sấm tiếng sét. Bảy ngọn đuốc, tức là bảy thần khí của Thiên Chúa
cháy sáng trước ngai.6 Trước ngai có cái gì như biển trong vắt tựa pha lê. Ở
giữa ngai và chung quanh ngai có bốn Con Vật, đằng trước và đằng sau đầy
những mắt.7 Con Vật thứ nhất giống như sư tử, Con Vật thứ hai giống như
bò tơ, Con Vật thứ ba có mặt như mặt người, Con Vật thứ bốn giống như
đại bàng đang bay.8 Bốn Con Vật ấy, mỗi con có sáu cánh, chung quanh và
bên trong đầy những mắt. Ngày đêm chúng không ngừng hô lên rằng:

Thánh! Thánh! Chí Thánh!
Đức Chúa, Thiên Chúa toàn năng,
Đấng đã có, hiện có và đang đến!

9 Mỗi khi những Con Vật ấy kính dâng vinh quang, danh dự và lời tạ ơn lên
Đấng ngự trên ngai, Đấng hằng sống đến muôn thuở muôn đời,10 thì hai
mươi bốn vị Kỳ Mục phủ phục xuống trước mặt Đấng ngự trên ngai mà thờ
lạy Người, Đấng hằng sống đến muôn thuở muôn đời, rồi đặt triều thiên của
mình xuống trước ngai mà nói:

11 "Lạy Chúa là Thiên Chúa chúng con,
Ngài xứng đáng lãnh nhận

vinh quang, danh dự và uy quyền,
vì Ngài đã dựng nên muôn vật,
và do ý Ngài muốn,
mọi loài liền có và được dựng nên."

Chương 5

1 Tôi thấy trong tay hữu Đấng ngự trên ngai một cuốn sách viết cả trong lẫn
ngoài, niêm bảy ấn.2 Rồi tôi thấy một thiên thần dũng mãnh lớn tiếng công
bố: "Ai xứng đáng mở cuốn sách và tháo ấn niêm phong? "3 Nhưng không
ai ở trên trời, dưới đất hay trong lòng đất, có thể mở cuốn sách và nhìn vào
đó.4 Tôi khóc nức nở, vì không ai được coi là xứng đáng mở cuốn sách và
nhìn vào đó.5 Một trong các vị Kỳ Mục bảo tôi: "Đừng khóc nữa! Này đây,
Sư Tử xuất thân từ chi tộc Giu-đa, Chồi Non của Đa-vít đã chiến thắng,
Người sẽ mở cuốn sách và bảy ấn niêm phong."

6 Bấy giờ tôi thấy đứng ở giữa ngai và bốn Con Vật, giữa các vị Kỳ Mục,
một Con Chiên, trông như thể đã bị giết; Chiên đó có bảy sừng và bảy mắt,
tức là bảy thần khí của Thiên Chúa đã được sai đi khắp mặt đất.7 Con Chiên
đến lãnh cuốn sách từ tay hữu Đấng ngự trên ngai.8 Khi Con Chiên đã lãnh
cuốn sách, thì bốn Con Vật và hai mươi bốn vị Kỳ Mục phủ phục xuống
trước mặt Con Chiên, mỗi vị tay cầm đàn, tay nâng chén vàng đầy hương
thơm, tức là những lời cầu nguyện của dân thánh.9 Các vị hát một bài ca
mới rằng:

"Ngài xứng đáng lãnh nhận cuốn sách và mở ấn niêm phong,

vì Ngài đã bị giết và đã lấy máu đào chuộc về cho Thiên Chúa
muôn người thuộc mọi chi tộc và ngôn ngữ, thuộc mọi nước, mọi dân.

10 Ngài cũng làm cho họ thành một vương quốc, thành những tư tế,
để phụng thờ Thiên Chúa chúng ta, và họ sẽ làm chủ mặt đất này."

11 Tôi thấy, và tôi nghe tiếng muôn vàn thiên thần ở chung quanh ngai, các
Con Vật và các Kỳ Mục. Số các thiên thần có tới ức ức triệu triệu.

12 Các vị lớn tiếng hô: "Con Chiên đã bị giết nay xứng đáng lãnh nhận
phú quý và uy quyền, khôn ngoan cùng sức mạnh,
danh dự với vinh quang, và muôn lời cung chúc."

13 Tôi lại nghe mọi loài thụ tạo trên trời, dưới đất, trong lòng đất, ngoài biển
khơi và vạn vật ở các nơi đó, tất cả đều tung hô:
"Xin kính dâng Đấng ngự trên ngai và Con Chiên
lời chúc tụng cùng danh dự, vinh quang và quyền năng
đến muôn thuở muôn đời! "

14 Bốn Con Vật thưa: "A-men." Và các Kỳ Mục phủ phục xuống thờ lạy.

Con Chiên mở ấn

Chương 6

1 Tôi lại thấy: khi Con Chiên mở ấn thứ nhất trong bảy ấn, thì tôi nghe một
trong bốn Con Vật hô lên, tiếng vang như sấm: "Hãy đến! "2 Tôi thấy: kìa
một con ngựa trắng, và người cỡi ngựa mang cung. Người ấy được tặng
một triều thiên và ra đi như người thắng trận, để chiến thắng.

3 Khi Con Chiên mở ấn thứ hai, thì tôi nghe Con Vật thứ hai hô: "Hãy đến!
"4 Một con ngựa khác đi ra, đỏ như lửa, người cỡi ngựa nhận được quyền
cất hoà bình khỏi mặt đất, để cho người ta giết nhau; người ấy được ban
một thanh gươm lớn.

5 Khi Con Chiên mở ấn thứ ba, thì tôi nghe Con Vật thứ ba hô: "Hãy đến! "
Tôi thấy: kìa một con ngựa ô, và người cỡi ngựa cầm cân trong tay.6 Tôi lại
nghe như có tiếng nói từ giữa bốn Con Vật vang lên: "Một cân lúa mì, một
quan tiền! Ba cân lúa mạch, một quan tiền! Còn dầu và rượu, thì chớ đụng
đến! "

7 Khi Con Chiên mở ấn thứ bốn, thì tôi nghe tiếng Con Vật thứ bốn hô:
"Hãy đến! "8 Tôi thấy: kìa một con ngựa xanh nhạt, và người cỡi ngựa
mang tên là Tử thần, có Âm phủ theo sau. Chúng nhận được quyền hành
trên một phần tư mặt đất, để giết bằng gươm giáo, đói kém, ôn dịch và thú
dữ sống trên đất.

9 Khi Con Chiên mở ấn thứ năm, thì tôi thấy dưới bàn thờ, linh hồn của
những người đã bị giết vì đã rao giảng Lời Thiên Chúa và đã làm chứng.10
Họ lớn tiếng kêu: "Lạy Chúa chí thánh và chân thật, cho đến bao giờ Ngài
còn trì hoãn, không xét xử và không bắt những người sống trên mặt đất phải
đền nợ máu chúng con? "11 Bấy giờ mỗi người trong số họ được lãnh một

áo trắng; và có lời phán bảo họ cứ nghỉ yên một thời gian ngắn nữa, chờ cho đủ số những người cũng là tôi tớ Thiên Chúa và là anh em của họ, sắp bị giết như họ.

12 Tôi thấy: khi Con Chiên mở ấn thứ sáu, có động đất mạnh. Mặt trời tối đen như vải thợ dệt bằng lông, mặt trăng hoàn toàn ra như máu.13 Sao trên trời sa xuống đất, tựa những trái vả xanh rụng xuống từ cây vả bị gió lớn lay mạnh.14 Trời bị cuốn đi như một cuốn sách cuộn lại, mọi núi non và hải đảo bị dời đi nơi khác.15 Vua chúa trần gian, vương hầu khanh tướng, người giàu sang, kẻ quyền thế, và mọi người, nô lệ hay tự do, tất cả đều phải trốn vào hang hốc và núi đá.16 Họ bảo núi và đá: "Đổ xuống đè ta đi và che giấu ta cho khuất mắt Đấng ngự trên ngai, cho khỏi cơn thịnh nộ của Con Chiên;17 vì Ngày lớn lao, Ngày thịnh nộ của các Ngài đã tới, và ai có thể đứng vững được? "

Các tôi tớ Thiên Chúa sẽ được bảo vệ

Chương 7

1 Sau đó, tôi thấy có bốn thiên thần đứng ở bốn phương của mặt đất, giữ bốn ngọn gió của đất lại, không cho ngọn gió nào thổi trên đất liền, trên biển cả cũng như trên mọi cây cối.2 Tôi lại thấy một thiên thần khác, mang ấn của Thiên Chúa hằng sống, từ phía mặt trời mọc đi lên. Thiên thần ấy lớn tiếng bảo bốn thiên thần khác, là những vị được quyền phá hại đất liền và biển cả,3 rằng: "Xin đừng phá hại đất liền, biển cả và cây cối, trước khi chúng tôi đóng ấn trên trán các tôi tớ của Thiên Chúa chúng ta".4 Rồi tôi nghe nói đến con số những người được đóng ấn: một trăm bốn mươi bốn ngàn người được đóng ấn, thuộc mọi chi tộc con cái Ít-ra-en.

5 Chi tộc Giu-đa có mười hai ngàn người được đóng ấn; chi tộc Rưu-vên: mười hai ngàn; chi tộc Gát: mười hai ngàn;6 chi tộc A-se: mười hai ngàn; chi tộc Náp-ta-li: mười hai ngàn; chi tộc Mơ-na-se: mười hai ngàn;7 chi tộc Si-mê-ôn: mười hai ngàn; chi tộc Lê-vi: mười hai ngàn; chi tộc Ít-xa-kha: mười hai ngàn;8chi tộc Dơ-vu-lun: mười hai ngàn; chi tộc Giu-se: mười hai ngàn; chi tộc Ben-gia-min có mười hai ngàn người được đóng ấn.

Cuộc khải hoàn trên thiên quốc

9 Sau đó, tôi thấy: kìa một đoàn người thật đông không tài nào đếm nổi,
thuộc mọi dân, mọi chi tộc, mọi nước và mọi ngôn ngữ. Họ đứng trước ngai
và trước Con Chiên, mình mặc áo trắng, tay cầm nhành lá thiên tuế.10 Họ
lớn tiếng tung hô: "Chính Thiên Chúa chúng ta, Đấng ngự trên ngai, và
chính Con Chiên đã cứu độ chúng ta."11 Tất cả các thiên thần đều đứng
chung quanh ngai, chung quanh các Kỳ Mục và bốn Con Vật. Họ đều sấp
mặt xuống, phủ phục trước ngai và thờ lạy Thiên Chúa mà tung hô12 rằng:

"A-men! Xin kính dâng Thiên Chúa chúng ta
lời chúc tụng và vinh quang, sự khôn ngoan và lời tạ ơn,
danh dự, uy quyền và sức mạnh,
đến muôn thuở muôn đời! A-men! "

13 Một trong các Kỳ Mục lên tiếng hỏi tôi: "Những người mặc áo trắng kia
là ai vậy? Họ từ đâu đến? "14 Tôi trả lời: "Thưa Ngài, Ngài biết đó." Vị ấy
bảo tôi: "Họ là những người đã đến, sau khi trải qua cơn thử thách lớn lao.
Họ đã giặt sạch và tẩy trắng áo mình trong máu Con Chiên.15 Vì thế, họ
được chầu trước ngai Thiên Chúa, đêm ngày thờ phượng trong Đền Thờ
của Người; Đấng ngự trên ngai sẽ căng lều của Người cho họ trú ẩn.16 Họ
sẽ không còn phải đói, phải khát, không còn bị ánh nắng mặt trời thiêu đốt
và khí nóng hành hạ nữa.17 Vì Con Chiên đang ngự ở giữa ngai sẽ chăn dắt
và dẫn đưa họ tới nguồn nước trường sinh. Và Thiên Chúa sẽ lau sạch nước
mắt họ."

Mở ấn thứ bảy

Chương 8

1 Khi Con Chiên mở ấn thứ bảy, thì cả trời yên lặng chừng nửa giờ...

Lời cầu nguyện của dân thánh

2 Rồi tôi thấy bảy thiên thần đứng chầu trước nhan Thiên Chúa; các vị ấy
lãnh nhận bảy chiếc kèn.3 Một thiên thần khác đến đứng trước bàn thờ, tay
cầm bình hương vàng. Thiên thần lãnh nhận nhiều hương thơm, để dâng
trên bàn thờ bằng vàng trước ngai Thiên Chúa, cùng với những lời cầu
nguyện của toàn thể dân thánh.4 Từ tay thiên thần, khói hương quyện theo
lời cầu nguyện của dân thánh, bay lên trước nhan Thiên Chúa.5 Rồi thiên

thần cầm bình hương, lấy lửa trên bàn thờ bỏ đầy vào và ném xuống đất. Liền có tiếng sấm, tiếng sét, ánh chớp và động đất.

Bốn tiếng kèn đầu tiên

6 Bảy thiên thần cầm bảy kèn sửa soạn thổi.7 Tiếng kèn của vị thứ nhất nổi
lên. Mưa đá và lửa, hoà với máu, trút xuống đất. Một phần ba mặt đất bị
thiêu huỷ, một phần ba cây cối bị thiêu huỷ, và tất cả cỏ xanh bị thiêu huỷ.

8 Tiếng kèn của thiên thần thứ hai nổi lên. Có cái gì như quả núi lớn rực lửa
bị ném xuống biển. Một phần ba biển hoá thành máu.9 Một phần ba các loài
thụ tạo sống dưới biển bị chết, và một phần ba tàu bè bị phá huỷ.

10 Tiếng kèn của thiên thần thứ ba nổi lên. Từ trời rơi xuống một ngôi sao
lớn cháy như đuốc. Sao rơi xuống một phần ba sông ngòi và xuống các
nguồn nước.11 Tên ngôi sao là Ngải Đắng. Một phần ba nước hoá thành
ngải đắng, và có nhiều người chết vì thứ nước đã hoá đắng ấy.

12 Tiếng kèn của thiên thần thứ bốn nổi lên. Một phần ba mặt trời, một phần
ba mặt trăng và một phần ba các ngôi sao bị đánh trúng, khiến chúng tối đi
một phần ba, ngày mất sáng một phần ba và đêm cũng thế.

13 Tôi thấy, và tôi nghe một con đại bàng bay trên đỉnh vòm trời, kêu lớn
tiếng: "Khốn thay! Khốn thay! Khốn thay những người sống trên mặt đất, vì
sắp nổi lên những tiếng kèn còn lại của ba thiên thần! "

Tiếng kèn thứ năm

Chương 9

1 Tiếng kèn của thiên thần thứ năm nổi lên. Tôi thấy một ngôi sao từ trời sa
xuống đất; ngôi sao ấy nhận được chìa khoá của giếng vực thẳm.2 Ngôi sao
mở giếng vực thẳm, và một đám khói từ giếng bốc lên, giống như khói một
cái lò lớn, khiến mặt trời và không khí tối sầm lại vì khói của giếng ấy.3 Từ
đám khói ấy, châu chấu bay ra khắp mặt đất. Chúng nhận được quyền phép
như quyền phép của bọ cạp trên mặt đất.4 Chúng bị cấm không được phá
hại cỏ trên mặt đất, mọi loài xanh tươi và mọi cây cối, mà chỉ được phá hại
những người không mang ấn của Thiên Chúa trên trán.5 Chúng không được
phép giết họ, mà chỉ được gây khổ hình cho họ trong vòng năm tháng. Khổ
hình chúng gây ra không khác gì khổ hình của người bị bọ cạp đốt.6 Trong

những ngày ấy, người ta sẽ tìm cái chết mà không thấy, họ mong chết mà cái chết lại trốn họ.

7 Hình dạng châu chấu giống như ngựa sẵn sàng vào trận; trên đầu chúng có
cái gì như thể triều thiên bằng vàng, còn mặt chúng thì như mặt người.8
Chúng có tóc như tóc đàn bà, có răng tựa răng sư tử.9 Ngực chúng khác nào
áo giáp sắt, và tiếng cánh chúng đập, như tiếng xe nhiều ngựa kéo đang
xông vào trận.10 Chúng có đuôi như đuôi bọ cạp, mang nọc; đuôi chúng có
quyền phép làm hại người ta trong vòng năm tháng.11 Vua cai trị chúng là
thần sứ của vực thẳm, tên Híp-ri là "A-vát-đôn", còn tên Hy-lạp là "A-pô-
ly-on".

12 Cái Khốn thứ nhất đã qua, nhưng này còn hai cái Khốn nữa theo sau.

Tiếng kèn thứ sáu

13 Tiếng kèn của thiên thần thứ sáu nổi lên. Tôi nghe có một tiếng phát ra từ
bốn sừng của bàn thờ bằng vàng ở trước nhan Thiên Chúa.14 Tiếng ấy bảo
thiên thần thứ sáu đang cầm kèn: "Hãy thả bốn vị thiên thần đang bị trói ở
sông cả Êu-phơ-rát."15 Bốn thiên thần được thả ra, các vị sẵn sàng để đúng
vào năm, tháng, ngày, giờ ấy thì giết một phần ba loài người.16 Số các đạo
quân là hai trăm triệu kỵ binh; tôi được nghe biết con số ấy.17 Trong thị
kiến, tôi thấy ngựa và người cỡi ngựa như thế này: chúng mặc áo giáp màu
lửa, màu huỳnh ngọc và diêm sinh; đầu ngựa như đầu sư tử, và mõm chúng
phun ra lửa, khói và diêm sinh.18 Một phần ba loài người bị ba tai ương ấy
giết, tức là lửa, khói và diêm sinh từ mõm ngựa phun ra.19 Quả thế, quyền
phép của ngựa thì ở mõm và ở đuôi chúng, vì đuôi chúng như rắn, có đầu,
và chúng dùng đầu ấy mà làm hại.20 Những người còn lại, những người
không bị các tai ương ấy giết, vẫn không chịu hối cải mà từ bỏ các sản
phẩm tay chúng làm ra, vẫn cứ thờ lạy ma quỷ và các tượng thần bằng
vàng, bạc, đồng, đá, gỗ, là những tượng không thấy, không nghe và không
đi được.21 Họ không chịu hối cải mà từ bỏ những tội giết người, phù phép,
gian dâm, trộm cắp của họ.

Hình phạt cuối cùng đang tới

1 Sau đó, tôi thấy một thiên thần dũng mãnh khác từ trời xuống, có mây bao
phủ, có hào quang trên đầu; mặt thiên thần tựa mặt trời, còn chân thì như
những cột lửa.2 Người cầm trong tay một cuốn sách nhỏ mở sẵn, Người đặt
chân phải lên biển, chân trái lên đất,3 và kêu lớn tiếng như sư tử gầm.
Người kêu xong, thì bảy hồi sấm lên tiếng nói.4 Bảy hồi sấm nói xong, tôi
sắp sửa viết thì nghe tiếng từ trời phán: "Hãy niêm phong lại những gì bảy
hồi sấm đã nói, đừng có viết."5 Bấy giờ thiên thần tôi đã thấy đứng trên
biển và đất, giơ tay hữu lên trời6 mà thề nhân danh Đấng Hằng Sống đến
muôn thuở muôn đời, Đấng đã sáng tạo trời và muôn vật trên trời, đất và
muôn vật dưới đất, biển và muôn vật trong biển. Người thề: "Sẽ không trì
hoãn nữa!7 Nhưng trong những ngày tiếng kèn của thiên thần thứ bảy bắt
đầu nổi lên, thì mầu nhiệm của Thiên Chúa sẽ hoàn tất, như Người đã loan
báo cho các tôi tớ của Người là các ngôn sứ."

Nuốt cuốn sách nhỏ

8 Rồi tiếng tôi đã nghe từ trời, lại nói với tôi và bảo: "Hãy đi lấy cuốn sách
mở sẵn trong tay thiên thần đang đứng trên biển và đất."9 Tôi đến gặp thiên
thần và xin người cho tôi cuốn sách nhỏ. Người bảo tôi: "Cầm lấy mà nuốt
đi! Nó sẽ làm cho bụng dạ ông phải cay đắng, nhưng trong miệng ông, nó
sẽ ngọt ngào như mật ong."10 Tôi cầm lấy cuốn sách nhỏ từ tay thiên thần
và nuốt đi. Trong miệng tôi nó ngọt ngào như mật ong, nhưng khi tôi nuốt
rồi, thì bụng dạ tôi cay đắng.11 Và có tiếng bảo tôi: "Một lần nữa, ông phải
tuyên sấm về nhiều nước, nhiều dân, nhiều ngôn ngữ và vua chúa."

Hai chứng nhân

Chương 11

1 Bấy giờ tôi nhận được một cây sậy, giống như một cái gậy, và nghe bảo:
"Hãy đứng dậy mà đo Đền Thờ Thiên Chúa và bàn thờ cùng với những
người đang thờ phượng trong đó.2 Nhưng tiền đình phía ngoài của Đền
Thờ, thì bỏ đi, đừng đo, vì chỗ ấy đã được phó mặc cho dân ngoại, chúng sẽ
chà đạp Thành Thánh trong vòng bốn mươi hai tháng.3 Trong vòng một
ngàn hai trăm sáu mươi ngày ấy, Ta sẽ cho hai chứng nhân của Ta đến tuyên
sấm, mình mặc áo vải thô."4 Đó là hai cây ô-liu và hai cây đèn đứng trước
nhan Chúa Tể cõi đất.5 Nếu ai muốn làm hại các ngài, thì lửa sẽ từ miệng

các ngài phát ra và thiêu huỷ thù địch của các ngài. Ai muốn làm hại các ngài, sẽ bị giết như thế.6 Các ngài có quyền đóng cửa trời lại, khiến mưa không rơi xuống trong những ngày các ngài làm ngôn sứ. Các ngài cũng có quyền biến nước thành máu và gieo tai giáng hoạ xuống mặt đất, bao nhiêu lần tuỳ ý.7 Khi các ngài đã hoàn thành nhiệm vụ làm chứng, thì Con Thú từ vực thẳm sẽ lên tấn công các ngài, nó sẽ thắng và giết các ngài.8 Thi hài của các ngài sẽ nằm ở quảng trường của thành phố vĩ đại; thành phố ấy mang tên tượng trưng là Xơ-đôm và Ai-cập, ở chính nơi Chúa của các ngài đã chịu đóng đinh vào thập giá.9Từ các dân, các nước, các ngôn ngữ và các chi tộc, người ta sẽ đến nhìn xem thi hài các ngài trong ba ngày rưỡi và không cho phép chôn các ngài trong mộ.10 Những người sống trên mặt đất hân hoan vì các ngài đã chết, họ sẽ ăn mừng và tặng quà nhau, vì hai ngôn sứ này đã làm khổ họ.11 Sau ba ngày rưỡi, sinh khí từ Thiên Chúa đến nhập vào các ngài, và các ngài đứng dậy được. Những kẻ đang nhìn các ngài đều kinh hãi.12 Rồi các ngài nghe một tiếng lớn từ trời bảo: "Hãy lên đây! " Và các ngài lên trời trong đám mây, trước mắt thù địch của các ngài.13 Ngay giờ ấy, xảy ra một trận động đất mạnh; một phần mười thành phố bị sụp đổ và bảy ngàn người bị giết trong cơn động đất. Những người còn lại thì sợ hãi và tôn vinh Thiên Chúa trên trời.

Tiếng kèn thứ bảy

14 Cái Khốn thứ hai đã qua, thì này cái Khốn thứ ba lại sắp đến.

15 Tiếng kèn của thiên thần thứ bảy nổi lên. Trên trời có những tiếng lớn nói rằng: "Vương quyền trên thế gian nay đã thuộc về Chúa chúng ta và Đức Ki-tô của Người; Người sẽ hiển trị đến muôn thuở muôn đời."16 Hai mươi bốn vị Kỳ Mục ngồi trên ngai trước nhan Thiên Chúa, liền sấp mặt xuống, phủ phục mà thờ lạy Thiên Chúa.17 Các vị ấy nói:

"Lạy Chúa là Thiên Chúa toàn năng
Đấng hiện có và đã có,
chúng con xin cảm tạ Ngài
đã sử dụng quyền năng mạnh mẽ
và lên ngôi hiển trị.

18 Chư dân đã nổi trận lôi đình,
nhưng cơn lôi đình Ngài ập tới,
và đã đến thời xét xử các vong nhân,
thời ân thưởng các ngôn sứ, bề tôi của Chúa,
cũng như muôn kẻ thuộc về Ngài,
và những ai lớn nhỏ hằng kính sợ Thánh Danh;
đã đến thời huỷ diệt những kẻ nào huỷ hoại mặt đất."

19 Đền Thờ Thiên Chúa ở trên trời mở ra, và Hòm Bia Giao Ước xuất hiện trong Đền Thờ. Và có ánh chớp, tiếng sấm tiếng sét, động đất và mưa đá lớn.

Người Phụ Nữ và Con Mãng Xà

Chương 12

1 Rồi có điềm lớn xuất hiện trên trời: một người Phụ Nữ, mình khoác mặt trời, chân đạp mặt trăng, và đầu đội triều thiên mười hai ngôi sao.2 Bà có thai, đang kêu la đau đớn và quằn quại vì sắp sinh con.3 Lại có điềm khác xuất hiện trên trời: đó là một Con Mãng Xà, đỏ như lửa, có bảy đầu và mười sừng, trên bảy đầu đều có vương miện.4 Đuôi nó quét hết một phần ba các ngôi sao trên trời mà quăng xuống đất. Rồi Con Mãng Xà đứng chực sẵn trước mặt người Phụ Nữ sắp sinh con, để khi bà sinh xong là nó nuốt ngay con bà.5 Bà đã sinh được một người con, một người con trai, người con này sẽ dùng trượng sắt mà chăn dắt muôn dân. Con bà được đưa ngay lên Thiên Chúa, lên tận ngai của Người.6 Còn người Phụ Nữ thì trốn vào sa mạc; tại đó Thiên Chúa đã dọn sẵn cho bà một chỗ ở, để bà được nuôi dưỡng ở đó, trong vòng một ngàn hai trăm sáu mươi ngày.

7 Bấy giờ, có giao chiến trên trời: thiên thần Mi-ca-en và các thiên thần của người giao chiến với Con Mãng Xà. Con Mãng Xà cùng các thiên thần của nó cũng giao chiến.8 Nhưng nó không đủ sức thắng được, và cả bọn không còn chỗ trên trời nữa.9 Con Mãng Xà bị tống ra, đó là Con Rắn xưa, mà người ta gọi là ma quỷ hay Xa-tan, tên chuyên mê hoặc toàn thể thiên hạ; nó bị tống xuống đất, và các thiên thần của nó cũng bị tống xuống với nó.10 Và tôi nghe có tiếng hô to trên trời:

"Thiên Chúa chúng ta thờ giờ đây ban ơn cứu độ,
giờ đây biểu dương uy lực với vương quyền,
và Đức Ki-tô của Người
giờ đây cũng biểu dương quyền bính,
vì kẻ tố cáo anh em của ta,
ngày đêm tố cáo họ trước toà Thiên Chúa,
nay bị tống ra ngoài.

11 Họ đã thắng được nó nhờ máu Con Chiên
và nhờ lời họ làm chứng về Đức Ki-tô:
họ coi thường tính mạng, sẵn sàng chịu chết.

12 Nào thiên quốc cùng chư vị ở chốn thiên đình,
hãy vì đó mà mừng vui hoan hỷ!
Khốn cho đất và biển, vì ma quỷ đã xuống với các ngươi,
nó giận điên lên vì biết rằng nó chỉ còn một ít thời gian."

13 Khi Con Mãng Xà thấy mình đã bị tống xuống đất, nó liền đuổi bắt người Phụ Nữ đã sinh con trai.14 Bà được ban cho đôi cánh đại bàng, để bay vào sa mạc, vào nơi dành cho bà, tại đó bà được nuôi dưỡng một thời, hai thời và nửa thời, ở xa Con Rắn.15 Từ miệng, Con Rắn phun nước ra đằng sau bà như một dòng sông, để cuốn bà đi.16 Nhưng đất cứu giúp bà: đất há miệng ra uống cạn dòng sông từ miệng Con Mãng Xà phun ra.17 Con Mãng Xà nổi giận với người Phụ Nữ và đi giao chiến với những người còn lại trong dòng dõi bà, là những người tuân theo các điều răn của Thiên Chúa và giữ lời chứng của Đức Giê-su.18 Rồi nó đứng trên bãi cát ngoài biển.

Con Mãng Xà ban quyền cho Con Thú

Chương 13

1 Bấy giờ tôi thấy một Con Thú từ dưới biển đi lên; nó có mười sừng và bảy đầu; trên mười sừng đều có vương miện, và trên các đầu có danh hiệu xúc phạm đến Thiên Chúa.2 Con Thú tôi trông thấy thì giống như con báo, chân nó như chân gấu, mõm như mõm sư tử. Con Mãng Xà ban cho nó quyền năng và ngai báu của mình cũng như một quyền hành lớn lao.3 Một trong các đầu của nó dường như đã bị giết chết, nhưng vết tử thương của nó đã được chữa lành. Bấy giờ toàn thể cõi đất thán phục đi theo Con Thú.4 Họ

thờ lạy Con Mãng Xà vì nó đã ban quyền hành cho Con Thú, và họ cũng thờ lạy Con Thú mà rằng: "Ai sánh được với Con Thú và ai có thể giao chiến với Con Thú? "5 Nó đã được ban cho một cái mồm ăn nói huênh hoang và phạm thượng, và được ban cho quyền hành động trong vòng bốn mươi hai tháng.6 Nó mở miệng nói phạm đến Thiên Chúa, đến danh Người, đến lều thánh của Người, và những đấng ở trên trời.7 Nó được phép giao chiến với dân thánh và thắng họ, và nó được ban quyền trên mọi chi tộc, mọi nước, mọi ngôn ngữ và mọi dân.8 Mọi người sống trên mặt đất sẽ thờ lạy nó; đó là những người từ thuở tạo thiên lập địa không được ghi tên trong Sổ Trường Sinh của Con Chiên đã bị giết.9 Ai có tai thì hãy nghe.10 Ai phải đi đày thì đi đày, ai phải chết vì gươm thì sẽ chết vì gươm. Đây là lúc dân thánh cần phải có lòng kiên nhẫn và đức tin.

Ngôn sứ giả phục vụ Con Thú

11 Tôi thấy một Con Thú khác từ đất đi lên. Nó có hai sừng giống như sừng chiên, và nói năng như một Con Mãng Xà.12 Nó thi hành tất cả quyền bính của Con Thú thứ nhất, trước mặt Con Thú ấy, và làm cho đất, cũng như những người sống trên mặt đất, thờ lạy Con Thú thứ nhất, mà vết tử thương đã được chữa lành.13 Nó làm những dấu lạ lớn lao, khiến cho ngay cả lửa từ trời cũng rơi xuống đất trước mặt người ta.14 Nhờ các dấu lạ mà nó được quyền làm trước mặt Con Thú, nó mê hoặc những người sống trên mặt đất, bảo họ tạc tượng thờ Con Thú mang vết thương gươm đâm mà nay đã hồi sinh.15 Nó được quyền thổi thần khí vào tượng Con Thú, khiến tượng Con Thú cũng nói được và ra lệnh giết những ai không thờ lạy mình.16 Nó bắt mọi người, không phân biệt lớn nhỏ, giàu nghèo, tự do hay nô lệ, phải thích dấu trên tay hữu hoặc trên trán.17 Không ai có thể mua bán, nếu không mang dấu thích đó, tức là tên Con Thú hoặc con số tương đương với tên nó.

18 Đây là lúc cần phải có sự khôn ngoan. Ai có trí thông minh hãy tính ra số của tên Con Thú, vì đó là số của tên một người, và số của tên người ấy là sáu trăm sáu mươi sáu.

Các người tháp tùng Con Chiên

1 Tôi thấy: kìa Con Chiên đứng trên núi Xi-on; cùng với Con Chiên, có một
trăm bốn mươi bốn ngàn người, mang danh của Con Chiên và của Cha Con
Chiên ghi trên trán.2 Và tôi nghe thấy tiếng từ trời như tiếng nước lũ, như
tiếng sấm lớn. Tiếng tôi nghe thấy tựa hồ tiếng những nhạc sĩ vừa gảy đàn
vừa hát.3Họ hát một bài ca mới trước ngai Thiên Chúa, trước bốn Con Vật
và các vị Kỳ Mục. Không ai có thể học được bài ca này, ngoài một trăm bốn
mươi bốn ngàn người ấy, là những người đã được chuộc về từ mặt đất.4
Những người ấy đã không ra ô uế bởi phụ nữ, vì họ còn tân. Con Chiên đi
đâu, họ cũng đi theo đó. Họ đã được chuộc về từ giữa loài người, làm của
đầu mùa dâng lên Thiên Chúa và Con Chiên.5 Chẳng ai thấy miệng họ nói
dối: không ai chê trách họ được.

Ba thiên thần báo giờ phán xét

6 Rồi tôi thấy một thiên thần khác bay trên đỉnh vòm trời, mang một tin
mừng vĩnh cửu để loan báo cho các người ở trên mặt đất, cho mọi dân, mọi
chi tộc, mọi ngôn ngữ và mọi nước.7 Người lớn tiếng hô: "Hãy kính sợ
Thiên Chúa và tôn vinh Người, vì đã đến giờ Người phán xét. Hãy thờ lạy
Đấng đã tạo thành trời đất, biển khơi và mọi nguồn nước."8 Một thiên thần
khác, vị thứ hai, theo sau và nói: "Sụp đổ rồi, sụp đổ rồi, thành Ba-by-lon vĩ
đại, thành đã từng cho mọi nước uống thứ rượu là sự gian dâm cuồng loạn
của nó."9 Một thiên thần khác, vị thứ ba, theo sau hai vị kia và lớn tiếng
nói: "Ai thờ lạy Con Thú và tượng của nó, và chịu thích dấu của nó trên
trán hoặc trên tay,10 thì người ấy sẽ phải uống thứ rượu, là cơn lôi đình của
Thiên Chúa, rượu nguyên chất rót vào chén thịnh nộ của Người; người ấy
sẽ bị làm khổ trong lửa và diêm sinh trước mặt các thánh thiên thần và
trước mặt Con Chiên.11 Khói từ chốn khổ hình của chúng cứ bốc lên đời
đời kiếp kiếp. Kẻ nào thờ lạy Con Thú và tượng của nó, và nhận dấu thích
tên nó, thì ngày đêm không được nghỉ ngơi."12 Đây là lúc dân thánh, là
những người tuân giữ các điều răn của Thiên Chúa và sống theo niềm tin
vào Đức Giê-su, cần phải có lòng kiên nhẫn.13 Và tôi nghe có tiếng từ trời
phán rằng: "Ngươi hãy viết: Ngay từ bây giờ, phúc thay những người đã
chết, mà được chết trong Chúa!" Thần Khí phán: "Phải, họ sẽ được nghỉ
ngơi, không còn vất vả nhọc nhằn nữa, vì các việc họ làm vẫn theo họ."

Mùa gặt cánh chung

14 Tôi thấy: kìa một đám mây trắng, và có Đấng ngự trên mây, giống như
một Con Người, đầu đội triều thiên vàng và tay cầm liềm sắc bén.15 Một
thiên thần khác từ Đền Thờ đi ra, lớn tiếng thưa với Đấng ngự trên mây:
"Xin tra liềm của Ngài mà gặt, vì đã đến giờ gặt: mùa màng trên đất đã chín
rồi! "16 Đấng ngự trên mây quăng liềm của mình xuống đất và đất bị gặt.

17 Rồi một thiên thần khác từ Đền Thờ ở trên trời đi ra, cũng cầm liềm sắc
bén.18 Một thiên thần khác từ bàn thờ đi ra, vị này có quyền trên lửa, lớn
tiếng nói với vị cầm liềm sắc: "Xin tra liềm sắc bén của ngài mà hái các
chùm nho trong vườn nho dưới đất, vì các trái nho của đất đã chín rồi! "19
Thiên thần kia quăng liềm của mình xuống đất mà hái nho trong vườn nho
dưới đất, rồi đổ cả vào bồn đạp nho lớn, tức là cơn lôi đình của Thiên
Chúa.20 Người ta đạp nho trong bồn đặt ở ngoài thành, máu tự bồn trào ra
ngập đến hàm thiếc ngựa và lan đến một ngàn sáu trăm dặm

Bài ca của ông Mô-sê và của Con Chiên

Chương 15

1 Rồi tôi thấy một điềm khác trên trời, một điềm lớn lao và kỳ diệu: bảy
thiên thần mang bảy tai ương, đó là những tai ương cuối cùng, vì với những
tai ương này, cơn lôi đình của Thiên Chúa đã hoàn tất.2 Tôi thấy có cái gì
như biển trong vắt pha ánh lửa, và những người thắng Con Thú, thắng
tượng của nó và con số tương đương với tên nó; tôi thấy họ đứng trên biển
trong vắt ấy, họ cầm những cây đàn của Thiên Chúa3và hát bài ca của ông
Mô-sê, tôi tớ Thiên Chúa, và bài ca của Con Chiên; họ hát rằng:

"Lạy Chúa là Thiên Chúa toàn năng,
sự nghiệp Ngài thật lớn lao kỳ diệu!
Lạy Đức Vua trị vì muôn nước,
đường lối Ngài quả chân thật công minh!

4 Lạy Chúa, nào có ai không kính sợ Chúa?
Ai mà chẳng tôn vinh danh Ngài?
Vì chỉ có Ngài chí thánh chí tôn.
Người muôn nước sẽ về phủ phục trước Tôn Nhan,
vì ai ai cũng đều thấy rõ
những phán quyết công minh của Ngài."

Bảy chén tai ương

5 Sau đó tôi thấy Đền Thờ là Lều Chứng Ước mở ra ở trên trời.6 Bảy thiên
thần mang bảy tai ương từ Đền Thờ đi ra, mình mặc áo vải gai tinh khiết
sáng chói, ngang ngực có thắt đai bằng vàng.7 Một trong bốn Con Vật đưa
cho bảy thiên thần bảy chén vàng, đầy cơn lôi đình của Thiên Chúa, Đấng
hằng sống đến muôn thuở muôn đời.8 Đền Thờ đầy khói từ vinh quang
Thiên Chúa và từ quyền năng của Người toả ra. Không ai có thể vào trong
Đền Thờ, bao lâu bảy tai ương do bảy thiên thần mang đến chưa hoàn tất.

Chương 16

1 Bấy giờ tôi nghe một tiếng lớn từ Đền Thờ bảo bảy thiên thần: "Hãy đi
trút bảy chén lôi đình của Thiên Chúa xuống mặt đất."2 Vị thứ nhất đi trút
chén của mình xuống mặt đất. Những người mang dấu thích của Con Thú
và thờ lạy tượng nó liền bị một ung nhọt ác tính và đau đớn.

3 Vị thứ hai trút chén của mình xuống biển. Biển liền hoá ra máu như máu
người chết, và mọi sinh vật dưới biển đều chết.

4 Vị thứ ba trút chén của mình xuống sông ngòi và các nguồn nước. Nước
liền hoá ra máu.5 Tôi nghe thiên thần có quyền trên nước nói: "Lạy Đức
Thánh, Đấng hiện có và đã có, Ngài thật công minh vì đã xét xử như vậy.6
Chúng đã đổ máu dân thánh và các ngôn sứ, nên Ngài đã cho chúng uống
máu: thật là đích đáng! "7 Tôi lại nghe bàn thờ nói: "Vâng, lạy Chúa là
Thiên Chúa Toàn Năng, những lời Ngài phán quyết đều chân thật công
minh! "

8 Vị thứ tư trút chén của mình xuống mặt trời. Mặt trời liền được phép dùng
lửa mà thiêu đốt người ta.9Người ta bị khí nóng dữ dội thiêu đốt, họ nói
phạm đến danh Thiên Chúa, Đấng có quyền trên các tai ương đó, nhưng họ
không chịu hối cải mà tôn vinh Người.

10 Vị thứ năm trút chén của mình xuống ngai Con Thú. Vương quốc của nó
liền ra tối tăm; người ta cắn lưỡi vì đau đớn;11 họ nói phạm đến Thiên Chúa
trên trời, vì quá đau đớn và bị ung nhọt, nhưng họ không chịu hối cải mà từ
bỏ các việc mình làm.

12 Vị thứ sáu trút chén của mình xuống sông cả Êu-phơ-rát. Nước sông ấy
liền khô cạn, để dọn đường cho các vua từ phương Đông tới.13 Bấy giờ từ

miệng Con Mãng Xà, từ miệng Con Thú và từ miệng ngôn sứ giả, tôi thấy ba thần ô uế nhảy ra như những con ếch.14 Chúng quả là những thần khí của ma quỷ, chúng làm những dấu lạ và đi đến với vua chúa trên khắp cả thiên hạ, nhằm tập hợp họ lại để giao chiến trong Ngày lớn lao của Thiên Chúa Toàn Năng. -15 "Đây, Ta đến như kẻ trộm. Phúc thay kẻ canh thức và giữ áo mình, kẻo phải đi đứng trần truồng và bị người ta nhìn thấy sự loã lồ của mình! " -16 Chúng quy tụ họ tại một nơi, tiếng Híp-ri gọi là Hác-mơ-ghít-đô.

17 Vị thứ bảy trút chén của mình xuống không khí. Từ Đền Thờ, từ ngai liền có tiếng lớn phát ra: "Xong cả rồi! "18 Lúc ấy có ánh chớp, tiếng sấm tiếng sét và động đất lớn như chưa hề có động đất lớn như vậy bao giờ, từ khi con người xuất hiện trên mặt đất.19 Thành vĩ đại vỡ ra làm ba phần và các thành thị của các nước bị sụp đổ. Thiên Chúa đã nhớ đến thành Ba-by-lon vĩ đại mà cho nó uống chén rượu là cơn lôi đình thịnh nộ của Người.20 Mọi hải đảo biến đi, núi non không còn nữa.21 Những hạt mưa đá lớn, nặng chừng nửa tạ, từ trời giáng xuống người ta, và người ta nói phạm đến Thiên Chúa vì bị tai ương mưa đá, bởi lẽ tai ương đó lớn quá chừng.

2. BA-BY-LON BỊ TRỪNG PHẠT

Con Điếm khét tiếng

Chương 17

1 Bấy giờ, trong số bảy thiên thần mang bảy chén, một vị đến bảo tôi: "Lại đây, tôi sẽ chỉ cho ông thấy Con Điếm khét tiếng, đang ngồi bên những làn nước mênh mông, bị xét xử như thế nào.2 Vua chúa trần gian đã làm chuyện gian dâm với nó, và những người sống trên mặt đất đã say vì thứ rượu là sự gian dâm của nó."3 Rồi đang khi tôi xuất thần thì thiên thần đem tôi vào sa mạc. Ở đó tôi thấy một người đàn bà, ngồi trên một Con Thú đỏ thẫm, con Thú ấy mang đầy những danh hiệu xúc phạm đến Thiên Chúa, và có bảy đầu mười sừng.4 Người đàn bà mặc áo đỏ tía và đỏ thẫm, trang sức toàn bằng vàng, đá quý và ngọc trai, tay cầm một chén vàng đầy những thứ ghê tởm và ô uế, tức là sự gian dâm của nó.5 Trên trán nó, có viết một tên mang ý nghĩa huyền bí: "Ba-by-lon vĩ đại, mẹ đẻ ra các gái điếm và các thứ ghê tởm trên trần gian."6 Tôi thấy người đàn bà ấy say máu dân thánh và máu các chứng nhân của Đức Giê-su. Thấy nó, tôi rất đỗi ngạc nhiên.

Ý nghĩa tượng trưng của Con Thú và Con Điếm

7 Bấy giờ thiên thần bảo tôi: "Sao lại ngạc nhiên? Tôi sẽ nói cho ông hay ý
nghĩa huyền bí của người đàn bà và của Con Thú nó đang cỡi, là Con Thú
bảy đầu mười sừng.8 Con Thú ông vừa thấy, nó đã có nhưng không còn
nữa. Nó sắp từ Vực thẳm đi lên và đang tới chỗ diệt vong. Các người sống
trên mặt đất, mà từ thuở tạo thiên lập địa không được ghi tên trong Sổ
Trường Sinh, sẽ ngạc nhiên khi thấy Con Thú, vì nó đã có, nó không còn
nữa, nhưng sẽ trở lại.9 Đây là lúc cần phải có trí thông minh cùng với sự
khôn ngoan. Bảy đầu là bảy quả núi trên đó người đàn bà ngồi.

10 năm vua đã đổ, một vua hiện còn, một vua khác chưa đến, và khi vua này
đến thì phải ở lại ít thời gian thôi.11 Còn Con Thú đã có và không còn nữa,
nó là vua thứ tám, nó cũng thuộc số bảy vua và đang tới chỗ diệt vong.12
Mười sừng ông đã thấy, là mười vua; chúng chưa nhận được vương quyền,
và sẽ nhận được quyền làm vua với Con Thú, trong vòng một giờ.13 Chúng
chỉ có một ý định duy nhất là trao thế lực và quyền bính của mình cho Con
Thú.14 Chúng sẽ giao chiến với Con Chiên, và Con Chiên sẽ thắng chúng,
vì Con Chiên là Chúa các chúa, Vua các vua; những kẻ đi theo Người, tức
là những kẻ được kêu gọi, được tuyển chọn, và luôn trung thành, cũng sẽ
thắng."

15 Thiên thần lại nói với tôi: "Những làn nước ông đã thấy, nơi Con Điếm
ngồi, là những dân, những đám đông, những nước và những ngôn ngữ.16
Mười sừng ông đã thấy và Con Thú, chúng sẽ ghét Con Điếm, sẽ bắt nó
phải đơn độc và trần truồng, sẽ ăn thịt nó và dùng lửa thiêu huỷ nó.17 Quả
vậy, Thiên Chúa đã khiến chúng quyết tâm thực hiện ý định của Người,
thực hiện một ý định duy nhất là trao vương quyền của chúng cho Con Thú,
cho đến khi các lời Thiên Chúa được hoàn tất.18 Người đàn bà ông đã thấy,
là Thành vĩ đại nắm vương quyền thống trị vua chúa trần gian.

Thiên thần báo tin Ba-by-lon sụp đổ

Chương 18

1 Sau đó, tôi thấy một thiên thần khác từ trời xuống, với quyền hành rộng
lớn, và vinh quang người làm cho mặt đất rực sáng.2 Người lên tiếng hô
mạnh mẽ: "Sụp đổ rồi, sụp đổ rồi, thành Ba-by-lon vĩ đại! Nó đã trở nên sào

huyệt của ma quỷ, hang ổ của mọi thứ thần ô uế, hang ổ của mọi thứ chim chóc ô uế và đáng ghét,3 bởi vì mọi nước đã uống thứ rượu là sự gian dâm cuồng loạn của nó, vua chúa trần gian đã làm chuyện gian dâm với nó, và các con buôn trên trần gian đã làm giàu nhờ sự xa hoa vô độ của nó! "

Dân Thiên Chúa phải lánh đi

4 Rồi tôi nghe một tiếng khác từ trời bảo: "Hỡi dân Ta, hãy ra khỏi thành ấy đi, để khỏi thông đồng với tội lỗi của nó và hứng lấy những tai ương dành cho nó!5 Thật vậy, tội lỗi của nó đã chồng chất lên đến tận trời, và Thiên Chúa đã nhớ đến các việc gian ác của nó.6 Nó đã xử làm sao, hãy xử lại với nó như vậy. Hãy trả lại cho nó gấp đôi những việc nó làm. Chén rượu nó đã rót, hãy rót trả gấp đôi.7 Nó đã phô trương vinh quang và sống xa hoa bao nhiêu, thì hãy giáng khổ hình và tang tóc cho nó bấy nhiêu. Nó đã tự nhủ: "Ta ngự trên ngai nữ hoàng, ta không goá bụa, và ta sẽ không hề lâm cảnh tang tóc!8 Vì thế, nội trong một ngày, những tai ương dành cho nó sẽ ập đến: nào là ôn dịch, nào là tang tóc, nào là đói kém; nó sẽ bị lửa thiêu huỷ, vì Đức Chúa, Thiên Chúa, Đấng đã xét xử nó, là Đấng oai hùng!

Than khóc Ba-by-lon

9 Vua chúa trần gian đã làm chuyện gian dâm và sống xa hoa với nó, sẽ đấm ngực khóc than nó, khi thấy khói từ đám cháy thiêu huỷ nó.10 Vì sợ khổ hình của nó, chúng sẽ đứng xa xa mà than rằng:

"Khốn thay! Khốn thay! Hỡi thành vĩ đại,
hỡi Ba-by-lon, thành phố hùng cường,
vì nội trong một giờ, ngươi đã bị xét xử! "

11 Các con buôn trên mặt đất khóc lóc để tang nó, vì không còn ai mua hàng hoá của chúng nữa.12Hàng hoá đó là: vàng, bạc, đá quý, ngọc trai; vải gai mịn, vải đỏ tía, tơ lụa, vải đỏ thẫm; gỗ trầm, đồ bằng ngà, đồ bằng gỗ quý, bằng đồng, bằng sắt, bằng cẩm thạch;13 quế, sa nhân, hương thơm, mộc dược, nhũ hương; rượu, dầu, tinh bột, lúa mì, súc vật, chiên cừu, ngựa, xe, thân xác, và cả linh hồn người ta nữa.

14 Hoa quả lòng ngươi ao ước đã biến xa ngươi; mọi thứ loè loẹt, hào nhoáng, ngươi không còn nữa, và người ta sẽ chẳng bao giờ tìm thấy nữa!

15 Những kẻ buôn các hàng hoá ấy, những kẻ đã nhờ thành ấy mà làm giàu,
sẽ đứng xa xa vì sợ khổ hình của nó, sẽ khóc lóc, để tang và than rằng:

16 "Khốn thay! Khốn thay! Thành vĩ đại
đã mặc vải gai mịn, vải đỏ tía và đỏ thẫm,
trang sức toàn bằng vàng, đá quý và ngọc trai,

17 vì nội trong một giờ, bấy nhiêu của cải đã bị phá tan hoang! "

18 và khi thấy khói từ đám cháy thiêu huỷ nó, họ kêu lên: "Thành nào sánh
được với thành vĩ đại? "19Chúng rắc tro bụi lên đầu, kêu la, khóc lóc, để
tang và than rằng:

"Khốn thay! Khốn thay! Thành vĩ đại
đã lấy sự phong phú của mình
mà làm giàu cho các chủ tàu biển,
vì nội trong một giờ, nó đã bị phá tan hoang! "

20 Hỡi thiên quốc, hãy mừng vui hoan hỷ, vì nó đã bị phá tan hoang. Hỡi
dân thánh, các tông đồ và các ngôn sứ, hãy mừng vui hoan hỷ, vì Thiên
Chúa đã xử công minh cho các ngươi, khi lên án nó!21 Bấy giờ một thiên
thần dũng mãnh nhắc một tảng đá to như chiếc cối xay lớn mà ném xuống
biển và nói:

"Ba-by-lon, thành vĩ đại, sẽ bị thẳng tay ném đi như thế đó,
và người ta sẽ chẳng bao giờ còn tìm thấy nó nữa!

22 Trong thành ngươi, sẽ chẳng bao giờ còn nghe
tiếng nhạc sĩ gảy đàn, ca hát, thổi sáo và thổi kèn.
Trong thành ngươi, sẽ chẳng bao giờ còn thấy
thợ thủ công thuộc mọi ngành nghề.
Trong thành ngươi, sẽ chẳng bao giờ còn nghe
tiếng cối xay bột nữa.

23 Trong thành ngươi, sẽ chẳng bao giờ còn thấy
ánh sáng đèn chiếu rọi.
Trong thành ngươi, sẽ chẳng bao giờ còn nghe
tiếng cô dâu chú rể.
Bởi vì các con buôn của ngươi

từng là kẻ quyền thế trên mặt đất,
bởi vì ngươi đã dùng phù phép
mà làm cho muôn nước mê hoặc,

24 và trong thành ngươi,
đã tìm thấy máu của các ngôn sứ, của dân thánh
và của mọi người đã bị giết trên mặt đất."

Khải hoàn ca trên thiên quốc

Chương 19

1 Sau đó, tôi nghe như có tiếng hô lớn của đoàn người đông đảo ở trên trời vang lên:
"Ha-lê-lui-a!
Thiên Chúa ta thờ là Đấng cứu độ,
Đấng vinh hiển uy quyền!

2 Những lời Người phán quyết
đều chân thật công minh!
Vì Người đã xét xử Con Điếm khét tiếng
từng dùng chuyện gian dâm
mà làm cho mặt đất ra hư hỏng,
và Người đã bắt nó
phải đền nợ máu các tôi tớ của Người
mà chính tay nó đã giết."

3 Lần thứ hai họ lại hô: "Ha-lê-lui-a! Khói lửa thiêu nó cứ bốc lên đời đời kiếp kiếp! "4 Bấy giờ, hai mươi bốn vị Kỳ Mục và bốn Con Vật phủ phục xuống thờ lạy Thiên Chúa, Đấng ngự trên ngai, mà tung hô: "A-men! Ha-lê-lui-a! "

5 Rồi từ ngai có tiếng phát ra:
"Nào ca ngợi Thiên Chúa chúng ta,
hỡi tất cả tôi trung của Chúa,
hỡi những ai lớn nhỏ hằng kính sợ Người! "

6 Tôi lại nghe như có tiếng hô của đoàn người đông đảo, nghe như tiếng nước lũ, như tiếng sấm vang dữ dội:
"Ha-lê-lui-a!

Đức Chúa là Thiên Chúa Toàn Năng
đã lên ngôi hiển trị.

7 Nào ta hãy vui mừng hoan hỷ
dâng Chúa lời tôn vinh,

8 vì nay đã tới ngày cử hành hôn lễ Con Chiên,
và Hiền Thê của Người đã trang điểm sẵn sàng,
nàng đã được mặc áo vải gai sáng chói và tinh tuyền."

9 Thiên thần bảo tôi: "Hãy viết: Hạnh phúc thay kẻ được mời đến dự tiệc cưới Con Chiên! " Người lại bảo tôi: "Đó là những lời chân thật của chính Thiên Chúa."10 Tôi phủ phục xuống dưới chân người mà thờ lạy, nhưng người nói: "Đừng, đừng! Tôi cũng là một tôi tớ như ông và như các anh em của ông, những người giữ lời chứng của Đức Giê-su. Hãy thờ lạy Thiên Chúa." Lời chứng của Đức Giê-su, là thần khí linh hứng cho ngôn sứ.

3. CÁC DÂN NGOẠI BỊ TIÊU DIỆT

Cuộc chiến cánh chung thứ nhất

11 Bấy giờ tôi thấy trời rộng mở: kìa một con ngựa trắng, và người cỡi ngựa mang tên là "Trung thành và Chân thật", Người theo công lý mà xét xử và giao chiến.12 Mắt Người như ngọn lửa hồng, đầu Người đội nhiều vương miện, Người mang một danh hiệu viết trên mình, mà ngoài Người ra chẳng ai biết được.13 Người khoác một áo choàng đẫm máu, và danh hiệu của Người là: "Lời của Thiên Chúa."14 Các đạo quân thiên quốc đi theo Người, họ cỡi ngựa trắng, mặc áo vải gai mịn trắng tinh.15 Từ miệng Người phóng ra một thanh gươm sắc bén để chém muôn nước. Chính Người sẽ dùng trượng sắt mà chăn dắt chúng. Người đạp trong bồn đạp nho chứa thứ rượu là cơn lôi đình thịnh nộ của Thiên Chúa Toàn Năng.16 Người mang một danh hiệu viết trên áo choàng và trên vế: "Vua các vua, Chúa các chúa."

17 Rồi tôi thấy một thiên thần đứng trên mặt trời; người lớn tiếng bảo mọi loài chim đang bay trên đỉnh vòm trời: "Đến đây, tề tựu cả về mà dự đại tiệc của Thiên Chúa,18 để ăn thịt vua chúa, thịt dũng tướng hùng binh, thịt chiến mã và kỵ binh, thịt mọi người, tự do cũng như nô lệ, trẻ nhỏ cũng như người lớn! "

19 Tôi lại thấy Con Thú và vua chúa trên mặt đất, cùng với các đạo quân
của chúng, tụ tập lại để giao chiến với Đấng cỡi ngựa và đạo quân của
Người.20 Con Thú bị bắt, cùng với tên ngôn sứ giả từng dùng các dấu lạ hắn
làm trước mặt nó, mà mê hoặc những kẻ nhận dấu thích của nó và những kẻ
thờ lạy tượng của nó. Cả hai bị quăng sống vào hồ lửa có diêm sinh đang
cháy ngùn ngụt.21 Những người còn lại bị thanh gươm phóng ra từ miệng
Đấng cỡi ngựa giết chết, và mọi loài chim được ăn no thịt của chúng.

Triều đại một ngàn năm

Chương 20

1 Bấy giờ tôi thấy một thiên thần từ trời xuống, tay cầm chìa khoá vực thẳm
và một dây xích lớn.2 Người bắt lấy Con Mãng Xà, tức là Con Rắn xưa,
cũng là ma quỷ hay Xa-tan, và xích nó lại một ngàn năm.3Người quăng nó
vào Vực thẳm, rồi đóng cửa và niêm phong lại, để nó không còn mê hoặc
các nước, cho đến khi hết một ngàn năm ấy. Sau đó, nó phải được thả ra
trong một thời gian ngắn.

4 Rồi tôi thấy những chiếc ngai, có người ngồi trên đó, và họ được ban
quyền xét xử. Tôi cũng thấy linh hồn những người đã bị chém đầu vì đã rao
giảng lời chứng của Đức Giê-su và lời của Thiên Chúa; họ là những kẻ đã
không thờ lạy Con Thú và tượng của nó, và không nhận thích dấu của nó
trên trán và trên tay. Họ sống lại và hiển trị với Đức Ki-tô một ngàn năm.5
Những người khác trong số kẻ chết thì không được sống lại trước khi hết
một ngàn năm ấy. Đó là lần phục sinh thứ nhất.6 Hạnh phúc thay và thánh
thiện dường nào kẻ được dự phần vào cuộc phục sinh thứ nhất này! Cái chết
thứ hai không có quyền gì trên họ; nhưng họ sẽ là tư tế của Thiên Chúa và
của Đức Ki-tô, họ sẽ hiển trị với Đức Ki-tô một ngàn năm ấy.

Cuộc chiến cánh chung thứ hai

7 Hết một ngàn năm ấy, Xa-tan sẽ được thả ra khỏi ngục.8 Nó sẽ ra đi mê
hoặc các nước ở khắp bốn phương thiên hạ là Gốc và Ma-gốc, và tập hợp
chúng lại để giao chiến; số chúng nhiều như cát biển.9Chúng tiến lên lan
tràn khắp mặt đất, bao vây doanh trại dân thánh và Thành Đô được Thiên
Chúa yêu chuộng. Nhưng có lửa từ trời rơi xuống thiêu huỷ chúng.10 Ma

quỷ, tên mê hoặc chúng, bị quăng vào hồ lửa và diêm sinh, ở đó đã có Con Thú và tên ngôn sứ giả; và chúng sẽ bị làm khổ ngày đêm đời đời kiếp kiếp.

Các dân bị xét xử

11 Bấy giờ tôi thấy một ngai lớn màu trắng và thấy Đấng ngự trên đó. Đất và trời biến mất trước mặt Người, không để lại dấu vết.12 Rồi tôi thấy những người chết, lớn cũng như nhỏ, đứng trước ngai. Sổ sách đã mở sẵn; rồi một cuốn khác cũng đã mở ra: đó là Sổ Trường Sinh. Các người chết được xét xử tuỳ theo việc họ đã làm, chiếu theo những gì đã được ghi chép trong sổ sách.

13 Biển trả lại những người chết nó đang giữ; Tử thần và Âm phủ trả lại những người chết chúng đang giữ, và mỗi người chịu xét xử tuỳ theo các việc đã làm.14 Tử thần và Âm phủ bị quăng vào hồ lửa. Hồ lửa này là cái chết thứ hai.15 Ai không có tên ghi trong Sổ trường sinh thì bị quăng vào hồ lửa.

4. GIÊ-RU-SA-LEM TƯƠNG LAI

Trời mới đất mới

Chương 21

1 Bấy giờ tôi thấy trời mới đất mới, vì trời cũ đất cũ đã biến mất, và biển cũng không còn nữa.2 Và tôi thấy Thành Thánh là Giê-ru-sa-lem mới, từ trời, từ nơi Thiên Chúa mà xuống, sẵn sàng như tân nương trang điểm để đón tân lang.3 Rồi tôi nghe từ phía ngai có tiếng hô to: "Đây là nhà tạm Thiên Chúa ở cùng nhân loại, Người sẽ cư ngụ cùng với họ. Họ sẽ là dân của Người, còn chính Người sẽ là Thiên-Chúa-ở-cùng-họ.4 Thiên Chúa sẽ lau sạch nước mắt họ. Sẽ không còn sự chết; cũng chẳng còn tang tóc, kêu than và đau khổ nữa, vì những điều cũ đã biến mất."

5 Đấng ngự trên ngai phán: "Này đây Ta đổi mới mọi sự." Rồi Người phán: "Ngươi hãy viết: Đây là những lời đáng tin cậy và chân thật."6 Người lại phán với tôi: "Xong cả rồi! Ta là An-pha và Ô-mê-ga, là Khởi Nguyên và Tận Cùng. Chính Ta sẽ ban cho ai khát được uống nơi nguồn nước trường sinh, mà không phải trả tiền.7 Ai thắng sẽ được thừa hưởng hồng ân đó. Ta sẽ là Thiên Chúa của người ấy, và người ấy sẽ là con của Ta.8 Còn những kẻ

hèn nhát, bất trung, đáng ghê tởm, sát nhân, gian dâm, làm phù phép, thờ ngẫu tượng, và mọi kẻ nói dối, thì phần dành cho chúng là hồ lửa và diêm sinh cháy ngùn ngụt: đó là cái chết thứ hai."

Giê-ru-sa-lem mới

9 Bấy giờ, trong số bảy thiên thần mang bảy chén đầy bảy tai ương cuối cùng, một vị đến bảo tôi: "Lại đây, tôi sẽ chỉ cho ông thấy Tân Nương, Hiền Thê của Con Chiên."10 Rồi đang khi tôi xuất thần, thì người đem tôi lên một ngọn núi cao hùng vĩ, và chỉ cho tôi thấy Thành Thánh, là Giê-ru-sa-lem, từ trời, từ nơi Thiên Chúa mà xuống,11 chói lọi vinh quang Thiên Chúa. Thành rực sáng tựa đá quý tuyệt vời, như ngọc thạch trong suốt tựa pha lê.12 Thành có tường rộng và cao, với mười hai cửa do mười hai thiên thần canh giữ, và trên các cửa có ghi tên mười hai chi tộc con cái Ít-ra-en.13 Phía đông có ba cửa, phía bắc ba cửa, phía nam ba cửa và phía tây ba cửa.14 Tường thành xây trên mười hai nền móng, trên đó có tên mười hai Tông Đồ của Con Chiên.

15 Thiên thần đang nói với tôi cầm cái thước đo là một cây sậy bằng vàng, để đo thành, các cửa và tường thành.16 Thành hình vuông: chiều dài cũng bằng chiều rộng. Rồi người lấy cây sậy đo thành, được mười hai ngàn dặm: chiều dài, chiều rộng và chiều cao đều bằng nhau.17 Người đo tường thành được một trăm bốn mươi bốn thước, theo thước đo của loài người cũng là của vị thiên thần.18 Tường xây bằng ngọc thạch, thành thì bằng vàng y, giống như thủy tinh trong sáng.19 Nền móng tường thành được trang trí bằng mọi thứ đá quý. Nền móng thứ nhất bằng ngọc thạch, nền móng thứ hai bằng lam ngọc, nền móng thứ ba bằng lục ngọc, nền móng thứ tư bằng bích ngọc,20 nền móng thứ năm bằng mã não, nền móng thứ sáu bằng xích não, nền móng thứ bảy bằng kim châu, nền móng thứ tám bằng lục châu, nền móng thứ chín bằng hoàng ngọc, nền móng thứ mười bằng kim lục, nền móng thứ mười một bằng huỳnh ngọc, nền móng thứ mười hai bằng tử ngọc.21 Mười hai cửa là mười hai khối ngọc trai; mỗi cửa là một khối ngọc duy nhất. "Quảng trường của thành bằng vàng y như thủy tinh trong suốt."22Trong thành, tôi không thấy có Đền Thờ, vì Đức Chúa, Thiên Chúa Toàn Năng, và Con Chiên là Đền Thờ của thành.23 Thành chẳng cần mặt trời mặt trăng chiếu sáng, vì đã có vinh quang Thiên Chúa toả rạng, và Con

Chiên là ngọn đèn chiếu soi.24 Các dân ngoại sẽ tiến bước theo ánh sáng
của thành, và vua chúa trần gian đem kho tàng vinh quang tới đó.25 Ngày
nọ qua ngày kia, cửa thành không bao giờ đóng, vì ở đấy sẽ chẳng có
đêm.26 Thiên hạ sẽ đem tới đó kho tàng vinh quang và sự giàu sang của các
dân ngoại.27 Tất cả những gì ô uế cũng như bất cứ ai làm điều ghê tởm và
ăn gian nói dối, đều không được vào thành, mà chỉ có những người có tên
ghi trong Sổ trường sinh của Con Chiên mới được vào.

Chương 22

1 Rồi thiên thần chỉ cho tôi thấy một con sông có nước trường sinh, sáng
chói như pha lê, chảy ra từ ngai của Thiên Chúa và của Con Chiên.2 Ở giữa
quảng trường của thành, giữa hai nhánh sông, có cây Sự Sống sinh trái
mười hai lần, mỗi tháng một lần; lá cây dùng làm thuốc chữa lành các dân
ngoại.

3 Sẽ không còn lời nguyền rủa nào nữa. Ngai của Thiên Chúa và của Con
Chiên sẽ đặt trong thành, và các tôi tớ Người sẽ thờ phượng Người.4 Họ sẽ
được nhìn thấy tôn nhan Người, và thánh danh Người ghi trên trán họ.5 Sẽ
không còn đêm tối nữa, họ sẽ không cần ánh sáng của đèn, cũng chẳng cần
ánh sáng mặt trời, vì Đức Chúa là Thiên Chúa sẽ chiếu sáng trên họ, và họ
sẽ hiển trị đến muôn thuở muôn đời.

6 Thiên thần nói với tôi: "Đây là những lời đáng tin cậy và chân thật; và
Đức Chúa là Thiên Chúa ban Thần Khí linh hứng cho các ngôn sứ, đã sai
thiên thần của Người đến tỏ cho các tôi tớ Người biết những việc sắp phải
xảy đến."7 - "Đây, chẳng bao lâu nữa Ta sẽ đến! Phúc thay kẻ tuân giữ các
sấm ngôn trong sách này! " -8 Tôi là Gio-an, đã được nghe và thấy những
điều đó. Nghe và thấy xong, tôi phủ phục xuống dưới chân vị thiên thần đã
chỉ cho tôi thấy các điều ấy, mà thờ lạy người.9 Nhưng người nói: "Đừng,
đừng! Tôi cũng là một tôi tớ như ông và như các anh em của ông là các
ngôn sứ và những người tuân giữ các lời trong sách này. Hãy thờ lạy Thiên
Chúa."

10 Rồi người bảo tôi: "Đừng niêm phong những sấm ngôn trong sách này, vì
thời giờ đã gần đến.11 Kẻ gian ác cứ làm điều gian ác nữa đi, kẻ ô uế cứ ra ô
uế nữa đi, người công chính cứ hành động công chính nữa đi, và người

thánh thiện cứ sống thánh thiện nữa đi! "12 - "Đây, chẳng bao lâu nữa Ta sẽ đến, và Ta đem theo lương bổng để trả cho mỗi người tuỳ theo việc mình làm.13 Ta là An-pha và Ô-mê-ga, là Đầu và Cuối, là Khởi Nguyên và Tận Cùng.14 Phúc thay những kẻ giặt sạch áo mình, để được quyền hưởng dùng cây Sự Sống và qua cửa mà vào Thành!15 Những quân chó má, làm phù phép, gian dâm, sát nhân, thờ ngẫu tượng, cùng với mọi kẻ thích điều gian dối và ăn gian nói dối, hãy xéo ra ngoài.

KẾT

16 "Ta là Giê-su, Ta đã sai thiên thần của Ta đến với các ngươi để làm chứng về những điều trên đây, liên quan đến các Hội Thánh. Chính Ta là Chồi Non và Dòng Dõi Đa-vít, là Sao Mai sáng ngời."

17 Thần Khí và Tân Nương nói: "Xin Ngài ngự đến! " Ai nghe, hãy nói: "Xin Ngài ngự đến! " Ai khát, hãy đến; ai muốn, hãy đến lãnh nước trường sinh mà không phải trả tiền.

18 Với bất cứ ai nghe những sấm ngôn trong sách này, tôi xin chứng thực: "Ai mà thêm điều gì vào đó, thì Thiên Chúa sẽ thêm cho người ấy những tai ương mô tả trong sách này!19 Ai mà bớt điều gì trong các lời của sách sấm ngôn này, thì Thiên Chúa sẽ bớt phần người ấy được hưởng nơi cây Sự Sống và Thành Thánh, là cây và thành mô tả trong sách này! "

20 Đấng làm chứng về những điều đó phán rằng: "Phải, chẳng bao lâu nữa Ta sẽ đến." A-men, lạy Chúa Giê-su, xin ngự đến!

21 Chúc mọi người được đầy ân sủng của Chúa Giê-su.

Sách này được gửi miễn phí đến các đọc giả từ:

http://ebooks-tsconggiao.blogspot.com
Xin đừng sử dụng để bán lại dưới mọi hình thức.

Table of Contents

MỤC LỤC SÁCH THÁNH
DẪN NHẬP TỔNG QUÁT
MẠC KHẢI VÀ SÁCH THÁNH
Mátthêu
Máccô
Luca
Gioan
Tông Đồ Công Vụ
Thư Rôma
Thư Côrintô 1
Thư Côrintô 2
Thư Galát
Thư Êphêsô
Thư Philípphê
Thư Côlôxê
Thư Thêxalônica 1
Thư Thêxalônica 2
Thư Timôthê 1
Thư Timôthê 2
Thư Titô
Thư Philêmon
Thư Do thái
Thư Giacôbê
Thư Phêrô 1
Thư Phêrô 2
Thư Gioan 1
Thư Gioan 2
Thư Gioan 3
Thư Giuđa
Khải Huyền